**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời Phi Lộ](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Hồi 1](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Hồi 2](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Hồi 3](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Hồi 4](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Hồi 5](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Hồi 6](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Hồi 7](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Hồi 8](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Hồi 9](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[Hồi 10](%22%20%5Cl%20%22bm12)

[Hồi 11](%22%20%5Cl%20%22bm13)

[Hồi 12](%22%20%5Cl%20%22bm14)

[Hồi 13](%22%20%5Cl%20%22bm15)

[Hồi 14](%22%20%5Cl%20%22bm16)

[Hồi 15](%22%20%5Cl%20%22bm17)

[Hồi 16](%22%20%5Cl%20%22bm18)

[Hồi 17](%22%20%5Cl%20%22bm19)

[Hồi 18](%22%20%5Cl%20%22bm20)

[Hồi 19](%22%20%5Cl%20%22bm21)

[Hồi 20](%22%20%5Cl%20%22bm22)

[Hồi 21](%22%20%5Cl%20%22bm23)

[Hồi 22](%22%20%5Cl%20%22bm24)

[Hồi 23](%22%20%5Cl%20%22bm25)

[Hồi 24](%22%20%5Cl%20%22bm26)

[Hồi 25](%22%20%5Cl%20%22bm27)

[Hồi 26](%22%20%5Cl%20%22bm28)

[Hồi 27](%22%20%5Cl%20%22bm29)

[Hồi 28](%22%20%5Cl%20%22bm30)

[Hồi 29](%22%20%5Cl%20%22bm31)

[Hồi 30](%22%20%5Cl%20%22bm32)

[Hồi 31](%22%20%5Cl%20%22bm33)

[Hồi 32](%22%20%5Cl%20%22bm34)

[Hồi 33](%22%20%5Cl%20%22bm35)

[Hồi 34](%22%20%5Cl%20%22bm36)

[Hồi 35](%22%20%5Cl%20%22bm37)

[Hồi 36](%22%20%5Cl%20%22bm38)

[Hồi 37](%22%20%5Cl%20%22bm39)

[Hồi 38](%22%20%5Cl%20%22bm40)

[Hồi 39](%22%20%5Cl%20%22bm41)

[Hồi 40](%22%20%5Cl%20%22bm42)

[Hồi 41](%22%20%5Cl%20%22bm43)

[Hồi 42](%22%20%5Cl%20%22bm44)

[Hồi 43](%22%20%5Cl%20%22bm45)

[Hồi 44](%22%20%5Cl%20%22bm46)

[Hồi 45](%22%20%5Cl%20%22bm47)

[Hồi 46](%22%20%5Cl%20%22bm48)

[Hồi 47](%22%20%5Cl%20%22bm49)

[Hồi 48](%22%20%5Cl%20%22bm50)

[Hồi 49](%22%20%5Cl%20%22bm51)

[Hồi 50](%22%20%5Cl%20%22bm52)

[Hồi 51](%22%20%5Cl%20%22bm53)

[Hồi 52](%22%20%5Cl%20%22bm54)

[Hồi 53](%22%20%5Cl%20%22bm55)

[Hồi 54](%22%20%5Cl%20%22bm56)

[Hồi 55](%22%20%5Cl%20%22bm57)

[Hồi 56](%22%20%5Cl%20%22bm58)

[Hồi 57](%22%20%5Cl%20%22bm59)

[Hồi 58](%22%20%5Cl%20%22bm60)

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Lời Phi Lộ**

Huyền Quy bí kíp! Một bí lục võ công thượng thừa!
Hồ Nhất Đao! Tám chiêu đao vô địch thiên hạ!
Suốt ba mươi năm hành hiệp giang hồ không có được một người nào chống nổi ba chiêu.
Sau cuộc Vũ Hội trên đỉnh Hoa Sơn, Hồ Nhất Đao đột nhiên thất tung và từ đó mang theo bí mật tưởng chừng như vĩnh viễn về “Huyền Quy bí lục” và “Hồ gia đao pháp”.
Nhưng cũng từ ngày tay kiệt xuất lui vào bóng tối thì võ lâm lại trở nên biến động, các cuộc chém giết liên tiếp xảy ra. Giang hồ xuất hiện thêm nhiều môn phái mới.
Cuộc truy tìm tung tích Hồ Nhất Đao và hai bản võ công kỳ tuyệt đã hướng dẫn các tay cao thủ đến một địa danh xa lạ: “Hồ Lô đảo”.
Người ta nghe nói nhiều về biết bao nhiêu truyền thuyết về hòn đảo này.
Có kẻ thì cho rằng đó là một nơi thần tiên địa giới, thiên đường của loài người, trong một chuyến phiêu lưu, tình cờ Hồ Nhất Đao đặt chân tới đó và chọn làm nơi gửi gấm cuộc đời còn lại, xa lánh thế nhân ô trọc.
Nhưng lại cũng không ít lời đồn “Hồ Lô đảo” là chỗ ngự trị của ma vương ác quỷ, sau mỗi lần gieo rắc kinh hoàng đều quay về nương náu tụ tập ở đây.
Sự tò mò vô bờ bến, biết bao người vì tham vọng, vì hiếu kỳ, hay vì bất cứ nguyên nhân nào đã ra đi tìm đường lần mò đến “Hồ Lô đảo”. Họ thấy gì? Và biết được gì? Câu hỏi đặt ra chẳng ai trả lời được!
Kính mời quý độc giả hãy xem trang kế tiếp của bộ sách Kiếm hiệp lừng danh: “Thất Lão Kiếm”. Sự hồi hộp luôn luôn đuổi theo quý vị như bóng ma vô hình.
. . . và cho tới trang cuối cùng...

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 1**

Thất Lão Bát Tuyệt kiếm

Trên cao, vầng trăng tròn treo lơ lửng giữa từng không nhả ánh sáng bạc lạnh lùng xuống đỉnh núi hoang lương, ánh sáng chảy dài theo sơn đạo quanh co uốn lượn ngút mờ dần vào khu rừng rậm dưới chân núi.
Đỉnh núi là một khoảng rộng, mặt bằng, bốn bề im ắng, im ắng từ đỉnh núi theo ánh sáng trăng dọc theo sơn đạo, đến tận khu rừng.
Nơi đỉnh núi, có bảy bóng người phân thành hai cánh ngồi đối diện với nhau, mắt nhắm nghiền, không ai nói với ai một tiếng nào, trông họ như bảy pho tượng đá được đặt tại đó từ nghìn xưa.
Hai cánh cách nhau độ trượng, một bên sáu, một bên một, họ ngồi như vậy chẳng rõ từ lúc nào và bây giờ thì người duy nhất của cánh thiểu số bắt đầu nhích động trước.
Cả bảy người đều thoát được trọn vẹn, bất quá họ chỉ còn một điểm nhỏ khí lực đủ thoi thóp con tim cầm hơi để sống, cho nên người đó dù cựa mình, song không đứng lên nổi.
Cựa mình rồi, người đó từ từ mở mắt, rồi từ từ nhẹ buông tiếng thở dài.
Người đó có gương mặt trắng bệch, dưới ánh trăng, màu trắng ấy quá ảm đạm, gần như xanh. Tác người vào tầm trên dưới thất thập, mặt nhăn nheo chứng tỏ phong trần lắm độ, sương nắng đã nhuộm cằn cỗi làn da, chỉ lạ một điều là vào thượng thọ rồi mà cằm chẳng có một cọng râu.
Sáu người bên cạnh da số thì khác hẳn, họ cũng là những lão niên nhân nhưng ai ai cũng có râu chòm trắng xóa.
Người mặt trắng không râu mở mắt rồi, chưa nói gì.
Mãi một lúc sau, lão mới cất tiếng hỏi :
- Các vị cảm thấy sao?
Bên cánh đối lập chưa ai đáp.
Thời khắc trôi qua, độ tàn hai bữa ăn, trong sáu người đối lập thì có năm người mở mắt cùng một lượt, còn người thứ sáu cứ nhắm luôn. Chính lão nhân nhắm mắt này cất tiếng đáp :
- Vô Mục Tẩu ta hôm nay chịu phục ngươi đó!
Thì ra, lão là người tàn phế, lão mất cả đôi mắt!
Một vị gù lưng nhưng vóc dáng lại cao hơn năm đồng bạn, trầm giọng thốt :
- Tại sao lại chịu phục lão ấy? Thì cứ lưỡng bại câu thương lại chẳng được sao?
Lão nhân mặt trắng bệch không râu cười khổ, gằn từng tiếng :
- Lưỡng bại câu thương? Quả là lưỡng bại câu thương mà! Chúng ta cứ quyết đấu đến quên cái chết như thế này, tại sao chuốc khổ cho mình mãi?
Một cơn gió quét qua, phất bay cánh tay áo hữu của một lão nhân. Thì ra, lão nhân này cụt mất cánh tay hữu. Chính lão cười lớn một tiếng rồi thốt :
- Đã sợ có ngày nay, thì sao chẳng hối hận cho cái buổi ban đầu? Nếu hai mươi năm trước ngươi chịu biểu lộ thế kiếm đó thì giờ đây đâu có dịp cho ngươi nói đến danh từ “khổ”?
Từng thớ thịt nơi gương mặt trắng của lão nhân không râu giật nhẹ, lão đáp :
- Ta đã nói gì hai mươi năm trước, hôm nay lời nói đó vẫn còn y. Thời gian chuyển biến, giá trị của nó vẫn trường tồn. Ta đã nói như thế nào, hẳn các ngươi không quên chứ? Ta nói rằng: “chỉ cần các ngươi thắng nổi ta là ta biểu lộ thế kiếm đó ngay với các ngươi.” Rất tiếc, suốt hai mươi năm dài, các ngươi bất tài vẫn toàn bất tài. Hừ! Hừ! Ta xem, dù hai mươi năm sau nữa, các ngươi cũng sẽ không là đối thủ của ta!
Một lão nhân vụt đứng lên, nhưng chỉ đứng chân hữu, còn chân tả thì cụt mất từ lâu. Đứng lên thì mạnh dạn lắm, song lão chao người một chút rồi mới đứng vững được.
Lão nhân mặt trắng không râu thở dài :
- Không ngờ Thiết Cước Tiên Khuyết Thối Tẩu hôm nay lại đứng không vững.
Khuyết Thối Tẩu tức uất, giọng quái dị :
- Người đừng ngạo người ta! Hôm nay, ngươi cũng chẳng tốt đẹp chi đó, cần gì phải là mười năm sau, bọn ta cứ truyền cho nhau một thế kiếm là trong một tháng thôi, bọn ta sẽ đánh bại ngươi cầm chắc!
Lão nhân mặt trắng không râu cười vang mấy tiếng, đoạn ung dung đứng lên, xem như không mất chút khí lực nào.
Sáu lão nhân đối lập thấy thế đồng thất sắc, họ nhận định qua thần khí và âm thinh của đối phương, cứ tưởng là đối phương đã khôi phục công lực hoàn toàn. Đến cả Thiết Cước Tiên cũng còn kém lão một bậc!
Lão nhân mặt trắng không rầu cười rồi cao giọng thốt :
- Tại sao hai mươi năm trước các ngươi không truyền cho nhau một thế kiếm? Hừ! Truyền cho nhau một thế kiếm! Nếu các ngươi có làm cái việc đó thì kết quả đã như thế nào hả? Ta nghĩ cho dù đến cả hai mươi năm sau, các ngươi mỗi người cũng vẫn chỉ biết một thế kiếm mà thôi!
Vô Mục Tẩu cảm khái phi thường, nhẹ buông tiếng thở dài đáp :
- Bọn ta không ai chịu đem thế kiếm của mình truyền lại cho người khác, xem hai mươi năm sau nữa, chung quy chúng ta cũng vẫn không phải là đối thủ của ngươi!
Lão nhân mặt trắng không râu tiếp :
- Các ngươi cùng là trong bọn với nhau mà cũng không chịu truyền thọ thế kiếm của mình cho đồng bọn, lại bức ta phải biểu lộ thế kiếm của ta cho các ngươi biết, lấy cái tâm của mình độ cái tâm của người, các ngươi nghĩ ta có thể làm được một việc mà các ngươi chẳng khứng chăng? Trong thiên hạ, đâu có sự tiện nghi dánh cho các ngươi chứ?
Lão nhân gù lưng khum lưng đứng lên, chậm rãi thốt :
- AI bảo ngươi biết hơn bọn ta một thế kiếm chứ? “Hải Uyên kiếm pháp” chỉ có tám chiêu, bọn ta sáu người, mỗi người biết một chiêu, chỉ độc có mỗi mình ngươi thì lại biết đến hai chiêu. Nếu ngươi đem chiêu kiếm thứ tám đó ra biểu diễn cho bọn ta thấy, cho tất cả cùng biết đủ chiêu kiếm như nhau thì thiên hạ thái bình là cái chắc, có phải vậy không nào?
Lão nhân mặt trắng không râu bật cười lớn, cười dài, ghê rợn cười mãi một lúc lâu, như mượn cơn cười để trút hết niềm đau chất chứa từ lâu. Lão cười đến nỗi thần sắc biến đổi, rồi lão dịu cơn cười.
Sự biến đổi thần sắc của lão chẳng ai phát hiện, trừ hai lão nhân ngồi lặng từ đầu đến bây giờ. Một lúc sau, lão nhân mặt trắng không râu mới điều hòa chân khí lại được, đoạn lão cất giọng hùng hồn, thốt :
- Ta hơn các ngươi mỗi người một chiêu kiếm, các ngươi đều biết là cái hơn đó ta đánh đổi bằng cái đau khổ như thế nào chăng? Cứ mỗi đêm, vào giờ tý, ta sờ ngực, lòng hỏi lòng, tiếp nhận sự thống khổ suốt đời để đánh đổi một chiêu kiếm, như vậy có đáng giá chăng? Một chiêu kiếm hại khổ ta như thế, ta có thể khinh thường để đem nó truyền thụ cho các ngươi được chăng?
Sáu lão nhân kia lộ vẻ ảm đạm, tự nhiên họ đều hiểu ý nghĩa của hai tiếng thống khổ như thế nào, bởi hai tiếng đó đeo đuổi, bám víu theo hầu như là hình với bóng và hiện tại thân thể bất toàn của họ là một chứng minh cụ thể của sự hiểu biết hai tiếng đó. Họ cùng cúi đầu, họ cùng lập lại trong tâm tư câu nói của lão nhân mặt trắng không râu: “Tiếp nhân sự thống khổ suốt đời, để đánh đổi một chiêu kiếm, như vậy có đáng giá chăng?”
Một áng mây đen bay qua, che khuất vầng trăng, không gian chìm trong hắc ám, cả bảy người chỉ nhìn thấy lờ mờ sắc diện của nhau.
Khuyết Thối Tẩu khẽ thở dài, thốt :
- Hôm nay lại thêm một trường quyết đấu võ công! Hai mươi năm đã qua rồi! Cho dù là bao năm về sau đi nữa, chúng ta cũng chẳng dung tha bất cứ người nào biết được hai chiêu “Hải Uyên kiếm pháp”! Trừ ra có chết đi thì thôi, chúng ta không ai tiêu diệt được cái tâm quyết tái đấu.
Lão nhân mặt trắng không râu lạnh lùng đáp :
- Các ngươi nếu không thắng nổi ta, thì dù đến lúc ta chết đi, ta cũng chẳng hề biểu lộ chiêu kiếm nào trong hai chiêu của ta cho các ngươi biết. Ta thà mang nó theo mình làm bạn chốn tuyền đài chứ không chịu đem tuyệt học truyền lưu trên thế gian.
Vô Mục Tẩu lại thở dài, thốt :
- Hà tất phải vậy! Ngươi cứ đem một chiêu kiếm truyền lại cho bọn ta, để mỗi người đều biết hai chiêu như nhau thì chúng ta sẽ không còn dùng khí lực của những ngày tàn quyết đấu với ngươi.
Lão nhân mặt trắng không râu lắc đầu, hừ lạnh :
- Đừng nói nhảm! Đường đường là Vô Mục Tẩu mà lại có cái giọng trẻ con như thế à? Buồn cười thật! Đáng thẹn thật!
Vô Mục Tẩu nín lặng.
Khuyết Thối Tẩu chợt cao giọng :
- Xem ra, năm sau, ngày này, chúng ta lại sẽ gặp nhau!
Lão nhân mặt trắng không râu ưỡn ngực :
- Năm sau, ngày này, ta sẵn sàng hầu tiếp các ngươi!
Trong hai lão nhân chưa hề mở miệng, bây giờ một đưa tay làm mấy cái dấu rồi một kia cất tiếng :
- Ý tứ của Á lão như vầy: Các vị nếu muốn sống thêm mấy năm nữa thì cái ước hẹn năm sau phải thủ tiêu đi là hơn.
Công lực của lão nhân này kém hơn các bạn, mãi đến bây giờ lão chưa khôi phục được, cho nên âm thinh của lão phát xuất rất suy nhược, rồi thì gặp lúc gió núi bốc về làm loãng tiếng nói của lão đi nên người ta chỉ nghe mơ hồ chẳng hiểu rõ ràng.
Khuyết Thối Tẩu hét to :
- Này Á lão! Tung Tẩu nói gì, ngươi bảo lão ta nói lớn hơn một chút đi!
Thì ra, hai lão nhân sau cùng, một thì câm, một thì điếc.
Bên cánh sáu người thì có một mất mắt, một mất tay, một mất chân, một gù lưng, một điếc, một câm.
Lão nhân mất tay ngồi cạnh lão điếc, nghe được rõ hơn những người ngồi xa liền lập lại câu nói của Tung Tẩu.
Á lão bảo thế là lo cho sức khỏe của mọi người, ai ai cũng biết lão tinh thông y thuật, hẳn lão hiểu sự suy kém của mọi người.
Lão nhân gù trố mắt :
- Lời nói đó, có nghĩa như thế nào?
Á lão lại làm mấy dấu tay.
Tung Tẩu vận khí lên Đan điền, cố lấy sức cất to tiếng giải thích :
- Chúng ta quyết đấu hôm nay, ai ai cũng thọ thương cực trọng, nếu vì sự ước đấu năm sau mà nỗ lực tập luyện thì bịnh thế tái phát, không đầy một khắc tất cả chẳng còn ai trông thấy mặt ai trên cõi đời này.
Lão nhân mặt trắng không râu gật đầu thốt :
- Lão ấy nói đúng đó. Dù ta tự cảm giác mình thọ nội thương rất nặng, muốn khôi phục nguyên trạng chẳng phải mất mấy năm ngắn ngủi mà làm được.
Á lão lại làm tiếp mấy dấu tay.
Tung Tẩu lạnh lùng tiếp :
- Tuy ngươi khôi phục công lực nhanh hơn hết, song thực ra ngươi thọ thương lại nặng hơn hết mọi người. Nếu không mất ít nhất mươi năm, nhất định ngươi không có cách gì khôi phục nguyên trạng nổi. Á lão nói rằng, vì có lợi cho bọn ta mà cũng có lợi cho cả ngươi luôn, sự ước đấu đó thay vì định là ngày này năm sau thì nên dời lại là ngày này, mười năm sau.
Lão nhân mặt trắng không râu cười lớn :
- Tốt! Tốt! Các ngươi sợ ta chết mất, rồi tuyệt học phải bị thất truyền. Mười năm sau, dù ta có chết đi, cũng sẽ có một người mang hai chiêu kiếm của “Hải Uyên kiếm pháp” đến nơi ước hẹn gặp các ngươi. Bất quá, mười năm sau, cũng như bây giờ, cũng như hai mươi năm qua, các ngươi không thắng nổi Dụ ta đâu.
Lão nhân mất tay không phục, hỏi :
- Nếu bọn ta thắng?
Lão nhân mặt trắng không râu đáp nhanh :
- Thì cái chiêu kiếm thừa ra đó sẽ được biểu lộ công khai cho các ngươi thấy, chẳng những thế, ta sẽ còn truyền luôn cả hai chiêu cho các ngươi.
Khuyết Thối Tẩu gật gù :
- Như vậy là mười năm sau, bọn ta mỗi người sẽ biết đến ba chiêu, hơn ngươi một chiêu.
Lão nhân không râu cười lạnh :
- Các ngươi nhất định là sẽ thắng ta?
Lão nhân gù lưng mỉm cười :
- Ai biết được là bọn ta sẽ không thắng chứ? Mười năm sau nếu bọn ta bại, thì mỗi người sẽ truyền cho ngươi một chiêu kiếm! Có thế mới công bình!
Lão nhân không râu cao giọng :
- Quân tử nhất ngôn!
Sáu người cánh đối phương thương nghị một lúc, cả Á lão cũng đồng tình.
Cả sáu người đồng thốt, hay đúng hơn năm người cùng thốt, một gật đầu :
- Ngựa tứ khó theo!
Họ là những nhân vật tuyệt đỉnh trong võ lâm, lời nói của họ có giá trị ngàn vàng.
Lão nhân mất tay tiếp :
- Nếu bọn ta chẳng may chết trước ngày ước hẹn, thì sẽ có người mang chiêu kiếm đến nơi ước hội.
Lão nhân không râu vòng tay :
- Như vậy đó. Dụ ta xin chào biệt!
Lão quay mình.
Khuyết Thối Tẩu gọi to :
- Hãy khoan!
Khi áng mây đen qua khỏi mặt trăng, không gian sáng lại nhưng vắng bóng người, tịch mịch trở về với rừng núi.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 2**

Người trong cơn mưa

Chung quanh, là một cánh đồng bao la, rộng đến tận chân trời, giữa cánh đồng, một khu rừng cây sầm uất, trên cao, mây đen giăng mắc, mây không ngừng từ một phương hướng theo gió lộng đổ về, càng phút càng dày. Dù thời gian vào ngọ, khu rừng đen tối như chìm trong màn đêm.
Rồi thì mưa xuống từng hạt to, thoạt đầu lơi lơi hạt, dần dần nặng hạt, cuối cùng thì mưa như trút xuống, tiếng ào ào vang lên, như ngàn muôn ngựa thi vó tung hoành.
Sấm nổ không ngừng, chớp lóe không ngừng, mỗi cơn chớp nhanh lên, khu rừng lại sáng hơn ban ngày, qua những chớp sáng đó, ba bóng người hiện ra, một chạy trước hai đuổi theo sau, người chạy nhanh, bởi chạy chết, kẻ đuổi lại nhanh hơn, quyết bắt được người chạy.
Người chạy trước cầm thanh kiếm nơi tay tả, kiếm buông thõng, máu từ vai chảy xuống, hòa với nước mưa, nhuộm đỏ nửa thân mình, cơn chớp nhoáng lên, máu cũng chớp ngời theo.
Hai kẻ chạy sau, tay cầm kiếm, nhưng là loại kiếm cổ quái, kiếm không bằng thép, bằng gỗ, mà là bằng xương trắng. Họ có thân vóc cao, ốm trông như hai bộ xương khô di động. Ai trông thấy hai người này, dù gan lỳ cũng phải rùng mình. Họ chạy song song với nhau, mắt chú về người phía trước.
Người bên tả gọi to :
- Gã họ Nhuế! Nếu hôm nay ta để cho ngươi chạy thoát, thì Nhân Ma Kha Khinh Nông này đúng là con của ngươi đó!
Người bên hữu nối lời, giọng vẫn cao như đồng bạn :
- Hãy ngoan ngoãn theo bọn ta trở lại bái kiến Bảo chủ đi, nếu mà ngươi để cho Địa Ma Na Ấn Viễn chụp được, thì ngươi có hy vọng thọ nhận mười tám cực hình nơi địa ngục đấy.
Mặc kẻ đuổi gọi, mặc họ dọa, người chạy trước cứ chạy, trong đầu óc chỉ có mỗi một ý niệm: “trốn!”
Phải! Làm sao trốn thoát nanh vuốt Nhân Ma và Địa Ma!
Nhưng, hắn chạy liều, như nhắm mắt mà chạy, không phân phương hướng, miễn sao chạy thoát khỏi bọn đuổi phía sau, dù là biển cả, cũng bất biết dù phải chết cũng cam, miễn đừng rơi vào tay song ma phía hậu là được rồi.
Người chạy hẳn đã chạy từ lâu, phần thọ thương, nên kiệt sức, hiện tại thì lực khí không còn, bất quá đôi chân do nghị lực chỉ huy, do ý niệm cầu sanh chỉ huy, chứ sức người thì tiêu tan từ lâu.
Bóng tối là một trở ngại cho mắt của kẻ đuổi theo, mưa ầm ầm là một trở ngại của tai của kẻ đuổi theo, kẻ đuổi chỉ bằng vào linh giác mà chạy, cũng nhờ thế, người bị đuổi chưa bị tóm nhanh chóng. Cho nên, qua một lúc, Nhân Ma và Địa Ma mất hút người phía trước. Cả hai bắt buộc phải dừng chân lại, nghe ngóng.
Họ nghe gì được trong tiếng mưa ầm ầm, bây giờ thì mưa đều nhịp, sấm không còn nổ nữa, chớp cũng bặt luôn, mắt trở thành vô dụng giữa cảnh tối tăm, tai cũng chẳng giúp ích được gì.
Nhân Ma Kha Khinh Nông trầm giọng hỏi :
- Làm sao đây, nhị ca? Hắn biến mất dạng rồi!
Địa Ma Na Ấn Viễn hừ một tiếng, đáp :
- Tiểu tử trúng một nhát kiếm của ta, mà còn chạy được đến đây, kể cũng là một tay khá đó! Tuy nhiên, ta tin hắn chẳng chạy đi đâu nổi nữa, nhất là dưới cơn mưa này. Chắc chắn còn ẩn nấp quanh quẩn đâu đây.
Rồi họ độ chừng phương hướng, lại chạy đi, ra đến bìa rừng họ dừng.
Một cơn chớp lẻ loi nháng lên, họ thấy người họ Nhuế nằm sóng soài trên mặt đất, cách họ độ ba trượng. Người họ Nhuế đã hôn mê.
Địa Ma Na Ấn Viễn reo vang lên :
- Có thế chứ! Chẳng lẽ ngươi chui xuống đất! Trước hết hãy chặt đôi chân ngươi, cho ngươi đừng chạy nữa, đỡ phí công bọn ta đuổi bắt.
Bóng người vù đi, thanh kiếm xương rít gió.
Chắc chắn là người họ Nhuế phải khổ rồi.
Một tiếng rú thảm vang lên. Người họ Nhuế đã hôn mê, thì làm gì còn rú thảm được?
Nhân Ma Kha Khinh Nông giật bắn người, vội hỏi gấp :
- Nhị ca! Nhị ca làm sao thế?
Bóng tối còn dày quá, ngoài tầm cánh tay, chẳng trông thấy gì cả. Chợt y nghe nhói dưới nách, rồi máu tươi vọt chảy ròng ròng.
Y kinh hãi, mũi kiếm đâm vào, y không nghe tiếng gió, không hề cảm giác mạnh, cái nhói đó chỉ bằng một cái búng ngón tay nhẹ thôi. Giá như mũi kiếm đâm vào ngực, hoặc lưng, thì y mất mạng rồi.
Một giọng lạnh buông tiếp theo nhát kiếm :
- Chưa cút đi à?
Địa Ma Na Ấn Viễn từ xa xa, gọi gấp :
- Tam đệ! Chúng ta đi thôi! Hôm nay cầm như lỡ cuộc vậy!
Giọng y run, chứng tỏ một niềm khích động, hẳn là khích động vì sợ hãi.
Mưa thưa hạt rơi, tiếng mưa dịu lại, tiếng chân người vang nghe rõ, một thoáng sau, tiếng chân im bặt.
Không còn một động tĩnh nào ngoài tiếng hạt mưa rơi cuối cùng, nuối tiếc.
Rồi một vầng sáng đỏ lóe lên, một vị công tử mặc áo đen dài hiện ra, vầng sáng đó là ngọn lửa của mồi lửa nơi tay vị công tử đó.
Chiếc áo đen dài của y làm bằng một chất liệu đặc biệt, không là tơ, cũng chẳng phải lụa, chất liệu đó cao quý vô cùng, bằng cớ là y có ở trong cơn mưa vừa qua, song người của y chẳng hề ướt át.
Y cầm mồi lửa chiếu xuống, nhìn mặt kẻ hôn mê.
Kẻ hôn mê vấy máu đầy mình, xem ra mười phần chắc chết đến tám. Y cau mày, thầm nghĩ :
- “Cứu một người sắp chết, để làm quái gì?”
Y quay mình, toan bước đi, bỗng kẻ hôn mê khẽ cựa mình, y bèn đứng lại, bắt mạch xem. Mạch nhảy rất yếu, lại nghịch thường, điều đó chứng tỏ nạn nhân trúng độc, tuy hiện tại chưa chết, xong rồi cũng chết. Chết, nếu không giải cứu kịp thời, giải cứu ngay từ bây giờ.
Y lắc đầu, đứng thẳng người lên, anh lửa quét ngang qua mặt kẻ ngộ nạn, chợt y lộ vẻ kinh kỳ, rồi y ngồi xuống trở lại, chiếu ngọn lửa quan sát kỹ hơn.
Người nằm đó quả thực giống y như đúc, trừ ra hắn hơi ốm hơn y, còn thì cao thấp, vẫn đồng dạng với y. Dĩ nhiên, y phục của nạn nhân phải khác, nếu khoác vô bộ y phục của y lên mình người đó, thì ai ai cũng phải lầm là y.
Một ý niệm phát sanh nơi đầu óc, vị công tử đó điểm một nụ cười, thầm nghĩ :
“Bảo hắn cải trang thành ra ta, thì còn ai phát hiện được sự giả mạo?”
Nhất định như vậy rồi, y lấy trong mình ra một chiếc hộp gấm, hộp có cái nắp, dĩ nhiên là có hai ngăn, y lấy trong mỗi ngăn một hoàn thuốc, một đỏ, một trắng, nghĩ ngợi một chút, y đặt hoàn đỏ vào hộp, còn hoàn kia thì cho nạn nhân uống. Đoạn, y bước đi, đứng chờ xa xa, cách hơn trượng.
Họ Nhuế dần dần tỉnh lại, từ từ cựa mình, cố gượng đứng dậy, đảo mắt nhìn quanh, phát hiện có kẻ thứ hai, song dáng dấp thì chẳng phải là địch nhân. Hắn vòng tay, cất tiếng :
- Tại hạ là Nhuế Vĩ, thừa ân các hạ cứu mạng, xin khắc cốt ghi tâm. Chẳng hay quý tánh cao danh là chi?
Công tử áo đen hừ lạnh một tiếng, cao ngạo bảo chứ không đáp lời :
- Đi theo ta!
Nhuế Vĩ không lấy làm phiền, đi theo ngay, rời khỏi khu rừng.
Mưa đã dứt hạt, mây đen tan nhiều, dương quang bắt đầu chiếu trở lại, không gian sáng lên, cảnh vật hiện rõ.
Vết thương nơi vai rất nặng. Nhuế Vĩ đi một lúc, thân mình chấn động, máu lại rỉ ra, hắn nhăn mặt, mường tượng không chịu nổi cơn đau.
Nhưng công tử áo đen phớt lờ, không hề chiếu cố đến hắn, xem như hắn không thể chết được sau khi uống hoàn thuốc của y. Không chết, thì y còn lo gì mà phải quan tâm đến hắn?
Một trước thản nhiên đi, một sau cố bám sát, máu rỉ càng lúc càng nhiều, nhộn đỏ một bên áo vừa được nước mưa giặt sạch.
Đến một tòa nhà, công tử áo đen dừng chân, không quay mình, chờ Nhuế Vĩ.
Cất bước quá khó khăn, khi đến đây thì Nhuế Vĩ rơi lại sau xa, cách nhau mấy trượng. Nhuế Vĩ cố gắng lê chân tới, trèo lên từng bậc thềm. Hắn hỏi :
- Công tử có điều gì phân phó?
Hỏi rồi hắn ngã xuống, hôn mê trở lại.
Bấy giờ công tử áo đen mới quay nhìn, lạnh lùng bĩu môi, bế xốc hắn lên, mang vào trong tòa nhà, đặt hắn xuống chiếc ghế đá vung tay điểm vào bảy huyệt đạo trên mình hắn.
Hắn từ từ tỉnh lại.
Công tử không đợi hắn mở miệng, lấy một hoàn thuốc đỏ, bảo hắn :
- Nuốt đi!
Nhuế Vĩ không do dự, tiếp nhận hoàn thuốc uống ngay. Vừa nuốt xong hoàn thuốc. Nhuế Vĩ nghe lửa chạy rần rần khắp thân thể, hắn cấp tốc ngồi xuống, vận chuyển huyền môn nội công trợ sức thuốc, mang chân khí truyền khắp các bộ phận.
Một lúc sau, quanh mình hắn, bốc từ thân thể ra, một vầng khói màu trắng bao bọc rất dày, mồ hôi điểm lấm tấm nơi trán, kết thành hạt rơi xuống. Không lâu lắm hắn nghe toàn thân sảng khoái vô cùng, chừng như hắn sung sức hơn trước khi thọ thương.
Hắn vồ cùng cảm kích, lại vòng tay cảm tạ lượt nữa :
- Các hạ đối với Nhuế Vĩ này có cái ơn sánh bằng tái tạo, chẳng những giải trừ chất độc của thanh kiếm xương, mà còn giúp tại hạ khôi phục công lực. Đầu thai ba kiếp để đáp ơn này, kể cũng chưa bù đấy!
Công tử áo đen không màng sự tán tụng thiết tha đó, vờ như chẳng nghe hắn nói gì, chỉ hỏi :
- Ai... Đuổi theo ngươi vừa rồi, có phải là Song Ma trong Hắc bảo chăng?
Nhuế Vĩ cung kính đáp :
- Phải! Chính Địa Ma Na Ấn Viễn và Nhân Ma Kha Khinh Nông.
Công tử áo đen mơ màng một chút :
- Ngươi khỏi phải tri ân ta. Ta dùng hai hoàn thuốc vô giá trên đời này cứu tánh mạng ngươi, là có điều kiện. Điều kiện đó, ngươi thỏa mãn xong, là ân kia chấm dứt ngươi không còn thắc mắc nữa.
Nhuế Vĩ vẫn giữ vẻ cung kính :
- Công tử cho biết điều kiện như thế nào?
Công tử áo đen buông gọn :
- Ta muốn ngươi cải trang thành ta!
Nhuế Vĩ ngạc nhiên, ngẩng đầu lên, nhìn lẹ một chút.
Trời! Vị công tử trước mặt kia, sao mà giống hắn thế? Giống như hai huynh đệ song sinh. Tuy nhiên, hắn lạ lùng ở cái chỗ đối tượng muốn hắn cải trang để biến thành y.
Công tử áo đen lạnh lùng tiếp :
- Ta không bảo ngươi làm những việc khó ta chỉ cần ngươi đến nhà ta, ở đó hoặc sáu tháng hoặc một năm! Có thế thôi!
Nhuế Vĩ thở phào. Hắn chỉ sợ vị công tử bí mật này bắt hắn làm những việc trái nghịch lương tâm, cái đó thì quả thật là khó khăn cho hắn lắm. Nhưng, nếu chỉ có đóng vai hờ ở yên một chỗ như vậy, thì còn gì dễ dàng hơn?
Việc tuy dễ làm, song hắn không khỏi kỳ quặc trước điều kiện của đối tượng.
Dù hiếu kỳ, hắn nhận thấy không tiện hỏi rõ.
Công tử áo đen biết Nhuế Vĩ không phản đối nên lấy trong mình ra một quyển sách nhỏ, trao cho hắn, đoạn thốt :
- Mọi sự việc trong gia đình ta đều có ghi chú rành rẽ trong quyển sách này, ngươi cố đọc cốt sao cho hiểu thuộc lòng, nhất định là đừng để nhầm lẫn một chi tiết nào, dù là nhỏ nhất. Bây giờ thì ngươi hãy học các động tác của ta cho quen đi!
Nhuế Vĩ vốn thông minh, nên chỉ học qua trong nửa giờ là hiểu hết những thói quen của công tử áo đen. Về động tác thì hắn đã làm được như hệt, chỉ có giọng nói là điểm đặc biệt trời sanh, hắn tập mãi mà vẫn không luyện được âm thinh cho thật giống.
Tuy nhiên, công tử áo đen có giọng lanh lảnh còn Nhuế Vĩ thì âm thinh khàn khàn, giả như giả làm một người đau vừa mạnh, dùng cái giọng khàn khàn mà nói năng thì cũng xong, người ta khó lòng phát hiện sự khác biệt của hai con người.
Xong phần động tác, xong luôn phần âm thinh, công tử áo đen bèn thốt :
- Còn công phu của ngươi nữa! Ngươi còn kém lắm!
Nhuế Vĩ hơi thẹn, đáp :
- Vũ công của ân nhân cao quá, chỉ sợ cái đó trở thành một sơ hở cho kế hoạch!
Công tử áo đen tiếp :
- Ta sẽ truyền cho ngươi ba chiêu, ngươi hãy luyện tập ba chiêu đó cho thật thuần thục. Người trong gia đình ta sẽ chẳng nghi ngờ ngươi là con người giả.
Rồi y khoa tay.
Chưởng của y vừa đưa ra, gió cuốn vù vù, mạnh như sóng biển tràn bờ.
Biểu diễn hình thức chiêu đó xong, công tử thốt :
- Đó là chiêu thứ nhất, tên “Kinh Trào Bạt Án”, bây giờ thì sang chiêu thứ hai, chiêu: “Thao Thiên Cự Lãng”!
Oai lực của chiêu thứ hai lớn hơn chiêu thứ nhất, chưởng ảnh hiện hợp không gian.
Nhuế Vĩ thầm kinh hãi, nghĩ :
- “Thứ chưởng pháp này, quả thật là hi hữu trên thế gian!”
Công tử áo đen tiếp :
- Chú ý! Đây là chiêu thứ ba, tên “Hải Lãng Bài Không”!
Chưởng phát ra, gió vút, sóng gào, ầm ầm như trời long đất lở. Một chiêu chưởng cực kỳ ảo diệu, có cái oai lực hủy diệt sơn hà.
Biểu diễn xong ba chiêu, công tử áo đen thốt :
- Bỏ qua phần công lực, hiện tại ngươi cứ tập cho quen hình thức đi!
Y có thái độ ngạo nghễ quá, xem Nhuế Vĩ như cái bóng, chẳng ra quái gì.
Nhưng, y vốn là ân nhân, Nhuế Vĩ không lấy làm phiền về điểm đó. Nhuế Vĩ gật đầu :
- Xin ân công diễn cho xem lượt nữa.
Công tử áo đen không còn biết làm sao hơn là biểu diễn lại một lần nữa, trong thâm tâm, y cho rằng nếu Nhuế Vĩ học được một trong ba chiêu, thì hắn cũng giành được một thế đứng vững chắc trên giang hồ rồi, chẳng cần gì phải thuần thục hết đủ cả ba chiêu.
Sau đó, Nhuế Vĩ vòng tay, thốt :
- Đa tạ ân công chỉ giáo!
Đoạn, hắn biểu diễn lại ba chiêu “Kình Trào Bạt Án”, “Thao Thiên Cự Lãng” và “Hải Lãng Bài Không”, ba chiêu liên hoàn, chưởng pháp rành rẽ, không sai lệch mảy mai hình thức do công tử áo đen vừa chỉ điểm.
Công tử áo đen cả kinh, thất sắc, nhận thấy hắn thi triển ba chiêu, mười phần tựu thành đến tám chín, mà chỉ trong khoảng thời gian nửa giờ thôi. Nếu chuyên tâm tập luyện thì không mấy chốc, hắn theo kịp y là cái chắc.
Nhuế Vĩ dừng tay, khiêm tốn thốt :
- Còn sơ hở nào, xin ân công chỉnh lại.
Công tử áo đen ngửng nhìn trời, đáp lơ lửng :
- Được lắm rồi. Ta có việc khẩn cấp, không thể dần đà. Hãy đổi y phục cho nhanh đi!
Nhuế Vĩ biến thành vị công tử sang quý, ung dung, nhàn hạ, hắn nhỏ hơn công tử ba tuổi, song một người ưu đài như công tử, dù già hơn ba tuổi, cũng không già hình dáng bằng một người ít tuổi mà lắm phong trần. Cho nên, sự thay đổi này, chỉ có hai người trong cuộc nhận ra mà thôi, ngoại nhân đừng hòng phát giác.
Trước khi ra đi, công tử dặn dò :
- Nhất thiết, cẩn thận mà hành sự, khi nào gặp nguy cấp hãy yên tâm như thường, sẽ có ta xuất hiện tiếp ứng.
Nhà, nơi họ dừng chân đây, là một tòa nhà nghỉ mát, dành cho khách giang hồ, không thuộc quyền sở hữu của ai, nên họ vào cũng như ra, chẳng có gì quan tâm, lưu luyến.
Công tử áo đen ra đi.
Nhuế Vĩ đóng vai giả mạo, lẽ tất yếu là phải biết tên họ người mình mạo nhận chứ! Công tử áo đen là ai? Không hỏi khi người có mặt, người đi rồi, Nhuế Vĩ tra sách. Hắn giở sách ra, xem từ đầu đến cuối, rất kỹ.
Công tử áo đen, theo sự ghi trong sách, là con trưởng trong gia đình, họ Giản, tên Thiện Vũ.
Nhuế Vĩ xem xong quyển sách, bất giác thở dài, nhớ lại những tao ngộ vừa qua, rồi nhìn vào lớp giả tạo bên ngoài mình, tưởng như đã chết đi đầu thai lại dưới một kiếp đời khác.
Từ nay, nếp sanh hoạt cũ đương nhiên là phải vứt đi, để thay vào bằng một nếp sống mới, dù chỉ trong thời gian ngắn. Sự thay đổi này, là họa hay phúc?
Dù sao thì trước hết, nó là một cái phúc rõ ràng. Một người trong đại thế gia tại đất Kim Lăng, hẳn phải sống sung sướng. Hơn thế, bọn tai mắt của Hắc bảo từ đây cũng không còn đáng sợ nữa, chúng tìm Nhuế Vĩ khắp bốn phương trời, dù gặp Nhuế Vĩ, chúng chỉ gặp một kẻ giả tạo, khi nào chúng biết được con người thật của Nhuế Vĩ hiện là một vị công tử có danh vọng lớn tại Kim Lăng?
Hắn ra đi.
Đêm đó, hắn ở lại khách sạn trong vùng phụ cận, sáng hôm sau hắn cảm thấy tinh thần sảng khoái vô cùng, hắn lại xem qua quyển sách lượt nữa, cho rằng mình không quên một điểm nhỏ.
Dùng cơm trưa xong, theo chương trình đã định, hắn đi thẳng đến Kim Lăng, dừng chân trước Đắc Thắng Môn.
Đắc Thắng Môn, là tên một của thành.
Thời gian lúc đó, đúng ngọ, từ trong thành, một cỗ xe ngựa hoa lệ chạy ra, Nhuế Vĩ đứng dựa cột liễu, lòng khẩn trương cực độ.
Cỗ xe càng lúc càng đến gần, bây giờ thì hắn thấy rõ ràng người đánh xe.
Hắn còn lạ gì con người đó, vốn vang danh trên giang hồ, tánh đa nghi, âm trầm, tên Chương Chân Mạng, hiệu Huyết Thủ Hắc Sát. Giản Thiện Vũ từng nói với hắn, nếu qua mặt được Chương Chân Mạng, thì trên đời này chẳng còn ai khám phá ra nổi sự giả tạo.
Cỗ xe đến ngang chỗ Nhuế Vĩ đứng, liền dừng lại. Người đánh xe hiện ra với thân hình thấp, nhỏ, ốm da đen, đôi mắt có vẻ mất thần. Chương Chân Mạng cất tiếng :
- Công tử trở về đấy à?
Nhuế Vĩ vờ lạnh giọng, buông gọn :
- Ừ!
Huyết Thủ Hắc Sát Chương Chân Mạng xuống xe, mở cửa, môi cười song toàn bộ miệng không cười hỏi :
- Gần đây nhất, thân thể công tử có được mạnh chăng?
Nhuế Vĩ thầm kinh hãi, hiểu ngay họ Chương thấy hắn ốm nên sanh nghi tâm, hắn không dám tùy tiện đáp lời, chỉ tỏ vẻ bực gắt :
- Lí nhí cái gì? Hãy đánh xe đi gấp!
Chương Chân Mạng vâng vâng luôn miệng, không hề biểu lộ một nét cảm nghĩ nào chứng tỏ gã nghi ngờ.
Gã phục thị Giản Thiện Vũ hơn mười năm qua, biết rõ tánh khí công tử của gã kiêu ngạo đến vô lễ, gã không lấy làm phiền, giả như Nhuế Vĩ vội đáp lời gã với một nụ cười, thì gã sanh nghi ngay.
Nhuế Vĩ ngồi yên trong xe rồi, ngựa phóng vó, lôi xe chạy như bay. Trong cách trang sức cỗ xe cực kỳ hoa lệ, Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Chỉ bằng vào một cỗ xe này thôi, cũng đủ biết nhà họ Giản giàu đến mức độ nào!”
Giản Thiện Vũ từng cho hắn biết, mỗi hôm, cứ vào giờ ngọ là có một cỗ xe ra thành, nghinh đón y trở về phủ, đều đều.
Nhớ điều đó, hắn lại nghĩ :
- “Xe nghinh đón như vậy, đều đều mỗi ngày suốt nửa năm rồi, nửa năm họ Thiện vắng nhà! Cái phong cách kiêu xa của gia đình này kể cũng là quá đáng!”
Hắn thở dài, lắc đầu.
- “Người thừa tiền có những hành động, theo họ thì hợp lý, ngoại nhân lại cho rằng ngông.”
Xe chạy độ nửa giờ, từ từ chậm lại.
Ngồi phía trước, Chương Chân Mạng hỏi :
- Công tử muốn do cửa nào vào?
Nhuế Vĩ tùy tiện đáp :
- Cửa hông.
Không lâu lắm, xe dừng hẳn. Nhuế Vĩ xuống xe, trông ra trước mặt, thấy mỗi bên cửa là một mảng tường, vừa cao vừa dài, dài hơn mấy mươi trượng. Tường cao và rộng như thế, thì phủ đệ ở trong phải đồ sộ nguy nga.
Quanh theo tường có trồng liễu, cội này cách cội kia độ hai trượng. Liễu rất to, chứng tỏ tòa phủ đệ được kiến trúc từ nhiều năm trước, và gia đình này có một lịch sử vừa xa xưa vừa lẫy lừng.
Đứng giữa hai cội liễu, Nhuế Vĩ không dám bước loạn, bởi một con người khi trở về nhà mà lại đi đứng trật đường sai lối, thì làm sao gia nhân không sanh tâm ngờ vực? Huống chi, Giản Thiện Vũ từng đinh ninh dặn dò hắn phải phòng bị Chương Chân Mạng hơn ai hết trong gia đình?
Nơi hắn dừng chân, là trước khung cửa chánh còn vọng cửa hông ở đâu?
Không biết ở đâu thì làm sao tiến bước?
May luôn cho hắn, hắn đứng đó không lâu lắm, Chương Chân Mạng đỗ xe xong rồi, bước tới ấn tay vào một thân liễu.
Nhuế Vĩ nghĩ thầm :
- “Không hiểu gã làm trò ma quái gì?”
Một tiếng động khẽ vang lên, nơi chân tường cao, một khoảng trống bày ra, vừa tầm vóc một người thường.
Chương Chân Mạng nghiêng mình thốt :
- Thỉnh công tử vào.
Nhuế Vĩ thở phào, thoát nạn lần thứ hai, cái nạn lộ chân tướng.
Từ bên trong khoan thái bước ra, còn cách xa xa, hai nàng làm lễ ngay :
- Đại công tử trở về!
Chương Chân Mạng đã rút lui rồi, gã vắng mặt bên cạnh thì Nhuế Vĩ được yên tâm hơn. Hắn cười, đáp :
- Ta mới về.
Hai liễu hoàn kinh ngạc, thầm nghĩ :
- “Đại công tử cười! Một điềm tốt rồi đó nhé!”
Chúng kinh ngạc, bởi chẳng khi nào vị đại công tử của chúng nở một nụ cười.
Nhuế Vĩ lại cười thêm một nụ, bảo :
- Hai người đưa ta đến thơ phòng đi!
Nhớ quyển sách nhỏ của Giản Thiện Vũ, hắn hiểu đại khái vị trí các nơi trong khuông viên phủ đệ, nhưng hắn sợ lầm đường, lạc lối, tốt hơn hết là bảo bọn này đưa đi.
Ngờ đâu hai liễu hoàn cùng kêu lên kinh hãi :
- Sao công tử lại như thế?
Như thế là làm sao? Nhuế Vĩ nào có biết lề lối sinh hoạt trong một thế gia vọng tộc? Phàm liễu hoàn, ai có phận sự nấy, riêng biệt, đón cửa thì chuyên đón cửa không làm việc chi khác, hầu hạ thì có thứ liễu hoàn đảm nhiệm phần việc đó, cũng như mọi công việc khác đều có kẻ phụ trách phân mình. Không thể bạ đâu sai đó, bạ gì cũng làm.
“Chẳng lẽ đại công tử lại quên phong cách gia đình?”
Hai nàng đâu có phận sự dẫn đường, tại sao đại công tử lại bảo chúng làm việc đó?
Nhuế Vĩ biết mình sơ hở, song tự nghĩ :
- “Sơ hở ở điểm nào?”
Đang lúc hắn bối rối, một âm thinh dịu dàng chợt vang lên bên cạnh :
- Công tử trở về!
Âm thinh dứt, bốn liễu hoàn khác xuất hiện, lối phục sức khác hơn hai liễu hoàn trước, chúng đến gần rồi, một trong bốn nàng hướng qua hai liễu hoàn trước, bảo :
- Các ngươi hết phận sự rồi.
Hai liễu hoàn đó rút lui. Một trong bốn liễu hoàn sau, có vẻ đẹp trội hơn ba đồng bạn, điểm một nụ cười, hỏi :
- Công tử có muốn bái kiến chủ mẫu chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Về thơ phòng trước, rồi hẵng hay.
Bốn nàng lập tức dẫn đường.
Đường có trồng cây cao, hoa đẹp, nhà cửa hai bên đường dĩ nhiên cũng hoa lệ, cho hợp với cái mức sang giàu của một đại danh gia.
Nhuế Vĩ vừa đi vừa ngầm quan sát, ghi nhớ đặc điểm của mọi nơi, lúc đến thơ phòng rồi, hắn đã hiểu đại khái địa thế của tòa phủ đệ họ Giản này.
Trong thơ phòng, sách có đến hàng ngàn quyển, có một chiếc giường ngà, trên giường có màn lụa, chăn gấm, gối hoa, bốn vách đầy tranh thủy mặc, có kiếm, có tiêu, bất cứ vật gì cũng quí giá.
Bốn liễu hoàn bắt đầu phục thị, pha nước, lau mình, chải tóc, thay áo, những cái hầu hạ do nữ nhân mà từ bao giờ Nhuế Vĩ chưa từng hưởng thụ.
Hắn có cảm giác vừa khó chịu bởi không quen, vừa khoái trá bởi lạ lùng, hắn nửa muốn từ khước, nửa không.
Không từ khước, thì tỏ ra mình ham nữ sắc mà từ khước chỉ sợ mất cái tánh chất một đại công tử, rồi biết đâu nhân đó chân tướng lại không bại lộ?
Công cuộc phục thị người đi xa vừa về xong xuôi đâu đó rồi có kẻ cáo trình với hắn :
- Chủ mẫu muốn gặp đại công tử.
Nửa năm không trở về nhà, về rồi lại được mẫu thân đòi gặp mặt ngay.
Nhuế Vĩ chỉ sợ trước mặt mẫu thân của Giản Thiện Vũ, tự mình lộ rõ thân phận một công tử giả.
Nhưng, làm sao tránh được cái điều mẫu tử gặp nhau?
Bắt buộc, hắn phải cúi đầu trước một sự chẳng đặng đừng.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 3**

Thiên Trì nội phủ

Bên ngoài thơ phòng, có hai đoạn hành lang, đoạn bên tả dẫn về đại sảnh, bên hữu đưa đến cơ sở nội quyến họ Giản.
Giản lão phu nhân ở tại ngôi nhà cuối dãy, tựa mình vào vách núi.
Bốn liễu hoàn đưa hắn đi, theo hành lang quanh co, cứ mỗi đoạn hành lang mươi trượng là có một tòa kiến trúc, qua khỏi tòa kiến trúc thứ hai, đến một khoảng rộng, tại đó có một tấm bia, cao ba trượng bia đặt trên nền cao, gồm mấy mươi bậc thềm, bia và thềm đều làm bằng đại lý thạch của vùng Vân Nam. Bia có bốn chữ: “Thiên Trì Nội Phủ”.
Bia dựng giữa khoảng rộng, hai bên bia có một tòa kiến trúc mỗi bên. Từ trong tòa kiến trúc bên hữu, vọng ra tiếng tiêu sầu.
Thời khắc lúc đó, vào hoàng hôn, bốn bề tịch mịch, tiếng tiêu sầu vang lên, nghe não nùng cực độ.
Nhuế Vĩ từ thơ ấu, đã sống cái cảnh cơ khô rồi, tự nhiên lòng dễ xúc động khi nghe tiếng tiêu rên rỉ oán thương, bỗng như gào hờn, trầm như nức nở, lâm ly, bi thảm.
Bất giác, hắn dừng chân, một nàng có cái tên là Xuân Cầm bước tới, hỏi :
- Công tử muốn gặp Lưu tiểu thơ?
Nhuế Vĩ đang nghe đến độ xuất thần, giật mình quên mất dè dặt, kêu lên :
- Lưu tiểu thơ?
Một liễu hoàn, tên Hạ Thi đáp :
- Từ sau khi công tử ra đi, trong nửa năm nay không ngày nào Lưu tiểu thơ không ra đây đơn độc, thổi tiêu. Tốt hơn, công tử nên vào gặp người trước, rồi đến chủ mẫu sau.
Nhuế Vĩ nhẩm lại những điều ghi chú trên quyển sách.
Giản Thiện Vũ có một vị hôn thê, tên Lưu Dục Chi, ở tại Thiên Trì phủ này.
Đã là một vị hôn thê của Giản Thiện Vũ, thì nàng phải là người rất thân cận của y, nếu ngay bây giờ vào gặp nàng, chỉ sơ thất một chút là nàng phát hiện ra sự giả tạo ngay, nghĩ thế hắn cho rằng không nên gặp nàng vội là tốt hơn. Hắn lắc đầu, lại khoát tay luôn :
- Không cần!
Bốn nàng liễu hoàn không hẹn mà đồng buông khẽ tiếng thở dài, chúng chẳng nói gì thêm, nhẹ chân ly khai nơi đó.
Nhuế Vĩ không hiểu tại sao chúng thở dài, tự hỏi :
- “Chẳng lẽ bốn nàng hy vọng hắn vào thăm Lưu tiểu thơ? Nếu đúng thế, thì tại sao hắn hy vọng chứ.”
Hắn đi theo chúng, xác đi song tâm tư còn ở lại tại chỗ, nghe dư âm tiếng tiêu sầu.
Đoàn người đi hơn mười trượng nữa, đến một tấm bia, nhỏ hơn bia trước, có khắc mấy chữ: “Vạn Thọ Cư”.
Nhuế Vĩ nghĩ thầm :
- “Hẳn là nơi trú cư của Giản lão phu nhân!”
Tòa kiến trúc bằng đá Đại Lý màu trắng, theo hình thức cung vi, dĩ nhiên nguy nga, tráng lệ.
Bốn liễu hoàn đưa Nhuế Vĩ lên các bậc thềm xong, rồi đứng lại. Nhuế Vĩ toan hỏi, tại sao chúng không đưa hắn vào luôn, bỗng sáu liễu hoàn khác, mặc y phục bất đồng với bốn nàng này cũng như khác luôn với hai nàng trước. Mỗi nàng cầm nơi tay một chiếc đèn lồng bằng lụa màu xanh biếc.
Xuân Cầm thốt :
- Bọn nô tỳ ở đây chờ công tử.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao ở đây chờ? Chứ cùng đi với nhau vào chung không được sao?
Hạ Thi kêu lên kinh hãi :
- Công tử...
Xuân Cầm nghi hoặc, hỏi :
- Công tử không biết lão phu nhân chẳng khi nào cho bọn tôi vào Vạn Thọ Cư sao?
Nhuế Vĩ há miệng, toan hỏi :
- Tại sao lại chẳng cho các ngươi vào?
Nhưng, nếu hắn hỏi một câu như vậy, thì ngớ ngẩn quá, bởi là con mà không biết tâm tính của mẹ thì còn ai biết nữa? Hỏi như vậy có khác nào tự tố cáo chân tướng của hắn? Hắn vội sửa cái ý lại :
- Ta hồ đồ hết sức! Vậy các ngươi không cần ở đây chờ ta, chốc lát nữa ta trở lại thơ phòng một mình cũng được. Các ngươi cứ đi!
Bốn nàng này đi, sáu nàng kia đến. Chúng làm lễ trước chàng, đoạn thốt :
- Chủ mẫu đang đợi đại công tử.
Nhuế Vĩ gật đầu, theo sáu nàng vào Vạn Thọ Cư.
Bốn tiểu hoàn kia đi được một đỗi, cách xa xa rồi, một nàng tên Đông Hoạch cất tiếng :
- Không xong! Không xong! Chừng như con người đó chẳng phải là đại công tử.
Một nàng khác, tên Bí Thơ, lẩm nhẩm :
- Cách biệt nửa năm rồi, công tư trở về đây, mường tượng biến thành một người khác!
Hạ Thi gắt :
- Các ngươi ăn nói bậy bạ quá! Bất quá tánh tình công tử thay đổi phần nào đó thôi, có gì lạ đâu mà phải thắc mắc?
Xuân Cầm tiếp nối :
- Một con người có thể thay đổi tánh tình nhanh như thế được sao? Trước kia, công tử đâu có vui vẻ, hiền hòa như vậy?
Hạ Thi vẫn giữ ý kiến :
- Ta xem công tử vẫn như ngày trước, chẳng thay đổi chút nào, các ngươi không thấy người chẳng chịu vào thăm Lưu tiểu thơ ngay đó hay sao chứ?
Động Hoạch thở ra :
- Công tử của chúng ta vô tình thái quá!
Xuân Cầm bảo :
- Thôi, đừng ai nói gì nữa, cứ đi về cho yên.
Nhuế Vĩ vào Vạn Thọ Cư.
Lối kiến trúc nơi đây cực kỳ xa xỉ, ai vào tận chốn này, mới thức ngộ ra chẳng phải riêng có hoàng cung mới có những vẻ hoa lệ huy hoàng. Người ta nói, hầu môn sâu hơn biển, câu đó được chứng thực tại đây rõ rệt, họ Giản ba đời ở ngôi Tể tướng trong trào, thì phải có cái sang quý trên bậc công hầu.
Trên lầu, là nơi Giản lão phu nhân cư trú, muốn lên lầu phải đi theo một cái thang dài, trước đầu dưới thang, có hai dãy nhà, dọc theo hai bên hành lang, dành cho bọn gia nô phục dịch lão phu nhân, bất cứ phút giây nào, dù ngày, dù đêm, họ sẵn sàng ứng tiếng nếu bà cần đến họ.
Qua khỏi tòa nội sảnh, là đến hành lang, đi suốt hành lang, là đến đầu dưới thang.
Hắn tiến lên từng bậc, từng bậc, được hai phần ba chiếc thang, bỗng có tiếng dịu dàng gọi hắn :
- Đại ca! Đại ca!
Tiếng gọi như hoàng oanh hót, nghe êm ái vô cùng. Rồi người xuất hiện, người đến đâu, hương tỏa đến đấy. Dĩ nhiên, con người đó là một thiếu nữ, nàng sanh ra với tất cả sự ưu đãi mà tạo hóa dành cho một nữ nhân. Không có một bộ phận, một giác quan nào nơi nàng lệch vị, hoặc khuyết điểm. Nàng giống Giản Thiện Vũ ít nhất cũng ba phần, như vậy thì nàng cũng giống Nhuế Vĩ chừng ấy phần.
Nhuế Vĩ nhất định nàng là em gái của Giản Thiện Vũ, tên Giản Hoài Huyên.
Hắn nghe lòng rộn lên niềm vui lớn mạnh, buột miệng kêu :
- Muội muội!
Giản Hoài Huyên có mớ tóc đen huyền, vóc lại hình một chiếc bính duy nhất, buông thõng sau lưng, nàng vận y phục thường, không lòe loẹt như bao thiếu nữ đài các trâm anh, nhưng y phục càng thông thường, nàng càng có vẻ đẹp, vẻ quý hơn. Trông nàng, ai cũng phải nhận là nàng linh động, hoạt bát, hơn nhiều.
Nhuế Vĩ bước lên nốt mấy bậc thang cuối cùng, bây giờ thì hắn bắt đầu quen với vai trò của tấn kịch do Giản Thiện Vũ soạn thành, hắn bớt đi phần nào sự hoang mang, lo lắng.
Song phương gần nhau, thấy rõ nhau rồi, Giản Hoài Huyên chợt kêu lên kinh hãi :
- Đại ca... sao.... ốm thế? Mà.... âm thinh cũng biến đổi luôn.
Nhuế Vĩ lấy thái độ tự nhiên, đáp :
- Ạ? Thật vậy sao? Trong nửa năm qua đại ca ngã bịnh nặng, cổ họng trở nên khàn khàn...
Giản Hoài Huyên càng kinh hãi :
- Bịnh gì thế, đại ca?
Nhuế Vĩ cười rất thân thốt :
- Nói là nặng, vì bịnh chứng kéo dài, chứ thực ra, chẳng có chi đáng ngại.
Đại ca chỉ cảm chứng phong hàn thôi! Mẹ mạnh giỏi chứ, hiền muội.
Giản Hoài Huyên gật đầu :
- Mẹ vẫn an khang như thường.
Trong thâm tâm, nàng nghi hoặc, tự hỏi :
- “Đại ca đau ốm làm sao mà tánh tình biến đổi thế? Trước kia, có khi nào đại ca cười đâu? Mà cũng chẳng bao giờ hỏi thăm đến sức khỏe của mẹ nữa!”
Trong khi Nhuế Vĩ vào phòng Giản lão phu nhân, ở bên ngoài Giản Hoài Huyên vẫn còn nghĩ vớ nghĩ vẩn về sự thay đổi của người huynh trưởng. Nàng cố moi óc, nhớ lại xem, trong những năm qua, có lúc nào vị huynh trưởng của nàng nở một nụ cười chăng...
Không cần tả về cái vẻ huy hoàng trong gian phòng của Giản lão phu nhân, bởi tả cái vẻ đó là một việc thừa, bất quá chỉ nên chú ý đến một chiếc ghế thái sư, cao bằng một vóc người, nền phòng thì lát bằng da hổ, có chiếc lư cao trong đốt gỗ đàn hương, mùi tỏa ra nhẹ nhàng.
Trên ghế, một lão phu tác độ năm mươi, gương mặt dài, đang ngôi nghiêm trang, bên cạnh bà có một thiếu niên cũng mặt dài, đang cung hầu. Thiếu niên giống lão phu nhân, nhưng không giống Giản Thiện Vũ và Giản Hoài Huyên.
Nhuế Vĩ không hiểu thiếu niên là ai, song đoán định vị lão phu hân là Giản lão phu nhân. Hắn liền quỳ xuống lạy chào, thốt :
- Con xin hầu mẹ.
Giản lão phu nhân không tỏ vẻ gì là có phát hiện điểm chi lạ nơi Nhuế Vĩ, lạnh lùng bảo :
- Đứng dậy đi!
Nhuế Vĩ cung kính đứng lên, thiếu niên bên cạnh lão phu nhân run giọng lắp bắp thốt :
- Đại... đại... ca mạnh...
Nhuế Vĩ bây giờ mới biết thiếu niên là em trai của Giản Thiện Vũ, tên Giản Thiệu Kê. Hắn cười, hỏi lại :
- Gần đây, hiền đệ cũng được mạnh giỏi như thường chứ?
Chừng như Giản Thiệu Kê có phần nào sợ đại ca của gã, gã ấp úng đáp :
- Mạnh... mạnh...
Giản lão phu nhân giận, gắt :
- Nói chuyện với người ta, sao lại run rẩy như thế?
Giản Thiệu Kê cúi đầu, nhỏ giọng :
- Mẹ! Con...
Giản lão phu nhân khoát tay :
- Được rồi, ngươi đi ra đi! Để cho mẹ nói chuyện với đại ca ngươi.
Giản Thiệu Kê như tử tù được ân xá, chạy nhanh ra khỏi phòng, ngang qua Nhuế Vĩ gã chẳng dám nhìn.
Nhuế Vĩ mười phần kinh dị, thầm nghĩ :
- “Làm sao mà hắn sợ đại ca hắn quá chừng như vậy?”
Giản lão phu nhân vẫn dùng giọng lạnh, hỏi :
- Mấy tháng nay, ở bên ngoài, đã làm được những gì?
Nhuế Vĩ tuân theo sự chỉ giáo của Giản Thiện Vũ, đáp :
- Nửa năm qua, con phiêu lãng trên giang hồ, bất chợt ngã bệnh, nên chẳng làm được việc chi cả.
Giản lão phu nhân lại hỏi :
- Ngã bệnh sao chẳng trở về nhà dưỡng bệnh?
Nhuế Vĩ giật mình. Nửa năm xa cách, mẹ con mới lại gặp nhau, gặp nhau rồi, mẹ lại dùng giọng lạnh nói năng với con, chẳng có một điểm nhỏ thân tình!
Tại sao thế?
Nhuế Vĩ vốn tính hiếu thảo, đã xem lão phụ là mẹ rồi, thì hắn tưởng mình là con ruột, cho nên hắn đáp với lòng hiếu thảo chứ không vờ vĩnh theo vai trò giả mạo :
- Trong mình có bệnh, con làm sao đi đứng nổi mà trở về!
Giản lão phu nhân tiếp :
- Từ ngày phụ thân ngươi tử lộ, gia đình chúng ta lần hồi mất đi uy thế của ngay xưa, những nhân vật trên giang hồ, cho rằng chúng ta suy bại lắm rồi, nên có kẻ bắt đầu sanh tâm dòm ngó đến phủ đệ Thiên Trì của chúng ta. Họ mơ vọng bảo vật của chúng ta đó.
Nhuế Vĩ đã hiểu, rằng tổ phụ và phụ thân của Giản Thiện Vũ, từng nối tiếp nhau ở ngôi vị Tể tướng trong triều. Nhưng, hắn không hiểu tại Thiên Trì phủ có những bửu vật gì. Hắn hỏi :
- Kẻ nào có ý đồ đó, hở mẹ?
Giản lão phu nhân giữ nguyên giọng lạnh :
- Nửa tháng trước đây, vị Tổng tiêu đầu của đệ nhất tiêu cục tại Kim Lăng có mang đến cho chúng ta một phong thơ, nói rằng từ Sơn Tây gởi đến. Ngươi hãy xem đi.
Nhuế Vĩ cung kính tiếp nhận phong thơ, mở ra, nhẹ giọng đọc :
- Viết cho Giản lão phu nhân tại Thiên Trì phủ được biết, khi còn tại thế, Giản công thu đoạt tài vật của dân gian khắp bốn phương trời, chính bổn bảo cũng là một trong số ngàn muôn nạn nhân của Giản công. Ngày này, lão ta đã quy tiên, thì những tỉ vật đó phải được quy hoàn về bổn bảo. Vậy xin hẹn một tháng sau, bổn bảo sẽ đến tiếp nhận, mong lão phu nhân không ngăn trở, để tránh được xô xát với nhau. Cuối thơ, có ghi: Hắc bảo tại Sơn Tây.
Nhuế Vĩ hơi run giọng khi đọc bốn chữ cuối, mặt hắn thoáng biến trắng.
Nhưng, Giản lão phu nhân không chú ý nên chẳng phát hiện những cái đó.
Bà hỏi :
- Ngươi sẽ xử lý việc này như thế nào?
Nhuế Vĩ trấn định tâm thần, đáp :
- Thiên Trì phủ không thể an nhiên với cái nhục này. Con sẽ có thái độ đối với chúng.
Giản lão phu nhân cười lạnh :
- Hẳn phải như vậy rồi. Việc này, chúng ta không thể báo trình quan, chúng ta chỉ bằng vào tự lực mà thôi. Trong gia đình họ Giản, chỉ có ngươi là có võ công cao, ngươi đã trở về, thì nhất thiết việc chi, ngươi có bổn phận liệu biện.
Nhuế Vĩ vâng dạ :
- Phải đó, mẹ!
Giản lão phu nhân khoát tay :
- Không còn việc gì nữa, ngươi hãy ra đi.
Nhuế Vĩ làm lễ cáo từ, lui ra khỏi phòng, lòng thầm lo lắng, nghĩ :
- “Võ công của ta làm sao ngăn trở nổi sự xâm phạm của Hắc bảo?”
Xuống thang lầu, vừa đặt chân nơi đường hành lang, hắn thấy Giản Thiệu Kê thấp thoáng phía trước, song gã chợt phát hiện ra hắn, liền lui nhanh vào một gian nhà.
Nhuế Vĩ lắc Đầu, cho rằng lúc ở tại nhà, Giản Thiện Vũ khắc nghiệt, hiếp đáp gã cùng cực, cho nên gã quá sợ như vậy.
Bên phía tả Vạn Thọ Cư, có một khu rừng. Nhuế Vĩ muốn đến đó song nhớ lại lời dặn của Giản Thiện Vũ, hắn đành bỏ qua ý muốn, theo con đường cũ trở về thơ phòng.
Giản Thiện Vũ cảnh cáo hắn, tuyệt đối không nên bước loạn trong khu rừng ấy, mà cũng chẳng bao giờ nên lởn vởn quanh vùng phụ cận Vạn Thọ Cư, bởi địa phương đó có vô số cạm bẫy mai phục. Nếu khinh thường loạn động thì phải mang kỳ họa.
Hắn tự hỏi :
- “Kỳ họa như thế nào? Chết là cùng chứ gì?”
Hắn đang đi, bỗng nghe Giản Hoài Huyên gọi :
- Đại ca!
Nàng từ nơi đỉnh một ngọn núi gần đó, theo triền dốc chạy xuống, đến trước mặt hắn.
Nhuế Vĩ điểm một nụ cười :
- Việc gì thế, hiền muội?
Giản Hoài Huyên buông giọng nũng, hỏi :
- Ngày mai, chúng ta đi săn sư tử, nghe đại ca?
Nhuế Vĩ thừa biết người trong gia đình họ Giản đều biết võ công nhưng không tưởng được một vị cô nương có thể nhảy mỗi cái nhảy vượt qua bảy tám trượng đường.
Thế thì vị đại ca giả của nàng làm sao mà bì được với nàng về thuật khinh công?
Hắn còn sững người trước thân pháp của Giản Hoài Huyên, không nghe nàng nói gì thế làm sao đáp được? Hắn hỏi lại :
- Hiền muội nói gì?
Giản Hoài Huyên vòi vĩnh :
- Đi bắt sư tử.
Nhuế Vĩ cả kinh, kêu lên :
- Đi bắt sư tử?
Giản Hoài Huyên nghi hoặc, gằn từng tiếng :
- Chứ trước kia, đại ca đã chẳng thích cái trò đùa bắt sư tử đấy sao?
- Ơ... à... phải!
Trong tâm, hắn thầm kêu khổ, nghĩ :
- “Chưa chắc gì ta đánh ngã nổi một con sư tử, chứ làm gì đủ sức mà bắt, để đùa giỡn với nó, như đùa giỡn một con chó, một con mèo?”
Hắn đáp ứng rồi. Giản Hoài Huyên vui ra mặt, reo lên :
- Đại ca tốt quá! Vậy là sáng sớm ngày mai, chúng ta ra phía sau núi, lâu lắm rồi, tiểu muội không có dịp đùa giỡn với sư tử.
Nàng thốt một cách thản nhiên quá, trong con mắt của nàng, sư tử là vật để cho nàng đùa lúc nào cao hứng, chứ chẳng đáng sợ chút nào. Thế thì, trên đời này, nàng còn sợ cái gì nữa?
Nàng không sợ gì cả, nhưng Nhuế Vĩ lại sợ nàng! Sợ những việc nàng vòi vĩnh hắn làm những việc trên sức! Tuy nhiên, hắn hiện tại là Giản Thiện Vũ kia mà, hắn đâu còn là Nhuế Vĩ mà hòng sợ hãi thoái thoát? Hắn cười, thốt :
- Đêm xuống lâu rồi, hiền muội về đi.
Nàng vừa chạy đi, vừa dặn :
- Ngày mai, nghe đại ca! Nhất định mình phải giỡn với sư tử một phen mới được!
Nhuế Vĩ đáp với :
- Được rồi!
Giản Hoài Huyên còn buông câu cuối :
- Sáng mai, tiểu muội chuẩn bị dụng cụ rồi, sẽ đến tìm đại ca.
Nàng tin chắc, thế nào vị đại ca giả hiệu của nàng cũng phải đi bắt sư tử với nàng, mà đùa mà giỡn!
Đi? Là nguy, là nạp tánh mạng cho loài thú dữ bậc nhất, không đi, là tự mình cáo tố sự giả mạo. Bí mật bị tiết lộ, là hắn phụ lòng ân công của hắn. Nhưng, hắn hy vọng ở cơ may, biết đâu trời lại không giúp hắn, hắn lại chẳng bắt được một vài con. Hắn thong thả đi về thơ phòng.
Tiếng tiêu sầu còn văng vẳng trong đêm. Hắn muốn vào gặp Lưu tiểu thơ, song nghĩ lại, thêm một việc không bằng bớt một việc, đã trải qua mấy sự trắc nghiệm rồi, hắn còn mạo hiểm luôn làm chi ngay trong đêm nay? Muốn gặp mặt nàng, thiếu chi dịp khác? Ngày mai, ngày kia cũng được, thơi gian đóng kịch còn dài mà!
Hắn đi thẳng về thơ phòng.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 4**

Gái tập sư tử

Hôm sau, từ sáng sớm, trong bộ y phục săn, Giản Hoài Quyên dắt hai con bạch mã đến trước thơ phòng gọi :
- Đại ca ơi! Đại ca! Chúng ta đi thôi!
Nhuế Vĩ đã rửa mặt, thay xiêm áo xong. Xuân Cầm hỏi :
- Hôm nay công tử du ngoạn phía hậu sơn?
Bất đắc dĩ, Nhuế Vĩ “ừ” một tiếng, Bí Thơ liền nói :
- Vậy thì công tử phải thay bộ y phục đó mới được!
Nàng vào trong, mang ra bộ y phục bằng da thuộc, còn Hạ Thi thì mở rương, lấy một chiếc dây lưng, cũng bằng da, bản dây rộng, nơi đường dây có một ngọn roi, một thanh chủy thủ, cả hai thứ đều được xỏ vào khoen cẩn thận. Đông Hoạch mỉm cười thốt :
- Tiểu thơ của chúng ta thích đùa giỡn với sư tử ghê! Công tử vừa về đến, là tổ chức ngay cuộc săn...
Hạ Thi tiếp :
- Không có công tử đi theo, tiểu thơ một mình đâu dám đi? Từ nửa năm nay, sau ngày công tử ly gia, không bao giờ tiểu thơ ra phía hậu sơn du ngoạn, nếu công tử ra đó, thì phải cẩn thận cho lắm nhé, hơn nửa năm rồi, bầy sư tử như bị bỏ quên vậy đó, dã tánh của chúng bừng dậy, chúng hung mãnh dị thường!
Nhuế Vĩ trong lòng sầu muốn chết được, còn hứng thú nào mà nghe bọn liễu hoàn cười cười nói nói?
Rồi hắn miễn cưỡng thay y phục, Xuân Cầm thắt chiếc dây quanh hông hộ hắn.
Nhuế Vĩ nhìn ngọn roi, thanh chủy thủ, thầm nghĩ :
- “Chỉ bằng vào hai vật này mà bắt được sư tử à?”
Hắn và bọn liễu hoàn loay hoay như vậy, mất hết mấy phút.
Giản Hoài Quyên ở bên ngoài, lại gọi :
- Đại ca nhanh lên đi chứ! Nhanh lên một chút!
Nhuế Vĩ làm gan, bước mạnh dạn ra khỏi thơ phòng. Giản Hoài Quyên điểm một nụ cười, tiếp :
- Đi nhanh lên mới được, đại ca. Chậm thêm mấy phút nữa mẹ sẽ gọi tiểu muội đấy, thành ra hỏng cuộc săn hôm nay!
Trông thấy Giản Hoài Quyên cao hứng cực độ, Nhuế Vĩ phải phấn động tinh thần nhưng bên trong thâm tâm, hăn cứ kêu khổ mãi, nghĩ :
- “Bắt sư tử không được, hôm nay lại phải bị sư tử vồ mà xơi xác chứ chẳng chơi đâu!”
Cả hai lên lưng bạch mã, Giản Hoài Quyên đưa tay chỉ cái gò đất vàng phía trước, thốt :
- Chúng ta do ngã đó, đi ra cận lộ.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được!
Hắn không thể nói tiếng gì hơn, dù óc muốn cũng không nói nổi, rồi giục ngựa chạy về gò đất vàng.
Vừa lúc đó, một liễu hoàn trong phòng lão phu nhân chạy đến, gọi to :
- Tiểu thơ! Tiểu thơ!
Giản Hoài Quyên thở dài thốt :
- Đại ca thấy chưa! Đi không được rồi đại ca ơi!
Nhuế Vĩ thầm vui sướng. Không đi là hay cho hắn lắm. Giản Hoài Quyên cho rằng bất thành, chứ hắn thì nghĩ là rất thành.
Liễu hoàn lướt tới, tiến lên trước ngựa của Giản Hoài Quyên, thân pháp của nàng làm cho Nhuế Vĩ xám mặt, thì ra cả đến bọn liễu hoàn trong Thiên Trì phủ đệ này cũng có thuật khinh công khiếp người! Hắn tự xét, mình còn kém xa bọn thuộc hạ, như vậy đối với chủ nhân hắn có ra cái quái chi đâu?
Giản Hoài Quyên cau mày, quay đầu hướng về Nhuế Vĩ, thốt :
- Chẳng hiểu tại sao, trong mấy hôm sau này, mỗi ngày mẹ lại bức tôi phải luyện công cùng với nhị ca! Tôi phải về, làm cái việc đó, xong rồi là trở ra đây ngay, đại ca ở đây chờ tôi nhé!
Nhuế Vĩ biết rõ nguyên nhân khiến Giãn lão phu nhân buộc anh em nàng hàng ngày luyện tập. Hẳn là để ứng phó với sự xâm phạm của Hắc bảo chứ gì?
Hắn muốn nói: “Hôm nay không đi được, thì ngày mai, ngày kia sẽ đi, cần gì phải nhất quyết đi hôm nay mà ở đây chờ đợi?” Nhưng Giản Hoài Quyên đã quày ngựa, đi xa rồi.
Hắn nghĩ :
- “Đã như thế này thì một mình hắn giục ngựa ra phía hậu sơn xem qua địa thế, lần sau Giản Hoài Quyên có đòi hắn đưa đi săn sư tử, ít nhất hắn cũng không xa lạ gì với cục diện.”
Rồi hắn lên gò đất vàng. Nơi đó, chẳng có một vật gì, hắn nghĩ :
- “Một nơi bằng phẳng trơn tru như vậy thì làm sao có nguy hiểm được?”
Hắn lại cho rằng :
“Chỉ cần cẩn thận một chút là hắn thoát khỏi cơ quan, cạm bẫy.”
Qua khỏi một gò đất nhỏ, hắn được vô sự. Rồi hắn đến một gò đất lớn hơn, gò lài lài thẳng xuống, là khu vực hậu sơn của Thiên Trì nội phủ.
Nhuế Vĩ lần theo gò đó đi xuống, bên dưới có một sơn cốc, đá chất chồng linh loạn. Hắn định chừng, chính nơi đây là lối xuất nhập của đàn sư tử. Hắn xuống ngựa, vịn vào các mỏm đá, lần vào sơn cốc, rồi đề cao cảnh giác, hắn đi sâu vào sơn cốc.
Ngờ đâu, càng đi vào sâu, hắn chỉ thấy toàn là đá loạn, đá quái hình dị dạng nhưng không có bóng dáng một con sư tử nào. Hắn cho rằng, nơi đây chưa đúng là chỗ đàn sư tử ẩn trú, nên buông lơi cảnh giác, ung dung quay trở lại con đường cũ, ra ngoài.
Hắn đi ngang qua hai mô đá cao bằng tầm vóc với hai người, nơi đó trước đây mấy phút, hắn đã đi qua chẳng gặp gì cả, bây giờ trở lại bỗng nghe một tiếng gió quét kêu vù bên trên đầu.
Hắn kinh hãi, vội soạt chân lướt tới, khỏi hai mô đá rồi hắn quay mình nhìn lại, thấy con mãnh sư đang gầm thét tức uất vì sổng mồi. Nó đang chồm mình như sắp sửa nhảy tới.
Không chậm trễ, Nhuế Vĩ lấy ngọn roi và thanh chủy thủ cầm tay.
Tuy nhiên, hắn không quen sử dụng loại roi da, nhất là loại roi đặc biệt dùng để đối phó với loài sư tử, còn thanh chủy thủ chỉ là một vật hữu dụng trong lúc cấp thời chứ nó cũng không phải là một vật mà dù cho kẻ có võ công cao hoàn toàn ỷ trượng vào, mong được an toàn như ý.
Cho nên, dù thủ trong tay ngọn roi, thanh chủy thủ, Nhuế Vĩ vẫn bối rối như thường. Hắn vung ngọn roi tới tấp, không mục tiêu phân biệt, vung loạn như người chẳng biết võ công.
May mắn cho hắn, con sư tử chắc trước kia đã bị khổ vì thế roi da này nhiều phe lắm rồi nên vừa thấy ngọn roi da vun vút là nó giảm bớt vẻ hung hăng ngay, nó lại cúi thấp đầu tuy vẫn còn rống, song tiếng rống nhỏ lại rất nhiều. Mường tượng là nó được huấn luyện thành thuần phục.
Nhuế Vĩ cả mừng, nghĩ rằng con sư tử đã được người trong Thiên Trì phủ huấn luyện kỹ rồi, nó mất hết dã tánh, hắn quên đi là nếu con sư tử quả đã được huấn luyện thành thuần phục thì khi nào nó vồ người như vừa rồi? Nếu hắn không nhanh chân tránh thoát thì đã mất mạng trong cuộc tập kích của con dã thú.
Hắn sơ sót điều đó, hại đâu chưa thấy, hắn lại được cái lợi là bớt sợ, rồi can đảm tăng gia, hắn bước tới gần con sư tử hơn.
Con mãnh sư lùi dần, lùi dần, từng bước một. Hắn hét :
- Lại đây! Lại đây!
Hắn làm như đang tập luyện loài sư tử vậy. Hắn lại quên luôn là mình chẳng hiểu mảy may về kỹ thuật tập luyện sư tử.
Thoạt đầu, con sư tử thấy ngọn roi quen thuộc đâm khiếp hãi, thu oai, rồi lùi, sau cùng nó bị Nhuế Vĩ bức dồn cực độ, sanh tức uất, dã tánh bừng dậy, gầm lên một tiếng lớn, đoạn lao mình vút tới Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ chẳng biết bản tính của loài sư tử như thế nào nên không dự liệu được nó có thể phản công như vậy, thành ra hắn kinh hoàng, lại vung loạn ngọn roi da như trước.
Hắn đánh quýnh quáng như vậy, ngọn roi quất vào khoảng không nhiều hơn, ngọn nào quất vào mình sư tử thì không hy vọng trúng, mà có trúng cũng chẳng nhằm chỗ nhược. Hắn lớ ngớ thế nào lại để cho sư tử chụp được ngọn roi, giật mạnh, roi tuột tay hắn.
Mất roi, Nhuế Vĩ càng quýnh quáng hơn, còn sư tử thì hết sợ rồi nên hung mãnh hơn, dậm chân sau nghe “phịch” một tiếng, thân mình lao vù tới. Dù sao tài Nhuế Vĩ cũng tọa tập huyền môn nội công qua mấy năm dài, mắt sáng, tay nhanh, cấp tốc dùng thanh trủy thủ vừa bảo vệ toàn thân vừa đâm thốc mũi sang dã thú.
Khác với lúc cầm roi, hắn đâm thanh chủy thủ rất chuẩn đích, mũi chủy đâm trúng vai tả của sư tử, nhờ thế thoát khỏi cái vồ của nó. Sư tử thọ thương, càng hung mãnh hơn, rống luôn ba tiếng liên tiếp, trong khi đó Nhuế Vĩ chú hết tinh thần theo dõi động tịnh của con vật Bỗng, từ phía sau lưng hắn vọng tới mấy tiếng vang rền. Nhuế Vĩ khiếp hãi, quay đầu nhìn lại. Trời! Chẳng rõ xuất hiện lúc nào, ba con sư tử đứng lù lù, uy mãnh, hùng tráng.
Con sư tử trước, thừa lúc Nhuế Vĩ quay đầu, vừa gầm lên vừa nhào tới.
Nhuế Vĩ vội hụp đầu đồng thời lạng mình xuống, tràn qua một bên.
Ba con sư tử sau, nghe đồng bạn kêu cứu, đã đến nơi rồi thì đương nhiên là nó chuẩn bị tiếp chiến, chúng thấy Nhuế Vĩ di động lập tức phân nhau mỗi con một hướng, từ ba hướng nhào vào.
Trong cơn nguy cấp, Nhuế Vĩ quên mất sử dụng quyền cước, thấy rõ là mình phải làm mồi cho đám sư tử này, bất giác kêu lên :
- Mạng ta dứt rồi!
Đang lúc đó, một bóng đen từ trên đầu mô đá bay xuống, bóng đó chỉ vung ba quyền, phóng ba cước, bốn con sư tử gào lên như sấm, cúi đầu, cúp đuôi chạy trối chết.
Từ lâu, Nhuế Vĩ chỉ nghe nói loài sư tử rất hung mãnh, song chưa từng gặp chúng lần nào, mãi đến hôm nay mới chạm trán với chúng, suýt mất mạng vì chúng. Tuy sợ hãi cực độ, hắn vẫn còn giữ được thần trí sáng suốt, hắn nhìn người vừa cứu mạng, thấy người đó vận y phục chẹt màu đen, mặt bao kín bằng khăn đen, dáng dấp rất yểu điệu. Người đó, đúng là một nữ nhân.
Nữ nhân áo đen đánh đuổi đàn sư tử rồi, dừng tay, dừng chân, không nói một lời, ngây người nhìn Nhuế Vĩ. Nàng có đôi mắt xanh rất trong sáng, mũi cao, da mặt trắng, thân hình hơi ốm một chút, tuy không đẹp bằng Giản Hoài Quyên, song có duyên vô cùng.
Nhuế Vĩ cũng sững sờ, không tưởng là một nữ nhân mảnh khảnh như vậy lại có thể đánh đuổi cùng một lượt bốn con sư tử. Hắn rất cảm kích ơn cứu mạng, hắn hết sức thành kính thốt lời cảm tạ :
- Cô nương cứu mạng, tại hạ ghi khắc ơn ơn trọng muôn đời.
Nữ nhân áo đen chừng như có biến sắc mặt hỏi :
- Ngươi là ai?
Nhuế Vĩ trì nghi một lúc, vốn ý muốn nói tên thật, nhưng nhớ lại sự ủy thác của ân công, thành ra phải nói dối :
- Tại hạ là Giản Thiệu Vũ tại phủ Thiên Trì.
Nữ nhân áo đen lắc đầu :
- Ngươi không phải là đại công tử trong nhà họ Giản.
Sợ nàng khám phá sự thật, Nhuế Vĩ vội cãi :
- Tại sao không phải?
Nữ nhân áo đen bình tĩnh đáp :
- Tại Thiên Trì Nội Phủ, đại công tử họ Giản là tay luyện tập sư tử nổi danh, nếu ngươi là đại công tử thì đâu có cái nạn hôm nay?
Nhuế Vĩ tưởng nên đem nhất thiết các việc tố cáo với nàng, nhưng rồi không dám nói chi tiết, chỉ thở dài, rồi than :
- Tại hạ là Giản đại công tử chân chánh mà!
Nữ nhân rất ôn hòa, không muốn tranh luận nữa, cất tiếng khuyên :
- Sư tử ở đây mười phần hung hăng, ngươi không có kỹ thuật huấn luyện chúng, tốt hơn đừng bén mảng đến vùng này.
Nàng không nói đến việc chân giả nữa, nàng lại chiếu cố đến hắn nên khuyến cáo hắn, hắn cảm kích hết sức, thốt :
- Đa tạ cô nương.
Nữ nhân điềm nhiên :
- Chả cần cái đó!
Nàng ung dung bước đi. Nhuế Vĩ cấp tốc bước theo, tiếp :
- Xin cô nương cho biết phương danh!
Nữ nhân áo đen hơi cúi thấp đầu :
- Tên họ ta, không thể nói cho ngươi biết.
Nhuế Vĩ vội tiếp luôn :
- Tại hạ chưa phải là một kẻ vô lương, sống cảnh đầu đường xó chợ mà chẳng biết ơn cứu mạng trọng đại như thế nào. Nếu cô nương không cho biết phương danh để mà suốt đời khắc niệm thì tại hạ ân hận mãi mãi đến ngày tàn...
Nữ nhân lắc đầu, nhẹ giọng :
- Ta không thể nói cho ngươi biết đâu. Nếu cần nhắc nhở đến ta thì ngươi cứ nhớ ta là Thuần Sư Nữ, một nữ nhân chuyên huấn luyện thuần phục loài dã thú đó.
Rồi nàng bước đi. Nhuế Vĩ cao giọng hỏi :
- Tại hạ có thể gặp lại cô nương chăng?
Ngoài mấy trượng xa, nữ nhân hẳn có nghe câu hỏi song nàng không đáp, thản nhiên đi tới, đi mãi đến lúc khuất dạng trên nẻo đường dài...
Nhuế Vĩ đứng đờ tại chỗ dõi mắt theo nàng, lòng dặn lòng vĩnh viễn không quên cuộc tao ngộ hôm nay.
Một lúc sau, Nhuế Vĩ bước tới. Nhưng ngọn roi đâu còn, con sư tử chụp được đã xé tan tành rồi!
Ngọn roi nát, thay thế cho hắn!
Hắn khó quên được hình bóng nàng áo đen vừa cứu mạng dù chẳng rõ mặt mày nàng như thế nào, vẻ ôn nhu đó phải là hy hữu trên đời này. Chính thái độ dịu hòa của nàng gây ấn tượng nặng nơi tâm tư hắn hơn là nhan sắc, dù hắn chẳng thấy được nhan sắc của nàng.
Đúng lúc đó, có tiếng gọi lanh lảnh từ xa vọng lại, tiếng gọi của Giản Hoài Quyên :
- Bắt được con nào chăng, đại ca?
Nhuế Vĩ thở dài, đợi nàng đến gần, đáp gọn :
- Không!
Giản Hoài Quyên lại hỏi :
- Thế là đại ca chưa gặp chúng?
Nhuế Vĩ buông lơ là :
- Có gặp rồi!
Giản Hoài Quyên trố mắt :
- Gặp rồi mà không bắt được con nào? Tại sao thế?
Tại sao? Còn tại sao nữa? Là một đại ca giả hiệu thì tài năng đâu mà bắt được loài thú dữ đó? Hắn uể oải đáp :
- Từ sau ngày thọ bệnh, đại ca không còn đủ sức đùa giỡn với loài sư tử như trước. Thôi, chúng ta trở về đi, hiền muội.
Không đợi Giản Hoài Quyên nói gì, hắn bỏ đi trước.
Giản Hoài Quyên mất hứng, nhưng còn biết làm gì hơn khi vị đại ca của nàng viện cớ bệnh hoạn để bỏ cuộc? Nàng phải theo Nhuế Vĩ trở về.
Đến thơ phòng rồi, Nhuế Vĩ nằm dài, nghĩ ngơi một lúc, khi nghe trong người khỏe lại, hắn tùy tiện đưa tay lấy trên giá sách một quyển ngoài bìa có mấy chữ :
“Chung Nam Quyền Kiếm Lục”.
Hắn lật từng trang, thấy bên trong ghi chú quyền pháp và kiếm pháp của phái Chung Nam, quyển bí lục này nếu được lưu truyền trên giang hồ thì nó là một báu vật vô giá, nhưng nó lại ở tại đây, nằm tại một chỗ bình thường thì có thể những quyển kia cũng phải bình thường như nó. Nhưng ở bên ngoài, nó là vật vô giá, tại sao ở đây nó trở thành bình thường như vậy? Nhà họ Giản đâu phải là chẳng biết giá trị của một quyển bí lục võ công như thế nào sao? Hay là họ có chỗ hơn người, mấy quyển sách như thế này cũng như là sách thông thường, bỏ đó để trang trí thơ phòng cho rậm đám?
Hắn lấy quyển thứ hai, xem ngoài bìa, có mấy chữ: “Trường Bạch Phong Quyền Kiếm Lục”.
Các quyển kế tiếp là: “Võ Đương Quyền Kiếm Lục”, “Hoài Tây Phạm Gia Xuất Hà Lục”, “Lỗ Đông Đệ Nhất Phách Sơn Chưởng”.
Bốn quyển sau trị giá không kém quyển trước, xem đó đủ biết những sách trong thơ phòng này đều quý cả, lạ một điều là người ta không quý trọng cho lắm nên tùy tiện mà sắp xếp, bất quá cho nó ngăn nắp vậy thôi.
Một điều lạ khác là tại sao bí học của các môn các phái trong võ lâm lại tập trung ở đây cả?
Nhuế Vĩ từ nhỏ vốn hiếu võ, hắn lại rất thông minh, hiếu đọc, đọc qua rồi là nhớ kỹ, không bao giờ quên. Đang lúc sầu tư, lại gặp được vô số sách quý như thế này thì còn gì bằng? Hắn bỏ hết mọi điều lo nghĩ, chăm chú đọc.
Trọn ngày đó, đến lúc hoàng hôn xuống thì Nhuế Vĩ đã đọc xong mười bảy quyển. Hắn đã ra lệnh cho bọn liễu hoàn đi ngủ, khỏi phải hầu hạ hắn để hắn được yên tịnh tiếp tục đọc.
Đến canh hai, hắn lấy ra một quyển nữa, quyển thứ mười tám, ngoài bìa có mấy chữ: “Đàm Gia Uyên Ương Thối”. Hắn xem đến giữa quyển chợt thấy một bức đồ, vốn vẽ trên giấy trắng song hiện tại đã ngã màu vàng. Hắn mở ra xem thì là một bức địa đồ.
Một bức địa đồ không gây sự chú ý của hắn mà chính là những chữ bằng chu sa ở sau lưng bức đồ hấp dẫn hắn. Mấy chữ đó là :
“Muốn có tuyệt nghệ, chỉ có cách là đi... đi...”
Nhìn nét bút, hắn nhận ra đúng là tuồng chữ của Giản Thiệu Vũ. Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Tại sao y viết chữ “đi” thành một dọc như vậy?”
Đi! Viết một loạt chữ “đi”, có nghĩa là người viết nuôi kỳ vọng đi! Mà đi đâu?
Đi tìm cái tuyệt nghệ? Tuyệt nghệ ở đâu?
Nhuế Vĩ xem qua bức địa đồ. Một lúc lâu, hắn tỉnh ngộ. Bức địa đồ phát họa vùng phụ cận của Vạn Thọ Cư! Địa điểm là phía tả Vạn Thọ Cư, là khu rừng nhân tạo. Giản Thiệu Vũ từng cảnh cáo hắn đừng bao giờ đến đó, nếu cãi lời là phải gặp kỳ họa.
Trên địa đồ có những đường vẽ chỉ dẫn màu đỏ, bên cạnh đó có chữ nhỏ giải thích rõ ràng. Thì ra, trong khu rừng nhân tạo đó có mai phục vô số cơ quan giết người. Những đường màu đỏ chỉ dẫn xuyên qua khu rừng nhân tạo, thẳng đến phía hậu.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Nơi Giản Thiệu Vũ muốn đến hẳn là địa phương nằm phía hậu khu rừng nhân tạo!”
Hắn nhớ lại phong thư của Hắc bảo, hẹn trong nửa tháng nữa sẽ đến đây, đòi lại vật báu gì đó mà ngày trước phụ thân của Giản Thiệu Vũ đã cưỡng đoạt của họ. Người của Hắc bảo có võ công như thế nào Nhuế Vĩ đã hiểu lắm rồi.
Bằng vào tài nghệ còn quá non kém của hắn, hắn làm sao ngăn trở nổi sự xâm nhập của họ?
Hiện tại, hắn đóng vai Giản đại công tử thì hắn phải đảm nhận trách vụ bảo vệ Thiên Trì phủ, muốn làm được việc đó thì trong vòng nửa tháng, hắn phải làm sao học võ công đủ sức chế ngự cuộc xâm phạm của đối phương.
Làm sao? Bí kíp võ công hiện có trong thơ phòng quá nhiều, song trong một thời gian ngắn, hắn học thế nào cho hết? Mà dù có học được hết, tuy hắn tiến bộ phi thường, song chắc gì với sự thành tựu đó, hắn ngăn chặn nổi bọn Hắc bảo?
Đừng nói chi thủ thắng, giữ sao cho cuộc chiến được hòa kể cũng mệt cho hắn không tưởng nổi! Thì cần chi phải chuyên chú đọc hết các quyển bí kíp này, cuối cùng cũng chẳng giúp ích cho hắn trong nhiệm vụ bảo vệ Phủ Thiên Trì?
Chỉ có một cách duy nhất! Cách đó là đi! Như Giản Thiệu Vũ đã nêu kỳ vọng đi! Đi đến địa phương có tuyệt nghệ, tìm tuyệt nghệ đó làm phương tiện bảo vệ gia đình của ân công.
Hắn cũng có thể ly khai Thiên Trì phủ, tránh cái việc khó khăn này, song bỏ đi thì còn ăn nói làm sao với Giản Thiệu Vũ sau này khi gặp lại nhau? Thế thì chỉ còn có cách đó, có vậy hắn mới đáp ân đáp nghĩa cứu mạng được.
Đi! Phải đi!
Hắn quyết định như vậy. Tuy biết là nguy hiểm, song tự vạch cho mình một đường lối hoạt động rồi, hắn nhẹ nhỏm người, hết lo lắng, đắn đo nữa.
Khi tâm tư vơi nhẹ ngàn mối nỗi niềm thì cái mệt mỏi liền đến với hắn. Một ngày đầy xao xuyến, lo lâu, sợ hãi, tinh thần luôn luôn căng thẳng, hắn phải mệt.
Hắn định đi nằm một lúc, ngờ đâu cánh cửa thơ phòng vụt mở ra, Bí Thơ bước vào, trên tay có một cái mâm, trên mâm có tô cháo nóng.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đêm khuya rồi, sao ngươi chưa ngủ?
Bí Thơ nở nụ cười tình, dùng giọng dụ hoặc đáp :
- Nô tỳ thấy công tử chưa ngủ nên không thể ngủ được, mà thức dậy cũng chẳng làm gì nên đi nấu cho công tử một tô cháo liên tử, ăn cho khỏe người.
Nhuế Vĩ thấy cô nàng cử chỉ lả lơi, ăn nói không được nghiêm chỉnh, trong lòng không vui, lạnh lùng thốt :
- Ta không bảo thì các ngươi khỏi phải phục thị ta.
Bí Thơ đặt chiếc mâm xuống bàn, nhìn Nhuế Vĩ, Mắt long lanh gợi tình, buông tiếp với giọng dụ hoặc :
- Đêm hôm khuya khoắc, tôi chịu nhọc nấu cháo cho công tử ăn, công tử hãy ăn đi.
Thấy nàng có hảo ý, Nhuế Vĩ cũng thương tình, cố gắng ăn xong tô cháo, ăn càng chóng xong là nàng càng chóng rời khỏi phòng.
Ăn xong, hắn quay đầu lại, toan gọi Bí Thơ cho nàng mang chiếc mâm đi, ngờ đâu lại thấy nàng đang cởi chiếc áo ngoài, chỉ chừa lại chiếc áo lót rất mỏng, bày thân hình lồ lộ.
Một sự kiện không thể có trong tưởng tượng của Nhuế Vĩ. Một nữ tỳ cởi trần trước mặt công tử chủ nhân giữa đêm khuya và có lẽ nàng sắp sửa cởi truồng nữa cũng nên, trông dáng điệu của nàng, Nhuế Vĩ nghĩ là nàng dám làm như vậy lắm chứ chẳng chơi. Hắn không phải là người háo sắc, thân hình của Bí Thơ có vẻ hấp dẫn lắm, song chỉ nhìn thoáng qua, bắt gặp nàng trong tình trạng đó, hắn quay mặt đi nơi khác liền.
Bí Thơ làm già hơn, xõa tóc cho phủ trọn hai bờ vai, suối tóc làm tăng vẻ quyến rũ của nàng. Rồi nàng cười lơi lả, thốt :
- Công tử ơi! Lâu lắm rồi, tôi không hầu hạ công tử...
Như con rắn, nàng nhoài mình tới, ôm ngang Nhuế Vĩ, quấn tay, quấn chân đeo dính hắn.
Nhuế Vĩ rùng mình qua cái chạm của hai làn da, bởi lần đầu tiên hắn mới cảm nhận cái xúc giác đó. Hắn thấp giọng, nạt :
- Buông ngay!
Hắn sợ hét lớn lên làm kinh động những người khác, dù tức giận hết sức cũng chỉ có thể nạt thế thôi.
Nhưng Bí Thơ không buông tay, trái lại còn ghì mạnh hơn.
Nhuế Vĩ biến sắc, hoành tay rút thanh kiếm treo nơi vách khỏi vỏ, chong mũi kiếm ngay mình nàng, trầm giọng bảo :
- Ngươi chậm buông tay, là ta đâm liền.
Thấy mũi kiếm, Bí Thơ lạnh xuân tình ngay, lập tức buông tay, lùi lại ba bước, lộ vẻ nghi ngờ, hỏi :
- Công tử... sao thế hả?
Nhuế Vĩ đáp :
- Con người, không thể thiếu liêm sỉ, ngươi hãy rời phòng ta, tự phản tỉnh, sự việc đêm nay, ta hứa không hề nhắc lại.
Hắn tưởng, đột nhiên Bí Thơ phát động tánh xuân nên tìm đến hắn mà đòi hỏi một việc vô lý thì đáng trách, mà tình lý cũng đáng dung tha nên chỉ đề tỉnh nàng vậy thôi và hứa sẽ không trách cứ hoặc nhắc nhở lại làm gì, để cho nàng yên tâm ly khai hắn. Ngờ đâu Bí Thơ chẳng biết ơn, trái lại còn mím môi cười mỉa :
Nhuế Vĩ thấy nàng lì lợm quá chừng, bất giác cả giận, nhưng không thể phát tác, chỉ khoát tay gắt :
- Đi nhanh! Đi nhanh! Đừng chọc ta cáu giận!
Bí Thơ cười giòn, thốt :
- Giả công tử của tôi ơi! Hãy quay đầu nhìn tôi xem nào!
Nghe ba tiếng “giả công tử”, Nhuế Vĩ giật bắn mình quay đầu liền.
Bí Thơ đã mặc xong chiếc áo ngoài, mặt vẫn còn cười, song ác ý hiện rõ rệt.
Thân phận của Nhuế Vĩ bại lộ rồi sao? Hắn hấp tấp hỏi :
- Ngươi... ngươi nói gì?
Bí Thơ tắt nét cười, điềm nhiên tiếp :
- Chị em tôi bốn người đều lấy làm kỳ quái về sự biến đổi tánh tình của công tử, không ai tưởng công tử trở thành một bậc đạo mạo tiên sanh...
Nhuế Vĩ lo lắng hỏi :
- Ngươi có ý tứ gì?
Bí Thơ tiếp :
- Ý tứ của tôi à? Hừ! Tôi muốn từ nay bất cứ về việc gì, công tử phải vâng theo sự chỉ huy của tôi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Một vị công tử tại Thiên Trì phủ khi nào lại vâng lệnh của bọn nô tỳ?
Bí Thơ âm trầm thốt :
- Ngươi còn phám xưng là công tử Thiên Trì phủ nữa sao? Công tử hiếu dâm thành tánh, cái trinh bạch của ta bị người phá hoại từ lâu, chứ đâu như ngươi là tuồng giả đạo đức?
Nàng trở giọng rồi, thế là có sự quyết liệt!
Nv không tưởng là Giản Thiệu Vũ từng thông gian với đám nô tỳ như thế.
Chả trách, Bí Thơ phát hiện ra sự giả mạo của hắn! Hắn đành nhẫn nhục, hỏi :
- Ngươi muốn sao?
Bí Thơ đã ra đến cửa phòng, đáp với lại :
- Chỉ cần ngươi nghe theo mạng lệnh của ta là thân phận của ngươi không còn bại lộ nữa.
Thốt xong, nàng ngang nhiên bước đi.
Nhuế Vĩ rầu héo ruột, đóng cửa phòng, cài then kỹ, nhưng vẫn kịp thời phát hiện một ra bóng đen âm thầm theo dõi phía sau Bí Thơ.
Qua cảnh nhiệt náo đó, Nhuế Vĩ hết buồn ngủ. Thân phận đã bị lộ rồi thì mỗi phút giây sắp tới là mối nguy hiểm chực chờ, nếu dần dà lưu lại đây, chẳng mấy chốc sẽ đến hạn kỳ ước hẹn của Hắc bảo thì lại càng nguy hơn.
Trốn đi là ổn tiện nhất! Khỏi bị bẽ bàng khi cả gia đình khám phá sự giả mạo, khỏi bị Bí Thơ uy hiếp bắt làm những việc trái lương tâm, khỏi phải chạm trán với bọn Hắc bảo, bảo toàn được tính mạng.
Nhưng làm cách nào để ly khai êm thấm?
Bên ngoài, ba tiếng “Tung! Tung! Tung!” vang lên.
Đêm đã sang canh ba rồi, chính là lúc tiện lợi cho khách dạ hành. Nghe tiếng trống, Nhuế Vĩ xúc động tâm linh, nghĩ nên thừa đêm nay đi đến vùng cấm địa theo sự chỉ dẫn của bức địa đồ, tìm tuyệt nghệ, tập luyện. Còn việc chi khác cứ để đó, sáng ra hẵng hay.
Lập tức, hắn thay đổi y phục chẹt, mang theo bức địa đồ, rời thơ phòng đi thẳng về phía Vạn Thọ Cư.
Trong khu Thiên Trì phủ, nơi nào cũng tịch mịch, chẳng có một tiếng động nhỏ. Mãnh trăng treo nơi phương trời xa qua lớp sương mờ, không chiếu sáng lắm nhưng cũng đủ cho Nhuế Vĩ phân biệt lối đi.
Ngang qua Vạn Thọ Cư, hắn không thấy ánh đèn, hắn yên tâm song vẫn dè dặt len lén bước, sợ bị người phát hiện. Hắn nghĩ, âm thầm thám dọ vùng cấm địa tìm tuyệt nghệ như thế này dù sao cũng có lỗi với Giản Thiệu Vũ nên không muốn bị ai bắt gặp.
Hắn lấy làm lạ, tại sao Giản Thiệu Vũ không đến đó mà tìm lại nuôi kỳ vọng?
Giản Thiệu Vũ không dám đi? Hay không thể đi vì một lý do nào đó. Giản Thiệu Vũ mà không đi được thì còn ai đi được?
Hắn lấy bức địa đồ xem lại một lượt, đoạn bắt đầu tiến lên gò đất vàng, rồi lần dần đến khu rừng nhân tạo.
Vào khu rừng, chỉ do một cửa duy nhất nhưng lại có mười ba lối dẫn đến cửa rừng. Trong mười ba lối đó thì có hết mười hai tử lộ, chỉ còn một sanh lộ mà thôi.
Theo sự chỉ dẫn trên bức địa đồ, Nhuế Vĩ do con đường thứ chín mà đi, hắn lại gặp ngã ba, trong ngã ba thì hai là tử và một là sanh, hắn theo con đường chính giữa tiến tới. Đặt chân lên con đường này, hắn cảm thấy rợn người, bởi trên bức địa đồ có ghi từ đây vào sâu còn có mười tám cơ quan mai phục nữa, nếu hắn sơ ý là táng mạng ngay.
Trước mặt là cây cao, tàng rậm, ánh trăng yếu ớt không thể xuyên nổi cành lá soi sáng, đường đi tối tăm, thật khó tiến bước. Nhuế Vĩ phải bật mồi lửa cầm nơi tay rọi các thân cây, từng thân một. Đi như vậy, tiến được một bước cũng không phải dễ. Hắn suýt hôn mê vì khung cảnh hết sức mù mờ.
Mồi lửa đó bất quá chỉ chiếu sáng trong phạm vi mười bước mà theo địa đồ ghi chú thì chứ mỗi mười bước là có một cơ quan. Nhuế Vĩ đếm từng bước mà đi nhưng có hạn định nào cho mỗi một bước phải dài ngắn là bao nhiêu thì làm sao cân nhắc được những nơi đặt chân cho đúng mười bước để gia tâm phòng bị ở bước thứ mười một? Cho nên Nhuế Vĩ không khỏi đặt chân sái chỗ, đặt sái rồi là hắn biết ngay, vội tung mình lên cao hai trượng.
Hắn vừa lên cao thì ở dưới thấp, từ hai thân cây chỗ đó, hơn mấy trăm mũi tên bắn vào giữa ngay chỗ hắn vừa rời khỏi. Tên bên cây này bắn đi sang cây đối diện, cắm phập vào. Tên từ hai phía bắn đi, như trao đổi vị trí, như giao thoi dệt, thật là nguy hiểm.
Tên bắn ra rồi, Nhuế Vĩ đáp xuống, nguy hiểm đã qua, hắn nhìn kỹ mấy trăm mũi tên nhận ra mũi nào cũng cắm vào thân cây sâu hơn ba phân. Hắn thầm kêu khổ: “Nguy! Cực nguy!”
Nếu hắn chậm tung mình một giay thôi là thân xác bị dệt cửi ngay và những mũi tên ngắn đó hẳn nhiên là có tẩm độc!
Vừa lúc đó, có tiếng huyên náo từ bìa rừng vọng vào, rồi ánh đuốc ánh đèn chiếu vào, hắn ở trong rừng mà ánh sáng vẫn chiếu rõ. Nhuế Vĩ kinh hãi, tự hỏi :
“Làm sao mà người đó biết được có kẻ xâm nhập khu rừng?”
Đương nhiên những người đó là gia nhân của Thiên Trì phủ.
Trong trường hợp này, hắn còn lòng dạ nào đi sâu vào xa hơn? Lập tức hắn lấy bức địa đồ rà lại xem có lối thoát không? Bức địa đồ ghi ngoài ba mươi bước phía trước có hai lối rẽ, riêng về lối bên tả thì có một lối khác, chính lối tắt này đưa ra phía hậu khu rừng.
Tiếng huyên náo vẫn còn ở bên ngoài, điều đó chứng tỏ người trong phủ phát hiện có địch xâm nhập khu rừng nhưng họ không biết lối vào nên chỉ ở bên ngoài bao vây chờ địch ra mà thôi.
Không chậm trễ, Nhuế Vĩ theo con đường tắt ra khỏi khu rừng, từ phía hậu vòng về, chạy thẳng đến thơ phòng. Cũng may, dọc đường hắn không gặp một trở ngại nào cả.
Việc đầu tiên cần làm là thay đổi y phục, hắn làm việc đó một cách hết sức hối hả. Khi hắn vận bộ y phục thường xong rồi thì bên ngoài có tiếng hỏi vọng vào :
- Công tử đi đâu thế?
Kế tiếp, một người xuất hiện. Người đó vóc cao, thân lớn, mặt vàng, dung mạo xem ra có phần trung hậu. Từ lúc vào đây Nhuế Vĩ chưa từng thấy mặt. Âm thinh của người đó trầm trầm, ẩn ước có cái oai mà cũng đượm phần lạnh lùng.
“Cứ theo sự chỉ dẫn của Giản Thiệu Vũ thì người này hẳn là viên tổng quản trong phủ tên Phan Trung Hư.” Nhuế Vĩ thầm nghĩ như vậy.
Hắn không đáp câu hỏi, chỉ hỏi lại :
- Hiện tại, tình thế bên ngoài ra sao?
Hắn biểu thị là mình đã hiểu có kẻ xâm nhập Vạn Thọ Cư, hắn từ nơi đó trở về đây, hắn nói rõ hành tung vừa rồi để duy trì thân phận một vị công tử tôn nghiêm.
Phan Trung Hư làm gì biết được sự thật quanh hắn như thế nào! Y là người thứ nhất biết được biến cố xảy ra tại cùng cấm địa, y hấp tấp chạy đến đây bẩm báo với đại công tử nhưng lại không gặp, lúc đó y sanh nghi ngờ tự hỏi :
- “Đại công tử đi đâu mà vắng mặt thế?”
Sau khi huy động một số người bao vây quanh khu rừng rồi, hay đúng hơn là lập trận chờ địch tại cửa rừng, y trở lại đây tìm đại công tử lượt nữa. Thì ra, vị đại công tử của y đã trở về đây rồi.
Theo y biết thì khi nào địch xâm nhập khu rừng, cơ quan mai phục phát động, những cơ quan đó có liên lạc với chuông cảnh báo đặt tại phòng của y, như vậy chỉ có mỗi một mình y biết trước được thôi. Nhưng vị đại công tử họ Giản nói thế, hiển nhiên cũng có biết trước như y, nếu không trước y thì cũng đồng thời.
Như vậy là nghĩa làm sao? Tại sao đại công tử cũng biết được như y?
Phan Trung Hư giữ địa vị Tổng quản trong Thiên Trì phủ trải qua hai đời liên tiếp rồi nhưng không rõ sự việc bên trong gia đình họ Giản cho lắm, do đó y chẳng dám xác định đại công tử có biết trước biến cố xảy ra bằng y hay không, và cũng chẳng biết luôn tại sao công tử hiểu như y.
Giả như đại công tử biết trước thì sự hoài nghi của y cầm như thừa, bởi đại công tử vẫn có quyền, có phận sự đến tận chỗ quan sát tình hình chứ! Sự vắng mặt tại thơ phòng đâu có gì là không hợp lý? Y cung kính đáp :
- Lão nô chưa biết rõ, để lão nô chạy ra đó, phòng chiếu ứng bọn gia nhân.
Y không hành lễ, thốt xong là chạy đi ngay, mường tượng chẳng xem đại công tử ra quái gì.
Nhuế Vĩ cũng hiểu, qua quyển sổ ghi chú của Giản Thiệu Vũ, Phan Trung Hư là con người mười phần điêu ngoa, ác độc, hắn dặn lòng phải hết sức cẩn thận đối với y. Hắn biết, Phan Trung Hư xem thường Giản Thiệu Vũ, bằng cớ là đại công tử về đây hơn một ngày đêm rồi mà viên quản gia không hề đến chào mừng. Gia pháp nào dung dưỡng một sự vô lễ như vậy? Y ỷ trượng vào thâm niên tổng quản của y chăng? Y tự xem mình là một chủ nhân thứ hai sau phu nhân nhưng trên tất cả mọi người khác chăng?
Không mảy may không tịnh bên ngoài.
Nhuế Vĩ cởi áo, toan đi nằm thì cửa phòng xịch mở, Phan Trung Hư cất tiếng :
- Công tử!
Trong khi Phan Trung Hư bước vào, Nhuế Vĩ hỏi :
- Việc chi nữa đó?
Phan Trung Hư lộ vẻ thần bí, đáp :
- Lão nô trở lại để báo với công tử là bên ngoài chẳng có việc chi cả.
Nhuế Vĩ bực, buông gọn :
- Không có việc gì thì Phan tổng quản trở về phòng ngủ đi!
Phan Trung Hư tiếp :
- Nhưng bọn gia nhân nói rằng, một liễu hoàn của công tử là Bí Thơ đã tự tử rồi.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Mà nàng có chết thật hay chưa?
Phan Trung Hư thầm nghĩ :
- “Ngươi là con sắc quỷ, phần lớn do ngươi hại chết nàng, còn vờ hỏi chi nữa”.
Y đáp :
- Chết rồi, cách đây vài giờ thôi. Chết rất thê thảm.
Nhuế Vĩ kinh ngạc không tưởng nổi lý do khiến Bí Thơ tự sát. Nếu nàng không có lý do tự sát thì chỉ còn có mỗi một cách giải thích là đại công tử giết nàng, là chính hắn hạ sát nàng. Mà hắn đâu có giết nàng? Thế thì ai giết?
Phan Trung Hư thấy hắn thừ người chẳng nói năng gì hết càng tin chắc hắn bức chết Bí Thơ. Y vốn nghi đại công tử vừa vắng mặt bất hợp lý, bây giờ thì y hoàn toàn hết nghi rồi, cho rằng đại công tử lúc đó lén đến phòng của Bí Thơ bức chết nàng. Chính y cũng nghĩ rằng Bí Thơ không có lý do tự sát thì cái chết của nàng phải do đại công tử gây nên.
Khi Nhuế Vĩ định tâm thần thì Phan Trung Hư đã rời khỏi phòng. Đóng cửa, cài then cẩn thận, Nhuế Vĩ lên giường, cố tìm giấc ngủ.
Qua hôm sau, vụ tự sát của Bí Thơ truyền đi khắp trong phủ. Sáng sớm, Xuân Cầm, Đông Hoạch, Hạ Thi như thường lệ, vào phục dịch đại công tử, nàng nào cũng mang cái vẻ âm trầm, thê thảm, riêng Đông Hoạch thì đã khóc quá nhiều đôi mắt sưng húp lên. Chắc chắn là cả ba nàng quyết truy ra hung thủ cho kỳ được, dù chẳng làm chi hung thủ, ít nhất cũng phải biết để mà đỡ uất ức, nhẹ nghi ngờ.
Thời khắc trôi qua, đến giờ ngọ, vô hình trung Nhuế Vĩ nghe lỏm được cuộc đối thoại của ba nàng.
Đông Hoạch hỏi Hạ Thi :
- Tại sao công tử bức chết Bí Thơ hả chị Hạ?
Hạ Thi bực dọc khoát tay :
- Đừng có hỏi gì hết. Ta chẳng biết đâu.
Đông Hoạch tiếp :
- Mà có đúng là công tử bức chết Bí Thơ chăng?
Hạ Thi lắc đầu :
- Ta đã nói là không biết gì hết. Ngươi đừng léo nhéo, không khéo lại chuốc họa đấy.
Nhuế Vĩ thầm kêu oan, tự nghĩ mình có bổn phận truy tầm hung thủ hơn ai hết, truy tầm để tự minh oan, gián tiếp minh oan cho ân công, bởi hiện tại hắn là Giản Thiệu Vũ, việc gì liên quan đến hắn là có liên quan đến Giản Thiệu Vũ.
Nhưng làm thế nào để truy tầm hung thủ? Hắn chẳng có một manh mối nào giúp hắn phăng lần, phăng lần.
Hắn đi vơ vẩn, đi mãi đến phía hậu sơn, đến đây hắn nhớ lại Thuần Sư Nữ, nhớ đến nàng là nhớ đến cái vẻ ôn nhu của nàng, lòng hắn nao nao, mọi phiền muộn tiêu tan, nhường chỗ cho ý niềm mới.
Hắn bất chấp sư tử hung mãnh, cứ lần bước xuống sơn cốc rồi hắn đi luôn đến chỗ ngộ nạn hôm qua. Nơi đây tịch mịch hoàn toàn, ngoài tiếng gió thỉnh thoảng thoát qua vi vu trong lá cành, ven mô đá, chẳng có tiếng động nào khác.
Hắn đứng đó, bồi hồi. Một lúc lâu, hắn cất cao giọng gọi :
- Thuần Sư Nữ! Thuần Sư Nữ!
Hắn quên mất tiếng gọi của hắn chấn dội quanh vùng, kinh động đến loài sư tử, sư tử xuất hiện thì làm sao hắn cự đương nổi? Chẳng qua hắn muốn gặp lại Thuần Sư Nữ, việc đó rất bách thiết, hắn không còn nghĩ gì đến những cái nguy hiểm ở tại vùng này.
Thuần Sư Nữ không xuất hiện. Sư tử cũng vắng bóng luôn. Nhuế Vĩ trở lại, lòng nặng trĩu thất vọng.
Hôm đó, Giản Hoài Quyên cũng không đến tìm đại ca của nàng rủ nhau đi du ngoạn, Nhuế Vĩ cho rằng Giản lão phu nhân kiềm chế nàng, để cho nàng tập luyện võ công hòng đối phó với người của Hắc bảo.
Ai ai cũng chuẩn bị cẩn thận, còn hắn? Hắn bằng vào đâu để đối đương với địch? Trở lại vùng cấm địa, hắn không thể rồi, chỉ còn có cách là xem lại các quyển bí lục võ công, mong ước bắt gặp được môt nhiệm màu nào trong đó, giúp hắn phút chốc trở thành bậc đại tài.
Đọc, phải đọc nhanh mới đọc hết tất cả các quyển. Nhưng sách thuộc loại đòi hỏi sự nghiên cứu kỹ lưỡng thì trong thời gian ngắn, tài gì hắn thu hoạch kết quả? Hắn làm cái việc vô ích đó suốt năm hôm liền.
Trong năm hôm đó, hôm nào hắn cũng có đến chỗ cũ một lần, kêu gọi như trước. Thuần Sư Nữ vẫn vắng bóng, đàn sư tử cũng vắng bóng.
Hôm nay, ngày thứ sáu, Nhuế Vĩ cũng đến nơi cũ, mong gặp lại Thuần Sư Nữ. Không rõ hắn đi từ lúc nào, khi bình minh lên thì hắn trở lại thơ phòng. Về đến nơi, hắn gặp Giản Hoài Quyên đang chờ hắn. Hắn cất tiếng hỏi trước :
- Hiền muội xong buổi tập luyện hôm nay rồi chứ?
Giản Hoài Quyên cười đáp :
- Hôm nay tiểu muội không tập luyện. Hai môn công mới mẹ dạy mấy hôm nay tiểu muội luyện mãi chán quá, nên lén bỏ cuộc một hôm, chạy đến đây.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Võ công gì thế?
Giản Hoài Quyên thốt :
- Mẹ nói đại ca có tập qua rồi. Đó là “Thiên La Chưởng”.
Nhuế Vĩ “ừ” một tiếng, tỏ ra là mình có biết chưởng pháp đó. Thực ra thì bình sanh hắn chưa từng nghe ai nói đến chứ nói chi là có biết!
Giản Hoài Quyên tiếp :
- Mr nói, trong mấy hôm nữa, người của Hắc bảo sẽ đến đây, đoạt vật gì đó của chúng ta, mình chỉ cần luyện thành thục chưởng pháp đó là đủ sức đối phó với chúng. Theo đại ca nghĩ, chưởng pháp Thiên La có thể chế ngự được chúng chăng?
Nhuế Vĩ làm gì biết oai lực của chưởng pháp Thiên La như thế nào mà quyết đoán nên hàm hồ ừ cho xong chuyện.
Giản Hoài Quyên chợt hỏi :
- Làm sao đại ca ốm thế?
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Đại ca đâu có ốm!
Giản Hoài Quyên thở dài :
- Vừa rồi, tôi đến thăm vị hôn thê của đại ca, tôi nói rằng chị ấy ốm quá, chị không tin!
Nhuế Vĩ rất lấy làm lạ, hắn không đến tham nàng ấy, nàng cũng chẳng hỏi han gì đến hắn. Chẳng lẽ giữa nàng và Giản Thiệu Vũ lại không có một điểm cảm tình nào? Họ là vị hôn phu vị hôn thê của nhau kia mà! Sao kỳ thế? Không cảm tình thì đính hôn làm chi?
Hắn đang nghĩ về việc đó, Giản Hoài Quyên bảo :
- Đại ca đến thăm chị ấy đi!
Nhuế Vĩ không nói gì!
Giản Hoài Quyên nhận ra vị đại ca của nàng khác hơn trước. Trước kia, khi nghe nhắc đến người vợ chưa cưới thì Giản Thiệu Vũ lộ vẻ bực dọc, bây giờ thì tuy không sốt sắng, song không còn bực dọc nữa. Nàng lấy làm lạ, nhưng được vậy thì càng hay. Nàng nắm tay Nhuế Vĩ, giục :
- Chúng ta đi thăm chị ấy đi, đại ca!
Nhuế Vĩ khó từ chối, lại nghĩ là đến thăm nàng tức nhiên làm tăng gia cảm tình giữa nàng và ân công, kể ra cũng là một điều hay. Hắn không do dự nữa, bước theo Giản Hoài Quyên liền.
Giản Hoài Quyên sợ đại ca đi nửa chừng rồi chuồn mất nên giữ chặt tay Nhuế Vĩ trong tay nàng, lôi hắn đến khuê phòng của Lưu Dục Chi.
Chưa đến nơi, Nhuế Vĩ đã ngửi mùi hương thoảng như lan, như xạ. Bây giờ thì hắn lại đâm lo.
Nếu Lưu Dục Chi khám phá ra sự giả mạo thì chẳng những không làm tăng gia cảm tình giữa nàng và Giản Thiệu Vũ mà chân tướng của mình lại bị bại lộ quả khôn lường.
Đứng trước cửa phòng, Giản Hoài Quyên gọi :
- Lưu thơ thơ! Lưu thơ thơ!
Bên trong phòng, có tiếng hỏi vọng ra :
- Ai đó?
Nhuế Vĩ giật mình, nhận ra âm thanh rất quen thuộc.
Giản Hoài Quyên cười khúc khích :
- Ra đây mà xem! Có người muốn gặp mặt thơ thơ đó!
Tiếng chân người bước đi từ xa đến gần.
Giản Hoài Quyên vụt xô Nhuế Vĩ vào cánh cửa phòng, nàng cười ròn rồi phóng chân chạy đi.
Bị xô bất ngờ, Nhuế Vĩ chúi nhủi, lọt vào trong, suýt rơi vào lòng khuê nữ.
Hắn trụ bộ, cất đầu nhìn lên, trước mắt hắn là một giai nhân mặc y phục đen.
Dung mạo trông quen quen!
Bất giác, hắn kêu lên :
- Thuần Sư Nữ!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 5**

Quái Lão Đầu

Nhuế Vĩ làm gì tưởng nổi người của hắn hằng hoài niệm, mang cái danh Thuần Sư Nữ bất đắc dĩ đó, lại là Lưu Dục Chi, vị hôn thê của Giản Thiệu Vũ! Kinh ngạc tột độ, bật kêu ra tiếng, Nhuế Vĩ sững người, đứng đờ ra đó.
Qua mấy hôm sau này, Lưu Dục Chi quả thật có ốm hơn trước một chút, nhưng cái ốm đó lại làm cho vẻ đẹp của nàng tăng lên, đẹp trang nhã, thùy mị! Nàng bình tĩnh thốt :
- Công tử vẫn mạnh chứ!
Nghe nàng xưng hô như thế, Nhuế Vĩ càng bối rối, bởi lần thứ nhất gặp nhau, nàng đã khám phá ra sự giả mạo rồi, có lẽ lúc đó muốn tránh cho hắn phải bẽ mặt, nàng lờ đi. Hắn cảm kích nàng về điểm đó. Rồi bây giờ, gặp lại nhau đây, nàng cũng giấu luôn chân tướng của hắn! Niềm cảm kích càng gia tăng, hắn ấp úng mấy tiếng :
- Đa tạ... tiểu thơ!
Lưu Dục Chi hiểu rõ cái ý ngụ trong lời cảm tạ, điểm một nụ cười, đáp :
- Không cần!
Nhuế Vĩ áy náy không yên, tiếp :
- Cái việc này, Nhuế tôi đáng ra không nên làm...
Hắn muốn nói, đáng lẽ ra hắn không nên giả mạo Giản Thiệu Vũ mà đến đây. Nhưng, Lưu Dục Chi thở dài u oán, chận lời :
- Mấy lúc sau này, Giản công tử được mạnh chứ?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ân công vẫn được an khương.
Lưu Dục Chi nhìn hắn :
- Y từng thi ân với các hạ?
- Ân công từng cứu mạng Nhuế Vĩ này!
Lưu Dục Chi hỏi :
- Cho nên y yêu cầu các hạ đến đây?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ân công chỉ muốn tại hạ làm một điều, là giả mạo người đến tại đây, do đó tại hạ phải có mặt trong phủ. Bằng không vậy, tại hạ gan nào mà dám tới!
Lưu Dục Chi lộ vẻ u oán, hỏi :
- Các hạ có biết tại sao y muốn các hạ hóa trang thành y chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ không biết dụng ý của ân công như thế nào?
Lưu Dục Chi lại thở dài :
- Dụng ý của ân công như thế nào?
Hỏi rồi, hắn biết lỡ lời, thành ra áy náy. Hắn đâu thể thám dò ý đồ của ân công? Hỏi như vậy là tỏ ra mình kém tế nhị, kém lịch sự! Hỏi như vậy là tỏ ra tư cách của mình rất thấp.
Tuy nhiên, hằng mang niềm thắc mắc canh cánh trong lòng, nếu hỏi rõ điều đó, thì tâm tư nhẹ biết bao! Cho nên, trong cái dở, có cái hay, trong cái hại, có cái lợi.
Lưu Dục Chi hỏi lại :
- Y không tỏ bày cho các hạ biết?
Nhuế Vĩ lắc đầu. Lưu Dục Chi tiếp :
- Y không nên giấu các hạ mới phải!
Nhuế Vĩ thốt :
- Thực ra, cũng không nên trách ân công! Tại hạ không hỏi kia mà! Dù có hỏi, ân công nói cũng thế, không nói cũng thế thôi, tại hạ chẳng lưu ý làm gì.
Lưu Dục Chi nhẹ tặc lưỡi :
- Nếu việc ủy thác này, mang lại bất lợi cho các hạ?
Nhuế Vĩ khẳng khái đáp :
- Mạng sống này, còn sót lại đây, là do ân công ban cho, tại hạ tiếc gì nữa?
Lưu Dục Chi gật đầu :
- Hảo tâm của các hạ, tôi xin thay mặt y, cảm tạ!
Là vị hôn thê của Giản Thiệu Vũ, nàng thay mặt vị hôn phu, tỏ lời cảm tạ, cái đó rất hợp lý. Nhưng, hắn là kẻ linh đinh, cơ khổ, có đáng cho họ cảm tạ chăng? Hắn chua xót trong tâm khôn cùng.
Rồi cảm thấy mình quá thừa trong khung cảnh này, hắn vòng tay thốt :
- Tại hạ cáo từ!
Lưu Dục Chi dặn dò :
- Các hạ dè dặt nhé!
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Tại hạ chẳng hiểu phải dè dặt như thế nào?
Lưu Dục Chi thốt :
- Xem ra tôi phải cho các hạ biết.
Nhuế Vĩ thầm cảm kích. Lưu Dục Chi tiếp :
- Đại khái, các hạ không hiểu Giản lão phu nhân chẳng phải là thân sanh mẫu thân của Giản Thiệu Vũ. Giản bá phụ có một đời vợ trước, bà ấy mới là mẫu thân của Giản Thiệu Vũ. Lúc sanh Thiệu Vũ thì bà chết đi. Giản bá phụ tục huyền, và người kế thất đó chính là Giản lão phu nhân ngày nay. Bà này sanh họ Giản Thiệu Kê và Giản Hoài Quyên hai anh em. Từ lúc nhỏ, Thiệu Vũ đã bất hòa với bà kế mẫu. Tánh tình của Thiệu Vũ rất lạnh lùng, Giản lão phu nhân không ưa thích lắm...
Nhuế Vĩ cũng nhận thấy ân công rất lạnh lùng tịch mịch.
Lưu Dục Chi tiếp :
- Giản bá phụ mất đi rồi, hai mẹ ghẻ con chồng bề ngoài thì xem như vô sự, song bên trong họ ngấm ngầm tranh chấp với nhau. Giản lão phu nhân căm hận không giết được Thiệu Vũ ngay...
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Trong thiên hạ đâu có vị kế mẫu tàn độc đến mức độ đó?
Lưu Dục Chi thở dài :
- Có thể là các hạ không tin. Nhưng sự thực thì Thiệu Vũ sợ kế mẫu mưu hại nên lưu lãng bên ngoài, nửa năm qua rồi không trở về nhà. Rồi lại còn tìm người giả mạo, thay thế...
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Chẳng lẽ ân công muốn cho tại hạ thay thế người, tiếp nhận cái chết?
Lưu Dục Chi thấp giọng :
- Theo tôi đoán thì cái ý của y hẳn như vậy, chứ nếu không thì dù y vắng mặt, mà Giản lão phu nhân biết là y chưa chết, tất phải cho người theo dõi, chú ý đến mọi hành động của y, mãi cho đến khi nào y tắt thở mới chịu thôi cho.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Như vậy thì, tại hạ chỉ còn có cách là chết đi, để báo đáp ơn trọng của ân công?
Trong ánh mắt của Lưu Dục Chi ẩn có sự đồng tình.
Nhuế Vĩ vốn tánh quật cường, bộc trực, không thích thứ ánh mắt đó, nên cao giọng tiếp :
- Tại hạ không tin Giản lão phu nhân có lòng hãm hại ân công. Mà dù bà có lòng dạ như vậy đi nữa, với cái tài lệch đất nghiêng trời, ân công sợ gì một lão phụ âm mưu trừ diệt?
Lưu Dục Chi thở dài :
- Tôi có lợi gì nói dối với các hạ? Giản lão phu nhân muốn hại chết Thiệu Vũ, bên trong sự tình có lắm nỗi phức tạp, không đơn thuần theo ý tưởng của thường nhân. Còn như về tài năng thì trong thiên hạ ngày nay, ai có công phu cao tuyệt, thắng nổi bà ta chứ!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Ân công không là đối thủ của bà?
Lưu Dục Chi lắc đầu :
- Kém xa! Rất xa!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Còn tiểu thơ? Sánh với bà ta?
Lưu Dục Chi lắc đầu, không đáp.
Nhuế Vĩ đinh ninh là nàng có võ công trên bậc Giản Thiếu Vũ nhưng nàng lại cho rằng không là đối thủ của Giản lão phu nhân. Thì lấy hắn mà luận, hắn có ra cái quái gì? Hắn tự thương cảm cho mình, tự thán cho mình.
Rồi hắn tiếp :
- Nhuế tôi chỉ biết nhận mạng mà thôi! Nếu chết được để đánh đổi sự an toàn sau này cho ân công, tại hạ có lời dư thừa tiếc hận!
Rồi hắn quay mình, bước đi.
Lưu Dục Chi thấp giọng :
- Từ nay, nếu cần điều chi, các hạ cứ đến đây tìm tôi, chứ đừng ra phía hậu sơn kêu réo nữa!
Nhuế Vĩ tỉnh ngộ. Thảo nào hắn ra đó mỗi ngày, gọi vang lên, mà chẳng thấy đàn sư tử xuất hiện. Thì ra, nàng biết hắn ra đó tìm nàng, nên nàng ngăn chặn đàn sư tử, sợ chúng hại hắn.
Ân tình như vậy, kể cũng thâm hậu chứ! Và chỉ có những kẻ ôn nhu mới làm như nàng. Mà trên đời, đâu phải bất cứ thiếu nữ nào cũng ôn nhu?
Hắn quay mình lại, cảm tạ lượt nữa :
- Nhuế tôi còn sống ngày nào, là ngày đó không quên được cô nương...
Nhưng hắn thấy Lưu Dục Chi cúi đầu, chừng như có ý thẹn. Nàng hẳn nhớ đến việc mỗi ngày, Nhuế Vĩ đều ra chốn cũ gọi nàng, bây giờ, đối diện với nhau, làm sao nàng không kích động tâm tình?
Nhuế Vĩ không biết nên nói gì thêm cho hợp cảnh, bỏ dở câu nói, lâu lắm, chưa tiếp nối.
Lưu Dục Chi cất tiếng :
- Nghe nói trong mấy hôm nữa, có khách giang hồ đến xâm phạm khu vực này. Các hạ hãy liệu đối phó.
Nhuế Vĩ giật mình nghĩ thầm :
- “Còn nói chi cái ý cảm kích đến suốt đời? Còn vài hôm nữa thôi, người của Hắc bảo sẽ đến đây, mình chết đi thân phận bị bại lộ, tính mạng không bảo toàn, thì nói gì cho lắm cũng vô dụng”.
Đau lòng hết sức, hắn lặng thinh, quay mình bước đi ngay.
Lưu Dục Chi lấy mắt tiễn đưa hắn đến khi hắn khuất dạng, cõi lòng tràn ngập thê lương. Nàng không rõ, mình có đồng tình với đối tượng chăng, hay nàng thương hại con người tịch mịch? Người ta tịch mịch, hay chính nàng tịch mịch? Ít nhất cũng có ba người tịch mịch. Giản Thiếu Vũ, ở tận phương trời lạ, gã công tử thay thế, hiện diện bên cạnh, và nàng! Mỗi người tịch mịch một cách!
Nhuế Vĩ về đến phòng, trầm tư một lúc lâu. Sau cùng hắn lấy quyết định, mang theo bức địa đồ vùng cấm địa, bất chấp ban ngày, đến đó ngay.
Bởi hắn nghĩ nếu phải chết, thì nên chết sao cho đáng giá. Nếu mấy hôm nữa, người trong Hắc bảo đến đây, thân phận hắn bị bại lộ, hắn mất mạng là cái chắc rồi, chết như vậy thì đối với ân công, ân chưa tròn, nghĩa chưa vẹn, bất lợi cho người, chết mà không mang ích lợi cho ân công, thì chết làm chi? Chung quy, tính mạng ân công vẫn bị hăm dọa như thường! Thì tại sao không mạo hiểm, may ra tìm được tuyệt nghệ, nhờ tuyệt nghệ đó hắn cứu vãn bao nhiêu đổ vỡ! Thắng Hắc bảo, là bảo toàn bí mật, là tạo an ninh cho ân công, mà chính hắn cũng được vô sự, trong thời gian ước định.
Muốn thắng Hắc bảo, thì phải có nhiệm màu. Nhiệm màu sẵn có ở phía hậu khu rừng nhân tạo đó, tại sao không đến lấy? Mạo hiểm? Có một đại thành công nào không mua bằng cái giá mạo hiểm!
Trước khi vào tận chốn nguy, hắn còn phải tránh những cái nguy dọc đường, tránh tai mắt của người trong Thiên Trì phủ. Hắn đến Vạn Thọ Cư, không gặp trở ngại nào, rồi hắn vào rừng, chiếu theo sự chỉ dẫn trên địa đồ đi tới, không lâu lắm, đến chỗ ngộ nạn lần trước.
Bây giờ thì hắn bình tĩnh lắm rồi, không còn khẩn trương như trước, phần lớn nhờ ánh thái dương chiếu sáng, khỏi phải dò dẫm khó khăn từng bước. Hắn phát giác ra, lần trước sở dĩ ngộ nạn là vì một bước chân hớ hênh. Nếu hắn cẩn thận một chút, thì đâu đến nỗi bị Phan Trung Hư nghi ngờ?
Một cơ quan thứ nhất bị hắn phá thủng rồi, cho đến nay, người trong phủ chưa tu chỉnh lại, thế là còn đúng mười bảy chỗ mai phục nữa. Hắn hết sức dè dặt, đi qua khỏi từng cơ quan một, đi suốt con đường rừng vừa hiểm nguy vừa dài.
Trước mắt, hiện ra năm lối rẽ, con đường rẽ thứ tư là an toàn, đó là con đường chánh dẫn đến vùng cấm địa. Hắn đi hết con đường đó, đến một ngôi mộ cực kỳ hùng vĩ, mộ hình tròn, cao độ bốn vóc người, rộng trên hai mươi trượng, dài độ năm mươi trượng. Bốn phía mộ là rừng, do người trồng lên.
Muốn vào ngôi mộ, hắn phải biết bay, bằng không thì phải sa vào mê trận của vòng đai rừng nhân tạo đó.
Nhuế Vĩ luôn luôn đề cao cảnh giác, bước từng bước một đến gần ngôi mộ.
Bức địa đồ không ghi chi tiết về địa thế của khu này, hắn sợ đạp nhằm cơ quan mai phục.
Ngờ đâu rừng cây nhân tạo này, trái với khu rừng thứ nhất, được trồng lên để làm cảnh chứ không có một trận thế nào được bố trí trong đó, hay một cơ quan giết người được mai phục chờ kẻ manh tâm.
Nhuế Vĩ đến trước phần mộ an toàn vô sự.
Ngôi mộ được kiến trúc bằng thứ đá bạch ngọc đẽo gọt bằng phẳng, chồng vào nhau, xếp hàng lối trông như một khối duy nhất. Dù tinh mắt đến đâu cũng khó nhận ra những mối ráp.
Nơi giữa mộ có một tấm bia, cao ba vóc người, rộng bằng bốn người đứng gộp lại, bằng đá hắc ngọc, một mặt có khắc mấy chữ: “Giản Thị Nhất Mạch Gia Tộc chi mộ”.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hai tiếng “Nhất Mạch” này, phải giải thích như thế nào? Chẳng lẽ họ Giản chỉ có một dòng từ trên truyền xuống mỗi đời chỉ có một con trai sao? Nếu có từ hai con trai trở lên, thì sao? Giả như có nhiều con trai, thì chẳng lẽ chỉ có một người có đủ tư cách được mai táng tại đây?”
Hai bên mộ có ba tấm bia khác, cũng lớn, tả hai, hữu một, bia thứ nhất có hàng chữ lớn: “Đệ nhất đại Giản Công Lạc Quan”, bên cạnh có hàng chữ nhỏ :
“Thê Lưu Bí Hoa hiệp táng”.
Bia thứ hai có hàng chữ: “Đệ tam đại Giản Công Xuân Kỳ”, kèm theo thêm hàng chữ nhỏ: “Thê Lưu Hạnh Thủy hiệp táng”.
Bia thứ ba có hàng chữ: “Đệ nhị đại Giản Công Yến Chân”, bên cạnh có hàng chữ nhỏ: “Thê Lưu Phi Ngọc hiệp táng”.
Hiển nhiên, đời thứ ba là phụ mẫu thân sinh của Giản Thiệu Vũ, còn đời thứ hai và thứ nhất là tổ phụ và tằng tổ phụ của y.
Nhuế Vĩ hết sức lấy làm lạ, tại sao cả ba đời đều lấy vợ trong họ Lưu. Rồi đến Giản Thiệu Vũ, vị hôn thê của y cũng là họ Lưu nốt!
Lưu Hạnh Thủy, vợ của Giản Xuân Kỳ, đại khái hắn là thân sinh, mẫu thân của Giản Thiệu Vũ. Còn Giản lão phu nhân hiện tại họ gì đó? Nếu bà ta cũng họ Lưu nữa, thì đúng là một sự cổ quái.
Nhuế Vĩ nhìn ra bốn phía quanh phần mộ. Trong khu rừng này, ngoài ngôi mộ ra, chẳng có cái gì khác. Thế thì tuyệt học đó, được chôn giấu ở đâu?
Hắn không thấy cái chi có vẻ quái dị cả, cho rằng mình mạo hiểm vô ích, đến đây rồi chỉ là đến nhìn ngôi mộ tổ tiên của ân công, chứ có phát hiện ra cái quái gì đâu?
Đang lúc hắn thất vọng, bỗng có người cất tiếng hỏi :
- Ngươi đến đây làm gì?
Nhuế Vĩ kinh hãi, quay mình lại.
Không rõ xuất hiện từ lúc nào, một lão nhân đang đứng trước phần mộ. Mặt lão đầy vết nhăn, tuy tuổi rất cao, lão không có một sợi râu nào, làn da của lão trắng như tuyết. Hắn hấp tấp hỏi lại :
- Ông là ai?
Lão nhân cười, tiếp :
- Ngươi không biết ta, chứ ta thì biết ngươi!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Ông nhận ra tôi?
Lão nhân gật đầu :
- Ba năm trước ngươi lén lút đến đây, nếu không nhờ ta âm thầm chỉ điểm, thì làm gì lấy được bổn bí kíp đó!
Nhuế Vĩ hiểu. Lão nhân lầm hắn là ân công. Ba năm trước ân công đã đến đây rồi, bị lão phát hiện. Nhưng lão là thù hay bạn? Tại sao lão ở vùng cổ quái này? Hắn thốt :
- Vãn bối...
Lão nhấn nhận :
- Bí kíp, ngươi đã lấy rồi, còn trở lại làm chi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn bối trở lại đây, mong cầu tìm được một tuyệt học.
Lão nhân bảo :
- Trong ngôi mộ, có bổn bí lục môn công tuyệt học, tại sao không tìm, còn tìm chỗ nào nữa?
Nhuế Vĩ mừng lớn. Bí lục tuyệt học ở trong ngôi mộ! Nhưng mộ kiên cố thế kia thì làm cách nào vào được mà lấy? Thật sự nó được chôn giấu ở chỗ nào?
Chẳng lẽ phá hủy toàn diện ngôi mộ, tìm tòi? Sức đâu cho hắn làm việc đó?
Hắn lắc đầu thốt :
- Đâu có thể được! Bổn bí lục, là vật hồi táng của nhà họ Giản, chẳng lẽ phải quật mộ mà lấy?
Lão nhân nghi hoặc :
- Ngươi không là họ Giản?
Nhuế Vĩ không giấu :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ!
Lão nhân nổi giận :
- Không phải người trong họ Giản, sao ngươi bén mảng đến đây? Hãy ra gấp gấp!
Nhuế Vĩ cũng hiểu là mình không nên đột nhập vào nơi này, huống chi vào mà chẳng tìm được gì, thì còn lưu lại làm chi? Hắn quay mình, toan bước đi.
Lão nhân chợt thốt :
- Ngươi không cho là người trong họ Giản, thì để quyển bí kíp trước đó lại cho ta!
Nhuế Vĩ quay mình lại :
- Vãn bối không hề lấy bí kíp của họ Giản.
Lão nhân giận dữ, nhanh như chớp lách mình tới gần Nhuế Vĩ rồi hai tiếng “bốp, bốp” vang lên, Nhuế Vĩ lãnh hai cái tát tay như trời giáng.
Hắn sờ má, sờ miệng, máu răng rỉ ra, ướt tay.
Lão nhân còn giận, quát :
- Oắt con dám man trá với lão phu nữa à? Rõ ràng là lần trước, ngươi lấy quyển bí kíp, lại còn giả vờ trung hậu, định chối phăng phải không? Ngươi không lấy, thì ba năm trước đây, ai lấy? Đã nói là không lấy vật bồi táng, thì vật ba năm trước là vật gì?
Nhuế Vĩ có thể nói chính là ân công lấy, song vốn tính quật cường, sanh ương ngạnh, đáp gọn :
- Vãn bối không hề lấy quyển bí kíp đó!
Lão nhân trố mắt :
- Chẳng lẽ ngươi không phải là kẻ đến đây ba năm trước?
Nhưng lão nhìn kỹ, thì người hôm nay và kẻ ba năm trước vẫn là một, nhất định là một không thể nhầm lẫn được. Lão cho rằng Nhuế Vĩ khinh lão đã già, mờ mắt không trông rõ ràng.
Buồn cười thật! Có những trường hợp, người giả mạo muốn cho kẻ khác nhận lầm, lầm kẻ mình giả mạo! Rồi có những trường hợp, lại muốn người ta phát hiện ra sự giả tạo! Một thứ mâu thuẫn do quyền lợi tạo nên.
Nhuế Vĩ đáp rồi, cho là minh bạch lắm, nên quay mình đi.
Lão nhân nổi giận hét :
- Không được đi!
Lão phi thân, tung một ngọn cước vào mình Nhuế Vĩ.
Võ công của Nhuế Vĩ không cao, lão nhân lại nhanh, lại phóng cước bất ngờ, gia dĩ động tác trong cơn giận, nên khí thế rất hùng mạnh, thì tài gì hắn né khỏi, chịu đựng nổi? Hắn ngã ngửa người ra, y phục vấy bụi cát dơ dáy hết sức.
Oai phong một đại công tử thế gia mất hẳn!
Nhuế Vĩ phát cáu lên.
Lão nhân lấy làm kỳ, hỏi :
- Lấy quyển bí kíp đó, ngươi không tập luyện à?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Tại hạ nói không có lấy là không lấy! Đã không lấy thì làm sao tập luyện?
Tiền bối đánh chết tại hạ, cứ đánh! Đã không lấy mà thừa nhận, vãn bối thừa nhận thế nào được!
Lão nhân bắt đầu tin, mỉm cười, thốt :
- Đứng lên đi, xem ra lão phu trách lầm người rồi đó!
Nhuế Vĩ đứng lên. Dù sao thì cáu kỉnh với một bậc trưởng thượng, kể cũng vô lễ.
Lão nhân biết hối, cười rồi tiếp :
- Lão phu nóng nảy quá, đối xử không đẹp với ngươi!
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Nói chi cái đó! Việc đã rồi, kể như qua!
Rồi hắn lại bước đi.
Lão nhân quát :
- Trở lại!
Nhuế Vĩ quay mình, hằn học :
- Còn gì nữa đó?
Lão nhân gằn giọng :
- Làm sao ngươi vào đây được?
Nhuế Vĩ cười mỉa :
- Còn lão tiên sanh? Lão tiên sanh làm sao vào đây được?
Lão nhân đáp :
- Khu vực này, ta quen thuộc từ mấy mươi năm trước, tự nhiên ta vô ra thong thả.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Còn tại hạ, dù gần đây thôi, tại hạ cũng quen thuộc rồi, nên vô ra thong thả.
Hắn lại theo khẩu khí của lão nhân, thành lão muốn giận, song không giận nổi! Lão thốt :
- Tuy ngươi vào được, song đây là bí mật của nhà họ Giản, ngươi không có quyền tự chuyên đi lại.
Nhuế Vĩ không hiểu nổi tâm tính lão nhân, thoạt phẫn nộ, thoạt vui vẻ vô cớ mà sanh sự, rồi hối lỗi, bất nhất. Bây giờ lại sanh chuyện trở lại! Hắn nhận ra, lão ta cũng chẳng phải là người trong gia đình họ Giản như hắn, nên hỏi :
- Lão tiên sanh không phải là họ Giản?
Tuy có tật cổ quái, bất thường song lại bộc trực, đáp ngay :
- Lão phu họ Du!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Thì ra Du lão tiên sanh! Không là họ Giản, sao lão tiên sanh tự chuyên vào chốn này?
Lão nhân sững sờ, cho rằng hắn bắt bẻ như thế là hợp lý. Lão không là họ Giản, mà vẫn vào được, thì người khác cũng vào được chứ! Nhưng, nhớ lại một điều chi đó, lão hỏi :
- Lão phu là bằng hữu chí thân của Giản Lạc Quan, tự nhiên vào được. Còn ngươi! Ngươi là gì trong họ Giản?
Nhuế Vĩ thầm kinh hãi, không tưởng lão nhân là bằng hữu của tổ phụ Giản Thiệu Vũ. Lão có ngôi thứ quá cao, xem ra địa vị của Thiên Trì phủ trên giang hồ không phải là nhỏ! Lòng tôn kính phát sanh, hắn từ từ bước trở lại, cất giọng cung kính, đáp :
- Tại hạ là bằng hữu của Giản đại công tử đời thứ tư!
Lão nhân ạ một tiếng :
- Giản Thiệu Vũ là con độc nhất của Ngọc Chưởng Kim Điệp Lưu Hạnh Thủy?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ân công của tại hạ chính là con của vợ Giản Công Xuân Kỳ. Tại hạ nói, người vợ trước!
Lão nhân thở dài, đáp :
- Năm xưa, tin từ trong Thiên Trì phủ đưa ra, họ Giản sinh con, khắp giang hồ sắm lễ vật mừng. Lão phu đến nơi, tưởng là giúp vui, không ngờ lại chia buồn!
Trong hàng hậu sanh, Ngọc Chưởng Kim Điệp Lưu Hạnh Thủy cô nương là nhân vật tuyệt đỉnh, không ngờ vừa sanh con lại vĩnh viễn ra đi, giữa lúc xuân niên đầy phúc hạnh! Đáng tiếc vô cùng!
Nhuế Vĩ nghĩ, lão ta bồi hồi thuật lại sự tình hai mươi năm trước!
Lão lẩm nhẩm tự thốt :
- Lão phu là bằng hữu của họ Giản, ngươi cũng là bằng hữu của họ Giản, lão phu vào được, tự nhiên ngươi cũng vào được! Bằng không thì, đừng nói chi ngươi, chính lão phu cũng không vào được!
Nói được cái đạo lý đó rồi, lão cao giọng tiếp luôn :
- Phải! Phải lắm! Lão phu không thể trách ngươi! Ngươi có quyền vào đây!
Nhuế Vĩ nhận ra, lão nhân rất thành phác, nên quên đi cái nhục vừa rồi.
Hắn cười, hỏi :
- Bây giờ, tại hạ trở ra được chưa?
Lão nhân đáp nhanh :
- Được! Được!
Nhưng, Nhuế Vĩ vừa quay mình, lão lại gọi :
- Khoan!
Nhuế Vĩ thầm than khổ, nghĩ hôm nay gặp lắm việc phiền, mọi phiền phức đều do một lão tiền bối tạo cho hắn. Rồi bây giờ, lão còn muốn làm gì nữa?
Lão nhân chỉnh sắc hỏi :
- Ngươi nói, ân công của ngươi giống ngươi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Mười phần giống cả mười!
Lão nhân lại hỏi :
- Bây giờ, ngươi định đi đâu? Tại sao ngươi dám phạm vào sự cấm kỵ xâm nhập Thiên Trì phủ? Ngươi phải chết, người trên giang hồ đều rõ sự kỵ đó chứ!
Đã vậy, ngươi lại còn bén mảng đến vùng cấm địa này nữa?
Nhuế Vĩ không dám giấu. Hắn đem mọi tao ngộ gần đây, thuật lại tường tận cho lão nhân nghe. Nghe xong, lão nhân gật gù, thốt :
- Thì ra, có những khúc chiết như vậy! Lão phu không hề tưởng đến!
Trầm tư một lúc, lão tiếp :
- Lưu tiểu cô nương đã nói rõ dụng ý của Giản Thiệu Vũ muốn ngươi giả mạo hắn, song nàng không nói tại sao kế mẫu của hắn muốn sát hại hắn. Dụng tâm của bà, nếu quả thật như vậy, thì thật là độc ác!
Lão nhân gọi mẹ của Giản Thiệu Vũ là Lưu cô nương, lại gọi vị hôn the của y là Lưu tiểu cô nương. Thực sự là Lưu Dục Chi đã lớn rồi, năm nay nàng được mười tám tuổi, hơn Nhuế Vĩ một tuổi. Như thế, nàng đâu còn là tiểu cô nương nữa!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão tiên sanh thấy cái dụng tâm đó như thế nào?
Lão nhân thở dài :
- Hai mươi năm qua, lão phu không hề chánh thức viếng thăm Thiên Trì phủ. Bất quá, lão phu chỉ biết Giản Xuân Kỳ tục huyền với em gái của người vợ trước.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Giản lão phu nhân cũng là họ Lưu?
Lão nhân gật đầu :
- Không phải là một sự lạ, mà ngươi kêu lên như vậy. Phàm là người trong họ Giản nhất mạch, đều lấy vợ họ Lưu.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Phải có một nguyên nhân chứ?
Lão nhân đưa tay sờ cằm, định vuốt râu, gợi ý, song cằm nhẵn bóng, râu đâu có sợi nào mà rờ. Lão buông tay xuống, đoạn thở dài, tiếp :
- Sự tình, nói ra dài dòng lắm. Muốn nói phải bắt đầu từ thời Lạc Quan lão huynh của lão phu. Thuở trước, trước khi làm Tể tướng tại triều đình, Lạc Quan huynh từng âm thầm bôn tẩu khắp đó đây sống cái kiếp giang hồ, tung hoành một lúc dưới một danh hiệu tạm mượn. Lão phu xin bỏ qua cái danh hiệu đó.
Trong khi lưu lãng, Lạc Quan huynh có kết giao với hai người, lão đại là Lưu Trung Trụ, với lão phu là người thứ ba. Lão phu tên là Du Bách Long.
Dừng một chút, lão nhân tiếp :
- Cảm tình giữa lão phu và Lạc Quan huynh thì ở mức độ thường, nhưng Lạc Quan huynh và Trung Trụ huynh thì rất đậm đà thắm thiết với nhau. Lúc kết bái với nhau, Lạc Quan huynh cưới em gái của lão đại làm vợ, thành ra thân tình lại thêm thân. Lão đại rồi cũng lấy vợ, chỉ còn lại mỗi lão phu...
Nhắc đến hôn nhân, Du Bách Long lộ vẻ mơ buồn.
Nhuế Vĩ muốn hỏi :
- Tại sao lão tiên sinh không lấy vợ?
Nhưng, nhìn vẻ buồn của lão, hắn không tiện mở miệng.
Rồi lão nhân thuật tiếp :
- Tẩu xảo làm sao, vợ lão đại và vợ Lạc Quan huynh, đồng thọ thai, họ chỉ bụng vợ mà đính hôn, nếu một sanh trai, một sanh gái. Giả như cả hai cùng sanh trai, hoặc cùng sanh gái thì dĩ nhiên cái việc “chỉ phúc vi hôn” cầm như hủy bỏ.
Ngờ đâu khi hai vị tẩu tẩu sanh con thì nhị tẩu sanh trai, đại tẩu sanh gái, bất hạnh thay, đại tẩu sanh rồi, cả mẹ lẫn con đều chết...
Lão ngây người ra một lúc, đưa ký ức trở lại thời gian xa xưa, lâu lắm lão mới tiếp tục thuật :
- Vợ chết, con chết, lão đại đau khổ vô cùng, không thiết sống nữa, Lạc Quan huynh hết lời khuyên giải, lại hứa từ nay con trai trong nhà họ Giản, nhất mạch phải lấy vợ họ Lưu, để ghi kỷ niệm cái thuở ban đầu. Con trai duy nhất của Lạc Quan huynh, là Giản Yến Châu, tuân theo ý cha, lấy con gái của em trai lão đại, là Lưu Phi Ngọc làm vợ.
Lão nhân đằng hắng mấy tiếng, mới tiếp nói :
- Việc đó thành một quy củ trong gia đình họ Giản, phàm là nhất mạch thì nhất định lấy vợ họ Lưu. Con cháu sau này, tuân theo rất kỹ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao chỉ là nhất mạch mà thôi?
Lão nhân thở dài :
- Cũng vì hai tiếng nhất mạch đó, mà Giản lão phu nhân ngày nay có ý muốn sát hại Giản Thiệu Vũ, con trai duy nhất của người chị ruột!
Nhuế Vĩ không tin hỏi :
- Chẳng lẽ thực sự Giản lão phu nhân quyết hạ sát ân công của tại hạ?
Lão nhân lại thở dài :
- Vì đứa con thân sinh của bà ta, làm gì bà lại chẳng thể làm việc đó? Phải biết, về võ công, Lạc Quan huynh có một quy điều cực kỳ nghiêm khắc, là: nghệ truyền nhất nhân, bất khả dị nhĩ! Nhĩ là lỗ tai, không cho người khác nghe, đừng nói là truyền dạy cho người khác! Lạc Quan huynh truyền cho Giản Yến Châu, Giản Yến Châu truyền cho Giản Xuân Kỳ. Tuy Yến Châu có ba con trai, song Xuân Kỳ là trưởng tử. Vô luận là võ công hay sản nghiệp trong Thiên Trì phủ, đều do con trưởng thừa hưởng. Năm xưa thì tình trạng đó không thành vấn đề, nhưng ngày nay thì khác, Giản Thiệu Vũ có bà kế mẫu, Thiên Trì có hai dòng con. Thiệu Vũ dù nhỏ tuổi, song có cao kiến, thấy xa, trông rộng...
Nhuế Vĩ hiểu. Bất giác, hắn lẩm nhẩm :
- Thì ra, vì gia tài, sự sản! Giản lão phu nhân muốn lấy cái nhất mạch đó, chuyển sang cho con trai bà! Cho nên bà nuôi dưỡng cái tâm sài lang, toan hãm hại ân công!
Lão nhân tiếp :
- Cậu bé Xuân Kỳ đại khái không nhận thấy dã tâm của người vợ kế, hắn đinh ninh bà ấy là em ruột của vợ, thì đâu có cái lý tranh giành, do đó mà không đề phòng. Gia tài sự sản của họ Giản quá lớn, tự nhiên bà ấy phải sanh lòng tham. Rồi từ tham thành độc ác.
Nhuế Vĩ trách :
- Lão tiền bối đã là bằng hữu của tằng tổ phụ ân công, từng tới lui Thiên Trì phủ, cái lý là nên đến đó, chiếu quản gia vụ của vị nghĩa huynh kết bái phần nào, ngăn chặn âm mưu của lão phu nhân!
Lão nhân đáp :
- Hai mươi năm rồi, lão phu không hề đặt chân đến Thiên Trì phủ, làm sao biết được tại đó có xảy ra sự tình gì! Làm cho chánh chủ nhân không dám trở về nhà! Năm trước, lúc chuyển linh cửu Xuân Kỳ đến đây, lão phu có tham gia công cuộc dựng bia, đặt viên đá đầu tiên cho ngôi mộ, lão phu muốn hỏi tình hướng trong Thiên Trì phủ, song nghĩ lại, có hỏi cũng chẳng ích gì. Con người dù sao cũng có một ngày chết đi! Mà lão phu thì sắp về lòng đất lạnh! Nên thôi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão tiền bối hiện tại ở tại Thiên Trì phủ, sao lại nói là không đến Thiên Trì phủ?
Lão nhân cười khổ :
- Lão phu ở tại đây bảy năm rồi, không hề đến phủ một lần suốt trong thời gian đó. Lão phu sợ vào đó! Nên quyết định không vào!
Nhuế Vĩ lấy làm kỳ. Tại sao lão ở chốn cô tịch này, mà lại không vào phủ một lần nào hết? Chẳng lẽ lão có tâm sự gì khổ sở lắm?
Lão nhân mỉm cười, xóa tan bầu không khí bi thảm đang bao bọc cả hai. Rồi lão tiếp :
- Thực ra, có những lúc như thế này, Giản Thiệu Vũ có dịp rèn luyện tâm linh. Hắn dấn thân trên giang hồ, hắn sẽ thu thập nhiều kinh nghiệm, đó là điều tốt cho hắn! Sau này, hắn sẽ có kiến thức rộng để nối chí cha!
Nhuế Vĩ không nói gì chỉ gật đầu.
Lão nhân chợt cau mày, thốt :
- Có điều hắn không nên nhờ ngươi mạo hiểm thay hắn mà đến đây, bởi ngươi đến là phải chết, chết thay cho hắn! Hắn làm thế là mất cái khí khái của bậc trượng phu! Sau này, nếu có dịp gặp hắn, lão phu sẽ giáo huấn hắn mới được!
Nhuế Vĩ biện hộ cho ân công :
- Vãn bối thọ ơn cứu mạng, thì phải hiệu lực cho ân công, chẳng có gì đáng trách cho ân công cả!
Lão nhân cười lớn :
- Ngu! Ngu! Hiệu lực như vậy là tự tìm cái chết! Trong thiên hạ đâu có thứ người tùy tiện mà bỏ sanh mạng nhu vậy? Muốn chết, cũng phải chết sao cho oanh liệt, cho đáng giá chứ! Ai lại vì một ân oán mà xem thường sanh mạng!
Nhuế Vĩ cung kính thốt :
- Xin tiền bối chỉ giáo.
Lão nhân cao giọng :
- Một người muốn phấn đấu, trừ trường hợp bất đắc dĩ, mới nói đến cái chết.
Chứ cứ mỗi việc mỗi đòi chết, khinh thường mạng sống thì còn làm gì được, cho nên bậc anh hùng chẳng bao giờ đòi chết, song sẵn sàng chết, nếu đúng việc đúng lúc cần thiết. Người không sợ chết, không phải khinh thường sinh mạng.
Trời sanh con người, tất có chỗ dùng lớn.
Nhuế Vĩ lộ vẻ ưu tư :
- Quan mấy hôm nữa, là Hắc bảo sẽ đến xâm phạm Thiên Trì phủ. Giản lão phu nhân giao toàn quyền cho tại hạ ứng phó. Với tài nghệ quá non kém, tại hạ làm sao đảm đương trọng trách? Cho nên, tại hạ còn cách nào hơn là nghĩ đến cái chết!
Lão nhân mỉm cười :
- Sở dĩ thế, ngươi mới đến đây, định tìm tuyệt nghệ để ứng phó với tình thế phải không?
Nhuế Vĩ thấp giọng :
- Vâng!
Lão nhân lắc đầu :
- Ngươi nghĩ sai rồi! Ở đây, chỉ tàng trữ những bí lục võ công Lạc Quan huynh dày công nghiên cứu, đừng nói là mấy hôm, dù ngươi tập luyện mấy năm, cũng vị tất thành tựu!
Nhuế Vĩ thốt :
- Thế thì tại hạ đành tuyệt vọng!
Lão nhân buông giọng từ hòa :
- Có phải ngươi nhìn phần mộ này, lòng không nỡ khai quật mà lấy bí kíp võ công giấu trong đó?
Nhuế Vĩ lặng thinh.
Lão nhân thở dài :
- Ngươi kể ra cũng là một tiểu tử tốt đó! Lão phu mong rằng con của Lạc Quan huynh có lòng nhân hậu được như ngươi!
Nhuế Vĩ cất tiếng :
- Tại hạ xin cáo từ!
Lão nhân khoát tay :
- Đừng vội! Vừa rồi, ta vô duyên vô cớ, đánh ngươi hai tát tay, đá luôn một đá, thực là không nên làm như vậy! Ta đâu có thể để cho ngươi ra đi cách oan uổng!
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ thuộc hàng hậu sanh, dù tiền bối đánh đập chút ít, cũng chẳng sao.
Lão nhân lắc đầu :
- Không được! Đâu có thể như vậy được!
Nhuế Vĩ ngạc nhiên, tự hỏi lão muốn gì! Chẳng lẽ lão bảo hắn đánh trả lại hai tát một đá? Nếu thế, làm sao hắn vâng lời?
Lão nhân vụt tiếp :
- Như thế này! Ta truyền cho ngươi ba chiêu, trừ hai cái tát và một cái đá.
Nhuế Vĩ bối rối không biết nên nhận hay chăng. Với ba chiêu, chắc gì hắn đối đương nổi với bọn Hắc bảo? Nếu không đối đương nổi thì học mà làm gì để rồi qua mấy hôm nữa, cũng phải chết? Vả lại tâm tư đang bấn loạn, thà không học là hơn!
Chừng như biết rõ ý tứ của hắn, lão nhân cao giọng thốt :
- Ngươi đừng xem thường ba chiêu của ta! Chỉ cần ngươi luyện thuần phục, là Hắc bảo phải bại nơi tay ngươi!
Rồi lão hẹn Nhuế Vĩ, đầu canh một, trở lại đó.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 6**

Thiên Địa Nhân

Nhuế Vĩ do phía hậu sơn mà ra, ly khai phần mộ, trở lại thơ phòng, ngang qua Vạn Thọ Cư bất ngờ gặp Giản Hoài Huyên.
Thấy ca ca, Giản Hoài Huyên chạy bay tới, nắm tay Nhuế Vĩ, nhoẻn miệng cười, hỏi :
- Trong buổi trưa này, không thấy ca ca đâu cả. Có phải đại ca chết sững trong phòng Lưu thơ thơ chăng?
Nhuế Vĩ vờ giận :
- Tại sao hiền muội phá phách đại ca thế? Xô đại ca chúi nhủi vào phòng, suýt rơi vào mình người ta đó!
Giản Hoài Huyên vờ trả đũa :
- Người ta là ai, đại ca?
Nhuế Vĩ sừng sộ :
- Cô bé này muốn ăn đòn đây chắc!
Giản Hoài Huyên lè lưỡi :
- Tôi lớn rồi, đại ca! Chẳng lẽ đại ca đánh đòn?
Nhuế Vĩ cười lớn.
- Đại ca ơi! Hãy đối xử tốt với Lưu thơ thơ một chút!
Nhuế Vĩ gắt :
- Chứ đại ca đối xấu với người ta từ lúc nào?
Giản Hoài Huyên thở dài :
- Lưu thơ thơ đến đây đã hơn một năm rồi, từ ngày gia gia mất đi, đại ca không hề thăm viếng chị ấy, nếu hôm nay tôi không làm thế, hẳn đại ca cũng không màng đến chị! Nếu đại ca đối xử tốt, thì tại sao đại ca không đến thăm chị như lúc gia gia còn sống?
Qua khẩu khí của Giản Hoài Huyên, Nhuế Vĩ hiểu là ân công không ưa thích vị hôn thê của mình, cho nên, từ sau ngày phụ thân chết, suốt một năm dài rồi, ân công không hề đặt chân đến khuê phòng Lưu Dục Chi.
Hắn nghĩ :
- “Con người như nàng, tại sao ân công lại lạnh nhạt được? Nàng không xứng đáng? Nàng có những khuyết điểm gì?”
Hắn không đồng tình với Giản Hoài Huyên. Bất giác hắn buột miệng hỏi :
- Thế là đại ca nên đối tốt với nàng?
Giản Hoài Huyên cười tươi :
- Chứ sao! Lưu thơ thơ ôn nhu, hiền đức, thông minh, mẫn tuệ như thế đó, đại ca phải đối tốt mới phải cho.
Nhuế Vĩ lẩm nhẩm :
- Huống chi, nàng mười phần diễm lệ...
Giản Hoài Huyên cao hứng vô cùng :
- Đến bây giờ đại ca mới nhận ra điều đó à? Lưu thơ thơ có nhiều cái tốt, cái hay hơn người, từ nay đại ca nên đổi thái độ lại là vừa!
Nhuế Vĩ gật đầu liền mấy lượt :
- Được! Đại ca sẽ sửa thái độ. Đại ca sẽ đối xử tốt với nàng.
Giản Hoài Huyên hân hoan hết sức, cho rằng mình hôm nay lập được kỳ công, nối liền hai thái cực. Nàng đâu có biết, con người giả mạo kia, đã là giả thì làm sao chân chánh là người thật? Người giống người, chứ tâm tính thì không thể giống, thì cái tư tưởng của người giả và người thật phải tương phản, không nhiều thì ít. Điều mà Giản Hoài Huyên cho là thay đổi, chỉ là một sự tương phản thôi.
Giản Hoài Huyên vừa đi về Vạn Thọ Cư, vừa nghĩ :
- “Đại ca bắt đầu thay đổi khác hơn trước rồi đó, hiện tại bớt lạnh nhạt với Lưu thơ thơ này, đại ca thỉnh thoảng cũng cười, cũng nói vui vẻ này. Không như trước kia, đại ca xa vắng quá! Nghiêm lạnh quá!”
Về phần Nhuế Vĩ, hắn cũng thầm nghĩ :
- “Đối tốt cách nào đây? Ta đâu có phải là vị hôn phu chân chánh của nàng, thì ta đâu dám vô lễ thân thiết với nàng?
Con người như vậy mà ân công lại không ưa thích, nghĩ cũng lạ! Tại sao vậy chứ?
Có một nguyên nhân chăng? Hẳn là phải có rồi.”
Hắn bước đi lững lờ khi phát hiện ra mình đi ngang qua phòng Lưu Dục Chi, bất giác hắn dừng chân lại, nhưng không vào. Hắn muốn nhìn mặt nàng một chút, nhưng không dám vào.
Ngày dần dần xuống, đêm sắp lên, rồi đêm trở về, bóng tối dần dần dày, canh một sắp điểm trong chốc lát. Nhưng đêm nay trăng sáng quá, trăng chiếu trần gian như ban ngày.
Trăng sáng có gây trở ngại cho Nhuế Vĩ phần nào, tuy nhiên hắn vẫn phải đi đến nơi hẹn với Du Bách Long. Hắn cho Xuân Cầm biết là hắn cần ra ngoài một lúc, đoạn thay y phục, hắn theo con đường cũ đến phần mộ.
Hắn thấy Du Bách Long có mặt tại đó rồi, lão đứng trước mộ dưới ánh trăng sáng giữa khung cảnh thê lương, trông lão vô cùng tịch mịch. Chừng như lão không hay biết là Nhuế Vĩ đã đến, lão mơ màng nhìn qua mông lung đến xuất thần. Rồi lão thở dài.
Nhuế Vĩ thấp giọng gọi :
- Lão tiền bối!
Du Bách Long thu ánh mắt từ phương trời xa về, cất giọng buồn, hỏi :
- Ngươi đến đây từ lúc nào?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn bối mới đến!
Du Bách Long thở dài :
- Con người một khi già rồi là thành vô dụng! Lão phu không phát hiện thinh âm của ngươi...
Lão lắc đầu, chừng như tự trách. Trách mình quá già, trách tuổi già tàn nhẫn cứ kéo đến mà chất chồng lên thân xác bị phong sương mài giũa...
Nhuế Vĩ thốt :
- Lòng nặng nỗi niềm thì ai ai cũng thế, không phát hiện kịp thời những tiếng động quanh mình.
Du Bách Long lại lắc đầu :
- Trước kia, lão phu đâu có như thế này? Dù sao thì cái già cũng thương hại cho tinh thần cầu tiến, bởi không ai ngăn chặn sức tàn phá của nó được!
Lão nói thế, cũng có phần đúng khi võ công đạt đến mức thành tựu rồi, người ta có thể nghe tiếng lá rơi ngoài trượng xa, huống hồ là tiếng của bước chân! Nhưng đúng là một lẽ, chứ sự thực thì vị tất lão vô dụng đến mức độ đó?
Có thể lão khiêm tốn, có thể lão vờ, người ta thường tự nhận mình là dở, để gián tiếp biểu dương cái hay. Chợt lão bật cười, tiếp :
- Ngươi trở lại đây, là để học võ công, lão phu không nên làm mất thì giờ của ngươi! Hãy xem đây, ta biểu diễn ba chiêu, vốn là những chiêu độc đáo của Lạc Quan huynh đấy...
Nhuế Vĩ chú định tâm thần theo dõi.
Du Bách Long biểu diễn rất chậm, rất rõ ràng, xong rồi, lão hỏi :
- Được chưa?
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Ba chiêu đó, vãn bối có học rồi.
Du Bách Long kinh hãi :
- Ngươi nói sao? Ngươi biết rồi!
Nhuế Vĩ không đáp, biểu diễn lại ba chiêu đó cho lão nhân xem.
Du Bách Long sững sờ một lúc, hỏi :
- Chẳng lẽ ngươi chỉ nhìn qua ta biểu diễn là biết liền!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không phải vậy! Ân công có dạy vãn bối từ trước!
Du Bách Long nhìn hắn, nghĩ thầm :
- “Thế ra, hắn đã biết rồi!”
Lão thốt :
- Biết được ba chiêu đó, ngươi thừa sức đánh bại bọn Hắc bảo. Dù cho Bảo chủ là Lâm Tam Hàn đích thân điều khiển cuộc chiến sắp tới đây, y cũng không thủ thắng nổi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Ba chiêu đó lợi hại đến thế sao?
Du Bách Long gật đầu :
- Năm xưa, giữa đại hội quần hùng tại Quan Lạc, Giản Lạc Quan chỉ sử dụng ba chiêu đó mà đánh bại được hai mươi mốt cao thủ võ lâm, ai ai cũng tâm phục, khẩu phục. Lạc Quan huynh nhờ ba chiêu đó mà thành danh lớn trên giang hồ. Thiệu Vũ truyền cho ngươi, là giúp phương tiện cho ngươi tự bảo vệ đấy.
Ngoài ra, còn có một cái lợi khác là khi ngươi sử dụng ba chiêu đó thì không còn ai dám nghi ngờ sự ngụy trang của ngươi nữa. Rồi chỉ có một chân chính đại công tử nhà họ Giản mới biết được thôi!
Nhuế Vĩ nghe người nhẹ nhõm.
Hắn điểm một nụ cười, thốt :
- Vậy là khi bọn Hắc bảo đến xâm phạm, vãn bối sẽ dùng ba chiêu đó, đối phó với họ. Đa tạ lão tiền bối chỉ điểm.
Du Bách Long tiếp :
- Ba chiêu đó, ngươi biết rồi, vậy để lão phu truyền cho ngươi một môn công khác.
Nhuế Vĩ không tham đáp :
- Vãn bối cố gắng luyện tập ba chiêu đó, tiền bối khỏi phải nhọc lòng dạy dỗ thêm nữa.
Du Bách Long lắc đầu :
- Cái đó không được đâu. Nếu không truyền cho ngươi một môn công nào, thì ta làm sao quên được hai tát một đá của ta? Ta sẽ ngủ không an, ăn không ngon trong những ngày còn lại!
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn bối còn phải luyện lại ba chiêu đó, chỉ sợ không đủ ngày giờ. Nếu tiền bối dạy thêm, vãn bối tập không thuần phục, thì cũng không sử dụng được.
Không khéo lại làm mất danh diện của tiền bối nữa đây! Tốt hơn nên để qua ngày giao đấu với Hắc bảo rồi hãy học.
Du Bách Long trầm gương mặt, lộ vẻ không vui gằn giọng :
- Ngươi khinh thường võ công của lão phu phải không? Ngươi tưởng biết được ba chiêu đó là đủ cho ngươi lắm à? Võ công của ta, không cần ngươi học tinh vi, chỉ biết qua là đủ rồi. Đừng nói cái việc mất mặt, trái lại rạng mặt là khác!
Nhuế Vĩ thấy lão đã già rồi mà vẫn hiếu cường quá, không nỡ khước từ, đáp :
- Thế thì tại hạ phải vâng lãnh tôn ý!
Du Bách Long khoái trá hết sức. Vậy là lão có dịp khoe tài. Nhưng dạy Nhuế Vĩ môn học gì đây? Cái môn đó phải độc đáo như ba chiêu của Giản Lạc Quan mới được.
Suy nghĩ một lúc, lão cho rằng nên đem chưởng pháp tối tinh vi của lão, truyền dạy cho Nhuế Vĩ. Chỉ có chưởng pháp đó mới oai lực trên ba chiêu của Giản Lạc Quan. Lão thốt :
- Ta truyền cho ngươi môn công “Huyền Diệu Tam Thập Chưởng”!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Huyền Diệu như thế nào?”
Bỗng, lão nhân như bóng u linh, tung mình lên.
Nhuế Vĩ không dám phân thần nữa, chú ý theo dõi từng động tác của lão.
Khi lão trụ hình, Nhuế Vĩ mơ mơ hồ hồ, chừng như chưa lãnh hội được gì.
Du Bách Long mỉm cười :
- Ta tin là ngươi chưa hiểu!
Đúng vậy, Nhuế Vĩ hoang mang cực độ, tự cho mình thông minh đĩnh ngộ, nhưng vẫn mù mờ trước thân pháp của lão nhân. Dĩ nhiên, hắn rất khâm phục.
Lão nhân biểu diễn lại, chậm hơn, diễn đến đâu dẫn giải đến đó, lão phải làm đi, làm lại mấy lần.
Nhuế Vĩ phải tập đến canh năm, mới thuộc được quy củ. Trời sắp sáng, hắn không thể lưu lại đây, định cáo từ.
Du Bách Long rất vui lòng, cho rằng trong một đêm, hắn tập luyện được như vậy, kể ra cũng khá lắm.
Lão trấn an hắn, cứ tập luyện ba chiêu của Giản Lạc Quan và chưởng pháp của lão, thì Hắc bảo không còn đáng sợ đối với hắn nữa.
Rồi hắn về.
Liên tiếp bốn hôm sau, cứ mỗi đêm là Nhuế Vĩ mỗi đến phần mộ, nhờ lão nhân chỉ điểm, cuối cùng, hắn tập thuần phục chưởng pháp đó. Hành động của hắn rất kín đáo, người trong phủ không ai nghi ngờ.
Tổng Quản Phan Trung Hư có biết mỗi đêm hắn mỗi ra đi, song lão ta không dám hỏi lý do.
Một hôm hắn từ phía hậu sơn trở về, vào phòng rồi là ngã xuống giường, sắp sửa ngủ. Nhưng, hắn vừa nhắm mắt, bỗng Hạ Thi bước vào, gọi :
- Công tử! Công tử!
Hắn vội vàng ngồi dậy, khoác chiếc áo vào mình. Hạ Thi đã vào đến gần.
Sợ công tử giận, nàng gấp hành lễ.
Nhuế Vĩ không vui, gằn giọng :
- Ta có bảo các ngươi, khi ta ngủ, không ai được vào.
Hắn sợ trường hợp Bí Thơ tái diễn, nên nghiêm cấm bọn liễu hoàn phục thị ra vô suồng sã. Cứ về đêm, không có lịnh gọi, là chẳng nàng nào được vào phòng.
Hạ Thi đáp nhanh :
- Tỳ tử có việc gấp cần báo cáo!
Nhuế Vĩ thấy nàng sợ hãi, liền giục thái độ, ôn tồn bảo :
- Có việc gì, ngươi thong thả nói cho ta nghe.
Hạ Thi lấm lét nhìn hắn, run run giọng thốt :
- Lão phu nhân...
Nhuế Vĩ trấn an nàng :
- Đừng sợ! Hãy bình tĩnh, nói cho ta biết. Ta không quở trách ngươi đâu.
Hạ Thi trấn định tâm thần, tiếp :
- Lão phu nhân nói là muốn công tử đi ứng phó với địch.
Nhuế Vĩ giật mình hấp tấp hỏi :
- Ngươi nói cái gì? Ứng địch? Có phải là... địch đã đến rồi chăng?
Mấy hôm nay, hắn không chuẩn bị phòng ngừa bọn Hắc bảo đến xâm phạm Thiên Trì phủ. Nhưng, từ thuở nhỏ, hắn vốn kiêng sợ Hắc bảo bây giờ nghe nói có địch đến, tự nhiên hắn không khỏi kinh hoàng, thoáng biến sắc mặt.
Hạ Thi ngưng đọng ánh mắt nhìn hắn, tiếp :
- Nghe nói chính là bọn Hắc bảo. Lão phu nhân phó công tử một mình ứng địch mà thôi...
Nhuế Vĩ cố gượng dồn ép cơn đập của con tim, hỏi :
- Địch đến bao nhiêu người?
Hạ Thi đáp :
- Mường tượng là hơn mười người?
Nhuế Vĩ kinh hãi, kêu lên :
- Địch hơn mười người, mà chỉ một mình ta đối đương? Cái đó... cái đó...
Hắn thừa hiểu, dù là một tên võ sĩ phổ thông của Hắc bảo, hắn cũng khó thủ thắng, mà bây giờ họ kéo đến đây, đông hơn mười người chắc chắn là người nào cũng tinh thông lão luyện, thế thì đáng sợ thật chứ!
Dù hắn có học được kỳ công, nhưng quả bất địch chúng, như vậy là hy vọng quá mong manh rồi.
Hạ Thi cố làm gan, tiếp :
- Lão phu nhân không chấp thuận cho bất kỳ ai tiếp trợ công tử, nhưng tôi thì... tôi xin đi với công tử...
Nhuế Vĩ hiểu ngay, lão phu nhân có ý mượn tay địch sát hại ân công, cho nên buộc mình ứng phó. Nghĩ như vậy, hắn sanh bất bình, bất giác hào khí bốc mạnh, cho rằng sống chết do mạng trời, người ngay thì trời giúp, lúc hoạn nạn tự nhiên có cứu tinh. Hắn điểm một nụ cười, hỏi :
- Ngươi xin với ta, cho ngươi đi theo, ứng địch? Ngươi không sợ lão phu nhân bắt tội sao?
Hạ Thi rung giọng :
- Tôi... tôi... không sợ...
Nhuế Vĩ trông vào sắc mặt trắng nhợt của nàng, đoán là ngày thường lão phu nhân đối với gia nhân cực kỳ nghiêm khắc, cho nên tuy Hạ Thi nói rằng không sợ, mà kỳ thực là nàng liều chết rõ ràng để giúp hắn, liều chết chiến đấu với bọn dữ đã đành, mà cũng liều chết trước oai lệnh của lão phu nhân.
Hắn không khỏi cảm động, tiếp :
- Được! Vậy ngươi theo ta. Chỉ cần ta không chết đêm nay, là từ đây ta quyết không để cho ngươi làm những công việc hèn mọn.
Hạ Thi nở nụ cười, lòng được an ủi lắm. Nàng chỉ mong công tử cho nàng theo bên cạnh, như thế là tốt lắm, còn sau đó sự tình sẽ ra sao, nàng không cần biết đến.
Cả hai ung dung bước về phía cửa lớn của Thiên Trì phủ.
Đến tòa chánh sảnh, họ chẳng thấy một bóng người, sự trạng đó chứng tỏ người trong phủ đã được lệnh của phu nhân, nên tản mác đi nơi khác hết rồi, không để cho công tử gặp mặt, biết đâu công tử chẳng ra lệnh cho họ cùng đi theo, và họ khó lòng mà từ khước.
Rồi cả hai đi thẳng ra đại môn.
Bên ngoài, có tiếng gọi vọng vào :
- Nếu không ai ra ngoài đây, thì đừng trách bọn ta phóng hỏa.
Lúc đó cả tên gia nhân giữ cửa cũng vắng bóng.
Nhuế Vĩ bước tới, định tự mình mở cửa, ra ngoài ứng chiến, nhưng Hạ Thi vọt lên trước, thốt :
- Công tử để nô tỳ làm cho.
Nhuế Vĩ không tưởng là Thiên Trì phủ rộng lớn như vậy, lại vắng vẻ gần như hoang phế, nghĩ ra lòng dạ của Giản lão phu nhân độc ác quá chừng. Bất giác, hắn lắc đầu, thở dài ngao ngán.
Bỗng có tiếng người từ phía sau lưng hắn thốt vọng tới :
- Đại ca than thở cái chi đó?
Thinh âm của Giản Hoài Quyên.
Hắn hỏi :
- Hiền muội đến đây làm gì?
Hạ Thi thấy tiểu thơ đến, nên chưa vội mở cửa.
Giản Hoài Quyên cất giọng u buồn :
- Đại ca ơi! Tôi...
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Hiền muội muốn trợ giúp đại ca?
Giản Hoài Huyên gật đầu :
- Tôi...
Nhuế Vĩ chận lời :
- Đại ca chỉ cần thấy hiền muội quan tâm như vậy là đủ rồi, mẫu thân đã ra lệnh, thì hiền muội không nên cãi lệnh. Hãy ngoan ngoãn trở lại đi.
Giản Hoài Quyên chợt bạo dạn, lộ vẻ quật cường đáp :
- Không! Tôi muốn theo đại ca ra ngoài đó.
Nhuế Vĩ nghe thấy lòng được an ủi hết sức! Hắn cười đáp :
- Đại ca chỉ tưởng rằng có mỗi một mình Hạ Thi chiếu cố thôi! Ngờ đâu còn có hiền muội. Thôi hiền muội ạ, lòng hiền muội tốt, đại ca vui lắm đó. Hiền muội theo ra, đại ca không an lòng đâu. Nên trở lại là hơn!
Giản Hoài Huyên thốt :
- Cho tôi ra xem thôi chứ tôi không trợ giúp đại ca, như vậy là vi lệnh mẫu thân sao? Đại ca không cho à?
Nhuế Vĩ suy nghĩ một chút, rồi gật đầu. Giả như có Lưu Dục Chi đến chiếu cố hắn, như Giản Hoài Huyên, như Hạ Thi thì cao hứng biết bao! Dù có chết nơi tay địch, hắn cũng nghe lòng sung sướng.
Nhưng đến phút giây này, nàng vẫn chưa ra mặt, thì chắc là nàng không đến. Nàng không đến, có phải là nàng không chiếu cố hắn chăng?
Hắn cất giọng trầm buồn, bảo :
- Mở cửa đi, Hạ Thi!
Hạ Thi từ từ đẩy cánh cửa nặng nề.
Bên ngoài, có mười hai người, cao thấp bất đồng.
Trông thấy mười hai người đó, Nhuế Vĩ nghe trong lòng chấn động mạnh.
Một trong số người đó lạnh lùng thốt :
- Mãi đến bây giờ mới ra mặt à! Ta cứ tưởng người trong Thiên Trì phủ là một bầy rùa quen rút đầu rút cổ!
Hạ Thi nạt :
- Ngươi là ai?
Người đó cười lớn :
- Bọn rùa trong Thiên Trì phủ chết hết rồi hay sao mà chỉ có hai con bé ra đây?
Một người cao, ốm đứng bên cạnh, nhẹ giọng bảo :
- Đại ca xem, ai đi ra đó!
Đại ca, là người thứ nhất vừa đối thoại, y thấp vóc, song rất mập, trong bọn chỉ có y là lùn nhất. Y lạnh lùng đảo ánh mắt về Nhuế Vĩ, kêu lên kinh hãi :
- Ngươi còn sống à?
Bên cạnh địch, Nhuế Vĩ nhận ra ba người đứng trước là Tam Đại Ma, còn chín người đứng sau là Cửu Đại Xà Tướng.
Chỉ nội Tam Đại Ma cũng đủ làm cho hắn bay hồn bạt vía rồi, nói chi là có thêm Cửu Đại Xà Tướng. Tuy nhiên, trong trường hợp này, có sợ cũng bằng thừa.
Nhuế Vĩ trấn định tâm thần, không nói gì đứng yên chờ biến.
Hạ Thi cười ngạo, thốt :
- Công tử của chúng ta khi nào chết được mà ngươi hỏi còn sống hay không còn sống! Nếu các ngươi quá sợ, thì làm cách nào khác tùy ý chứ còn trù rủa công tử chết, quả thật vô ích.
Người trung niên lùn mập, đồng bọn tôn xưng đại ca, chính là Thiên Ma, họ Hoàng, tên Ôn Khải.
Hiệp với Địa Ma Na Ấn Viễn, Nhân Ma Kha Khinh Nông, Thiên Ma Hoàng Ôn Khải là trưởng nhóm Tam ma trong Hắc bảo.
Y cho rằng Nhuế Vĩ đã bị Nhân Ma và Địa Ma dùng kiếm xương trắng gây thương thế hôm nọ, dù có được người tiếp cứu cũng không sống nổi với chất độc của thanh kiếm. Ngờ đâu, Nhuế Vĩ không chết, lại còn trở thành vị công tử trong phủ Thiên Trì. Có cái chi quái dị trong sự tình? Nếu không thì làm sao có trường hợp hôm nay!
Y giương mắt nhìn Nhuế Vĩ đăm đăm, rồi bật cười âm trầm, hỏi :
- Công tử họ gì đó?
Nhuế Vĩ khiếp hãi trước cái nhìn của Thiên Ma. Sống trong Hắc bảo từ thuở nhỏ, Nhuế Vĩ từng bị bọn Tam ma tác oai tác phúc, hiếp đáp đến không cất đầu nổi. Bây giờ, đối diện nhau, dù là khoác cái thân phận hắn vẫn bị niềm sợ hãi dư thừa ám ảnh nên khó tránh chùn lòng.
Giản Hoài Huyên gắt :
- Ca ca ta họ Giản, chứ còn họ gì nữa!
Thiên Ma Hoàng Ôn Khải cười lớn :
- Hắn là tiểu tử họ Nhuế kia vào ở trong phủ Thiên Trì, làm chồng ngươi, nên cải thành họ Giản!
Giản Hoài Huyên đỏ mặt, chỉ Thiên Ma, mắng lấp vấp :
- Ngươi... ngươi nói... cái gì?
Tay hữu cầm kiếm, Hạ Thi vung ra, đồng thời quát lớn :
- Nói nhảm! Tiểu thơ của ta chưa từng hứa hôn...
Hoàng Ôn Khải càng cười vang :
- Chưa hứa hôn lại càng hay! Nàng được tự do lăng nhăng với người ca ca giả hiệu chứ sao!
Giản Hoài Huyên quá thẹn thành giận, gót sen giậm phịch, thân ngọc bay vù đôi tay ngà tả hữu uốn vòng cung, đánh ập vào Hoàng Ôn Khải.
Hoàng Ôn Khải cả sợ, lùi lại ba đợt, tránh thế công của nàng.
Nhuế Vĩ nhớ đến cái hận từ lâu, can trường lên độ, cao giọng gọi :
- Hiền muội trở lại!
Giản Hoài Huyên sôi giận tràn lòng, quay mình trở lại, hậm hực :
- Ca ca đánh chúng một phen tơi bời đi, bọn chúng vô giáo dục quá!
Nhuế Vĩ chậm rãi tiến lên, đến ngang Giản Hoài Huyên, thấp giọng bảo :
- Hiền muội bước lại phía sau. Đại ca có cách đối phó.
Thiên Ma Hoàng Ôn Khải cười lạnh :
- Thân mật quá! Thân mật không tưởng nổi!
Nhuế Vĩ đã có chủ trương, không còn sợ nữa. Dù cường địch đối diện, hắn vẫn xem thường, mặt hắn lầm lì, ẩn ước vẻ cao ngạo. Hắn buông giọng lạnh hỏi :
- Có phải các ngươi từ Hắc bảo đến?
Địa Ma Na Ấn Viễn hét to :
- Nhuế Vĩ! Gặp bọn ta, sao ngươi không quỳ xuống?
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Ai là Nhuế Vĩ?
Cả ba ma đồng giật mình. Tại Hắc bảo, Nhuế Vĩ xem họ như trời, sợ họ không còn sợ ai hơn nữa. Bây giờ Nhuế Vĩ vững như núi! Hay là không phải Nhuế Vĩ? Mà là chân chánh Giản công tử?
Thiên Ma Hoàng Ôn Khải không dám khinh thường như trước, ngầm vận công giới bị rồi hỏi :
- Cao danh quý tánh công tử là chi?
Nhuế Vĩ phỏng theo thái độ cuồng ngạo, hỏi lại :
- Các ngươi có đủ tư cách hỏi tên họ bổn công tử sao?
Nhân Ma Kha Nông tức giận, lồng lên :
- Họ Nhuế! Đừng đóng kịch!
Cau môi mày, Nhuế Vĩ lạnh lùng thốt :
- Nghe nói có khách giang hồ toan đến bổn phủ gây phiền phức, gia mẫu bảo rằng bọn đó chỉ là những kẻ trộm vặt, chẳng đáng kể gì, nên sai mỗi một mình bổn công tử ra đây, giáo huấn một phen chịu nhục khoa tay quét chân mấy lượt. Ngờ đâu, bổn công tử lại gặp một lũ điên, cắn càn, cắn bậy. Nếu biết vậy, bổn công tử cần chi phải hành hạ đôi chân, mà cất bước ra tận chỗ này?
Lời nói hàm ý miệt thị cực độ, song Thiên Ma không dám nổi giận, bởi y đinh ninh kẻ đối diện là chân chính công tử nhà họ Giản. Y ngưng thần, đề cao cảnh giác, hỏi :
- Các hạ là đại công tử Giản Thiệu Vũ?
Nhuế Vĩ hừ một tiếng, không màng nhìn y.
Hoàng Ôn Khải từng nghe đồn Giản Thiệu Vũ cực kỳ cao ngạo nhưng võ học thì cao đến mức độ vô lường. Dĩ nhiên y không dám tháo thứ. Không dám tháo thứ, thì khi nào y dám làm dữ, tự nhiên y phải làm hiền để bảo trì danh dự, cứu vãn đại cuộc. Y điểm một nụ cười ve vuốt, thốt :
- Bọn tại hạ trong Hắc bảo, có một tên sai vặt hình dáng dung mạo giống công tử như khuôn đúc. Bọn tại hạ vừa trông thấy công tử không nhận xét kỹ nên lầm. Vạn vọng công tử tha thứ.
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Đã gặp bổn công tử, sao các ngươi không quỳ xuống?
Địa Ma Na Ấn Viễn nhớ lại vừa rồi có bảo hắn quỳ xuống, bây giờ thì hắn trả miếng lại, do đó y không dám xác định, đối tượng là Nhuế Vĩ, hay là Giản công tử.
Bởi sự tình do y phát xuất, y phải làm cứng, hỏi lại :
- Ai dám bảo bọn này quỳ xuống chứ?
Thiên Ma sợ sanh chuyện, thành ra hỏng kế hoạch nên thấp giọng nạt :
- Nhị đệ! Không được lắm lời!
Đoạn y quay qua Nhuế Vĩ, cười tiếp :
- Bảo chủ bổn bảo quân phó bọn tại hạ đến đây, để thu hồi một vật ngoài ra không có ý gì khác. Nếu bọn tại hạ vừa rồi có chỗ nào đắc tội với công tử, xin công tử đại xá cho.
Nhuế Vĩ nhận ra, Thiên Ma rất lợi hại, chẳng những võ công cao, mà cơ trí cũng thâm, hơn cả Địa Ma và Nhân Ma, hai người sau là những tay hữu dũng vô mưu, chẳng đáng sợ. Hắn mỉm cười đáp :
- Bổn chủ vốn là thế gia, cho rằng cướp đoạt vật của ngươi, thì quả thật là chuyện buồn cười!
Hoàng Ôn Khải muốn bắt bí Giản công tử, nên mỉm cười đáp :
- Vật đó có giá trị liên thành, trước khi làm Tể tướng, lệnh tôn đến tận bổn bảo sách thủ, lúc đó thì công tử chưa sanh ra, tự nhiên không hiểu sự tình.
Câu nói đó hàm ý mỉa mai Nhuế Vĩ là hậu sanh vô tri, làm sao Nhuế Vĩ không nghe thủng! Lập tức, hắn cười ngạo nghễ, thốt :
- Nếu chính gia phụ sách thủ, sao lúc đó các ngươi không đến thu hồi, mà chờ đến ngày nay, mới chường mặt ra.
Thiên Ma Hoàng Ôn Khải lẩm nhẩm :
- Cái đó... cái đó...
Y không tìm được lời tiếp nối, bỏ dở câu nói, im lặng một lúc lâu.
Lúc đó, thanh thế của Thiên Trì phủ quá lớn, Hắc bảo dù có địa vị chắc vững trên giang hồ cũng phải kiêng nể, thì làm gì dám huy động lực lượng đến tận nơi, gây sự? Thiên Ma không muốn thú nhận sự kém cỏi của Hắc bảo nên đáp không trôi.
Nhuế Vĩ lạnh lùng tiếp :
- Hẳn là lúc đó, các ngươi không dám đến Thiên Trì phủ?
Địa Ma Na Ấn Viễn nổi giận, hét :
- Dù cho lúc đó không dám đến, nhưng hiện tại bọn ta cũng đến đây rồi!
Nhân Ma Kha Khinh Nông phụ họa :
- Bọn ta đã dọ thám kỹ, Thiên Trì phủ thiếu vắng nhân tài...
Nhuế Vĩ dù là ngụy công tử, vẫn khó dằn lòng trước sự khinh miệt của đối phương.
Hoàng Ôn Khải thấy tình hình căng thẳng vội lên tiếng :
- Bổn Bảo chủ nói rằng Thiên Trì phủ thuộc hàng lãnh đạo võ lâm, Hắc bảo không dám làm động khinh suất. Lần này đến đây không hề có ý xâm phạm, chỉ thỉnh cầu vật cũ được quy hoàn thôi.
Nhuế Vĩ đáp :
- Dù Thiên Trì phủ không còn nhân tài nữa, sự kiện đó không phải là một lý do bắt buộc xem trọng Hắc bảo?
Hoàng Ôn Khải luôn luôn cười vuốt :
- Tự nhiên! Tự nhiên! Hắc bảo khi nào lại sánh được Thiên Trì phủ, còn nói chi là sự trên bậc! Còn ai không biết trong phủ Thiên Trì cả đến gia nô, tỳ nữ, hài nhi từ ba tuổi trở lên đều có võ công cao tuyệt. Nhị đệ, tam đệ tại hạ hồ đồ nói nhảm, mong công tử tha thứ cho.
Nhuế Vĩ không tưởng Thiên Ma có thể hạ mình đến mức độ đó, nên ý muốn phát tác tạm đình, song vẫn giữ vẻ cao ngạo như thường.
Tỏ thái độ không vui, hắn hỏi :
- Ngươi nói cho nghe đi, Thiên Trì phủ đã lấy vật chi của các ngươi?
Hoàng Ôn Khải đáp cách bí mật :
- Vật đó, quý trọng vô thượng!
Hiện tại Nhuế Vĩ hầu như quên mất sự giả mạo, cứ tưởng mình là chân chánh Giản công tử. Hắn không còn khiếp hãi trước địch quân như trước. Nhìn đối phương, hắn cao giọng nói :
- Vật quý hơn, Thiên Trì phủ vẫn không thiếu.
Hoàng Ôn Khải cười nhẹ :
- Nhưng vật này có đặc điểm của nó!...
Nhuế Vĩ rất ghét nói úp mở của y, hắn giọng tiếp :
- Ngươi cứ nói, nếu đúng là vật của Hắc bảo, ta sẽ quy hoàn!
Hoàng Ôn Khải chớp mắt :
- Thật vậy?
Vừa lúc đó, có tiếng hú vọng lanh lảnh từ trong phủ phát ra. Hoàng Ôn Khải biết là Hắc bảo đã vào sau nội địa địch rồi. Y không muốn để mất thì giờ nữa, lập tức đổi thái độ, biến thành tay hung ác mười phần, bật cười vang, đáp :
- Vật đó, là kho tàng của Thiên Trì phủ!
Nhuế Vĩ hoang mang :
- Kho tàng gì?
Hoàng Ôn Khải cười lớn hơn trước :
- Kỳ thơ, bí kíp võ học! Còn ai không biết Thiên Trì phủ là nơi tập trung các thứ báu đó!
Giản Hoài Huyên chợt kinh hãi, kêu lên :
- Đại ca! Chúng xâm nhập vào nội phủ rồi! Hãy trở vào tiếp cứu!
Thì ra, Thiên Ma Hoàng Ôn Khải kéo dài cuộc đối thoại để cầm chân Nhuế Vĩ tại bên ngoài phủ.
Nhuế Vĩ quay đầu lại, thấy khói đèn bốc dậy khắp nơi trong nội phủ. Hiển nhiên, địch đã phóng hỏa.
Đúng lúc đó, Tam ma và Cửu Đại Xà tạo quay vòng vây quanh Nhuế Vĩ.
Thiên Ma Hoàng Ôn Khải bật cười ha hả :
- Từ lâu nghe đồn võ học của Giản công tử rất cao siêu, hôm nay, tại hạ xin lãnh giáo!
Đột ngột bị mười hai cao thủ bao vây, vả lại mình là con người giả hiệu.
Nhuế Vĩ không khỏi nao núng, tự hỏi phải xuất thủ hướng nào trước. Hắn cao giọng bảo :
- Hiền muội và Hạ Thi xung phá vòng vây, vào trước, tiếp trợ bên trong, để mặc một mình đại ca ở đây, đối phó với chúng!
Hoàng Ôn Khải cười lớn :
- Đâu có dễ dàng như vậy! Hắc bảo không đến thì thôi, chứ đã đến rồi, là luôn luôn chủ động tình hình, bất cứ nơi nào, kể cả tại Thiên Trì phủ. Đừng mong làm việc phi thường! Hãy nạp mạng mau!
Thiên, Địa, Nhân tam ma đồng thời tuốt kiếm, loại kiếm cổ quái bằng xương.
Nhuế Vĩ thấy kiếm, nhớ lại việc trước, cửu hận bừng lên, hai tay nắm lại thành quyền toan sử dụng ba chiêu do Giản Thiếu Vũ truyền cho.
Hoàng Ôn Khải khích :
- Đáng phục Giản công tử dám dùng tay không đương cự vũ khí! Chỉ sợ khó sống đó, công tử ơi!
Nhuế Vĩ không yên tâm cho Giản Hoài Huyên và Hạ Thi, liếc sang hai nàng, hét :
- Chạy đi!
Giản Hoài Huyên bình tĩnh đáp :
- Chờ đại ca đánh bại cúng xong rồi, mình cùng chạy vào đó.
Hạ Thi bình tĩnh không kém Giản Hoài Huyên cười phụ họa :
- Nhất định chúng không là đối thủ của công tử!
Nhuế Vĩ thầm kêu khổ, tự nghĩ khó thủ thắng, mà nếu lại là phải chết.
Nhưng, tên lắp đầy, dây kéo căng rồi, còn dừng lại làm sao được để mà chạy trốn, tránh mất mặt trước hai nàng? Hắn xuất chiêu liền, đầu tiên hướng sang Thiên Ma.
Tam ma đồng cười lớn.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 7**

Truyền tuyệt nghệ

Chiêu thức của Nhuế Vĩ chưa thành hình, Thiên Ma nhanh như chớp tiến lên, Địa Ma và Nhân Ma đồng thời gian từ hai bên tả hữu ập vào.
Ba thanh kiếm xương rít gió, rút vào trung tâm điểm, liên thủ phối hợp thành Tuyệt Trận Tam Tài.
Nhuế Vĩ ở trong cái thế chẳng đặng đừng, dù thọ thương cũng chẳng thu tay về được, đành phát xuất chiêu thứ nhất do Giản Thiệu Vũ truyền cho. Chiêu “Kinh Trào Bạt Ngạn”.
Hắn vừa chớp nhanh, hai thanh kiếm xương của Địa Ma và Nhân Ma rơi xuống khoảng không. Chỉ còn thanh kiếm của Thiên Ma từ phía hậu đâm tới.
Thân pháp của Địa Nhân nhị ma cực kỳ nhanh, đánh hụt rồi, lấp tức biến thế, hoành kiếm tiếp tục tấn công, giữ mãi thế liên thủ của tay ba.
Ba nhát kiếm tợ hồ xuất phát đồng thời, Nhuế Vĩ chưa quay mình tròn vòng, đã đánh ra hơn mười chưởng, kiếm đâm vào mình hắn rõ ràng, song chưởng kình của hắn lại chạm vào chuôi kiếm, chưởng nối tiếp chưởng, chưởng sau lại mạnh hơn chưởng trước, trong chớp mắt, mỗi đuôi kiếm bị chưởng chạm năm lần.
Thành thử mũi kiếm lệch đích luôn luôn, và cuối cùng thì Tam ma cơ hồ không còn cầm vững kiếm nữa.
Tam ma cả kinh thất sắc, thầm nghĩ :
- “Trong thiên hạ làm gì có thứ chưởng pháp lạ kỳ như vậy, chỉ trong thoáng mắt, xuất phát quá nhiều chiêu”.
Chúng không còn dám khinh thường đối tượng nữa. Chúng dốc toàn lực nghinh chiến, vây kín Nhuế Vĩ. Chúng bay nhảy quanh hắn, theo đúng qui tắc thế Tam Tài, vung kiếm tới tấp.
Nhuế Vĩ không cần nhận định phương hướng của các nhát kiếm, cứ tung chưởng ào ào, như sóng cuốn tràn bờ.
Tam ma chỉ thấy chưởng ảnh trùng trùng, không còn thấy Nhuế Vĩ đâu nữa cho nên dù có trận pháp lợi hại cũng không làm sao công kích. Chẳng những thế, chúng lại còn bị chưởng phong áp đảo, luôn luôn thoái hậu.
Thiên Ma nhận ra tình thế bất lợi rồi, vội hét lớn :
- Cửu Nghi phối hợp với Tam Tài, giữ vững sanh cơ!
Cửu Đại Xà Tướng lập tức do Tam Tài Trận xuyên vào, vây luôn Giản Hoài Quyên và Hạ Thi. Tuy nhiên không ai hướng về hai nàng phát thế công cả.
Cả hai bình tĩnh nhìn Nhuế Vĩ một đánh với ba, mường tượng tin tưởng rằng Nhuế Vĩ phá vỡ trận thế của địch không khó khăn lắm.
“Cửu Nghi Trận” cùng “Tam Tài Trận” dung hợp làm một, dĩ nhiên là phải có biến hóa phi thường và cực diện càng gay cấn hơn cho Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ còn bị việc xa xưa ám ảnh nên có phần nào kinh khiếp, nhưng hắn phó sanh mạng cho số phần, tiếp tục đánh chiêu thứ ba, chiêu “Hải Lãng Bài Không”, đánh ra bốn phía.
Chiêu này cực kỳ lợi hại, cả hai trận thế Cửu Nghi và Tam Tài trùng trùng tiến vào vẫn bị áp đảo như thường.
Trong bọn Cửu Đại Xà Tướng, đã có sáu người trúng chưởng! Tuy nhiên công lực của Nhuế Vĩ có hạn, thành ra oai lực không được phát huy đúng mức, đối phương trúng chưởng, chỉ nghe đau nhói vậy thôi, chứ không hề thọ thương.
Tam ma thấy thế, không còn sợ hãi như trước. Không còn sợ thì chúng không cần đề phòng, buông lung tính khí hợp lực tấn công tới tấp.
Nhuế Vĩ tuy đánh trúng đối phương mãi,song không xoay chuyển được cục diện, thành ra cuộc chiến phải kéo dài. Trong tình thế này, bên ít phải bị bên đông đánh bại là cái chắc. Cho nên, địch không ngán hắn, càng lúc càng thắt chặt vòng vây hẹp dần dần, mường tượng đối phương chực dịp nhập nội.
Vòng vây hẹp, Nhuế Vĩ cảm thấy lúng túng hơn trước, do đó chưởng pháp kém linh động, giảm lợi hại nhiều.
Tình thế càng lúc càng trở nên nguy kịch cho hắn.
Giản Hoài Huyên kinh hãi, thừa hiểu võ công của đại ca rất cao, hôm nay không chỉ đánh đi đánh lại quanh quẩn có ba chiêu thôi, mà lại phát xuất những chiêu lợi hại hơn! Chưởng quá lợi hại, nên bọn chúng cũng sững sờ luôn, quên mất tấn công tiếp.
Nhân Ma Kha Khinh Nông lẩm nhẩm :
- Đại ca! Hắn không... không phải là Nhuế Vĩ đâu!
Cả ba biết rõ, Nhuế Vĩ không thể có võ công cao cường như vậy. Chúng không còn dám nghi ngờ người trước mặt là Giản công tử giả hiệu.
Giản Hoài Huyên thoạt đầu thấy Tam ma tiết lộ chân tướng của Nhuế Vĩ, có nghi ngờ phần nào. Bây giờ, Nhuế Vĩ xuất phát quái chiêu, Tam ma không nhận ra song nàng lại nhận ra. Bởi nhận ra, nàng càng nghi ngờ hơn. Tâm pháp về luyện tập quái chiêu đó, hoàn toàn khác biệt với tâm pháp võ học của Thiên Trì phủ.
Chiêu thức có bất đồng, điều đó chẳng đáng lưu ý, nhưng trong một môn phái, tâm pháp không hề biến đổi. Do đó nàng nhận ra ngay Nhuế Vĩ không phải là người trong Thiên Trì phủ.
Nhuế Vĩ không phải là chân chánh đại ca của nàng sao? Giả như hắn không là đại ca của nàng, thì người đại ca chân chánh hiện ở đâu?
Lúc đó, tiếng vũ khí chạm nhau, tiếng la hét kêu rú từ trong nội phủ vọng ra, chứng tỏ bên trong đang có cuộc quyết đấu. Rồi lửa bốc lên đỏ rực trong lớp khói tỏa mịt không gian.
Tam ma không dám dần dà nữa, sợ công phá Thiên Trì phủ không thành, Bảo chủ sẽ bắt tội. Cả ba đồng hét lên một tiếng lớn, phát động mạnh trận thế, quyết hạ Nhuế Vĩ cho kỳ được.
Cửu Đại Xà Tướng cũng hướng về Nhuế Vĩ hiệp công, còn thì giờ đâu mà tấn công Giản Hoài Quyên và Hạ Thi?
Giản Hoài Quyên thừa dịp đó, dẫn Hạ Thi cùng vọt ra ngoài vòng vây.
Nhìn vào trận thế, thấy Nhuế Vĩ một mình đánh với mười hai người, Hạ Thi không yên tâm, thốt :
- Tiểu thơ! Chúng ta trở vào, giúp sức công tử!
Giản Hoài Huyên khẽ lắc đầu. Nàng hiểu, Nhuế Vĩ không thể bại trong trận, dù có bại cũng phải qua một thời gian lâu. Nàng chỉ lo ngại về tình hình trong phủ mà thôi. Nàng bảo :
- Chúng ta nên vào nội phủ là phải hơn.
Nàng vừa cất chân, bỗng từ bên trong phủ, một người mặc y phục đen, mặt bao kín, thân vóc cao, chạy như bay ra ngoài. Hán tử đó ra đến nơi, là xông vào trận liền. Rồi y vung quyền, phóng cước, tấn công Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đang chiếm ưu thế, bị hán tử áo đen bao mặt tấn công bất ngờ, vội nghinh đón, chỉ qua mấy chiêu, hắn không chi trì nổi.
Còn Tam ma, Cửu Đại Xà Tướng thoạt đầu thấy người từ trong phủ chạy ra, đinh ninh là y tiếp trợ cho Nhuế Vĩ, ngờ đâu y lại tiếp trợ chúng.
Chúng không cần biết người đó là ai, song cần gì biệt, miễn không đối lập với chúng là được rồi. Lập tức, chúng xuất thủ hiệp công, làm cho Nhuế Vĩ thêm lúng túng.
Giản Hoài Huyên nhìn thân pháp của hán tử bí mật, quên mất việc trở vào phủ. Khi thấy y xuất phát toàn chiêu độc, dồn Nhuế Vĩ vào tử địa, nàng buột miệng kêu lên :
- Đại ca! Nhẹ tay một chút.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ tự hỏi :
- “Ai là đại ca của nàng? Ta đang lâm nguy, thì làm gì có việc nương tay lưu tình? Chẳng lẽ lại là hán tử này?”
Đang lúc hoang mang, hắn bị hán tử đánh trúng ngực, mạnh như quả đồng chùy đánh trúng vào. Hắn phun ra một búng máu, thần trí mê man, chỉ kịp kêu mấy tiếng :
- Mạng ta đứt rồi!
Hắn ngã xuống, hôn mê luôn.
Khi tỉnh lại, nhìn chung quanh, bóng tối phủ dầy, hắn chẳng trông thấy gì cả.
Bấc giác hắn lẩm bẩm.
- Nhuế Vĩ này chết rồi sao?
Một giọng lạnh vang bên tai hắn :
- Ngươi còn sống đấy à?
Nhuế Vĩ giật mình ngồi lên :
- Các hạ là ai?
Người đó trầm giọng :
- Ngươi không nhận ra âm thinh lão phu sao?
Nhuế Vĩ kinh hãi kêu lớn :
- Du lão tiền bối! Tiền bối làm sao đến đây được?
Người đó hỏi lại :
- Tại sao lão phu không đến được?
Nhuế Vĩ thở ra :
- Lão tiền bối chết trong trường hợp nào đó?
Lão nhân vừa cười, vừa mắng :
- Nói nhảm! Du Bách Long còn sống nhăn đây, nào đã chết đâu?
Nhuế Vĩ bật mồi lửa. Quả là hắn còn sống, mà Du Bách Long cũng sống luôn. Hắn cứ tưởng nơi đây là cõi âm! Cả hai đều chết rồi, và hồn gặp hồn nơi chín suối. Vì hắn kêu lên, hắn bị kích động, nên thương thế chấn động, hắn hơi mệt trở lại. Tuy nhiên hắn mừng vô cùng, tạm quên cái đau, thốt :
- Thế là cả hai chưa chết.
Đoạn hắn nằm xuống, đảo mắt nhìn quanh, nhận ra nơi đây là một gian nhà đá, hắn đang nằm trên một cổ quan tài, cũng bằng đá. Hắn lại kêu lên :
- Có phải là ngôi nhà mồ của họ Giản chăng?
Hắn thầm nghĩ :
- “Làm sao lão nhân biết ta bị nạn mà vào Thiên Trì phủ giải cứu? Còn người bao mặt, vận áo đen là ai? Hiện tại cảnh huống trong Thiên Trì phủ như thế nào?”
Du Bách Long cất tiếng :
- Đừng nghĩ ngợi viễn vông, hãy chú ý!
Bỗng, lão đưa tay điểm vào các huyệt đạo trên mình hắn! Khí nóng từ tay lão, xuyên qua huyệt đạo, chuyền vào người hắn!
Hắn biết, lão nhân chữa trị thương thế cho hắn, nên vận khí tiếp trợ lão, để kình đạo nóng của lão chuyển nhanh hơn khắp thân thể hắn.
Một lúc sau, Du Bách Long buông tay, lau mồ hôi, cười thốt :
- Nội công của ngươi khá lắm!
Nhuế Vĩ cảm kích vô cùng, đáp :
- Từ nhỏ, vãn bối từng được tiên phụ truyền cho tâm pháp luyện nội công.
Du Bách Long hỏi :
- Lệnh tôn tên là...
Nhuế Vĩ chận lời :
- Tiên phụ là Nhuế...
Thốt đến đó, hắn nghe mệt.
Du Bách Long bảo :
- Ngủ đi! Đừng nói gì nữa.
Nhuế Vĩ ngủ liền. Hắn ngủ đúng một ngày một đêm, khi thức dậy, nghe tinh thần sung vượng mười phần.
Nhìn qua phía tả, hắn thấy có một vật sáng, chiếu dài dài. Hắn nhẩy xuống, rời quan tài, đi lần về phía tia sáng xuyên qua rọi vào.
Con đường rất hẹp, hắn len lỏi theo con đường đó, đi quanh co một lúc, đến trước một vọng cửa đá, cao độ ba vóc người. Hắn đẩy cánh cửa, bước qua phía bên kia, trông lên trên, thấy có mấy chữ: “Giản Thị Nhất Mạch Gia Tộc Chi Mộ”!
Hắn ra cửa, nhìn quanh, mới biết đây là trung tâm điểm của phần mộ nhà họ Giản. Lão nhân đang ngồi trước mộ. Hắn đi dần về phía lão, thấp giọng hỏi :
- Tiền bối mạnh?
Du Bách Long đứng lên, cười hỏi lại :
- Còn ngươi? Thân thể trở lại bình thường rồi chứ?
Nhuế Vĩ cảm thấy lão nhân già hơn trước nhiều. Mới cách mặt nhau mấy hôm, sao lão biến đổi nhanh chóng thế? Vẻ cằn cỗi quá rõ rệt, như mấy ngày qua là mấy năm qua, lão già đi hơn mấy năm, da mặt của lão nhăn nheo, không còn một chỗ nhỏ nào để cho những nét nhăn khác kế tiếp hiển hiện.
Tại sao? Nhuế Vĩ sững sờ trước sự biến đổi của lão nhân quên đáp câu hỏi.
Lão nhân vặn lưng, thở dài :
- Quả thật vô dụng. Vì chữa trị thương thế cho ngươi, lão phu mệt mỏi vô cùng, ngơi nghỉ hơn một ngày rồi mà chưa lấy lại sức!
Nhuế Vĩ thức ngộ lý do khiến lão già đi nhanh chóng. Hắn càng cảm kích lão hơn. Lệ xúc động quanh tròng, hắn thốt :
- Vãn bối đáng chết! Vãn bối làm cho tiền bối tiêu hao khí lực quá nhiều...
Lão nhân cười, thốt chậm :
- Lão phu sớm biết là mình vô dụng, sớm muộn gì cũng trở thành vô dụng.
Ngươi không có gì đáng trách, đừng áy náy làm chi!
Tuy mệt, lão nhân có thái độ rất tự nhiên, điều này làm cho hắn thêm kính phục lão.
Lão nhân tiếp :
- Bữa trước, lão phu thấy trong Thiên Trì phủ lửa bốc ngất trời, đồng thời nghe tiếng hét, tiếng rú, tiếng vũ khí chạm nhau... Lão phu quyết tâm không đặt chân tới đó, nhưng phát hiện sự tình như vậy, lão phu không thể lờ đi, lập tức lão phu rời khu rừng này đến đó xem, ngầm giúp sức bọn người trong phủ thu thập biến cố. Ngờ đâu...
Mặt lão vốn trắng, chợt biến xanh dờn, thân mình run.
Hiển nhiên, nhắc lại chuyện đã qua, lão căm hận phi thường.
Song Nhuế Vĩ không hiểu, cứ cho là lão chưa khôi phục nguyên trạng, nên cơ thể bị kích động rồi biến sắc.
Hắn hấp tấp hỏi :
- Tiền bối làm sao thế? Tại sao vậy hở tiền bối?
Hắn bật khóc.
Lão nhân dần dần bình tĩnh trở lại. Lão nhìn Nhuế Vĩ, từ từ tiếp :
- Ngươi là một tiểu tử rất tốt! Còn hắn... hắn quả thật là một kẻ bại hoại!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ hỏi :
- Hắn là ai?
Lão nhân thở dài, tiếp :
- Hắn là ai, cần gì ngươi phải biết! Chỉ biết là nếu lão phu không đến kịp thời cứu ngươi, thì ngươi mất mạng rồi! Nếu lão phu đến chậm, chắc là suốt đời mang niền hận uất lẫn hổ thẹn...
Nhuế Vĩ vẫn lo lắng cho Thiên Trì phủ, hỏi :
- Rồi sau đó ra sao? Vãn bối bị người bao mặt áo đen đánh bất tỉnh, nên không còn biết gì cả.
Lão nhân đáp :
- Tuy Hắc bảo có chuẩn bị mà đến, nội ngoại hiệp công, nhân số lại nhiều, song Thiên Trì phủ đâu phải là vùng đất hoang, còn lâu lắm chúng mới là đối thủ của gia đình họ Giản.
Nhuế Vĩ lộ vẽ mừng :
- Thật vậy hở tiền bối?
Lão nhân gật đầu :
- Lão phu nói dối với ngươi làm chi! Trong Thiên Trì phủ, chỉ có vài ngôi nhà bị thiêu hủy, mà bọn Hắc bảo thì bị đánh tơi bời, chạy vắt chân lên cổ!
Chúng định cướp những quyển bí lục võ công, nhưng lại không biết những quyển đó được tàng trữ nơi nào.
Nhuế Vĩ nhớ đến Lưu Dục Chi, muốn biết nàng có được an toàn hay không bèn hỏi :
- Nàng...
Chợt nhận thấy hơi kỳ, hắn trở giọng :
- Các nàng trong phủ có sao không?
Lão nhân đáp :
- Cứu người rồi, lão phu thấy bọn Hắc bảo bị đối phương áp đảo, có lùi chứ không có tiến, lão phu vội bỏ đi liền nên chẳng biết người trong phủ có ai thọ thương hay không?
Nhuế Vĩ càng lo lắng, vội cất tiếng :
- Tiền bối cho vãn bối trở về đó xem sao!
Lão nhân ngăn chặn :
- Đừng đi! Từ nay ngươi không cần trở lại đó nữa.
Nhuế Vĩ không an lòng, thốt :
- Nhưng ân công muốn cho vãn bối...
Lão nhân thở dài :
- Hà tất ngươi còn đóng vai công tử giả nữa mà làm gì?
Nhuế Vĩ chính sắc mặt :
- Vãn bối phải trung thành với lời ủy thác, không thể không...
Lão nhân nổi giận, hét lên ầm ầm.
Nhuế Vĩ liền an ủi lão :
- Tiền bối không nên nổi giận. Vãn bối nói vậy chứ không đi đâu!
Lão nhân hết giận liền, từ từ thốt :
- Lão phu không nên cáu kỉnh với ngươi như thế mới phải! Thực tại thì ngươi không cần thủ tín với thứ người bất nghĩa nữa. Phải biết, trên giang hồ có trăm ngàn biến hóa, nếu ngươi mà không tùy cơ ứng biến, thì hỏng cả kiếp đời của ngươi đó! Lòng ngươi rất tốt, vì chỗ tốt đó mà ngươi phải nghi nhớ lấy điều ta vừa nói.
Nhuế Vĩ sợ lão giận trở lại, nên chỉ vâng vâng, chứ không dám chen lời tranh biện.
Lão nhân trầm tư một chút, mường tượng lấy một quyết định hẳn hòi, cất cao giọng bảo :
- Ngươi cứ ở lại đây!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Vãn bối ở lại đây? Để làm gì?
Lão nhân hỏi lại :
- Ngươi có muốn học tuyệt nghệ không?
Nhuế Vĩ mang trong mình một mối huyết hải thâm cừu, từ lâu muốn báo cừu song học lực còn kém quá, nên phải ẩn nhẫn chờ thời. Bây giờ lão hỏi vậy, tự nhiên là hắn muốn, mà lại muốn rất nhiều, học thành tài rồi mới mong báo cừu được chứ! Chưa chắc gì đi khắp bốn phương trời tìm minh sư mà gặp, dù gặp rồi chưa chắc người ta thu nhận. Bỗng dưng mà được minh sư truyền dạy, thì phúc hạnh lớn biết bao nhiêu.
Lão nhân tiếp :
- Võ công của lão phu, rất khó học. Mà học rồi còn phải có nghị lực làm hộ lão phu một việc. Ngươi nghĩ sao?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn bối không hiểu nghị lực của mình như thế nào, nhưng vãn bối nghĩ rằng phàm làm việc chi cũng phải có tâm thành, mà tâm thành là không bỏ dở dang.
Lão nhân tán :
- Chí khí khá đấy! Lão phu sẽ làm hết sức mình, tạo ngươi thành một tay hữu dụng trên đời. Lão phu sẽ truyền hết sở học cho ngươi.
Lão đưa Nhuế Vĩ trở vào nhà mồ.
Đường đi trong khu mộ có nhiều lối rẽ chằng chịt, ở mỗi lối rẽ có cơ quan giết người, cho nên phải cẩn thận mà bước chân, sơ suất một chút là mất mạng ngay. Lão dặn dò Nhuế Vĩ, phải ghi nhớ nằm lòng.
Đi quanh co một lúc, lão nhân dừng chân lại, quay đầu, thốt :
- Gian thạch thất trước mặt kia lớn nhất trong khu mộ địa này. Từ nay ngươi cứ ở trong đó cố công học tập. Chừng nào ta thấy ngươi học khá rồi, ta sẽ cho ngươi đi ra.
Nhuế Vĩ nhìn ra phía trước, chỉ thấy vách đá, chứ không có nhà đá, lòng không khỏi nghi hoặc.
Lão nhân bước tới, sờ ba lượt nơi vách, ba tảng đá từ từ trụt xuống, bày ra một khoảng trống nơi vách. Cả hai bước qua khoảng trống.
Nhuế Vĩ bật mồi lửa lên, lão nhân vụt thổi tắt, đoạn thốt :
- Nơi đây tuy thiếu ánh sáng, nhưng vẫn có không khí lưu thông, ngươi đừng sợ chết ngạt, cứ yên tâm tập luyện. Mọi sự đều do lão phu chiếu liệu, ngươi đừng nghĩ ngợi gì mà tâm thần phải phân vân, học tập khó tiến bộ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vãn bối có cần dùng lửa chăng?
Lão nhân lắc đầu :
- Không!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ. Luyện công trong bóng tối âm u, thì khó lắm chứ chẳng chơi! Tại sao lão nhân không trọn một nơi sáng sủa hơn!
Lão nhân tiếp :
- Người thường, luyện công còn phân biệt ngày đêm, do đó thời thường gián đoạn, tinh tiến chậm. Còn ngươi, ngươi cần đốt giai đoạn để luyện tập, nên không thể phân đêm, phân ngày. Cứ luyện, mệt là nghỉ, hết mệt thì tiếp tục luyện.
Trong thời gian ngắn, thành tựu lớn.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vãn bối không trông thấy tiền bối, thì làm sao tập luyện?
Lão nhân đáp :
- Bất cứ môn công nào, cũng phải lấy nội công làm căn bản tối trọng yếu.
Trước hết, lão phu truyền cho ngươi tâm pháp nội công, rồi sau đó mới dạy võ nghệ. Về tâm pháp nội công, chỉ cần khẩu quyết là đủ.
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Chẳng rõ tiền bối muốn truyền tâm pháp nội công như thế nào?
Lão nhân thở dài :
- Nội công tâm pháp này, lão phu chưa hề luyện qua, song lão phu biết hiệu lực của nó hơn cả công dụng của bất cứ tâm pháp nào. Có thể bảo nó vô địch trên đời đó. Nó tên là “Thiên Y thần công”.
Nhuế Vĩ lẩm bẩm :
- “Thiên Y thần công”! Cái tên kỳ quái quá.
Lão nhân thở dài lượt :
- Cái tên tuy kỳ quái, song nó là kỳ công, nó làm cho võ lâm hào kiệt ăn không ngon, ngủ không thẳng giấc. Mà ai ai cũng nuôi ước vọng được truyền, để giành thế đứng trên giang hồ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao tiền bối không luyện?
Lâu lắm, lão nhân không đáp.
Nhuế Vĩ không trông rõ thần sắc của lão như thế nào, thấy lão nín thinh thì cho rằng lão không muốn nói. Hắn biết đâu, lão đang hồi ức lại một sự việc, việc đó đã gây đau khổ cho lão biết bao nhiêu!
Nhuế Vĩ lại muốn xoay câu chuyện qua đề khác, nhưng lão nhân bỗng thốt :
- Bởi vì từ nhỏ, lão phu đã luyện tâm pháp nội công khác, cho nên không tiện bỏ cũ theo mới.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Vãn bối cũng có luyện một tâm pháp, nội công suốt mấy năm qua, bây giờ có thể bỏ đi mà luyện “Thiên Y thần công” chăng?
Lão nhân hỏi :
- Lịnh tôn truyền cho ngươi tâm pháp nội công gì?
Nhuế Vĩ đáp :
- “Quy Tức đại công”.
Lão nhân kêu lên :
- Công phu đó rất khó luyện! Lão phu từng nghe nói đến.
Nhuế Vĩ u buồn tiếp :
- Tiên phụ lâm chung, hối hả truyền khẩu quyết cho vãn bối. Vãn bối luyện mấy năm rồi, chẳng biết có đúng quy tắc hay không!
Lão nhân suy nghĩ một chút :
- Oai lực của “Quy Tức thần công” cực kỳ cao. Người nào luyện thành là có thể liệt vào hàng cao thủ bậc nhất trên giang hồ.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Như vậy là vãn bối luyện sai cách rồi! Bởi vãn bối chuyên cần tập luyện suốt mấy năm mà tài nghệ vẫn còn ở mức bình thường! Trong cuộc chiến vừa qua, vãn bối có đánh trúng địch nhân, song không gây thương tổn cho ai cả. Nếu vãn bối luyện thành “Quy Tức thần công”, thì kết quả phải khác hơn!
Lão nhân trấn an hắn :
- Tuy ngươi chưa đạt mức đại thành, song vẫn có công hiệu. Nếu cố gắng luyện thêm một thời gian nữa, thì ngươi sẽ được toại nguyện!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Có luyện “Quy Tức thần công” rồi, bây giờ vãn bối luyện sang “Thiên Y thần công”, như vậy có dễ làm hay chăng?
Lão nhân đáp :
- Hai loại tâm pháp thần công đó, đều thuộc huyền môn chánh tông, không tương khắc, có thể đồng thời kiêm luyện. Ngươi có sẵn cơ bản “Quy Tức đại công” rồi, bây giờ luyện thêm “Thiên Y thần công” nữa, kết quả phải là phi thường vậy.
Lão nhân ngưng lời, Nhuế Vĩ cũng không hỏi gì nữa.
Lâu lắm, bỗng lão nhân hỏi :
- Lịnh tôn danh tánh là chi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nhuế Phu Vấn.
Lão Nhân giật mình :
- Quả là y! Ta biết mà.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 8**

Vô Địch Kiếm

Nhuế Vĩ hỏi :
- Tiền bối biết tiên phụ?
Lão nhân đáp :
- Mấy mươi năm trước, lão phu có nghe giang hồ truyền thuyết Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn là một bậc hào hiệp, trọng nghĩa nhân. Chỉ có mỗi một mình y là biết tâm pháp “Quy Tức đại công” thôi.
Nhuế Vĩ lần thứ nhất mới nghe nói phụ thân có hiệu danh “Chưởng Kiếm Phi”. Khi hắn lên tám tuổi, Nhuế Phu Vấn tạ thế, hiện tại hắn chỉ nhớ lờ mờ dung mạo của cha.
Hắn xúc động vô cùng, và niềm vui dâng ngập cõi lòng bởi dù sao thì hắn cũng là giọt máu của một nhân vật hữu danh trên chốn giang hồ. Hắn cũng được thơm lây, hắn hỏi :
- Tiên phụ có thật là một đại hiệp khách chăng?
Du Bách Long gật đầu :
- Thật vậy! Lão phu không ngờ y sớm giã từ cuộc thế! Đáng tiếc quá!
Rồi lão hỏi lại :
- Ngươi biết lịnh tôn chết như thế nào chăng?
Nhuế Vĩ căm hờn :
- Tiên phụ bị người sát hại.
Du Bách Long cau mày :
- Cừu nhân là ai?
Nhuế Vĩ lại khóc :
- Cừu nhân rất nhiều, song vãn bối không đoán định được ai đã hạ thủ sát hại tiên phụ!
Du Bách Long thở dài :
- Đừng thương tâm! Đừng! Ngươi cố công luyện tập đi, sau khi thành tài, ngươi sẽ âm thầm tra phỏng, lão phu tin chắc ngươi sẽ tìm được kẻ sát hại phụ thân ngươi!
Nhuế Vĩ lau lệ, cương quyết đáp :
- Vãn bối sẽ nỗ lực học tập!
Du Bách Long mỉm cười :
- Tốt lắm! Bây giờ ta truyền cho ngươi ba câu khẩu quyết, luyện “Thiên Y thần công”.
Lão vừa đọc lên, vừa giải thích rất rành rẽ. Nhuế Vĩ nghe xong, lãnh hội ngay.
Từ đó Nhuế Vĩ ở trong thật thất tối tăm, luyện cả hai môn thần công Thiên Y và Quy Tức.
Ngày tháng trôi qua, Nhuế Vĩ học tập được một năm rồi. Về “Quy Tức đại công” thì có Du Bách Long trợ giúp, nên hắn tiến bộ mười phần. Còn “Thiên Y thần công” là môn công mới, lại khó luyện, nên hắn chỉ thành công được bảy phần thôi!
Một hôm, Du Bách Long mang vật thực vào cho hắn, bảo :
- Ăn đi, Vĩ nhi!
Bây giờ, Nhuế Vĩ đã quen bóng tối, không còn khó chịu vì bóng tối nữa. Dù có phải ở lại đây trăm năm, hắn cũng không cảm thấy khổ sở.
Nhuế Vĩ ăn xong, Du Bách Long mỉm cười, thốt :
- Hôm nay, ngươi theo ta ra ngoài, không cần phải ở lại đây nữa.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đệ tử luyện công chưa thành, tại sao lại bỏ nơi này?
Du Bách Long hỏi lại :
- Ngươi có biết là đã ở đây được bao lâu rồi chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đệ tử không biết.
Du Bách Long tiếp :
- Một năm rồi đó!
Nhuế Vĩ giật mình :
- Một năm? Đệ tử cứ tưởng chừng vài tháng thôi.
Du Bách Long tiếp :
- Tại vì ngươi chuyên cần tập luyện nên mất hẳn quan niệm thời gian. Hôm nay nội công của ngươi đã thành tựu rồi thì nên ra ngoài, không cần ở lại đây làm gì nữa. Lão phu sẽ chỉ điểm võ kỹ cho ngươi tập.
Ở trong bóng tối âm u lâu ngày, vừa ra vùng sáng, Nhuế Vĩ nghe mắt đau buốt như bị kim đâm, hắn lại nhắm mắt lại rồi từ từ mở ra. Làn da của hắn cũng trở nên trắng tinh, không như một năm trở về trước da hắn sạm màu phong trần.
Hắn cho rằng sở dĩ có sự thay đổi đó, là vì hắn ở trong bóng tối quá lâu.
Thiếu ánh dương quang, thì da nào mà chẳng biến đổi màu?
Thật sự thì tại hắn luyện “Thiên Y thần công”, luyện thành rồi là có hiệu quả như vậy. Chỗ luyện càng tối tăm, thì da người càng trắng.
Cả hai cùng ngồi trên khoảng đất trống trước phần mộ, đối diện với nhau.
Du Bách Long thốt :
- “Thiên Y thần công” do một kỳ nữ trong võ lâm truyền cho lão phu, lão phu chỉ biết khẩu quyết thôi, chứ chưa hề luyện qua. Ngươi đã luyện một năm rồi, lão phu muốn biết trình độ lãnh hội của ngươi đến đâu, ngươi hãy đối chưởng với lão phu xem sao.
Phàm những người luyện nội gia công phu mà đối chưởng với nhau là làm điều cực kỳ nguy hiểm, qua cuộc tỷ thí đó có thể là lưỡng bại câu thương, tai hại không biết sao mà lường.
Nhuế Vĩ do dự, không dám chìa tay ra ngay.
Du Bách Long mỉm cười, tiếp :
- Ngươi đừng sợ, lão phu có chủ trương rồi.
Nhuế Vĩ vâng lời, đưa tay ra, áp vào tay của Du Bách Long, song chưa dám nhận kình đạo.
Du Bách Long bảo :
- Ngươi cứ vận dụng công lực đi, càng tăng công lực càng hay. Nếu không, lão phu chẳng làm sao đo lường mức tiến bộ của ngươi được.
Bất đắc dĩ, Nhuế Vĩ vận kình lực, dồn ra bàn tay.
Du Bách Long cho rằng rất dễ dàng tiếp tục, ngờ đâu chưởng lực của Nhuế Vĩ tuôn cuồn cuộn như sóng cuồng, lão không dám khinh thường nữa, cấp tốc vận công lực đối phó.
Không lâu lắm, hai bàn tay của họ ép vào nhau, như dính liền vào nhau.
Cuộc đối chưởng đã tới hồi gay cấn rồi, thật là nguy hiểm. Thoạt đầu ai cũng tưởng là mình thu hay phát đều tùy ý, bây giờ thì hai bên chỉ còn phát ra thôi chứ không còn thu lại được, bởi thu bất ngờ thì kình đạo của đối phương chuyển sang ào ạt, tất bị thương nặng, và hai bên cứ phát ra mãi mãi, để có đủ sức ngăn chận bên kia.
Dần dần, cả hai cùng xuất mồ hôi lạnh.
Du Bách Long hoang mang hết sức, tự hỏi chẳng biết có phải là oai lực của “Thiên Y thần công” cực cao hay là nội lực của lão kém giảm mà kình lực song phương bất phân thượng hạ.
Tình thế của họ cực nguy rồi, cứ cái đà này dài lâu thì cả hai cùng kiệt sức, lăn đùng ra mà chết chứ chẳng chơi!
Vừa lúc đó, một bóng u linh từ bên ngoài bìa rừng tha thướt bước vào!
Một bóng u linh thật sao? Không! Chỉ là một nữ nhân, mặc chiếc áo đen dài quét đất, tóc bỏ xõa phủ kín nữa phần mặt, trông như u linh. Chứ làm gì ban ngày ban mặt mà có bóng ma hiện về?
Nữ nhân đó đến cạnh Du Bách Long và Nhuế Vĩ. Du Bách Long trông thấy, song không hỏi, còn Nhuế Vĩ bận thi thố “Thiên Y thần công”, chẳng trông thấy gì. Nữ nhân cất giọng khàn khàn hỏi :
- Các ngươi đang làm chi đó?
Không ai đáp lời. Nữ nhân gắt :
- Cút đi chỗ khác, để nơi này cho ta làm công việc!
Bà phất ống tay áo. Tụ phong bay ra, hất hai bàn tay của Du Bách Long và Nhuế Vĩ tách rời, cả hai cùng nhào ngửa. Mường tượng tụ phong đó thu hút tan biến hai đạo kình lực của họ.
Du Bách Long không nói gì, đứng dậy, bước tới nắm tay Nhuế Vĩ, dựng hắn lên rồi cả hai đi về phía hậu phần mộ.
Từ phía hậu mộ, hộ trông thấy những gì xảy ra tại tiền mộ.
Nhuế Vĩ lấy làm kỳ hỏi :
- Bà ấy là ai?
Dụ Bách Long khoát tay :
- Đừng lên tiếng! Cứ lẳng lặng xem bà ta làm gì.
Nữ nhân không màng ai dòm ngó, miễn sao đừng có ai ngăn trở, phiền nhiễu bà là được. Bà nhìn mộ bia, đôi môi nhóp nhép, không biết bà nói gì.
Một lúc lâu, bà ngưng nhóp nhép môi rồi đưa đôi bàn tay gầy guộc vén mớ tóc xõa, gương mặt tiều tụy lộ ra, một gương mặt của giai nhân khi xuân sắc về chiều, không thường săn sóc.
Bà là ai? Sao lại đàm thoại với người trong mộ? Bà đứng đó! Bày khuôn mặt, miệng cười. Bà muốn gì? Thì đây bà thốt :
- Ngươi xem! Ta có đẹp hơn trước chăng?
Sau cùng, bà ngưng cười, buông tóc xõa xuống, rồi thở dài, thốt tiếp :
- Ta biểu diễn một môn công cho ngươi xem nhé! Diễn xong, rồi ta đi ngay!
Ống tay áo dài bay lên, phất gió rẹt rẹt, bóng tay áo chớp lên, bao phủ quanh bà. Những tiếng rẹt rẹt dần dần biến thành tràng sấm nổ nho nhỏ, người nghe không khỏi kinh khiếp.
Bỗng, bà biến mất. Từ bên ngoài rừng, tiếng cười the thé ghê rợn vọng vào.
Một lúc sau, bốn bề im lặng.
Du Bách Long cùng Nhuế Vĩ trở ra trước phần mộ, nhìn xuống đám cỏ, thấy cỏ đứt, ngọn nằm la liệt, gốc rất đều, mường tượng có nhát phảng phạt ngang.
Du Bách Long kêu lên :
- Công phu tuyệt diệu! Tuyệt diệu!
Nhuế Vĩ sanh nghi hoặc, hỏi :
- Sư phụ biết bà ấy là ai chứ?
Du Bách Long lắc đầu :
- Ta không biết! Chỉ biết là cứ vào ngày Trung Thu mỗi năm, bà đến đây một lần, đến ban ngày, chứ không đến vào ban đêm.
Nhuế Vĩ kinh hãi hỏi tiếp :
- Để làm gì?
Du Bách Long đáp :
- Thì làm gì, ngươi đã thấy rồi đó! Có vậy thôi! Mỗi năm, ta mỗi rình xem bà ta, song chẳng lần nào ta dám chường mặt đàm thoại với bà, hỏi lý do, ý tứ của bà.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Tại sao sư phụ không dám?
Dụ Bách Long giải thích :
- Cứ mỗi lần bà đến, biểu diễn công phu, ta nhận ra bà tiến bộ hơn lần trước. Dù ta luôn luôn luyện công, vẫn thấy năm nào cũng vậy, còn kém bà mấy bậc. Tất nhiên ta không dám hỏi, sợ bà phát cáu mà sanh rày rà. Tuy nhiên, bà ta không có ác ý, chẳng hạn như hôm nay, nếu như bà ta hung dữ thì ta và ngươi đang lúc vận công, phải bị bà sát hại rồi!
Lão khoát tay, tiếp nối :
- Bỏ bà ấy qua một bên đi. Hôm nay Trung Thu gia tiết rồi, thời gian qua nhanh quá!
Lão động lòng cảm khái, thở ra mấy lượt.
Ngày tháng cứ trôi đi, đều nhịp...
Nửa năm nữa lại qua đi! Trong nửa năm sau này, Nhuế Vĩ học thêm rất nhiều nơi sư phụ. Tuy rằng hỏa hầu chưa đủ, song cố gắng tập luyện thì cái ngày thành tựu lớn lao sẽ không xa.
Sáng sớm một hôm, Du Bách Long chợt thốt :
- Vĩ nhi! Sư phụ sắp ly khai ngươi rồi!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Sư phụ có phiền trách chi đệ tử chăng? Nếu sư phụ đi dâu, thì đệ tử xin đi theo hầu hạ, còn như sư phụ ở lại đây, đệ tử tình nguyện ở lại đây với sư phụ!
Du Bách Long lắc đầu :
- Những gì cần học, ta đã chỉ điểm cho ngươi hết rồi. Ta không còn giúp gì cho ngươi được nữa. Ngươi phải nghĩ đến việc báo thù, lập nghiệp, theo ta làm chi cho phí thời gian, uổng công học nghệ thành tài.
Nhuế Vĩ van nài :
- Đệ tử không muốn xa rời sư phụ!
Du Bách Long cười lớn :
- Cái chí khí của ngươi, ngươi để đâu, lại muốn chôn vùi tương lai bên cạnh người sắp chết nay mai? Còn xã hội nữa chi? Còn bổn phận làm trai nữa chi?
Còn phụ thù nữa chi?
Nhuế Vĩ nghe đắng ở yết hầu.
Du Bách Long thở dài, tiếp :
- Ta còn lưu lại đây nửa tháng, để dạy nốt ngươi hai chiêu kiếm pháp, sau đó, ta và ngươi sẽ chia tay nhau.
Nhuế Vĩ đáp :
- Mong ơn sư phụ chỉ điểm, sau khi cách biệt nhau rồi, đệ tử sẽ chuyên cần tập luyện.
Du Bách Long cười nhẹ :
- Hai chiêu kiếm này, ngươi chỉ cần mất một thời gian nửa tháng là luyện xong.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ :
- Kiếm pháp chi, mà chỉ luyện trong mười lăm hôm lại thành?
Du Bách Long đáp :
- Người thường thì không thể luyện xong trong khoảng thời gian đó, nhưng ngươi thừa sức luyện, bởi ngươi có cái ngộ tánh rất cao, bất cứ học môn gì, cũng lãnh hội nhanh chóng. Kiếm pháp của ta huyền diệu vô cùng. Học xong rồi, ngươi có thể tung hoành trong thiên hạ, mà chẳng sợ một đối thủ nào.
Lão lấy ra hai thanh kiếm gỗ mà lão chuẩn bị từ lâu, trao cho Nhuế Vĩ một thanh, đoạn tiếp :
- Khởi đầu tập luyện, chúng ta phải dùng kiếm gỗ, vì kiếm pháp rất khó khăn, người tập luyện thường tự gây thương tích cho mình. Chỉ khi nào thuần thục rồi, ngươi mới dùng được kiếm thật.
Nhuế Vĩ tiếp nhận thanh kiếm, tuy là bằng gỗ, song nặng hơn kiếm thường, chẳng biết nó thuộc loại gỗ gì. Hắn nghĩ :
- “Dù là kiếm gỗ, nó chạm vào mình cũng gây thương tích được như kiếm thép”.
Du Bách Long xách kiếm bước ra chỗ trống, diễn tả phương thức chiêu kiếm, đồng thời thốt :
- Hai chiêu kiếm vốn không tên, ta tạm thời đặt tên cho chiêu thứ nhất cái tên “Bất Phá Kiếm”.
Rồi lão vung tay. Kiếm ảnh chớp trùng trùng. Nhuế Vĩ nhìn đôi mắt hoa lên, không nhận định nổi lão nhân xuất phát như thế nào.
Biểu diễn xong, Du Bách Long thốt tiếp :
- Cái lợi hại của chiêu kiếm khôn cùng, ta khó giải thích rành rẽ cho ngươi hiểu. Khi nào ngươi luyện thành, là lãnh hội ngay. Bây giờ, ta truyền cho ngươi tâm pháp luyện nó.
Nhuế Vĩ án bộ vị, thủ thế đúng phương pháp, mãi cho đến lúc hắn thuần thục rồi, Du Bách Long mới để hắn luyện tập một mình, còn lão thì vào thạch thất.
Nhuế Vĩ bắt đầu tập luyện.
Ngày thứ nhất, hắn không tiến bộ mảy may, múa kiếm như một người thường vung gậy, đập quơ trong không gian.
Ngày thứ hai, hắn chặt vào mình ba nhát.
Qua ngày thứ ba, hắn đánh trúng mình hơn mười lượt, khi ngày tàn, đêm đến, hắn nghe ê ẩm khắp thân thể.
Ngày thứ năm, số lần chạm giảm xuống.
Đến ngày thứ bảy, hắn giữ kỹ, không gây thương tích cho mình lần nào.
Mãi đến ngày thứ mười, thì hắn mới hoàn toàn thuần thục chiêu thứ nhất “Bất Phá Kiếm”.
Du Bách Long dạy sang chiêu thứ hai, chiêu này cũng chẳng có tên, lão đặt riêng cho nó là “Vô Địch Kiếm”.
Chiêu thứ hai, khó hơn chiêu thứ nhất, song thời gian luyện tập lại được rút ngắn còn năm ngày. Nhuế Vĩ thầm kêu khổ lo sợ không thành công.
Nhưng, trong năm ngày đó, hắn cố công luyện tập, cuối cùng rồi cũng lãnh hội được.
Qua ngày thứ mười sáu, Du Bách Long thốt :
- Hôm nay, chúng ta xa cách nhau, như ta đã nói với ngươi!
Nhuế Vĩ thầm buồn hỏi :
- Đến lúc nào đệ tử mới gặp lại sư phụ?
Du Bách Long đáp :
- Nếu có duyên, thì có lo gì không hậu hội! Chúng ta khoan nói đến ly biệt chi tình. Ngươi lấy kiếm dợt với ta, xem trình độ lãnh hội của ngươi đến đâu.
Thầy một kiếm, trò một kiếm, họ bắt đầu thực nghiệm hai chiêu.
Du Bách Long bảo :
- Ngươi dùng “Bất Phá Kiếm” mà thủ, ta dùng “Vô Địch Kiếm” tấn công.
Qua vòng đầu, Nhuế Vĩ bị lão nhân đập bảng kiếm vào mông.
Du Bách Long lại chỉ điểm chỗ sơ hở cho hắn sửa chữa.
Họ dợt đến vòng thứ năm. Nhuế Vĩ thủ kín. Du Bách Long không còn chạm kiếm vào mình hắn được như bốn lần trước.
Song phương đổi chiêu, bây giờ đến lượt Nhuế Vĩ công, Du Bách Long thủ.
Trong ba vòng đầu, Nhuế Vĩ không chạm trúng mình Du Bách Long được, Đến vòng thứ bảy, hắn đâm mũi kiếm trúng dạ dưới của lão nhân.
Họ ngưng ngay cuộc thực nghiệm ở đó.
Du Bách Long thốt :
- Ngươi đã hoàn toàn lãnh hội rồi đó. Dùng “Bất Phá Kiếm” mà thủ, dùng “Vô Địch Kiếm” mà công, ta nghĩ trên giang hồ hiện tại, chẳng có mấy kẻ không bại nơi tay ngươi.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Sư phụ còn điều chi dạy bảo đệ tử?
Du Bách Long đáp :
- Hết rồi. Bất quá ta cảnh cáo ngươi, là hai chiêu kiếm này rất lợi hại, trừ trường hợp vạn bất đắt dĩ, ngươi không nên mỗi lúc mỗi mang nó ra sử dụng.
Nhuế Vĩ cung kính thốt :
- Đệ tử tuân theo sư huấn.
Du Bách Long bảo :
- Bây giờ, chúng ta bỏ kiếm xuống, tìm chỗ ngồi, nói chuyện với nhau đi!
Họ đến trước mộ phần, ngồi trên bậc đá.
Du Bách Long cất tiếng trước :
- Cái hôm đầu, truyền chiêu kiếm cho ngươi, ta có nói là hai chiêu kiếm đó không tên. Ngươi có biết tại sao không tên chăng?
Nhuế Vĩ đáp :
- Đệ tử nghĩ, không có một danh xưng nào bao hàm trọn vẹn sự huyền diệu của chiêu kiếm, cho nên người sáng chế không đặt tên.
Dụ Bách Long thở dài :
- Đúng vậy! Chính ta, học nó hơn mấy mươi năm qua, mà cũng không nghĩ ra một danh xưng tương ứng. Cuối cùng, ta phải tạm gọi như vậy để có sự phân biệt thôi.
Nhuế Vĩ thốt :
- Hai tên đó cũng xứng lắm chứ, sư phụ!
Du Bách Long trầm tư một lúc :
- Còn sáu chiêu nữa! Sáu chiêu đó đều vô danh! Chúng ta phải gọi như thế nào?
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Còn sáu chiêu nữa?
Dụ Bách Long gật đầu :
- Phải! Cộng với hai chiêu của ta, là tám chiêu cả thảy.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tám chiêu đó, thuộc kiếm pháp gì?
Du Bách Long đáp :
- “Hải Uyên kiếm pháp”! Do ý nghĩa rộng rãi như biển, sâu xa như hố thẳm mà thành danh.
Nhuế Vĩ lẩm bẩm :
- “Hải Uyên kiếm pháp”! “Hải Uyên kiếm pháp”! Cái tên bao hàm một đại khẩu khí!
Du Bách Long tiếp :
- Nếu ngươi học hết sáu chiêu kia, thì ngươi sẽ thấy cái tên đó chẳng những không ngông cuồng, trái lại còn khiêm tốn nữa là khác. Rất tiếc, trên đời không một ai học đủ tám chiêu, trừ ra...
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Trừ ra làm sao?
Du Bách Long đáp :
- Trừ ra là ngươi!
Nhuế Vĩ cả kinh :
- Đệ tử? Sư phụ truyền dạy cho đệ tử?
Du Bách Long lắc đầu :
- Sư phụ không biết, thì làm sao truyền dạy cho ngươi? Sáu chiêu kia, ta chỉ thấy qua mà thôi, chứ không hề biết cách tập luyện!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Sư phụ không biết, thì đệ tử học nơi đâu bây giờ?
Du Bách Long hỏi :
- Ngươi còn nhớ chăng? Cái hôm ta bắt đầu truyền “Thiên Y thần công”
cho ngươi, ta có nói là sẽ ủy thác cho ngươi làm một việc?
Nhuế Vĩ đáp :
- Đệ tử nhớ. Sư phụ bảo là đệ tử phải dốc toàn lực mà làm.
Du Bách Long thở dài :
- Việc đó là ngươi phải nuôi dưỡng nghị lực kiên cường, học trọn “Hải Uyên kiếm pháp”, học toàn bộ tám chiêu.
Nhuế Vĩ ngạc nhiên :
- Không ai dạy, thì học nơi ai? Tại sao phải có nghị lực mới học được?
Hắn toan hỏi, Du Bách Long tiếp :
- Chín năm trước, trên đỉnh Ma Tiêu Lãnh, có bảy lão nhân tỷ võ, luận kiếm.
Bảy lão nhân đó xưng là Thất Tàn Tẩu trong võ lâm. Sở dĩ có danh hiệu đó là vì cả bảy người đều tàn tật, cả bảy người đều có võ công tuyệt cao, người của Hắc Bạch lưỡng đạo không ai mà không ngán sợ. Tài nghệ của Thất Tàn Tẩu ngang ngửa giữa nhau, chỉ một người biết được hai chiêu kiếm, hơn sáu người kia một chiêu vì sáu người kia mỗi người chỉ biết vỏn vẹn một chiêu mà thôi. Cho nên người biết hai chiêu luôn luôn thắng thế.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Người biết hai chiêu, có phải là sư phụ chăng?
Dụ Bách Long gật đầu :
- Phải! Chính ta. “Hải Uyên kiếm pháp” gồm tất cả tám chiêu, bảy chiêu công, một chiêu thủ. Ta biết thêm một chiêu thủ, hơn sáu người kia chỉ có công mà không thủ, chẳng những thế, ta thủ được, mà cũng công được. Mỗi người không công được ta, nên cả sáu cùng hiệp lực lại, tấn công ta!
Nhuế Vĩ giật mình :
- Sáu người đánh một? Nguy hiểm thật! Sư phụ làm sao đối phó?
Du Bách Long tiếp :
- Đừng nóng nảy, cứ bình tĩnh nghe ta nói. Dù họ có đến sáu người, lực lượng liên minh đó, cũng chẳng làm gì ta nổi, bất quá sức kháng cự của họ mạnh hơn phần nào vậy thôi, do đó ta không đánh bại họ được. Một chống một thì ta thắng, một chống sáu thì ta hòa! Mà ta hòa, là thắng rồi chứ gì? Bởi ta đơn độc, còn họ đông người! Cuộc tỷ thí sau cùng giữa ta và họ, xảy ra chín năm về trước, cộng với các kỳ đấu trước xa, cả thảy là mười chín lần, thời gian là Trung Thu giai tiết mỗi năm, địa điểm là Ma Tiêu Lãnh...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Sáu vị đó có đại cừu đại hận gì với sư phụ chăng? Tại sao mỗi năm mỗi đến?
Du Bách Long thở dài :
- Mục đích của họ là muốn cho ta biểu diễn công khai chiêu kiếm mà ta biết hơn họ. Ta không chịu, họ quyết bức ta, thành ra có cuộc đấu hàng năm liên tiếp đúng mười chín lần, và lần cuối cùng xảy ra chín năm trước như ta đã nói.
Mỗi lần đấu, bắt đầu từ ngày rằm Trung Thu, kéo dài đến ngày mười chín. Song phương tiêu hao chân khí nặng, ai ai cũng mang nội thương... Do đó, lần sau cùng, song phương ước hẹn, cách mười năm tái đấu, cho ai ai cũng có thời gian tu dưỡng, khôi phục lại chân ngươn. Năm nay là năm thứ chín. Năm sau, vào tiết Trung Thu là đúng hạn kỳ, thời gian còn có một năm thêm năm tháng lẽ nữa thôi!
Rất tiếc...
Nhuế Vĩ hỏi dồn :
- Rất tiếc làm sao? Chẳng lẽ sư phụ...
Du Bách Long thở dài :
- Vũ nhi! Ngươi không nhận ra chân lực của sư phụ ngày nay suy giảm quan trọng sao?
Nhuế Vĩ rơi lệ :
- Sư phụ thọ thương như thế nào, đến nỗi chân lực thất tán?
Du Bách Long đáp :
- Lần đấu cuối cùng gay go khốn khổ không tưởng nổi. Ta thọ thương toàn bộ từ lúc đó. Sau cuộc đấu, ta đến đây dưỡng bệnh, bên ngoài thì chẳng có gì thay đổi, song bên trong ta nghe mỗi năm mỗi suy yếu một phần, hiện tại chân lực của ta so với lúc thiếu thời, giảm đi phân nửa, sánh với ngươi ta còn kém xa!
Nhuế Vĩ lắc đầu nhanh :
- Sư phụ còn dồi dào chân lực, hơn đệ tử nhiều!
Du Bách Long cười thảm :
- Sư phụ lừa dối ngươi làm gì?
Nhuế Vĩ nín lặng, lòng xúc động vô cùng.
Du Bách Long lại tiếp :
- Ta thọ thương là lỗi do ta! Bởi nội công của ta, ta tập luyện theo tâm pháp tà môn, nên kết quả không vững chắc. Giả như ta luyện theo tâm pháp “Thiên Y thần công”, thì chín năm trước làm gì ta thọ thương được? “Thiên Y thần công” thuộc huyền môn chánh tông, có uy lực tối thượng, chí cao trong thiên hạ!
Nhuế Vĩ thốt :
- Như vậy, ngay bây giờ, sư phụ cũng có thể luyện “Thiên Y thần công”
được chứ!
Du Bách Long mỉm cười :
- Ngốc! Chánh tà không thể cùng đứng chung với nhau được! Muốn luyện “Thiên Y thần công”, ta phải hủy bỏ toàn bộ võ công của ta từ trước đến giờ...
Nhuế Vĩ nghĩ :
- “Hủy bỏ như vậy cũng được lắm chứ, song sư phụ đã khổ nhọc suốt một đời, thu thập được bao nhiêu sở đắc đó, thì lòng nào nở bỏ đi?”
Nghĩ thế, hắn không nói gì.
Du Bách Long cúi thấp đầu, đi quanh phần mộ một vòng, trầm tư mặc tưởng, hồi ức chuyện xa xưa. Bỗng, lão dừng chân, cương quyết thốt :
- Ta không thể để bại nơi tay họ! Ta không bao giờ biểu hiện hai chiêu kiếm một cách ngu xuẩn như vậy!
Thấy lão nhân biến đổi thần thái, Nhuế Vĩ kinh hãi kêu lên :
- Sư phụ! Sư phụ làm sao thế?
Du Bách Long quay mình, nhìn hắn với ánh mắt từ hòa, thốt :
- Sang năm, ngươi thay mặt ta, đến nơi ước hội! Phải thắng chứ không được bại!
Nhuế Vĩ thoáng kinh hãi, song liền theo đó, hắn trấn định tâm thần, đáp giọng kiên quyết :
- Đệ tử sẽ dốc toàn lực toàn tâm, thi hành sứ mạnh do sư phụ trao phó!
Chỉ sợ mình không đủ sức, mà phải bại trước sáu lão nhân đó, tạo nhục nhã cho sư phụ!
Du Bách Long tiếp :
- Ta tin rằng ngươi không bại! Không thể bại. Bởi ngươi biết hai chiêu “Hải Uyên kiếm pháp”! Sở dĩ ta đòi hỏi nơi ngươi một nghị lực kiên cường là vì, phàm song phương đồng tài, đồng sức, cuộc chiến sẽ nghiêng phần thắng về bên nào có nghị lực vững chắc. Bí quyết thắng cuộc, là nghị lực, ngươi hãy nghi nhớ điều quan trọng đó.
Nhuế Vĩ không hiểu lắm, song vẫn gật đầu :
- Đệ tử ghi nhớ!
Du Bách Long tiếp luôn :
- Nếu ngươi thắng, sáu người đó sẽ truyền chiêu kiếm của họ cho ngươi.
Lúc đó thì ngươi học toàn bộ kiếm pháp Hải Uyên!
Đến bây giờ, Nhuế Vĩ mới thấu đáo được tâm ý của sư phụ! Du Bách Long nói đến nghị lực, là mong mỏi hắn học được toàn bộ “Hải Uyên kiếm pháp”. Hắn chú kính vô cùng. Hắn long trọng hứa bằng mọi giá phải tranh thắng lợi.
Du Bách Long hài lòng gật gù :
- Tốt! Tốt!
Bỗng, lão cao giọng, tiếp :
- Dù có bại, cũng phải bại một cách anh hùng, nghĩa là phải truyền hai chiêu kiếm đó cho họ, bởi sư phụ và họ giao ước với nhau như vậy.
Nhuế Vĩ hứa sẽ không làm cho sư phụ mang tiếng thất tín.
Du Bách Long tiếp :
- Tốt! Tốt! Ngươi được vậy là ta chết đi mới nhắm mắt được!
Nhuế Vĩ lo lắng :
- Sư phụ chưa chết đâu!
Du Bách Long cười lớn :
- Người sống trăm năm, phải có một lần chết. Chết sớm hay chết muộn cũng thế thôi. Có ai trường thọ đâu!
Lão lấy trong mình ra một quyển bí kíp, trao cho Nhuế Vĩ, rồi tiếp :
- Sau khi chúng ta ly khai nhau, ngươi còn thừa hơn năm mới đến ngày ước hội. Trong thời gian đó, ngoài việc ôn tập các môn công đã học, ngươi hãy luyện thêm những công phu ghi trong quyển bí kíp này, đây là trọn sở học của Lạc Quan nhị ca lưu lại. Ta ở đây hơn tám năm, đọc hết các bút ký của nhị ca, ta chọn các tinh hoa ghi vào quyển bí lục. Ngươi hãy hết lòng trân trọng nó!
Nhuế Vĩ tiếp nhận quyển bí lục, cất kỹ vào mình.
Du Bách Long tiếp luôn :
- Sang năm, đến nơi ước hội, nếu sáu vị ấy hỏi đến ta, ngươi hãy nói là ta đã tạ thế rồi!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 9**

Chiếc nạ quen

Nhuế Vĩ thiết tha lẩm bẩm :
- Sư phụ còn sống đó, và sẽ sống lâu hơn, tại sao nói đến việc vĩnh viễn ra đi!
Du Bách Long thở dài :
- Năm xưa, bọn ta giao ước với nhau là nếu ta chết đi thì sẽ có người thay mặt ta đến nơi ước hội. Nếu ngươi không nói là ta đã chết, thì rõ ràng là ngươi tố cáo với họ là ta không đủ năng lực hội diện với họ! Ta còn sống mà không đến, là ta thất ước!
Nhuế Vĩ đáp :
- Cái đó, theo đồ đệ, không quan hệ lắm, công lực của sư phụ tán thất, thì đệ tử đi thay, tại sao lại không được?
Du Bách Long lắc đầu :
- Không được! Sáu lão nhân đó không có ý nghĩ đơn giản như ngươi vậy đâu. Vả lại, nếu biết ta còn sống, họ không khi nào tin tưởng nơi ngươi, là người được truyền thụ hai chiêu kiếm chân chánh! Ngươi cứ nói là ta đã tạ thế rồi, như vậy ổn tiện hơn hết.
Nhuế Vĩ đáp xuôi :
- Phải! Phải!
Du Bách Long chợt nhếch nụ cười thảm, từ từ thốt :
- Vĩ nhi! Ta đi trước nhé!
Nhuế Vĩ nghi ngờ, sư phụ đã trối trăn hậu sự xong xuôi rồi, chắc là đi tìm cái chết, có chết đi, lão mới giúp chàng hành sự danh chánh ngôn thuận. Nghĩ đến đó, chàng biến sắc hấp tấp gọi :
- Sư phụ! Sư phụ! Sư phụ định đi đâu?
Chàng vọt mình tới, nắm chéo áo Du Bách Long, lệ thảm tuôn tràn, thốt qua nức nở :
- Sư phụ! Sư phụ đừng đi đâu cả! Sư phụ muốn đi tìm cái chết sao?
Du Bách Long mỉm cười :
- Làm gì có việc đó mà ngươi lo? Sư phụ muốn đến một nơi vắng vẻ để tĩnh dưỡng!
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Nơi đó là đâu?
Du Bách Long thở dài :
- Ngươi đừng hỏi nơi ta sắp đến! Ta phải đi. Trong thạch thất còn nhiều thức ăn, ngươi muốn lưu lại đây thêm mấy hôm nữa cũng chẳng sao. Cứ bình tâm nghiên cứu công phu. Hai thanh kiếm gỗ đó, ta dùng Huyền Thiết Mộc tạo thành, cứng rắn phi thường, không sợ hữu kiếm chạm vào. Ngươi hãy giữ mà dùng.
Đoạn, lão hướng về bìa rừng, cất bước. Nhuế Vĩ theo sau.
Ra khỏi khu rừng quanh mộ. Du Bách Long quay mình lại bảo :
- Ngươi khỏi phải tiễn đưa ta!
Nhuế Vĩ không dám cãi lời, đứng lại bìa rừng. Lão nhân đi thêm mấy bước, lại quay mình, thốt :
- Vĩ nhi! Ngươi phải hết sức đề phòng đại công tử nhà họ Giản trong phủ Thiên Trì. Hôm đó, kẻ bao mặt áo đen đánh ngươi trọng thương chính là Giản Thiệu Vũ đấy.
Nhuế Vĩ cả kinh, kêu khẽ :
- Y? Chính y thật sao? Tại sao ân công muốn giết ta?
Du Bách Long không lưu ý đến niềm thắc mắc của chàng, thở dài mấy tiếng rồi tiếp :
- Hắn đánh ngươi trọng thương, tội đó đáng chết, song ta nghĩ, nhị ca của ta chết rồi, mà hắn lại thuộc dòng đích, kế thừa nhất mạch, nên ta không nỡ gây thiệt hại cho nhà họ Giản. Nếu chẳng vậy, ta đã giáo huấn hắn một phen rồi, ngay trong đêm đó. Ta dặn ngươi, hãy đề phòng hắn, nếu sau này gặp hắn ngươi chỉ tự bảo vệ thôi đừng làm thương tổn đến hắn.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ, võ công của Giản Thiệu Vũ rất cao siêu, y không giết chàng thì thôi, chứ chàng có tài sức gì mà sát hại y nổi! Ân sư dặn dò điều đó, chàng cho là thừa.
Nhưng, chàng có biết đâu, sau này, có biết bao nhiêu dịp, chàng giết được Giản Thiệu Vũ, song chàng không hạ thủ, cũng vì lời chúc phó của ân sư ngày nay.
Du Bách Long đi luôn, càng phút càng xa, Nhuế Vĩ lấy mắt tiễn đưa thầy, đến khi thầy khuất dạng, chàng trở vào khu mộ, ngồi xuống bệ đá, hồi ức lại những chuyện đã qua.
Chàng nghĩ, sư phụ đứng trong hàng ngũ Thất Tàn Tẩu, thế mà chàng không thấy sự tàn phế của ân sư, dù hai thầy trò sống cạnh nhau hơn một năm dài. Rồi chàng tự hỏi :
- “Tại sao sáu vị Tàn Tẩu kia, chỉ biết mỗi người một chiêu, mà sư phụ thì lại biết đến hai chiêu? Tại sao họ đều là người tàn phế? Có phải là vì học kiếm pháp Hải Uyên mà ra chăng? Có mối liên quan gì giữa kiếm pháp Hải Uyên? Ta có bị tàn phế như họ chăng?”
Càng suy nghĩ, Nhuế Vĩ càng bấn loạn tâm thần, sau cùng chàng nhặt thanh Huyền Thiết Mộc kiếm, múa lên vun vút, cho tâm tư vơi nhẹ những nỗi niềm miên man.
Thấm thoát, nửa tháng qua mau, từ ngày Du Bách Long ly khai tên đồ đệ duy nhất.
Nhuế Vĩ không hôm nào không đọc quyển bí lục của ân sư để lại, trong đó ghi chú trọn sở học của Giản Lạc Quan. Đọc xong, chàng có nhận xét là võ học của Giản Lạc Quan có phần cao siêu hơn võ học của ân sư. Về ám khí thì quyển bí lục ghi tải rất nhiều.
Thức ăn trong thạch thất vơi dần, rồi cạn. Nhuế Vĩ không thể lưu lại được nữa, mang Huyền Thiết Mộc kiếm rời thạch thất ra đi.
Chiếu theo bức địa đồ, chàng tránh hết cả các cơ quan mai phục, vượt luôn hai khu rừng nhân tạo, đến trước Vạn Thọ Cư. Hiện tại, chàng vẫn mặc chiếc áo do Giản Thiệu Vũ trao đổi ngày trước, chiếc áo màu đen, làm bằng một chất liệu đặt biệt. Chàng mặc nó hơn một năm qua rồi, mà nó không hư hại.
Địa thế trong Thiên Trì phủ, dĩ nhiên chàng thuộc làu. Chàng từ từ bước đi, qua khỏi Vạn Thọ Cư, đến dãy nhà dành cho bọn liễu hoàn. Chúng thấy chàng, đồng reo lên làm lễ :
- Đại công tử đến! Đại công tử mạnh chứ?
Nhuế Vĩ bấm bụng cười thầm, thế ra bọn này vẫn chưa nhận thức chàng là con người giả hiệu hay sao mà! Nhưng, như vậy là có lợi cho chàng chứ sao đâu.
Với tư cách công tử giả hiệu, chàng ung dung bước đi, ra khỏi Thiên Trì phủ.
Chàng ức đoán, Giản Thiệu Vũ hẳn là đang có mặt trong Thiên Trì phủ, chứ nếu không thì làm gì bọn liễu hoàn thản nhiên chào chàng như vậy, bởi đại công tử vắng mặt hơn một năm qua, cộng với sáu tháng trước kia, vị chi gần hai năm rồi. Đại công tử đã trở về, nên chúng không nghi ngờ khi thấy chàng. Nếu đại công tử vắng mặt, thì gặp chàng, hẳn là chúng phải kinh hãi, sững sờ, đâu được tự nhiên như thế?
Chàng tự hỏi :
- “Trong hơn một năm qua, Giản Thiệu Vũ có thái độ nào đối vớ bà kế mẫu?”
Óc cứ suy nghĩ, chân cứ bước, không lâu lắm, chàng đi ngang qua gian nhà của Lưu Dục Chi. Tiếng tiêu từ trong đó vọng ra như ngày nào, mường tượng bất cứ lúc nào nàng cũng thổi tiêu giải muộn.
Bất giác, Nhuế Vĩ dừng chân, lắng tai nghe. Lúc đó, thái dương chếch sâu xuống phương trời Tây, hoàng hôn sắp đến, dọn dẹp thế gian, chực rước đêm về.
Tiếng tiêu càng lúc càng vang, thê lương, ảm đạm...
Nhớ lại sự đối xử của Lưu Duc Chi rất tốt với chàng, Nhuế Vĩ rơi lệ.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Giản đại công tử ở tại nhà, tại sao nàng còn thổi lên những tiếng kêu sầu não ruột? Chẳng lẽ Giản Thiệu Vũ cương quyết lánh mặt nàng? Nàng vẹn toàn thế đó, tại sao y không có thiện cảm đối với nàng?”
Nhuế Vĩ lập ý quyết hỏi Giản Thiệu Vũ cho ra lẽ. Chàng rẽ bước về hướng thơ phòng, nhưng trong phòng chẳng có một ai, những vật trang trí vẫn còn nguyên vẹn như ngày chàng rời phòng ra chạm mặt với bọn Hắc bảo.
Chàng thẫn thờ một lúc, đoạn bước lại giá sách rút ra một quyển, bìa đề tựa là: “Lang Bắc Ngũ Hồ Đoạn Môn Đao”. Quyển sách này chàng đã đọc qua rồi, nên không lưu ý lắm, tuy tay lật từng trang, từng trang, xong rồi định lấy một quyển khác. Bỗng có tiếng nữ nhân vang lên phía sau lưng :
- Công tử dạo bước xong, trở về đó chăng?
Nhuế Vĩ không cần quay mình, cũng nhận ra là Hạ Thi vừa cất tiếng, chàng mừng thầm, ngày trước, nàng tự nguyện theo chàng ra cửa, đương đầu với địch, có thể là nàng không bị Giản lão phu nhân quở trách, chứ nếu ngược lại thì giờ đây nàng làm gì được tự do?
Niềm cao hứng dâng lên, chàng quay mình lại.
Dung mạo của Hạ Thi không biến đổi, nàng cười hì hì, nhìn chàng.
Chàng cũng cười đáp :
- Ta trở lại rồi.
Bỗng Hạ Thi biến sắc mặt, giọng khàn khàn đó, nụ cười đó, hơn một năm rồi, nàng không nghe, không thấy.
Nhuế Vĩ tiếp hỏi :
- Ngươi mạnh giỏi chứ?
Do tâm thành mà hỏi như vậy, chàng có biết đâu câu hỏi đó tố giác sự giả tạo của chàng? Chàng quên mất hoàn cảnh hiện tại.
Một công tử, ở tại nhà, khi nào lại hỏi một liễu hoàn hàng ngày có mặt, hầu hạ bên cạnh là mạnh giỏi hay không mạnh giỏi? Trừ ra một người đi xa mới hỏi người ở nhà như vậy, mà chàng thì ức đoán đại công tử chân chánh đang có mặt trong phủ, hơn thế Hạ Thi cũng vừa nói là đại công tử dạo bước kia mà?
Chẳng rõ tại sao Hạ Thi lộ vẻ khẩn trương, lấp vấp thốt :
- Tôi... tôi đi lấy nước... cho công tử rửa mặt...
Vì quá khẩn trương, nàng chạy đi, chân quýnh quáng, thân hình suýt ngã mấy lượt.
Sợ nàng ngã, Nhuế Vĩ vội bước theo, vừa đỡ nàng trong tay vừa hỏi :
- Ngươi làm sao thế? Chân hữu đau à?
Bây giờ Nhuế Vĩ mới thấy là nàng nương theo một chiếc gậy mà chạy đi, vì khẩn trương nên nàng không kềm vững gậy thành ra lảo đảo.
Nhuế Vĩ chạm tay nơi bờ vai nàng, nàng phát run người lên, mặt đỏ rần, cúi thấp đầu đáp nhỏ giọng :
- Năm xưa tôi trợ giúp công tử cự địch, lão phu nhân quở phạt, đập gãy chân hữu của tôi, tử đó tôi phải dùng gậy để xê dịch, thật là bất tiện.
Nhuế Vĩ nổi giận, cao giọng thốt :
- Chỉ vì ngươi tiếp trợ ta mà đành đoạn đập gãy chân ngươi?
Vô hình chung, đôi tay của chàng quàng quanh hai bờ vai Hạ Thi, trong lúc xúc động, chàng lại gì mạnh hai tay.
Hạ Thi dù sao cũng là gái có tư cách, khi nào để cho nam nhân chạm vào mình? Nàng nhè nhẹ vùng vai, thoát khỏi hai tay của Nhuế Vĩ rồi cười, thốt :
- Để tôi đi lấy nước.
Nhuế Vĩ cầm bàn tay ngọc, dịu dàng bảo :
- Khỏi! Ngươi nên nhớ, năm xưa ta có nói, miễn sao ta không chết là ngươi sẽ không còn bị bắt buộc làm những việc đê tiện đó. Từ phút giây này, ngươi đi theo ta, đi khỏi Thiên Trì phủ.
Hạ Thi mừng đến độ rung người, ấp úng hỏi :
- Công tử... đưa tôi... đi đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Đừng gọi ta là công tử nữa. Ngươi có biết ta là ai chăng?
Hạ Thi ngẩng mặt lên :
- Tôi biết từ lâu... thiếu hiệp không phải là đại công tử!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Ai nói như vậy?
Hạ Thi đáp :
- Thiếu hiệp và đại công tử hoàn toàn khác biệt về tánh tình. Năm xưa, tôi thấy thiếu hiệp bị một người mạng nạ, mặc áo đen đánh ngã. Rồi liền sau đó, một lão nhân có thân pháp cực nhanh đến cứu.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Rồi sao nữa?
Hạ Thi tiếp :
- Bọn Hắc bảo đại bại bỏ chạy, không lâu lắm, công tử trở về. Liên tiếp mấy hôm, công tử không cười, nói năng lại khó nghe. Tôi biết, đúng là đại công tử chân chánh, còn thiếu hiệp là người giả. Chẳng rõ lão nhân cứu thiếu hiệp rồi đưa đi đâu.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Ngươi có biết người bao mặt nạ vận áo đen chính là đại công tử chăng?
Hạ Thi giật mình :
- Tại sao công tử đánh thiếu hiệp trọng thương?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ta cũng không hiểu tại sao. Cũng như ta không hiểu luôn tại sao Giản lão phu nhân lại làm hư hoại chân hữu của ngươi. Nơi đây không phải là một địa phương tốt, ngươi hãy thu thập hành trang, ta đưa ngươi đi tìm đất lành mà ở.
Hạ Thi gật đầu liền liền, thốt :
- Thiếu hiệp ở tại đây chờ tôi. Tôi trở lại ngay!
Nàng chỏi gậy, bước đi.
Nhuế Vĩ hết sức phẫn nộ về sự tàn khốc của Giản lão phu nhân, xem mạng người quá rẻ, thà hành tội chết còn hơn hành tội sống, báo hại con người ta phải khổ suốt đời.
Chàng chỉ muốn giẫm nát Thiên Trì phủ tức khắc mới hả giận cho!
Tuy nhiên, nhớ đến cái ân của Giản Thiệu Vũ cứu mạng chàng, dù rằng y có ý muốn sát hại chàng, chàng cũng nguôi cơn giận phần nào.
Chàng bình tĩnh ở tại thơ phòng, chờ Hạ Thi. Chàng đứng đưa lưng ra ngoài, quay mặt vào trong.
Không lâu lắm, một giọng nam nhân lanh lảnh vang lên :
- Các hạ là ai?
Nhuế Vĩ từ từ quay mình lại, lạnh lùng hỏi :
- Ân công còn nhận ra Nhuế Vĩ này chăng?
Giản Thiệu Vũ thoáng giật mình, song bình tĩnh bước vào phòng, buông roi ngựa xuống, lạnh lùng hỏi lại :
- Thế ra các hạ chưa chết à?
Nhuế Vĩ điềm nhiên đáp :
- Suýt chết, chứ chưa chết. May mà mạng số tại hạ còn dài, nên giã từ cõi chết, trở về cõi sống!
Giản Thiệu Vũ cười lạnh :
- Ngươi thoát chết hai lượt rồi, đáng lý thì đi luôn, còn trở lại đây làm chi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ân công bảo Nhuế Vĩ đến đây, tự nhiên Nhuế Vĩ phải đến!
Giản Thiệu Vũ trừng mắt :
- Ta cứu ngươi là vì ta muốn ngươi cải trang thành ta, đến đây ở một thời gian, ngươi đã bằng lòng rồi, sao bỗng dưng ngươi lại bỏ ngang điều kiện thỏa thuận? Tại sao? Ngươi giải thích cho ta nghe thử?
Nhuế Vĩ cũng nổi giận :
- Tại hạ bị ân công bức đuổi, gan nào mà dám ở lại đây để chờ chết?
Giản Thiệu Vũ hừ hừ mấy tiếng, rồi cười lạnh, tiếp :
- Ăn nói phải dè dặt một chút đấy! Nên biết là dù cho mạng số của ngươi lớn đến đâu cũng không thoát chết lần thứ ba!
Nhuế Vĩ cười nhạt :
- Vị tất như thế!
Giản Thiệu Vũ quát :
- Thì ngươi cứ thử bước đi xem!
Nhuế Vĩ bình tĩnh thốt :
- Tại hạ đến đây, không phải để tìm ân công sanh sự mà là muốn khuyên ân công một điều.
Giản Thiệu Vũ bật cười hắc hắc :
- Khuyên ta một điều? Chẳng hay ta có điều chi cần nhờ ngươi dạy dỗ?
Vừa lúc đó, có hai liễu hoàn bước vào mang trà đến. Đó là Xuân Cầm và Đông Hoạch. Cả hai chợt thấy trong phòng có hai đại công tử, cùng kinh hãi, tay run, chén rớt, chén vỡ, trá bắn tứ tung. Hai nàng há mồm, toan kêu hoảng.
Giản Thiệu Vũ thét gấp :
- Các ngươi cất tiếng la là ta xé tét mồm!
Xuân Cầm và Đông Hoạch khiếp quá, khép miệng lại ngay, rồi ngồi xuống nhặt mảnh chén vỡ, lau sạch nước trà.
Giản Thiệu Vũ hét lên :
- Không ra ngay cho ta hả?
Cả hai không thu dọn gì kịp, hấp tấp đứng lên chạy đi.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Ân công hà tất đối xử hung bạo với chúng!
Giản Thiệu Vũ nổi giận :
- Việc của ta, ai mời ngươi chen vào?
Nhuế Vĩ ung dung khuyên :
- Tánh khí của ân công, nếu biến cải được cho hòa dịu một chút thì hay biết bao nhiêu! Tại sao ân công vừa lạnh lùng vừa tàn khốc, khiến cho kẻ dưới tay phải nơm nớp sợ hãi bất luận phút giây nào? Đến cả người em trai của ân công cũng lấm lét mỗi lần gặp ân công!
Giản Thiệu Vũ cười lạnh :
- Ngươi hiểu cái gì mà lên giọng dạy đời? Nếu ta cư xử hiền hòa thì ta đã ra ma từ lâu!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại hạ biết, Giản lão phu nhân muốn giết ân công...
Giản Thiệu Vũ cười gằn :
- Ngươi biết khá nhiều chuyện đấy!
Nhuế Vĩ tiếp luôn :
- Ân công đối với ai khác lạnh lùng, tàn khốc, cốt để tự vệ, phòng người mưu đồ hãm hại, cái đó cũng được đi! Nhưng, ngàn vạn lần ân công không nên đối xử quá xa xôi với Lưu cô nương là người vợ chưa cưới!
Giản Thiệu Vũ bật cười ha hả :
- Ngươi chiếu cố đến nhiều người quá! Cho ngươi biết, một người muốn được vô sự thì đừng chiếu cố đến việc kẻ khác. Chính mình lo việc mình còn chưa rồi, lo làm sao được việc người khác chứ!
Nhuế Vĩ nổi tính quật cường :
- Tại hạ bất tài, nhưng cái việc này không thể bỏ qua được, ân công phải đối xử tốt với Lưu cô nương, không thể bỏ rơi nàng, chỉ vì... nàng là... là con người rất xứng đáng!
Giản Thiệu Vũ bỉu môi :
- Ngươi lưu ý đến vị hôn thê của ta quá đi thôi! Hẳn là ngươi giành mọi sự tốt cho nàng ta! Hay là ngươi...
Nhuế Vĩ đỏ mặt :
- Ân công không nên...
Giản Thiệu Vũ cười lớn :
- Muốn đối tốt với nàng, ta nghĩ có khó khăn gì đó! Ngươi không phải lo lắng cho nàng, ngươi cần lo lắng cho ngươi là tốt hơn! Ta cứu mạng ngươi một lần, ngươi làm cách nào báo đáp ơn ta?
Nhuế Vĩ phẫn nộ :
- Thi ân, bất cầu báo, công tử muốn tại hạ báo ân, đương nhiên tại hạ phải báo. Nhưng chẳng hay, năm xưa, tại hạ phân thân cự địch, tại sao ân công chẳng trợ giúp tại hạ, mà trở lại tấn công tại hạ, khiến tại hạ phải thọ thương nặng?
Giản Thiệu Vũ thoáng đổi sắc mặt nhưng lấy lại bình thường ngay, rồi cười hỏi :
- Ai nói với ngươi người bao mặt vận áo đen là ta?
Nhuế Vĩ chính sắc :
- Nếu muốn người ta không biết thì đừng làm là hơn!
Giản Thiệu Vũ cười hăng hắc :
- Bổn công tử bao mặt đánh ngươi, ta muốn cho ngươi báo ơn đó!
Nhuế Vĩ gằn giọng :
- Giúp thù đánh bạn, sao lại bảo là muốn cho tại hạ báo ơn?
Giản Thiệu Vũ buông gọn :
- Ngươi bị ta đánh chết lúc nào là lúc đó ngươi báo ân ta!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Ân công... ân công...
Sát khí bốc bừng nơi mặt, Giản Thiệu Vũ trầm giọng :
- Ta làm sao? Năm xưa, ta cứu ngươi thoát chết thì ngày nay ngươi phải chết để báo ơn ta!
Vừa thốt, y vừa phóng cước vào hạ bộ của Nhuế Vĩ, đồng thời tay hữu bay sang chặt ngang đầu Nhuế Vĩ. Một cước, một chưởng cầm như trí mạng, lợi hại phi thường.
Nhưng, Nhuế Vĩ có chuẩn bị sẵn rồi, quét hai tay ra, một hướng lên, một chặt xuống, cả hai tay cùng nhắm vào yếu huyệt ở chân và tay của Giản Thiệu Vũ. Nếu Giản Thiệu Vũ không thu hồi hai chân tay thì phải bị Nhuế Vĩ chế trụ.
Y thấy Nhuế Vĩ xuất chiêu thần kỳ vô tưởng thì không khỏi sợ thầm, nào dám tái công kích nữa! Y thu hai tay và chân về, rồi bất thình lình đánh thốc ra móc từ dưới lên, ngay dạ dưới của Nhuế Vĩ.
Ngờ đâu, Nhuế Vĩ đã vươn ngón tay tả sẵn sàng, bảo vệ phần trung ương dạ dưới. Nếu Giản Thiệu Vũ giữ luôn thế đánh thì lòng bàn tay phải bị điểm thành tê liệt.
Nhưng Giản Thiệu Vũ ứng biến nhanh chóng thu hồi tay tả, nếu y chậm một chút là huyệt Bách Dũng bị điểm trúng rồi. Bây giờ Giản Thiệu Vũ bắt đầu sợ hãi thật sự. Y nghĩ chừng như Nhuế Vĩ đoán định thế nào y cũng đánh vào dạ dưới của chàng, cho nên chàng chực sẵn ngón trỏ ở đó chờ. Nếu y đánh luôn thì có khác nào ngoan ngoãn đưa bàn tay cho chàng điểm! Trong thiên hạ, đâu có cái lối đánh lạ kỳ như vậy?
Giản Thiệu Vũ thầm nghĩ :
- “Hay là hắn biết môn hộ quyền cước của ta?”
Lập tức, y biến thế đánh, mang ra một môn quyền công do y sáng chế với bao nhiêu kinh nghiệm trên giang hồ, phát động thế công ngay. Quyền pháp này rất ít sơ hở, không kém quyền pháp do Giản Lạc Quan sáng chế.
Nghênh tiếp hai chiêu, Nhuế Vĩ biết là lợi hại, vội giở “Huyền Diệu tam thập chưởng pháp” ra đối phó.
“Huyền Diệu chưởng pháp” là tuyệt học của Du Bách Long, cao hơn quyền pháp của Giản Thiệu Vũ một bậc. Tuy nhiên, Giản Thiệu Vũ có nhiều kinh nghiệm chiến đấu hơn Nhuế Vĩ, nhờ thế mà cục diện được quân bình.
Nhuế Vĩ trong nhất thời không thủ thắng, song ứng phó ung dung, vừa nghinh chiến vừa thốt :
- Hiện tại, ân công có giết được tại hạ cũng chẳng có ích lợi gì.
Giản Thiệu Vũ thấy hắn vừa giao đấu vừa nói năng như thường mà y thì dùng một loại quyền pháp đắc ý nhất, như vậy là Nhuế Vĩ quá xem thường, thành ra y tức uất đến muốn ói máu. Y gằn giọng bảo :
- Nếu muốn báo ân thì ngươi hãy tự xử đi, miễn cho bổn công tử khỏi phải động thủ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại hạ chết, ân công có lợi gì?
Giản Thiệu Vũ thừa lúc Nhuế Vĩ đáp lời, đánh ra năm chưởng liên tiếp, nhanh hơn gió. Nhuế Vĩ vẫn ung dung tránh né không hề tỏ vẻ gắng công phí sức.
Giản Thiệu Vũ hiểu là muốn thắng chàng một cách quang minh chính đại thì chẳng dễ gì. Y dụ cho chàng phân trần, chậm tay chậm chân lại rồi thốt :
- Ngươi chết trong thơ phòng của ta, kế mẫu ta sẽ cho là cừu nhân giết ta chứ không hề nghĩ có sự giả mạo. Nhờ thế, ta sẽ tránh được mọi sự mưu hại do bà phát động trong tương lai. Ngươi hiểu chứ?
Nhuế Vĩ cũng từ từ chậm tay chậm chân đáp :
- Tại hạ chết, đương nhiên Giản lão phu nhân sẽ không thiết kế hãm hại ân công. Nhưng kẻ chết là Giản Thiệu Vũ, dù rằng giả hiệu, chứ đâu phải là Nhuế Vĩ!
Trước con mắt của mọi người, Giản Thiệu Vũ chết rồi, như vậy có ích gì cho ân công đâu? Dù sau này ân công có tái xuất hiện, người ta cũng sẽ cho là ma hiện, hoặc một kẻ giả mạo, không hơn không kém!
Giản Thiệu Vũ mắng :
- Ngốc tử!
Đoạn, y tiếp nối với giọng âm trầm :
- Nếu ta chết, kế mẫu không còn phòng bị nghiêm mật nữa, ta ám, bà ấy minh, vũ công của ta kém, song ta thừa cơ hội thuận tiện hạ thủ, bà dù có tài hơn ta cũng khó thoát chết dưới tay ta!
Nhuế Vĩ biến sắc mặt vì kinh hãi đến chậm động tác một giây, Giản Thiệu Vũ thừa sơ hở, đánh sang một chiêu tuyệt mạng.
Có lẽ là người lành trời giúp, Nhuế Vĩ đột nhiên nghe nhói ở chân, mường tượng đạp phải vật gì nhọn, chàng tung mình lên không tránh khỏi chiêu độc của đối phương một cách bất ngờ.
Giản Thiệu Vũ thầm kêu khổ, tiếc hết sức. Nhưng vốn gian ngoan, y lợi thế công luôn, làm như giao thủ cầm chừng.
Nhuế Vĩ cũng lơi đấu pháp theo hắn. Chàng thốt :
- Ân công dụng tâm như thế đó thì thật là tàn độc! Giản lão phu nhân dù sao cũng là kế mẫu, ân công nỡ nào giết mẹ cho đành?
Giản Thiệu Vũ cố ý thở dài :
- Ta không giết bà, bà cũng giết ta. Ai muốn sống thì phải độc ác, phải hạ thủ trước!
Nhuế Vĩ vừa đáp vừa lắc đầu :
- Thào nào, năm xưa Hắc bảo đến xâm phạm, ân công giúp địch, toan sát hại tại hạ! Lúc đó, nếu tại hạ chết đi thì ân công hài lòng lắm, mà Giản lão phu nhân cũng hài lòng luôn!
Giản Thiệu Vũ thầm nghĩ :
- “Chứ sao! Nếu lúc đó ngươi chết đi thì ta đâu còn bị phiền phức đến ngày nay! Rất tiếc cái lão già đó đa sự cứu ngươi đi! Thành ra kế hoạch của ta hoàn toàn hỏng!”
Bỗng, Nhuế Vĩ nhớ đến một việc, vội thốt :
- Hôm nay, nếu ân công giết được tại hạ thì chưa chắc gì Giản lão phu nhân tin tưởng như tại hạ vừa nói.
Giản Thiệu Vũ hỏi :
- Tại sao?
Nhuế Vĩ giải thích :
- Năm xưa, tại hạ chết người ta còn tin được là đại công tử chống cự với địch, bị sát hại, chứ bây giờ thì có Xuân Cầm, Đông Hoạch cùng thấy hai đại công tử đánh nhau tại thơ phòng, hiển nhiên là một giả một chân. Chúng đem sự tình mách lại Giản lão phu nhân. Mà đại công tử chân thật là tay võ nghệ siêu quần, đâu có thể bị địch giết ngay tại thơ phòng được! Như vậy, kẻ chết phải là người giả.
Giản Thiệu Vũ giật mình, thầm nghĩ :
- “Ta sơ ý điểm đó. Cũng may tiểu tử này đề tỉnh ta!”
Y cao hứng như thoát nạn, bật cười vang :
- Cái đó có sao đâu! Sau khi ngươi chết, ta sẽ giết luôn hai liễu hoàn để diệt khẩu!
Nhuế Vĩ rùng mình, không tưởng Giản Thiệu Vũ tàn khốc cực độ! Chàng nghĩ :
- “Bí Thơ chết, hẳn cũng do Giản Thiệu Vũ hạ thủ”.
Chàng bèn hỏi.
Giản Thiệu Vũ cười ha hả đáp :
- Chính ta treo cổ nàng lên xà nhà đấy! Nàng đã khám phá ra thân phận của ngươi, nếu ta để nàng sống, nàng sẽ tiết lộ với kế mẫu của ta!
Nhuế Vĩ run giọng hỏi :
- Còn Hạ Thi? Ân công có...
Giản Thiệu Vũ bỉu môi :
- Cứ hỏi nàng là rõ! Bảo nàng nói thật cho mà nghe!
Nhuế Vĩ rít lên :
- Ân công tàn nhẫn cực độ! Mất cả lương tâm!
Giản Thiệu Vũ cười lạnh :
- Không có gì tàn nhẫn cả! Dù cho vợ chưa cưới của ta thấu đáo âm mưu của ta, ta cũng không dung thứ, ta cũng treo cổ nàng như thường.
Song phương vừa đối thoại vừa đánh, Giản Thiệu Vũ cố chọc tức Nhuế Vĩ, làm cho chàng phân tán tâm thần để thừa cơ đánh ra những chiêu độc.
Tuy nhiên, nhờ những cái bất ngờ như vừa rồi, Nhuế Vĩ đều tránh khỏi cả.
Đang lúc Nhuế Vĩ sôi giận cực độ, bỗng có một âm thinh nữ nhân văng vẳng bên tai chàng :
- Nhuế huynh! Hãy thương tiếc tính mạng mình! Đừng để lầm mưu khích tướng của Giản Thiệu Vũ! Trấn định tâm thần, luôn luôn giữ bình tĩnh đối phó với y!
Âm thinh rất quen! Cao hứng quá, Nhuế Vĩ gọi to :
- Cô nương là ai? Cô nương ở tại đâu?
Giản Thiệu Vũ cứ tưởng chàng loạn trí chứ có ngờ đâu chàng tìm kiếm nữ nhân đã dùng phép “Truyền Âm Nhập Mật” cảnh giác chàng. Y cho rằng đây là cơ hội lớn, lập tức tấn công ào ào như sóng biển vỗ bờ, tất cả các chiêu đều dồn vào phần ngực của Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ biết đối phương đang thi triển Tam đại tuyệt chiêu của Giản Lạc Quan và chiêu đang được Giản Thiệu Vũ sử sụng có cái tên là “Thao Thiên Cự Lãng”. Nhưng bây giờ chàng sáng suốt, bình tĩnh trở lại rồi, không còn để sơ hở như trước, chàng liền đem “Huyền Diệu Chưởng” ra đối phó.
Giản Thiệu Vũ đinh ninh thế nào cũng đắc thủ, nhưng Nhuế Vĩ vẫn ung dung né tránh. Quần đối phương mãi không tạo được mảy may thành công, Giản Thiệu Vũ hết sức hãi hùng, dừng tay, đứng ỳ một chỗ trố mắt nhìn, quên tấn công.
Nhuế Vĩ nhân dịp đó đảo mắt nhìn ra bốn phía tìm nữ nhân vừa liên lạc với chàng.
Đang lúc đó, Hạ Thi bước vào vai mang bọc hành lý. Nàng không nhìn vào góc phòng nên không thấy Giản Thiệu Vũ chỉ thấy Nhuế Vĩ đứng giữa phòng thôi.
Nàng tiến lên gọi :
- Chúng ta đi gấp, thiếu hiệp! Nếu phần dà, đại công tử trở về là hỏng việc!
Giản Thiệu Vũ cười hắc hắc :
- Đại công tử về đây từ lâu rồi!
Hạ Thi giật bắn mình, biến sắc mặt.
Giản Thiệu Vũ nghĩ dù có tiếp tục giao đấu cũng vô ích, bởi vị tất làm gì nổi Nhuế Vĩ. Chi bằng buông lời vũ nhục chàng còn hay hơn. Y cười lớn :
- Khá khen cho một trang thiếu niên anh tuấn! Vào Thiên Trì phủ trộm học võ công, trộm hương, trộm ngọc. Khá lắm! Quả là một tay hữu tài!
Bây giờ thì Nhuế Vĩ thản nhiên lắm rồi, Giản Thiệu Vũ đừng hòng khích động chàng được. Chàng bảo :
- Hạ Thi! Chúng ta đi thôi!
Thấy chàng điềm nhiên, Giản Thiệu Vũ lập tức đổi chiến lược, vọt mình tới đá thốc vào hạ bộ của Hạ Thi.
Hạ Thi rú lên một tiếng.
Nhuế Vĩ không tài nào can thiệp kịp, bất giác sôi giận quát :
- Con người tàn nhẫn đến thế, chẳng khác loài dã thú.
Chàng lướt tới, Thiệu Vũ cũng tiến lên. Cuộc chiến tái diễn, mãnh liệt hơn trước.
Bỗng, Giản Hoài Quyên xuất hiện gọi :
- Đại ca! Chuẩn bị đi săn sư tử đi, đại ca!
Giản Thiệu Vũ chỉ hòa thiện với độc một Giản Hoài Quyên thôi, nghe nàng gọi, y dừng tay ngay. Mà Nhuế Vĩ vốn có cảm tình với nàng cũng dừng tay luôn.
Giản Hoài Quyên bước vào. Nàng cao hơn năm trước một chút, tóc mướt hơn, búi cao nơi đỉnh đầu. Nàng sửng sốt trước hai đại ca chứ không là một như nàng tưởng. Nàng kêu lên :
- Cả hai đều là đại ca của tôi sao?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 10**

Yến về rồi

Nhuế Vĩ thấy nàng thành phác, khả ái, bất giác điểm một nụ cười. Nụ cười đó tố giác thân phận của chàng.
Giản Hoài Quyên lắc đầu thốt :
- Ngươi không phải là đại ca của ta! Không phải...
Rồi nàng bước về phía Giản Thiệu Vũ.
Gương mặt của Giản Thiệu Vũ đang bị sát khí bao trùm, sát khí đó tan biến ngay với sự tiếp cận của Giản Hoài Quyên, sắc diện của y trở nên hòa dịu. Y thốt :
- Hiền muội! Hôm nay muộn lắm rồi, đi săn cái nỗi gì được!
Giản Hoài Quyên thở ra :
- Đại ca! Tại sao đại ca không cười? Đại ca cười lên, có khác chi hắn đâu!
Đại ca cười, mới dễ trông chứ!
Giản Thiệu Vũ nổi giận :
- Hắn là ai, hiền muội muốn đại ca giống hắn? Hắn có xứng đáng cho đại ca bắt chước đâu? Đừng nói nhảm! Hãy trở về Vạn Thọ Cư ngay!
Giản Hoài Quyên dù được đại ca dành cho hảo ý, song vẫn sợ đại ca, nghe y bảo thế, ngoan ngoãn quay mình bước đi.
Ngang qua Nhuế Vĩ, nàng dừng chân lại hỏi :
- Ngươi...ngươi không chết?
Hỏi kỳ lạ! Nếu đã chết thì sao Nhuế Vĩ có mặt tại đây trong lúc này!
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Đương nhiên là không chết! Nếu đã chết, thì còn đâu đứng trước mặt cô nương.
- Ta cứ sợ là ngươi mất mạng đi thôi! Cũng may, trời cao có mắt, cho nên...
Giản Thiệu Vũ sôi giận hét :
- Ngươi còn léo nhéo nhảm nhí gì đó? Hãy đi gấp đi!
Nhuế Vĩ không màng đến sự quát tháo của Giản Thiệu Vũ, thấy Giản Hoài Quyên toan bước đi, vội dang tay chận lại, rồi nói :
- Năm xưa, cô nương có biết là tại hạ cải dạng làm đại ca của cô nương đến đây chăng?
Giản Hoài Quyên cúi thấp đầu một chút đáp :
- Đương nhiên là biết! Ngươi bước qua một bên đi, nhường lối cho ta đi.
Nhuế Vĩ bất động, hướng mắt qua Giản Thiệu Vũ hỏi :
- Giản huynh! Giản huynh từng nói, nếu Lưu cô nương biết được âm mưu của Giản huynh, thì Giản huynh sẽ không dung thứ. Bây giờ, lịnh muội cũng biết được việc đó, tại sao lịnh muội được an nhiên?
Giản Thiệu Vũ phẫn nộ quát :
- Việc nhà của bổn công tử, ai mượn ngươi can dự?
Giản Hoài Quyên thấp giọng :
- Chỉ vì ta không đem cái việc ngươi cải dạng đại ca ta, mách lại với mẹ, đại ca ta không trách cứ ta!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Rõ ràng nàng không biết dụng ý đại ca nàng khi y bảo ta cải dạng y để đến đây! Nàng chỉ biết có mỗi một điều là tin đại ca nàng. Thế thì thôi, ta không nói nữa làm gì! Xem ra, anh em họ có cảm tình với nhau lắm!”
Giản Hoài Quyên nóng đi, cứ dậm chân mãi bực dọc thốt :
- Ngươi tránh ra gấp cho ta đi!
Nhuế Vĩ vẫn đứng y một chỗ, tiếp :
- Giản huynh! Đã tin được lịnh muội, tại sao Giản huynh không dám tin Lưu cô nương?
Giản Thiệu Vũ tức uất, gắt :
- Ngươi luôn luôn nhắc đến nàng ấy! Tại sao thế?
Nhuế Vĩ trong nhất thời, đáp không trôi, mặt đỏ thẹn, chuyển sang đề khác :
- Còn Xuân Cầm, Đông Hoạch, cả hai là liễu hoàn của huynh đài, đáng lẽ huynh đài phải tin họ chứ, sao lại đòi sát hại...
Giản Hoài Quyên kêu lên :
- Đại ca ta vì lý do gì lại muốn sát hại Xuân Cầm và Đông Hoạch? Ngươi có nói nhảm hay không?
Nhuế Vĩ bình tĩnh đáp :
- Chỉ vì hai nàng ấy cũng biết tại hạ cải trang thành đại công tử để đến đây!
Giản Hoài Quyên quay đầu lại, hỏi :
- Thật vậy không đại ca?
Giản Thiệu Vũ trầm giọng :
- Hai liễu đầu đó làm gì biết được thế nào là khinh, thế nào là trọng, không khỏi bép xép nhảm nhí, nếu mẫu thân nghe được là đại ca sai người đến đây giả đại ca rồi sanh giận rồi quở trách, để tránh cho mẫu thân khỏi phiền lòng, đại ca phải giết chúng diệt khẩu.
Nhuế Vĩ phẫn nộ thốt :
- Giản huynh dám giết chúng, tại hạ sẽ liều tử chiến với Giản huynh!
Giản Thiệu Vũ cười lớn :
- Bổn công tử dễ thường sợ ngươi hăm dọa à? Ngươi chờ xem, ta giết hai nàng đó ngay bây giờ đây!
Giản Hoài Quyên bật khóc, thốt qua nức nở :
- Đừng đại ca! Đừng giết chúng! Tiểu muội van cầu đại ca! Đại ca chấp thuận chứ?
Giản Thiệu Vũ thở dài, khoát tay :
- Trở về đi! Đại ca không giết chúng đâu!
Giản Hoài Quyên cao hứng, hết khóc, lau lệ, rồi tiếp :
- Đa tạ đại ca! Tiểu muội đi đây!
Nhuế Vĩ không ngờ Giản Hoài Quyên chỉ khuyên một câu mà Giản Thiệu Vũ bỏ ngay ý định giết Xuân Cầm và Đông Hoạch, như vậy là mục đích của chàng đã đạt rồi, chàng không cần giữ Giản Hoài Quyên lại nữa làm gì nên chàng bước tránh qua một bên, nhường lối cho nàng đi.
Giản Hoài Quyên đi rồi, Nhuế Vĩ vẫy tay về phía Hạ Thi gọi :
- Chúng ta đi thôi!
Giản Thiệu Vũ trước đó có phóng một ngọn cước vào hạ bộ nàng, may mắn nàng tránh kịp nên không sao cả. Nhờ Nhuế Vĩ ngăn trở, Giản Thieu Vũ không thể tiếp tục tấn công nàng.
Giản Hoài Quyên ra cửa, thấy Hạ Thi mang một bọc hành lý nơi vai, vội hỏi :
- Ngươi định đi đâu?
Hạ Thi cúi thấp đầu :
- Tôi theo Nhuế tướng công, ly khai chốn này!
Giản Hoài Quyên sáng mắt lên :
- Ngươi được hầu hạ hắn là có phước lớn!
Nhuế Vĩ đưa một tay vòng quanh lưng Hạ Thi nâng nàng lên, hấp tấp thốt :
- Tại hạ không hề bảo nàng phục thị!
Đoạn chàng bế thốc Hạ Thi, bước đi.
Giản Thiệu Vũ thấy Nhuế Vĩ ở bên cạnh Hạ Thi, dù tức uất song chẳng dám làm gì, chỉ gằn giọng thốt :
- Sẽ có một ngày, con tiện tỳ đó phải chết nơi tay ta!
Nhuế Vĩ theo đường tắt, đưa Hạ Thi đi, người trong phủ chẳng ai phát giác.
Họ nhảy qua mấy bức tường ra đến bên ngoài phủ, đến con đường lớn dẫn về thành Kim Lăng. Chàng buông nàng xuống, đoạn cả hai song bước đi vào thành.
Vào Kim Lăng rồi, Nhuế Vĩ an trí Hạ Thi trong một ngôi khách sạn, cả hai dùng cơm chiều xong là đêm xuống.
Nhuế Vĩ để nàng ở lại đó, tự mình vận y phục dạ hành, trở lại Thiên Trì phủ.
Từ ngày Giản Xuân Kỳ mất đi, Thiên Trì phủ không còn được triều đình trọng vọng, cho nên quyền thế kém giảm, oai khí suy vi, sự canh phòng trong một tòa phủ đệ Tể tướng rộng lớn lưa thưa hầu như lấy lệ, chứ không nghiêm mật như thuở thịnh thời.
Nhuế Vĩ không gặp khó khăn gì khi vào sâu trong phủ. Chàng đi đến ngôi nhà Lưu Dục Chi cư trú, dừng lại đó, tự hỏi có nên vào hay không?
Bỗng, từ bên trong có tiếng hỏi vọng ra :
- Ai ở bên ngoài đó?
Nhuế Vĩ kinh hãi, thầm nghĩ mình bước chân rất nhẹ, thế tại sao người trong phòng hay được? Chàng đắn đo, chưa lên tiếng.
Bên trong tiếng hỏi tiếp vọng ra :
- Nhuế tướng công đó phải không?
Nhuế Vĩ giật bắn người, tim nhảy thình thịch, hết sức lấy làm lạ, chẳng lẽ nàng có tài vị bốc tiên tri? Chàng ứng tiếng :
- Tại hạ là Nhuế Vĩ, đến bái phỏng Lưu cô nương!
Lưu Dục Chi tiếp :
- Thế thì xin mời tướng công vào!
Nhuế Vĩ từ từ bước vào phòng.
Bên trong cách trần thiết không thay đổi, vẫn y như ngày chàng vào đây lần thứ nhất do Giản Hoài Quyên đưa đến.
Riêng Lưu Dục Chi thì hơn năm rồi, nàng càng đẹp, càng thùy mị hơn, quanh nàng như có một vầng sáng khiến ai nhìn nàng cũng phải sanh lòng kính mộ. Nàng cao quý thanh khiết như một tiên nữ.
Nhuế Vĩ vòng tay, thốt :
- Đa tạ cô nương cứu mạng trong ngày vừa qua!
Lưu Dục Chi điềm nhiên :
- Cần chi phải cảm tạ! Tôi không tiện ra mặt tiếp trợ, nên dùng “Truyền Âm Nhập Mật” đề tỉnh tướng công. Việc nhỏ mọn quá xin tướng công đừng nhắc lại.
Rồi song phương cùng im lặng. Một sự im lặng ngượng ngùng cho cả hai.
Nhuế Vĩ sau một lúc lâu, ấp úng :
- Tại... tại hạ... muốn...
Lưu Dục Chi ngẩng đầu lên :
- Tướng công muốn đi?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Lưu Dục Chi thở dài :
- Đề tỉnh tướng công rồi, tôi biết thế nào tướng công cũng trở lại cảm tạ tôi.
Hiện tại, lời cảm tạ đã thốt xong rồi, đương nhiên tướng công phải đi! Đi là phải!
Muờng tượng có ý trách hờn trong câu nói.
Thế ra, chàng trở lại đây, là chỉ để tạ ơn suông mà thôi à! Chàng không còn lời gì khác để nói sao?
Tuy nhiên, chàng chưa bước đi.
Lưu Dục Chi thấy thế mỉm cười mời :
- Tướng công ngồi xuống đi, tôi đi rót chén trà đãi tướng công.
Nhấp mấy ngụm trà xong, Nhuế Vĩ bắt đầu kể lể sự tình từ lúc chàng bắt đầu cải dạng Giản Thiệu Vũ đến Thiên Trì phủ.
Lưu Dục Chi nghe xong thốt :
- Tướng công có được kỳ ngộ như vậy tôi xin mừng cho. Hiện tại thì Giản công tử không phải là đối thủ của tướng công, nhưng sang năm vào giai tiết Trung Thu, tướng công sẽ gặp Lục Tàn Tẩu tại nơi ước hội, các vị đó đều thành danh lớn trên giang hồ, võ công của họ tuyệt cao, trên hẳn Giản công tử mấy bậc, tướng công phải cẩn thận cho lắm!
Nhuế Vĩ cảm kích thạnh tình nàng chiếu cố lo lắng cho chàng. Chàng vòng tay, cất giọng xúc động :
- Đa tạ cô nương có lòng quan hoài đến tại hạ.
Rồi chàng hỏi :
- Cô nương ở đây, có... có vui chăng?
Lưu Dục Chi trầm buồn đáp :
- Vui với chẳng vui, không phân biệt mảy may! Mạng số con người, do tiền định, trên đời có ai cãi được căn phần?
Giọng nàng đượm niềm u oán.
Nhuế Vĩ nghe lòng man mác bâng khuâng. Chàng thầm nghĩ :
- “Có một vị hôn phu tàn khốc như vậy thì kiếp sống của nàng làm sao tươi sáng được? Khung cảnh của nàng là khung cảnh ngục tù, so sánh như vậy cũng không sai lắm”.
Chàng hận không thể nói một câu :
- Thế thì cô nương hãy theo tại hạ, ly khai khỏi cái địa phương quỷ quái này!
Làm sao chàng dám nói lên câu đó?
Muờng tượng nàng than khẽ :
- Hận bất tương phùng vị giá thời!
Hận chẳng gặp nhau khi nàng chưa hứa hôn về họ Giản.
Nhuế Vĩ kinh hãi, vụt đứng lên, thốt gấp :
- Cô nương! Tại hạ xin đi!
Lưu Dục Chi đứng lên theo, tiếp :
- Tôi đưa tướng công ra cửa!
Đến cửa rồi, nàng hỏi :
- Tướng công định đi về đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Từ thuở nhỏ, tại hạ ở tại Hắc bảo, thuộc tỉnh Sơn Tây, bây giờ trở về đó!
Lưu Dục Chi kinh hãi :
- Tướng công về đó làm chi?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Đối với Hắc bảo, tại hạ có một mối huyết hải thâm cừu, một mối thù bất cộng đái thiên. Bằng mọi giá, tại hạ phải thanh toán!
Lưu Dục Chi chúc tốt :
- Tướng công thượng lộ bình an, sớm báo được thù nhà!
Nhuế Vĩ chào biệt :
- Đa tạ cô nương! Sẽ có ngày hậu hội!
Chàng ngang nhiên bước đi, quyết định không quay đầu. Nhưng đi hơn mười bước, không dằn lòng được, chàng nhìn lại, Lưu Dục Chi vẫn còn đứng tại khung cửa, dõi mắt theo chàng. Nhuế Vĩ vẫy tay, đoạn cắn răng, phóng chân chạy gấp.
Sáng sớm ngày hôm sau, chàng thuê xe ngựa cùng Hạ Thi ly khai Kim Lăng.
Đến huyện Trấn Giang, họ bỏ xe, đi thuyền vì Hạ Thi không quen đường thủy, say sóng liên miên, nên đến bến Yến Tử, Nhuế Vĩ lại lên bộ.
Đường thủy không kham, Hạ Thi làm sao chịu nổi mọi vất vả trên con đường bộ dài nghìn dặm dẫn đến Hắc bảo? Nhuế Vĩ lấy làm khó nghĩ.
Hạ Thi đề nghị :
- Tướng công đến Hắc bảo báo cừu, tôi có đi theo cũng vô ích, chẳng những không tiếp trợ được gì mà còn gây phiền phức cho tướng công nữa. Tôi muốn lưu lại đây, tướng công nghĩ sao?
Nhuế Vĩ cho rằng đề nghị đó rất hợp lý. Võ công của Hạ Thi còn kém quá, nàng có đi theo cũng chỉ làm bận chân tay chàng thôi. Chàng tán đồng ý kiến đó, chọn cuộc đất trên Thê Hà Lãnh cách bến Yên Tử ba mươi dặm dựng nhà cho Hạ Thi ở.
Trước kia, Du Bách Long có để lại cho Nhuế Vĩ một số châu ngọc, bây giờ chàng đem ra bán trang trải mọi chi phí, cũng còn thừa tiền.
Chàng mua hai liễu hoàn, ba nam bộc, phục dịch Hạ Thi.
Ngoài ra, chàng còn để lại cho Hạ Thi một thanh Huyền Thiết Mộc Kiếm phòng thân, cùng với các bí lục võ công của Du Bách Long và Giản Lạc Quan, cho nàng luyện tập. Xong đâu đấy, chàng lên đường.
Hạ Thi tiễn đưa mười dặm mới trở lại.
Nhuế Vĩ dọc theo bờ sông ngược lên thượng du, có khi đáp thuyền, có lúc cưỡi ngựa, dầu dãi lắm phong trần mới đến Sơn Tây.
Thời gian lúc đó vào tiết hạ, lối tháng năm, không khí nóng bức vô cùng.
Trong vùng Sơn Tây, có hai Bảo, Hắc bảo ở tại phủ Thái Nguyên.
Người ta cũng gọi là Nam Bảo, Bắc Bảo.
Bảo chủ Hắc bảo là Lâm Tam Hàn, tác độ năm mươi hơn, ba mươi năm trước đã thành danh cùng một lượt với Bảo chủ Bạch Bảo Hồ Dị Phàm.
Vào tuần trung niên, Lâm Tam Hàn chết vợ, quanh mình chỉ có một người con gái. Lão ta quý như châu ngọc.
Nhuế Vĩ phi ngựa đến phủ Thái Nguyên, đúng lúc bữa ăn trưa. Chàng vào ngôi tửu lầu phía trước mặt, lên lầu, chọn bàn gần cửa sổ trông xuống đường phố!
Chàng gọi thức ăn, vừa thưởng thức những món quen thuộc ngày trước, vừa ngắm cảnh đẹp nhưng cũng chẳng lạ gì đối với chàng.
Đang ăn dở bữa, chàng chợt thấy bên dưới đường, ba toán hào kiệt võ lâm đi qua, hướng về phía Tây Thành. Người nào cũng mang theo lễ vật. Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hắc bảo ở tại thành Tây, chẳng lẽ nơi đó có cuộc lễ gì, mà bọn người này đến mừng!”
Khi chàng ăn xong bữa cơm, thì có thêm ba toán người nữa đi qua, cũng mang lễ vật, cũng hướng về Tây Thành. Chàng hấp tấp xuống lầu, thanh toán tiền nong xong, vừa bước khỏi tửu lầu, bỗng nghe tiếng gọi :
- Giản công tử! Giản công tử!
Chỉ vì chàng giống Giản Thiệu Vũ, lại mang chiếc áo đen của y, trên giang hồ chỉ có Giản Thiệu Vũ mặc y phục bằng chất liệu đó thôi, nên người ta phải lầm.
Thoạt đầu, Nhuế Vĩ không để ý, tưởng là ai đó, gọi kẻ khác nào. Nhưng người gọi, gọi xong liền bước đến cạnh chàng, cung kính hỏi :
- Giản công tử còn nhận ra tại hạ chăng?
Đến lúc đó, chàng mới biết là người đó gọi chàng. Người đó, vào lứa tuổi bốn mươi hơn, mày rậm, mắt to, mặt vuông, vận áo lụa mỏng, thoảng nhìn qua ai cũng biết là một tay có hạng trong võ lâm. Nhuế Vĩ chưa hề biết mặt y, nhưng biết y là bằng hữu của Giản Thiệu Vũ, bèn hỏi :
- Huynh đài có phải là...
Người đó vòng tay :
- Công tử là bậc cao qúy, chắc không nhớ tiện nhân Phạm Tông Ninh ở đất Hoài Tây?
Nhuế Vĩ chực nhớ lại, có xem qua quyển bí lục nhan đề “Hoài Tây Phạm Gia Đại Hà Chưởng”, đoán chắc người này là hậu duệ của họ Phạm. Do đó, chàng thấy không tiện nói là không biết, nên cười thốt :
- Thì ra là Phạm huynh!
Phạm Tông Ninh cao hứng quá, cười lớn tiếp :
- Tại hạ có gặp công tử một lần tại Hoài Tây, không ngờ là công tử vẫn chưa quên!
Mường tượng y nghĩ rằng được Giản Thiệu Vũ nhớ đến là một đại vinh hạnh cho y, như vậy đủ biết thanh danh của Giản Thiệu Vũ trên giang hồ cũng to lớn lắm, tuy y chưa xuôi ngược được bao năm dài.
Cái oai khí dư thừa của Thiên Trì phủ vẫn còn làm cho một số người trong võ lâm kính mộ kiêng dè.
Nhuế Vĩ hỏi bâng quơ :
- Huynh đài ly khai Hoài Tây đến đây, hẳn có công cán chi?
Phạm Tông Ninh hân hoan ra mặt :
- Vì hôn nhân của tiểu nhi đó!
Y quay đầu lại, hướng mắt về một gã thiên niên anh tuấn ở phía sau, vẫy tay gọi :
- Khương nhi! Lại đây làm lễ ra mắt Giản công tử gấp!
Gã thiếu nhiên đang cười nói với bằng hữu, nghe phụ thân gọi, bèn chạy đến, còn cách Nhuế Vĩ xa xa, đã vòng tay nghiêng mình chào. Gã có thân cao, vai rộng, đi đứng chững chạc xứng đáng là hậu duệ của danh gia.
Phạm Tông Ninh lại cười tiếp :
- Công tử còn nhớ Phạm Đại Khương chứ? Hôm đó, nó nhờ công tử chỉ điểm, đến nay vẫn còn nhắc mãi và tiếc là không được công tử thời thường giáo huấn. Nó nói rằng từ hôm đó, nó được mở mang trí óc vô cùng.
Nhuế Vĩ đáp lễ Phạm Đại Khương rồi thốt :
- Đại Khương huynh tươi nét mặt quá, hẳn là sắp có lễ sự lâm thân!
Phạm Đại Khương đã đến gần. Hắn lắc đầu đáp :
- Có lễ sự gì đâu! Gặp lại công tử là một lễ sự lớn lao thì có!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Lịnh tôn vừa nói đến hôn sự của Đại Khương huynh kia mà! Tại sao thế huynh bảo là không có hỷ sự?
Phạm Đại Khương đáp :
- Việc đã thành đâu mà dám cho rằng hỷ sự! Nếu nói là hỷ sự thì hơi sớm!
Phạm Tông Ninh tiếp nối :
- Tài nghệ Khương nhi còn non kém, bất quá nó đến đây là chỉ để thử thời vận thôi.
Nhuế Vĩ nghi hoặc :
- Thế ra hôn sự gặp khó khăn chi đó phải không? Các vị có cần nhờ tại hạ giúp một tay chăng?
Phạm Tông Ninh cười lớn :
- Đa tạ công tử có lòng lo cho tiểu nhi! Song cái việc này chỉ có nó làm được thôi! Thành hay bại cũng do nó, ngoại nhân dù có hảo ý, cũng chẳng giúp nó được!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Tại sao?
Phạm Tông Ninh tiếp :
- Thế công tử chưa biết việc gì xảy ra tại Thái Nguyên này sao? Công tử có thấy hào kiệt giang hồ lũ lượt mang lễ vật đến Thái Nguyên chứ?
Người gật đầu :
- Thấy chứ! Tất cả đều đi về hướng Tây! Tại hạ lấy làm lạ, chẳng hiểu việc gì đã xảy ra!
Phạm Tông Ninh đáp :
- Họ đến Hắc bảo cầu hôn đó!
Nhuế Vĩ giật mình :
- Cầu hôn tại Hắc bảo! Hôn chi mà cầu?
Phạm Tông Ninh cười lớn :
- Thì ra Giản công tử quả là chưa hay một cái tin vô cùng nhiệt náo! Mình vào quán trà kia nói chuyện tiện hơn, công tử!
Tại Thái Nguyên, gì thì thiếu chứ quán trà thì khắp phố phường con đường nào cũng có, mà lại có rất nhiều. Hầu như tại đây, người ta thích uống trà, cần uống trà ngang với cơm và rượu!
Gọi trà xong, mọi người cùng uống.
Nhấm nháp mấy ngụm trà, Phạm Tông Ninh bắt đầu kể :
- Bảo chủ Hắc bảo Lâm Tam Hàn có một ái nữ vẹn toàn cả tài lẫn sắc, chắc công tử có nghe đồn về vị tiểu cô nương đó?
Nhuế Vĩ bắt đầu hồi hộp, đầu gật gật, miệng đáp :
- Biết! Biết!
Phạm Tông Ninh tiếp :
- Tháng trước đây, đột nhiên Lâm Tam Hàn tuyên bố khắp giang hồ muốn kén rể, chọn cho con gái một tấm chồng xứng đáng. Y hy vọng hạnh thanh thiếu niên trong võ lâm cầu hôn đông đảo...
- Cuối cùng, phụ thân nàng cũng đem nàng ra mà gả bán!
Phạm Tông Ninh nhấp trà lấy giọng tiếp :
- Lâm Tam Hàn sợ đám hậu bối trong võ lâm không hưởng ứng nên kèm thêm một lời hứa, là thiếu niên được chọn làm rể y, y sẽ truyền hết sở học cho thiếu niên đó. Ngoài ra còn tặng thêm viên châu tỵ độc và vô số bạc vàng.
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Bởi thế, Phạm huynh đưa lịnh lang đến đây!
Phạm Tông Ninh thoáng đỏ mặt, gượng cười :
- Tại hạ không vì hạt châu tỵ độc, không vì bạc vàng, bất quá nghe nói con gái Lâm Tam Hàn rất mỹ lệ, rất hiền thục, mà tiểu nhi thì cũng lớn tuổi rồi, nên muốn tìm cho nó một nơi xứng đáng!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Nếu ngươi không ham võ công của Lâm Tam Hàn thì khi nào bôn ba lặn lội từ nghìn xa đến đây!”
Một niềm khinh bạc đối với nhà họ Phạm bỗng phát sanh nơi tâm tư chàng, chàng cho rằng tư cách của họ không sáng lắm. Họ thuộc hạng thanh, họ không cao thượng chút nào! Còn lâu lắm họ mới vượt đồng loại, có thái độ siêu thường!
Cảm nghĩ đó hiện lộ ngay nơi gương mặt chàng, song Phạm Tông Ninh không hề phát hiện, cứ tiếp nối câu chuyện :
- Sở dĩ thế, hạng thanh thiếu niên trên giang hồ kéo nhau đến đây, và hôm nay là ngày tuyển chọn khách đông sàng của Hắc bảo. Mục tiêu của Lâm Tam Hàn là chọn rể vừa tài cao vừa dung mạo tuyệt mỹ.
Phạm Đại Khương khiêm tốn :
- Khương tôi sự xét mình tài hèn, nên không hy vọng trúng tuyển!
Phạm Tông Ninh cười vuốt :
- May mắn làm sao, cha con tại hạ lại gặp công tử ở đây! Nếu tiểu nhi được công tử chỉ điểm một vài, thì nó có nhiều hy vọng chiếm giải!
Nhuế Vĩ lắc đầu cười khổ :
- Gần đây, tại hạ thọ tiểu bịnh, thân thể không còn an khang cho lắm. Xin hẹn với Phạm huynh ngày khác, chúng ta sẽ tụ hội lâu hơn!
Bây giờ, Phạm Tông Ninh mới nhận ra, thần sắc Nhuế Vĩ có vẻ khác lạ. Y thường nghe giang hồ đồn đãi về tánh khí của Giản Thiệu Vũ nên sợ y biến đổi thái độ mà sanh ra điều không hay. Y bèn đứng lên, vòng tay cáo từ :
- Tại hạ làm phiền phức công tử quá, xin công tử đại xá cho. Tại hạ xin đi Hắc bảo, công tử cứ ở đây thong thả uống trà.
Nhuế Vĩ không muốn đi chung với họ nên gật đầu, song chàng chẳng nói một tiếng gì.
Cha con Phạm Tông Ninh đi rồi, Nhuế Vĩ thở dài, rồi cũng rời quán trà ra đi.
Chàng đến quầy trà trả tiền, quản lý bảo rằng cha con họ Phạm thanh toán rồi.
Chàng lững thững bước đi, về hướng thành Tây, dọc đường xúc cảnh sanh tình, bồi hồi nhớ lại lúc thiếu thời.
Một lúc sau, chàng nhìn ra Hắc bảo đã hiện lộ xa xa.
Hắc bảo gồm một dãy trại dài, lưng tựa vào núi cao, trông có vẻ quy mô, hùng vĩ.
Đường vào Hắc bảo rất rộng, hai bên có trồng hòe, cây lớn, tàng cao, Nhuế Vĩ đi dưới bóng hòe, tâm tư man mác.
Nơi đây, chàng từng lưu lại bao nhiêu kỷ niệm buồn vui, vui ít buồn nhiều.
Nơi đây đối với chàng, có mối hận đầy trời, mối hận phát sinh từ tiền nhân, phần báo phục do hậu duệ đảm trách.
Chàng còn nhớ gì ở tại Hắc bảo?
Nhưng, nhớ chi chi cũng chẳng bằng nhớ một người! Người đó là... nàng!
Nàng từng cùng chàng tung tăng trên con đường này, lúc cả hai còn là những đứa bé con.
Kia, trước mặt kia, thân cây đó, nàng từng bảo :
- Tiểu Vĩ! Trèo lên đi! Xem trên đó có yêu quái nấp trong bông chăng?
Cây đó là cây khô,người ta chưa kịp hạ xuống, trồng cây khác thay vào.
Hiện tại nó vẫn còn! Trơ mình khô dưới nắng sương qua bao ngày tháng.
Tim chàng khô héo như vậy! Bởi không có sinh khí cho nó dinh dưỡng! Sinh khí đó, chàng để lại đây, sau ngày ly khai Hắc bảo, chàng gởi lại hết cho nàng.
Bây giờ, chàng trở lại đây, có bằng lòng trao trả để con tim chàng tươi nhuận lại chăng! Hay nàng đã vất đi, dành chỗ chứa cho một luồng sinh khí khác?
Chàng thẫn thờ đi, bỗng có tiếng gọi phía sau :
- A! Ngươi là người trong bảo?
Chàng quay mình lại, trước mắt chàng là một người có thân vóc cao. Chàng vốn đã cao người đó còn cao hơn chàng một cái đầu, da đen, người có vẻ mặt hiền hòa, khiến cho ai gặp y cũng bớt sợ trước thân hình khôi vĩ. Chàng đáp :
- Tại hạ không phải là người trong bảo. Các hạ muốn tìm ai?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 11**

Tài khiếp địch

Đại hán hét lớn một tiếng, rồi đáp :
- Ta không tìm ai! Ta đi cầu hôn!
Nhuế Vĩ nhìn ra xa hơn, thấy phía sau y, còn có năm người tùy tùng, người nào cũng khệ nệ mang lễ vật. Xem ra đại hán không có vẻ gì chứng tỏ là một nhân vật võ lâm, mà chỉ giống là một đệ tử danh gia.
Đại hán hỏi lại :
- Ngươi cũng đến cầu hôn?
Nhuế Vĩ nở một nụ cười không đáp.
Đại hán cười lớn :
- Ta họ Mã, đời đời ở tại Lỗ Đông, ta tên là Đại Thành. Giả như ngươi cũng có ý cầu hôn, thì hai chúng ta kết bạn với nhau vào bảo, ngươi nghĩ sao?
Nghe khẩu khí đại hán, Nhuế Vĩ nhớ đến một thế gia tại Lỗ Đông, bèn cười hỏi :
- Huynh đài có phải là hậu duệ của thế gia họ Mã tại đất Lỗ Đông, từng nổi tiếng là Đệ nhất “Phách Sơn Chưởng” chăng?
Mã Đại Thành cười đáp :
- “Phách Sơn Chưởng” không đáng xưng là Lỗ Đông Đệ nhất. Bất quá, oai thế của nó có làm kinh khiếp một số người vậy thôi!
Y có tánh sáng trực, thành phác, đáng mến, Nhuế Vĩ muốn kết giao ngay, chàng vòng tay tiếp :
- Tiểu đệ là Nhuế Vĩ, người đất Sơn Tây, muốn vào Hắc bảo giải quyết một việc. Chúng ta cùng đi một đường.
Cả hai cười cười nói nói không lâu lắm đến trước bảo.
Tường xây quanh bảo bằng đá màu đen, rất dày, và cao độ ba trượng. Cửa to, cũng màu đen, chín tráng hán vận y phục chẹt màu đen phân ra hai bên canh giữ. Tất cả những cái gì ở đây cũng đồng vật màu đen hết.
Họ chưa đến gần, một tráng hán trong số chín người trước cửa, tác trung niên, vóc cao ốm lướt tới chạm mặt họ.
Nhuế Vĩ nhận ra là Hà Đa Sanh, ngoại hiệu là Trại Gia Cát, một mưu sĩ của Hắc bảo.
Hà Đa Sanh, nhận được một trong hai người giống Nhuế Vĩ. Tuy vậy y còn hoài nghi chưa dám nói rõ, chỉ cười chào :
- A! Các vị đến! Chẳng hay các vị là hào kiệt phương trời nào?
Mã Đại Thành ứng tiếng :
- Tại hạ họ Mã, ở đất Lỗ Đông.
Hà Đa Sanh giật mình, kêu lên :
- Ạ! Ạ! Thì ra là Mã huynh! Xin mời vào! Xin mời vào!
Đã biết con người to lớn, da đen trước mặt thuộc thế gia họ Mã ở Lỗ Đông thì khi nào Hà Đa Sanh dám dần dà?
Mã Đại Thành nhìn sang Nhuế Vĩ thấy chàng bất động cũng đứng lại đó luôn, cái ý là chờ chàng cùng bước vào.
Hà Đa Sanh thấy Nhuế Vĩ ngạo mạn đứng lại dù y có từng mời thì trong lòng hơi bực, lộ vẻ không vui hỏi :
- Các hạ là ai?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Ngươi có tư cách hỏi tên họ ta sao?
Hà Đa Sanh biến sắc mặt, một người chạy ra, thốt :
- Hà huynh đệ! Không nên hỏi nữa! Vị thiếu hiệp đó là Giản đại công tử tại Thiên Trì phủ đấy!
Hà Đa Sanh kinh hãi, thầm nghĩ :
- “Trong thiên hạ quả nhiên có người giống người. Chẳng trách năm xưa Thiên Ma Hoàng Ôn Khải trở về bảo rằng y và Nhuế Vĩ giống nhau như đúc.”
Người vừa chạy ra là Thiên Ma Hoàng Ôn Khải. Nhuế Vĩ thấy y, thản nhiên bất động, nhưng y lướt tới trước mặt chàng cười hỏi :
- Giản huynh quá cố tệ trang, chẳng hay có điều chi dạy bảo?
Năm xưa, y huy động một phần lực lượng của Hắc bảo đến thâm nhập Thiên Trì phủ, mưu vọng bất thành, chuốc thảm bại trở về cừu hận phát sanh, giờ đây Giản đại công tử đến Hắc bảo, hiển nhiên là không đến với hảo ý rồi. Tuy vậy, y không lộ vẻ lo ngại, phớt tỉnh như chẳng có gì. Mường tượng y quên luôn vụ tập kích Thiên Trì phủ ngày trước.
Mã Đại Thành chợt cất tiếng chen vào :
- Kỳ quái chưa! Bảo chủ Hắc bảo rõ ràng tuyên cáo khắp giang hồ là triệu tập hào kiệt anh hùng quy tụ tại đây để tranh tài, đoạt hôn, bọn tại hạ đến đây là vì lẽ đó chứ còn lý do gì nữa mà hỏi?
Hoàng Ôn Khải thoáng giật mình, lạnh lùng hỏi :
- Giản huynh đến tệ bảo là vì lời tuyên cáo đó sao?
Nhuế Vĩ muốn nói ngay, mình chẳng phải là Giản Thiệu Vũ, mình đến là để thanh toán mối hận cừu, của tiền nhân, của riêng chàng. Nhưng, chàng vẫn nín lặng, không thừa nhận, cũng không phủ nhận. Mã Đại Thành phẫn nộ hỏi :
- Đương nhiên là đến cầu hôn chứ còn gì nữa? Các vị chận khách như vậy, có phải là lối nghinh tiếp khách do Hắc bảo thông dụng đối với hào kiệt giang hồ chăng?
Hoàng Ôn Khải nghe thiên hạ đồn là Giản đại công tử tại Thiên Trì phủ rất lạnh lùng tàn khốc, không thích nói năng nhiều, cho nên y thầm nghĩ :
- “Hay là Giản Thiệu Vũ thật sự vì mỹ sắc của tiểu thơ mà đến?”
Y cho là rất có thể như vậy lắm. Rồi y vội vòng tay thốt :
- Xin mời vào! Xin mời!
Mã Đại Thành cùng Nhuế Vĩ ngang nhiên bước qua cửa, vào bên trong bảo.
Bỗng có tiếng quát đâu đây vang lên :
- Cấp tốc vào trình, có Giản đại công tử tại đất Kim Lăng là Giản Thiệu Vũ và Lỗ Đông đại hiệp Mã Đại Thành đến!
Hai tráng hán áo đen nhảy lên ngựa, chạy bay vào bảo.
Mã Đại Thành nghi hoặc, gọi Nhuế Vĩ :
- Này huynh đệ! Huynh đệ tự xưng là Nhuế Vĩ, người đất Sơn Tây, sao bọn chúng lại nhận là Giản Thiệu Vũ tại Kim Lăng?
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Mã huynh cứ cho tiểu đệ là Nhuế Vĩ ở Sơn Tây, còn ra, chúng nhận là ai, mặc chúng.
Mã Đại Thành vốn tính bộc trực, không thích hỏi dồn, truy cứu sâu xa hơn, thầm nghĩ :
- “Dù cho chúng có gọi Nhuế Vĩ là Giản Thiệu Vũ tại Kim Lăng, điều đó cũng chẳng gây nhục nhã gì”.
Y lại cười, bỏ qua luôn việc đó.
Chu viên của Hắc bảo rất rộng lớn, mường tượng là một tiểu thị trấn. Nhân số có trên ba ngàn. Đại đa số từ xa đến đây với mục đích học võ nghệ nơi Lâm Tam Hàn, còn bao nhiêu là thuộc hạ, theo y từ ngày sáng lập nên bảo.
Trong võ lâm, Lâm Tam Hàn có địa vị rất cao, thanh danh lớn, tự nhiên thiên hạ ái mộ, tìm đến thọ huấn!
Trại Gia Cát Hà Đa Sanh hướng dẫn Nhuế Vĩ và Mã Đại Thành vào một tòa kiến trúc cực kỳ rộng lớn trong khuôn viên bảo.
Nơi sảnh đường, tiếng cười, tiếng nói vang lên vô cùng huyên náo. Hiển nhiên, hào khách giang hồ đã quy tụ rất đông, và có thể nhiều người chưa đến kịp.
Một tấm biển lớn, treo giữa sảnh đường, bày rõ bốn chữ to: Tứ Hải Vân Tập.
Đang lúc Mã Đại Thành nhìn tấm biển, thì từ bên trong một đoàn người kéo ra, đi đầu là một vị tác trung niên, râu đen dài che ngực, vận áo gấm màu đen.
Nhuế Vĩ vừa trông thấy người đó là khí tức bốc lên, máu nóng chuyển rần.
Tuy nhiên, chàng có phần nào kiêng sợ.
Bảo chủ Lâm Tam Hàn trông thấy Nhuế Vĩ lòng không khỏi sanh nghi hoặc, song vẫn giữ điềm nhiên, cười nhẹ, thốt :
- Được Giản công tử và Mã thiếu gia đặt bước đến đây là Hắc bảo đại hạnh lắm đó!
Hai bên Bảo chủ là những thiếu niên đủ vóc người, đủ dung mạo, đủ màu sắc y phục. Họ là những kẻ đến đây để mong đài gương soi đến dấu bèo, họ hy vọng chiếm ngôi đông sàng để vĩnh viễn được người đời nể sợ!
Mã Đại Thành bật cười sang sảng :
- Làm phiền Bảo chủ đích thân tiếp đón, thật là lỗi vậy! Lỗi lớn vậy!
Ai ai cũng cười thầm con người sảng trực đó có phần nào lỗ mãng.
Nhuế Vĩ không nói tiếng gì, âm thầm đi theo Mã Đại Thành vào đại sảnh.
Còn ai không biết thanh danh Giản đại công tử, còn ai không hiểu tánh tình y? Cho nên chẳng ai trách cái thái độ lầm lì của y trong lúc này.
Riêng Lâm Tam Hàn thì hơi áy náy, không mấy an tâm. Lão ta thầm nghĩ :
“Đại công tử Thiên Trì phủ đến đây hôm nay, có phải là vì cuộc tập kích năm xưa chăng? Nếu đúng vậy mà hắn chỉ đến đơn thân độc lực, thì quả thật là ngông cuồng!” Lão gọi Hà Đa Sanh, thầm dặn dò y chuẩn bị mọi công cuộc bố phòng cực kỳ nghiêm mật, ngừa biến cố. Lão tin chắc, Giản Thiệu Vũ không đến đây một mình và hẳn là có nhiều cao thủ theo y, hoặc đã vào trong, hoặc còn bên ngoài bảo.
Rồi tân khách vào hết trong đại sảnh, ngồi xuống ghế.
Không lâu lắm, tiệc rượu được dọn ra.
Có hai dãy bàn bên, còn phần chính giữa có một chiếc bàn riêng biệt. Tại bàn giữa, Lâm Tam Hàn ngồi với hai lão nhân, tác trên bảy mươi.
Lão nhân bên tả có đôi môi nhọn, mặt choắt cheo, mặc y phục hoa lệ, tay cầm ống điếu dài, chốc chốc lại rít một hơi, nhả khói mù mịt.
Lão nhân bên hữu mập mạp, miệng luôn luôn cười, tay luôn luôn bợ hàm râu dài, như sợ nó rơi tuột đi. Lão có dáng vẻ một thương gia hơn là con nhà võ.
Nhuế Vĩ và Mã Đại Thành sóng vai ngồi bên nhau, chàng không biết hai vị lão nhân đó là ai. Đảo mắt nhìn quanh tòa đại sảnh, chàng phỏng đếm có trên năm mươi thiếu niên, suýt soát lứa tuổi chàng. Cũng có một vài người gần vào tuần tam thập, các người này có phần tề chỉnh hơn bọn ít tuổi. Chàng nghĩ :
- “Đại khái lớp hậu sinh anh hùng đều quy tụ tại đây hôm nay”.
Lâm Tam Hàn cầm chén rượu, đứng lên, cất giọng khiêm tốn :
- Lâm tôi có cái hân hạnh gì, được các vị chiếu cố hưởng ứng sự trưng cầu?
Tại hạ xin các vị dùng chén rượu lạt này, gọi là thông cảm cho nỗi lòng ái mộ nhân tài của tại hạ!
Mọi người cùng đứng lên, cùng nâng chén uống cạn.
Lâm Tam Hàn tiếp :
- Các vị hưởng ứng lời kêu gọi của tại hạ, cất công đến đây, dù sao thì cũng phải trải qua một cuộc so tài. Do đó tại hạ thỉnh hai vị sư thúc đến, nhờ làm giám cuộc phê phán tài năng của các vị. Tại hạ mong các vị chỉ chạm nhau là dừng tay, đừng làm thương tổn hòa khí giang hồ!
Nhuế Vĩ nghe y cho biết hai lão nhân là sư thúc của y, bất giác rùng mình, e ngại, nghĩ rằng cuộc báo thù của chàng hôm nay không dễ dàng gì thành công được!
Một thiếu niên mặt xanh xao đứng lên, bật cười cuồng dại, thốt :
- Bọn tại hạ kéo nhau đến đây, cốt ý cầu hôn, thì ít nhất cũng phải thấy qua hoa dung của lịnh ái. Từ lâu, tại hạ nghe đồn lịnh ái là tiên nữ giữa trần gian, tài thì thừa, mà mạo thì phi phàm, chẳng rõ lời truyền thuyết đó có đúng chăng?
Lâm Tam Hàn bật cười ha hả :
- Cái điều mà Vương thiếu hiệp vừa yêu cầu đó rất dễ thỏa mãn. Các vị muốn trông qua dung mạo của tiểu nữ, thì tại hạ đương nhiên là không khước từ!
Y day lại sau, ra lệnh cho Hà Đa Sanh.
Hà Đa Sanh bước vào hậu đường. Không lâu lắm y trở ra, rồi kế đó, một mùi thơm từ phía hậu bốc tỏa khắp sảnh đường. Người chưa xuất hiện, hương đã báo hiệu trước.
Mọi người trố mắt nhìn về phía hậu.
Bốn liễu hoàn đi ra, cả bốn nàng đều xinh đẹp tuyệt vời.
Liễu hoàn đẹp như thế, chẳng lẽ chủ nhân lại thua kém?
Tiếng vàng khua, tiếng ngọc khua, rồi thì giai nhân xuất hiện, điều làm cho hào kiệt thất vọng là giai nhân cúi đầu. Cho nên chẳng ai trông thấy mặt mũi nàng ta ra sao. Bất quá chỉ khen dáng đi của nàng yểu điệu vậy thôi.
Thiếu nữ, tiểu chủ nhân theo bốn liễu hoàn, đến trước chiếc bàn của Lâm Tam Hàn.
Nàng vận chiếc áo hồng, tuy không trông thấy mặt, song màu áo đó, dáng điệu đó, chẳng lạ gì đối với Nhuế Vĩ.
Lâm Tam Hàn bảo :
- Cúc nhi! Ngẩng đầu lên, chào quần hùng đi con!
Nàng áo đỏ vẫn cúi đầu, như không nghe cha bảo gì.
Lâm Tam Hàn thoáng biến sắc, lập lại câu nói một lần nữa.
Bây giờ nàng đó mới ngẩng đầu lên, uể oải, chậm chạp.
Tiếng tặc lưỡi, tiếng xuýt xoa, tiếng kêu khẽ, chuyền khắp đám thiếu niên.
Mọi thứ đều biểu hiện một ý nghĩa: đẹp!
Tất cả đều công nhận nàng áo đỏ là mỹ lệ, diễm kiều. Tất cả đều công nhận nàng là đệ nhất mỹ nhân trong thiên hạ. Chỉ có một người nhìn không ra vẻ đẹp đó, bởi đã nhìn từ nhỏ, nhìn hàng ngày, nhìn vẻ đẹp đó trưởng thành dần dần. Bất quá, cái nhìn bị gián đoạn độ hai năm qua thôi.
Phải! Nhuế Vĩ đã cách biệt nàng hai năm rồi và hiện tại chàng nhìn hai giọt lệ đọng nơi khóe mắt. Ngày nay, nàng đẹp hơn trước mấy phần, tuy có ốm đôi chút. Vừa ốm, lệ buồn của nàng làm cho Nhuế Vĩ tê tái cả lòng, chàng không dám nhìn nàng lâu hơn, hướng mắt về nơi khác.
Lâm Tam Hàn bảo :
- Cúc nhi! Ngồi xuống cạnh gia gia đây!
Thiếu nữ áo đỏ từ từ ngồi xuống. Nàng yếu đuối quá, song cái yếu đuối đó làm tăng vẻ đẹp của nàng lên mấy phần. Nàng ngồi xuống rồi, bốn liễu hoàn vây quanh đứng hầu.
Bọn người cầu hôn bắt đầu sửa dáng chỉnh tề, ai ai cũng hy vọng mỹ nhân liếc mắt sang, và ai ai cũng cho rằng mình xứng đáng hơn hết.
Lâm Tam Hàn hỏi :
- Ai muốn lên trường thứ nhất đây?
Một hán tử có thân vóc cao vùng đứng lên, vòng tay thốt :
- Tại hạ Hoa Bất Lợi xin được lãnh giáo đầu tiên.
Hắn là con người quá xa lạ đối với quần hùng, một gã vô danh, bởi chẳng ai nghe nói đến tên tuổi hắn trên giang hồ.
Một thiếu hiệp trong phái Hoa Sơn muốn kiếm chút tiện nghi, lập tức bước ra, gã này cũng có chút oai phong, dõng dạc thốt :
- Tại hạ là Phùng Bất Bại, thuộc phái Hoa Sơn, xinh lãnh giáo các hạ một vài quyền!
Hoa Bất Lợi lạnh lùng buông :
- Phùng Bất Bại! Cái tên nghe buồn cười quá!
Thấy đối phương ngạo mạn, Phùng Bất Bại nổi giận, vung song quyền đánh vào ngực hắn.
“Phá Ngọc Quyền” là một quyền pháp tối lợi hại trong võ thuật, một quyền pháp trấn môn của phái Hoa Sơn. Phùng Bất Bại đánh ra tuy chưa đúng mức oai mãnh, song trúng quy trúng củ, tỏ rõ phong độ được chân truyền.
Nhìn Hoa Bất Lợi, ai ai cũng thấy quyền pháp của hắn rất tầm thường, nhưng hắn hóa giải từng chiêu, từng chiêu của địch phóng sang, ung dung thong thả.
Thực ra, quyền pháp của Hoa Bất Lợi không sánh kịp “Phá Ngọc Quyền”
song nhờ thân pháp của hắn linh động quá, vả lại công lực của hắn rất thâm hậu, nhờ thế mà hắn không hoang mang trước tuyệt kỹ của đối phương.
Một lúc sau, Phùng Bất Bại đánh đủ sáu mươi bốn chiêu của “Phá Ngọc Quyền”. Gã hơi chậm tay lại.
Hoa Bất Lợi thừa cơ, đại phát thần oai, bất thần tung ra một chiêu quái dị.
Một tiếng “bách” vang lên, bàn tay của hắn đập trúng đầu vai của Phùng Bất Bại.
Phùng Bất Bại quả không hổ là một đệ tử danh môn, thấy bại liền thu tay về, lùi nhanh lại, vòng tay thốt :
- Tại hạ nhận thua!
Hoa Bất Lợi cười lạnh :
- Thấy chưa! Các hạ đâu phải là Bất Bại!
Phùng Bất Bại thẹn đỏ mặt, không thể đứng đờ ra đó được, vội chạy bay ra cửa sảnh.
Những người hiện diện bất mãn thái độ của Hoa Bất Lợi.
Hoa Bất Lợi đảo mắt nhìn quanh, hỏi :
- Vị nào nối tiếp đây?
Ai ai cũng tưởng là nên bảo trì thực lực, để sử dụng phút sau cùng, nên chẳng có người nào bước ra.
Một lúc sau, Lâm Tam Hàn cất tiếng :
- Vương thiếu hiệp đã yêu cầu tiện nữ ra mắt quần hùng, thế tại sao không vào trường trổ tài cho biết thấp cao? Hay là thiếu hiệp không vừa ý tiện nữ?
Thiếu hiệp mặt xanh là người hữu danh tại đất Thiện Dương, thuộc vùng Tương Tây, tên Vương Xuân Tây, xuất thân từ thế gia. Y luyện môn kiếm gia truyền tên là “Mai Hoa Kiếm”, đạt được sáu bảy phần hỏa hầu. Nhưng y luôn luôn miệt mài trong tửu sắc do đó cơ thể suy nhược ghê gớm. Bị Lâm Tam Hàn khích bức, dồn y vào cái thế chẳng đặng đừng, cuối cùng phải xách kiếm bước ra.
Hoa Bất Lợi lắc đầu thốt :
- Tại hạ bình sanh chưa hề sử dụng đến binh khí. Các hạ dùng kiếm, cứ lấy kiếm tấn công, nếu không thì làm sao biểu lộ được tuyệt học gia truyền.
Vương Xuân Tây nghe xong câu đó, tuy hàm ý chọc tức, song y không dám bỏ kiếm, chỉ vì một điều sở học của y là kiếm pháp Mai Hoa, không dùng kiếm thì làm sao giao đấu? Trước mắt là vấn đề tranh vợ đẹp, thì đâu quản chi đến thanh danh khí độ. Y thản nhiên vung kiếm, theo kiếm pháp Mai Hoa mà tấn công.
Hoa Bất Lợi thay đổi quyền pháp, cũng bình thường như trước. Hắn lách mình, len trong kiếm ảnh, tràn qua, né lại, thân pháp không hề rối loạn. Tuy có lúc cực nguy, song hắn vẫn thoát nạn, chỉ vì Vương Xuân Tây không biết lợi dụng cơ hội.
Kiếm pháp Mai Hoa rất lợi hại, song Vương Xuân Tây có nội lực quá kém, dù chiêu kiếm có linh diệu đến đâu, cũng không gây thương tổn cho Hoa Bất Lợi được.
Cuối cùng, sáu mươi chiêu kiếm được phát xuất tất số.
Rồi Hoa Bất Lợi cũng đấm vào lưng y, kêu một tiếng “bịch”! Đánh ra chưởng đó, Hoa Bất Lợi có dùng chân lực khá nhiều, tuy không nặng lắm, cũng đủ làm cho Vương Xuân Tây ói máu.
Ai khác thì không đến nỗi ói máu, nhưng y thì không chịu nổi, bởi ảnh hưởng của những đêm dài trác táng liên tục.
Lâm Tam Hàn cấp tốc phi thân đến nơi, điểm nhanh vào ba huyệt đạo trên mình Vương Xuân Tây, cầm máu cho y.
Vương Xuân Tây lặng lẽ nhặt kiếm, quay mình bước đi. Y nào biết, chỉ pháp của Lâm Tam Hàn bất quá tạm thời ngăn chận máu ứ vọt ra miệng, giúp y chịu đựng thương thế một lúc thôi. Do đó, y thọ bệnh nặng nề khi chỉ pháp hết hiệu lực và y suýt chết mấy lần. Chỉ vì một phút bốc đồng, đòi xem mặt giai nhân nên cái tiếng anh hùng phải bị mai một vĩnh viễn.
Vương Xuân Tây đi rồi, Lâm Tam Hàn trở lại bàn ngồi xuống ghế, không đề cập đến sự tình xảy ra, dù Hoa Bất Lợi vi phạm điều kiện do y nêu lên lúc ban đầu. Y bảo các đấu thủ chạm trúng tay là ngừng để giữ hòa khí nhưng Hoa Bất Lợi lại đánh người đến ói máu, như vậy là hòa khí bị thương tổn rồi!
Hạ được hai người, Hoa Bất Lợi cực kỳ đắc ý, cười lạnh thốt :
- Tại hạ không ngờ một hậu duệ danh gia lại kém cỏi quá chừng như vậy!
Đáng cười thật!
Mấy vị thiếu hiệp thấy hắn cuồng ngạo quá, sanh bất bình ngay. Họ cùng phi thân ra sân trường, cùng quát :
- Tại hạ xin lãnh giáo!
Hoa Bất Lợi bật cười hắc hắc :
- Hay! Hay lắm! Tất cả cùng vào đi! Cho khỏi đánh từng đợt một.
Ra đến sân trường tất cả là năm người. Cả năm người đều giận dữ. Song họ là dòng dõi thế tộc danh gia, khi nào lại chơi trò cậy đông lấn ít! Họ cùng thốt :
- Tại hạ một mình cũng đủ lắm!
Hoa Bất Lợi đáp :
- Không muốn hỗn chiến thì cứ từng vị một, hết vị này đến vị kia!
Nói như thế là hắn sẽ đánh bại cả năm người. Hắn khinh thường cả năm người.
Năm người đó lần lượt bị Hoa Bất Lợi đánh bại. Thoạt đầu hắn dùng quyền, dùng chưởng phổ thông nghinh chiến, bất quá hắn giỏi lòn lỏi, tránh né vậy thôi.
Sau rốt chờ cho đối phương đánh hết một môn công rồi, hắn mới thi thố quái chiêu thủ thắng.
Tại sảnh đường, quần hùng đều kinh hãi. Không ai thấy Hoa Bất Lợi mệt nhọc dù đã giao đấu với cả bảy người rồi. Ai cũng nghĩ, nếu bước ra là phải bại ngay.
Chỉ có Lâm Tam Hàn và hai vị sư thúc của y không cho là kỳ quái. Mường tượng họ đoán định Hoa Bất Lợi không thể bại được, và cái thắng của hắn là lẽ tất nhiên.
Hơn thế, cứ mỗi lần Hoa Bất Lợi đánh ra một chiêu thức, là hai lão nhân cùng mỉm cười. Họ đồng tình với kẻ thắng, không màng đến người bại.
Rồi ba người nữa bước ra, cả ba cùng bị quái chiêu tối hậu của Hoa Bất Lợi hạ tại trường, sau khi họ thi triển trọn bộ tuyệt học. Sau ba người này, chẳng còn ai dám bước ra nữa.
Hoa Bất Lợi cười lớn, thốt :
- Các vị đến đây, ai ai cũng xưng danh là anh hùng, đến để cầu hôn, thật là một sự đáng buồn cười! Xem ra các vị nên ngoan ngoãn trở về là hơn, cứ để tại hạ thắng cuộc luôn là xong!
Lời nói đó khích nộ Mã Đại Thành. Y đảo tròn đôi mắt to hét :
- Con mẹ nó! Kẻ nào dám ngông cuồng chứ!
Mã Đại Thành có thân vóc cao hơn Hoa Bất Lợi, trông thấy y, Hoa Bất Lợi có ý khiếp. Mã Đại Thành ra đến sân trường, nhìn Hoa Bất Lợi thốt :
- Không cần chi tại hạ xưng tên, chúng ta cứ đánh nhau một trận thắng bại rồi hẵng hay.
Đoạn y đánh ra mọt chưởng, chưởng thế chênh chếch chứ không đi ngay.
Chưởng thế phát xuất được nửa đà, bỗng sanh tiếng gió, gió rít trong không gian, gió đi trước chưởng theo sau.
Hoa Bất Lợi biết là chưởng sắp trúng vào mình, dù hắn có công lực đến đâu cũng phải bị chưởng kình gây chấn động, phải tản mác. Vốn biết công lực kém, Hoa Bất Lợi không dám đương trường nghinh đón.
Hắn chưa kịp phản ứng, bỗng lão nhân mập, giống một thương gia ngồi cạnh Lâm Tam Hàn thốt :
- Lỗ Đông “Phách Sơn Chưởng” vang danh lợi hại. Ngày nay mới chính mắt trông thấy. Quả nhiên phi phàm!
Lâm Tam Hàn thốt :
- Sư thúc nói đúng! Nếu ngang nhiên tiếp đón chưởng đó thì cầm chắc là phải thất lợi.
Hoa Bất Lợi nghe thế, lại càng không dám đương trường tiếp chiêu, cố gắng né tránh.
Lỗ Đông “Phách Sơn Chưởng” có bốn đặc điểm là: trầm, ổn, mãnh, độc.
Luận “Phách Sơn Chưởng” mà cho càng tinh xảo, nhanh là sai.
Hoa Bất Lợi xoay tròn tròn quanh Mã Đại Thành, cho nên Mã Đại Thành không làm sao đánh trúng hắn một chưởng.
Từng chiêu, từng chiêu Mã Đại Thành đánh mãi, đủ số ba mươi sáu chiêu.
Trái với quy củ, y lại đánh gấp, quyết hạ Hoa Bất Lợi nhanh chóng.
Hoa Bất Lợi cười thầm, chờ cơ hội. Cuối cùng, cơ hội đó đã đến, hắn xuất phát quái chiêu liền, tung một chưởng vào ngực Mã Đại Thành.
Một tiếng “bình” vang lên, chưởng đã trúng ngực Mã Đại Thành.
Nhưng, Mã Đại Thành bất động, trừng mắt nhìn đối phương, làm cho Hoa Bất Lợi sợ quá, thầm nghĩ :
- “Ta đánh chưởng đó với toàn công lực, sao hắn không ngã?”
Rồi Mã Đại Thành từ từ bước trở lại chỗ ngồi, gọi Nhuế Vĩ thốt :
- Huynh đệ ơi! Tại hạ bại!
Y vừa thốt dứt câu, máu tươi từ miệng vọt ra.
Nhuế Vĩ nhanh tay điểm vào huyệt Khí Hải của y rồi truyền nội gia chân lực sang, chận máu lại.
Sắc diện Mã Đại Thành dần dần hồng hào trở lại.
Tòa đại sảnh im phăng phắc.
Hoa Bất Lợi cũng sững sờ, quên mất cất tiếng khiêu chiến.
Ai ai cũng chưa lấy lại bình tĩnh sau tình huống của Mã Đại Thành vừa qua.
Không lâu lắm, Mã Đại Thành cười hì hì thốt :
- Huynh đệ ơi! Tại hạ khỏe rồi! Không còn đau đớn gì nữa! Đa tạ huynh đệ nhé!
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Cứ lặng thinh dưỡng sức! Tiểu đệ sẽ báo hận cho!
Đoạn, chàng bước ra sân trường.
Hoa Bất Lợi lộ vẻ khẩn trương ngay, hỏi :
- Giản công tử cũng cầu hôn nữa sao?
Nhuế Vĩ lạnh lùng đáp :
- Không!
Mọi người cùng kinh ngạc :
- Không cầu hôn thì đến đây làm gì?
Lâm tiểu thơ lúc đó ngẩng đầu lên, trông thấy Nhuế Vĩ, bỗng kêu lên kinh hãi :
- Tiểu Vĩ!
Nhuế Vĩ nghe, song không dám nhìn nàng.
Quần hùng chăm chú vào cục diện, không ai lưu ý đến nàng.
Chỉ có Lâm Tam Hàn thấp giọng hỏi :
- Con làm sao thế?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Hắn... hắn... hắn...
Lâm Tam Hàn cười lạnh :
- Hắn không phải là tiểu tử họ Nhuế, con khẩn trương làm chi?
Lâm Quỳnh Cúc không tin, song cũng được an tâm phần nào. Bởi nếu là Nhuế Vĩ mà chàng lại bảo đến đây không phải vì cầu hôn thì đau đớn cho nàng biết bao nhiêu!
Sau phút giây kinh ngạc, Hoa Bất Lợi thốt :
- Các hạ không cầu hôn, tại hạ không muốn tỷ thí với các hạ đâu!
Nhuế Vĩ nghiêm giọng :
- Ngươi không muốn đánh với ta, thì phải làm như đã làm với Mã Đại Thành. Ngươi tự đấm vào ngực một đấm!
Hoa Bất Lợi nổi giận :
- Tại hạ có phải là kẻ điên đâu mà tự tay đánh mình?
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Ngươi không tự đấm, ta đấm thay cho.
Hoa Bất Lợi tức uất đến không nói được tiếng nào. Hắn ngán! Làm sao hắn dám giao đấu với đại công tử họ Giản của Thiên Trì phủ? Huống chi, hắn đã đánh qua mười trận rồi, công lực cũng tiêu hao ít nhiều.
Ai ai thấy hắn co đầu, rút cổ cũng hài lòng hết sức, chẳng bù với trước đó, hắn huênh hoang, ba hoa tự đắc đáng ghét vô chừng.
Lâm Quỳnh Cúc càng nhìn Giản đại công tử, càng thấy giống Nhuế Vĩ, nhớ lại ngày nào cả hai thân thiết với nhau, tình rất đậm đà, lòng nàng lại nao nao lên, nàng nhìn Nhuế Vĩ không chớp mắt.
Nhuế Vĩ thừa hiểu là nàng đang chăm chú nhìn chàng, nên không dám quay đầu nhìn lại. Để trấn áp tình cảm đang dâng lên rạt rào, Nhuế Vĩ quát :
- Chưa quyết định phải không?
Bỗng một bóng người bay vút đến sân trường, đồng thời cao giọng thốt :
- Công tử khinh người thái quá!
Hoa Bất Lợi trông thấy người đó, vừa thở phào vừa kêu lên :
- Sư huynh hãy cẩn thận!
Người đó tướng mạo đường đường, đáng tiếc là vẻ mặt rất hung ác. Y bật cười cuồng dại, cất tiếng vang vang :
- Ngươi trở lại chỗ ngồi, để đó cho ta! Khúc Vô Vãng này há đi sợ một tiểu quỷ Thiên Trì phủ hay sao chứ?
Mọi người đều cho y là quá ngông cuồng. Một nam nhân thốt :
- Dám khiêu khích Giản công tử là y tự tìm cái khổ vậy!
Giọng nói rất dịu dàng, chứng tỏ nam nhân đó là nữ đội lốt nam.
Ai ai cũng bị âm thinh đó hấp dẫn, cùng quay nhìn về hướng ấy.
Người vừa thốt lên câu nói đó là một công tử vận áo gấm, mặt mày thanh tú, ngồi bên phía hữu, tay cầm chén rượu, uống từng ngụm nhỏ, tay kia cầm đùi gà, chốc chốc cắn một miếng, nhưng cắn một chút thôi, rồi đặt đùi gà xuống, rồi cầm lên, mường tượng thích ngửi hơn ăn. Sau đó, y thở dài tiếp :
- Ta ăn, cũng như mọi người ăn, có cái gì ngộ nghĩnh đáng nhìn đâu! Thật là kỳ!
Ai ai nghe thế cũng hấp tấp quay mặt nơi khác. Họ tự hỏi :
- “Con người đó là ai? Xem ra rõ ràng là nữ hóa nam trang! Đã là nữ thì đến đây làm gì? Chẳng lẽ nữ cầu hôn nữ?”
Hoa Bất Lợi toan quay mình bước đi. Nhuế Vĩ hét :
- Đứng lại! Ngươi không phải đi đâu! Ta chấp cả ngươi và sư huynh ngươi, cùng vào một lượt!
Vị công tử giống nữ nhân bật cười thốt :
- Nếu ta mà vào luôn thì Khúc Vô Vãng phải đổi lại là Vô Hồi mới đúng!
Nhuế Vĩ nổi tính trẻ, phụ họa liền :
- Cả hai cùng vào thì phải gọi là Vô Hồi Bất Lợi!
Vị công tử đó vỗ tay cười hắc hắc.
Lâm Quỳnh Cúc đang sầu cũng nhoẻn miệng cười.
Rồi quần hùng cũng bật cười luôn.
Khúc Vô Vãng và Hoa Bất Lợi tức uất cực độ, không còn do dự nữa, cùng xuất thủ tấn công ngay.
Nhuế Vĩ không dám khinh thường, lập tức xoay mình, tránh luôn bốn chưởng của đối phương.
Đồng thời chàng cũng phản ứng với ba tuyệt chiêu của Giản Lạc Quan.
“Thiên La Chưởng”! Ngày trước, chàng dùng chưởng pháp này, nghinh chiến bọn Tam ma, song lúc đó chàng sử dụng chưa thuần thục. Bây giờ thì khác. Dĩ nhiên chàng phát huy được trọn vẹn chỗ lợi hại của chưởng pháp.
Chàng vừa phản công, hai đối tượng lúng túng liền. Khi chàng đánh sang chiêu thứ hai, chiêu “Thiên Thiên Cự Lãng”, hai đối tượng hoàn toàn bị chưởng phong của chàng áp đảo. Dù vậy, họ vẫn bị cầm chân tại chỗ, muốn thoát đi cũng không được, thành ra phải cố gắng chịu đựng, chờ bại. Rồi chiêu “Hải Lãng Bài Không” nối tiếp.
Trong khi cử tọa kinh khiếp, giữa vùng chưởng ảnh, Nhuế Vĩ chợt hét to :
- Trúng!
Trong thoáng mắt, Hoa Bất Lợi và Khúc Vô Vãng mỗi người hứng hơn mười chưởng. Những chưởng pháp đó toàn nhắm vào huyệt tê bại. Trúng chưởng rồi, Hoa Bất Lợi và Khúc Vô Vãng ngã xuống, không còn cử động được nữa. Trông cả hai như những xác chết.
Quần hùng hoan hô vang dậy. Vị công tử giống nữ nhân cười lớn, nói lớn hơn ai hết.
Hai lão nhân miễn cưỡng rời bàn, ra sân trường, đến cạnh Hoa Bất Lợi và Khúc Vô Vãng ngồi xuống giải huyệt cho cả hai.
Tỉnh lại rồi, cả hai cùng quỳ xuống trước mặt hai lão nhân, cùng thốt :
- Sư phụ! Đệ tử cam bất tài!
Thì ra Khúc Vô Vãng là đệ tử của lão nhân mập, còn Hoa Bất Lợi là đệ tử của lão nhân ốm.
Lão nhân mập là Nhan Xuân Phú, lão nhân ốm là Tương Bất Tiếu, họ là những cao thủ thượng đỉnh trong võ lâm, từng dây thinh danh lớn trên giang hồ lúc Lâm Tam Hàn bắt đầu xuất đạo. Họ có ngoại hiệu là “Hòa Hiệp nhị quái”. Về già, họ mỏi gối, chùn tay, chấm dứt cuộc đời phiêu lãng, ẩn cư ở một nơi, và cũng không hứng thú dạy dỗ môn đồ. Thành ra Hoa Bất Lợi và Khúc Vô Vãng không được chỉ điểm tận cùng nên phải bại nhanh chóng nơi tay Nhuế Vĩ. Lỗi tại mình không chăm huấn luyện môn đồ mà hai lão nhân không tự trách, lại trách cứ môn đồ. Thầy nào đánh trò nấy mấy cái bạt tai, đoạn hét :
- Cút đi ngay!
Hoa Bất Lợi và Khúc Vô Vảnh bước đi, song không dám đi xa, đứng lấp ló sau tấm bình phong ở phía hậu Lâm Tam Hàn.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 12**

Tướng quân nữ

Nhuế Vĩ thấy hai vị sư thúc của Lâm Tam Hàn trừng mắt nhìn chàng, lòng không khỏi rợn lạnh, tự nhiên chàng phải vận công giới bị.
Trương Bất Tiếu trầm gương mặt, suy tư, tìm cách báo hận cho đồ đệ. Báo hận cách nào mà không thương tổn đến thân phận của hàng tiền bối.
Nhan Xuân Phú luôn luôn rít thuốc, tỏa khói mịt mù, ống điếu vàng theo môi phập phập máy động, nhích nhớp như ánh sao lập lòe. Cả hai đều hận không được cấp thời bóp nát thân xác của Nhuế Vĩ.
Lâm Tam Hàn thừa hiểu hai vị sư thúc đang tìm cách đối phó với Nhuế Vĩ, vội khuyên :
- Nhị vị sư thúc! Hôm nay là ngày tiểu điệt chọn rể, bọn tranh chấp thuộc hàng hậu bối, nhị vị hãy bỏ qua cho, đừng làm gì thương tổn đến họ!
Trương Bất Tiếu, Nhan Xuân Phú nhìn Nhuế Vĩ, thấy chàng có dung mạo anh tuấn phi thường thầm nghĩ điệt tôn nữ có được một tấm chồng như vậy, kể cũng xứng đáng lắm. Cả hai bèn đổi thái độ, ai không cười thì cười, ai quen cười lại cười lớn hơn lúc bình thường.
Cả hai quên mất niềm sỉ nhục của đồ đệ. Họ mường tượng có cảm nghĩ dù là kẻ kia có thắng đồ đệ của họ, kẻ đó một sớm một chiều đây cũng sẽ trở thành người cùng một nhà, thì đâu có đáng gì thù hận?
Lâm Tam Hàn vốn nghi hoặc Nhuế Vĩ mạo nhận Giản Thiệu Vũ, song thấy chàng sử dụng võ công của Thiên Trì phủ nên không còn nghi ngờ nữa.
Năm xưa, vì tham cầu vật báu tại Thiên Trì phủ, Lâm Tam Hàn thử cho Tam ma làm một cuộc thăm dò thực lực đối phương. Kết quả Tam ma thảm bại trở về.
Từ đó, y không dám vọng tưởng nữa. Giờ đây, thấy Giản Thiệu Vũ đến đúng lúc y mở cuộc tranh tài, kén rể, dù cho Giản Thiệu Vũ không muốn tranh hôn, tự y cũng không chịu bỏ qua dễ dàng, định nhân dịp này làm cách nào cho ghép Giản Thiệu Vũ cho kỳ được.
Có một người con rể như vậy, ai mà không ham?
Gả con gái cho người trong phủ, thì cái gia tài vô lượng của họ Giản đương nhiên về tay y, nếu y khéo sắp một kế hoạch thập toàn. Làm sao y chẳng biết Giản công tử là người thừa kế đích đáng? Lập ý như vậy rồi, y đứng lên, đảo mắt nhìn quanh khách sảnh, cao giọng hỏi :
- Còn vị nào muốn tỷ thí với Giản công tử chăng?
Không ai lên tiếng.
Lâm Tam Hàn cười lớn :
- Như vậy, bổn Bảo chủ tuyên bố, Giản đại công tử là người thắng cuộc!
Vị công tử giống nữ nhân reo lên :
- Lời tuyên bố đó đúng lắm! Đâu còn ai dám tranh chấp với Giản công tử nữa!
Lâm Tam Hàn tiếp nối liền :
- Phải đấy! Và tiếp theo lời tuyên bố, còn có quà tặng nữa. Các ngươi đâu!
Mang Tỵ Độc châu và Huỳnh kim ra đây!
Bốn tên tráng hán áo đen mang các vật đó ra ngay, đặt trên bàn trước mặt Lâm Tam Hàn.
Lâm Tam Hàn cười tiếp :
- Có ai không biết Thiên Trì phủ giàu trùm thiên hạ. Mấy vật này có xứng đáng chi đâu. Bất quá đủ để biểu thị ý tứ ngưỡng mộ vậy thôi. Xin Giản công tử thu nhận đi cho!
Nhuế Vĩ trầm gương mặt :
- Tại sao tại hạ phải thu nhận?
Lâm Tam Hàn biến sắc mặt, thốt :
- Lâm tôi từng tuyên bố khắp sông hồ, bất cứ ai tham dự cuộc thạnh hội này mà chiếm được ngao đầu thì người đó sẽ được tiểu nữ nâng khăn sửa trấp, đồng thời được tặng mấy vật kia luôn. Giản công tử đã thắng cuộc, tự nhiên nên thu nhận, vật kia biểu thị sự đính ước hôn nhân...
Nhuế Vĩ lạnh lùng :
- Tại hạ không phải là Giản công tử, tại hạ đến đây không vì mục đích cầu hôn, đến là tự ý đến chứ không phải vì lời tuyên bố, trưng cầu. Do đó, tại hạ không thu nhận.
Lâm Tam Hàn đã biến sắc mặt, càng biến thảm hơn, hỏi :
- Các hạ không phải Giản công tử, thế thì các hạ là ai?
Nhuế Vĩ bật cười ha hả, trong tiếng cười ẩn ước có vẻ thê thảm, oán hờn.
Rồi chàng hỏi :
- Lâm Tam Hàn! Hai năm cách biệt, đâu phải là lâu dài chi? Ngươi không còn nhận ra ta sao?
Lâm Tam Hàn kinh hãi :
- Ngươi là Nhuế Vĩ?
Nhuế Vĩ vẫn còn cười :
- Không sai một điểm nhỏ!
Lâm Tam Hàn xanh mặt :
- Tốt! Tốt! Không ngờ lại chính là ngươi!
Vị công tử giống nữ nhân chen vào :
- Các hạ không vì hôn sự mà đến, thế thì vì lẽ gì mà đến đây?
Nhuế Vĩ liếc xéo qua y, cao giọng đáp :
- Nhuế tôi đến đây hôm nay, để báo phục mối phụ cừu.
Bỗng Lâm Quỳnh Cúc cất tiếng ai oán như đỗ quyên gào giữa đêm trường :
- Nhuế... ngươi không muốn cưới ta sao?
Nhuế Vĩ rung người quay đầu lại. Mối thù tiên phụ không cho phép chàng yếu đuối trước cảm tình.
Nàng đã đổ lệ, lệ thảm chan hòa, ướt mặt, rơi xuống ngực áo.
Con tim của Nhuế Vĩ như nát, gan ruột như ngàn mũi châm chích mạnh, thân hình run bắn lên từng cơn, từng cơn, không dằn lòng được, chàng vọt mình về phía nàng. Nhưng chân vừa nhích, chân đó liền thụt lại.
Lâm Tam Hàn tức uất hét :
- Đừng quá hèn hạ, làm mất mặt lão phu! Trở vào hậu đường ngay!
Lâm Quỳnh Cúc là con gái duy nhất của Lâm Tam Hàn. Từ lúc mồi côi mẹ, được cha nuôi dưỡng nuông chiều, cha không hề buông một tiếng nặng với con, giờ đây nàng bị mắng ngay trước chỗ đông người, tự nghĩ thống khổ vô cùng.
Nàng cũng muốn cãi lời cha, đứng lại thêm vài phút giây, nhưng đứng lại mà làm gì? Cãi lời cha mà làm di? Tình lang đã phủ nhận tình nàng rồi, còn ở lại kể lể với ai nữa? Nàng đứng lên, mang quả tim tan nát lui vào tư thất.
Bắt buộc mắng con giữa chốn đông người như vậy, Lâm Tam Hàn có ý hối hận, thương con nhưng việc đó để sau này hãy sửa lại, hiện tại thì lão phải đối phó với kẻ thù. Lão thốt :
- Nhuế Vĩ! Cái chết của phụ thân ngươi có cái tầm quan hệ trọng đại. Lâm ta tuy bị dính líu hiềm nghi, song không đáng cho ngươi trút cả hận thù lên đầu một cách hồ đồ như thế. Huống chi ngươi đã ở tại Hắc bảo hơn mười năm trường, dù sao thì ta cũng có ân hoạn nạn đối với ngươi. Cái lý là ngươi cũng phải nhớ đến ân chứ?
Nhuế Vĩ cười gằn :
- Lâm Tam Hàn! Xảo ngôn của ngươi đối với ta không đem lại mảy may ích lợi gì cho ngươi, trái lại còn làm cho ta thêm hận thù ngươi thêm thôi. Tiên phụ mất đi mười hai năm rồi, trước khi nhắm mắt, người có bảo với ta, chính ngươi là thủ phạm. Lúc ấy ta còn nhỏ, dù biết oán hận ngươi song ta bất lực, ta đành bỏ qua, ta lớn lên với niềm hận, có bao giờ ngươi tưởng được là con trai của Chưởng Kiếm Phi lại sống dưới mái nhà của ngươi từ nhiều năm tháng!
Nhan Xuân Phú chợt kêu lên :
- Chưởng Kiếm Phi còn có hậu duệ à?
Trương Bất Tiếu trầm gương mặt, lạnh lùng thốt :
- Nhổ cỏ, chừa rễ, mưa xuống, rễ đâm mầm, một sơ suất nhỏ ngày xưa biến thành hoạn họa ngày nay.
Nhuế Vĩ đưa tay chỉ “Hòa Hiệp nhị quái” nhấn mạnh từng tiếng :
- Cái chết của cha ta, hai ngươi có dự phần phải không?
Trương Bất Tiếu bật cười ngạo nghễ :
- Ta có nói là không đâu? Nếu chẳng phải là “Hòa Hiệp nhị quái” thì trên giang hồ còn ai dám chạm đến lão quỷ?
Nhuế Vĩ nghiến răng :
- Thế thì hay lắm! Ta khỏi phải đi kiếm bốn phương trời, tìm hung thủ sát hại phụ thân ta. Hung thủ bỗng dưng tự tố, tự nạp mình. Chỉ cần kẻ nào có nhúng tay vào vụ là ta lấy máu kẻ đó mà tế điện vong linh tiên phụ.
Chàng quắc đôi mắt sáng ngời bắn hung quang vào mặt hai lão nhân.
Lâm Tam Hàn bổn ý muốn hóa giải hận ra thành giao hảo, nhưng thấy niềm hận của chàng bốc cao độ cùng cực, biết là có nói năng gì vị tất chàng nghe theo? Lão cũng không khỏi rợn mình, thầm nghĩ :
- “Ta sơ sót tai hại thật. Phải chi lúc đó giết chết hắn luôn cho xong, có đâu ngày nay hắn tìm đến đây sanh sự?”
Lão day qua hai lão nhân, cao giọng thốt :
- Nhị vị sư thúc! Hôm nay bằng mọi giá phải hạ sát cho kỳ được, không nên để hắn thoát đi.
Vị công tử giống nữ nhân chợt chen vào :
- Lâm Bảo chủ! Bảo chủ đã thừa nhận y là con rể, nếu giết y thì con gái của Bảo chủ phải trở thành quả phụ sao?
Lâm Tam Hàn không ưa cái giọng nói đó, nên cũng không thích luôn người buông giọng đó, nhìn qua y một thoáng, thốt :
- Hôm nay, thạnh hội chưa kết thúc, xin các vị chờ tại hạ giải quyết xong việc này, xong rồi sẽ cùng các vị khác diễn cuộc tỷ thí trở lại. Ai thắng cuộc sau cùng, người đó sẽ được chọn, tại hạ quyết chẳng nuốt lời. Đem tiểu nữ gả cho liền.
Quần hùng toan cáo từ, bỗng cuộc phát sanh, bèn cùng ngồi lại chờ xem. Ai ai cũng tưởng ra về với niềm tuyệt vọng, nghe Lâm Tam Hàn nói thế, tất cả đều hy vọng trở lại.
Vị công tử đẹp bật cười khanh khách, thốt :
- Người ta nói, một ngựa không nên đặt hai yên, một gái không thể lấy hai chồng. Bảo chủ vừa tuyên bố Nhuế Vĩ là đệ nhất sao bây giờ lại muốn chọn một đệ nhất nữa? Hay Bảo chủ có hai cô con gái?
Lâm Tam Hàn nổi giận hét :
- Ngươi là ai? Đến đây làm gì?
Công tử đẹp điềm nhiên :
- Tại hạ đến đây mục đích là cầu hôn. Rất tiếc Bảo chủ chỉ có một cô con gái! Nếu không thì...
Trương Bất Tiếu chận lời :
- Nếu không thì Bảo chủ có thêm một trai cũng tốt. Rất tiếc sư điệt của ta chẳng có con trai, ngươi không nên đến chốn này mà chọn chồng!
Công tử đẹp thoáng đỏ mặt.
Mọi người vỡ lẽ, công tử là gái giả trai. Bất giác, họ cùng cười rộ lên.
Bỗng một tiếng quát vang lên, Nhuế Vĩ vọt mình đến “Hòa Hiệp nhị quái”.
Lập tức trận cười ngưng bặt, mọi người chú ý vào cuộc chiến.
Công tử đẹp nhờ thế, đỡ thẹn. Rồi y quan tâm đến Nhuế Vĩ, theo dõi từng diễn tiến của cục diện.
“Hòa Hiệp nhị quái” từ lâu có thói quen cùng động thủ một lượt đối phó với kẻ địch. Bây giờ bị một kẻ hậu sanh tấn công chẳng lẽ lại hòa nhau phản kích?
Làm cái việc đó trước mặt quần hùng, thì chẳng khác nào tự chôn vùi thanh danh tạo được từ lâu.
Nhan Xuân Phú vung chiếc điếu tiến lên, Trương Bất Tiếu lùi lại, nhường chỗ.
Ống điếu chưa bay qua, Nhuế Vĩ thâu chưởng về, lui lại mấy bước.
Nhan Xuân Phú quyết không cho chàng thừa cơ thoát chạy, vụt cán điếu theo ba lượt.
Nhuế Vĩ giở “Huyền Diệu Thập Tam Chưởng” ra đối phó. Chưởng ảnh rợp không gian, hư hư, thực thực, phong trụ chiếc điếu.
Chưởng pháp này có chỗ diệu dụng là đoạt vũ khí của địch, nhưng Nhan Xuân Phú chẳng phải tay tầm thường, trong nhất thời, Nhuế Vĩ không làm sao đắc thủ được. Chẳng những chàng không đoạt được chiếc điếu mà còn bị chiếc điếu bao phủ chưởng ảnh, chưởng phong luôn luôn bị ngọn điếu xỉa vào các huyệt đạo ở tay, ở vai, chàng phải khó khăn lắm mới tránh khỏi bị điểm trúng.
Trong cơn nguy cấp, chàng phải dùng đến thủ pháp “Vạn Điểu Thành Không” mới giải thoát áp lực địch được. Chàng thức ngộ nếu dùng tay không thì khó thủ thắng, mà chàng thì muốn thắng gấp. Lập tức, chàng rút thanh Huyền Thiết Mộc Kiếm bên hông ra.
Nhan Xuân Phú cho rằng Nhuế Vĩ không là đối thủ của lão nên không vội tiến công tiếp, ngậm ống điếu rít một hơi dài. Thái độ đó chứng tỏ lão khinh miệt Nhuế Vĩ như trẻ nít.
Nhưng rút kiếm rồi, Nhuế Vĩ không để mất một giây, tấn công liền.
Nhát kiếm hàm súc vô cùng huyền cơ, Nhan Xuân Phú rít khói rồi, không kịp phì ra, bắt buộc phải ngậm lại, để có thì giờ đối phó. Lần này lão ngưng thần, nghinh chiến.
Kiếm chạm điếu, Nhan Xuân Phú cảm thấy kiếm rung, cái rung không do khí lực kém mà rung vì một lẽ cổ quái. Lập tức, lão thu chiếc điếu về, nhưng chậm mất rồi, dù lão thấy cái lẽ cổ quái cũng không còn kịp hóa giải trường hợp nữa.
Trong khi lão rút chiếc điếu về, Nhuế Vĩ cử kiếm lên, chiếc điếu bị mang theo.
Nhan Xuân Phú thấy lạ, vừa vận kình đạo vừa hét lớn, quên mất ngụm khói còn trong miệng, lúc lão vận kình khói lọt vào ống hơi lên mũi, rồi khi lão hét lên, khói bưng hai lỗ mũi, làm lão sặc sụa, nước mắt nước mũi trào ra.
Nhuế Vĩ tiếc thầm, cho rằng nếu công lực của chàng dồi dào hơn thì chỉ quay quay thanh kiếm độ ba vòng, là chàng có thể đánh rơi chiếc điếu thủ thắng được rồi!
Vì sơ suất, khinh địch, Nhan Xuân Phú suýt mang nhục, lão tức khí lên, không đắn đo gì nữa, giở luôn tuyệt học ra tấn công Nhuế Vĩ tới tấp.
Nhuế Vĩ dần dần sút kém, chỉ còn thủ chứ không công.
Lâm Tam Hàn nhận thấy Nhuế Vĩ chưa là đối thủ của Nhan sư thúc, tâm sanh kế độc, y bước ra sân trường, đến cạnh Trương sư thúc thì thầm mấy tiếng.
Trương Bất Tiếu gật đầu, nhìn đăm đăm vào cuộc chiến.
Bên trong, Nhan Xuân Phú đang đánh chiêu tối độc, có cái tên là “Hắc Trảo”, đồng thời lão cũng bật cười vang, cốt ý phân tâm Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ nhận ra mình vô lực tri chì cuộc chiến lâu hơn nữa, cầm chắc cái bại trong tay rồi. Huống chi, chàng sức cùng lực kiệt, dù có may mắn hạ được Nhan Xuân Phú cách bất ngờ, thì làm sao chống cự nổi hai tay đại địch đang chực chờ bên ngoài?
Ngờ đâu, lúc đó Trương Bất Tiếu cao giọng tán :
- Nhan sư đệ! Cái chiêu “Hắc Trảo” đó quả là vô địch trong thiên hạ.
Câu tán của lão đề tỉnh Nhuế Vĩ. Chàng nghe hai tiếng vô địch, bỗng nhớ ra chiêu “Vô Địch Kiếm” của Du Bách Long. Không chậm trễ, chàng sử dụng liền.
Một tiếng “bốp” vang lên, thanh mộc kiếm chặt xuống đầu vai của Nhan Xuân Phú, xương vai gãy, đau quá lão ta ngã nhào.
Trương Bất Tiếu lập tức lôi trong mình ra chiếc bàn toán bằng vàng lướt vào cuộc chiến, vừa vung lên đồng thời tay kia nắm chéo áo của Nhan Xuân Phú lôi giật lại về phía hậu sợ Nhuế Vĩ đánh bất ngờ.
Nhuế Vĩ bị tấn công bất thình lình, vội phát xuất một chiêu kiếm mà chàng chỉ thấy qua hình thức và đọc cách sử dụng chứ chưa hề tập luyện.
Đem một chiêu đó phản kích lại chiếc bàn toán vàng thì mong chi thủ thắng.
Huống chi Trương Bất Tiếu là lão luyện tiến bối, thành danh là nhờ chiếc bàn toán!
Mũi kiếm vút ra, kẹt giữa bàn toán, dính cứng lại đó, không tài nào Nhuế Vĩ rút về nổi. Trong cơn nguy cấp, chàng lại bị Lâm Tam Hàn từ phía hậu đánh tới một chưởng vào lưng.
Quần hùng bên ngoài bất bình thấy hai lão tiền bối đánh một hậu sanh, lại thêm Lâm Bảo chủ giúp sức. Như vậy thì còn gì là quy củ giang hồ. Danh diện của hàng trưởng thượng cũng mất luôn. Họ la hét, phản đối.
Nếu Nhuế Vĩ có kinh nghiệm một chút, thì hẳn là biết có sự lạ rồi. Và sự lạ đó, đương nhiên không ở trước mặt mà ở phía hậu. Tiếc thay, chàng là tay non, vừa xuất đạo, kinh nghiệm chiến đấu chưa có nói chi đến kinh nghiệm thế tình?
Và chưởng của Lâm Tam Hàn phải trúng đích.
Cũng may, chàng đã luyện “Thiên Y thần công”, nên giữ vững được mình khỏi ngã, chỉ ói vọt ra một búng máu tươi thôi.
Búng máu đó vọt bắn sang Trương Bất Tiếu. Lão ta vốn tính thanh khiết, sợ ô uế vội lùi lại tránh. Nhờ vậy, thanh mộc kiếm vuột khỏi chiếc bàn toán.
Nhuế Vĩ buông thõng, đôi tay hoàn toàn thoát lực, không còn tiếp tục chiến đấu được nữa.
Đánh một chưởng trúng nhưng không giết chết Nhuế Vĩ, Lâm Tam Hàn kinh hãi phải ngán sợ cho nội lực của chàng. Nhưng lão tiền bối tiến lên, đánh luôn một quyền kế tiếp.
Quần hùng lại la ó, phản đối kịch liệt hơn trước.
Vừa lúc đó, vị công tử đẹp quát to :
- Dừng tay!
Y bay mình tới, đồng thời vung chưởng đánh vào ngực Lâm Tam Hàn. Nếu Lâm Tam Hàn đứng nguyên tại vị trí thì cầm chắc là chưởng đó phải trúng đích, nếu trúng rồi, lão đừng hòng sống sót. Bắt buộc lão phải thu tay về, bỏ luôn thế tấn công.
Nhuế Vĩ thoát chết.
Vị công tử đẹp bất có nhất thiết, cúi xuống bế thốc Nhuế Vĩ lên.
Nhuế Vĩ dịu nhĩu người nằm yên trong lòng y.
Trương Bất Tiếu vung chiếc bàn toán đánh tới, phía sau Lâm Tam Hàn cũng cử song quyền đánh lên. Công tử đẹp lưỡng đầu thọ địch, tình thế cực kỳ nguy.
Quần hùng bên ngoài tháo mồ hôi lạnh, lo sợ cho y.
Nhưng y không mất bình tĩnh, khẽ nhún chân, tung mình lên không bỏ trống vị trí.
Trương Bất Tiếu và Lâm Tam Hàn cùng hụt tay, nếu Trương Bất Tiếu không kịp thu bàn toán về thì hai tay của Lâm Tam Hàn phải gãy vụn. Trương Bất Tiếu hét lên :
- Chạy đâu rồi?
Từ phía sau lưng, có tiếng cười vang lên, rồi công tử đẹp đáp :
- Sợ ai mà chạy chứ?
Trương Bất Tiếu biến sắc, quay mình lại. Nếu công tử đẹp thừa cơ xuất thủ thì lão tránh làm sao kịp?
Công tử đẹp bế Nhuế Vĩ nơi lòng đứng cười hì hì. Thuật khinh công của y quả là trên đời khó có tay nào sánh kịp. Chính Trương Bất Tiếu lão luyện là thế mà cũng chẳng phát hiện ra tiếng động. Lão xuất mồ hôi lạnh hỏi :
- Ngươi... ngươi là đệ tử của ai?
Công tử đẹp không nói năng gì, bế Nhuế Vĩ nhảy về cạnh bàn Lâm Tam Hàn, thò tay nhặt Tỵ Độc châu, đoạn cười thốt :
- Đây là vật đính hôn, ta thay mặt Nhuế công tử thu nhận.
Lâm Tam Hàn giận xanh mặt hét :
- Con ta không bao giờ lấy họ Nhuế làm chồng! Đừng vọng tưởng!
Công tử đẹp cười hắc hắc :
- Không lấy không được đâu nhé! Liệt nữ bất giá nhị phu, ngươi đừng báo hại con gái ngươi phải suốt đời phòng không đơn bóng.
Lâm Tam Hàn rùng mình. Nếu lão bức bách quá, con gái dám quyên sinh, như vậy thì làm sao lão gặp vợ lão sau này ở suối vàng! Bà ấy trách lão không thương con, lão sẽ đối đáp ra sao? Lão định bụng sẽ từ từ khuyên giải con gái.
Trương Bất Tiếu lại quát :
- Đáo để thật! Ngươi là đồ đệ của ai?
Công tử đẹp lắc đầu :
- Ngươi có hỏi rõ ràng cũng chẳng ích gì. Ngươi có dám làm gì bà không chứ?
Trương Bất Tiếu kêu lên :
- Bà! Bà là ai? Không lẽ...
Công tử đẹp không đáp, quay mình thoát đi về phía cửa sảnh.
Trương Bất Tiếu cấp tốc quăng chiếc bàn toán bay theo.
Nhưng chiếc bàn toán còn cách công tử đẹp độ một thước, y nhún chân nhảy lên rồi đáp xuống liền, chân đạp chiếc bàn toán rơi xuống. Y buông mình theo, chân đá thốc ngược lại.
Chiếc bàn toán bay về, đà bay còn nhanh hơn lúc Trương Bất Tiếu quăng đi.
Chiếc bàn toán nhắm ngay đầu lão ta lao vút tới. Lão không dám đưa tay đón bắt, chụp cán điếu của Nhan Xuân Phú nghinh chận. Đầu chiếc điếu lọt vào giữa bàn toán còn quay quay mấy vòng mới ngừng hẳn. Lão ta tháo mồ hôi hột, lẩm nhẩm :
- Bà ấy sao? Bà ấy sao?
Nhan Xuân Phú cố gượng đau nơi đầu vai thốt :
- Nhất định bà ấy! Ngoài bà ra, còn ai đào tạo nổi một đồ đệ cỡ đó?
\* \* \* \* \*
Nằm trong lòng công tử đẹp, Nhuế Vĩ nhắm nghiền đôi mắt. Thương thế của chàng rất nặng, tuy chàng không ói máu nữa, song máu vẫn còn rỉ ra hai bên khóe miệng.
Ra khỏi Hắc bảo rồi, công tử đẹp chạy mãi không hề dừng chân.
Nhuế Vĩ mơ hồ ngửi thấy mùi thơm từ người y bốc ra, thầm nghĩ :
- “Vị công tử này là nữ hóa nam trang sao?”
Một lúc sau, Nhuế Vĩ bắt đầu hôn mê.
Khi tỉnh lại, chàng mở mắt ra thấy tình huống hoàn toàn khác lạ. Nơi chàng nằm là một gian phòng trang hoàng cực kỳ hoa lệ, cao quý. Có gối thêu, chăn gấm, trướng the. Mọi vật có màu sắc phối hợp nhau dịu mắt vô cùng.
Rồi chàng dụi mắt, ngầm điều tức soát lại cơ thể, phát hiện ra thương thế tiêu trừ rồi. Mường tượng phát chưởng của Lâm Tam Hàn không làm cho chàng hề hấn gì cả. Chàng vén trướng the, xuống giường, từ từ bước đi một vòng. Nghe trong mình chẳng có gì khác lạ, lúc đó mới xác định thương thế dứt hoàn toàn.
Chàng nghĩ :
- “Có phải chính vị công tử đẹp đã cứu ta, cho ta uống một thứ tiên dược chăng?”
Bỗng cửa phòng xịch mở, một nữ nhân tuyệt mỹ bước vào. Không thể tả vẻ đẹp của nàng. Chỉ có thể nói một vẻ đẹp hoàn toàn, dù người có khó tính nhất cũng không tìm một điểm nào để chỉ trích!
Nhìn thoáng qua, Nhuế Vĩ nhận ra ngay nàng là vị công tử đẹp.
Nàng cười, thốt :
- À! Người đi đứng được rồi!
Nhuế Vĩ cúi rạp mình vái dài, buông giọng xúc động :
- Tiểu thơ cứu mạng, lại cho linh đơn trị thương. Ơn này dù làm khuyển mã, tại hạ đền đáp cũng không vừa!
Thiếu nữ né mình qua một bên, đáp lễ, rồi thốt :
- Đừng nói quá lời chứ! Thấy việc nghĩa, bất cứ ai cũng phải làm. Thường tình là thế, còn linh đơn cũng chẳng phải của ta. Sử bá bá tại Tiểu Đài sơn tặng đấy!
Nàng giải thích rõ hơn :
- Sử bá bá là Sử Bất Cựu, một bậc danh y ẩn dật!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Có phải linh đơn đó của Sử Bất Cựu chăng?
Chàng mường tượng không tin là Sử Bất Cựu tặng thứ linh đơn đó, cứu mạng ngoại nhân. Bởi Quái Thủ Y Ẩn Sử Bất Cựu có tánh cổ quái, dù có tài cải tử hoàn sinh, lão không bao giờ cứu một nhân vật nào trong võ lâm cả. Bằng hữu đưa người thọ thương đến, cưỡng bách lão cứu, lão vẫn từ chối. Tuy vậy, không ai dám sanh sự với lão, vì lão có võ công rất cao, van cầu lão không được, đánh với lão cũng không thắng. Bằng hữu đồn đãi ra, giang hồ bèn tặng lão danh hiệu Tử Bất Cựu. Từ khi danh hiệu đó lưu truyền khắp nơi, khách giang hồ không còn đến quấy nhiễu lão nữa.
Ngày còn tại Hắc bảo, Nhuế Vĩ từng nghe nói đến lão.
Nhưng làm sao thiếu nữ này lại có loại tiên dược của Tử Bất Cựu mà cứu chàng?
Thiếu nữ giải thích :
- Phải! Ta đến tận Tiểu Đài sơn hỏi xin, Sử bá bá cho liền. Người ta gọi Sử bá bá là Tử Bất Cựu thật quá đáng đó!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đây là địa phương nào?
Thiếu nữ đáp :
- Bắc Kinh, tại nhà của ta!
Nhuế Vĩ cảm tạ lượt nữa về việc bôn ba đến tận Tiểu Đài sơn xa xôi vạn dặm xin thuốc.
Nữ nhân lắc đầu :
- Bỏ qua việc nhỏ mọn đó đi. Đừng vái tạ mãi, ta tổn thọ đấy! Mà cũng không nên gọi ta là tiểu thơ. Ta ghét hai tiếng đó. Gia gia đặt cho ta tên Cao Mạt Dã, chỉ vì lúc nhỏ ta có dã tánh, ngang tàng... Ngươi cứ gọi ta là Dã nhi!
Nhuế Vĩ thốt :
- Tại hạ tên là...
Cao Mạt Dã cười chận lời :
- Ta biết ngươi là Nhuế Vĩ, có dung mạo giống Giản công tử. Một ngày nào đó, ta cũng phải tìm gặp Giản công tử xem hai người giống nhau ra làm sao?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Nếu tại hạ và Giản công tử đứng cạnh nhau, cô nương sẽ không sao phân biệt được!
Cao Mạt Dã không tin :
- Giống nhau đến thế à?
Nhuế Vĩ mường tượng suy nghĩ chi đó, sau cùng tiếp :
- Nếu không giống nhau như vậy, thì hai năm trước, tại hạ đã mất mạng rồi.
Tại hạ bị bọn Hắc bảo bức đuổi, chạy loạn trong rừng hoang dưới cơn mưa tầm tã, không ai tiếp cứu...
Cao Mạt Dã không hiểu hỏi :
- Ngươi có võ công rất cao, tại sao lại bị chúng đánh đến đỗi thọ trọng thương?
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Võ công cao! Cô nương khen tại hạ hổ thẹn quá chừng! Có mấy kẻ thù sát hại phụ thân tại hạ không trừ nổi, đến đỗi thảm bại, nhờ cô nương giải cứu!
Võ công như thế đó, sao gọi rằng cao?
Cao Mạt Dã lắc đầu :
- Ta nói thật mà. Ngươi quả là có võ công mạt trắc, rất tiếc là chưa đạt đúng mức hỏa hầu. Nếu ngươi chuyên cần luyện tập thêm một thời gian nữa, thì đừng nói là “Hòa Hiệp nhị quái” hay Lâm Tam Hàn làm gì, cả đến đám danh chấn giang hồ Thất Tàn Tẩu cũng không thắng nổi ngươi!
Nhuế Vĩ nhìn sững nàng :
- Có thể được như vậy sao?
Cao Mạt Dã tiếp :
- Sao lại không được? Nếu như hôm đó, ngươi cứ dùng kiếm pháp đánh bại Nhan Xuân Phú để đối phó với cả ba người thì “Hòa Hiệp nhị quái” và Lâm Tam Hàn phải mất mạng dưới kiếm của ngươi rồi.
Nhuế Vĩ “ạ” một tiếng, thầm nghĩ :
- “Sư phụ từng dặn không nên tùy tiện mang kiếm pháp đó ra sử dụng. Từ này về sau, nếu gặp kẻ thù ta có nên sử dụng đến chăng?”
Cao Mạ Dã thấy chàng bỗng dưng thinh lặng liền hỏi :
- Sư phụ của ngươi là ai?
Nhuế Vĩ không giấu :
- Một trong Thất Tàn Tẩu.
Cao Mạt Dã kêu lên :
- Vị nào?
Nhuế Vĩ đáp :
- Du Bách Long.
Cao Mạc Dã thất kinh :
- Chính lão?
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Sao đó cô nương?
Cao Mạt Dã vẫn còn kinh hãi :
- Chẳng có chi. Chỉ vì ta biết sư phụ ngươi.
Nhuế Vĩ nghi hoặc :
- Làm sao cô nương biết được lão nhân gia?
Cao Mạt Dã tiếp :
- Cái đó...
Bỗng từ xa có tiếng hét vọng lại :
- Đại tướng quân đến!
Cao Mạt Dã ngưng câu nói, lộ vẻ vui mừng thốt :
- Gia gia của ta đến đó!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lệnh tôn là một vị Tướng quân?
Cao Mạt Dã có vẻ ngạo nghễ :
- Chẳng những là một vị Tướng quân, mà con là một vị Binh Mã đại tướng quân.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 13**

Cố nhân tình

Binh Mã đại tướng quân là một chức quan cực phẩm, thống xuất binh mã toàn quốc, đứng đầu ban võ, song song với vị Tể tướng đứng đầu ban văn.
Thiên Trì phủ ba đời ở ngôi Tể tướng, quyền uy thế lực to lớn, song dù Giản Thiệu Kỳ còn sống, gặp Binh Mã đại tướng quân rồi cũng phải kiêng nể ba phần, không dám lấn át.
Nhuế Vĩ nằm mộng cũng không tưởng là mình đang nằm trong phủ đệ của Binh Mã đại tướng quân, và người cứu tánh mạng chàng lại là con gái của Đại tướng quân, đứng đầu ban võ tại triều đình.
Khi Cao Mạt Dã đưa Nhuế Vĩ đến bái kiến phụ thân nàng, chàng thấy vị Binh Mã đại tướng quân oai phong lẫm liệt, ngồi tại chánh đường, bên phải là mẫu thân của Cao Mạt Dã. Bên ngoài, tả cũng như hữu, có bọn vệ sĩ vai hùm lưng gấu đứng nghiêm.
Cao Mạt Dã quì lạy thốt :
- Gia gia! Con mừng cho gia gia!
Giọng nói của Đại tướng quân sang sảng như chuông đồng :
- Dã nhi! Gia gia nghe nói con cứu được một người trong võ lâm, đưa về đây, lòng gia gia không an, nên đến xem sự tình như thế nào, có phải là con gây náo nhiệt bên ngoài rồi đó chăng?
Cao Mạt Dã lộ vẻ dỗi :
- Nếu con không gây sự thì gia gia không đến thăm con?
Đại tướng quân cười hiền hòa :
- Ai nói với con làm vậy?
Cao Mạt Dã cau mặt :
- Ai nói rằng không phải làm vậy! Tại sao gia gia ở nhà đại mẫu cả tháng mà không trở về đây?
Mẫu thân nàng trách :
- Dã nhi! Con mất hết quy củ rồi đó nhé! Nói chạm đến gia gia làm chi?
Cao Mạt Dã đến gần người đàn bà trung niên thốt :
- Lòng mẹ tốt quá! Không bao giờ lo nghĩ đến gia gia, để mặc gia gia muốn làm sao tùy ý. Thảo nào ở đây mẹ con chúng ta hiu quạnh quá, không như ở bên đại mẫu!
Đại tướng quân mỉm cười :
- Dã nhi! Thật sự con có nghĩ đến cha phải không? Con có biết tại sao gia gia đặt tên con là Mạt Dã chứ?
Cao Mạt Dã hểnh mũi đáp :
- Con biết, gia gia nói rằng tánh con ngang ngược như dã thú, nên đặt tên con là Mạt Dã để nhắc nhở con ra ngoài đường đừng buông lung dã tánh.
Đại tướng quân gật đầu :
- Còn nhớ được là tốt đấy! Nhưng gia gia còn một dụng ý khác nữa là mong con giữ gìn quy củ của một nữ nhân, đừng tập nhiễm tánh nam nhân. Kết quả...
Cao Mạt Dã tức đến cổ đáp :
- Kết quả, Dã nhi lại giống nam nhân, không có một điểm nhỏ của nữ nhân như gia gia mong muốn, cho nên gia gia không thương mến gì Dã nhi...
Đại tướng quân lắc đầu :
- Con xem đó, gia gia có trách chi con đâu mà con giận dỗi rồi. Đừng! Con!
Giận làm chi! Gia gia vì quốc vụ đa đoan, bận suốt ngày không rảnh rang mà về thăm con. Con không nên oán trách gia gia!
Cao Mạt Dã cười tươi thốt :
- Sao gia gia không nói sớm! Làm cho con tức bực hết sức đi thôi!
Đại tướng quân hướng qua phu nhân khẽ thở dài :
- Con bé này thật là...
Trung niên phu nhân cười đáp :
- Muộn rồi, quan nhân ơi! Dạy con, dạy thuở ấu thơ! Tại quan nhân nuông chiều nó thái quá.
Cao Mạt Dã lại đến bên cạnh Đại tướng quân cười hì hì thốt :
- Gia gia ơi! Cái người được con cứu đó đang chờ bái kiến gia gia.
Đại tướng quân cũng cười :
- Cha nói đâu có sai! Tại sao con lại bắt người ta ở đó mà chờ. Người ta thọ thương vừa bình phục còn đứng chờ nổi sao?
Cao Mạt Dã cãi :
- Có sao đâu, gia gia. Người ta mạnh như thường rồi!
Nàng nhẹ chân bước đi về phía Nhuế Vĩ đứng. Đại tướng quân lại thở dài :
- Thật là Dã nhi không biết quy củ gì hết!
Nhìn cái cảnh cha mẹ và con vui vẻ với nhau Nhuế Vĩ nhớ lại thân mình.
Cha mẹ cùng chết, riêng cha thì bị kẻ thù sát hại, giờ đây chàng cơ khổ, linh đinh.
Bất giác lòng chàng đau như xé!
Bỗng Cao Mạt Dã hỏi :
- Ngươi thương tâm à? Tại sao?
Nhuế Vĩ hoang mang lau mắt ấp úng :
- Có... có chi đâu!
Cao Mạt Dã thấy rõ ràng là chàng có khóc nhưng nàng hỏi mà làm gì cho chàng thêm đau lòng hơn. Bởi làm sao nàng biết được nguyên nhân sự thương tâm của chàng. Nàng cười tiếp :
- Tánh gia gia tốt lắm, vào bái kiến lão nhân gia, ngươi không nên sợ hãi.
Nhuế Vĩ theo nàng bước vào, nhận xét Đại tướng quân kỹ hơn, tuy lão có gương mặt hiền từ song không kém oai phong khí thái. Cái oai phong đó có thể làm khiếp người dù gương mặt hiền từ của lão có làm dịu lại nghi biểu sum nghiêm phần nào!
Nhuế Vĩ ung dung bước tới, vòng tay nghiêng mình vái :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ, kính mừng Đại tướng quân và phu nhân.
Đại tướng quân chừng như khẽ giật mình hỏi :
- Ngươi họ Nhuế?
Nhuế Vĩ vẫn vòng tay nhưng đã đứng thẳng người rồi :
- Phải! Tiên phụ là Nhuế Phu Vấn, còn Đại tướng quân có phải là tên Thọ chăng?
Đại tướng quân Cao Thọ lộ vẻ thân thiết :
- Lệnh tôn nói với ngươi?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Lúc còn nhỏ vãn bối từng nghe tiên phụ nhắc nhở đến Tướng quân. Ngày nay vãn bối vẫn chưa quên.
Cao Thọ hỏi :
- Lệnh tôn tạ thế từ lúc nào?
Nhuế Vĩ u buồn đáp :
- Mười hai năm trước. Tiên phụ bị kẻ thù sát hại.
Cao Thọ giật mình kêu lên :
- Bị người sát hại?
Niềm bi thảm hiện lộ trên gương mặt của lão, rồi lão lắc đầu tiếp :
- Lệnh tôn theo bản chức chinh chiến khắp nơi suốt mười ba năm dài, tình ý giữa nhau đậm đà như thủ túc. Mười ba năm trước đột nhiên lệnh tôn ly khai bản chức, bản chức còn nhớ rõ lúc đó ngươi vừa được bốn tuổi. Bản chức không hiểu tại sao lệnh tôn xa rời quân đội, bây giờ nghe ngươi nói, bản chức đoán là có lẽ lệnh tôn biết kẻ thù theo dõi, sợ liên lụy đến bản chức nên mới bỏ đi như vậy.
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Cừu nhân của tiên phụ như thế nào?
Cao Thọ thở dài :
- Nói về cừu nhân của lệnh tôn thì kể sao cho hết!
Nhuế Vĩ cau mày, Cao Mạt Dã chen vào :
- Nhưng ít nhất cũng có vài người lợi hại đáng chú ý hơn hết chứ!
Đại tướng quân day qua phu nhân hỏi :
- Phu nhân còn nhớ vị bằng hữu chí thân của lão phu là Nhuế Phu Vấn chứ?
Trung niên phu nhân khẽ thở dài :
- Làm sao tôi quên được mẫu người của Chưởng Kiếm Phi? Tôi còn nhớ lần thứ nhất quan nhân đưa y về nhà, y luôn luôn lo lắng cho sự an toàn của quan nhân, không nỡ ly khai. Quan nhân bảo rằng có tôi bên cạnh y khỏi phải lo sợ. Y không tin là tôi có khả năng như quan nhân khoe khoang muốn cùng tôi tỷ thí. Rồi tôi và y phải đánh nhau trong trăm chiêu. Đến lúc đó y mới an lòng ra đi.
Nhuế Vĩ không tưởng phu nhân lại là một cao thủ ngang tài với phụ thân chàng. Bà yếu đuối thế kia làm gì có võ công tuyệt thế? Chính chàng hiện tại cũng khó tin câu chuyện.
Cao Mạt Dã biết rõ tâm tư chàng đang nghĩ gì cười thốt :
- Gia mẫu học nghệ tại Nga Mi sơn, lúc thiếu thời từng ngang dọc trên chốn giang hồ, người ta tặng cho danh hiệu Ngọc Chưởng Tiên Tử. Vào lúc đó, nhân vật cả Hắc lẫn Bạch lưỡng đạo đều kiêng nể ba phần!
Ngọc Chưởng Tiên Tử gắt nhẹ :
- Đừng vẽ vời mẹ quá Dã nhi! Phụ thân của Nhuế công tử nhường mẹ đó nhé, chứ nếu không nhường thì mẹ đâu có tri chì cuộc tỉ thí quá năm mươi chiêu.
Cao Thọ tiếp :
- Vì sự an toàn của bản chức, Nhuế huynh kết cấu thù hận khắp bốn phương trời. Trong Hắc Bạch lưỡng đạo ngày nay có mười người thì hết sáu bảy là thù địch của Nhuế huynh.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vì sao khách giang hồ lại chống đối Tướng quân?
Cao Thọ thở ra :
- Lệnh tôn nhỏ hơn bản chức bảy tuổi, bản chức và lệnh tôn thân nhau như thủ túc, ngươi cứ xưng bản chức là bá phụ, bỏ hai tiếng Tướng quân đi.
Nhuế Vĩ vòng tay cảm tạ :
- Bá phụ dạy rất phải.
Cao Mạt Dã vỗ tay reo lên :
- Hay quá! Thế là con có một vị huynh đệ rồi!
Ngọc Chưởng Tiên Tử bảo :
- Con nhỏ hơn Nhuế Vĩ hiền điệt một tuổi, hãy gọi Nhuế Vĩ là đại ca!
Cao Mạt Dã quay qua Nhuế Vĩ vòng tay :
- Đai ca! Tiểu muội xin làm lễ ra mắt!
Nhuế Vỉ hấp tấp đáp lễ :
- Tại hạ... tại hạ... đâu dám...
Cao Mạt Dã cau mày :
- Đại ca không muốn nhận tôi là tiểu muội sao?
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Không phải vậy đâu! Đại ca muốn lắm chứ!
Cao Mạt Dã cười tiếp :
- Vậy thì bỏ hai tiếng tại hạ đi là vừa! Hai tiếng đó nghe trái tai quá đi thôi.
Cao Thọ thốt :
- Đã như người nhà với nhau hiền điệt khỏi phải giữ lễ quá độ. Hãy ngồi xuống đi.
Nhuế Vĩ vâng lời ngồi xuống.
Cao Thọ tiếp :
- Mấy mươi năm nay quốc thái, dân an, bá tánh lạc nghiệp, hiền điệt có biết công lao của ai chăng?
Nhuế Vĩ thành thật đáp :
- Nhờ hai cây cột chống trời tại triều đình là bá phụ và họ Giản ở Thiên Trì phủ.
Cao Thọ gật đầu :
- Công lao của ba đời họ Giản rất lớn. Hiền điệt biết gia đình đó chứ?
Nhuế Vĩ đáp :
- Họ Giản ba đời giữ ngôi Tể tướng, bắt đầu từ Giản Lạc Quan xuống đến Giản Yến Chân, sau đó là Giản Xuân Kỳ. Hiện tại Giản Thiệu Vũ thuộc nhất mạch chưa thành hôn.
Cao Thọ lấy làm lạ, tự hỏi tại sao chàng hiểu rành như vậy, nhưng lão không hỏi. Lão cho biết trước khi làm Tể tướng Giản Lạc Quan đi khắp nơi, trừ hung diệt bạo. Sau này đến Giản Yến Chân và Giản Xuân Kỳ. Nhờ thế trộm cướp im hơi bặt tiếng, thiên hạ an bình. Chính họ Giản là những người an bài đại thế võ lâm, hòa giải những cuộc tranh chấp giữa các môn phái trong mấy mươi năm qua.
Cao Mạt Dã hỏi :
- Còn gia gia?
Cao Thọ mỉm cười :
- Họ Giản thành công về nội trị thì gia gia cũng thành công về ngoại an! Chốn biên thùy, dân tình không xao xuyến vì nạn xâm lăng, cơ đồ hoàng triều được vững chãi. Một trong một ngoài giúp quốc gia thái bình, ai kém hơn ai!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Chả trách thinh danh của Đại tướng quân cũng hiển hách ngang với Thiên Trì phủ! Nội ngoại tương tế, có vậy đại cuộc quốc gia mới chu toàn”.
Cao Thọ kết luận :
- Sở dĩ bản chức lập được công lao lớn là nhờ vị huynh đệ góp sức quan trọng! Rất tiếc khi công thành thì bằng hữu lại ly khai, không cùng nhau cộng hưởng vinh hoa! Và giờ đây người ở suối vàng, người còn trên dương thế. Bản chức nghĩ đến, thật hết sức đau lòng. Người ta nói: “kiết nhân thiên tướng”, trong trường hợp này tạo vật bất công thật!
Nhuế Vĩ xúc động tâm tình để rơi đôi dòng lệ thảm.
Cao Mạt Dã cũng ngưng cười.
Ngọc Chưởng Tiên Tử chốc chốc lại thở dài.
Lâu lắm, Nhuế Vĩ hỏi :
- Có lẽ bá phụ cũng biết được một vài cừu nhân của tiên phụ?
Cao Thọ trầm giọng :
- Đại phàm những kẻ mưu toan phá hoại sự nghiệp của bản chức đều là cừu nhân của lệnh tôn. Người ta không ra mặt chống đối thì mua chuộc bọn bại hoại trong võ lâm, mượn tay bọn này thực hiện mưu đồ. Hiền điệt biết cái số đó không thể ít được! Bản chức nhớ hết, sau này rồi bản chức sẽ nói lại cho nghe.
Nhuế Vĩ cảm kích vô cùng.
Cao Thọ tiếp :
- Bản chức có ghi chép cả một quyển lưu bút về việc này!
Nhuế Vĩ đáp :
- Có quyển lưu bút đó tiểu điệt truy tầm hung thủ không khó.
Trầm ngâm một phút Cao Thọ phân phó một vệ sĩ đi lấy quyển lưu bút, đoạn trao qua cho Nhuế Vĩ. Ngoài bìa quyển lưu bút có ba chữ tựa: “Thích Khách Lục”. Sách ghi đủ năm tháng ngày giờ, địa phương, tên họ của cả người hành thích lẫn bị hành thích. Dùng vũ khí, ám khí, độc dược như thế nào. Nhuế Vĩ cất quyển lưu bút vào mình, tự nguyện phải truy tong kẻ thù bằng mọi giá.
Cao Thọ hỏi :
- Hiền điệt làm sao thọ thương đến đổi phải nhờ Dã nhi giải cứu?
Nhuế Vĩ tường thuật tình hình.
Cao Mạt Dã tiếp nối :
- Dã nhi cứu đại ca đưa về đây, đại ca hôn mê luôn mấy ngày đêm. Dã nhi phải nhờ mẹ quan sát tình trạng. Xem xong mẹ bảo rằng phải tìm cho được linh dược mới mong chữa trị nội thương trầm trọng đó. Nếu không thì đại ca phải chết trong vòng nửa tháng, không hơn. Con phải đến tận Tiểu Đài sơn kêu cứu nơi Sử bá bá, bá bá cho một hoàn “Cửu Chuyển Hoàn Hồn đơn”.
Cao Thọ thở phào :
- Tạ ơn trời phật! Không để cho Nhuế huynh tuyệt hậu!
Nhuế Vĩ đưa ánh mắt ngời niềm cảm xúc nhìn sang Cao Mạt Dã.
Cao Mạt Dã bắt gặp ánh mắt đó mắt đỏ bừng. Một ý niềm mới lạ bỗng phát sinh nơi tâm tư.
Cao Thọ và phu nhân phát hiện vẻ thẹn thùng nơi gương mặt nàng, cả hai cùng điểm một nụ cười. Nàng có dã tính lại thích sống ngang tang như một nam nhân, nàng quên đi bản chất nữ nhân của nàng. Làm cho bản chất nữ nhân bừng dậy nơi nàng, thiết tưởng phải có một nguyên nhân đặc biệt! Cả hai người cười, nụ cười thần bí.
Nhuế Vĩ trông thấy rất lấy làm lạ. Chàng lại hỏi :
- Bá phụ biết Lâm Tam Hàn, Bảo chủ Hắc bảo chứ?
Cao Thọ lắc đầu :
- Không. Trong quyển lưu bút không có tên đó, chẳng rõ lý do nào khiến y tham gia công cuộc sát hại Nhuế huynh?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tuy y không có tên trong quyển “Thích Khách Lục” song sự thực thì y vẫn có dự phần. Trước khi nhắm mắt tiên phụ có nói đến tên y!
Cao Thọ nghiêm giọng :
- Hiền điệt phải thận trọng tra cứu kỹ, đừng bao giờ hạ thủ hồ đồ, giết lầm kẻ vô can! Không nên gây buồn hận thêm cho lệnh tôn dưới suối vàng.
Nhuế Vĩ trang trọng đáp :
- Điệt nhi tuân lời bá phụ giáo huấn.
Cao Thọ gật đầu tỏ vẻ hài lòng. Ngọc Chưởng Tiên Tử thốt :
- Hiền điệt an tâm ở đây tịnh dưỡng, thong thả rồi sẽ nghiên cứu kế hoạch báo cừu. Không nên hấp tấp, vội vàng.
Nhuế Vĩ đáp :
- Nhờ Cửu Chuyển Hoàn Hồn đơn, tiểu điệt nghe trong mình sảng khoái như cũ. Cho nên, tiểu điệt chuẩn bị cáo từ bá phụ bá mẫu và hiền muội ngay. Xin bá phụ mẫu và hiền muội hiểu cho!
Cao Mạt Dã kêu lên kinh hãi :
- Sao! đại ca muốn đi ngay?
Nhuế Vĩ cúi đầu :
- Phải! Nhưng ngu ca xin hứa là thỉnh thoảng trở về đây thăm bá phụ bá mẫu và hiền muội.
Cao Mạt Dã đột nhiên quay mình bước đi.
Cao Thọ lắc đầu :
- Tánh khí Dã nhi lạ quá!
Ngọc Chưởng Tiên Tử trầm buồn không nói gì.
Cao Thọ nhìn Nhuế Vĩ tiếp :
- Hiền điệt đã lành mạnh rồi, tự phân giải nghĩ đến những việc cần làm, lão phu không cần nói lại làm gì. Lão phu chỉ mong hiền diệt thỉnh thoảng trở về đây cho lão phu biết qua công việc truy tầm hung thủ như thế nào.
Nhuế Vĩ xúc động về việc Cao Mạt Dã bỏ đi ngang, thầm mong gặp mặt nàng một lần trước khi li khai phủ đệ. Chàng nán ngồi lại đó có ý chờ nàng trở lại.
Chàng đáp lời Cao Thọ :
- Điệt nhi ghi nhớ!
Cao Thọ lấy trong mình ra một chiếc kim bài trao cho Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ tiếp nhận, thấy mặt kim bài có chữ “lệnh” còn mặt kia là hình con dấu ấn Đại tướng quân.
Cao Thọ thốt :
- Kim bài là biểu hiện cho con người, nó như lão phu, lão phu là nó, có nó như có lão phu bên cạnh hiền điệt. Nếu cần sự trợ giúp của quan lại địa phương, hiền điệt cứ chiếu trình ra, tự nhiên người ta sẽ tuân theo ý muốn của hiền điệt.
Nhuế Vĩ chờ mãi không thấy Cao Mạt Dã trở lại không khỏi nôn nao. Nhưng, đã nói là đi ngay thì còn ngồi ỳ tại chỗ làm sao được? Chàng đứng lên vòng tay thốt :
- Điệt nhi xin cáo từ nhị vị đại nhân!
Cao Thọ đứng lên toan đưa tiễn chàng ra cửa.
Nhuế Vĩ từ chối rồi một mình lững thững bước đi. Chàng bước chậm chậm, chốc chốc quay đầu xem Cao Mạt Dã có xuất hiện hay không. Bỗng chàng nghe Cao Mạt Dã gọi :
- Đại ca, đợi một chút!
Nhuế Vĩ cả mừng, dừng chân ngay rồi quay mình.
Cao Mạt Dã chạy đến, thần sắc đượm vẻ u oán. Nàng hỏi :
- Đại ca quyết đi thật?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Nàng trao qua chàng một vật.
- Đại ca cầm lấy viên Tỵ Độc châu của Lâm Tam Hàn.
Chàng cau mày hỏi :
- Để làm gì?
Cao Mạt Dã cười khổ :
- Vật đính hôn của đại ca, đại ca quên sao?
Nhuế Vĩ chính sắc mặt :
- Nàng ấy là con gái của cừu nhân, ngu ca khi nào lại kết hôn với nàng?
Cao Mạt Dã cười lớn :
- Đại ca không nhận?
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Hiền muội giữ lại đó để trả lại cho Hắc bảo!
Cao Mạt Dã hơi biến đổi âm thanh :
- Đại ca quên được Lâm Quỳnh Cúc à?
Nhuế Vĩ nín lặng.
Cao Mạt Dã tiếp :
- Thế thì đại ca thu nhận hạt châu đi!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Để làm gì?
Cao Mạt Dã đáp :
- Ngày nào đại ca nhận thấy đã quên hẳn nàng thì trao hạt châu lại cho tiểu muội, tiểu muội thay mặt đại ca mang trả Hắc bảo. Còn như đại ca suốt đời không quên được nàng thì cứ giữ luôn.
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Nếu ngu ca không nhận?
Cao Mạt Dã gằn từng tiếng :
- Đại ca không nhận là quên nàng vĩnh viễn.
Nhuế Vĩ trầm ngâm một lúc đoạn chìa tay ra tiếp nhận hạt châu. Nhưng cầm hạt châu Nhuế Vĩ thấy gương mặt Cao Mạt Dã khổ sở quá chừng, chàng cắn răng thốt :
- Dã nhi! Ngu ca đi đây!
Cao Mạt Dã chợt nổi giận :
- Đại ca gọi tiểu muội là Dã nhi phải không?
Nhuế Vĩ không đáp, quay mình toan bước.
Bỗng từ bên ngoài một toán người tiến vào.
Cao Mạt Dã nói :
- Tam Diệp Thượng Nhân muốn gặp gia phụ?
Người đi đầu là một vị trung niên, mặc y phục đạo gia, mày tằm mắt phượng, bên hông có mang trường kiếm, có vẻ siêu thoát hơn nội bọn, phảng phất tiên phong đạo cốt. Theo sau là bảy vị vệ sĩ.
Trông thấy ánh mắt ngưng đọng của Tam Diệp Thượng Nhân, Nhuế Vĩ lấy làm lạ, một người tu đạo xuất trần mà sao có thần thái đó?
Tam Diệp Thượng Nhân buông giọng xẵng :
- Bần đạo có việc khẩn cấp muốn gặp Đại tướng quân!
Y dẫn luôn bảy vệ sĩ tiến vào.
Nhuế Vĩ bị chận đường phải nép mình qua một bên.
Tam Diệp Thượng Nhân là người được Cao Thọ vời đến đảm trách phần hộ vệ, do đó y có thân phận khá cao. Y có thể tùy thời mà vào ra trong phủ, bất cứ lúc nào cũng được phép gặp Đại tướng quân.
Cao Mạt Dã ngăn Tam Diệp Thượng Nhân lại, cười hỏi :
- Thượng Nhân muốn gặp gia phụ sao lại mang theo vệ sĩ theo mình?
Tam Diệp Thượng Nhân mường tượng không nghe nàng nói gì cứ lướt tới, ngang qua chỗ nàng đứng.
Cao Mạt Dã không tiện chận lại phải núp mình nhượng lối. Nhưng nàng lại ngăn chặn bọn vệ sĩ, quát :
- Các vị đứng lai!
Bảy vệ sĩ giật mình song cứ đi luôn.
Cao Mạt Dã nghi ngờ vội phi thân đáp xuống trước mặt họ dang tay cản.
Nàng chỉ để một mình Tam Diệp Thượng Nhân vào thôi.
Tam Diệp Thượng Nhân mường tượng không hay việc gì đã xảy ra ở phía hậu cứ đi tới.
Người cao tuổi nhất trong bảy vệ sĩ gọi to :
- Tam Diệp Thượng Nhân! Bảo nàng tránh ra cho bọn thuộc hạ vào!
Bây giờ Tam Diệp Thượng Nhân mới quay đầu lại thốt lững lờ :
- Cho họ vào đi!
Cao Mạt Dã lạnh lùng hỏi :
- Các vị là vệ sĩ của Đại tướng quân?
Bảy vệ sĩ gật đầu.
Cao Mạt Dã hỏi tiếp :
- Các vị có nhận ra tôi chăng?
Bảy vệ sĩ giật mình. Người cao tuổi đáp :
- Là tiểu thơ của Đại tướng quân. Chúng tôi nghĩ thế.
Cao Mạt Dã cười lạnh :
- Các vị không dám xác định!
Bảy vệ sĩ sanh nghi lại sợ.
Một đại hán khinh nàng là gái yếu đuối đưa tay xô nàng qua một bên, quát khẽ :
- Chưa tránh ra à?
Cao Mạt Dã hoành tay chặt xuống mạch môn của gã đó.
Người bên cạnh gã có cơ trí hơn biết nàng là tay khá vội đưa tay hất tay nàng đồng thời cười thốt :
- Tiểu thơ tránh ra!
Cao Mạt Dã lùi lại.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 14**

Hoạn nạn tình

Cao Mạt Dã không hề rối loạn, tay tả chụp mạch môn của gã vệ sĩ hung ác, tay hữu phản công gã thứ hai.
Gã thứ nhất bị nàng chế trụ không còn động đậy được nữa.
Bọn còn lại không tưởng một nữ nhân yếu đuối lại có công lực mạnh như vậy. Riêng về gã thứ hai thì bị nàng hất bay ra xa hơn trượng, chao chao mình chực ngã. Năm tên kia bất chấp đồng bạn lâm nguy chạy ùa vào trong.
Nhuế Vĩ còn đứng đó định chắc bọn này là thích khách toan xông vào can thiệp. Vừa lúc đó ba vị võ sư phía hậu chạy ra hiệp cùng đám vệ sĩ của Cao Thọ lập ngay vòng đai quanh Cao Thọ và phu nhân bảo hộ hai người.
Ngọc Chưởng Tiên Tử lúc đó trút bỏ sắc thái một phu nhân từ hòa để lộ oai phong một bậc nữ hiệp đứng trước Đại tướng quân sẵn sàng hứng mọi bất trắc.
Bà ngưng ánh mắt nhìn bọn địch, hiên ngang như một đấng tu mi.
Cao Mạt Dã điểm huyệt tên thứ nhất rồi phất luôn ống tay áo điểm huyệt tên thứ hai đang chập choạng đôi chân, tên đó ngã luôn.
Bên trong song phương đã động thủ rồi.
Quay nhìn lại thấy Nhuế Vĩ đứng sững tại chỗ Cao Mạt Dã gắt :
- Làm gì mà chết cứng tại đó?
Nhuế Vĩ giật mình đáp :
- Hiền muội vào tiếp ứng bá phụ gấp!
Cao Mạt Dã biết chắc năm tên thích khách không là đối thủ của đám vệ sĩ bên trong nên nàng không hướng về chúng mà lại chạy đến cạnh Tam Diệp Thượng Nhân.
Đạo nhân đứng thừ người nhìn cuộc đấu không có một phản ứng nào.
Nàng nổi giận hét :
- Thượng Nhân chết rồi hay sao chứ?
Bỗng có tiếng kêu khủng khiếp vang lên.
Bảy tên vệ sĩ của Cao Thọ chẳng hiểu tại sao lại ngã nhào, ngã rồi bất động luôn, không đứng lên được nữa.
Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã đồng thời phi thân đến, mỗi người đáp xuống một bên cạnh Cao Thọ, cả hai cùng nhìn năm tên thích khách.
Nhuế Vĩ thốt gấp :
- Bá mẫu hộ tống bá phụ vào hậu đường đi, để nơi đây cho tiểu điệt và Dã nhi liệu lý!
Cao Mạt Dã chỉ tay ngay bọn thích khách quát hỏi :
- Các ngươi là những ai mà cả gan dám vào đây hành thích phụ thân ta?
Năm tên thích khách bốc sát khí bừng gương mặt, thoáng thấy Cao Thọ toan cất bước vội hét :
- Đứng lại đó! Giao mạng cho bọn ta!
Đồng thời gian năm tên cùng tiến lên.
Cao Mạt Dã vung hai tay tấn công liền.
Nhuế Vĩ thừa hiểu võ công nàng rất cao, mức thành tựu của nàng trên hẳn chàng mấy bậc. Chàng nghĩ một mình nàng cũng dư sức đánh năm tên thích khách, chàng ở đó cũng là thừa nên toan tiếp trợ Ngọc Chưởng Tiên Tử đưa Cao Thọ vào trong.
Ngọc Chưởng Tiên Tử đoán biết ý tứ của chàng vội kêu lên :
- Hiền điệt ở lại giúp sức Dã nhi đừng quan tâm đến bá phụ bá mẫu!
Qua khẩu khí đó Nhuế Vĩ nhận định là bà có ý sợ năm tên thích khách. Thế ra bọn này lợi hại lắm sao?
Năm tên thích khách ý chừng đoán được võ công Cao Mạt Dã rất cao cường nên cùng nhau lùi lại một trượng tránh thế công của nàng.
Cao Mạt Dã khi nào chịu bỏ, cấp tốc vụt theo vung song chưởng đánh tiếp.
Bỗng nàng nghe nói ở cổ tay.
Bên kia, người cao tuổi hơn hết trong năm tên cất giọng âm trầm bảo :
- Nếu ngươi chưa muốn chết gấp thì hãy đứng qua một bên, không được nhích động.
Bàn tay của Cao Mạt Dã càng phút càng tê rần, bất giác nàng kêu lên kinh hãi :
- Các ngươi là người của Hoa môn?
Người cao tuổi cười lớn đáp :
- Phải! Bọn ta là Hoa môn Thất Độc!
Cao Mạt Dã căm hờn :
- Bảy tên hộ vệ của cha ta có lẽ bị các ngươi dùng “Hàm Sa Xạ Ảnh” sát hại?
Người cao tuổi đáp :
- Cô nương cũng biết “Hàm Sa Xạ Ảnh” nữa sao?
Loại ám khí đó còn có cái tên là “Xạ Nhân Ảnh”, cái ý là chỉ cần thấy bóng người là có thể bắn ra mà bách phát bách trúng.
Người cao tuổi trong bọn thích khách vừa thốt xong bỗng từ ngực y bắn ra một vầng sáng lao đi vun vút. Dù ai có thân pháp nhanh đến đâu, nếu ở trong tầm cuộc chiến cũng không làm sao tránh kịp. Huống chi vầng sáng bắn ra lúc bất ngờ? Nội phút giây phát giác cũng đủ cho vầng sáng đến đích rồi, còn tránh làm sao được?
Dù Cao Mạt Dã có thuật khinh công tuyệt thế, dù nàng có chuẩn bị song lúc đó nàng như kiệt sức nên khi tung mình lên, thân mình vọt chậm, vầng sáng vút qua chạm vào đôi chân của nàng.
“Hàm Sa Xạ Ảnh” là loại ám khí làm bằng cát nhuyễn, tẩm chất kịch độc, một vầng như vậy gồm ít nhất cũng trên mấy trăm hạt cát, chạm da Cao Mạt Dã, nhiễm vào thịt, theo máu tản mát nhanh chóng khắp cơ thể. Một tiếng bịch vang lên, nàng rơi xuống nền.
Nhuế Vĩ cả kinh vọt mình tới, rút kiếm tấn công chớp nhoáng năm tên thích khách.
Cao Mạt Dã kêu lên :
- Cẩn thận đại ca! Đừng để chúng áp lại gần!
Không thể đắn đo, Nhuế Vĩ phát xuất chiêu “Vô Địch Kiếm”, chàng nghĩ tốc chiến tốc thắng là có lợi nhất trong trường hợp này.
Năm thích khách toan phóng cát độc bỗng thấy kiếm ảnh trùng trùng từ bên trên ào ào đổ xuống, bao quanh chúng như giữa cơn mưa to. Cả năm tên cả kinh cùng một loạt tung độc sa, hàng nghìn hạt bay tới rào rào, ánh sáng chớp chớp.
Nhưng lạ thay không một hạt cát nào bay đến mình Nhuế Vĩ cả, năm tên thich khách hết sức hãi hùng, chưa kịp hoàn hồn, Huyền Thiết Mộc Kiếm hầu như đồng thời đập xuống đầy vai cả năm tên. Xương vai của chúng vỡ vụn. Cả năm tên cùng rú thảm, cùng ngã xuống, rên ư ử một lúc.
Nhuế Vĩ trở lại Cao Mạt Dã đỡ nàng lên hỏi gấp :
- Hiền muội... hiền muội có sao không?
Cao Mạt Dã cười khổ :
- Đừng lo cho tiểu muội, đại ca! Hãy lấy châm chích gấp vào huyệt Nhân Trung của Tam Diệp Thượng Nhân.
Ngọc Chưởng Tiên Tử bước tới, mặt nhòa lệ thảm hỏi :
- Dã nhi! Con... con...
Cao Mạt Dã gượng cười đáp :
- Mẹ đừng khẩn cấp, con chẳng sao đâu. Bên ngoài còn thích khách nữa đấy, mẹ trao ngay chiếc trâm cho đại ca mượn đi!
Ngọc Chưởng Tiên Tử rút chiếc trâm trên đầu trao cho Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ tiếp lấy bước đến trước mặt Tam Diệp Thượng Nhân chích vào huyệt Nhân Trung của y.
Tam Diệp Thượng Nhân tỉnh trí lại, hốt hoảng như vừa nằm mộng, nhìn dáo dác rồi hỏi :
- Việc gì đã xảy ra?
Cao Mạt Dã cố gắng thốt :
- Thượng nhân nhanh chân đi bảo bọn vệ sĩ canh phòng cẩn mật bốn phía, hãy chú ý đến thích khách, dặn bọn vệ sĩ ngàn vạn lần không nên ngay mặt đối địch với thích khách.
Tam Diệp Thượng Nhân đi ra rồi Cao Mạt Dã thở dài thốt :
- Đại ca! Bế tiểu muội lại phía sau kia.
Nhuế Vĩ bế nàng lên, lúc đó chàng mới phát giác ra bàn tay tả nàng biến sắc đen sì, màu đen sì, màu đen lên đến cánh chõ. Còn đôi chân thì xám xịt, xám đáng sợ.
Cao Mạt Dã nhìn đám thích khách, thấy bọn chúng cũng đồng tình trạng như nàng, bất giác thở dài.
Nhuế Vĩ thấy quanh bờ vai của mỗi tên làn da biến xám xịt, đồng màu với đôi chân Cao Mạt Dã, lấy làm lạ hỏi :
- Tại sao thế?
Cao Mạt Dã giải thích :
- Chúng dùng độc sa vốn ý tưởng hại đại ca, ngờ đâu độc sa bị thế kiếm của đại ca hút hết, bám vào thân kiếm. Đại ca đập kiếm trúng vai chúng, độc sa rơi xuống, bám luôn vào da thịt chúng. Do đó chúng có tình trạng như vậy.
Năm tên thích khách hôn mê trầm trầm, không còn biết gì nữa. Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Bạch độc sa lợi hại thật! Độc khí xâm nhập nhanh quá, như thế này tránh sao khỏi mất mạng”.
Chàng bước tới người cao tuổi chạm chưởng vừa rồi với Cao Mạt Dã, giải huyệt cho y rồi ấn tay nơi bách hội huyệt trên đầu y, đoạn hỏi :
- Giải dược đâu?
Người cao tuổi nổi tánh quật cường không đáp.
Nhuế Vĩ sợ kéo dài thời gian bất lợi cho Cao Mạt Dã nên điểm huyệt tê dại của y rồi lục soát trong mình y lấy ra bảy chiếc bình.
“Đúng là giải dược rồi song còn phương pháp sử dụng như thế nào?” Chàng lại điểm vào huyệt thiên đột của người cao tuổi.
Người bị điểm trúng huyệt đó có cảm giác muôn trùng kiến nhỏ cắn vào ngũ tạng, khắp thân thể, khó chịu không tưởng nổi.
Người cao tuổi biết không còn quật cường nữa được hấp tấp thốt :
- Lấy chiếc bình thứ ba mà dùng! Thuốc trong đó giải độc cho nàng!
Y đau đớn quá, biến sắc mặt xanh dờn.
Nhuế Vĩ dùng chân giải huyệt đạo cho y, rồi lấy thuốc trong bình thứ ba cho Cao Mạt Dã uống.
Cao Thọ và phu nhân còn đứng đó, lo sợ cho con gái vô cùng.
Không lâu lắm màu đen nơi tay của Cao Mạt Dã tan biến dần dần.
Nàng thở dài thốt :
- Độc khí lợi hại thật! Tôi chỉ chạm một chưởng với y mà độc khí len vào da ngay, nếu tôi không vận công ngăn chặn, độc khí thấm nhiễm khắp cơ thể, tôi chết liền!
Nhuế Vĩ nhìn qua bảy tên thích khách, tất cả đều có dung mạo tầm thường thế mà công phu dụng độc của bọn chúng đáng sợ! Những con người đó bảo rằng chúng là những tay nguy hiểm thì còn ai tin được! Bởi chúng bình thường quá nên Cao Mạt Dã khinh mà thành ra lầm mưu chúng. Nhuế Vĩ cười hỏi :
- Độc khí đã được giải trừ, đại ca đỡ hiền muội dậy nhé?
Cao Mạt Dã lắc đầu :
- Không được đâu! Độc khí còn ở đôi chân, tiểu muội đứng làm sao được?
Nàng vận áo dài có tà dài phủ chân, nàng nói thế chứ có ai thấy ra sao đâu!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đại ca xem qua có được không?
Nàng kéo tà áo, đôi chân bày ra, màu xám còn đáng sợ hơn trước. Cao Mạt Dã lại thở dài :
- Tiểu muội dùng nội công bức trụ độc khí, song không bức nổi! Độc khí từ từ mà lên...
Cao Thọ đột nhiên thốt :
- Đó là Ma Lam của vùng Tây Vực, lão phu từng nghe nói đến. Ai trúng phải chỉ trong vài giờ là chết. Hãy bức tên thích khách kia trao giải dược gấp.
Lão lộ vẻ kinh khiếp phi thường.
Nhuế Vĩ cũng sợ hãi, lập tức quay sang tên thích khách cao giọng hỏi :
- Trao giải dược nhanh đây! Đừng để ta động thủ phải khổ!
Tên thích khách lắc đầu :
- Chịu thôi! Đối với loại độc đó ta hoàn toàn vô năng!
Ngọc Chưởng Tiên Tử hấp tấp thốt :
- Ngươi trao ra đi! Đồng bạn của ngươi cũng trúng loại độc đó!
Tên thích khách lắc đầu luôn :
- Dù cho huynh đệ của ta họ cũng phải chịu chết. Ta đã nói ta vô năng mà.
Nhuế Vĩ nổi giận hét :
- Ngươi nói nhảm!
Chàng đưa tay mò mò nơi cánh chỏ của y.
Y đau quá, mồ hôi đẫm ướt đầu song y không kêu một tiếng nào, cố gắng chịu đựng. Sự chịu đựng của y chứng tỏ y không có giải dược.
Cao Mạt Dã yếu giọng thốt :
- Bức y vô ích, đại ca! Hãy làm cho anh em của y tỉnh lại, hỏi chúng thử xem!
Nhuế Vĩ cho là có lý, nghĩ tên này cố kỵ sao đó nên chẳng dám nói ra, còn các tên kia rất có thể chúng phải sợ chết, tự nhiên phải liều mà nói. Chàng bước đến cạnh bọn kia, thò tay sờ vào tên nào tay chàng đều chạm lạnh. Chàng thở ra buông xuôi :
- Chúng chết hết rồi!
Mấy người đó toàn thân biến xám xịt. Tên thích khách kêu lên kinh hoảng :
- Các huynh đệ của ta đều trúng Lam Độc?
Ngọc Chưởng Tiên Tử bật khóc :
- Bọn ta lừa ngươi làm gì?
Cao Thọ chết điếng trong lòng, cảm thấy bất lực trước cái chết từ từ của đứa con yêu quí!
Gã thích khách hét lên :
- Nếu các huynh đệ ta chết thật sự thì Hoa môn thề không đội trời chung với các ngươi!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Bọn ta đối với các ngươi không thù không oán thì ai đi giết các ngươi làm gì! Nếu có việc chết thì tự các ngươi tạo ra cho mình. Cả Dã nhi của chúng ta...
Gã thích khách lại hét :
- Nếu ngươi không muốn giết huynh đệ ta thì lập tức làm cho máu độc chảy hết ra, rồi cho họ uống thuốc bổ. Nhanh lên! Nhanh lên! Nếu chậm là nguy!
Nhuế Vĩ tỉnh ngộ, bế Cao Mạt Dã đặt lên bàn, cởi giày nàng ra, thấy máu lam đã lan đến bắp chuối, ứ tại đó.
Cao Mạt Dã đã tự vận công dừ độc khí lại nên máu ứ ở đó.
Chàng ghé miệng cắn vào lòng bàn chân của Cao Mạt Dã.
Cao Mạt Dã bị cởi giày đã thẹn, rồi bị chàng kê miệng cắn vào chân lại càng thẹn hơn. Tuy nhiên, nàng nghe lòng nao nao...
Cắn xong rồi Nhuế Vĩ vận dụng chân khí hấp dẫn cho máu chảy ra, một lúc sau chàng hấp được hơn mười búng máu. Màu lam nơi chân Cao Mạt Dã dần dần tan biến, màu trắng dận dần hiện trở lại. Nhuế Vĩ sang qua chân kia y theo phương pháp đó mà làm.
Ngọc Chưởng Tiên Tử từ phía hậu đường mang thuốc bổ và nước trong bước ra. Trong khi Nhuế Vĩ súc miệng thì tiên tử cho Cao Mạt Dã uống thuốc.
Thuốc bổ của Binh Mã đại tướng quân là vật do triều đình tặng, đương nhiên phải quí, Cao Mạt Dã lại uống nhiều thì phải khôi phục nhanh chóng.
Đại tướng quân chụp vai Nhuế Vĩ thốt :
- Hiền điệt cứu con gái lão phu, vợ chồng lão phu cảm kích vô cùng!
Bỗng tên thích khách hét :
- Ngươi cứu liễu đầu đó sao không cứu huynh đệ ta?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Ta đã nói chúng chết hết rồi!
Một tên nữa hỏi :
- Toàn thân họ có biến xám xịt chăng?
Hai tên này là hai tên còn lại trong số bảy tên, chúng bị Cao Mạt Dã đánh ngã trước khi năm tên kia động thủ, dụng độc.
Nhuế Vĩ đáp :
- Mường tượng là vậy. Ta thấy màu xám lờ mờ!
Gã thích khách trước kêu lên :
- Đúng rồi! Họ chết thật sự rồi! Tiểu tử! Tiểu tử! Ngươi phải đền mạng!
Rồi gã khóc thét lên. Không ai ngờ mặt mày gã hung ác song tâm trường lại mềm yếu như tâm trường nhi nữ.
Thấy gã khóc Nhuế Vĩ vớt ác cảm đối với gã ngay.
Gã kia có dung mạo từ hòa hơn thì lại cứng rắn hét :
- Chết thì thôi, khóc cái gì! Chúng ta mất năm mà giết được tám kể cũng không lỗ!
Nhuế Vĩ nhìn quanh chỉ thấy bảy vệ sĩ ngộ nạn thôi bèn hỏi :
- Ở đây chỉ có bảy người bên bọn ta chết sao ngươi nói là tám mạng?
Gã thích khách đó đưa tay chỉ Cao Mạt Dã :
- Còn nàng ấy nữa chi?
Nhuế Vĩ nổi giận quát :
- Nói nhảm! Nàng đã được giải độc rồi, chết làm sao được!
Gã ấy bật cười ha hả :
- Lam Độc của Hoa môn không có cách gì tự giải trừ, thế nào rồi nàng cũng chết! Đừng hy vọng vô ích!
Nhuế Vĩ lo lắng, biết gã hung ác có tâm địa khá có thể thương lượng với gã được, chàng bèn chạy tới nâng gã lên hỏi :
- Huynh đệ của ngươi nói đó có đúng sự thật chăng?
Gã gật đầu đáp :
- Đúng! Nàng ấy không hi vọng sống sót đâu!
Nhuế Vĩ biến sắc :
- Thế phương pháp của ngươi vừa nói đó thế nào?
Gã đáp :
- “Ma Lam Độc” vốn không có thuốc giải. Nếu làm chảy ra hết máu độc, uống thuốc bổ vào thì có thể người trúng độc sống thêm nửa tháng. Sau thời gian đó độc thương tái phát, người trúng độc phải chết, hết phương cứu chữa.
Cao Thọ hỏi :
- Có phải là Y Ngô Quốc tại Tây Vực phái các ngươi đến đây chăng?
Gã hung ác cúi đầu không đáp.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Làm sao bá phụ biết?
Cao Thọ giải thích :
- “Ma Lam Độc” là loại độc đặc biệt sản xuất tại Tây Vực, do Y Ngô Quốc phối chế. Có một lần bọn chúng lợi dụng một nhân vật trong võ lâm mang loại độc đó đến hại lão phu. Kết quả mưu của chúng không thành, chúng hại lão phu không được chỉ làm cho một tên vệ sĩ trúng độc mà thôi. Ngày nay không ngờ bọn Y Ngô Quốc lại mượn tay Hoa môn Thất Độc đến tìm lão phu lần nữa. Nhưng lần này con gái lão phu lại trúng độc!
Nhuế Vĩ nóng nảy lắc mạnh gã thích khách hung ác gằn giọng :
- Thật sự không có giải dược à? Nói mau! Nếu không ta quay ngươi chết gấp!
Gã hung ác đáp :
- Ngươi muốn làm gì tùy ý ngươi, bọn ta không có thuốc giải thì sao? Dù cho Y Ngô Quốc có mặt tại đây cũng phải khoanh tay mà nhìn. Ta nói vậy đó tùy ngươi tin cũng được, không tin cũng được.
Nhuế Vĩ đau khổ hết sức cùng Cao Thọ trở lại cạnh Cao Mạt Dã.
Thấy cha mẹ và Nhuế Vĩ lo âu Cao Mạt Dã khuyên :
- Không sao đâu, gia gia, mẹ và đại ca đừng lo, dù cho thì chúng ta cũng còn được mười lăm hôm nữa. Thế nào chúng ta cũng tìm ra phương pháp giải độc.
Nhuế Vĩ chớp mắt :
- Chắc không?
Cao Mạt Dã gật đầu :
- Đại ca cứ vững lòng tin! Tiểu muội không nói dối đâu. Bất quá hơi phiền đại ca một chút.
Nhuế Vĩ khẳng khái :
- Ngu ca có thể nhảy vào lửa đỏ, nước sôi miễn cứu được hiền muội là bất cứ việc gì ngu ca cũng quyết làm!
Cao Mạt Dã hạ thấp đầu, mặt hơi nóng.
Ngọc Chưởng Tiên Tử cười hỏi :
- Dã nhi! Có cách cứu con sao?
Cao Mạt Giã từ từ ngẩng đầu lên :
- Có Sử bá bá tại Tiểu Đài sơn mình còn sợ gì nữa, mẹ?
Nhuế Vĩ đấm vào đầu bốp bốp :
- Tại sao mình không nhớ điều đó chứ!
Chàng cười khoan khoái, tưởng chừng Cao Mạt Dã đã được giải trừ độc khí rồi vậy.
Cao Thọ vốn không biết Sử Bất Cựu là ai nhưng thấy Nhuế Vĩ cao hứng thì lão cũng an tâm phần nào. Lão thốt :
- Từ đây đến Tiểu Đài sơn hành trình phải mất độ mười hôm. Dã nhi thì không đi được rồi chỉ còn nhờ hiền điệt... Nhưng lại sợ làm mất thời giờ của hiền điệt...
Nhuế Vĩ khoát tay đáp gấp :
- Không phải vậy đâu, bá phụ! Nếu không có hiền muội thì tiểu điệt đã mất mạng rồi! Vô luận khó khăn như thế nào tiểu điệt cũng phải hộ tống hiền muội đến Tiểu Đài sơn, nhờ Sử Bất Cựu chữa trị!
Ngọc Chưởng Tiên Tử thốt :
- Có hiền điệt hộ tống Dã nhi thì bá mẫu yên tâm lắm đó! Thời gian lúc này quí báu hơn vàng hiền điệt nên chuẩn bị đi ngay đi!
Nhuế Vĩ bế Cao Mạt Dã lên còn Ngọc Chưởng Tiên Tử bước ra ngoài bảo gia nhân dắt ngựa đến.
Cao Mạt Dã trước khi đi còn lo ngại cho song thân ở nhà, ân cần dặn dò song thân phải hết sức cẩn thận đề phòng, rất có thể thích khách còn trở lại.
Cao Thọ gật đầu trấn an con gái :
- Thích khách hơn trăm lần mưu hại gia gia song lần nào chúng cũng thất bại, gia gia tin là mạng số do thiên, trời còn cho sống thì chúng cũng chẳng làm gì được gia gia đâu!
Cao Mạt Dã thốt :
- Y Ngô Quốc ngày nay có nhiều cao thủ lắm, chúng có đủ tà thuật, thôi miên thuật, cả Tam Diệp Thượng Nhân còn lầm tay chúng thì biết chúng lợi hại như thế nào. Gia gia phải dè dặt cho lắm.
Cao Thọ gật đầu đáp :
- Con cứ đi, gia gia biết tự bảo vệ, mong rằng con đi được bình an, cao nhân sẵn sang cứu con lành bệnh để con gấp trở về đây.
Nhuế Vĩ đưa Cao Mạt Dã ra xe. Người đánh xe là một tay năng cán, hơn ba mươi tuổi đã đi khắp mọi nẻo đường trong đất nước, kinh nghiệm đường dài có thừa! Rồi xe lên đường trực chỉ Tiểu Đài sơn.
Cao Thọ bàn với Ngọc Chưởng Tiên Tử :
- Thích khách bất quá bị gian nhân lợi dụng chứ chúng không có thù oán gì với ta, kẻ nào chết thì chôn, kẻ nào còn sống ta hãy phóng thích chúng!
Ngọc Chưởng Tiên Tử tán đồng ý kiến đó.
Cao Mạt Dã đã thọ thương mất hết khí lực, không cử động được, dọc đường nhất nhất việc gì như lên xe, xuống xe, ăn uống đều do Nhuế Vĩ chu toàn. Nàng vô cùng cảm kích.
Xe qua khỏi Trại Đường đến Cư Dung Quan, bên ngoài quan ải là vùng hoang lương, có con đường rộng lớn, bộ hành thưa thớt nhờ thế xe chạy nhanh hơn. Bên ngoài xe, gã đánh xe hứng bụi quyện mồ hôi, bên trong xe Cao Mạt Dã ngủ ngon, Nhuế Vĩ thì nhắm mắt dưỡng thần.
Đột nhiên xe dừng lại rồi gã đánh xe hét :
- Tránh qua một bên! Tránh!
Hắn hét mãi nhưng cỗ xe vẫn còn đình lại.
Cao Mạt Dã giật mình tỉnh giấc hỏi :
- Việc gì thế đại ca?
Nhuế Vĩ kéo chăn đắp cho nàng cười đáp :
- Cứ ngủ đi, để đại ca bước ra xem!
Chàng mở cửa trước hỏi tên dánh xe :
- Cái gì thế?
Tên đánh xe đáp :
- Tướng công xem kìa, một con quỉ vẽ rồng vẽ rắn đầy mình ngăn chặn xe giữa đường!
Nhuế Vĩ nhìn ra thấy một đám đại hán, lưng trần, mình vẽ đủ thứ hình quái dị, mặc quần ngắn đứng án giữa lộ. Chúng nhảy qua, nhảy lại ngang đường, lăng xăng như khỉ múa rối. Chàng toan hỏi chúng cho rõ rồi yêu cầu chúng tránh qua một bên cho xe đi.
Khi chàng bước xuống xe, bọn người đó lại càng nhảy nhanh hơn đồng thời kêu chí chóe nghe bi thảm quá. Âm thinh đó rất khó nghe, lối múa rối đó làm hoa mắt lên, Nhuế Vĩ cảm thấy choáng váng mặt mày, chợt buồn ngủ. Nhưng chàng cố trấn định tâm thần vận khí quát lớn :
- Đứng lại!
Bọn đó bị tiếng quát gây chấn động cùng đứng lại, chúng đứng lại thì cảnh mê ảo quanh chúng cũng tan biến mất.
Đầu óc của Nhuế Vĩ sáng suốt trở lại. Chàng ngưng thần, đề khí rồi bước tới hỏi :
- Các ngươi định làm gì mà ngăn trở xe ta?
Bọn đó chỉ ta, hất chân, chí chóe như khỉ.
Nhuế Vĩ biết là chúng nói chuyện với chàng song chẳng làm sao hiểu được ngôn ngữ đó. Chàng khoát tay ra dấu bảo chúng tạm qua hai bên lề đường cho xe chàng đi qua đồng thời quát lấy oai :
- Tránh! Tránh đường!
Song bọn đó bất động, miệng cứ chí chóe.
Nhuế Vĩ bực quá thành giận, không biết phải đối phó làm sao với bọn này.
Bỗng từ trong đám đông đó một lão nhân bước ra, lão vận y phục màu xám.
Chỉ có lão mặc y phục đàng hoàng và lão là người Hán.
Chàng mừng quá hỏi :
- Lão trượng! Lão trượng! Có thể nào bảo chúng tránh đường chăng?
Lão nhân lắc đầu đáp :
- Chúng không thể tránh cho đâu!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ hỏi :
- Tại sao?
Lão nhân thở dài :
- Trong sắc tộc của chúng có một thanh niên bỗng nhiên phát bệnh nằm trên đất, chỉ muốn chết thôi. Theo phong tục tập quán của chúng thì đồng bạn vẽ mình như vậy kêu gào, la hét đúng ba hôm để cho linh hồn kẻ chết được lên thiên đàng. Bặng không như vậy thì linh hồn vĩnh viễn bị giam cầm ở địa ngục.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Chúng thuộc sắc tộc nào? Ngôn ngữ ra sao?
Lão nhân đáp :
- Thái! Tự nhiên chúng nói Thái ngữ. Tướng công nghe không hiểu sao?
Nhuế Vĩ lắc đầu quay lại gã đánh xe hỏi :
- Ngươi hiểu không?
Tên đánh xe lắc đầu :
- Tiểu nhân không hiểu ngôn ngữ song có nghe nói là sắc tộc đó thích bày những trò ma quỉ, hay vẽ mình có vằn có bện, có một lần...
Hắn đang thao thao kể lể để chứng tỏ mình là một tay kinh nghiệm du hành khắp bốn phương trời, nhưng Nhuế Vĩ đâu cần cài số vốn lịch lãm của hắn nên khoát tay bảo hắn im đi, rồi chàng hỏi lão nhân :
- Thanh niên đó sanh bệnh làm sao?
Lão nhân lộ vẻ sợ đáp :
- Bình sanh lão phu chưa hề thấy một chứng bệnh kỳ quái như vậy! Hắn đang đi đường bỗng nhào xuống lộ, rồi nhảy, rồi lăn, rồi gào, thét gào mãi đến lúc thinh âm khàn, nhỏ lại vẫn còn gào, thinh âm càng nhỏ càng nghe khủng khiếp, hiện tại thì chỉ còn vang khép khép thôi.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại hạ muốn thấy qua thanh niên đó có được không?
Lão nhân lộ vẻ mừng :
- Tướng công biết trị bệnh?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ không là y sư. Tuy nhiên nếu may mắn tại hạ cũng có thể làm cái gì đó có ích cho người bệnh.
Lão nhân quay mình dùng Thái ngữ nói mấy câu với bọn đó. Chúng tỏ vẻ mừng, rẽ qua hai bên đồng thời kêu hét lớn như hoan hô. Lão nhân thốt :
- Chúng nói rằng nếu tướng công chữa trị được cho người bện lành mạnh thì toàn tộc chúng sẽ cảm kích vô cùng. Thanh niên đó là con trai của tộc trưởng.
Nhuế Vĩ đáp :
- Chưa biết có kết quả hay không. Cứ thử xem bệnh rồi hẵng hay!
Nơi phía trước, ngay giữa lộ có một cái lều nhỏ lợp bằng chiếu, trong lều có một đống gì đó lù lù đậy bằng chiếu. Lão nhân bảo là người bệnh nằm đó, đồng bạn sợ nắng thiêu hắn nên tạm che lều đắp chiếu cho hắn.
Bỗng Cao Mạt Giã từ trong xe gọi vọng ra :
- Mặc chúng đại ca! Việc của người ta mình quan tâm làm gì? Tìm đường quanh mà đi cũng được vậy!
Nhuế Vĩ đang đi nghe nàng gọi liền dừng chân. Lão nhân biến sắc mặt nhưng Nhuế Vĩ không thấy kịp. Chàng cao giọng đáp :
- Không sao đâu! đại ca chỉ xem qua một chút rồi chúng ta đi ngay!
Chàng bước tới gần lều :
- Lấy chiếc chiếu lên đi!
Lão nhân do dự một chút, gọi một tên Thái, nói gì đó với hắn. Hắn không vui nhưng cũng tốc chiếc chiếu lên.
Nhuế Vĩ còn kém kinh nghiệm giang hồ quá chừng, sự tình như vậy đó mà chàng chẳng mảy may nghi ngờ, dè dặt, lại còn hi vọng chữa lành bệnh cho thanh niên để chúng tránh đường!
Tên Thái giật chiếc chiếu ra rồi, đột nhiên từ nơi đó bốc lên những cuộn khói xanh.
Nhuế Vĩ biết có biến vội ngưng thở nhưng đã muộn rồi, chàng hít mấy hơi vào phổi.
Nơi đó làm gì có người nằm! Chỉ có một chiếc lò bằng đồng xanh, bên trong chúng đốt vật gì đó. Trong thoáng mắt tên Thái giật chiếu ngã nhào xuống đất, mê man bất tỉnh như chết. Có lẽ hắn hít khói đó nên phải hôn mê.
Bây giờ biết mình bị lừa thì cũng muộn rồi. Nhuế Vĩ căm giận quay mình tiến nhanh về phía lão nhân nhưng chàng chưa vội cất tiếng mắng.
Bọn người Thái thấy chàng không ngã đều kinh ngạc. Lão nhân bật cười ha hả hỏi :
- Ngươi biết ta là ai chăng?
Nhuế Vĩ ngậm miệng vung hai tay đánh liền, quyết hạ ngay lão nhân. Lão lùi lại đồng hời cười vang thốt :
- Vô ích! Dù ngươi có nội lực thâm hậu đến đâu, dù ngươi không nói năng cũng vô ích! Chỉ cần ngươi vận khí thôi là ngươi phải hôn mê ngay! Ngươi có biết vật lợi hại ấy là chi chăng?
Nhuế Vĩ cũng muốn hỏi cho biết song không dám mở miệng. Bỗng chàng cảm thấy công lực yếu dần, yếu dần. Chàng biết là khói độc bắt đầu có công hiệu rồi. Nếu chàng muốn vận công giao thủ với lão nhân thì khó tránh khỏi hôn mê như lão đã cảnh cáo.
Cao Mạt Giã từ trong xe gọi ra :
- Đại ca! Có sao không? Hở đại ca?
Nhuế Vĩ tức muốn khóc lên. Chàng sơ ý, hại cho mình còn hại luôn đến nàng! Bất giác chàng như điên hét lớn :
- Các người chạy đi!
Trời quay đất quay trước mắt chàng, chàng ngã xuống bất tỉnh luôn.
Cao Mạt Dã nghe chàng hét lấy làm sợ hãi hỏi gấp :
- Đại ca! Đại ca sao đó?
Tên đánh xe run giọng thốt :
- Tướng công ngã rồi, tiểu thơ ơi! Tướng công bảo mình chạy đi! Mình chạy gấp, tiểu thơ ơi!
Cao Mạt Dã quát :
- Ở lại! Không chạy đi đâu cả!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 15**

Bạch đầu hận

Lão nhân áo xám cười lớn :
- Phải đấy! Biết thời, biết thế mới đáng mặt anh hùng. Đừng chạy đi đâu là có lợi. Hãy ngoan ngoãn theo bọn ta đây!
Rèm xe vén lên, Cao Mạt Dã cố bò ra đến mép ngoài hỏi :
- Các ngươi đã làm gì đại ca ta?
Lão nhân đưa tay chỉ Cao Mạt Dã cười hỏi lại :
- Ngươi có phải là con gái cưng của Đại tướng quân chăng?
Cao Mạt Dã nổi giận :
- Tại sao các ngươi làm cho đại ca ta ra nông nổi đó?
Lão nhân đá nhẹ vào mình Nhuế Vĩ, lật chàng qua một vòng, cười lạnh hỏi :
- Đau lòng hả? Xa rời hắn không được phải không?
Cao Mạt Dã trợn tròn đôi mắt. Nàng có giận bao nhiêu cũng vô ích. Nếu đang lúc nàng còn nguyên sức thì lão nhân phải bị trừng trị nặng.
Lão nhân cười tiếp :
- Ta tên Trịnh Tất Thắng với cái hiệu Hắc Tâm Bất Hối, không khi nào biết mềm lòng, thương xót một ai. Cao tiểu thơ ơi! Hãy ngoan ngoãn nghe lời ta! Nếu ương ngạnh thì bất lợi cho ngươi, cho luôn cả tiểu tử này!
Cái hiệu Hắc Tâm Bất Hối của lão làm cho Cao Mạt Dã rợn lạnh người.
Nàng thở dài hỏi :
- Các ngươi muốn gì?
Lão nhân đáp :
- Thong thả rồi ngươi cũng biết, vội gì hỏi!
Lão hất Nhuế Vĩ về phía cỗ xe.
Rồi thì xe chuyển bánh, rẽ qua con đường tắt.
Bị hất Nhuế Vĩ văng bào bên trong xe, Cao Mạt Dã buông rèm xuống. Có Nhuế Vĩ bên cạnh tạm thời cũng được lắm rồi. Dù chàng có hôn mê cũng chẳng sao, dù chốc nữa sự gì xảy ra cũng mặc. Chẳng sao cả! Chỉ cần hiện tại thôi! Có bên nhau là đủ.
Cỗ xe lướt rất nhanh.
Trong xe Cao Mạt Dã làm đủ mọi cách song không cứu tỉnh được Nhuế Vĩ.
Bỗng nàng nhớ ra trong mình chàng có viên Tỵ Độc châu. Nàng vội lấy ra đặt nơi lỗ mũi chàng.
Hạt châu màu đen, chất đục, xem chẳng có giá trị chút nào nhưng nó phát xuất một mùi thơm thoang thoảng, mùi thơm đó là một thứ giải độc cực kỳ linh nghiệm. Không lâu lắm Nhuế Vĩ tỉnh lại.
Cao Mạt Dã mừng vô tưởng quàng tay qua cổ chàng, rên bên tai :
- Đừng nói năng chi hết, tìm cách thoát nạn!
Hương da thịt từ người nàng bốc ra, da thịt nàng chạm vào da thịt chàng.
Nhuế Vĩ bất giác nghe lòng rạo rực, trong phút giây mất bình tĩnh chàng vòng tay ôm ghì nàng.
Bỗng cỗ xe nhảy vồng lên rồi chao chao, đảo đảo, thoạt bồng lên, thoạt hụp xuống. Xe đang trải qua một đoạn đường gồ ghề.
Nhuế Vĩ giật mình buông nàng ra, tự mắng mình không kềm lòng nổi, hành động sổ sang. Nhớ lại hiện cảnh chàng cắn đầu lưỡi, vận khí, soát lại mọi cảm giác, mọi bộ phận trong người nhưng chàng lộ vẻ thất vọng.
Cao Mạt Dã nhìn thần sắc của chàng lấy làm lạ hỏi :
- Đại ca làm sao đó? Hãy tìm cách thoát nạn đi!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Khí lực đâu còn nữa mà toan tính cái chi!
Cao Mạt Dã biến sắc :
- Chân lực của đại ca tiêu tan hết rồi sao?
Nhuế Vĩ không đáp cố gắng vận khí lên đan điền. Mặt chàng đỏ bừng lên dần dần.
Cao Mạt Dã biết là vô vọng thở dài thốt :
- Đại ca đồng dạng với tiểu muội rồi! Làm sao? Làm sao bây giờ?
Trong khi đó xe cứ lướt đi. Một lúc sau xe dừng lại. Hắc Tâm Bất Hối Trịnh Tất Thắng vẹt rèm xe gọi :
- Tới nơi rồi! Xuống đi!
Lão thấy Nhuế Vĩ quắc mắt liền bật cười hắc hắc hỏi :
- Ngươi tỉnh lại rồi à?
Lão không tỏ vẻ gì kinh ngạc, mường tượng biết trước thế nào rồi Nhuế Vĩ cũng tỉnh lại. Biết như vậy lão cũng phải hiểu luôn là Nhuế Vĩ mất hết kháng lực.
Một người chực sẵn đâu đó bước tới hỏi :
- Ai đến đó Trịnh đại ca?
Trịnh Tất Thắng cười lớn :
- Ngươi đoán xem nào!
Người đó cười hì hì :
- Tiểu đệ biết gì mà đoán.
Trịnh Tất Thắng đưa tay bào xe, mỗi tay nắm một người nhấc hổng lên đem ra ngoài. Lúc đó trời tối Trịnh Tất Thắng bảo :
- Lão đệ theo ngu huynh vào nhà mà xem. Cả hai không xa lạ gì với lão đệ!
Người đó cười vang :
- Ai mà là người quen của Hoa Lão Yêu này?
Cao Mạt Dã nghe thinh âm đó rất quen. Người ấy lại xưng là Hoa Lão Yêu nàng biết ngay chính là một trong Hoa môn Thất Độc, người đã chạm chưởng với nàng tại Bắc Kinh ngày nọ.
Trong nhà đèn đốt sáng, giữa gian khách sảnh có một chiếc bàn dài, Trịnh Tất Thắng đặt Cao Mạt Dã và Nhuế Vĩ lên mặt bàn rồi cười lớn hỏi :
- Hoa lão đệ nhận ra chưa?
Hoa Lão Yêu kêu lên thất thanh :
- Chúng! Ạ! Thì ra bọn chúng!
Trịnh Tất Thắng đắc ý vô cùng :
- Hôm trước ta nghe lão đệ cho biết Cao tiểu thơ trúng “Ma Lam Độc” của Tôn huynh đệ ta nghĩ là thế nào nàng cũng tìm đến lão Sử Bất Cựu nhờ chữa trị, ta liền đến Cư Dung Quan chờ đón, bất ngờ lại gặp. Ta dùng một kế mọn lừa được chúng, bắt đưa về đây. Cũng nhờ lão đệ cho biết tin tức đó!
Hoa Lão Yêu hỏi :
- Rồi Trịnh đại ca định xử trí chúng như thế nào đây?
Trịnh Tất Thắng đáp :
- Cao tiểu thơ do ta định đoạt còn gã nam nhân kia để lão đệ xử trí. Hiện tại hắn hít phải “Thần Tiên đảo Dị Hương” của ta, tuy hắn tỉnh lại song mất cả nội lực, phải chờ đến mười ba hôm sau hắn mới khôi phục nguyên trạng được. Lão đệ cứ hành hạ hắn, báo thù cho những người chết. Ta quyết không nói gì đâu!
Hoa Lão Yêu cười lớn :
- Đa tạ đại ca!
Đoạn lão chụp Nhuế Vĩ.
Thấy lão toan phân rẽ Nhuế Vĩ với nàng Cao Mạt Dã hét :
- Buông tay ra! Ngươi dám động đến chân lông chàng ta sẽ cho ngươi dở sống dở chết ngay!
Hoa Lão Yêu ngẩng mặt lên không cười cuồng dại, cười một lúc rồi mới thốt :
- Tiểu thơ ơi! Tiểu thơ là con cá trên thớt, miếng thịt cạnh miệng hùm còn hăm dọa ai làm chi? Tự mình chưa chắc sống được bao nhiêu ngày nữa lại mong bảo vệ kẻ khác! Buồn cười quá đi thôi.
Lão quét tay đánh Nhuế Vĩ văng ra xa ngoài ba trượng.
Cao Mạt Dã thấy rõ, bị hất như vậy hẳn là Nhuế Vĩ phải đau đớn lắm, chàng đau xác còn nàng thì đau lòng, niềm giận sôi lên, nàng hét :
- Hoa Lão Yêu! Nếu chẳng có độc chưởng của ngươi thì ta không hề bị “Hàm Sa Xạ Ảnh” của các ngươi gây tổn hại như thế này. Ta mà cử động được như thường thì ngươi có bao nhiêu mạng cũng mất hết từ lâu!
Hoa Lão Yêu cười lạnh :
- Rất tiếc sự tình hoàn toàn trái ngược giả thuyết của tiểu thơ! Nếu thức thời một chút thì hiện tại tiểu thơ nên câm nín, đừng buông lời hăm dọa gì cả.
Lão cười dại, niềm đắc ý dâng cao cực độ.
Cao Mạt Dã tiếp :
- Hôm nay nếu ngươi buông tha đại ca ta thì ta hứa trong tương lai sẽ trợ giúp ngươi ba lần, bất cứ về việc chi, ta trợ giúp vô điều kiện.
Hoa Lão Yêu thoáng kinh ngạc bật cười khan đáp :
- Tiểu thơ nói thế lão phu tin lắm, song sau mấy hôm nữa tiểu thơ sẽ chết vì chất “Ma Lam Độc”, lúc đó còn ai đâu trợ giúp lão phu ba lần?
Cao Mạt Dã trầm ngâm không đáp. Hoa Lão Yêu tiếp luôn :
- Cho nên lão phu khuyên tiểu thơ nên tự lo liệu cho chính mình là hơn, đừng chiếu cố đến tiểu tử này làm gì. Hắn sát hại năm huynh đệ của lão phu, mối thù đó không thể không báo phục.
Bỗng Trịnh Tất Thắng hỏi :
- Hoa lão đệ nói sao? Cao tiểu thơ chỉ còn sống được mấy hôm nữa thôi à?
Hoa Lão Yêu gật đầu :
- Từ lúc trúng “Ma Lam Độc” thì nàng có thể sống thêm mười lăm ngày nữa, nhưng nàng đã vượt hành trình qua bảy hôm rồi thì chỉ còn lại tám hôm. Qua thời gian đó nàng phải chết là cái chắc.
Trịnh Tất Thắng trầm giọng :
- Không có cách gì cứu giải sao?
Hoa Lão Yêu đáp :
- Luận về dụng độc thì có thể bảo Hoa môn hiện nay là vô địch trên giang hồ. Không có chất độc nào Hoa môn không hiểu hoặc không giải trừ được. Nhưng đối với “Ma Lam Độc” Hoa môn đành bó tay!
Trịnh Tất Thắng thở dài :
- Nói như vậy thì thời gian ta lợi dụng Cao tiểu thơ quá ngắn!
Cao Mạt Dã không hiểu lão nhân lợi dụng nàng như thế nào. Nàng thầm nghĩ nếu bức bách cực độ thì nàng sẽ cắn lưỡi tự tử.
Hoa Lão Yêu cười nhẹ :
- Vị tất là như vậy! Tuy ngắn thời gian song giá trị thì dài. Tám hôm lợi dụng thực ra không phải ít đâu!
Trịnh Tất Thắng tiếp :
- Bổn ý của ta là muốn đưa Cao tiểu thơ sang Y Ngô Quốc...
Hoa Lão Yêu lắc đầu :
- Nếu Cao tiểu thơ còn sống mà đại ca đưa nàng sang đó thì cái giá trị công lao phải lớn lắm. Nhưng, đưa một xác chết đến nơi thì ai là người trả thù lao cho đại ca? Đừng làm một việc vô ích!
Vừa lúc đó có tiếng chân người vang lên rầm rập. Hơn mười người vận áo ngũ sắc tiến vào. Màu áo sặc sở chơm chớp dưới ánh đèn trông kỳ ảnh, ngụy dị lạ! Họ mang rượu thịt vào đặt lên mặt bàn.
Lúc đó Trịnh Tất Thắng đã bỏ chiếc áo màu xám vận chiếc khác sặc sỡ hơn.
Lão bế Cao Mạt Dã đặt nàng lên một chiếc ghế, cười bảo :
- Ăn đi tiểu thơ, đừng nhịn đói mà xấu xí mất.
Cao Mạt Dã đành để mọi người bày bố, không làm sao kháng cự được. Từ nhỏ được nuông chiều thành thói quen ngang ngạnh, khi nào nàng chịu nhục như thế này được! Nhưng không chịu được thì làm gì được? Nàng bật khóc, ngồi thừ ra đó. Tuy nhiên chốc chốc nàng nhìn sang phía Nhuế Vĩ.
Hoa Lão Yêu ngồi xuống cạnh Nhuế Vĩ, mười mấy người kia cũng lần lượt ngồi. Trịnh Tất Thắng thốt :
- Vất vả suốt ngày nay, đói ghê! Bây giờ ăn, ăn rồi tính gì hãy tính!
Lão cầm đũa trước. Cả bọn cùng ăn, ngốn như hổ đói, chỉ có Hoa Lão Yêu là ăn cầm chừng. Hoa Lão Yêu bàn :
- Sao cho bằng đưa Cao tiểu thơ trở về trả cho phụ thân nàng. Thù lao không nhỏ đâu!
Trịnh Tất Thắng cau mày :
- Nói thế là nghĩa gì?
Hoa Lão Yêu mỉm cười :
- Phải biết Cao tiểu thơ là con gái cưng của Đại tướng quân, nếu mất con mà tìm được con lão dám chia nửa gia tài cho người đưa con lão về! Ngoài ra lão còn trợ giúp khá nhiều việc quan trọng!
Trịnh Tất Thắng gật gù :
- Có lý! Song phải làm cách nào đây? Mình phải nghĩ đến một kế hoạch lưỡng toàn kỳ mỹ. Bởi dù sao ta cũng là người cướp nàng, cướp nàng rồi đem đi trả chắc gì người ta tha tội mà hòng được thưởng công!
Hoa Lão Yêu rót cho Trịnh Tất Thắng một chén rượu rồi thốt :
- Cứ yên trí! Tiểu đệ có chủ ý. Bảo đảm là vô sự!
Trịnh Tất Thắng hỏi :
- Chủ ý đó như thế nào?
Hoa Lão Yêu lại rót cho mười mấy người kia mỗi người một chén rượu lão cầm chiếc bình rượu nơi tay tả còn tay hữu nâng chén, rót xong rồi lão cười bí mật thốt :
- Cái chủ ý đó nhất định được lắm. Không thể thất bại được. Dù cho trong phủ Tướng quân cao thủ đông như cây rừng cũng không phương làm hại chúng ta được! Họ chỉ còn cách giương mắt nhìn ta tóm thu tài vật! Ta ngang nhiên chọn mà lấy, chứ không chờ thưởng tứ! Lấy vô số tài vật mà ta chỉ mất một kẻ sắp chết chờ chôn.
Trịnh Tất Thắng mừng lớn hỏi :
- Quả thật có chủ ý tuyệt diệu như vậy à?
Hoa Lão Yêu cười vang :
- Khi nào chủ ý của Lão Yêu lại không tuyệt diệu chứ! Uống! Uống đi, tất cả uống say! Rồi chờ lúc đại phát tài!
Mọi người cùng đưa cao chén rượu, cùng hét to :
- Này! Cạn!
Uống xong, Trịnh Tất Thắng hỏi :
- Bây giờ lão đệ giải thích chủ ý đó cho nghe đi.
Bỗng có tiếng chén bát chạm vào nhau, do tay người quơ chạm, rồi từng tiếng bịch bịch vang lên. Hơn mười người vận y phục sặc sỡ ngã ngửa ra, rơi luôn xuống nền. Trịnh Tất Thắng nghe đau trong bụng cực độ. Lão kêu lên :
- Hoa... Hoa lão đệ! Tại sao lại hạ độc trong rượu?
Hoa Lão Yêu bật cười ghê rợn :
- Cho ngươi biết, ta nào có chủ ý quái gì đâu! Các ngươi không chết thì ta làm sao chiếm được cục thịt béo này! Ta làm sao lập được đại công?
Trịnh Tất Thắng căm hờn :
- Tàn nhẫn! Độc ác!
Lão không duy trì nổi nữa, bật ngửa ra, rơi luôn xuống nền nằm bất động như mười mấy người kia.
Cao Mạt Dã lắc đầu :
- Cái tâm ngươi độc quá!
Hoa Lão Yêu cười rợn :
- Vô độc bất trượng phu! Ta không độc thì làm sao có chỗ đứng dưới gầm trời này? Ta không độc thì ai bảo đảm cái ấm, cái no cho ta trong tương lai? Ta sẽ đưa ngươi đi sang Y Ngô Quốc, ta lập một kỳ công!
Cao Mạt Dã bĩu môi :
- Mang một xác chết giao cho người sao gọi là một kỳ công?
Hoa Lão Yêu cười lớn :
- Các ngươi lầm! Lầm to! Hoa môn từng phối chế ra một loại giải độc dược có thể ngăn chặn “Ma Lam Độc” phát tác trong vòng mấy tháng. Ta thừa thời gian mang ngươi đi giao cho Y Ngô Quốc mà lãnh thưởng. Nắm ngươi trong tay rồi, Y Ngô Quốc mặc tình thao túng phụ thân ngươi.
Vừa lúc đó có tiếng gọi oang oang :
- Lão Yêu! Lão Yêu!
Hoa Lão Yêu ứng tiếng :
- Tứ huynh đó phải không? Tiểu đệ ở đây!
Một người tiến vào. Người đó là tên thích khách có dung mạo hung ác.
Trông thấy y Cao Mạt Dã sững sờ. Y tên là Hoa Tịnh Tâm. Chính y cũng sững sờ nhìn tình huống trước mắt, y hỏi :
- Việc gì thế Lão Yêu?
Hoa Lão Yêu vừa nghinh đón vừa đáp :
- Có gì đâu! Thừa dịp kính họ mỗi người một chén rượu, tiểu đệ cho vào tí độc, họ uống xong là ngã, kể cũng gọn chứ hả?
Hoa Tịnh Tâm kêu lên :
- Trời ơi! Ngươi dám gây thù với bọn Thể Y Giáo à? Giáo chủ của họ biết được thì sao? Trong khi mình cần nhờ đến họ, sao ngươi làm một việc hồ đồ như thế?
Hoa Lão Yêu nheo mắt :
- Tứ ca nhìn xem ai đó?
Hoa Tịnh Tâm nhìn theo tay lão lại kêu lên :
- Cao tiểu thơ?
Hoa Lão Yêu gật đầu :
- Chứ còn ai nữa! Lại có gã kia nữa đó!
Hoa Tịnh Tâm hỏi :
- Ai đâu?
Lão nhìn ra thấy Nhuế Vĩ.
Trong khi đó Nhuế Vĩ từ từ bước tới. Chàng nghiêm giọng thốt :
- Ta đây! Nhuế Vĩ đây!
Hoa Lão Yêu run rẩy :
- Ngươi... ngươi không có hít khói độc Thần Tiên đảo à?
Lão biết khói độc đó rất lợi hại, dù cho ai có công lực cao thâm đến đâu cũng không thể tỉnh lại trong vọng mười ba hôm. Nhuế Vĩ đã hít nó thế mà vẫn còn tỉnh táo như thường thì quả thật là một sự quái dị! Hay Trịnh Tất Thắng nói ngoa?
Cao Mạt Dã reo lên :
- Đại ca tỉnh rồi à? Tỵ Độc châu giải độc phải không?
Hoa Lão Yêu giật mình, tin là Nhuế Vĩ nhờ Tỵ Độc châu khôi phục công lực.
Võ công của chàng ra sao lão đã biết qua tại phủ Đại tướng quân, tự nghĩ mình chưa là đối thủ của chàng. Thế là nguy biết bao nhiêu!
Nhuế Vĩ gật đầu với Cao Mạt Dã rồi chàng bước đến cạnh nàng bế nàng lên.
Chàng còn yếu, chân chàng run run dưới sức nặng của Cao Mạt Dã.
Hoa Tịnh Tâm và Hoa Lão Yêu biết ngay chàng chỉ khôi phục khí lực chứ chưa khôi phục công lực. Biết được điều đó họ hết sợ ngay. Hoa Lão Yêu cười lớn, bảo :
- Ngoan ngoãn ngồi xuống đó đi! Không được đi đâu!
Nhuế Vĩ biến sắc biết mình hớ. Thì ra nhân lúc không ai để ý, nằm tại góc nhà chàng lấy Tỵ Độc châu ra ngửi, được một hồi nghe trong người khỏe khoắn, chàng định ngửi thêm một lúc nữa để khôi phục công lực. Không ngờ sự việc biến chuyển dập dồn không thể dần đà được, chàng bèn đánh liều đứng lên định cố gắng giữ vững đôi chân, lừa chúng. Chàng chỉ lừa được một phần, cuối cùng chúng phát hiện được thực trạng.
Bỗng Hoa Tịnh Tâm khoát tay :
- Các ngươi đi đi! Không cần phải ngồi xuống đó!
Hoa Lão Yêu biến sắc hỏi :
- Tứ ca nói gì thế?
Hoa Tịnh Tâm trầm giọng :
- Ta bảo chúng ly khai nơi này. Nếu chúng dần dà chỉ sợ giáo chủ Thể Y Giáo hay được, chúng sẽ không còn có cơ hội trốn thoát nữa.
Hoa Lão Yêu nổi giận :
- Tứ ca có điên không? Năm huynh đệ của chúng ta chết vì tay chúng mà!
Vả lại phần thưởng xứng đáng của Y Ngô Quốc đang chờ chúng ta...
Hoa Tịnh Tâm lạnh lùng :
- Ta biết! Nhưng ngươi nên nhớ sự sống của chúng ta do vợ chồng Đại tướng quân ban cho. Phàm làm người ân oán phải phân minh. Thọ ân thì phải trả!
Nhìn qua Nhuế Vĩ lão tiếp :
- Các ngươi nghe chứ! Ta phóng thích các ngươi lần này là cầm như ân oán lưỡng tiến. Lần sau gặp nhau ta sẽ không còn khách khí nữa đấy nhé!
Nhuế Vĩ tán :
- Hảo nam nhi! Đáng mặt trượng phu! Hẹn ngày gặp lại nhau!
Nhìn Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã ra đi Lão Yêu không dám đuổi theo. Tuy nhiên, lão là con người cơ trí, lão tìm cách khích động Hoa Tịnh Tâm hay hơn là kháng cự. Lão cố ý thở dài thốt :
- Rất tiếc! Mất một dịp phát tài cho Hoa môn. Nếu đem được Cao Mạt Dã sang Y Ngô Quốc thì chúng ta thu lợi vô cùng!
Hoa Tịnh Tâm lạnh lùng :
- Cái lợi đó xem ra còn nhỏ hơn cái lợi của Thể Y Giáo tiếp nhận nơi Cao Xương Quốc! Ngươi đừng quên Thể Y giáo chủ chẳng bao giờ để cho ngươi chiếm đoạt Cao tiểu thơ mà hưởng lợi đâu. Huống chi ngươi đã sát hại giáo đồ của người ta, thì ngay bây giờ nên lo đến cái hại, đừng tiếc luyến cái lợi viễn vông!
Hoa Lão Yêu nghẹn lời...
Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã ra đi, vì nội công chưa khôi phục họ không sử dụng được thuật khinh công nên chỉ đi từ từ và len lỏi theo những con đường tắt, vắng vẻ chứ chẳng dám chường mặt trên lộ cái. Họ vất vả lắm mới vượt được trăm dặm đường đến một cái hồ.
Đến đây rồi họ mệt lả, ngủ thiếp đi, không rõ được bao lâu họ tỉnh giấc.
Nhuế Vĩ bận dìu Cao Mạt Dã nên ngủ lâu hơn, Cao Mạt Dã thức dậy trước chàng lâu. Nàng thấy chàng mở mắt bèn điểm nụ cười tươi hỏi :
- Ngủ khỏe chứ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Bây giờ khát nước quá!
Cao Mạt Dã giành đi lấy nước. Nước không xa, họ nằm sát bờ hồ, nước ở trong tầm tay, Cao Mạt Dã chỉ cần vươn tay vốc nước đổ vào miệng Nhuế Vĩ. Họ cùng uống nước, cùng nhìn nhau, lòng chan chứa tình hoài. Họ đang vui với nhau bỗng có tiếng cười đâu đây vang lên rồi có người thốt :
- Hay chưa! Giữa ban ngày ban mặt lại thân thiết với nhau, tình tứ quá!
Nhuế Vĩ vụt ngồi lên, Cao Mạt Dã quất hỏi :
- Ai?
Phía trước mặt cạnh một cội cây một lão bà đang đứng nhìn về phía họ.
Nghe Cao Mạt Dã hỏi, bà từ từ bước lại. Tóc bà bạc trắng, bà vận chiếc áo màu vàng, mắt long lanh sắc xảo, mặt không hiền.
Trông dáng bà, Nhuế Vĩ nghĩ ngày xưa hẳn bà có một vẻ đẹp cực kỳ hấp dẫn. Còn cách Nhuế Vĩ độ trượng, bà đứng lại. Nhuế Vĩ hỏi :
- Bà là ai?
Bà hỏi lại :
- Ngươi là ai?
Nhuế Vĩ cau mày :
- Tại hạ hỏi bà, bà không đáp, sao lại hỏi ngược tại hạ?
Lão bà chọt thốt :
- Ngươi không nói ta cũng biết! Ngươi họ Nhuế mà!
Nhuế Vĩ giật mình :
- Phải! vãn bối họ Nhuế.
Lão bà hỏi :
- Ngươi là con của mụ tiện nhân đó?
Bỗng dưng nghe người mắng mẹ Nhuế Vĩ nổi giận mắng lại :
- Bà điên! Bà mắng ai hở bà điên! Chính bà là tiện nhân thì có!
Không ngờ, lão bà không giận, chỉ trố mắt kinh ngạc nhìn chàng rồi bật khóc.
Khóc một lúc bà thốt :
- Ta là tiện nhân! Ta là tiện nhân! Ngươi biết không, ngươi đã mắng ta không biết bao nhiêu lần như vậy rồi!
Nhuế Vĩ hối hận xin lỗi :
- Vãn bối vô lễ! Xin tiền bối tha thứ cho. Vãn bối không dám mắng nữa đâu!
Lão bà lắc đầu :
- Ngươi đã mắng ta nhiều rồi! Mắng ta đến tan nát cả lòng! Có mắng thêm nữa cũng chẳng sao!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Vãn bối mới mở miệng mắng bà lần này thôi mà, sao tiền bối cho là đã mắng nhiều lần?
Lão bà đang cúi đầu mà khóc bây giờ ngẩng đầu lên nhìn Nhuế Vĩ, rồi bà lau lệ thở dài thốt :
- Ta nói phụ thân ngươi kìa! Ông ấy... ông ấy...
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Tiền bối quen tiên phụ?
Lão bà mơ màng :
- Quen suông thì không nói làm chi! Quen thân, rất thân nữa kia! Cái đầu này chỉ trong vòng một năm thôi, xanh thành trắng cũng chỉ vì ông ấy đấy!
Nhuế Vĩ nhìn mái tóc, gương mặt bà nhận ra với tuổi đó bà không thể có một mái tóc bạc cỡ đó được. Cùng lắm là hoa râm mà thôi! Rồi tuổi tác bà suýt soát trên dưới bốn mươi nào có phải già nua đâu? Chàng nghĩ :
- “Phụ thân ta đã làm gì mà bà phải bạc đầu?”
Chàng không tin có sự lạ đó, rồi chàng hỏi :
- Tiền bối nói là quen thân với tiên phụ vậy tiền bối biết tiên phụ tên chi chăng?
Lão bà cười thảm :
- Tên của ông ta? Ta quên được cái tên đó sao chứ? Không! Không!
Ngàn vạn lần không! Ngày nào ta cũng gọi đến cái tên của ông ấy thì làm sao ta không nhớ!
Nhuế Vĩ thốt :
- Thì tiền bối cứ nói ra đi, biết đâu người quen của tiền bối không phải là phụ thân của tại hạ.
Lão bà cười lạnh :
- Ông ấy tên là Nhuế Phu Vấn! Ngươi dám chối là không phải phụ thân ngươi chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Đúng là phụ thân tại hạ. Còn tiền bối là ai? Tại sao phụ thân tại hạ lại làm cho tiền bối bạc đầu?
Giọng lão bà vụt hòa dịu lại :
- Ta là Hùng Giải Hoa, phụ thân ngươi không hề nhắc đến tên ta với ngươi sao?
Bà ngưng thần nhìn chàng, mường tượng chờ nghe chàng đáp là :
“Có, phụ thân vãn bối từng nhắc nhở đến tên đó!”
Nhưng Nhuế Vĩ lắc đầu đáp :
- Phụ thân tại hạ không hề nhắc đến tên tiền bối! Bình sanh tại hạ chưa hề nghe ai nói đến tên tiền bối lần nào!
Mặt bà biến sắc trắng xanh. Rõ ràng bà thất vọng. Bà gằn giọng :
- Ông ấy không hề nhắc đến ta! Không hề nhắc à?
Nhuế Vĩ thương hại cho bà quá chừng an ủi bà :
- Tiền bối không nên đau lòng...
Lão bà chợt lộ vẻ hung dữ nhìn đăm đăm Nhuế Vĩ buông giọng ác độc :
- Ông ấy không nhắc đến tên ta thì chắc chỉ nhắc đến tên mẹ ngươi, phải không?
Lúc nhỏ Nhuế Vĩ đâu có thấy mặt mày mẹ ra sao, mỗi khi phụ thân chàng nhắc đến mẫu thân chàng thì ông ấy chỉ nói: “Mẹ ngươi đã mất rồi! Lúc mẹ ngươi còn sống, bà là một nữ nhân đẹp nhất trần gian, bà tên Trần Thục Trinh.”
Phụ thân chàng chỉ cho chàng biết có vậy thôi.
Nhớ đến mẹ chàng xót xa vô cùng, chàng đáp :
- Đương nhiên phụ thân tại hạ chỉ nhắc đến tên mẫu thân tại hạ, chứ nhắc đến tên bà làm gì? Phụ thân tại hạ nói rằng trên đời này không ai đẹp bằng mẫu thân tại hạ, như vậy phụ thân tại hạ còn lòng nào tưởng đến nữ nhân khác?
Lời nói đó như mũi tên bắn vào tim lão bà. Bà vừa đau nhói, vừa phẫn nộ vung ra ngay một chưởng.
Nhuế Vĩ tránh không kịp. Bà lại đánh một chưởng nữa chàng cũng hứng luôn, cứ để cho bà đánh thỏa thích, chết cũng được.
Nhiều tiếng “bịch bịch” vang lên liên tiếp. Cũng may bà chỉ tát vào mặt chàng thôi. Bà tát mãi, mặt mày của Nhuế Vĩ sưng vù lên.
Cao Mạt Dã đau lòng quá cố gượng đứng lên kêu to :
- Dừng tay! Dừng tay... Dừng tay!
Nàng làm sao tự mình đứng vững nổi! Cho nên vừa đứng lên nàng ngã xuống liền. Nàng ngã song cứ kêu mãi, nàng kêu đến khản cổ vẫn còn kêu.
Hùng Giải Hoa cứ đánh, chốc chốc lại nhìn Cao Mạt Dã, đến khi nàng mắng gào không ra hơi nữa bà mới dừng tay. Nhuế Vĩ bị đánh đến chảy máu miệng, ướt cả áo vẫn quật cường. Lão bà dừng tay, chàng hỏi :
- Đánh đủ chưa?
Thấy chàng quật cường giống cha, Hùng Giải Hoa biết là có đánh chết chàng cũng không mở miệng cầu xin tha, bà nghĩ chỉ có cách là đánh người yêu của chàng may ra chàng mới chịu khuất phục. Bà bật cười âm trầm, đột nhiên cúi xuống chụp Cao Mạt Dã nhấc bổng nàng lên.
Nhuế Vĩ hoảng kinh nhào tới cứu.
Hùng Giải Hoa nhanh tay xốc nàng lên nách, kẹp lại, nhảy vọt ra ngoài xa hơn trượng đứng đó.
Nhuế Vĩ dịu tánh quật cường van cầu :
- Đừng làm đau nàng, bà ơi!
Hùng Giải Hoa cười lạnh :
- Ngươi có biết ngày xưa phụ thân ngươi đối đãi ta như thế nào chăng?
Nhuế Vĩ không kịp lau máu miệng tiếp tục van cầu :
- Bà buông nàng xuống đi! Buông đi bà! Nàng trúng độc chịu không nổi sức kẹp của bà đâu!
Bỗng Hùng Giải Hoa vận lực ép mạnh tay, Cao Mạt Dã đau qua xuất mồ hôi lạnh khẽ rên ư ử. Hùng Giải Hoa cười mỉa :
- Ngươi khỏi phải van cầu, ngươi càng van cầu ta càng làm cho nàng đau hơn!
Nhuế Vĩ chết sững chẳng dám nói gì nữa.
Hùng Giải Hoa tiếp :
- Hãy im lặng nghe ta kể một đoạn cố sự đây!
Nhuế Vĩ gật đầu. Chỉ cần bà đừng hành hạ Cao Mạt Dã thôi bà muốn gì chàng cũng đáp ứng cả.
Hùng Giải Hoa với giọng xa xôi buồn thảm kể :
- Ta là một nữ nhân đáng thương hại nhất trên đời này. Lúc ta đem trọn tâm tình, ý tứ yêu một nam nhân thì nam nhân đó lại yêu một nữ nhân cực kì xấu xa, khả ố khác... Ta ngàn lần van lơn, cầu khẩn y yêu ta, đừng yêu con người xấu xa khả ố kia, ta cũng ngàn vạn cách đối xử tốt với y, chiều chuộng, khuất phục y đủ điều, chỉ mong y hồi tâm, chuyển ý trở lại với ta. Ngờ đâu, y không những không đoái tưởng đến ta mà còn mắng ta là thứ tiện nhân, bảo ta đừng đeo đuổi theo y nữa... Ta mặc cho y mắng, y mắng ta chẳng biết bao nhiêu lần. Ta vẫn nuôi hy vọng một ngày nào đó y sẽ yêu ta như y đã lưu ý đến ta trước khi gặp mụ xấu xí khả ố đó... Ngờ đâu lòng dạ của y như sắt đá, y một ngày một xa lạ, xa như không bao giờ gặp nhau được nữa, như những kẻ hai miền hai lối... Rồi y thành hôn với mụ xấu xí khả ố đó. Ta nghe tin đó như tiếng sét nổ ngang đầu, hết muốn sống nữa. Chỉ một năm thôi, sầu chồng sầu chất, đầu ta bạc, thân thể ta suy nhược như chực chờ cái chết... Một năm sau ta lại nghe tin mụ xấu xí khả ố đó sanh hạ cho y một con trai rồi mụ chết khi đứa bé vừa tròn tháng...
Nhuế Vĩ biến sắc muốn cãi vã với bà nhưng Cao Mạt Dã lại chăm chú nghe, chàng phải nín luôn.
Bây giờ thì bà tự thốt :
- Ta trở lại ngay, an ủi y, không ngờ y vẫn xua đuổi ta như thuở nào. Ta đau, thẹn rồi ta hận. Từ hận đến thù không xa lắm, ta quyết chí báo thù.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Bà báo thù bằng cách nào?
Chàng chợt có ý nghĩ bà có thể là hung thủ sát hại phụ thân chàng.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 16**

Tử Bất Cứu

Hùng Giải Hoa lắc đầu :
- Đừng tưởng là ta sanh tâm ác độc, sát hại y đâu! Ta luôn luôn quý y, cho đến nay ta vẫn còn mang hình bóng của y vào lòng, thì khi nào ta nỡ trực tiếp làm y gì được! Ta chỉ báo thù một cách gián tiếp!
Nếu vậy, bà không là hung thủ chân chánh? Chàng hỏi :
- Báo thù gián tiếp, là báo làm sao?
Hùng Giải Hoa giải thích :
- Ta biết, bình sanh y có lòng trung đối với đương kim Binh Mã Đại tướng quân, sở dĩ thế là vì Đại tướng quân ưu dân ái quốc, y trung với đại tướng quân là trung với quốc gia, ta phản ngược lại ý chí của y, đầu thân nơi Cao Xương Quốc chống lại Hán triều, tìm cách sát hại Đại tướng quân Cao Thọ... Chỉ cần Cao Thọ chết là triều đình nhà Hán phải nguy, ngoại quốc bèn liên kết với nhau, khởi cuộc xâm lăng, thu đoạt giang san nhà Hán. Các nước vùng Tây Vực có binh hùng tướng mạnh, mà nhà Hán mất Cao Thọ như mất cây trụ kình thiên, còn ai đâu có đủ tài hành quân phá giặc? Trung Quốc phải nguy là cái chắc. Khi quốc phá, gia vong, y không còn vui sướng gì sống trên cõi đời này nữa, y sẽ mang sự thống khổ mãi mãi đến ngày tàn. Ta làm cho y đau khổ, là gián tiếp báo thù y đó! Ta muốn cho y phải từ bỏ mọi hoan lạc, để nuốt đắng, ăn cay...
Nhuế Vĩ thở dài :
- Thế là bà phản quốc, bà cấu kết với ngoại bang, tàn hại quốc gia dân tộc, bà báo thù gián tiếp bằng cách đó, là bà mất nhân tánh rồi! Người như bà, thật không bằng con heo, con chó!
Hùng Giải Hoa sôi giận, quát :
- Tiểu tử! Ngươi dám mắng ta à?
Bà hoành tay, hất ngược, Nhuế Vĩ nhào xuống đất, lăn đi mấy vòng.
Nằm trên mặt đất, Nhuế Vĩ mắng luôn :
- Chả trách phụ thân tại hạ khinh rẻ bà! Người như bà, còn ai yêu được chứ? Thà yêu quỷ sứ còn hơn yêu bà!
Hùng Giải Hoa càng giận dữ, nhấc bổng Cao Mạt Dã lên, hét :
- Hôm nay, nếu ta không mang con bé này sang Cao Xương Quốc, thì ta cũng giết chết nàng trước mặt ngươi cho ngươi thấy! Ta không làm vậy, thề chẳng làm người.
Nhuế Vĩ kinh hãi, gọi gấp :
- Bà buông nàng xuống đi! Bà có gan, cứ giết tại hạ đây, chứ đừng giết kẻ vô cớ!
Hùng Giải Hoa bất chấp chàng nói gì, dùng lực quăng Cao Mạt Dã ra xa.
Nhuế Vĩ muốn cứu, song không làm sao kịp, chàng không cứu kịp thì Cao Mạt Dã phải tan xương nát thịt...
Ngờ đâu, khi Cao Mạt Dã rơi xuống còn cách mặt đất độ một thước, một bóng đen từ xa bay đến, chụp nàng, mang luôn theo đà, đáp xuống ngoài một trượng, rồi trụ hình, đứng lại. Nhờ thế, Cao Mạt Dã được vô sự.
Nhuế Vĩ nằm mộng cũng không tưởng nổi Cao Mạt Dã thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Dĩ nhiên là chàng mừng hết lớn!
Bóng đen là một nữ nhân, vận áo đen, tóc bỏ xõa, phủ cả gương mặt.
Nhuế Vĩ đã thấy mỹ nhân này một lần, trước phần mộ nhà họ Giản, lúc chàng học võ với Du Bách Long.
Hùng Giải Hoa trông thân pháp của nữ nhân biết là gặp phải cao thủ thượng thặng rồi, bà không dám khinh thường lướt tới giành Cao Mạt Dã lại.
Quái nữ nhân lại nhìn qua Hùng Giải Hoa.
Hùng Giải Hoa cao giọng hỏi :
- Ngươi là ai, dám đến đây cứu người của bản cô nương muốn giết?
Từ ngày không được Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn ban bố tình yêu, Hùng Giải Hoa không hề tiếp xúc với một nam nhân nào khác cả, cho nên đến từng tuổi này, bà vẫn còn là xử nữ. Cho nên bà có tập quán tự xưng mình là cô nương. Cái đó cũng là sự thường.
Quái nữ nhân không đáp, mang Cao Mạt Dã đến trao cho Nhuế Vĩ, đoạn khoát tay, ra hiệu bảo ly khai nơi này.
Nhuế Vĩ cảm kích vô cùng, ấp úng :
- Đa tạ tiền bối!
Có nữ quái nhân bảo vệ, chàng còn sợ gì Hùng Giải Hoa nữa? Chàng không buồn ngó đến bà, dìu Cao Mạt Dã đi liền.
Hùng Giải Hoa quát :
- Đứng lại đó! Không được trốn đi!
Tuy nói thế, bà không đuổi theo, chỉ đứng tại chỗ, ghìm mắt tương trì với nữ quái nhân.
Nhuế Vĩ định tiến về khu rừng, để từ đó thoát đi luôn, ngờ đâu chàng chưa đi đến nơi, từ trong rừng một toán giáo đồ Thể Y Giáo xông ra ngăn chặn trước mặt...
Người đi đầu là một hán tử tác trung niên mặt trắng, tay cầm chiếc quạt, vừa lắc chiếc quạt vừa hỏi :
- Đi đâu mà vội thế?
Nhuế Vĩ kinh hãi, lùi mấy bước, hỏi lại :
- Các hạ là giáo chủ Thể Y Giáo?
Hán tử trung niên mặt trắng cố làm ra vẻ thản nhiên, gật đầu :
- Phải!
Rồi y hỏi lại :
- Còn các hạ? Có phải là vị cao thủ họ Nhuế tên Vĩ, vừa hạ độc sát hại hơn mười giáo đồ của bổn giáo chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ không hề làm việc đó.
- Đối với Thể Y giáo, tại hạ không hơn mười giáo đồ chết cách thảm, thì Vương Thơ Vĩnh này đâu còn mặt mũi đứng giữa trần gian?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại hạ không làm một việc như vậy, tại sao giáo chủ không tin?
Vương Thơ Vĩnh cười nữa :
- Nếu không làm, sao các hạ bỏ trốn gấp?
Nhuế Vĩ đáp :
- Lúc tại hạ ra đi, thì các giáo đồ của quý giáo đã nhiễm độc mà chết rồi.
Nhưng sự tình quyết là không do tại hạ gây nên. Giáo chủ có thể tin như vậy!
Vương Thơ Vĩnh tiếp :
- Tại hạ cứ tin như vậy đi. Tuy nhiên, tại hạ muốn biết điều này, là ai hạ sát chúng? Phải có người hạ thủ chứ, chẳng lẽ tự chúng sát hại lấy chúng?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ khó nói lắm. Xin giáo chủ miễn cho. Hãy nhượng đường cho tại hạ bước đi!
Vương Thơ Vĩnh nổi giận :
- Tiểu tử này xảo trá quá! Ta đối với ngươi đầy đủ lễ độ, sao ngươi dám tráo trở với ta? Rõ ràng là ngươi hạ độc, cho nên không tiện nói. Ta có chứng nhân kia mà!
Nhuế Vĩ lạnh lùng :
- Chứng nhân là ai đó?
Vương Thơ Vĩnh cao giọng :
- Hoa Lão Yêu! Ngươi còn chối nữa chăng?
Nhuế Vĩ thản nhiên :
- Giả như tại hạ nói rằng chính Hoa Lão Yêu là hung thủ và chứng nhân là tại hạ, thì giáo chủ có tin chăng?
Vương Thơ Vĩnh giật mình, phân vân :
- Hoa Lão Yêu?
Bên kia, Hùng Giải Hoa vọt miệng chen vào :
- Đừng có tin lời tiểu tử! Hãy bắt chúng, đưa con bé đến Cao Xương Quốc, các ngươi sẽ được thưởng lớn. Phía này có ta ngăn chặn, các ngươi đừng lo ngại.
Đang phân vân, nghe nói đến mối lợi lớn, Vương Thơ Vĩnh động tâm liền, không đắn đo nữa, vươn tay, lướt tới, chụp xuống đầu vai Nhuế Vĩ.
Mất nội lực, lại đeo Cao Mạt Dã bên mình Nhuế Vĩ không thể tránh khỏi.
Vương Thơ Vĩnh tuy chụp một mình chàng song y chế ngự được cả hai.
Quái nữ nhân thấy thế, chớp thân hình lên. Hùng Giải Hoa lập tức đón nhận, song thân pháp bà ấy nhanh quá, lướt qua như cái bóng vút thẳng đến Thể Y giáo đang bao quanh Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã.
Hùng Giải Hoa ngán sợ thuật khinh công của quái nữ nhân, không dám vọt theo.
Quái nữ nhân chưa đến nơi, tay áo đã vung lên, phất gió rèn rẹt.
Bao nhiêu giáo đồ Thể Y Giáo đều bị tụ phong quét ngã, ngã rồi nằm bất động luôn.
Vương Thơ Vĩnh hét :
- Bà đó đứng im! Nếu còn hung hăng, tại hạ giết hai tên này ngay.
Y vừa dứt tiếng, tụ phong bay đến, phất qua cổ tay y. Y nghe tê dại nửa thân mình, bàn tay lỏng ngón, Nhuế Vĩ thoát khỏi áp lực của y liền.
Quái nữ nhân quét luôn ống tay áo kia, đẩy Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã vào rừng.
Nhuế Vĩ không dám dần đà nữa, muốn hỏi tên họ bà, song còn thời giờ đâu mà hỏi, cấp tốc bế Cao Mạt Dã đi nhanh. Ra khỏi khu rừng, chàng tìm đến trại bán ngựa, mua một con làm chân, rồi tiến thẳng đến Tiểu Đài Sơn.
Đi không bao ngày nữa, họ đến nơi.
Nhuế Vĩ nhẩm tính thời gian, thấy đúng mười bốn hôm, hạn kỳ Ma Lam độc phát tán. Đương nhiên, chàng hết sức lo ngại, sợ không tìm gặp Tử Bất Cứu kịp thời, vì vùng Tiểu Đài Sơn xa lạ đối với chàng, chàng còn biết Tử Bất Cứu Sở Bất Cựu ở đâu mà tìm! Không khéo rồi chàng quanh quẩn mãi ở đây, thời khắc trôi qua, tình trạng của Cao Mạt Dã lại trở thành bất trị.
Nhưng, còn có Cao Mạt Dã đó chi! Nàng chỉ đường, chỉ lối cho chàng tiến sâu vào núi. Khổ thay, vất vả trên đường dài, Cao Mạt Dã không chịu nổi nhọc nhằn, đến đây rồi, nàng hôn mê trầm trầm, nàng như vậy thì Nhuế Vĩ còn trông gì được nơi nàng nữa!
Chàng đánh liều, nhắm hướng một ngọn liễu sơn trong toàn khu đi tới.
Đi qua hơn nửa ngày, chàng không gặp một bóng người, đâm ra thất vọng, cứ cho là mình đi sai hướng, toan trở lại, tìm đường khác.
Bỗng chàng nghe tiếng rên khẽ đâu đây. Ngưng thần, lắng nghe, chàng phát hiện tiếng rên từ một sơn động vọng đến. Tiếng rên của một cụ già. Lập tức, chàng đi về phía đó.
Đến trước cửa động, chàng thấy cụ già đang nằm, xem ra đau đớn lắm.
Chàng gọi :
- Lão trượng! Lão trượng!
Cụ già giật mình, vừa rên vùa hỏi :
- Ngươi là ai?
Rồi cụ già cố ngồi dậy.
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ, đến đây tìm một vị danh y, họ Sử. Chẳng hay vị ấy ở tại đâu, lão trượng có biết chăng?
Lão nhân nhìn qua Cao Mạt Dã, hỏi lại :
- Liễu đầu này muốn nhờ Sử Bất Cựu chữa trị?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải! Lão trượng biết Sử Bất Cựu ở đâu, xin chỉ điểm cho vãn bối tìm đến.
Lão nhân lắc đầu :
- Đừng làm việc đó vô ích! Đừng! Ta đây bệnh nhập cao hoan rồi, muốn nhờ lão cứu chữa, ngờ đâu tìm gặp lão rồi, van cầu lão đúng ba ngày, lão vẫn khăng khăng từ chối.
Nhuế Vĩ vội thốt :
- Thiếu nữ này là chỗ quen biết của Sử Bất Cựu, nhất định là lão phải cứu.
Nhân thể bọn vãn bối xin hộ với lão ta, chữa trị luôn cho lão trượng. Vãn bối tưởng không có gì khó khăn.
Lão nhân cười khổ :
- Đừng hy vọng hão huyền! Chính lão tuyên bố với ta là dù cho thân sinh phụ mẫu của lão, lão cũng không cứu chữa! Nói chi là người quen!
Nhuế Vĩ không tin :
- Vãn bối quyết chắc Sử Bất Cựu phải nhận lời. Xin lão trượng cứ chỉ đường, ngoài ra, về các việc sau đó, đã có vãn bối lo liệu. Lão trượng an tâm.
Lão nhân ho mấy tiếng, rồi lắc đầu :
- Vô ích! Nếu lão bằng lòng cứu bất cứ ai, thì làm gì người ta gọi lão ta là Tử Bất Cứu!
Nhuế Vĩ thiếu điều quỳ xuống mà van cầu chỉ đường. Chàng hứa, nếu lão nhân đáp ứng, thì chàng sẵn sàng giúp lão làm bất cứ việc gì.
Lão nhân trầm ngâm một chút, bảo :
- Ngươi ngồi xuống đây!
Nhuế Vĩ vâng lời, ngồi xuống, đặt Cao Mạt Dã bên cạnh chàng. Ngồi gần lão nhân, Nhuế Vĩ thấy ống tay áo hữu của lão phất bay theo cơn gió thoảng, thầm giật mình nghĩ :
- “Lão cụt một tay! Đáng thương quá!”
Lão nhân ngồi xếp bằng tròn, âm thầm điều tức một lúc, tiếng rên im bặt, tinh thần hơi vươn lên.
Nhuế Vĩ không dám gây tiếng động, kiên nhẫn chờ, dù đang nóng nảy về bệnh tình của Cao Mạt Dã.
Bỗng lão nhân hỏi :
- Trước kia, ngươi có học võ công chứ?
Nhuế Vĩ đáp :
- Có!
Lão nhân bảo :
- Ngươi biểu diễn thử một môn kiếm pháp cho ta xem!
Nhuế Vĩ do dự, chưa đứng lên. Lúc này, chàng còn lòng dạ nào biểu diễn kiếm pháp! Chàng lộ vẻ bực rõ rệt.
Lão nhân cười, hỏi tiếp :
- Nàng ấy là vợ của ngươi?
Nhuế Vĩ chưa kịp nói gì, lão nhân tiếp luôn :
- Ngươi đừng nóng nảy, cứ ở đây với ta một lúc, ta bảo đảm ngươi có lợi lớn.
Sau đó ta sẽ chỉ chỗ ở của Sử Bất Cựu cho ngươi. Một mình ngươi, dù cố công tìm, mười ngày cũng chẳng tìm được đâu mà hòng.
Nhuế Vĩ không biết làm sao hơn, đành đứng lên, rút thanh mộc kiếm, thi triển kiếm pháp của Giản Lạc Quan.
Lão nhân xem xong, thở dài :
- Kiếm pháp thì lợi hại, rất tiếc nội lực của ngươi quá kém, lại tập luyện không thuần phục.
Lão nói đúng, kiếm pháp này, chàng chỉ đọc qua trên quyển bí lục, chứ chưa hề tập luyện lần nào. Chàng muốn làm cho lão nhân thất vọng, nên miễn cưỡng múa may qua loa vậy thôi.
Lão nhân khoát tay :
- Ngươi đi đi! Đừng làm phiền nhiễu ta nữa!
Nhuế Vĩ khẩn cấp, giục :
- Chỗ ở của Sử Bất Cựu, lão thượng chỉ cho vãn bối đi chứ!
Lão nhân nổi giận :
- Ta không biết!
Nhuế Vĩ cũng nổi giận :
- Lão trượng lừa vãn bối à?
Lão nhân hừ lạnh :
- Tại ngươi lừa ta trước? Ta phải lừa lại chứ sao!
Nhuế Vĩ cố dằn lòng :
- Vãn bối lừa lão thượng lúc nào?
Lão nhân cười mỉa :
- Ngươi thấy ta già, bệnh hoạn, cho rằng không làm gì ngươi được, nên khinh ta phải không? Sử dụng được một kiếm pháp huyền diệu như vậy, mà ngươi làm như người không có công lực, thế chẳng phải là lừa ta à?
Nhuế Vĩ thở dài, thốt :
- Thì ra là thế! Lão trượng trách lầm cũng phải! Vãn bối trúng độc “Thần Tiên Đảo”, nên công lực tổn thất!
Lão nhân ạ lên một tiếng :
- Từ lúc nào?
Nhuế Vĩ đáp :
- Cách nay tám hôm!
Lão nhân gật đầu :
- Thảo nào! Nghe nói chất độc đó có công hiệu trong vòng mười ba hôm, qua thời gian đó rồi, mới khôi phục công lực được! Ngươi chịu đựng qua tám hôm, mà còn đủ sức đi đứng, kể cũng là tay khá đó.
Nhuế Vĩ thốt :
- Từ nhỏ, vãn bối đã nhờ tiên phụ dạy “Quy Tức thần công”.
Lão nhân kinh ngạc :
- “Quy Tức thần công”! Thế ra ngươi là con trai của Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tiên phụ là Chưởng Kiếm Phi.
Lão nhân gật gù :
- Ngươi có luyện “Quy Tức thần công”, vậy là ngươi đủ tư cách học chiêu kiếm của ta. Chiêu kiếm này rất khó, ta mong ngươi học thuộc trong một ngày.
Bỗng, lão biến sắc, mồ hôi lạnh xuất ra, đượm thành hạt lớn, rơi độp độp xuống áo. Lão lại rên ư ử, một lúc lâu, cơn đau lắng dịu.
Nhuế Vĩ bước tới, đỡ lão ngồi êm, thấy lão bứt rứt quá, chàng đâm lo, hỏi :
- Lão trượng làm sao thế?
Lão nhân đưa tay độc nhất xô Nhuế Vĩ dang ra, cao giọng thốt :
- Trong vòng một ngày thôi! Ngươi cố gắng nhớ chiêu kiếm của ta!
Nhuế Vĩ đáp :
- Lão trượng trước hết chỉ chỗ ở của Sử Bất Cựu cho vãn bối đi, vãn bối đưa nàng đến đó rồi trở lại đây, chuyên tâm học kiếm với lão trượng!
Lão nhân lắc đầu :
- Không được! Ngươi phải học ngay, học xong rồi ta mới chỉ chỗ của Sử Bất Cựu cho!
Nhuế Vĩ bế Cao Mạt Dã đứng lên, buông thõng :
- Lão trượng không chịu chỉ thì thôi vậy! Vãn bối đi tìm cầu may. Giả như nàng bất hạnh, vãn bối chết theo nàng. Trên đời này chẳng có việc gì là không thể!
Chàng bước ra khỏi động.
Lão nhân hấp tấp gọi :
- Khoan đi! Trở vào đây, chúng ta thương lượng lại.
Nhuế Vĩ dừng chân, song không quay mình.
Lão nhân thở dài :
- Nếu ta chỉ chỗ, ngươi đi ngay, rủi mà lão ấy không chịu cứu, hay vô phương cứu, thì ngươi phải thương tâm lắm. Lúc đó, làm sao ngươi có đủ bình tĩnh mà học chiêu kiếm? Cho nên, ta muốn cho ngươi học kiếm trước, rồi tìm Sử Bất Cựu sau. Chẳng phải ta không cố đến nhân tình, chỉ vì ta cân nhắc khinh trọng thôi!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Trước khi nàng được chữa trị, tại hạ không lòng nào an mà học kiếm!
Lão nhân đinh ninh Sử Bất Cựu không bao giờ chịu chữa trị, mà lão từ chối, thì Cao Mạt Dã phải chết, nên quyết ép buộc Nhuế Vĩ học kiếm, bởi có đưa nàng đi cũng chẳng ích gì.
Nhưng, Nhuế Vĩ nào chịu nghe lời lão? Chàng bước đi.
Bỗng, phía sau lưng chàng, lão nhân rú lên một tiếng thảm, chứng tỏ một cơn đau đang hành hạ lão dữ dội.
Nhuế Vĩ kinh hãi, quay đầu lại, thấy lão nhân ngã xuống, đầu úp trên mặt đất. Không thể lờ đi được, chàng lập tức trở vào động, đặt nhanh Cao Mạt Dã xuống, rồi gọi :
- Lão trượng! Lão trượng!
Mặt lão nhân biến sắc như màu giấy, mồ hôi đổ ra, đẫm ướt mình, răng chạm nhau lạch cạch, lâu lắm lão mới hồi tỉnh, rồi lão cất giọng yếu ớt, rung rung thốt :
- Ngươi nên biết... tánh mạng của ta... chỉ còn có một ngày thôi! Ngày nay đó thôi!
Nhuế Vĩ thương cảm vô cùng, thức ngộ ra vì lẽ đó mà lão bức bách chàng phải lưu lại để học chiêu kiếm của lão. Thì chàng bắt buộc phải lưu lại chứ biết sao? Dù gì thì chàng phải nhờ lão chỉ đường, chứ một mình chàng làm sao tìm ra chỗ ở của Sử Bất Cựu? Chàng thốt :
- Tại hạ đáp ứng, ở lại đây một hôm, lão trượng an tâm.
Lão nhân gật đầu.
Chiêu kiếm quả khó thật. Vả lại, lão nhân chỉ dùng miệng mà dạy, chứ không dùng tay, nên chiêu kiếm càng khó học hơn.
Nhuế Vĩ phải xếp qua một bên mọi nỗi niềm mới học được quy củ đại khái của chiêu kiếm. Lão nhân bảo chàng diễn đi diễn lại nhiều lần, kiểm soát những sơ hở sửa chữa.
Qua đến ngày sau, Nhuế Vĩ mới thuộc rành rẽ cách tiến thoái biến hóa của chiêu kiếm.
Cũng may, tình trạng của Cao Mạt Dã không biến hóa. Chàng cứ sợ là trong vòng mười lăm ngày, “Ma Lam Độc” phát tán, ngờ đâu bữa ấy Cao Mạt Dã uống khá nhiều thuốc bổ cực quý, nàng có thể duy trì được mấy hôm nữa.
Chỉ có lão nhân là càng phút càng suy nhược, tình trạng của lão đến hồi nguy ngập cực độ. Bây giờ thì lão không còn nói năng rõ tiếng được nữa, Nhuế Vĩ phải ghé sát, tai gần miệng lão mới nghe lọt những gì lão nói.
Lão thốt :
- Như vậy là ngươi đã hiểu chiêu “Đại Ngu Kiếm” của ta rồi, cứ y theo quy củ mà luyện tập, oai lực của nó lớn lao không tưởng nổi. Bây giờ, ta chỉ cho ngươi biết chỗ ở của Sử Bất Cựu...
Nhuế Vĩ sáng mắt lên, chăm chỉ chờ nghe.
Lão nhân dừng lại một lúc rồi tiếp :
- Hôm qua, ta nói với ngươi, nếu ta chỉ chỗ ở của Sử Bất Cựu cho ngươi, thì ngược lại, ngươi phải làm cho ta một việc...
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Xin lão trượng phân phó, tại hạ hứa sẽ làm.
Lão nhân dừng tay lại để lấy hơi, đoạn tiếp :
- Trước hết, ta chỉ chỗ ở của Sử Bất Cựu. Lão ấy ở về hướng Đông Nam, cách hơn ba mươi dặm đường, trên một đỉnh núi nhỏ, ngươi tìm ra không khó...
Nhuế Vĩ cung kính hỏi :
- Còn việc mà lão trượng định phân phó tại hạ làm?
Lão nhân há miệng, song không tiếng nào thoát ra. Lão kiệt sức lắm rồi.
Nhuế Vĩ vì sợ lão chết ngay, thành ra không biết việc gì lão muốn cho chàng làm. Không làm được thì mang ơn mãi mãi, chẳng đáp được! Chàng còn yếu, không trợ giúp chân khí cho lão nổi, chỉ lấy mắt mà nhìn.
Bỗng, xương cốt của lão chuyển lên kêu rắc rắc, rồi lão phều phào buông được mấy tiếng :
- Đi... đi... Ma Tiêu... Phong! Trung Thu Bát Nguyệt...
Mắt lão long lên, lão tắt thở luôn! Lão tự tản công mà chết.
Nhuế Vĩ nghĩ, lão khổ tu nội lực, sơ hốt mà phải tẩu hỏa nhập ma, đến đây định nhờ Sử Bất Cựu cứu chữa, không ngờ Sử Bất Cựu từ khước. Suy tư một chút, chàng vụt kêu lên :
- Ma Tiêu Phong! Bát Nguyệt Trung Thu!
Chàng thức ngộ lão nhân là ai rồi! Chàng ôm lão, than :
- Lão trượng có biết không, cái người mà lão trượng muốn cho tại hạ đối địch nên mới truyền chiêu kiếm cho tại hạ, người đó cũng là chính tại hạ đây chăng?
Nhưng, tất cả việc gì cũng còn xa! Việc gần, là tình trạng của Cao Mạt Dã!
Theo sự chỉ dẫn của lão nhân, chàng bế Cao Mạt Dã đi liền, định bụng việc xong rồi, sẽ trở lại đây, mai táng lão nhân.
Chàng tìm ra chỗ ở của Sử Bất Cựu không khó khăn lắm. Nơi đó là một ngôi nhà trúc, chung quanh không sanh vật, tịch mịch bao trùm.
Cửa đóng kín. Bên cạnh cửa, có một cột trụ, gắn tấm biển nhỏ, viết bốn chữ :
“Không tiếp khách nhân!” Bất chấp tấm mộc bài, Nhuế Vĩ cất tiếng gọi :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ, yêu cầu được vào bái kiến Sử tiền bối.
Không có tiếng đáp.
Nhuế Vĩ lại gọi. Gọi mãi vẫn không ai đáp. Nhuế Vĩ định đẩy cửa vào, song lại sợ Sử Bất Cựu phẫn nộ, sanh khó, chàng đành đứng chờ. Rồi chàng lại gọi :
- Sử tiền bối! Sử tiền bối!
Có tiếng quát bên trong vọng ra :
- Đui à? Không thấy tấm mộc bài đó sao?
Nhuế Vĩ mừng, thốt gấp :
- Có thấy chứ! Nhưng...
Người bên trong hét :
- Không nhưng gì cả. Thấy là hiểu, là nên cút ngay!
Nhuế Vĩ gào :
- Có người bệnh đây! Người bệnh sắp chết đây!
Người bên trong lạnh lùng :
- Chết hay sống quan hệ gì đến ta! Cút đi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Tiền bối tàn nhẫn đế thế à?
Không có tiếng đáp.
Nhuế Vĩ lại gào.
Một lúc lâu, người bên trong thốt :
- Gọi mãi cũng vô ích thôi! Ta đã thề không cứu một ai cả. Đi tìm nơi khác mà nhờ chữa trị.
Nhuế Vĩ kèo nài :
- Vãn bối biết, tiền bối có cái danh hiệu là Tử Bất Cứu, song, thấy người này, là tiền bối phá lệ ngay!
Người bên trong cười ha hả :
- Sử Bất Cựu! Tử Bất Cứu! Hay quá! Cái hiệu đó được lắm! Thế mà ta có hay biết gì đâu!
Đoạn, người bên trong tiếp :
- Ngươi mang danh hiệu đó đến cho ta, ta chịu khó bước ra một chút, để đáp lễ ngươi!
Cánh cửa mở ra. Người đi ra, tác trung niên, vận áo gai, dung mạo thanh nhã. Người đó hỏi :
- Bệnh nhân đâu?
Nhuế Vĩ bế Cao Mạt Dã tới, đáp :
- Người này đây, tiền bối! Nhất định là tiền bối cứu chữa cho nàng!
Sử Bất Cựu nhìn thoáng qua, lắc đầu :
- Người này, ta không cứu đâu!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 17**

Độc Dược hoàn

Nhuế Vĩ kinh hãi, kêu lên :
- Tại sao?
Sở Bất Cựu nhìn chàng một lúc, cau mày thốt :
- Nếu vị Cao tiểu thơ này đến đây hai mươi hôm trước, thì ta cứu.
Bây giờ ta không cứu. Bây giờ ta không cứu. Ngươi mang nàng đi nơi khác đi!
Nhuế Vĩ lo lắng hỏi gấp :
- Tại sao chứ? Tại sao?
Sở Bất Cựu đáp :
- Chỉ vì hai mươi hôm trước, nàng có đến tìm ta một lần. Ta từng hứa với sư phụ nàng là trợ giúp nàng một lần. Ta đã giúp nàng rồi, lời hứa đó kể như giải tỏa, ta không còn bị ràng buộc nữa. Cho nên, ta không cứu.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Lần trước, nàng kêu cứu nơi tiền bối, chẳng phải cho nàng, mà chính là cho một kẻ lạ. Kẻ lạ đó không liên quan chi đến nàng...
Sở Bất Cựu mỉm cười :
- Kẻ lạ đó là ngươi?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải! Nàng vì kẻ lạ mà vượt vạn dặm dài, cầu xin một hoàn linh dược.
Tiền bối có biết nàng, lại quen với sư phụ nàng, chẳng lẽ tiền bối không thể dành cho nàng một chút dễ dãi nào sao?
Sở Bất Cựu lạnh lùng :
- Nàng là nàng, ta là ta, ngươi đừng dùng lời lẽ khích ta. Nếu ta cứu nàng, thì đâu đã bị giang hồ gán cho cái ác hiệu Tử Bất Cứu? Hừ! Hôm nay nàng có chết đi, thì lỗi ở nàng, chứ trách ta làm sao được!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Tiền bối nói sao?
Sở Bất Cựu điềm nhiên :
- Ta nói, người đáng trách là nàng. Nàng không thấy xa, làm việc hồ đồ, cứu ngươi là làm mất cơ hội duy nhất tự cứu khi cần. Nàng mất cơ hội, dù có chết, ta cũng không cứu. Ta là Tử Bất Cứu mà!
Nhuế Vĩ sôi giận hơn :
- Cái ý tứ của tiền bối là đáng lẽ nàng không nên cứu tại hạ, phải không?
Sở Bất Cựu ừ gấp :
- Đúng! Nếu nàng không cứu ngươi, thì hôm nay nàng được cứu!
Nhuế Vĩ cười thảm :
- Vậy tiền bối giết tại hạ đi, để xem như nàng không hề cứu tại hạ, cái cơ hội của nàng không mất, tại hạ đổi mạng cho nàng cũng được lắm chứ?
Sở Bất Cựu lắc đầu :
- Không được! Nàng đã sử dụng cơ hội rồi, thì cầm như thông qua. Bây giờ ngươi có chết trăm ngàn lần, cũng không vãn cứu cái cơ hội đó lại được! Hãy bế nàng đi nơi khác gấp đi! Đừng làm phiền phức ta nữa.
Lão lạnh lùng quay mình, trở vào nhà.
Nhuế Vĩ phẫn uất cực độ, hét :
- Đứng lại!
Sở Bất Cựu cười lạnh :
- Ai dám hành hung với ta?
Nhuế Vĩ gằn từng tiếng :
- Hôm nay, tiền bối không cứu nàng, tại hạ quyết liều mạng với tiền bối!
Sở Bất Cựu quay mình trở lại, hỏi :
- Nhuế tiểu tử! Ngươi muốn động thủ với ta?
Nhuế Vĩ cương quyết :
- Nếu tiền bối không cứu nàng.
Rồi chàng tiếp :
- Còn như tiền bối ra tay tế độ, vãn bối sẽ cảm kích suốt đời! Vãn bối sẽ đặt mình dưới sự sai xử trọn vẹn của tiền bối!
Sở Bất Cựu bật cười ha hả :
- Cảm kích suốt đời! Cảm kích suốt đời!
Bỗng, lão biết đổi thần sắc quát :
- Cái gì là cảm kích suốt đời! Nói nhảm!
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Ai nói nhảm?
Sở Bất Cựu cười lạnh :
- Ngươi tưởng ta tin cho à? Ta bị phụ thân ngươi lừa một lần rồi! Ta còn tin ngươi làm sao được!
Nhuế Vĩ nghi hoặc :
- Tiền bối có biết tiên phụ?
Chàng hiểu, hẳn là ngày trước, phụ thân chàng có nói với lão câu: “Cảm kích suốt đời.” Nhưng cái câu đó, chưa có một lần thực hiện.
Sở Bất Cựu kêu lên :
- Nhuế Phu Vấn chết rồi?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Mười hai năm trước!
Sở Bất Cựu cười vang :
- Chết càng hay! Càng hay!
Thấy lão vui mừng trên cái tang tóc của kẻ khác, Nhuế Vĩ căm hận, vội buông Cao Mạt Dã xuống đất, đoạn vung chưởng tấn công ngay.
Trong lúc bật cười, mường tượng Sở Bất Cựu không phòng bị. Thực ra thì lão đã giới bị ngay từ phút mới bược ra. Chắc lão đoán định thế nào Nhuế Vĩ cũng động thủ. Do đó, lão phản công với mốt chiêu tuyệt học, theo lối cầm nã. Lão yên trí là Nhuế Vĩ phải bị chế trụ ngay.
Ngờ đâu chiêu chưởng của Nhuế Vĩ không phải là loại phổ thông, chàng đánh ra một chiêu thuộc “Huyền Diệu Tam Thập Chưởng” của Du Bách Long, chẳng những chàng không bị chế trụ, mà chính Sở Bất Cựu lại bị chàng chạm trúng mạch môn.
Sở Bất Cựu kinh hãi, vội vận toàn công lực dồn ra cánh tay.
Vì công lực kém, Nhuế Vĩ chạm tay vào huyệt đạo trọng yếu của đối phương song không gây tổn thương nổi, trái lại chàng bị chấn động dội ra xa.
Sở Bất Cựu bật cười ha hả :
- Mất mặt! Mất mặt! Tài nghệ như thế đó mà cũng dám hành hung với lão phu! Ta thẹn thay cho phụ thân ngươi chốn suối vàng đấy! Người ta sanh con hùm, con hổ, còn lão ấy lại sanh con chó!
Nhuế Vĩ nổi tánh quật cường, cất giọng ngang tàn :
- Nếu tại hạ không trúng phải “Thần Tiên Đảo” độc khí, tán thán nội công, thì mười tiền bối tại hạ cũng đánh ngã.
Sở Bất Cựu nhận ra thái độ của chàng hiện tại rập khuôn mẫu với thái độ của Chưởng Kiếm Phi ngày trước, muốn xem ngạo khí của chàng đến đâu, xem để mài giũa bớt, cho chàng đừng ngông cuồng thái quá, bèn bảo :
- Tốt lắm! Đây, ta cho ngươi một hoàn thuốc, ngươi uống vào trong một giờ, công lực ngươi được khôi phục như cũ. Chúng ta sẽ tái đấu, xem ngươi còn khoác lác nữa hay không?
Lão lấy trong mình ra một vật, búng ngón tay bắn sang Nhuế Vĩ. Vật đó bay ngay vào miệng chàng.
Nhuế Vĩ trông thấy kịp hoàn thuốc màu đỏ. Chàng không nuốt, mà lại nhả xuống đất, rồi lặng lẽ bế Cao Mạt Dã quay mình bước đi.
Sở Bất Cựu hấp tấp hỏi :
- Ngươi đi đâu đó?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại hạ vô năng, không cứu được Dã nhi, nàng phải chết, tại hạ nghĩ nên tìm chỗ để an táng nàng.
Sở Bất Cựu hừ một tiếng :
- Ai nói là nàng chết gấp! Hai ngày nữa nàng cũng chưa chết đâu!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Hai ngày nữa? Dù là một tháng, cũng thế thôi! Không người cứu, thì nàng có sống thêm bao nhiêu ngày, cũng chỉ là sống để chờ chết! Chậm chết một vài hôm, có ích lợi gì? Huống chi, nàng lại cứ mê man như thế đó?
Chàng cứ bước, hướng về triền núi.
Sở Bất Cựu cao giọng :
- Ngươi muốn cứu nàng, vẫn còn phương pháp!
Nhuế Vĩ giật mình hỏi :
- Phương pháp gì?
Chàng quay mình lại.
Sở Bất Cựu đáp :
- Nếu võ công ngươi cao, ngươi thắng nổi ta, ta cứu nàng ngay!
Nhuế Vĩ cả mừng, bước tới chỗ cũ, nhặt hoàn thuốc lên, uống nhanh.
Sở Bất Cựu tiếp :
- Ngồi xuống, từ từ vận khí, trong khoảnh khắc ngươi sẽ khôi phục công lực hoàn toàn.
Nhuế Vĩ làm y theo lời lão.
Một giờ sau, chàng mở mắt ra, thốt :
- Đa tạ tiền bối. Tại hạ đã khôi phục nội công rồi.
Sở Bất Cựu lạnh lùng :
- Ngươi khỏi phải tạ ơn ta. Đừng tưởng ta đặc cách mua bán nhân tình, cái lệ của ta là vậy, kẻ nào dùng võ công thắng ta, là ta đáp ứng kẻ đó một việc.
Nhuế Vĩ đứng lên, vòng tay đáp :
- Thế thì tại hạ xin bắt đầu cuộc tỷ thí vậy. Nếu bại, Nhuế Vĩ này lập tức ly khai nơi đây. Giả như tại hạ thắng...
Sở Bất Cựu chận lời :
- Thì ta bảo chứng cứu sống Dã nhi cho ngươi. Tuy nhiên, còn có một điều kiện nữa...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Điều kiện chi?
Sở Bất Cựu vẫn lạnh lùng :
- Điều kiện này, được đặt ra duy nhất đối với ngươi thôi, nếu là kẻ khác thì ta không cần nói đến. Nguyên nhân là ngươi mang họ Nhuế.
Nhuế Vĩ nghĩ rằng điều kiện này phải khó khăn lắm, chàng tự hỏi :
- “Tại sao lão quá chú trọng đến cái họ của con người như vậy?”
Nhưng điều kiện gì cũng mặc, lúc này chàng bất chấp nhất thiết, chỉ mong làm sao cứu được Cao Mạt Dã thì thôi.
Thấy chàng điềm nhiên, không cần biết đến điều kiện đó như thế nào, Sở Bất Cựu cười lạnh, tiếp :
- Điều kiện đó là, ngươi phải từ bỏ sanh mạng.
Nhuế Vĩ không hề đổi sắc diện :
- Tại sao?
Sở Bất Cựu buông giọng ác độc :
- Chỉ vì năm xưa, ta từng phát nguyện, là không hề gặp lại một lần nữa một kẻ mang họ Nhuế có võ công cao hơn ta, mà người họ Nhuế đó lại sống ung dung trên cõi đời này.
Nhuế Vĩ thầm kinh hãi, mường tượng chàng thức ngộ điều gì.
Chàng hỏi :
- Chắc là năm xưa, tiền bối bại nơi tay tiên phụ?
Sở Bất Cựu nổi giận :
- Ngươi khinh ngạo ta.
Nhuế Vĩ cười nhẹ :
- Tiền bối nuôi hận đối với tiên phụ, rồi sanh hận luôn những người họ Nhuế khác thắng được tiền bối. Như vậy là cái giận của trẻ con!
Sở Bất Cựu bật cười thảm một thôi dài, rồi căm hờn thốt :
- Nào phải ta chỉ bại nơi tay Nhuế Phu Vấn về mặt võ công mà thôi đâu!
Ta bại đủ mọi mặt, những cái gì ta thích có, Nhuế Phu Vấn đều đoạt hết. Ta bại thê thảm, dù cho ta có chết, nghĩ ra cái chết cũng chưa thê thảm bằng sự bại năm xưa.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại hạ xin tạ tội vì ngày xưa tiên phụ đối xử không phải với tiền bối.
Sở Bất Cựu hừ một tiếng :
- Một lời tạ tội của ngươi mà đủ xóa tan niềm hận của ta đối với phụ thân ngươi à? Lão ấy có nhiều chỗ không phải đối với ta, dù ngươi có chết cũng chưa đủ bù, đừng tưởng nói tiếng tạ tội suông mà xong cho!
Nhuế Vĩ thở ra :
- Thế là, vãn bối vừa phải thắng tiền bối, vừa từ bỏ sanh mạng, tiền bối mới chịu cứu Dã nhi?
Sở Bất Cựu khoát tay :
- Nếu ngươi sợ chết thì cứ cút đi, đừng đứng đó mà léo nhéo mãi.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ có tiếc gì mạng sống đâu! Tại hạ chỉ sợ không phải là đối thủ của tiền bối thôi. Cho nên tại hạ muốn yêu cầu tiền bối điều này, nếu là tại hạ bại, tại hạ xin lấy tánh mạng mình đổi lấy sự an toàn cho Dã nhi. Có được chăng tiền bối?
Sở Bất Cựu kiên quyết :
- Không được! Ngươi bại là ta không cứu nàng. Nếu ngươi thắng, dù ngươi không thích chết, ta cũng sẽ nghĩ ra trăm phương ngàn cách làm cho ngươi phải chết.
Nhuế Vĩ nhìn xuống Cao Mạt Dã, quyết định ngay :
- Tỷ thí đi! Chỉ mong sau khi tiền bối nghĩ được phương cách giết tại hạ rồi, cũng nhớ mà cứu Dã nhi.
Sở Bất Cựu gật đầu :
- Ngươi yên trí. Nhưng, đừng tin tưởng là ngươi thắng. Ta mà bại nơi tay ngươi thì thật là một điều đáng buồn cười lớn!
Nhuế Vĩ hoành ngang ngọn mộc kiếm :
- Tại hạ xin lãnh giáo kiếm pháp!
Sở Bất Cựu khinh thường :
- Kiếm pháp, không phải là sở trường của ta, sao ngươi dùng kiếm gỗ, thì ta cứ dùng tay không.
Nhuế Vĩ muốn thắng nên không khách khí đánh ra một chiêu liền.
Thấy thế kiếm, Sở Bất Cựu không dám khinh miệt chàng nữa, khoát hai tay ra, tận dụng kỳ học, chiêu thức phát xuất cực kỳ ngụy dị.
Nhuế Vĩ thoạt đầu đánh theo kiếm pháp Thiên Độn của Du Bách Long, kiếm pháp thì lợi hại, song thời gian tập luyện quá ngắn, nên chàng không phát huy trọn vẹn chỗ linh diệu của nó. Tuy nhiên, với kiếm pháp đó, chàng thừa sức cầm cự với Sở Bất Cựu.
Hai mươi chiêu đã qua, Sở Bất Cựu chưa nắm được thế thắng.
Lão phát nóng nảy lên, thầm nghĩ mình ẩn cư hơn mười năm qua khổ công luyện tập tuyệt học, tưởng là mình thừa sức thắng Nhuế Vĩ ngay qua mấy chiêu đầu. Nhưng, kết quả không như ý tưởng.
Rồi song phương giao đấu tiếp đến chiêu thứ năm mươi.
Nhuế Vĩ càng đánh càng thuần tay, chiêu kiếm càng tinh xảo hơn. Oai lực của “Thiên Độn kiếm pháp” dần dần hiển hiện.
Sở Bất Cựu thấy chàng tinh thông kiếm pháp hơn phụ thân chàng, thầm kinh sợ, bèn thay đổi chưởng pháp.
Chưởng pháp này lợi hại hơn chưởng pháp trước một bậc. Nhuế Vĩ bị lão áp đảo, lùi dần, lùi dần.
Chàng nghĩ dù sao thì công lực vẫn còn kém lão, không thể đương mặt nghinh đón, lập tức chàng phối hợp hai sở học của Giản Lạc Quan và Du Bách Long chém tạt qua hữu một kiếm, hoành trả qua tả một kiếm, quét trên, thọc dưới, tuy có quy củ song mường tượng loạn.
Cả hai quần nhau, cát bụi bốc mịt mù.
Càng đánh, Nhuế Vĩ càng sút kém, trái lại Sở Bất Cựu càng sung vương tinh thần. Xem ra không quá mười chiêu nữa, Nhuế Vĩ phải bại.
Họ cứ tiếp tục giao đấu.
Hạn định mười chiêu ước lượng đó, đã qua quá nửa rồi, họ trao đổi nhau chiêu thứ tám.
Nhuế Vĩ bỗng nhảy ra ngoài vòng chiến, hét lên :
- Thắng! Nhất định phải thắng!
Đoạn chàng vào cuộc trở lại, kiếm pháp biến đổi luôn. Chàng sử dụng chiêu “Vô Địch Kiếm”.
Kiếm ảnh trùng trùng lợp phủ trên đầu, quanh mình Sở Bất Cựu. Lão ta không phương tránh khỏi, buột miệng kêu lên :
- Xong cho ta rồi!
Lão để mặc cho thanh kiếm gỗ giáng xuống.
Nhưng, kiếm vừa xuống đến vai Sở Bất Cựu, Nhuế Vĩ thu ngay kình đạo, thay vì chặt, chàng lật cổ tay qua, đập nhẹ bản kiếm xuống vai Sở Bất Cựu. Ba tiếng “bách bách bách” vang lên, chàng nhún chân nhảy trái về phía hậu, đứng đó.
Cầm chắc là phải thọ trọng thương, song bản kiếm chỉ đập nhẹ nơi đầu vai, Sở Bất Cựu biết ngay Nhuế Vĩ nương tình, thu kình đạo, lão ta khó chịu hết sức.
Nhuế Vĩ đút kiếm vào vỏ, cúi xuống bế Cao Mạt Dã lên.
Sở Bất Cựu bảo :
- Mang nàng vào nhà ta!
Gian nhà bày biện rất đơn sơ, chỉ có một giường, một bàn, không ghế ngồi.
Nhuế Vĩ đặt Cao Mạt Dã lên giường, quay đầu lại, thốt :
- Xin phiền tiền bối!
Sở Bất Cựu lạnh lùng :
- Ngươi chấp nhận điều kiện, thì bổn phận ta là phải cứu nàng, cần chi nhắc nhở!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tiền bối nhất định bức bách tại hạ! Vậy xin hạ thủ đi! Tại hạ cam kết không phản kháng.
Sở Bất Cựu cười mỉa :
- Nếu ngươi phản kháng, thì khi nào ta chịu cứu nàng! Nói nhảm mãi!
Nhuế Vĩ quay lưng về lão, tiếp :
- Xin tiền bối đánh một chưởng cho đứt tâm mạch của tại hạ, tại hạ được chết ngay. Khi tỉnh lại rồi, nếu Dã nhi có hỏi, tiền bối hãy đáp là đưa nàng đến đây xong, tại hạ bỏ đi ngay.
Sở Bất Cựu đưa tay lên, đánh chưởng ra. Chưởng đến sát lưng Nhuế Vĩ.
Chàng bất động, quả nhiên, chàng không phản kháng. Lão nhớ lại vừa rồi, chàng nương tay, không đánh nát đầu vai lão, lão thu chưởng về, rồi hỏi :
- Trước khi chết, ngươi cần trối trăn chi không, cứ nói ra, ta sẽ châm chước liệu biện cho.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Thù cha không báo được, lại chết như thế này, thực khó lòng nhắm mắt!
Lời cuối cùng của tại hạ là vậy đó.
Sở Bất Cựu lắc đầu :
- Mối cừu hận của ta đối với Nhuế Phu Vấn rất thâm trọng, ta không thể đáp ứng ngươi, thay ngươi mà báo thù cho lão ấy được. Nếu ngươi yêu cầu điều chi khác, may ra ta còn có thể làm được.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không còn gì khác. Tiền bối động thủ đi, Nhuế Vĩ này đành mang tội bất hiếu đối với tiên phụ!
Sở Bất Cựu lại đưa tay nhưng không nỡ giáng xuống. Lão thốt :
- Ta thọ ơn ngươi, không thể báo đáp.
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Chẳng có chi. Nào phải tại hạ nương tay lưu tình đâu! Tại hạ dành cánh tay nguyên vẹn lại đó cho tiền bối, là để tiền bối dùng nó, chữa trị cho Dã nhi.
Thấy chàng điềm nhiên trước cái chết, Sở Bất Cựu nghĩ mẫu người đó hẳn rất hiếm trên đời. Chàng có thừa hưởng cái tác phong anh hùng như phụ thân chàng ngày trước. Bất giác, lão động tâm, tiếp :
- Ta không thể báo phục hận thù cho Nhuế Phu Vấn, ta chỉ có thể để cho ngươi tự mình đi báo thù!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Có phải tiền bối muốn buông tha tại hạ?
Sở Bất Cựu lắc đầu :
- Làm gì có chuyện đó?
Nhuế Vĩ thất vọng :
- Thù cha không phương báo! Lời hứa với sư phụ, đến Ma Tiêu Phong vào tiết Trung Thu sang năm, không thực hiện... còn bao nhiêu việc chưa xong.
Chàng thở dài.
Chợt Sở Bất Cựu hỏi :
- Nếu ta buông tha ngươi, thì ngươi cần bao nhiêu thời gian mới trả xong thù?
Nhuế Vĩ không đắn đo :
- Một năm!
Sở Bất Cựu vào trong, mang ra một chiếc hộp nhỏ, mở nắp lấy một hoàn thuốc màu xanh, to bằng trứng chim câu, trao cho chàng bảo :
- Ngươi uống đi!
Nhuế Vĩ tiếp nhận, bỏ vào miệng nhai, nuốt liền.
Sở Bất Cựu thốt :
- Hoàn thuốc đó là loại cực độc, nhưng sau hai năm nó mới phát tác. Trong vòng hai năm đó, ngươi có thể hoàn thành mọi sự việc, ta tin như vậy.
Như vậy là Nhuế Vĩ còn sống được hai năm nữa! Hai năm đủ chán! Nhuế Vĩ cảm kích vô cùng, đáp :
- Nhuế Vĩ báo đáp được thù nhà, dù chết cũng ngậm cười nơi chín suối! Ân đức này, tại hạ quyết không quên, dù ra người thiên cổ, tại hạ vẫn ghi khắc thiên thu!
Sở Bất Cựu khoát tay :
- Ta rất ghét nghe những lời như vậy! Huống chi, ngươi tốt với ta, ta tốt lại với ngươi, kể như hòa. Đừng bày trò thắc mắc.
Nhuế Vĩ tự hỏi, phụ thân lúc sinh thời, đã làm gì khiến lão hận cực độ.
Chàng bèn hỏi :
- Tiền bối biết tiên phụ trong trường hợp nào?
Sở Bất Cựu nổi giận :
- Đừng hỏi đến những cố sự đó! Đi ngay! Đi khỏi nơi này ngay! Ra ngoài kia mà chờ, ta chữa cho Cao Mạt Dã rồi hai người dẫn nhau đi gấp!
Nhuế Vĩ bước ra bên ngoài, thầm nghĩ về trường hợp của Sở Bất Cựu, tự hỏi :
- “Tại sao lão ẩn cư tại đây trong khi tuổi đời chưa được bao nhiêu? Rồi theo lão nói, thì lão ở đây trên mười năm rồi, và hiện tại lão chỉ vào trạc tứ tuần. Tại sao lão không chịu cứu các nhân vật võ lâm! Thế thì lão học y thuật để làm gì mà không muốn cứu đời? Tại sao lão không cảm tình với họ Nhuế? Quái sự! Quái sự!”
Chàng ở bên ngoài đến khi hoàng hôn xuống, chẳng thấy bên trong nhà có động tĩnh gì. Lòng chàng đâm lo, chẳng rõ Cao Mạt Dã mệnh hệ ra sao?
Rồi đêm xuống.
Khi bóng tối lan tràn, Sở Bất Cựu bước ra, thốt :
- Chất độc trong mình nàng hoàn toàn được giải rồi.
Lão nói thế, có ý biểu lộ là việc giải độc rất khó khăn.
Nhuế Vĩ mừng lớn, hỏi :
- Tại hạ có thể vào thăm nàng?
Lão thở dài, bồi hồi nghĩ đến hai chữ ái tình. Lão đáp :
- Được! Ngươi cứ vào thăm!
Khi chàng vào, Cao Mạt Dã còn mệt. Cả hai nhìn nhau, lệ cảm hoài lai láng.
Lâu lắm, Nhuế Vĩ bảo :
- Hiền muội ngủ đi, đại ca ngồi đây canh chừng cho có bạn.
Cao Mạt Dã bảo :
- Tạ ơn Sở sư bá hộ tiểu muội!
Sáng sớm hôm sau, một buổi sáng đẹp trời, bầu không khí quang đãng, không gợn mây.
Gian nhà chật hẹp, đôi thiếu niên nam nữ chiếm lấy rồi, Sở Bất Cựu ở ngoài suốt đêm. Đang mơ mơ màng màng, lão chợt tỉnh lại, có tiếng ai đang gọi văng vẳng từ đầu núi vọng xuống :
- Sở Bất Cựu! Ngươi ở đâu?
Sở Bất Cựu nhìn ra bốn phía hỏi :
- Ai gọi ta đó?
Từ trên đỉnh núi, một phụ nhân tóc bạc áo vàng chạy bay xuống. Sở Bất Cựu hỏi :
- Ngươi gọi ta?
Phụ nhân tóc bạc đến gần, thốt :
- Ngươi ở cái địa phương quỷ quái này, báo hại ta tìm mãi!
Sở Bất Cựu mường tượng có quen bà ấy nhưng không nhớ rõ là ai. Do dự một chút, lão hỏi :
- Ngươi là ai?
Phụ nhân lộ vẻ u oán :
- Ta thay đổi nhiều lắm sao mà ngươi không nhận ra?
Sở Bất Cựu chợt kêu lên :
- Ngươi là Tu La Ngọc Nữ?
Phụ nhân lắc đầu :
- Lâu lắm rồi, ta mới nghe nhắc lại đến danh hiệu đó! Ta già rồi! Đầu bạc trắng, đâu còn là Ngọc Nữ nữa!
Sở Bất Cựu không tưởng nổi con người ngày xưa nổi tiếng là giai nhân, bây giờ lại ra hình dáng đó! Thời gian tàn phá ác độc vô cùng! Lão hỏi :
- Hôm nay, ngươi tìm đến ta, có việc chi chăng?
Tu La Ngọc Nữ hỏi lại :
- Ngày xưa, cách đây hai mươi năm, cùng Nhuế Phu Vấn sóng đôi hành hiệp trên giang hồ, lần đó ta gặp ngươi...
Lão nhíu mày hỏi tiếp :
- Thì ra vì chuyện ngày xưa hôm nay ngươi tìm đến ta để thanh toán chuyện...
Nhuế Vĩ đột nhiên từ trong nhà bước ra, gọi :
- Không, không cần tỉ thí, Hùng Giải Hoa! Có ta đây, ngươi cứ đánh với ta, thắng thì bắt ta, đừng làm phiền đến Sở tiền bồi!
Hùng Giải Hoa nổi giận :
- Trẻ nít mà dám gọi xách khóe tên ta à? Vô lễ thật! Không biết ai là trưởng thượng cả!
Sở Bất Cựu được dịp chế nhạo lại :
- Ngươi là chi của hắn mà xưng là trưởng thượng? Ngươi điên rồi phải không?
Tu La Ngọc Nữ Hùng Giải Hoa trả miếng :
- Dù ta điên cũng chưa điên bằng ngươi, ngươi điên cực nên mới để mất Trần Thục Trinh, thành ra cô độc, ẩn cư suốt hai mươi năm dài!
Nhuế Vĩ nghe nhắc đến tên mẫu thân sôi giận đồng thời quát :
- Hãy để yên cho người đã chết! Chạm đến...
Tu La Ngọc Nữ trố mắt :
- Phụ thân ngươi cũng đã chết rồi nữa sao?
Sở Bất Cựu cũng kêu lên :
- Mẫu thân ngươi cũng chết rồi nữ sao?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Cho nên tại hạ yêu cầu đừng ai chạm đến người đã chết.
Tu La Ngọc Nữ thất vọng, lẩm nhẩm :
- Lão không nên chết! Lão không chết mới phải! Ta còn báo thù ai nữa!
Nhìn qua Nhuế Vĩ bỗng bà rít lên :
- Ngươi! Ta hướng cuộc báo thù về ngươi!
Nhuế Vĩ ngầm giới bị, gằn giọng hỏi :
- Ngươi muốn làm gì ta?
Tu La Ngọc Nữ quát hỏi :
- Cao liễu đầu ở đâu?
Nhuế Vĩ cười mỉa :
- Ngươi hỏi đến nàng làm chi? Nàng là gái yếu đuối, lại không thù oán với ngươi, ngươi làm khó dễ cho nàng có ích lợi gì? Có tài, cứ tìm ta đây mà trổ tài!
Tu La Ngọc Nữ căm hờn :
- Gái yếu đuối? Chứ ta đây, không là gái yếu đuối à? Sao phụ thân ngươi...
Tu La Ngọc Nữ bắt đầu nghênh chiến, ngay lúc đó chợt một âm thanh nữ nhân vang lên :
- Trần Thục Trinh, Trần Thục Trinh là ai vậy?
Tu La Ngọc Nữ vội dừng tay, nhìn lại bất giác kêu lên :
- Thì ra cũng là ngươi :
Chính là nữ nhân mặc áo đen, bỏ tóc xõa.
Nhuế Vĩ tiến lên cất tiếng cảm tạ :
- Ơn cứu mạng, vĩnh viễn tại hạ ghi nhớ...
Sở Bất Cựu hỏi :
- Bà là ai? Bà lại muốn tìm Trần Thục Trinh?
Tu La Ngọc Nữ cố kỵ bà ấy ba phần, âm thầm ly khai khỏi cục diện, tiến dần về phía ngôi nhà trúc, chuẩn bị vào nhà bất thình lình, bắt Cao Mạt Dã mang đi.
Nữ quái nhân lẩm nhẩm :
- Nhuế Vĩ! Nhuế Vĩ! Cái tên nghe quen quen...
Sở Bất Cựu hoài nghi, bước tới bảo :
- Bà có thể vẹt tóc ra, cho bọn tại hạ thấy mặt chăng?
Nữ quái nhân lùi lại mãi, đồng thời hỏi :
- Ngươi... ngươi... ngươi là ai?
Sở Bất Cựu hỏi lại :
- Có phải bà có cảm giác rất thân với tại hạ chăng?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 18**

Hàn Độc chưởng

Tu La Ngọc Nữ thừa lúc mọi người không chú ý đến bà, bất thình lình chạy vào nhà.
Cao Mạt Dã đang ngủ say, không hay biết gì cả. Tu La Ngọc Nữ bế xốc nàng lên, chưa kịp chạy ra, Nhuế Vĩ đã phát hiện sự vắng mặt của bà, đoán là có việc chẳng lành, hấp tấp phi thân trở lại.
Vừa đến cửa, chàng thấy Tu La Ngọc Nữ cũng vừa ôm nàng nhấc bổng lên.
Chàng kinh hãi, hét lớn :
- Hùng Giải Hoa! Ngươi buông nàng xuống đó, nếu không, ta giết ngươi ngay!
Tu La Ngọc Nữ không dám thoát ra cửa, vội nhún chân, tung mình lên, tốc thủng mái nhà, do phía hậu chực chạy.
Nhuế Vĩ cấp tốc đuổi theo.
Sử Bất Cựu cũng theo.
Tình thế như vậy, Tu La Ngọc Nữ buông tha Cao Mạt Dã ra và phóng mình đi mất. Ngay lúc ấy người đàn bà áo đen tóc xõa cũng đuổi theo y thị một lượt.
Bây giờ Cao Mạt Dã thở dài :
- Một năm qua rồi, điệt nữ không gặp lão nhân gia!
Sử Bất Cựu quay sang Nhuế Vĩ :
- Ngươi biết bà áo đen để xõa tóc đó là ai chứ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ gặp bà ấy mấy lần.
Sử Bất Cựu hỏi luôn :
- Bà ấy là ai?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Cái đó thì tại hạ không được biết!
Sử Bất Cựu cáu kỉnh :
- Đã nhận được bà ấy, sao lại chẳng biết là ai?
Cao Mạt Dã bất mãn về thái độ lạnh lùng của lão, không giống như lúc lão ta đối diện với sư phụ nàng. Muốn chọc tức lại lão, nàng hỏi :
- Sư bá đã nhận ra tiểu điệt, vậy bá bá có biết tiểu điệt là ai chăng?
Sử Bất Cựu hừ một tiếng :
- Sao lại không biết? Ngươi là đệ tử của Nhất Đăng Ni chứ còn ai nữa!
Cao Mạt Dã cười nhẹ :
- Vậy mà tiểu điệt nữ tưởng, khi đệ tử xa rời sư phụ, bá bá hết nhận tiểu điệt nữ là ai nữa!
Sử Bất Cựu hừ một tiếng :
- Ta vì lúc đó cần một quyển bí lục võ công của Nhất Đăng thần ni, nên bắt buộc phải chiếu cố đến ngươi. Chứ nếu không làm gì ta màng đến một liễu đầu!
Cao Mạt Dã tức uất, nắm tay Nhuế Vĩ, thốt :
- Con người đó xấu xa quá, tiểu muội không thèm gọi là bá bá nữa đâu.
Nàng lôi chàng đi, song đi được mấy bước, nàng nhủn chân xuống.
Nhuế Vĩ ôm nàng kịp, hấp tấp hỏi :
- Hiền muội làm sao thế?
Cao Mạt Dã đáp :
- Tiểu muội bị mụ ấy điểm vào huyệt tê dại, huyệt đạo chưa khai.
Nhuế Vĩ lập tức giải huyệt cho nàng.
Nàng nói :
- Chúng ta đi thôi, đại ca!
Nhuế Vĩ cũng bất mãn Sử Bất Cựu, nên không màng đến lão nữa dìu Cao Mạt Dã bước đi.
Sử Bất Cựu gọi với theo :
- Tiểu tử! Bà áo đen xõa tóc đó là ai?
Nhuế Vĩ không quay đầu lại, lạnh lùng đáp :
- Làm sao tại hạ biết bà là ai? Tại hạ bất quá chỉ gặp bà ấy thôi!
Cả hai đi dần đến triền núi.
Đúng lúc đó, một bóng đỏ từ phía dưới chạy lên, đồng thời gọi lớn :
- Cấp cứu người! Cấp cứu người!
Bóng đỏ lao đi nhanh quá, lại không dè dặt, nếu Nhuế Vĩ không tránh kịp là bị xung chạm vào mình. Chàng nổi giận, xoay mình nhìn theo bóng đỏ.
Bóng đỏ dừng chân trước mặt Sử Bất Cựu, bây giờ Nhuế Vĩ mới nhận ra một tăng nhân, mường tượng có bế một người nữa.
Âm thanh của tăng nhân sang sảng như chuông đồng. Tăng nhân hỏi :
- Thí chủ là họ Sử?
Sử Bất Cựu cao giọng :
- Lão phu không cứu ai hết! Mang kẻ ấy đi nơi khác đi!
Nhuế Vĩ nghĩ :
- “Cứu người như cứu nhà cháy, thảo nào tăng nhân chẳng hấp tấp vội vàng!”
Chàng hết giận ngay, toan đi luôn xuống chân núi.
Cao Mạt Dã thốt :
- Trở lại xem một tí đi, đại ca!
Tăng nhân, tác độ năm mươi, da đen, mũi cao, mắt lõm không giống người Trung thổ, mặc dù nói tiếng Hán. Người trong tay tăng nhân là một vị công tử.
Tăng nhân tiếp :
- Không cứu ai khác, chứ người này thì nhất định là tiên sanh chịu cứu!
Sử Bất Cựu lắc đầu :
- Không cứu là không cứu, dù là đương kim hoàng đế, lão phu cũng không cứu!
Lão quay mình, định vào nhà.
Tăng nhân vội chặn trước mặt, van cầu :
- Thí chủ cứu người này, sẽ được báo ân xứng đáng.
Sử Bất Cựu cười ha hả :
- Xứng đáng như thế nào?
Tăng nhân đáp :
- Thí chủ muốn cái chi, sẽ có cái đó!
Sử Bất Cựu bĩu môi :
- Bạc vàng, châu ngọc, lão phu xem như đất. Các vị định lấy gì đáp tạ lão phu?
Tăng nhân áo đỏ đáp :
- Nghe nói thí chủ hiếu võ, nếu ai thắng được thí chủ thì người đó được thí chủ hứa cứu một lần, có một bổn bí lục võ công, xin tặng thí chủ.
Sử Bất Cựu cười lạnh :
- Nói như thế, là đại sư tin chắc sẽ thắng lão phu?
Tăng nhân áo đỏ đáp :
- Người bịnh của bần tăng đây, đang hấp hối, nếu có cuộc động thủ, sợ mất nhiều thời gian, y phải nguy tánh mạng. Nên bần tăng xin thí chủ cứu gấp, bần tăng tình nguyện tặng một bổn bí lục, đáp tạ công lao.
Sử Bất Cựu hừ một tiếng :
- Chứ không phải vì sợ lão phu bại rồi không tận lực cứu y mà đại sư không chịu tỷ thí?
Tăng nhân lắc đầu :
- Bần tăng không muốn động thủ, nên không có vấn đề để thắng bại.
Sử Bất Cựu cười ngạo nghễ :
- Nhưng đại sư muốn lão phu cứu người, như vậy là phải tuân theo quy củ, phải tỷ thí võ công chứ không còn cách nào khác. Không động thủ, thì đừng nói đến việc cứu người. Dù có tặng cho lão phu mười bổn bí lục, lão phu cũng không ham! Sá gì chỉ là một bổn?
Tăng nhân thở dài :
- Nhất định phải động thủ?
Sử Bất Cựu ngang nhiên gật đầu :
- Phải như vậy thôi! Không còn cách gì khác!
Tăng nhân đặt vị công tử xuống đất, thốt :
- Thế thì đánh nhau ngay! Càng đánh sớm, càng có lợi! Tuy nhiên, thí chủ có chắc là cứu được y không?
Sử Bất Cựu hiu hiu tự phụ :
- Đánh nhau xong rồi hãy biết! Còn như đánh bại thì mang bệnh nhân trở về.
Tăng nhân bước ra xa xa, tránh đánh nhằm bệnh nhân.
Còn Sử Bất Cựu thì đứng nguyên nhìn xuống bịnh nhân.
Tăng nhân vòng tay :
- Xin thí chủ phát chiêu!
Đến lúc đó, Sử Bất Cựu mới nhìn rõ, lão chợt biến sắc mặt. Đoạn lão hướng mắt sang tăng nhân, hỏi :
- Đại sư từ đâu đến?
Tăng nhân đáp :
- Bần tăng là A La Dật Đa, từ Thiên Trúc đến đây!
Sử Bất Cựu đưa tay chỉ người bịnh, lại hỏi :
- Y là ai?
A La Dật Đa lẩm nhẩm :
- Y là... là...
Sử Bất Cựu cao giọng :
- Phải là người Đột Quyết không?
A La Dật Đa miễn cưỡng gật đầu :
- Phải!
Sử Bất Cựu tiếp luôn :
- Đại sư mang hắn đi gấp đi! Bởi hắn là người Đột Quyết, dù đại sư có thắng lão phu, lão phu cũng không cứu hắn đâu!
Dân Đột Quyết quen tánh ngang ngạnh, thích giết người, chúng hãm hại vô số dân Trung Thổ, người biên giới từng bị chúng làm khổ luôn luôn. Sử Bất Cựu tuy không màng đến thế sự, song tính dân tộc vẫn trường tồn, tự nhiên lão không ưa người Đột Quyết nổi. Thì, khi nào lão chịu cứu kẻ hung ác để dung dưỡng hậu hoạn cho đồng chủng?
Thật là lão có thái độ đó đáng phục thật.
Nhà sư vẻ hung ác hiện ra, y buông giọng xẵng :
- Chớ nói nhiều vô ích. Lão không muốn cứu chữa bệnh nhân thì đừng trách tay ta!
Lúc đó Nhuế Vĩ mục kích bên ngoài bèn thốt lên :
- Nhà sư đó giở trò gì, tại hạ xin tiếp trợ tiền bối một tay!
Sử Bất Cựu nói ngang :
- Ai mượn ngươi can thiệp? Hãy cút đi!
Cao Mạt Dã phẫn nộ :
- Lão ấy vô lý lắm, mặc kệ lão ta, đại ca!
Vị công tử đột nhiên cất tiếng :
- Sư phụ! Lão không chịu cứu thì thôi, đệ tử nghe trong mình chưa đến nỗi nào. Mình tìm cách khác vậy!
A La Dật Đa lắc đầu :
- Không được! Chứng bịnh quái dị của ngươi, ngoài lão ra, không ai chữa lành. Hôm nay vô luận làm sao, nhất định phải buộc lão cứu người!
Người bịnh nặng, đang hấp hối, mà còn nói năng được, là một sự lạ.
Cao Mạt Dã trố mắt hỏi :
- Ngươi còn khí lực à?
Công tử bịnh không cử động được, song vẫn nói năng được nhìn nàng, mỉm cười đáp :
- Nếu hết khí lực rồi thì phải chết. Mà đã chết thì còn đến đây nhờ cứu chữa cái gì nữa!
Cao Mạt Dã cố ý châm chích Sử Bất Cựu, bèn thốt :
- Không lẽ bá bá lại sợ lời hù dọa của lão à?
Không thể để mất mặt trước hàng hậu bối. Sử Bất Cựu gầm lên, lão tung chiêu về phía A La Dật Đa, chưởng phong réo gió ào ào nghe đến rợn người đủ biết công lực của lão thâm hậu tới cỡ nào.
Chính Nhuế Vĩ cũng ngán chưởng pháp đó, nếu lão mang ra sử dụng với chàng.
Ngờ đâu, A La Dật Đa không khiếp sợ, lão bình tĩnh giở chiêu chống đối, chưởng pháp không kém phần lợi hại. Hai người cứ thế mà đánh, hai mươi chiêu đã qua, Sử Bất Cựu vẫn không tạo được một ưu thế nào.
Mường tượng là đối với y, bất cứ sở học nào của Sử Bất Cựu cũng mất hết oai lực.
Nhuế Vĩ lấy làm kỳ. Dần dần chàng phát hiện ra, nhà sư chưa vận dụng toàn lực đối phó với địch. Y đánh cầm chừng như vậy. Sử Bất Cựu không thắng nổi, đến lúc y phát huy thực học, thì làm sao duy trì thế nào được?
Mãi không thắng. Sử Bất Cựu vừa sợ vừa tức, thế ra công lao học tập đã hai mươi năm không có một kết quả nào cả sao?
Bỗng A La Dật Đa hét lớn :
- Chú ý đây nhé!
Y biến đổi chưởng pháp liền, nội lực của y tuôn ra cuồn cuộn, chiêu thức mạnh như núi đổ biển tràn.
Sử Bất Cựu đâm hoảng, tay chân lúng túng.
Rồi A La Dật Đa lại hét :
- Trúng này!
Mười ngón tay của y vươn như móc câu, chụp vào ngực Sử Bất Cựu.
Nếu để cho đối phương chụp trúng, thì lão ta mất mặt còn gì? Biết rằng không nên trực tiếp nghinh đón, Sử Bất Cựu bắt buộc phải đẩy hai tay ra, chận tay của A La Dật Đa.
A La Dật Đa cười rợn :
- À! Thí chủ muốn chết!
Một tiếng bình vang lên, Sử Bất Cựu bị tung bổng lên cao, như quả cầu đứt dây bị gió bốc. Tuy nhiên, thần trí còn sáng suốt, chờ thân hình đáp xuống vừa tầm, lão uốn cong lưng vút mình lên trở lại, cho nhẹ đà rơi, nhờ thế khi đáp xuống mặt đất, lão không bị thương tổn mảy may. Lão nghe đôi tay tê dại, trong nhất thời không động đậy được.
A La Dật Đa cười lớn :
- Thử xem thí chủ có bị chết hay không!
Y bước tới, từ từ, không hối hả, mường tượng thừa hiểu Sử Bất Cựu không thoát đi đâu cho khỏi.
Khi y đến gần, Sử Bất Cựu đột nhiên đứng lên, thủ thế, giương mắt chờ.
A La Dật Đa hỏi :
- Thí chủ còn dám tái chiến chăng?
Sử Bất Cựu hừ lạnh :
- Tại sao không?
Bỗng Cao Mạt Dã cất tiếng :
- Phù thiên, thương hải viễn khứ thế pháp chu khinh.
Sử Bất Cựu giật mình, ngưng thần lắng nghe.
Năm xưa, lúc Cao Mạt Dã lên mười tuổi, Nhất Đăng thần ni đưa nàng đến đây, chờ lão chữa trị, thuở nhỏ nàng yếu đuối, không thể học võ được.
Lão biết Nhất Đăng thần ni có võ công siêu phàm, nên yêu cầu bà truyền cho một môn võ công, đánh đổi với sự cứu chữa Cao Mạt Dã. Ngoài ra, lão còn hứa là trong tương lai, lão sẽ trợ giúp Cao Mạt Dã một lần.
Nhất Đăng thần ni vì đồ đệ, phải đáp ứng điều kiện. Bà truyền võ công cho lão, Nhất Đăng thần ni luôn luôn giáo đầu bằng cách đọc những câu đó. Nhưng, bà chỉ đọc hai câu thôi, chẳng biết sau nữa còn bao nhiêu câu, hay chẳng còn, bà nín lặng, đoạn khởi dạy lão luyện tập. Xong rồi, bà dẫn Cao Mạt Dã ra đi.
Từ đó, lão chuyên tâm tập luyện song tiến bộ rất ít. Lão nghĩ có thể là lão chưa lãnh hội hoàn toàn những điều chỉ dẫn, nên không thu thập được kết quả mong muốn. Hoặc giả, chỗ linh diệu của môn công còn ẩn chứa trong những câu sau mà Thần ni không chịu đọc lên?
Bây giờ, nghe người đệ tử duy nhất của Thần ni nhắc lại, lão quên đi kẻ địch trước mắt, chăm chú chờ nàng đọc tiếp. Cao Mạt Dã thong thả buông từng lời, làm cho lão nóng nảy hết sức.
Lão dừng tay, A La Dật Đa cũng dừng tay, y muốn làm cho Sử Bất Cựu tâm phục, nên không hấp tấp thừa dịp lão không đề phòng là tấn công, thủ thắng.
Phát xuất thời gian nguội một chén trà, Cao Mạt Dã mới đọc dứt hai câu nữa :
- Kỳ trung thần ảo bí, tận tại thử ngôi trung.
Sử Bất Cựu tỉnh ngộ, thốt :
- Ta hiểu rồi!
Lão bước tới A La Dật Đa, với niềm tự tin.
A La Dật Đa vươn tay, chụp vào ngực lão. Ngờ đâu, tưởng dễ dàng như lần trước, y chụp vào khoảng không. Sử Bất Cựu biến mất không rõ lúc nào.
Y kinh hãi, biến sắc mặt, chưa kịp đảo mắt nhìn, một chưởng kình của Sử Bất Cựu đập vào lưng y.
Cũng may, tay lão thọ thương, chưởng kình phát xuất không mạnh lắm, A La Dật Đa bị đẩy tới vài bước thôi, chứ không hề hấn gì cả.
A La Dật Đa cấp tốc quay mình, giành thế chủ động, đánh trước. Nhưng, Sử Bất Cựu lại biến mất, rồi A La Dật Đa lại hứng một chưởng nữa, đúng chỗ cũ. Y chúi nhủi mình tới, như chó cuồng đuôi.
Tức uất, y quanh mình lại tấn công, cứ như thế đánh đủ bảy lần. Lần nào cũng thế, y không chạm nổi đến chéo áo của Sử Bất Cựu, ngược lại, y hứng một chưởng kình nơi lưng.
Bị đánh trúng bảy lượt, nếu còn tiếp tục tấn công như vậy, là y sẽ bị đánh nữa như thường. Y mất cả oai phong lúc đầu.
Bất giác, y dừng tay, thở dài, rồi bước ra ngoài vòng chiến, với tay bế vị công tử lên.
Sử Bất Cựu cười ha hả, hỏi :
- Đi à? Không tỷ thí nữa sao?
A La Dật Đa cất giọng sang sảng :
- Một ngày nào đó, bần tăng trở lại, tái đấu! Bần tăng sẽ khám phá bí quyết đấu pháp của thí chủ!
Sử Bất Cựu cười vang :
- Lão phu chỉ sợ ngày đó không bao giờ đến! Và lão phu sẽ ra ma rồi! Bởi lão phu không thể trường sinh, mà đại sư cũng không trường sanh, để chờ đợi cái ngày không bao giờ có trên cõi đời!
A La Dật Đa nhìn qua Cao Mạt Dã, như để khắc ghi dung mạo nàng nơi lòng, lạnh lùng hừ một tiếng, quay mình phóng chân chạy xuống núi.
Nhà sư đi rồi, Sử Bất Cựu buông mình ngồi xuống!
Cao Mạt Dã thốt :
- Tiền bối luyện thuần phục môn công của sư phụ tôi, kể cũng khá đấy!
Sử Bất Cựu trầm giọng :
- Tại sao năm xưa, sư phụ ngươi không truyền bí quyết cho ta, mà lại chỉ truyền chiêu thức?
Cao Mạt Dã mỉm cười :
- Nếu ngày trước gia sư truyền luôn bí quyết, thì ngày nay đâu còn ai là địch thủ của tiền bối!
Có bí quyết đó, từ cái chỗ tầm thường lần lượt lên hạng phi thường.
Lão thấy Cao Mạt Dã có lý. Lão cười lạnh, hỏi :
- Lệnh sư sợ ta ỷ tài, hoành hành trên giang hồ?
Cao Mạt Dã hỏi lại :
- Chứ tiền bối học của gia sư bao nhiêu đó, chưa đủ sao? Con người, phải biết thế nào là đủ chứ!
Sử Bất Cựu run giọng :
- Tại sao, hôm nay ngươi tiết lộ khẩu quyết với ta?
Cao Mạt Dã đáp gọn :
- Tiền bối cứu mạng tôi, tôi đáp ơn tiền bối!
Sử Bất Cựu run người. Lâu lắm, lão cất tiếng, giọng còn run :
- Hàn... Hàn... Độc Chưởng!
Nhuế Vĩ kêu lên kinh hãi :
- “Hàn Độc chưởng”!
Chàng bước tới, nhìn đôi tay của lão. Một vầng khí trắng, bao bọc quanh đôi tay đó. Chất Hàn độc do A La Dật Đa truyền sang, lúc song phương chạm chưởng!
Sử Bất Cựu gượng đứng lên, đi vào nhà. Nhưng, đi được độ mươi bước, lão ngã xuống.
Hàn độc phát tác quá nhanh, không lâu lắm, khí trắng bốc khắp mình, bao bọc không chừa một khoảng da nhỏ. Lão rung người, răng đánh vào nhau cạch cạch, cố gắng lắm mới thốt được mấy tiếng :
- Lấy... lấy... Tam... Dương Đơn...
Nhuế Vĩ chạy vào nhà ngay, lấy một cái bình màu trắng trên nắp có viết ba chữ Tam Dương đơn.
Sử Bất Cựu bảo :
- Cho... ta...
Nhuế Vĩ trao bình, lão mở nắp, lấy ba viên, nuốt vội vào, rồi điều tức.
Một lúc sau, khí trắng tan biến. Một lúc nữa. Sử Bất Cựu hết run. Lão mở mắt, thở dài thốt :
- Lợi hại! Lợi hại! Chất độc được giải trừ nửa phần thôi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Trong thiên hạ, phỏng có mấy người biết “Hàn Độc chưởng”?
Sử Bất Cựu quên mất là vừa nhờ chàng lấy thuốc giải :
- Sao các ngươi chưa đi?
Cao Mạt Dã mắng :
- Tiền bối vô ơn quá! Nếu bọn tôi đi rồi, thì còn ai lấy thuốc cứu tiền bối?
Vừa tỉnh lại là xua đuổi người ta liền! Nếu biết như thế này, bọn tôi cứ để cho tiền bối cóng lạnh mà chết!
Sử Bất Cựu lạnh lùng :
- Ơn gì mà kể lể? Bất quá tiểu tử chỉ bước mấy bước thôi, đáng chi mà gọi là ơn! Thuốc của ta mà!
Cao Mạt Dã hét :
- Vô lương tâm! Vô lương tâm!
Sử Bất Cựu gằn giọng :
- Vô lương tâm hay hữu lương tâm, sẽ có ngày sư phụ ngươi biết điều đó!
Đáng lẽ bà ấy phải truyền luôn khẩu quyết cho ta! Nếu bà không lừa ta, thì làm gì hôm nay ta bị “Hàn Độc chưởng” làm suýt chết!
Cao Mạt Dã trợn mắt :
- Tiền bối còn dám nói xấu gia sư?
Sử Bất Cựu cười rợn :
- Cũng may! Ta chưa cứu ngươi trọn vẹn!
Cao Mạt Dã bĩu môi :
- Thế tại sao “Ma Lam Độc” được giải trừ?
Nhuế Vĩ sợ lão nói rõ ra, bèn chận lời :
- Sử tiền bối chữa trị cho hiền muội xong hết mà! Chúng ta đi thôi!
Cả hai cùng đi.
Được vài bước, Cao Mạt Dã lại ngã xuống.
Sử Bất Cựu lạnh lùng bảo :
- Thấy chưa! Ta bảo là ngươi chưa được cứu trọn vẹn mà! Ngươi không chết đó là phước lắm rồi! Mạng ngươi được đánh đổi...
Nhuế Vĩ quát :
- Tiền bối không được nói!
Sử Bất Cựu bĩu môi :
- Ta đã học được “Lăng Ba Vi Bộ”, đâu còn sợ ngươi đánh bại nữa! Hung hăng vô ích!
Cao Mạt Dã nhìn chàng, niềm đau khổ cả xác lẫn hồn hiện ra mặt hỏi :
- Đại ca lấy mạng đổi mạng?
Nhuế Vĩ phớt đi :
- Đừng nghe lời lão. Tại sao hiền muội không đi được?
Sử Bất Cựu đáp thay :
- Hỏi vô ích! Nàng không giải thích được đâu! “Ma Lam Độc” rất lợi hại, ta chỉ cứu nàng thoát chết, nhưng đôi chân đó cầm như vô dụng, suốt đời nàng hết chạy nhảy được như trước! Về tàn tật đó thì ta chào thua!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ không tin là trên đời không có thuốc chữa cho nàng lành hẳn!
Sử Bất Cựu cười mỉa :
- Dù có, liệu ngươi có đủ khả năng tìm ra chăng?
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Thuốc gì?
Sử Bất Cựu lắc đầu :
- Ta không có bổn phận tố cáo cho ngươi biết!
Nhuế Vĩ rút kiếm cầm trên tay :
- Tiền bối nói hay không nói?
Cao Mạt Dã thở dài :
- Thôi đi đại ca!
Sử Bất Cựu cười độc :
- Nàng tàn tật suốt đời, kể ra cũng ít khổ hơn ngươi! Ngươi chỉ còn sống có hai năm nữa thôi! Hoàn thuốc của ta cực lỳ linh diệu. Sau hai năm, ngươi sẽ thấy là ta không nói dọa!
Cao Mạt Dã tiếp :
- Đại ca còn sống hai năm nữa thì tiểu muội khỏi mang tật mà làm gì? Thì ra, đại ca bằng lòng uống hoàn độc dược, để lão chấp thuận chữa trị cho tiểu muội!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 19**

Dị tộc nhân

Cao Mạt Dã day qua Sử Bất Cựu, lấy mắt hỏi lão, chờ một xác nhận.
Nhuế Vĩ cũng quay nhìn lão, gằn từng tiếng :
- Tiền bối có dám phủ nhận vì bại dưới thanh kiếm của tại hạ, tiền bối bắt buộc phải cứu Dã nhi chăng?
Sử Bất Cựu đáp :
- Phải! Nhưng...
Sợ lão thuật rõ tình hình, Nhuế Vĩ tung kiếm tấn công liền. Chàng cốt ý làm cho lão không còn thời giờ nói năng, mà cũng uy hiếp lão phải ngậm miệng. Bằng mọi giá, chàng không muốn cho Cao Mạt Dã biết sự thật.
Sử Bất Cựu thừa hiểu kiếm pháp của chàng rất lợi hại, không dám khinh thường, cấp tốc lách mình ra ngoài.
Thân pháp lão nhanh quá, lão chỉ chớp mình là biến mất, như lúc đánh với A La Dật Đa.
Cao Mạt Dã kêu lên :
- Đại ca hãy đề phòng. Lão giở bộ pháp “Lăng Ba Vi Bộ” đó!
Nhuế Vĩ kinh hãi, vội hoành kiếm đâm ngược về phía hậu, đúng lúc song chưởng của Sử Bất Cựu từ phía sau bay tới.
Chưởng chạm kiếm gỗ, công lực của Sử Bất Cựu lúc đó đã khôi phục rồi, mà công lực của lão thì trên hẳn Nhuế Vĩ mấy bậc. Nhuế Vĩ không chịu đựng nổi, thanh kiếm vuột tay, bắn đi.
Sử Bất Cựu thắng thế, không nhân nhượng chút nào, đúng pháp “Lăng Ba Vi Bộ” đánh luôn.
Nhuế Vĩ không làm sao nhận định kịp chưởng hướng và vị trí của đối phương, chàng chỉ kịp thấy bóng người bao quanh chàng. Chàng nghĩ, có thể “Thiên La Chưởng” của Giản Thiệu Vũ truyền cho, đối phó với “Lăng Ba Vi Bộ”, may ra còn đương cự nổi.
Chàng không nhận định vị trí của Sử Bất Cựu thì không thể nào có một cái đích chuẩn được, do đó chàng cứ đánh, đánh tứ tung, đánh đủ phía, đánh để bảo vệ lấy mình hơn là hạ địch.
Ba chiêu “Kinh Trào Bạt Ngạn”, “Thao Thiên Cự Lãng”, “Hải Lãng Bài Không” theo pháp liên hoàn được phát xuất. Qua ba chiêu đó, Nhuế Vĩ mới thấy được địch đứng tại đâu, cả hai đối diện nhau, so chưởng trực tiếp.
Vì công lực kém hơn Sử Bất Cựu, song phương chạm nhau mấy chưởng, Nhuế Vĩ nghe máu chảy mạnh trong người, như muốn đảo lộn.
Áp huyết lên cao, chàng suýt hôn mê mấy lượt, cũng may Sử Bất Cựu chưa dứt trừ hàn độc, vì lão vận động mạnh khí lực, máu chảy nhanh hơn, đà nhanh của máu khích động chất độc phát tác nhanh theo, lão nghe khí lạnh phát sanh trong mình, khí lạnh càng phát càng gia tăng, lão cảm thấy khó chịu hết sức. Bắt buộc, lão phải dừng tay, cố gắng giữ bình tĩnh cho Nhuế Vĩ đừng phát hiện tình trạng của lão. Lão lại cười lạnh, tỏ vẻ khinh khỉnh, như ngầm bảo là lão chẳng muốn đánh bại chàng, chàng đừng hòng thủ thắng vô ích.
Nhuế Vĩ điều hòa hơi thở lấy lại bình thường. Chàng hiểu, hiện tại mình chưa phải là đối thủ của Sử Bất Cựu, nhưng lại không chịu nhượng bộ, thấy lão dừng tay, liền khiêu khích :
- Dược liệu đó ở nơi nào? Mà là dược liệu gì? Tiền bối không nói ra, tại hạ bắt buộc phải tái động thủ đấy!
Cao Mạt Dã ngăn chàng :
- Đại ca ơi, lão càng đánh càng thuần thục “Lăng Ba Vi Bộ”, đối địch không nổi với lão đâu.
Nhuế Vĩ nổi tánh quật cường, đáp :
- Cứ để mặc đại ca!
Chàng cao giọng hỏi tiếp :
- Dược liệu gì, ở đâu, tiền bối không nói là tại hạ động thủ liền!
Cao Mạt Dã lại chận :
- Tiểu muội không màng đến đôi chân, có ra sao cũng được, bỏ đi đại ca!
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Còn một ngày hiền muội mang tật ở chân, là một ngày đại ca không yên tâm.
Chàng bước tới như định tái chiến.
Cao Mạt Dã hấp tấp gọi :
- Đừng, đại ca! Tiểu muội đi không được thì đại ca bế, chẳng lẽ đại ca không muốn bế tiểu muội? Chẳng lẽ đại ca muốn cho tiểu muội phải thương tâm?
Nhuế Vĩ dừng chân :
- Đại ca đâu muốn làm cho hiền muội phải thương tâm!
Cao Mạt Dã sợ chàng thất thủ trước bộ pháp “Lăng Ba Vi Bộ” nên thốt :
- Hễ đại ca tái chiến là làm cho tiểu muội thương tâm đó. Thương tâm nặng vậy đó.
Sử Bất Cựu cố ý thách :
- Tiểu tử! Có gan lại đây, tái đấu với ta! Nếu thắng, ta nói cho biết liền!
Lão nửa buông nửa nắm như vậy, chứ thật ra lão muốn cho cả hai đi phức cho rảnh mắt. Nếu họ đứng lại một lúc nữa, lão không chi trì nổi chất độc, sẽ lộ chân tướng.
Nhuế Vĩ sợ làm thương tâm Cao Mạt Dã, vả lại chàng cũng lo ngại, không biết tái chiến mà có thắng hay phải bại, nên đút thanh mộc kiếm vào vỏ, bồng Cao Mạt Dã lên, cương quyết thốt :
- Đại ca nhất định có cách chữa trị đôi chân của hiền muội!
Rồi họ ly khai nơi đó. Nhưng lúc họ sắp sửa xuống núi, bỗng Sử Bất Cựu cất giọng thốt :
- Dược liệu đó là “Bửu Thiên Long châu” tại Đột Quyết quốc!
Nhuế Vĩ cả mừng hỏi :
- Cách dùng như thế nào?
Sử Bất Cựu lạnh lùng :
- Ta nhớ ơn người vừa rồi có lấy thuốc cho ta nên ta cáo tố với ngươi...
Chợt lão bỏ dở câu nói.
Nhuế Vĩ toan trở lại, lão tiếp luôn :
- Nghiền nát như bột, hòa với rượu uống vào...
Biết được phương pháp chữa trị rồi, Nhuế Vĩ không dần đà nữa, đi nhanh xuống núi.
Sử Bất Cựu run người lên, răng đập cạch cạch, thốt đoạn cuối câu, lão cố gắng lắm mới giữ giọng tự nhiên. Lão hấp tấp lấy ba viên thuốc nữa, uống liền.
Với y thuật cao thâm, lại tự chữa cho mình, dĩ nhiên lão dễ chóng khỏi thương thế.
Xuống đến chân núi, Cao Mạt Dã hỏi :
- Mình đi đâu đây đại ca?
Nhuế Vĩ không đắn đo :
- Sang Đột Quyết quốc!
Cao Mạt Dã thở dài :
- Không đi đến đó có được không?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao?
Cao Mạt Dã dịu giọng :
- Chúng ta tìm chỗ trong hai năm!
Nhuế Vĩ giật mình. Nàng định ghép cuộc đời nàng vào cuộc đời ngắn ngủi của chàng! Như vậy là nàng từ bỏ mọi hạnh phúc mà nàng có thể hưởng dài lâu hơn thời gian hai năm sao?
Chàng cương quyết :
- Phải đến Đột Quyết quốc mới được!
Cao Mạt Dã lắc đầu :
- Nơi đó cao thủ rất nhiều. “Thiên Long châu” là quốc bửu của chúng, muốn đoạt được cũng chẳng phải dễ dàng gì. Đại ca hà tất mạo hiểm! Vả lại nó là vật vô dụng đối với tiểu muội kia mà!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Vô dụng thế nào được! Vật đó trị dứt tật của hiện muội mà!
Cao Mạt Dã thốt :
- Tiểu muội không muốn trị lành đôi chân.
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Nói như trẻ con! Trên đời này có ai muốn mình thành tàn phế chứ!
Cao Mạt Dã bỗng sanh tánh ương ngạnh :
- Tiểu muội không muốn là không muốn! Cứ để đôi chân mang tật luôn!
Nhuế Vĩ cứ cho là nàng nói nhảm nhí như trẻ con nên không cãi nữa, cứ bước đều.
Không lâu lắm, họ đến một thị trấn.
Có người lai vãng, Cao Mạt Dã phải giữ nghiêm, giấu mặt vào ngực Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ tìm thuê một cỗ xe, dặn nhỏ xa phu mấy câu, xe lướt đi liền, với tận tốc độ.
Trong xe, Cao Mạt Dã bỗng thốt :
- Tại sao đại ca cứ hỏi Sử Bất Cựu, trong thiên hạ có bao nhiêu người biết “Hàn Độc chưởng”?
Nhuế Vĩ với giọng buồn thương, đáp :
- Lúc tiên phụ chết, tình trạng có giống phần nào tình trạng người trúng loại độc đó. Như vậy, hẳn là phải do người biết “Hàn Độc chưởng” đánh trúng.
Cao Mạt Dã tiếp :
- Sư phụ từng nói, “Hàn Độc chưởng” là một tuyệt học của người Thiên Trúc, tại Trung Nguyên không ai biết sử dụng đâu.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Như vậy trong số những kẻ nhúng tay vào vụ án sát hại tiên phụ, hẳn là có người Thiên Trúc.
Cao Mạt Dã vụt hỏi :
- Hay là A La Dật Đa?
Nhuế Vĩ đáp :
- Trong quyển lưu bút của lịnh tôn không có tên A La Dật Đa.
Cao Mạt Dã cau mày :
- Nhưng trong đó cũng có ghi là người Đột Quyết đến thích sát gia phụ chứ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Đúng vậy. Người Đột Quyết đến hơn mười mấy lượt, chứ không chỉ một vài lần mà thôi.
Cao Mạt Dã tiếp :
- Nếu vậy thì A La Dật Đa là kẻ đáng nghi lắm. Nhất định là y đã được Đột Quyết quốc phái đến hành thích gia phụ, nhờ y có võ công cao, nên không bị bá phụ bắt được. Do đó không có tên y trong quyển lưu bút.
Nhuế Vĩ cho là nàng có lý. Gã đồ đệ của A La Dật Đa xem ra có vẻ sang quý, A La Dật Đa lại chịu khó nhọc với đồ đệ, chắc là y thường giao tiếp với hạng người có quyền thế ở vương quốc đó, biết đâu y chẳng được chọn điều khiển đám thích khách?
Cao Mạt Dã tiếp :
- Chúng ta có thể đặt giả thiết này, đầu tiên, lúc A La Dật Đa đến, y chưa luyện được “Hàn Độc chưởng”, nên dễ bị Nhuế bá phụ đánh bại, chạy đi. Sau lại, y luyện xong chưởng độc đó, mới vào Trung Nguyên tìm Nhuế bá phụ báo cừu.
Nhuế Vĩ thấy nàng luận đúng lý quá, mà thành ra khích lệ chàng! Nàng muốn chàng đừng vì nàng mà đi, bây giờ nàng đâu có thể ngăn chận chàng đừng đi, khi chàng muốn báo thù cho phụ thân.
Nhuế Vĩ nhớ đến mối phụ cừu, vừa buồn vừa tức uất, dàu dàu gương mặt không nói năng gì nữa.
Xe buông rèm ngồi trong xe lâu, Cao Mạt Dã ngột ngạt quá, bèn vén rèm xe xem phong cảnh hai bên đường. Bỗng nàng kêu lên :
- Xe chạy về hướng nào vậy đại ca?
Nhuế Vĩ đáp :
- Về Bắc Kinh.
Cao Mạt Dã hỏi :
- Tại sao lại về đó?
Nhuế Vĩ giải thích :
- Đại ca đưa hiền muội về nhà rồi một mình ra quan ngoại, sang Đột Quyết.
Cao Mạt Dã kêu khẽ :
- Đại ca không cho tiểu muội đi theo với sao?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đôi chân như vậy đó, hiền muội đi làm sao tiện?
Cao Mạt Dã cười thảm :
- Phải! Có đi theo, tiểu muội không giúp đại ca được gì, mà lại còn làm phiền lụy đại ca thêm!
Nhuế Vĩ an ủi :
- Hiền muội cứ ở nhà, an lòng tịnh dưỡng, đại ca cố gắng chóng trở về.
Cao Mạt Dã thốt :
- Báo thù cứ lo mà báo chứ đừng tìm cách lấy “Thiên Long châu” làm chi.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ :
- Tại sao?
Cao Mạt Dã lạnh lùng :
- Khi đại ca trở về là tiểu muội chết rồi. “Thiên Long châu” còn dùng vào việc gì nữa mà lấy?
Nhuế Vĩ gắt :
- Nói nhảm mãi! Hiền muội chết thế nào được?
Bỗng Cao Mạt Dã nhào vào lòng Nhuế Vĩ òa lên khóc. Khóc một lúc rồi thốt :
- Tiểu muội không muốn ly khai đại ca! Tiểu muội không muốn!
- Đừng khóc! Đừng khóc! Có hiệp phải có tan, tan rồi mới hiệp lại chứ!
Can đảm lên đi nào!
Cao Mạt Dã lắc đầu :
- Đại ca khỏi trở lại Bắc Kinh! Bởi chắc chắn chúng ta không còn gặp nhau nữa đâu!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Hiền muội... hiền muội nói gì?
Cao Mạt Dã cười lạnh đáp :
- Tiểu muội muốn chết!
Nhuế Vĩ sững sờ. Một lúc sau, chàng thở dài thốt :
- Thế thì đi theo đại ca vậy!
Đạt được mục đích rồi, Cao Mạt Dã cười tươi. Nàng bảo :
- Vậy là phải quày xe trở lại!
Ra khỏi Ngọc Môn Quan rồi, là đến vùng sa mạc mênh mông.
Vào thời kỳ đó, không một người Hán nào dám bén mảng đến vùng quan ngoại, bởi bọn Đột Quyết quá hung tàn, ai gặp chúng là cầm như gặp câu hồn quỷ sứ, mười phần cầm chắc bị chúng giết cả mười.
Trước khi xuất ngoại, Nhuế Vĩ có hỏi dò kỹ về phong tục, tập quán của người Đột Quyết. Ngoài ra chàng và Cao Mạt Dã còn phải học tiếng nói của nước đó cho có một số vốn ngoại ngữ đủ dùng. Xong việc rồi, cả hai hóa trang thành người Đột Quyết rồi bắt đầu xuất ngoại.
Họ gặp một người từng qua lại giữa hai nước làm hướng đạo. Người này rất lão luyện tập quán của Đột Quyết quốc, người bổn xứ cứ tưởng y là đồng chủng nên không sát hại. Y vào trên ba mươi tuổi, tên là Lý Du.
Cả ba cùng cởi một con lạc đà đi dần vào sa mạc. Dọc đường, họ chạm mặt với mấy toán du kỵ binh người Đột Quyết, nhưng nhờ Lý Du ứng phó mọi mặt, họ được bình an vô sự.
Hành trình trong sa mạc rất khó khăn, gặp đủ hiểm nguy như bão cát, nắng thiêu, thiếu nước. Song Lý Du chiếu liệu mọi bề, đoàn người cũng đỡ vất vả.
Nhuế Vĩ bảo Lý Du cố dò la hành tung A La Dật Đa, song người Đột Quyết không biết tên họ đó, thành ra chàng thất vọng hết sức. Nhưng chàng nghĩ, dù đồ đệ là người Đột Quyết, mà A La Dật Đa là người Thiên Trúc, thì làm sao tất cả những người Đột Quyết biết được y? Chỉ trừ một thiểu số có thể tiếp cận y thôi!
Không thể hỏi dò về A La Dật Đa thì chàng hỏi dò về tên đồ đệ của y.
Đồ đệ y tên gì? Chàng không biết thì làm sao hỏi?
Hỏi nôn hỏi nao mãi, thành ra bọn du mục sanh nghi.
Phần thì Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã chưa thạo ngôn ngữ Đột Quyết, âm giọng lệch lạc phần nào, mỗi việc gì cũng đều do một mình Lý Du chiêu liệu tỏ rõ họ ngờ nghệch trong các cuộc tiếp xúc với chúng.
Phần thì họ ăn mặc như khách thương mà họ chẳng có hàng hóa chi hết, chứng minh cho sự bán đi mua về.
Tuy vậy họ cũng chưa gặp khó khăn cho lắm.
Nhuế Vĩ bảo Lý Du đưa chàng vào thành. Lý Du hỏi chàng muốn tìm ai, chàng đáp là tìm Quốc vương Đột Quyết.
Lý Du cho biết, Đột Quyết không xây thành, họ chỉ dựng lều quy tụ thành khu mà ở, và đại bộ phận chủng tộc đó hiện ở dãy Kim Sơn.
Cả ba cùng tiến về vùng Kim Sơn.
Hôm đó, họ đến mạn thượng du Nghệ Hà, nhìn tận mắt chỉ thấy một màu xanh mát...
Tại sa mạc, mà có một vùng có sông, có cỏ cây là cầm như thiên đàng.
Nước sông Y Lê trong vắt, xanh xanh, dòng nước chảy lờ mờ, không gợn sóng.
Cao Mạt Dã từ lâu không tắm, thấy sông là thèm ngay.
Nhuế Vĩ biết ý nàng, bảo Lý Du cho lạc đà đi đến bờ sông.
Họ đến nơi, bất chợt gặp một đoàn người mặc y phục thợ săn, đứng bao quanh một khoảng đất trống, chính giữa khoảng đất trống có hai người Đột Quyết ăn mặc sang quý, đang thi bắn tên.
Một trong hai thí viên, có thân vóc cao, mũi lớn, mắt tròn, đang cầm cung, có lắp sẵn tên sắp sửa buông dây.
Đích bắn là một quả dưa, đặt trên đầu một gã du mục, gã này sợ đến đỗi run người, quả dưa tuy đặt trong một cái niền vững chắc, song cũng lắc lư theo đà run của gã.
Một tiếng “bách” vang lên. Thí viên đã buông tay, dây bật, tên lao rít gió.
Rồi một tiếng “bách” nữa vang lên, mũi tên cắm vào quả dưa, dưa vỡ ra, nước chảy ròng ròng, đẫm ướt cả mặt gã du mục.
(Thiếu mất 4 trang-Quý vị bằng hữu nào kiếm được xin bổ sung)
- Tại hạ đưa các vị đến gặp y!
A Sử Na Đô lúc đó cũng đến nơi, trông thấy Cao Mạt Dã, trố mắt nhìn, như bình sanh chưa hề thấy một thiếu nữ nào đẹp cỡ đó.
Cao Mạt Dã bị nhìn, khó chịu quá, bảo Nhuế Vĩ :
- Mình đi thôi đại ca.
Triết Biệt chỉ nhìn thoáng qua nàng, không hề lưu ý nữa, tỏ rõ thái độ bậc quân tử.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Chừng nào các hạ đưa tại hạ đi?
Triết Biệt đáp :
- A La Dật Đa ở tại Kim Sơn, chờ một lúc, bọn tại hạ bạt trại trở về, các vị hãy đi theo, đến Kim Sơn rồi tại hạ dẫn đến gặp y.
Được đến Kim Sơn, Nhuế Vĩ có hai điều lợi, tìm gặp A La Dật Đa, đồng thời tìm cách đoạt “Thiên Long châu”. Chàng quay lại Cao Mạt Dã thốt :
- Dã nhi! Chúng ta chờ một chút.
Cao Mạt Dã đâu có muốn đi gấp, chẳng qua nàng không thích bị nhìn, nên buộc miệng nói như vậy thôi.
A Sử Na Đô không biết tiếng Hán, chỉ nghe được mấy tiếng A La Dật Đa, bèn hỏi Triết Biệt :
- Họ muốn tìm A La Dật Đa?
Triết Biệt gật đầu :
- Phải! Khi trở về Kim Sơn, ta đưa họ đến gặp A La Dật Đa!
Y quay sang Nhuế Vĩ bảo :
- Lều của tại hạ ở kia, các vị cứ đến đó chờ. Tại hạ thu dọn xong xuôi, mình lên đường.
Vào lều, Triết Biệt cho biết y có một tên Hán là Lý Trào. Nhuế Vĩ cũng xưng tên mình. Nhuế Vĩ muốn hỏi, y có phải người Hán hay không, song thấy bất tiện nên không mở miệng.
Y đúng là con nhà giàu sang quý trong tộc Đột Quyết, nhìn lối trang sức trong lều tạm của y đủ biết giai cấp của y trong tộc này.
A Sử Na Đô cũng có lều riêng, song y không về lều, lại đi theo để nhìn Cao Mạt Dã.
Riêng Lý Du không dám vầy đoàn, nên ở bên ngoài lều.
Bỗng Nhuế Vĩ hỏi :
- Trong nước các vị, có hạt châu tên là “Thiên Long châu” chứ?
Lý Trào nghe nói đến Thiên Long châu, bất giác giật mình hỏi :
- Các vị muốn tìm “Thiên Long châu”?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ muốn tìm một hạt.
Lý Trào mỉm cười :
- Nhuế huynh nói đùa đấy thôi! Cả nước Đột Quyết chỉ có một hạt, nó là vật trấn quốc mà! Nhuế huynh tưởng là có nhiều lắm sao?
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Lý huynh nói sao? Chỉ có một hạt duy nhất?
A Sử Đa Nô vọt miệng hỏi :
- Các vị nói gì?
Y là người Đột Quyết, không hiểu tiếng Hán, chẳng biết họ nói gì với nhau nên ấm ức hỏi cho hiểu.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 20**

Người trong lao

Lý Trào dùng tiếng Đột Quyết đáp :
- Họ muốn tìm một hạt “Thiên Long châu”.
A Sử Na Đô cười lớn :
- Họ dám đòi vật đó à?
Nhuế Vĩ nghe được chút ít tiếng Đột Quyết. Thấy gã có vẻ ngạo nghễ, trong lòng không vui thốt :
- Bọn tại hạ có thể dùng nhiều vàng mua hạt châu đó.
A Sử Na Đô hỏi :
- Ta có một hạt, ngươi định trả giá bao nhiêu?
Nhuế Vĩ cả mừng :
- Thứ thật?
A Sử Na Đô ngạo nghễ :
- Trong thiên hạ chỉ có một hạt thôi! Nó ở tại nhà ta.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Các hạ định giá bao nhiêu?
A Sử Na Đô đinh ninh là Nhuế Vĩ không thể nào có mang nhiều vàng theo mình, nên ra giá :
- Một vạn lượng vàng!
Cao Mạt Dã kêu lên :
- Một vạn lượng?
Lý Trào cũng tin là không làm sao Nhuế Vĩ có số vàng đó, y cũng biết A Sử Na Đô cố ý làm khó Nhuế Vĩ để cười chơi. Nhưng y hỏi :
- Ngươi dám lấy “Thiên Long châu” đem bán à?
A Sử Na Đô cao mặt :
- Hắn có đủ số vàng, tự nhiên ta dám bán cho hắn.
Nhuế Vĩ điềm nhiên hỏi :
- Có bắt buộc phải là vàng mới được chăng?
A Sử Na Đô thản nhiên :
- Một vạn lượng nặng đâu phải dễ dàng vận chuyển! Ngươi có trao cho ta, ta cũng chẳng biết làm sao mang đi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Nghĩa là vật đồng giá có thể thay vàng?
Nhìn thoáng qua Cao Mạt Dã, y buông nhanh :
- Tự nhiên!
Lý Trào kinh hãi thốt :
- Ngươi phải biết người Hán trọng lời hứa lắm! Quân tử nhất ngôn...
A Sử Na Đô tiếp :
- Tứ Mã Nan Truy!
Y nhìn qua Cao Mạt Dã lượt nữa, như khoe khoang là hiểu tục ngữ của người Hán.
Cao Mạt Dã cúi đầu không muốn nhìn con người đáng ghét đó.
Lý Trào thầm nghĩ :
- “Hỏng! Hỏng!”
Nhuế Vĩ hỏi Lý Trào :
- Ở đây có nhà buôn nào biết giá ngọc không?
Lý Trào thở dài :
- Có thể tại hạ sai người gọi đến đây!
Y bước ra ngoài, không lâu lắm đưa vào một người thợ săn, chính gã là tay buôn châu ngọc có cửa hàng lớn tại Đột Quyết quốc.
Nhuế Vĩ lấy trong mình ra một cái bao bằng vải vàng, trao cho gã buôn ngọc, hỏi :
- Nhờ nhân huynh đánh giá hộ!
Xem xong gã buôn châu ngọc “a” lên một tiếng kinh ngạc.
A Sử Na Đô hỏi :
- Bao nhiêu? Năm ngàn lượng?
Năm ngàn lượng là dưới giá của y đề ra! Nhuế Vĩ hết phương mua!
Gã buôn châu ngọc lắc đầu.
A Sử Na Đô gắt :
- Chứ bao nhiêu?
Gã đáp :
- Giá thấp nhất cũng trên năm mươi vạn lượng. Tôi nói vàng đấy, chứ không phải bạc đâu!
A Sử Na Đô kinh hãi :
- Năm mươi vạn lượng vàng? Nói nhảm!
Gã buôn lắc đầu :
- Khi nào tôi dám nói ngoa! Những thứ này toàn là châu ngọc quý nhất của Trung Hoa. Nó có cái tên là Bảo Nhãn Ngọc. Mỗi hạt trị giá liên thành, ở đây có đến mười hạt! Tôi đánh giá đó là thấp nhất!
Gã thấy sự tình bất lợi cho gã, vội cúi chào, bước đi. Lúc đi, y còn tiếc nuối, nhìn mấy hạt ngọc lần cuối.
Nhuế Vĩ đùa đống ngọc sang qua A Sử Na Đô, thốt :
- Ngươi thu nhận đi! Chỗ còn thừa ta cho luôn!
Đột nhiên, A Sử Na Đô trầm giọng :
- Không bán “Thiên Long châu”!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Ngươi quên câu tục ngữ Hán sao?
A Sử Na Đô hừ một tiếng :
- Quên rồi sao?
Lý Trào chính sắc :
- Đô huynh! Nên nhớ đến thân phận mình!
A Sử Na Đô bỗng chụp bao Bảo Nhãn Ngọc, cất vào mình, lạnh lùng thốt :
- Được! Bán thì bán!
Nhuế Vĩ hỏi :
- “Thiên Long châu” ở đâu?
Lý Trào trấn an :
- Nhuế huynh an tâm. Đô huynh đã lấy ngọc rồi, khi về đến Kim Sơn tự nhiên sẽ trao “Thiên Long châu” cho Nhuế huynh!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ tin nơi Lý huynh!
A Sử Na Đô “hừ” một tiếng :
- Còn ta thì không đáng tin!
Thốt xong y bước ra liền.
Cao Mạt Dã mỉm cười hỏi :
- Ngọc đâu mà đại ca có nhiều thế?
Nhuế Vĩ mừng sắp được “Thiên Long châu” chữa trị đôi chân nên vui miệng đáp :
- Sư phụ lưu lại cho đại ca.
Số ngọc đó, Du Bách Long để lại cho chàng rất nhiều, trong ngôi mộ nhà họ Giản, chàng không ngờ nó có giá cao như vậy. Chàng không ham, chỉ thấy nó đẹp nên lấy mấy viên bỏ theo mình, không ngờ có chỗ đại dụng!
Nhuế Vĩ day qua Lý Trào thốt :
- Đa tạ Lý huynh giúp sức, nếu không có Lý huynh tại hạ không biết làm sao để có “Thiên Long châu”!
Lý Trào thở dài :
- Tại sao Nhuế huynh cần có nó?
Nhuế Vĩ không giấu, đem sự tình tóm lược cho Lý Trào biết.
Lý Trào nghe xong, gật đầu :
- Đích xác “Thiên Long châu” chữa trị được đôi chân của Cao tiểu thư.
Nhuế Vĩ cũng tin là Sử Bất Cựu không lừa chàng. Chàng hỏi :
- Trên đời có bao nhiêu hạt “Thiên Long châu”?
Lý Trào hỏi lại :
- Nhuế huynh có biết “Thiên Long châu” là gì không?
Nhuế Vĩ đáp :
- Một loại châu đặc biệt chứ gì?
Lý Trào lắc đầu :
- Không phải là châu, là ngọc, mà là nội đơn của con Thiên Long đó!
Bỗng tiếng tù và vang dậy.
Lý Trào đứng lên thốt :
- Đại đội sắp khởi hành trở về Kim Sơn!
Nhuế Vĩ phụ tay thu dọn lều, ăn uống qua loa, rồi nhập đoàn hơn trăm thợ săn, đến Kim Sơn. Dọc đường, chàng và Lý Trào đàm thoại với nhau rất thân mật, họ trở thành bằng hữu của nhau, và hận gặp nhau quá muộn.
Đến hoàng hôn, một thiếu niên quý tộc cần nói chuyện riêng với Lý Trào.
Nhuế Vĩ cũng không dám nói nữa.
Rồi đêm xuống, đoàn người dừng lại, dựng lều để nghỉ ngơi, dự bị ngày mai tiếp tục hành trình. Từ đây về đến Kim Sơn phải mất mấy hôm nữa, họ không vội kiêm trình.
Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã được cấp cho một chiếc lều nhỏ.
Khi Nhuế Vĩ dựng lều của chàng xong thì Lý Trào sai người qua mời chàng và Cao Mạt Dã sang dùng cơm.
Lý Trào ở một mình trong chiếc lều to, đầy đủ tiện nghi. Điều quái lạ là trọn ngày đó, Nhuế Vĩ không thấy bóng dáng A Sử Na Đô đâu cả.
Nhuế Vĩ hoàn toàn tín nhiệm Lý Trào, nên cứ ăn to uống đậm, không cần khách sáo.
Còn Cao Mạt Dã thì chỉ cần không có mặt A Sử Na Đô là nàng vui vẻ lắm.
Xong bữa ăn, Nhuế Vĩ say khướt.
Khi chàng tỉnh lại, thấy quanh mình rất lạ, nơi đó không phải là lều của Lý Trào, nơi đó chính là một cái hầm. Chàng cả kinh thất sắc. Chàng nhớ ngay đến Dã nhi, tự hỏi nàng đang ở đâu?
Chàng chòi dậy gọi :
- Dã nhi! Dã nhi!
Nhưng không nghe tiếng Cao Mạt Dã đáp.
Chợt một âm thinh khàn khàn vang lên đâu đây :
- Tỉnh lại rồi la ó ầm lên đó phải không? Làm vỡ mộng của lão phu mất rồi!
Hầm rất tối, lại không đèn, Nhuế Vĩ nào thấy gì? Chàng hỏi :
- Ai đó?
Người đó đáp :
- Lão phu là người trong lao!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Đây là nhà lao dưới đất?
Người trong lao thở dài :
- Ngươi chưa biết mình bị giam à?
Dần dần, Nhuế Vĩ quen với bóng tối, chỉ một lúc sau, chàng nhìn rõ mọi vật quanh mình. Trước kia, khi luyện võ với Du Bách Long, chàng từng ở trong nhà đá tối tăm suốt năm dài nên bóng tối với chàng không thành vấn đề.
Nơi đó, là một nhà hầm, diện tích độ mươi trượng vuông, người phát thoại ngồi tại một góc, tuổi tác già nua, có hàm râu bạc trắng, mắt nhắm nghiền.
Chàng hỏi :
- Lão tiên sanh! Địa lao này ở tại địa phương nào?
Lão nhân đáp :
- Kim Sơn!
Nhuế Vĩ biến sắc, kêu lên :
- Kim Sơn? Tại nội địa Đột Quyết quốc?
Lão nhân thốt :
- Trên thế gian chỉ có một Kim Sơn! Và Kim Sơn thì nằm tại nội địa Đột Quyết quốc!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không thể! Không thể! Tôi còn nhớ đêm qua tôi còn ở tại Y Lệ Hà kia mà!
Chàng xưng tôi với lão già, nghĩ rằng lão không là người trong giới võ lâm.
Lão nhân cười lạnh.
- Đêm qua, ngươi nằm tại đó, không nhích đi một bước!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Vậy tôi được đưa đến đây từ lúc nào?
Lão nhân đáp :
- Từ ba hôm rồi.
Ba hôm? Từ Y Lệ Hà đến Kim Sơn, phải mất ít nhiều là năm ngày đường.
Và chàng bị giam tại đây ba hôm rồi! Thế ra, chàng say đúng tám hôm?
Lão nhân tiếp :
- Lúc được đưa vào đây, ngươi bốc hơi rượu nực nồng. Hẳn là ngươi uống loại “Bách Nhật Túy” tửu!
Một tiếng bình vang lên trong hầm.
Lão nhân hỏi :
- Ngươi phá nhà lao đó à?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 21**

Thiên Long châu

Nhuế Vĩ lại đấm một quyền vào vách, tiếng bình vang lớn hơn trước.
Lão nhân tán :
- Công phu khá lắm!
Nhuế Vĩ cao giọng mắng oang oang :
- Lý Trào! Ngươi là một kẻ đê tiện, thô bỉ nhất trên đời, ngươi là một súc sanh!
Tưởng đến lúc Lý Trào giả vờ hòa dịu, uyển chuyển kết giao, để rồi cuối cùng đưa chàng vào tròng, chàng uất ức phi thường, bước những bước vừa dài vừa gấp, theo lòng động ra phía ngoài.
Động khẩu bị những chấn song to rào kín. Bên ngoài chấn song không có người canh giữ, xa xa, có một ngọn đèn mờ. Song làm bằng thép cứng.
Nhuế Vĩ bước đến bên cạnh, mỗi tay nắm một chấn song, vừa vận công lực vừa quát :
- Mở ra!
Công lực của chàng lúc đó, ít nhất cũng trên ngàn cân, nhưng hai chấn song không lay động mảy may. Chàng cố gắng bẻ chấn song thêm hai đợt nữa, song vô ích. Rồi chàng buông tay xuống thở ra.
Bảy tám hôm qua rồi!
Bảy tám hôm xa cách Dã nhi! Nhuế Vĩ tự hỏi, hiện tại nàng ở đâu, ra sao?
Hẳn là nàng bị thổ dân bắt rồi! Chúng bắt nàng, vì nhan sắc diễm lệ của nàng, hay vì nàng là con gái của Cao Thọ?
Chàng nhớ lại những ánh mắt háu đói của A Sử Na Đô, không ngừng quan sát nàng. Hay là gã háo sắc đó có mưu mô gì, ly khai chàng với Cao Mạt Dã đi để dễ bề hạ thủ đối với nàng?
Hôm đó, Lý Trào có tạm rời chàng một lúc theo lời mời của một thiếu niên quý tộc. Hắn theo thiếu niên đó đi đâu? Để làm gì? Rồi chàng và Cao Mạt Dã được mời rượu. Rượu là thứ Bách Nhật Túy tửu uống vào là say mèm ngay, chàng còn không chịu nổi, Cao Mạt Dã sao chi trì được? Nếu mà nàng rơi vào tay A Sử Na Đô, thì hậu quả sẽ tai hại không thể lường!
Nghĩ đến đó chàng lo cho Cao Mạt Dã hơn là lo cho chính mình. Bất giác chàng gọi to lên :
- Có ai ngoài đó chăng? Ta muốn gặp Lý Trào.
Chàng lặp đi lặp lại câu đó mấy lượt.
Để tiếp gây tiếng vang với sự kêu gọi, chàng dùng tận lực bình sanh đánh vào các chấn song bằng thép cứng, kêu ầm ầm. Đánh để gây tiếng vang, chứ không mong gì phá hủy nổi.
Đánh, gọi một lúc lâu tay đỏ lên hầu như sưng, miệng khô họng rát, vậy mà chàng vẫn không ngừng đánh, ngừng gọi.
Đánh gọi mãi, chàng kiệt sức, ngã xuống tại chỗ, thu hình thành một đống.
Bỗng, từ phía sau, một bàn tay vươn tới. Bàn tay đó vỗ lên đầu vai Nhuế Vĩ, bảo :
- Tráng sĩ tội gì phải hủy hoại sức khỏe của mình như thế!
Nhuế Vĩ ngã xuống đó, thu mình thành một đống, song không ngừng đấm cầm canh vào các chấn song.
Lúc còn đầy đủ khí lực chàng không phá nổi thì bây giờ, đánh cầm canh để làm gì? Bất quá chàng còn tạo tiếng ầm ầm nho nhỏ vậy thôi, và cái tiếng ầm ầm đó, át câu nói của người phía sau, chàng không nghe chi cả.
Người phía sau thở dài tiếp :
- Không đập gẫy nổi đâu! Đừng vọng tưởng! Phí sức vô ích.
Nhuế Vĩ bây giờ mới nghe tiếng nói của người phía sau. Chàng quay đầu lại, trông lão nhân, buông tay thở dài, thốt :
- Lão tiên sanh! Tại hạ muốn gặp Lý Trào, hỏi hắn tại sao lừa tại hạ?
Lão nhân lắc đầu :
- Lão phu không biết Lý Trào là ai, song lão phu có thể bảo đảm điều này là tráng sĩ đừng kêu gọi vô ích. Họ Lý nào đó không nghe lọt đâu!
Nhuế Vĩ cãi :
- Hắn không nghe, song có người nói lại với hắn!
Lão nhân tiếp :
- Lòng động này rất sâu, ăn thông vào giữa núi, ngày ngày chỉ có một người Đột Quyết vừa câm vừa điếc mang cơm nước vào, ngoài ra chẳng có ma nào đến. Tráng sĩ đừng mong kẻ điếc nghe tiếng nói của tráng sĩ, và kẻ câm lại nói với người khác.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Thật sự là không một ai đến đây?
Lão nhân thở dài :
- Lão phu bị giam ở đây suốt chín năm rồi! Và chỉ có lần thứ nhất gặp người khác, là người đưa tráng sĩ vào đây! Lần thứ nhất trong chín năm dài!
Nhuế Vĩ giật mình kinh hãi! Thế là chàng phải bị giam cầm vĩnh Vĩễn sao?
Thế là chàng phải bỏ dở dang bao nhiêu việc ngoài đời! Nào thù cha! Nào ước nguyện của sư phụ! Nào sự an toàn của Cao Mạt Dã, sự chờ mong của vợ chồng đại tướng quân Cao Thọ!
Không! Chàng đâu thể nhận bại dễ dàng! Chàng hét lớn :
- Chúng ta từ từ nghiên cứu, thế nào cũng tìm được phương pháp vượt qua bức rào sắt này!
Lão nhân thở dài :
- Các hạ còn hy vọng hão huyền nữa sao?
Nhuế Vĩ cương quyết :
- Sắt mài cũng thành kim mà, lão trượng! Kiên tâm, trì chí, tất phải có lúc thành công! Một ngày nào đó, chúng ta cũng ly khai được nơi này!
Lão nhân lắc đầu :
- Trong chín năm nay, lão phu đã dùng mọi phương pháp nhưng vẫn thất vọng cho đến bây giờ. Lão phu khuyên các hạ hãy nhận mạng là hơn, đừng làm cái việc vô ích, nhọc tâm, nhọc lực!
Nhuế Vĩ trầm giọng hỏi :
- Thế chúng ta đành chịu chết tại đây à?
Lão nhân cười khổ :
- Không đành chịu thì còn làm gì hơn. Các hạ phải biết, con trùn, con dế còn muốn sống thay, huống hồ con người!
Vừa lúc đó, tiếng chân người vang lên nơi đường vào động. Rồi một lão nhân đến chuyền thức ăn qua chấn song sắt, Nhuế Vĩ bất thình lình chụp cánh tay lão, cao giọng hỏi :
- A Sử Na Đô ở đâu? Triết Biệt ở đâu?
Lão nhân đưa tay chỉ lỗ tai, rồi chỉ miệng, rồi lắc đầu, biểu hiện chẳng nghe, chẳng nói được, vì câm và điếc.
Nhuế Vĩ thở dài, buông tay cho lão trở ra. Chàng muốn dùng võ lực, bức lão chỉ cách mở chấn song, nhưng thấy lão đáng thương quá, nên không nỡ xuống tay.
Lão nhân bị giam, chừng như hiểu ý tứ của chàng, lắc đầu, thở dài, thốt :
- Chỉ có một người biết cách mở đóng bức rào sắt này thôi! Người đó giữ chiếc chìa khóa, không có chiếc chìa khóa đó thì chỉ có mức phá hủy bức rào, đừng hòng mở!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Người đó là ai?
Lão nhân đáp :
- Vị huynh trưởng của A Sử Na Đô!
Nhuế Vĩ trầm gương mặt :
- Thế là đúng âm mưu của A Sử Na Đô rồi!
Lão nhân hỏi :
- Các hạ có cừu hận chi với A Sử Na Đô?
Nhuế Vĩ chưa chắc lắm là A Sử Na Đô chủ mưu trong cuộc phục rượu Bách Nhật Túy, bây giờ nghe ra thì vị huynh trưởng của hắn giữ chiếc chìa khóa mở bức rào này, chàng không còn nghi ngờ gì nữa! Nhất định là A Sử Na Đô hạ thủ đoạn rồi! Xác định như thế, Nhuế Vĩ bấn loạn tâm thần không nghe lão nhân nói gì.
Lão nhân cũng không buồn tìm hiểu, chàng không đáp, lão bỏ luôn, ngồi xuống dọn các thức ăn ra, tự ăn uống ngon lành, không gọi Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ nghe đói, song còn lòng nào nghĩ đến cái ăn.
Lão nhân không thấy chàng cầm đũa, bèn hỏi :
- Các hạ không thấy đói à?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Đói chứ? Song nuốt làm sao trôi?
Lão nhân tiếp :
- Các hạ không ăn, lão phu sẽ ăn hết! Bỏ uổng lắm!
Trong hoàn cảnh đó lão ăn uống ngon lành được, Nhuế Vĩ rất lấy làm lạ.
Chàng quên là lão bị giam ở đây chín năm hơn rồi, lão quen cảnh, lão an phận, nhận mạng, thì còn lo lắng gì nữa mà chẳng ăn ngon? Chàng nhìn lão.
Lão nhắm mắt mà ăn, chừng như đã tập được thói quen lúc ăn là nhắm mắt.
Lão ăn xong nửa phần thức ăn, rồi vỗ bụng kêu bạch bạch thốt :
- Có ăn mới có làm! Không ăn thì chẳng làm được gì. Không ăn là chờ chết, chết một cách tiêu cực!
Lão định khích cho Nhuế Vĩ ăn, song chàng đứng lên, bỏ vào động. Lão phải đứng lên đi theo.
Nhuế Vĩ lo lắng, không nói năng gì, lão nhân lại cứ ba hoa luôn miệng.
Chín năm dài cô độc, bây giờ lão mới gặp một người, tự nhiên lão nói mãi không ngừng, nói không chán, nói cho bõ những năm dài nín lặng.
Lão nói gì mặc lão, Nhuế Vĩ không hề ừ hử, dù vậy lão cũng không chán nản, cứ nói mãi. Lão cần gì ai đối đáp, miễn là có người nghe là được rồi.
Nghe lão nói một lúc, Nhuế Vĩ biết lão bị giam cầm ở đây là vì chín năm trước, lão không chịu truyền võ công cho vị huynh trưởng của A Sử Na Đô.
Nói đến võ công, lão nhân có vẻ hăng say, lão khoe khoang nội lực tu vi trong chín năm qua như thế nào, lão tiếc rẻ là không có cơ hội thực nghiệm. Rồi lão hỏi :
- Lão phu thấy các hạ vận chưởng phá song thầm nghĩ nội công của các hạ khá lắm. Chúng ta có thể thử đối chưởng một lần được chăng?
Nhuế Vĩ không đáp. Lão nhân cứ đòi hỏi mãi, bắt buộc chàng phải thở dài, đáp :
- Tại hạ trong lòng phiền muộn, xin lão trượng để cho tại hạ bình yên!
Lão nhân mỉm cười :
- Đang lúc thanh xuân, các hạ có gì đến nỗi phải phiền muộn? Tuổi xuân là tuổi hưởng thọ mà! Dù có phiền muộn, cũng phải tìm cách chứ!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không làm sao tại hạ quên lo nghĩ về an nguy của Dã nhi.
Lão nhân hỏi :
- Dã nhi là ai?
Nhuế Vĩ đáp lơ là :
- Một thiếu nữ!
Lão nhân cười nhẹ :
- Người yêu của các hạ?
Nhuế Vĩ thở dài, nín lặng.
Lão nhân hỏi :
- Tại sao các hạ bị giam ở đây?
Nhuế Vĩ nhân cơ hội, trút bớt nỗi uất phiền, đem sự tình thuật lại cho lão nhân nghe, từ lúc Cao Mạt Dã trúng Lam Độc đến giờ.
Lão nhân nghe xong, lộ vẻ đồng tình, ý muốn giúp chàng một tay, giải cứu Cao Mạt Dã, nhưng những chấn song sắt kia ngăn đôi thế giới, lão dù có thiện chí cũng chẳng biết làm sao hơn. Lão khuyến khích Nhuế Vĩ :
- Chúng ta không thể hấp tấp hành động. Hãy từ từ tìm phương pháp. Phải làm mọi cách, thoát ly ngục tù này.
Nhuế Vĩ thở ra :
- Biết bao giờ mới có cơ hội!
Lão nhân đáp :
- Một năm, hai năm, mười năm... chẳng lẽ suốt đời không có cơ hội nào sao?
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Năm mười ngày, tại hạ còn cho là dài, tại hạ không chịu được, nói chi đến năm năm, mười năm? Mà dù sau đó, tại hạ có ra khỏi nơi này rồi, phỏng có ích chi? Tại hạ còn làm được gì nữa, trong khi các việc đều hỏng, đều muộn cả rồi?
Lão nhân trầm ngâm.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Năm sau, là năm tại hạ phải hoàn thành ước nguyện của sư phụ, tại hạ không làm được việc đó thì thanh danh, uy tín của sư phụ phải bị chôn vùi trong sự khinh bỉ của giới giang hồ.
Lão nhân lẩm nhẩm :
- Một năm sau! Một năm sau!
Bỗng lão hỏi :
- Hôm nay là ngày nào rồi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Hôm nay là mười sáu tháng tám, sau tiết Trung Thu một hôm!
Lão nhân kinh hãi :
- Hôm qua là tiết Trung Thu? Thế thì chỉ còn đúng một năm nữa!
Lão vụt đứng lên, vọt mình ra phía cửa động, hai tay chụp hai chấn song, hét lên một tiếng lớn, định kéo banh ra. Kết quả, lão không làm được gì hơn Nhuế Vĩ. Hai chấn song không hề nhích động.
Nhuế Vĩ theo ra, hỏi :
- Lão trượng muốn phá bức rào sắt này?
Lão nhân tỏ vẻ cương quyết :
- Lão phu sớm có ý đó, nhưng không thành công. Từ năm năm qua, lão phu không còn thử sức lại nữa. Hôm nay, lão phu nhất định phải phá cho kỳ được.
Lão ngồi xuống, hai tay chụp chấn song, vận chân khí, hét lên một tiếng, kéo mạnh. Vô ích, vẫn như lần trước, vẫn như chín năm qua. Chấn song không hề nhúc nhích. Lão không nản chí, tiếp tục lay chuyển chấn song, mặt lão đỏ lên dần dần.
Nhuế Vĩ lắc đầu, có ý muốn tiếp trợ lão, nhưng chàng đã hao phí chân lực quá nhiều vừa rồi, nên không bước tới.
Không rõ vì dùng quá sức nhiều, hay vì phẫn uất trong lần hét cuối cùng, lão nhân mửa một búng máu tươi.
Nhuế Vĩ quá thương cảm, vội cất tiếng khuyên :
- Lão tiên sanh! Lão tiên sanh! Không cần phí sức vô ích...
Chàng toan đưa tay dìu, sợ lão ngã song lão lắc đầu gắt :
- Tránh ra!
Lần này, lão hét to hơn, lão lại mửa máu nhiều hơn. Những chấn song sắt rung rinh thấy rõ.
Lão không ngừng cử động, miệng hét, tay kéo, song sắt càng phút càng lay động mạnh, máu mửa càng phút càng nhiều.
Nhuế Vĩ xúc động vô cùng. Chàng hiểu trong võ học, có môn “Huyết Công”, phàm ai sử dụng môn công đó, thì cầm như tự sát vậy, cho nên ít ai luyện tập.
Dùng môn công đó nếu mửa máu nhiều là phát huy lực lượng hùng hậu, lực lượng đó có thể dời biển, xô non.
Rồi cái gì phải đến đã đến. Một tiếng bình vang lên, mấy chấn song sắt không chịu nổi sức đẩy của lão nhân, lôi luôn khung đá bao nơi đầu, đổ ập xuông đè lên mình lão nhân.
Nhuế Vĩ kinh hãi, bước tới gấp, hất khung đá ra, bế lão nhân lên.
Máu không còn rỉ ra hai bên mép miệng của lão nhân nữa, sự kiện đó chứng tỏ huyết dịch của lão đã phát xuất cùng tận.
Nhuế Vĩ sa nước mắt, gọi :
- Tiên sanh! Tiên sanh mở mắt ra nhìn tại hạ đây này!
Chàng sợ lão nhân đứt hơi, nhắm mắt vĩnh viễn. Nếu lão mở mắt ra thì còn hy vọng.
Lão nhân lắc đầu, thốt :
- Lão phu không có mắt lấy gì mà mở!
Nhuế Vĩ thấy tinh thần của lão còn vượng, thở phào nhẹ nhõm người. Chàng bế luôn lão lên, tiếp :
- Việc phải làm trước tiên là tìm một y sư người Đột Quyết chữa trị cho tiên sanh...
Lão nhân kiên quyết :
- Đừng! Các hạ cứ đặt lão phu ngồi xuống!
Biết tánh lão quật cường, Nhuế Vĩ không dám cãi, bèn ngồi xuống.
Lão nhân lấy trong mình ra một cái cặp bằng da, trao cho Nhuế Vĩ, thốt :
- Lão phu biết rằng mình không còn sống bao lâu nữa, nên cần ký thác cho các hạ một việc.
Nhuế Vĩ xúc động tâm linh, vừa khóc vừa đáp :
- Lão tiên sanh cứ nói, tại hạ xin cố gắng hết sức mình...
Lão nhân tiếp :
- Huynh trưởng của A Sử Na Đô giam lão phu tại đây, cốt uy hiếp lão phu phải truyền cho hắn một chiêu kiếm...
Nhuế Vĩ giật mình, thầm nghĩ :
- “Hay là chiêu kiếm đó.”
Lão nhân tiếp :
- Nhưng khi nào lão phu bằng lòng truyền chiêu kiếm kinh thiên động địa đó cho hắn! Hắn là người dị chủng mà! Hắn bực tức nhân lúc đó lão phu thọ thương, hắn cho bộ hạ bắt lão phu giam cầm! Từ ngày ấy đến nay thấm thoát đã chín năm rồi!
Bây giờ Nhuế Vĩ đã hiểu, lão nhân là Vô Mục Tẩu, một trong Thất Tàn Tẩu!
Vì lão ta thọ thương và vì cố gắng chí tử trong cuộc đấu ngày trước giữa bảy người.
Lão nhân tiếp :
- Lão phu biết mình không làm sao vượt qua bức rào sắt nơi cửa động, mà cũng không muốn tuyệt học thất truyền một khi mình chết đi, nên cất một mảnh da nơi mình ghi rõ bí quyết luyện chiêu kiếm đó. Nó ở trong cái cặp da này, lão phu trao cho các hạ hy vọng trong vòng một năm, các hạ luyện thành thuộc, sau đó...
Nhuế Vĩ chợt kêu lên :
- Lão tiên sanh...
Chàng muốn thú nhận mình là đồ đệ của Du Bách Long, không thể luyện chiêu kiếm đó để rồi sau này đến nơi ước hội. Nhưng chàng lại không nỡ làm cho lão thất vọng trước khi lão chết. Do đó chàng nín luôn.
Lão nhân chờ nghe, chẳng thấy chàng tiếp, bèn thốt :
- Sau đó, các hạ hãy đến... Ma Tiêu Phong... tại vùng... để gặp các lão nhân và nói rằng, các hạ là đồ đệ của ta... đúng hẹn đến...
Nhuế Vĩ cố gắng nghe và đã hiểu hết được phần nào lời ký thác.
Lão nhân còn định nói câu gì đó, nhưng hơi sức lão đã kiệt cùng lão thở hắt ra để ra đi vĩnh viễn...
Nhuế Vĩ xúc cảm tột độ, chàng thầm hứa với lòng sẽ làm vui lòng người nhắm mắt. Nhuế Vĩ chọn một mô đất, đào huyệt, mai táng xác Vô Mục Tẩu, lấy đá làm bia, khắc tên cẩn thận.
Đại bộ lạc Đột Quyết tản mác khắp vùng Kim Sơn, đại đa số là dân du mục, không ở nơi nào nhất định, nên chẳng dựng nhà cửa chúng chỉ dùng lều, lưu lại đâu là trương ra, che mưa đụt nắng. Chỉ có một thiểu số thuộc thành phần quý tộc, bọn này tạo lập một khu giàu có riêng biệt, có nhà, có cửa, tuy rất sơ sài.
Những nhà cửa của bọn quý tộc chen chúc nhau tại một vùng, nghiễm nhiên trở thành một thị trấn nhỏ.
Nhuế Vĩ xuống chân Kim Sơn, định vào tiểu trấn. Chàng nghĩ, A Sử Na Đô thuộc hạng quý tộc, thì hẳn là phải ở trong tiểu trấn.
Khi chàng đến thị trấn thì canh một đã qua, bọn du mục đều ngủ hết, dọc đường chàng rất ít gặp người thường, chỉ có bọn vệ binh canh phòng thôi. Nhưng khi chàng dùng thuật khinh công tuyệt diệu, xê dịch trong thị trấn, thì làm sao bọn vệ binh tầm thường này phát hiện được?
Chợt thấy một tư dinh có vẻ rộng, chàng men theo, cẩn thận nhìn vào bên trong một cửa sổ có ngọn đèn chiếu sáng.
Bên trong một thanh niên vận Hán phục, vùi đầu vào sách đọc. Y đọc những bài thi của nhiều danh nhân, dĩ nhiên là người Hán.
Bất giác, Nhuế Vĩ giật mình, bởi chàng nhận ra, thanh niên chính là Lý Trào.
Cơn kinh ngạc đi qua, nhường chỗ cho niềm hận. Không đắn đo, chàng vận công lực vào hai tay, chuẩn bị sẵn, hễ nhảy vào cửa sổ là đánh hai chưởng liền. Kẻ phản bội man trá phải chết!
Nhưng, tại gian sảnh đường, chính giữa nhà, đèn vụt cháy sáng. Một thanh niên Đột Quyết bước vào sảnh đường, tay cầm chân đèn sáp, đèn chiếu sáng mặt hắn. Hắn phảng phất giống Lý Trào, nhưng hắn lại là người Đột Quyết. Hắn sang qua phòng bên tả, hỏi :
- Đại ca chưa ngủ sao?
Hắn dùng tiếng Đột Quyết. Lý Trào buông sách, dùng tiếng Đột Quyết đáp :
- Còn sớm lắm! Đọc một lúc nữa sẽ ngủ. Gia gia và mẫu thân ngủ chưa?
Thanh niên Đột Quyết vào đến nơi, thốt :
- Gia gia và mẫu thân ngủ cả rồi. Tôi có việc này, muốn hỏi đại ca.
Lý Trào nhìn hắn :
- Vĩệc gì?
Thanh niên Đột Quyết ngồi xuống đối diện với Lý Trào, đoạn hỏi :
- Thanh niên người Hán họ Nhuế kia, đại ca cứ mặc người ta giam y vào ngục sắt à?
Lý Trào thở dài :
- Nhớ đến việc đó, ngu ca đau lòng vô cùng!
Thanh niên Đột Quyết lộ vẻ không vui, tiếp :
- Tôi nghe ở ngoài, người ta nói rằng, đại ca ngầm bỏ chất mê Bách Nhật Túy trong rượu, làm cho đôi bạn tình nam nữ đó mê man, rồi sau lại cả hai cùng bị bắt.
Giọng hắn đượm ý niềm trách hận Lý Trào rõ rệt, cho rằng chính Lý Trào chủ động sự tình. Và như vậy, Lý Trào còn đau lòng, là đau làm sao?
Lý Trào trầm gương mặt :
- Tiểu đệ tưởng tổ tông chúng ta là người Hán, ngu ca có thể làm như vậy được chăng?
Thanh niên Đột Quyết hừ lên một tiếng :
- Thì tôi cũng nghĩ như vậy, nên mới vào đây hỏi đại ca!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hẳn tổ tông họ là người Hán, đầu thân nơi dị quốc, lấy vợ ngoại quốc, sanh ra họ, có lẽ trải qua mấy đời rồi, nhưng họ không mất huyết thống nhà Hán! Chẳng rõ, tổ tông của họ là ai? Tại sao phải đến đây, sống lẫn lộn với người Đột Quyết?”
Bên trong, Lý Trào thốt :
- Ngu ca với người Hán họ Nhuế đó, tuy mới gặp nhau song chẳng khác nào bằng hữu lâu năm. Y bị giam trong ngục sắt, tuy sự thực chính ngu ca bỏ thuốc mê vào rượu, song chủ mưu chẳng phải là ngu ca. Bởi thế, mấy hôm nay lòng ngu ca bứt rứt xốn xang vô cùng. Phải có một ngày nào đó, ngu ca tìm cách giải cứu y thoát khỏi lao lung.
Thanh niên Đột Quyết hỏi :
- Còn cái vị cô nương người Hán nữa? Làm sao đây?
Lý Trào thở dài :
- Ngu ca vô phương cứu nàng! Cũng vì nàng đó mà ngu ca bị bức bách bỏ Bách Nhật Túy vào rượu!
Thanh niên Đột Quyết hừ một tiếng :
- Thế A Sử Na Đô si mê vị cô nương người Hán ấy à?
Lý Trào lắc đầu :
- Nếu là A Sử Na Đô ai mê nàng, bảo ngu ca làm, thì khi nào ngu ca chịu làm? Rất tiếc, cái người si mê nàng lại là Chúa thượng của chúng ta!
Thanh niên Đột Quyết cả kinh, kêu lên :
- A Sử Na Đô Chi?
Lý Trào thở dài :
- Phải! Đúng là A Sử Na Đô Chi. Lúc còn ấu thơ, anh em họ với anh em chúng ta nô đùa với nhau, không hề có phân biệt giai cấp! Giờ đây y trở thành Quốc vương, thì hiền đệ nghĩ ngu huynh làm sao không tuân lời bỏ Bách Nhật Túy vào trong rượu được chứ.
Nhuế Vĩ không tưởng nổi bên trong sự tình có uẩn khúc như vậy. Chàng cũng không tưởng A Sử Na Đô là bào đệ của vị Quốc vương Đột Quyết. Chàng lại nghĩ :
- “Quốc vương Đột Quyết chưa hề thấy mặt Cao Mạt Dã thì làm sao đam mê nàng được? Hay là A Sử Na Đô giả truyền thánh chỉ?”
Thanh niên Đột Quyết lắc đầu quầy quậy, tỏ vẻ không tin, kêu lên :
- Không thể! Không thể! Chúa thượng chưa từng thấy mặt vị cô nương người Hán đó, thì làm sao có việc mê nàng? Nhất định A Sử Na Đô lừa đại ca đó!
Hắn sợ đại ca không tán đồng âm mưu của hắn nên mang chiêu bài Chúa thượng ra, bức bách đại ca.
Lý Trào thốt :
- Ngu ca cũng có nghĩ đến điều đó, nên có hỏi rõ ràng. Đích xác là Chúa thượng si mê nàng ấy. Hiện nàng đang ở trong cung!
Thanh niên Đột Quyết thở dài :
- Nếu sự thật là thế thì không có gì đáng trách đại ca! Bây giờ tiểu đệ muốn biết, đại ca sẽ làm cách nào để cứu người thanh niên Hán đó?
Lý Trào buồn thảm đáp :
- Người ta tin tưởng ngu ca, nặng tình giao kết, ngu ca ngầm hãm hại người ta! Làm cho người ta chia tình rẽ ái! Ngu ca chịu làm sao nổi sự dày vò của niềm hối hận? Ngu ca định mai này vào cung gặp Chúa thượng, xin ngài cho mượn chiếc chìa khóa lao tù, mở rào sắt cho người ta!
Thanh niên Đột Quyết cau mày :
- Nếu chúa thượng không chấp thuận?
Lý Trào tỏ vẻ cương quyết :
- Ngu ca xin lấy cái chết để yêu cầu!
Thanh niên Đột Quyết tán đồng :
- Tốt, ngày mai tiểu đệ sẽ đi với đại ca. Có lẽ Chúa thượng nhớ lại thuở thiếu thời ngài cùng chúng ta nô đùa vui vẻ, sẽ chấp nhận lời xin của đại ca cũng nên!
Lý Trào gật đầu :
- Hiền đệ đi nghỉ đi. Đừng quên làm lễ trước thần vị tổ tiên nhé!
Thanh niên Đột Quyết cáo lui, bưng đèn bước ra.
Sảnh đường với thơ phòng cách nhau có một bức vách, Nhuế Vĩ nhìn theo bóng thanh niên Đột Quyết thấy hắn vào sảnh đường rồi đặt ngọn đèn trên bàn.
Ngọn đèn chiếu lên thần tượng. Thần tượng là một vị tướng quân người Hán tướng mạo uy nghiêm, lưng mang cung, tay cầm kiếm. Trên thần tượng, có mấy chữ: “Hán Lý Lăng Thần vị!” Hai bên thần tượng, có hai hàng chữ :
“Vượt ngàn dặm, qua sa mạc, vì quân vương đánh Hung Nô, đường cùng, thất thế, binh sĩ chết, danh dự mất, mẹ già quy tiên, muốn báo ân, còn biết nơi đâu!” Nhuế Vĩ cảm thấy lòng se thắt lại. Niềm hận đối với Lý Trào tan biến mất, chàng thầm nghĩ :
- “Thì ra Lý Trào là dòng dõi của Lý Lăng! Thảo nào mà y chẳng giỏi về cung tiễn!”
Ngày trước, họ Lý tại Lũng Tây là tay thần xạ nổi tiếng khắp Trung Nguyên, Lý Lăng hàng Hung Nô, thiên hạ đều đồng tình, cho nên hậu thế không hề khinh miệt. Khi dẫn binh đi đánh Hung Nô, triều đình nghe lời siểm nịnh, chỉ phát năm ngàn binh, với quân số đó, Lý Lăng bị hãm trong vòng vây của tám vạn quân Hung Nô, ngoài lại không có viện trợ. Lý Lăng bắt buộc phải tạm hàng địch, chờ ngày lập công chuộc tội.
Triều đình án luật kết tội, hành quyết toàn gia họ Lý, trong số đó có bà mẹ già của Lý Lăng và vợ. Lui không đường, tới không nẻo, Lý Lăng chính thức đầu hàng địch, lấy vợ người xứ Đơn Vu, sanh con nối dõi.
Người Hung Nô cực kỳ cung kính Lý Lăng, ban chức tước cao quý hơn ngôi vị của Lý Lăng tại triều đình nhà Hán. Con cháu dần dần đông đủ, rải rác trong các bộ lạc Hung Nô.
Đột Quyết là một sắc dân quý trọng nhất trong bọn Hung Nô như thế mà con cháu Lý Lăng được toàn thể các bộ lạc Hung Nô kính ngưỡng.
Thanh niên Đột Quyết hành lễ trước vị thần linh rồi, trở về phòng an nghỉ.
Nhuế Vĩ đến đây, vốn ý tìm Lý Trào mà giết, nhưng bây giờ đã hiểu rõ nội tình rồi, chàng không còn hận nữa, trái lại càng thương cảm hơn. Chàng lặng lẽ rời nơi đó, không muốn làm kinh động Lý Trào nữa. Chàng đã đi xa rồi, vẫn còn nghe tiếng đọc sách văng vẳng trong đêm dài!
Đi quanh thị trấn một vòng nữa, chàng nhận định được vị trí của tòa cung điện. Chàng thầm nghĩ :
- “Nhất định đây là chỗ của Quốc vương Đột Quyết rồi.
Song, chẳng rõ thực sự Dã nhi có bị bắt đem về đây không?”
Khu cung điện này nhỏ hơn Thiên Trì phủ, Nhuế Vĩ đi tìm dần dần vào sâu nội cung, trông thấy ở một nơi, đèn còn đốt sáng, chàng đến đó ngay, áp mặt vào cửa sổ, nhìn bên trong.
Sự trang trí bên trong hoàn toàn theo người Hán, trên chiếc giường có nệm ấm, chăn êm, một thiếu nữ đang ngủ.
Nhuế Vĩ rất mừng khi nhận ra thiếu nữ đó là Cao Mạt Dã. Không do dự, chàng định xuyên qua cửa sổ, vào trong phòng gọi tỉnh Cao Mạt Dã.
Có tiếng động khẽ. Kế đó, một vị công tử vận y phục Hán xuất hiện.
Nhuế Vĩ nhận được hắn là đồ đệ của A La Dật Đa. Chàng tự hỏi làm sao hắn lành bệnh nhanh chóng như vậy? Tại sao hắn có mặt trong cung? Hay là...
Chàng thức ngộ ngay. Hắn là Quốc vương Đột Quyết, tên A Sử Na Đô Chi huynh trưởng của A Sử Na Đô! Thảo nào mà hắn chẳng trông thấy Cao Mạt Dã!
Bởi, song phương có gặp nhau tại Ngũ Đài sơn dạo trước lúc A La Dật Đa đưa hắn đến đó, yêu cầu Sử Bất Cựu chữa trị bệnh thế.
Hắn ngồi xuống mép giường, nhìn Cao Mạt Dã ngủ say, một lúc sau, bỗng thốt :
- Đẹp! Đẹp quá!
Hắn thở dài, tiếp :
- Cô nương tỉnh ngủ từ lúc nào thế?
Cao Mạt Dã không đáp. Nàng còn ngủ say, hay giả vờ?
Hắn tiếp :
- Bổn Vương từ thuở nhỏ đã mang một chứng tật lạ lùng, cứ mỗi lúc chứng phát lên là chỉ muốn chết ngay. Chứng đó còn đến ngày nay, bổn Vương hơn ba mươi tuổi rồi. Trong thời gian ba mươi năm đó, bổn Vương không hề chú ý đến bất cứ nữ nhân nào. Lần cuối cùng phát chứng, sư phụ lại đưa bổn Vương đến Tiểu Ngũ Đài sơn, không ngờ đến đó, lại gặp cô nương...
Hắn dừng lại một chút rồi tiếp :
- Bình sanh, bổn Vương chưa hề thấy một thiếu nữ nào diễm kiều như cô nương! Chẳng rõ tại sao, thấy cô nương rồi bổn Vương nghe bệnh nhẹ liền! Trở về đây, không ngày nào bổn Vương không mơ hoài hình bóng của cô nương! Em ta an ủi ta đưa nhiều thiếu nữ cũng xinh đẹp lắm đến cho ta, song không nàng nào làm cho ta quên đi hình bóng của cô nương cả! Rồi, dịp may đưa đến, em ta gặp cô nương! Đáng lẽ em ta không nên dùng đến Bách Nhật Túy! Làm cho cô nương mê man đến hôm nay!
Qua lời tự thốt của thanh niên đó, Nhuế Vĩ mới biết Cao Mạt Dã đã mê man đến hôm nay vì Bách Nhật Túy mà vẫn chưa tỉnh. Và nàng cũng chưa bị A Sử Na Đô Chi làm nhục. Chàng yên tâm về điểm đó.
Bên trong, A Sử Na Đô Chi nhìn Cao Mạt Dã một lúc, tặc lưỡi, thốt :
- Mấy ngày qua, ta chỉ lấy mắt nhìn cô nương thôi! Đêm nay, ta có thể vuốt ve tấm thân ngọc ngà đó chăng?
Hắn đưa tay liền. Bàn tay hắn run quá, chừng như hắn không có đủ can đảm tùy tiện sờ mó vào mình Cao Mạt Dã.
Nhuế Vĩ nhẹ đẩy cánh cửa sổ, vào trong, đứng sau lưng hắn. Hắn không hay biết gì cả. Thấy hắn si tình cực độ, Nhuế Vĩ vừa tức vừa buồn cười. Chàng thấp giọng thốt :
- Đừng nuôi mộng! “Thiên Long châu” đâu?
Vốn là đồ đệ của một cao nhân, dĩ nhiên A Sử Na Đô Chi phải có tài nghệ hơn người. Ngày thường, hắn phát hiện dễ dàng mọi tiếng động sau lưng, song hôm nay, vì tấm thân chuyên chú trọn vẹn về Cao Mạt Dã, hắn chẳng còn nghe được gì nữa. Bấy giờ, Nhuế Vĩ cất tiếng, hắn giật mình. Theo phản ứng tự nhiên của con nhà võ, hắn vọt mình tới, sợ bị đánh lén.
Hắn vọt tới, với ý định quay mình, đối phó với kẻ đột nhập, song Nhuế Vĩ đã chuẩn bị sẵn sàng, hắn vừa nhích động thân hình, chàng chụp tay xuống phía sau vai hắn, chế ngự hắn dễ dàng. Hắn nhũn người ngồi xuống chỗ cũ, để mặt Nhuế Vĩ xử trí.
Nhuế Vĩ thấp giọng bảo :
- Ngươi lấy “Thiên Long châu” trao cho ta, ta sẽ dạy ngươi...
A Sử Na Đô Chi hỏi to tiếng một chút :
- Ngươi là ai?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ta từ ngục sắt đến đây!
A Sử Na Đô Chi kinh hãi :
- Làm sao ngươi ra được?
Nhuế Vĩ bóp mạnh tay.
A Sử Na Đô Chi đau quá, nhăn nhó mặt, không dám kêu la nữa.
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Ngươi đừng cố ý nói to lên, cho người chung quanh hay biết sự tình. Ta hỏi, “Thiên Long châu” ngươi để ở đâu?
A Sử Na Đô Chi thấp giọng :
- Ở trong kia, ngươi theo ta vào đó mà lấy!
Nhuế Vĩ đi theo A Sử Na Đô Chi, đến khung cửa với phía hậu, chưa kịp bước qua, bỗng có tiếng nói lạnh lùng vang lên ở sau lưng :
- Ngươi buông tay xuống!
Nhuế Vĩ vội kẹp A Sử Na Đô Chi vào hai tay, rồi quay mình lại.
A La Dật Đa đang ấn tay nơi Thiên linh cái của Cao Mạt Dã. Y điểm một nụ cười cay độc, nhìn chàng.
Trông thấy y, Nhuế Vĩ nổi giận, hận không thể lập tức đánh chết y, báo thù cho thân phụ.
Song phương cùng ở trong tình thế liệng chuột ngại mèo.
Nhuế Vĩ, không còn làm cách gì hơn, đành nén giận, thốt :
- Ngươi buông nàng ra, ta buông hắn xuống!
A La Dật Đa đáp :
- Ngươi buông tay trước mới được!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Khi nào ta tin được ngươi! Ngươi đặt Dã nhi lên giường trước, rồi lui ra, ta sẽ buông chúa công của ngươi sau.
A La Dật Đa lắc đầu :
- Ta cũng khó tin ngươi lắm! Tốt hơn, ta và ngươi trao đổi đi!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được! Ngươi quăng Dã nhi sang đây!
A La Dật Đa cho rằng khinh công của y cao tuyệt, dù cho Nhuế Vĩ có thoát cũng không làm sao thoát khỏi tay y, nên quăng Cao Mạt Dã sang cho chàng liền.
Nhuế Vĩ giữ lời hứa, quăng trả A Sử Na Đô Chi, đoạn chàng đỡ Cao Mạt Dã, bế nàng vào lòng, quay mình chạy đi.
Bỗng A Sử Na Đô Chi cười hi hi, thốt :
- Chạy vào trong đó làm chi? Ngươi tưởng ta giao “Thiên Long châu” cho ngươi à? Đâu có dễ dàng như vậy.
Nhuế Vĩ nổi giận, quay mình lại quát hỏi :
- Thế ngươi đã biết hòa thượng Thiên Trúc đó ở bên ngoài chực sẵn, nên tìm cách lừa ta?
A La Dật Đa cười lạnh :
- Người ta là một Quốc vương, thì luôn luôn có vệ sĩ ở quanh quẩn trong cung, không lộ liễu thì kín đáo, đâu có thể cho ngươi muốn bắt lúc nào cũng được?
Nhuế Vĩ hối hận, thầm trách mình quá sơ ý. Đã biết là A Sử Na Đô Chi giả vờ thốt to tiếng cốt làm kinh động bọn vệ sĩ bên ngoài thế mà chàng không phòng bị, thật đáng tiếc cơ hội may mắn đi rồi.
A Sử Na Đô Chi bảo :
- Hãy đem nàng đặt trở lại trên giường đi!
Nhuế Vĩ để mặc hắn nói chi cứ nói, chàng lo nghĩ ra cách nào cứu thoát Cao Mạt Dã khỏi nơi này, sau đó chàng sẽ trở lại đây một mình, tìm A La Dật Đa, báo thù cho thân phụ.
A Sử Na Đô Chi tiếp :
- Ngươi cứ đặt nàng trở lại giường, ta sẽ dùng “Thiên Long châu” chữa cái tật nơi chân nàng. Nếu ngươi mang nàng đi, là làm hại nàng đấy! Nàng sẽ mang tật suốt đời đấy!
Nhuế Vĩ do dự, thầm nghĩ :
- “Nếu quả thật hắn có thiện chí, mà mình cố chấp mang nàng đi, thì đúng là mình hại trọn cuộc đời nàng!”
Thấy Nhuế Vĩ do dự, A Sử Na Đô Chi tiếp luôn :
- Ta lấy danh dự là chúa tể một nước, bảo chứng với ngươi, nhất định là ta không nói ngoa đâu! Nếu ngươi thật tâm yêu nàng, thì phải lo cứu chữa bệnh tật cho nàng mới phải. Ta nghĩ, ngươi không nên ích kỷ, tự tư, mà để hại cho nàng!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ, không nghe lời hắn, cứ mang Cao Mạt Dã đi, thì chàng có ích kỷ, tự tư chăng?
A Sử Na Đô Chi lại cười, tiếp luôn :
- Ngươi sợ ta cưỡng chiếm đoạt nàng phải không? Cho nên ngươi bất chấp nàng mang tật ở chân, không cho ta chữa cho nàng, mang nàng đi à? Ngươi làm vậy không là tự tư à?
Hắn cứ kích động lòng hiệp nghĩa của Nhuế Vĩ. Trước kia, hắn có học Hán văn, hắn lại là con người thông minh nên biết cách đả động tâm lý của Nhuế Vĩ.
Hơn nữa, nhìn thần sắc của Nhuế Vĩ, hắn thừa hiểu chàng đang có những ý niệm gì.
Nhuế Vĩ trầm ngâm một chút, rồi hỏi :
- Thật sự ngươi bằng lòng chữa trị cho nàng?
A Sử Na Đô Chi mỉm cười :
- Có sá gì một hạt “Thiên Long châu” mà ta phải thất tín với ngươi sao?
Ta sẽ chữa cho nàng hết tật chân, và cam kết với ngươi là không xâm phạm đến nàng.
Cao Mạt Dã vụt gọi :
- Đại ca! Đừng tin lời quỷ quái của hắn!
Nhuế Vĩ cả mừng kêu lên :
- Hiền muội đã tỉnh lại rồi à?
Cao Mạt Dã cười nhẹ :
- Nhờ cái lão hòa thượng thúi đó quăng đi, tiểu muội giật mình, tỉnh lại ngay.
Tỉnh lại rồi, song chưa nói năng được liền, mà đến bây giờ mới mở miệng nói với đại ca đó. Đại ca có trách tiểu muội chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu. Chàng không đáp, chỉ nhìn nàng, cười mãi. Dĩ nhiên chàng cao hứng vô cùng, qua bao nhiêu ngày xa cách, bây giờ mới gặp lại, và nàng cũng đã tỉnh lại rồi.
A La Dật Đa bỗng cất tiếng :
- Cô nương tỉnh lại nhanh quá!
Cao Mạt Dã nhìn sang Nhuế Vĩ cười hỏi :
- Nhanh lắm sao?
A La Dật Đa đáp :
- Người thường uống Bách Nhật Túy phải mất đủ trăm ngày mới tỉnh lại!
Lúc đó Cao Mạt Dã mới hiểu tại sao mình mê man suốt bao nhiêu hôm liền.
Nàng bắt đầu nhớ lại hôm có cùng Nhuế Vĩ được Lý Trào mời uống rượu, sau đó thì nàng mê man, chẳng còn biết gì nữa. Tuy nhiên Nhuế Vĩ tỉnh lại trước nàng, nên đến đây cứu nàng. Nàng cười, thốt :
- Bọn ta không phải là người thường, tự nhiên phải tỉnh lại nhanh hơn!
Thấy nàng cứ nhìn Nhuế Vĩ chứ không liếc sang hắn, A Sử Na Đô Chi ghen tức, buông một câu :
- Tỉnh lại cũng chẳng ích gì! Dù sao thì cô nương cũng mang tật suốt đời!
Cao Mạt Dã bĩu môi :
- Tàn tật cũng được tự do, hơn là suốt đời phải làm tên tù của ngươi!
A Sử Na Đô Chi tiếp :
- Trong thiên hạ, chỉ có “Thiên Long châu” mới chữa lành chứng tật của ngươi!
Cao Mạt Dã thản nhiên điểm một nụ cười :
- Tại sao ngươi biết ngoài “Thiên Long châu” ra, trong thiên hạ không có dược vật nào khác?
A Sử Na Đô Chi đáp :
- Chính gã họ Nhuế kia nói với Lý Trào như vậy, chứ ta biết gì! Ta khuyên các vị không nên quật cường, bởi ương ngạnh là mang tật suốt đời, không có lợi chi đâu!
Cao Mạt Dã phủi ngay. Nàng gọi Nhuế Vĩ :
- Mình đi, đại ca!
Nhuế Vĩ do dự :
- Còn chiếc chân của hiền muội?
Cao Mạt Dã đáp :
- Hắn không trao “Thiên Long châu” thì thôi! Chúng ta van cầu hắn làm gì!
Dù mang tật mà mãi mãi ở bên cạnh đại ca, tiểu muội cũng mãn nguyện lắm rồi.
Nhuế Vĩ suy tính, trước hết tìm một chỗ an toàn cho Cao Mạt Dã tạm trú, sau đó chàng sẽ trở lại tìm cách lấy Thiên Long châu, đồng thời báo nhục thâm cừu. Chàng không nói gì nữa, bế Cao Mạt Dã bước đi ra.
A La Dật Đa vội chận nơi cửa, lạnh lùng thốt :
- Đâu có đi dễ dàng như vậy được!
Nhuế Vĩ trừng mắt :
- Ngươi muốn sao?
A La Dật Đa tiếp :
- Để vị cô nương đó lại đây, một mình ngươi đi ra. Ta hứa là không làm khó khăn chi cả!
Cao Mạt Dã mỉa :
- Sư phụ như ngươi, kể cũng hiếm có!
A La Dật Đa trầm giọng :
- Tại sao?
Cao Mạt Dã cười nhạt :
- Dạy võ công cho đồ đệ, làm vệ sĩ cho đồ đệ, hành động hung hăng cho đồ đệ, nhất nhất cái gì cũng làm cho đồ đệ, sư phụ như thế, trong thiên hạ phỏng có mấy người!
A La Dật Đa nổi giận, quát :
- Ngươi dám mắng ta là một tên nô lệ?
Lão vung chưởng đánh liền.
Nhuế Vĩ liếc mắt sang bức tường, thấy thanh Huyền Thiết Mộc Kiếm của chàng treo nơi đó. Lập tức, chàng nhún chân, vọt mình đến thanh kiếm, vừa tránh chiêu chưởng đối phương, vừa định chụp thanh kiếm.
A La Dật Đa đánh luôn chưởng thứ hai.
Nhuế Vĩ chụp được thanh kiếm rồi, giậm chân luôn, thân hình vọt đứng theo tường, đến ngang cửa sổ, phóng mình luôn ra ngoài.
Đánh hụt luôn hai chưởng, A La Dật Đa nổi giận, phi thân theo ra luôn.
Nhuế Vĩ chưa đứng vững chân, từ bốn phía, đao kiếm, côn kích đâm tua tủa vào. Nhưng, chàng đã có phòng bị rồi, bởi chàng hiểu bọn vệ sĩ trong cung đã hay biết sự tình, đương nhiên chúng bao vây bên ngoài, chực chờ chàng thoát ra.
Cho nên vừa vọt ra cửa sổ, chân chưa chấm đất, tay vung mộc kiếm bảo vệ toàn thân.
Tuy là một thế kiếm thủ, song trong cái thủ có cái công, và vì bọn vệ sĩ bất quá chỉ là những tên quân binh tầm thường, cho nên cuộc kiếm loang quang một vòng, bao nhiêu đao kiếm công kích đều bị đánh bật trở về.
Bọn vệ sĩ chưa kịp có phản ứng kế tiếp, Nhuế Vĩ đã tấn công luôn. Trong thoáng mắt, bọn vệ sĩ bị mộc kiếm hất tuột vũ khí khỏi tay, những tiếng leng keng loảng xoảng vang lên, từng món từng món vũ khí rơi xuống đất, tên nào cũng nghe tê dại cánh tay.
Vừa lúc đó, A La Dật Đa ra đến nơi. Trông thấy thế, lão nổi giận, quát :
- Đúng là một lũ vô dụng! Cút đi ngay!
Bọn vệ sĩ lập tức lùi lại.
Tại cục trường, chỉ còn Nhuế Vĩ và A La Dật Đa thôi.
Nhưng, Nhuế Vĩ không muốn giao đấu, một tay thủ kiếm, phòng đối phương kích bất ngờ, tay kia ôm chặt Cao Mạt Dã vào ngực, phóng chân chạy đi. Ra khỏi cung rồi, chàng thấy bên ngoài lao nhao lố nhố người và người.
Hàng ngàn binh thiết giáp Đột Quyết bao vây khắp bốn phía. Phá vòng vây đó, vượt đi, thiết tưởng không là Vĩệc dễ dàng. Bọn chúng bố trí vòng vây bên ngoài nhanh chóng quá, đủ biết chúng được huấn luyện rất kỹ và có phương pháp vững chắc. Mỗi tên giáp binh cầm một mồi lửa, lửa đưa cao, ngàn mồi lửa chiếu sáng như ban ngày. Trong vùng sáng đó, Nhuế Vĩ khó tìm một chỗ ẩn mình, len lỏi thoát đi âm thầm.
Phía trước có giáp binh ngăn chặn, phía sau A La Dật Đa dẫn hơn mười cao thủ võ lâm đuổi theo sau, trong số người Đột Quyết có người Hán có, tất cả đều trạc tuổi trên bốn mươi, dưới năm mươi. Tất cả phân tán mỏng, tạo vòng vây rộng, quanh Nhuế Vĩ.
A Sử Na Đô Chi cũng được hộ tống ra đến nơi. Hắn thấy Nhuế Vĩ còn ở đó, liền bảo :
- Ta khuyên ngươi hãy để nàng lại đây...
Cao Mạt Dã mắng :
- Câm cái mõm thúi của ngươi lại. Ai mượn ngươi lo liệu cho ta!
A Sử Na Đô Chi thừa hiểu Nhuế Vĩ không làm sao thoát đi được, nên cố ý lấy lòng cả hai. Hắn bèn lấy hạt “Thiên Long châu” trong mình ra, rồi thở dài, thốt :
- Từ ngày gặp cô nương trên Tiểu Ngũ Đài sơn đến nay, không lúc nào bổn Vương quên hình bóng của cô nương được! Tự biết mình đang mang một chứng bệnh nan y, tùy thời tùy khắc mà chết vì chứng bệnh đó. Cho nên bổn Vương tìm mọi cách đưa cô về đây, để trước khi nhắm mắt lìa bỏ cuộc đời, còn sống ngày nào được nhìn cô nương ngày đó, có vậy bổn Vương mãn nguyện lắm rồi, nào dám có ý khác!
Hắn búng ngón tay sang Cao Mạt Dã.
Cao Mạt Dã đưa tay đón bắt.
A La Dật Đa thốt :
- Chúa thượng ta đối xử rất tốt với ngươi như vậy, sao ngươi không cảm kích?
Cao Mạt Dã mỉm cười :
- Tại sao ta phải cảm kích?
A La Dật Đa tiếp :
- “Thiên Long châu” là quốc bữu của Đột Quyết, tàng trữ trong Vương cung, Chúa thượng ta khảng khái lấy ra tặng ngươi, cái tình ý đó không đáng được ngươi cảm kích sao?
Cao Mạt Dã đáp :
- “Thiên Long châu” không phải của hắn, tại sao ta cảm kích hắn?
A La Dật Đa trầm giọng.
- Đã là chúa tể một vương quốc, cái gì trong vương quốc đó là tài sản của Đô Chi, sao ngươi cho rằng không phải của Đô Chi?
Cao Mạt Dã mỉm cười :
- Ngươi không tin cứ hỏi hắn xem?
A Sử Na Đô Chi cười nhẹ :
- Không của bổn vương thì là của ai?
Cao Mạt Dã buông gọn :
- Của đại ca ta!
A La Dật Đa hừ một tiếng :
- Nói nhảm!
Cao Mạt Dã mỉm cười :
- Chính các ngươi nói nhảm thì có! Đại ca ta đánh đổi nó với mười hai hạt Bảo Nhãn Ngọc, tự nhiên nó là vật của đại ca ta!
A Sử Na Đô Chi biến sắc :
- Có việc đó nữa sao?
Thì ra, A Sử Na Đô tham ngọc, không hề nói việc đó cho huynh trưởng hắn biết. Mà Lý Trào thì báo cáo Nhuế Vĩ đến đây để tìm “Thiên Long châu”, trị bệnh cho Cao Mạt Dã chứ không hề nói tới cuộc mua bán giữa Nhuế Vĩ và A Sử Na Đô.
Cao Mạt Dã thốt :
- Các ngươi muốn biết sự tình, cứ gọi A Sử Na Đô mà hỏi!
A Sử Na Đô Chi lập tức sai quân đi gọi Na Đô gấp.
Na Đô đang ngủ, nghe vương huynh gọi liền đến nơi, hỏi :
- Vương huynh có điều chi cần phân phó?
A Sử Na Đô Chi quát :
- Ngươi lấy mấy viên ngọc Bảo Nhãn đem ra đây!
Na Đô không thấy Nhuế Vĩ, nên làm tỉnh, hỏi lại :
- Bảo Nhãn Ngọc gì, Vương huynh?
Cao Mạt Dã cười khanh khách :
- Số ngọc đánh đổi “Thiên Long châu”, đại ca ta đã trao cho ngươi đó mà!
A Sử Na Đô quay đầu lại, trông thấy Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã bất giác biến sắc mặt.
A Sử Na Đô Chi lạnh lùng bảo :
- Hãy đem Bảo Nhãn Ngọc trả lại cho họ gấp!
Bất đắc dĩ, A Sử Na Đô lấy trong mình ra mấy viên Bảo Nhãn Ngọc.
Hơn mười mấy cao thủ võ lâm bao quanh Nhuế Vĩ là bọn tham lam, trông thấy ngọc quý, nhóng cổ nhìn, quên mất nhiệm vụ của chúng là canh chừng Nhuế Vĩ và Cao Mạt Dã.
A Sử Na Đô lưu luyến số ngọc, chưa chịu trao cho Nhuế Vĩ. Bảo hắn trả ngọc quý lại có khác nào bảo hắn cắt đi một đoạn ruột bỏ đi. Lấy ngọc ra, hắn còn trù trừ.
A Sử Na Đô Chi nổi giận, thét :
- Ngươi dám cãi lệnh ta à?
A Sử Na Đô không còn biết làm sao hơn, đành trao số ngọc cho Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ vung tay, đánh bay số ngọc tứ tán, mỗi viên một nơi. Đoạn, chàng chính sắc thốt :
- Quân tử nhất ngôn, nói ra là ngàn ngựa cũng không đuổi theo lấy lời lại được.
Các viên ngọc nằm trên mặt đất, dưới ánh lửa, chớp chớp sáng như sao.
Hơn mười cao thủ võ lâm bị ánh sáng của ngọc dụ hoặc cực độ, bỏ ngay vòng vây, ào tới nhặt.
A Sử Na Đô thấy thế, vội lướt tới giành giật lại.
Cục trường nhân thế loạn lên.
A Sử Na Đô Chi giận rung người, bất chấp nhất quát to :
- Bắn!
Thiết giáp binh giương cung bắn liền.
Nhuế Vĩ thừa cơ hỗn loạn, phi thân vọt đi ngay. Một tay ghì sát Cao Mạt Dã chàng vung tay kia quét một kiếm vùn vụt, mở một con đường thoát xuyên qua lớp thiết giáp binh vây chặt bên ngoài.
A La Dật Đa bận bảo hộ A Sử Na Đô Chi, đưa hắn vào nội cung, nên không làm sao đuổi theo được.
Còn lại số giáp binh, dù chúng đông cũng chẳng đáng kể, Nhuế Vĩ tung hoành như vào chỗ không người. Dĩ nhiên, xung phá vòng vây như vậy, chàng khó tránh gây thương vong cho bọn binh sĩ vô cớ.
Cuối cùng, bọn giáp binh khiếp oai chàng, tránh ra xa xa, chừa cho chàng một lối thoát, bất quá chúng hò hét để tắt trách nhiệm vụ thôi.
Đám cao thủ võ lâm nhặt ngọc rồi, tự biết là mình vì nghịch lệnh Quốc vương, khó tránh khỏi tử tội, nên vung vũ khí gạt rơi các loại tên bắn, chạy đi. Từ đó chúng bỏ luôn Đột Quyết quốc.
Chỉ còn lại mỗi một A Sử Na Đô. Võ công của hắn tầm thường, hắn trúng phải mấy mũi tên, ngã dài tại chỗ, nằm rên ư ử. Hắn nhặt được một hạt ngọc, song lại bị một cao thủ đoạt mất.
Nhuế Vĩ mang Cao Mạt Dã ra khỏi vòng vây rồi, giở thuật khinh công chạy đi. Không lâu lắm, bỗng chàng nghe tiếng vó ngựa vang gấp phía sau. Chàng giật mình quay đầu nhìn lại, thấy một kỵ sĩ giục ngựa sải nhanh đuổi theo. Nhuế Vĩ tự hỏi, sao lại chỉ có mỗi một người đuổi theo? Một người đuổi theo, đâu có gì đáng sợ? Chàng quay mình, đứng lại đó chờ xem kẻ đuổi theo muốn gì.
Cách còn độ mười trượng, kỵ sĩ dừng ngựa rồi nhảy xuống đất gọi :
- Nhuế huynh! Tại hạ là Lý Trào đây!
Nhuế Vĩ sa sầm gương mặt hỏi :
- Các hạ theo dõi tại hạ để làm gì?
Lý Trào vận y phục nhẹ, hông đeo ống tên, tay cầm cung, dây cung kéo thẳng, tên lắp sẵn sàng. Y bước tới một bước, trầm giọng quát :
- Tại hạ vâng lệnh chúa thượng, theo Nhuế huynh để yêu cầu Nhuế huynh lưu Cao tiểu thơ lại.
Nhuế Vĩ căm hận :
- Các hạ không nên bước tới, tại hạ không thể khách khí nữa đâu nhé!
Lý Trào tiếp :
- Tại hạ có lỗi với Nhuế huynh nhiều, Nhuế huynh không cần phải khách khí nữa!
Y buông tay, dây cung bật tên lao vút đi.
Nhuế Vĩ kinh hãi biết tài xạ tiễn của Lý Trào cực kỳ lợi hại, không dám khinh thường, ngưng thần chờ mũi tên. Tên lao đi rất chậm, nhắm ngay ngực của Nhuế Vĩ. Chàng đón bắt dễ dàng, Cao Mạt Dã cười thốt :
- Y cố ý bắn chậm đó!
Lý Trào trầm giọng :
- Ai nói tại hạ cố ý? Này, Nhuế Vĩ hãy để Cao tiểu thơ lại đó nếu cãi lời thì mũi tên thứ hai này không dung tha cho đâu!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 22**

Đến lượt Y Ngô quốc

Nhuế Vĩ thở dài :
- Thật tình các hạ yêu sách điều gì?
Lý Trào gật đầu :
- Đương nhiên! Nhuế Vĩ! Ngươi phải để Cao tiểu thơ lại!
Y dùng ngôn ngữ địch, bỏ cái lối xưng hô theo khuôn sáo giang hồ. Điều này chứng tỏ là vì công, y bỏ tư. Rồi y lấy một mũi tên, lắp vào dây cung, bắn đi liền. Lần này mũi tên đi rất nhanh.
Nhuế Vĩ vội vung kiếm gạt qua.
Liền theo đó ba mũi tên nữa nối tiếp lao đi, gần như xuất phát đồng thời, nhanh hơn mũi thứ nhì.
Nhuế Vĩ cũng vung kiếm gạt qua, song không hy vọng là gạt hết ba mũi.
Chàng nổi giận, dùng mũi tên đã bắt được, làm ám khí, phóng trả lại Lý Trào.
Còn ba mũi tên sau, chàng gạt trúng hai mũi, mũi thứ ba bắn trúng vai tả của chàng, chàng nghe đau nhưng lại không thọ thương. Chàng lấy làm kỳ.
Nhưng bên kia, Lý Trào rú thảm một tiếng. Mũi tên do Nhuế Vĩ phóng qua, trúng nơi ngực y, cũng may tên phóng bằng tay, đà đi không mạnh lắm, chỉ cắm sâu độ hai phân vào da thịt của y, không phạm vào chỗ yếu hại.
Nhuế Vĩ nhận thấy, Lý Trào không hề tránh né, mường tượng y cố ý để cho mũi tên lao trúng ngực. Chàng lấy làm lạ, hỏi :
- Tại sao các hạ không né tránh?
Lý Trào nhếch nụ cười khổ :
- Có vậy, tại hạ trở về để phục lệnh Chúa thượng!
Nhuế Vĩ giật mình, cúi xuống, nhặt bốn mũi tên của Lý Trào bị chàng dùng kiếm gạt rơi trên mặt đất, thấy đầu tên bị bẻ gẫy, chỉ còn thân tên thôi.
Tên gẫy mũi thì làm gì thương tổn được?
Nhuế Vĩ thức ngộ. Thì ra, Lý Trào cố ý bắn chậm, cho chàng bắt được một mũi cùn đầu, sau đó y khích nộ cho chàng dùng mũi tên đó phóng trả. Y không muốn bắn trúng chàng, còn chàng thì bắn tên trúng y. Như vậy chàng nông cạn quá, không biết người ta dành hảo tâm cho, cứ lấy ân báo oán! Niềm hối hận dày vò, chàng bước mình tới, thốt :
- Lý huynh! Tại hạ giúp Lý huynh nhổ mũi tên!
Lý Trào cấp tốc lùi lại, lắc đầu, khoát tay :
- Đừng! Đừng nhổ! Mất mũi tên rồi, tại hạ khó trở về phục lệnh đó!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Lý huynh ơi! Tại hạ làm cho Lý huynh mang thương thế như vậy, thật tại hạ xốn xang quá!
Lý Trào mỉm cười :
- Không quan hệ gì! Thương tích da thịt có làm chết người đâu mà Nhuế huynh phải áy náy!
Nhuế Vĩ đau khổ vô cùng :
- Nếu trúng phải chỗ yếu hại thì tại hạ phải làm sao đây?
Lý Trào tiếp :
- Người đáng thẹn trong hai chúng ta chính là tại hạ đây, Nhuế huynh có lỗi gì mà phải thắc mắc! Này, Nhuế huynh! Hãy thoát đi gấp đi! A La Dật Đa sắp đuổi theo đến nơi đó!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lý huynh trở về, họ không nghi ngờ gì sao?
Lý Trào lại cười :
- Tại hạ thọ thương đây mà, họ nghi ngờ thế nào được?
Nhuế Vĩ vòng tay :
- Còn sống sót ngày nào tại hạ quyết không quên ân tình của Lý huynh ngày đó. Sang năm, nếu còn duyên may với nhau, chúng ta lại sẽ gặp nhau!
Lý Trào thở ra :
- Nhuế huynh lấy tình bằng hữu đối đãi, tại hạ lấy Bách Nhật Túy đáp lại! Sự tình đó, Nhuế huynh tha thứ cho!
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Lý huynh không nên bận tâm như vậy!
Nói rồi chàng cùng Cao Mạt Dã thẳng đường trốn chạy.
Đến một khu núi đá, thấy một hang động, Cao Mạt Dã liền nói :
- Đại ca, chúng ta đi cũng đã khá xa rồi, hãy dừng chân ở đây nghỉ ngơi một lúc, tiểu muội cảm thấy đại ca đã mệt nhọc lắm rồi!
Cẩn thận dò xét chung quanh, Nhuế Vĩ bồng Cao Mạt Dã vào hang động tìm chỗ nghỉ ngơi.
Một lúc, cả hai đã đi vào giấc ngủ.
Đến khi Nhuế Vĩ chợt tỉnh, chàng nhìn sang bên cạnh thì không thấy Cao Mạt Dã đâu nữa. Nàng thất tung! Thú dữ bắt? Đối phương bắt? Ngàn giả thiết tiếp nối phát lạnh nơi đầu óc chàng.
Rất có thể A La Dật Đa theo dõi chàng đến đây, thừa lúc chàng ngủ, bắt Dã nhi mang trở lại Vương cung? Chỉ có mỗi một lão ta mới hành động không lưu tình như vậy.
Chàng quên đi, nếu quả thật A La Dật Đa đến đây, lão ta cướp đoạt Cao Mạt Dã. Có thể lão ta cũng sát hại luôn chàng rồi, để dứt trừ hậu hoạn!
Chàng rời khỏi động gấp, theo đường cũ chạy về thị trấn. Không một bóng người lai vãng trên các nẻo đường.
Nhuế Vĩ vào luôn mấy ngôi nhà, nhà cũng vắng bóng người, cả ngoài đường phố. Tại sao? Tại sao? Không lẽ chỉ trong vòng một đêm, cả thị trấn chuyển cư nơi khác?
Chàng vào hoàng cung. Hoàng cung cũng vắng như thị trấn, chỉ có lơ thơ mấy tên quân Đột Quyết canh hờ. Chàng chụp một tên quân, dùng tiếng Đột Quyết hỏi :
- Người đi đâu hết?
Tên quân ú ớ :
- Người... người nào?
Nhuế Vĩ quát :
- Người trong cung.
Tên quân lại ú ớ :
- Đều... đi ra ngoài đồng ruộng rồi!
Nhuế Vĩ bóp mạnh tay hơn :
- Ra đó để làm gì?
Tên quân vừa kêu đau vừa thốt :
- Buông ta ra đi... Ta sẽ nói cho mà hiểu!
Nhuế Vĩ buông tay quát :
- Nói mau! Không nói là chết ngay!
Tên quân xuýt xoa mấy tiếng rồi thốt :
- Quốc vương chúng tôi ra đồng cỏ, nghinh đón Y Ngô!
Thì ra, A Sử Na Đô Chi huy động toàn thể thành phần quý tộc đi nghinh đón quý khách! Còn Cao Mạt Dã? Chàng hỏi :
- Ngươi có thấy một vị cô nương người Hán không?
Tên quân lắc đầu :
- Không thấy!
Nhuế Vĩ biết, dù có hỏi hắn suốt ngày, cũng chẳng ích gì, chỉ còn cách là chàng ra tận đồng cỏ, xem tình hình như thế nào thôi. Chàng điểm huyệt tên quân, bỏ hắn lại đó rồi chạy đi.
Trên một khu đất rộng lớn giữa cánh đồng, vô số lều to nhỏ bất đồng được dựng lên, xa xa trông như một gò mối nấm mọc trùng trùng điệp điệp. Kỵ binh lai vãng rộn ràng không dứt. Vì Nhuế Vĩ vận y phục Đột Quyết, bọn quân binh trông thấy, cứ tưởng là mục dân, nên không hỏi han tra vấn gì.
Lều mọc lên, có đến số vạn, trong vạn chiếc lều, làm sao tìm đúng nơi A Sử Na Đô Chi tạm trú? Nhất là Nhuế Vĩ phải tìm cho được, trong thời gian kỷ lục?
Nhuế Vĩ lại sợ hành tung bại lộ, nên chẳng dám hỏi ai!
Đang lúc chàng phân vân, chưa biết phải làm cách nào, bỗng có tiếng tù và vang lên inh ỏi. Tiếng tù và lệnh phát lên, bốn phía hưởng ứng, chấn động cả một góc trời. Rồi thì binh mã ùn ùn kéo đi ra đồng cỏ. Qua một lúc, cơn ồn ào mới lắng dịu.
Bên ngoài, binh mã đã vào hàng ngũ chỉnh tề, phân thành từng đội từng đội.
Chỉ còn một số ít ở lại, canh phòng các dãy lều.
Nhuế Vĩ nghĩ, hẳn là A Sử Na Đô Chi phải đi theo đoàn quân bên ngoài.
Chàng theo luôn ra đó, quanh quẩn trong vùng phụ cận.
Hơn mười mấy vạn quân Đột Quyết tập trung trên quãng đất rộng lớn, im thin thít, thỉnh thoảng chỉ có một vài tiếng ngựa hí vang thôi.
Nhuế Vĩ phải thầm khen, dù chúng là dân man di, vẫn được huấn luyện khá tinh vi, nên quân đội có một kỷ luật rất nghiêm! Nhưng chàng tự hỏi, chúng dàn quân ở đây để làm gì? Sao lại nhiều thế? Chẳng lẽ đi nghinh tiếp khách mà cũng phải huy động toàn quân lực, như mở chiến dịch tranh hùng?
Hơn mười mấy vạn quân, theo lệnh chủ tướng, cùng gặp nhau hô to :
- Chúa thượng ta vạn tuế! Chúa thượng ta vạn tuế!
Tiếng hô phát xuất do mười mấy vạn người cùng một lượt, làm rung chuyển cả cánh đồng bao la. Quân oai hùng tráng không thể tưởng nổi!
Rồi tiếng hô chấm dứt, đồng cỏ im ắng trở lại, cái im ắng uy nghiêm của một thế giới có vương kỷ vững vàng.
Nhuế Vĩ đắn đo một lúc, phấn động hùng phong, giở thuật khinh công tung mình lướt đi trên đầu bọn binh sĩ, chạy vào trung tâm.
Bọn binh sĩ bị chàng đạp nhẹ trên đầu cũng kinh hãi, song không tên nào dám tự ý loạn động. Cho nên, chẳng có tiếng động nào.
Nhuế Vĩ chạy như vậy một lúc, thấy xa xa có chiếc lọng lớn quanh có quân binh bao vây ủng hộ, dưới lọng là A Sử Na Đô Chi. Cách hắn, có một số thân tùy trong số đó có mặt A La Dật Đa.
Cách chiếc lọng của A Sử Na Đô Chi, độ ba mươi trượng, bên phía hữu, có một chiếc lọng khác, dưới lọng có một lão nhân cùng có một số người. Tất cả đều mặc y phục khác với lối phục sức của người Đột Quyết. Lão nhân có gương mặt vuông, đôi vành tai lớn.
Nhuế Vĩ định chắc lão nhân này là Quốc vương Y Ngô quốc. Hiện tại lão ta đang rời chiếc lọng, từ từ đi về phía A Sử Na Đô Chi.
A Sử Na Đô Chi ngạo nghễ đứng lên thôi chứ không nhích chân, mường tượng như một đại Quốc vương tiếp kiến một tiểu thần quốc ngoại.
Bây giờ chàng mới biết phong tục tiếp khách của các sắc tộc này.
Khách càng quý thì binh lực dàn hầu càng nhiều. Binh lực càng nhiều, khách càng được tôn trọng. Các sắc tộc này luôn có sự tranh chấp, nên họ chuộng võ, và bất cứ trường hợp nào họ cũng phô bày võ lực. Tiếp khách mà huy động toàn bộ võ lực một nước chẳng qua họ muốn gây sự khiếp phục nơi lân bang.
Trong thời kỳ đó, trong các tiểu bang bên ngoài Trung Nguyên, Đột Quyết là nước mạnh nhất, A Sử Na Đô Chi được xem như lãnh tụ của các tiểu vương quan ngoại.
Nhuế Vĩ định chờ cho lễ nghi tiếp khách cứ hành xong sẽ xúc tiến chương trình hành động.
Nghi lễ rất đơn giản.
Song phương đàm luận một lúc, một đại hán Đột Quyết ra giữa khoảng đất rộng, cao giọng hô :
- Đột Quyết và Y Ngô liên minh!
Hai mươi mấy vạn quân binh rập nhau hô theo.
Không gian chấn động, lòng người khích động. Trong phút chốc họ có cảm tưởng là hai nước liên minh sẽ thôn tính cả hoàn cầu!
Nhuế Vĩ thở dài thầm lo ngại cho Trung Nguyên, mường tượng lại sẽ đương đầu với một lực lượng hùng hậu! Nhưng, việc đó còn lâu, và là việc của một nước.
Điều cần trước mắt là giải quyết việc của chàng.
Bỗng một kỵ sĩ phi ngựa đến trước mặt chàng, còn cách độ một trượng, kỵ sĩ xuống ngựa. Nhuế Vĩ nhận ra Lý Trào.
Lý Trào hỏi :
- Nhuế huynh đến đây làm gì?
Nhuế Vĩ chỉnh sắc mặt đáp :
- Lý huynh! Hôm nay xin Lý huynh đừng cản trở tại hạ nữa!
Lý Trào sờ vết thương nơi ngực, ngụ ý chỉ đó, thở dài, thốt :
- Dù tại hạ trở ngăn, cũng không trở ngăn được!
- Vết thương có nặng lắm không, Lý huynh!
Lý Trào đáp :
- Chỉ cần đừng giương cung bắn tên, trong vòng một tháng là vết thương sẽ lành.
Y không bắn tên được nữa, là Nhuế Vĩ nhẹ lo rồi. Nếu chàng liều mạng với A Sử Na Đô Chi mà có Lý Trào bên cạnh xạ tiễn, thì cái nguy về phần chàng là chắc! Hiện tại, Lý Trào không tiếp trợ A Sử Na Đô Chi được, Đô Chi cũng không hề hoài nghi y.
Lúc đó tiếng hoan hô chấm dứt.
Nhuế Vĩ sợ Đô Chi chú ý, nên bảo Lý Trào :
- Lý huynh hãy ly khai tại hạ gấp đi. Tại hạ quyết liều sanh tử với A Sử Na Đô Chi!
Lý Trào van cầu :
- Đừng làm điều chi bất lợi cho Chúa thượng tại hạ, Nhuế huynh!
Thấy y có lòng trung với Quốc vương Đột Quyết, Nhuế Vĩ thở dài đáp :
- Lý huynh an tâm! Tại hạ sẽ không làm gì quá đáng đâu!
Lý Trào gật đầu :
- Nhuế huynh cẩn thận nhé!
Thốt xong, y giục ngựa chạy trở về bên cạnh A Sử Na Đô Chi.
Nhuế Vĩ đứng lại đó một chút, đoạn bước dài đến trước mặt A Sử Na Đô Chi.
Đô Chi trông thấy chàng, kinh hãi, thốt :
- Tiểu tử! Hôm nay ngươi đến thì được song đi không được rồi!
Vừa trông thấy Nhuế Vĩ xuất hiện đột ngột, Y Ngô quốc vương giật mình.
Rồi trông thấy chàng có vẻ hung hăng quá, lão ta biến sắc, lùi lại một góc, chờ xem biến.
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Cái gì mà đến được, đi không được? Này! A La Dật Đa và A Sử Na Đô Chi! Hôm nay, hai ngươi hãy trao trả Cao Mạt Dã cho ta! Nếu không, các ngươi đừng trách ta có thái độ bạo!
Na Đô Chi kinh ngạc :
- Ngươi đã chẳng mang Cao Mạt Dã đi rồi sao?
Nhuế Vĩ gắt :
- Phải! Ta đã mang đi, song các ngươi cũng cướp lại rồi! Chính hòa thượng này đoạt nàng lại!
Na Đô Chi cả mừng, quay sang A La Dật Đa hỏi :
- Có thật vậy không?
A La Dật Đa lắc đầu :
- Làm gì có việc đó! Tiểu tử bịa chuyện đấy!
Na Đô Chi thất vọng, nhìn qua Nhuế Vĩ, thốt :
- Sư phụ ta không nói dối ngươi đâu!
Nhuế Vĩ thét lớn :
- A La Dật Đa, ngươi có dám phát thệ là không thừa dịp ta ngủ, cướp nàng đi không?
A La Dật Đa cười lạnh :
- Đến một nữ nhân mà ngươi không bảo hộ nổi, lại còn đến đây vu khống ta, bắt ta phải đền!
Lý Trào vụt cất tiếng :
- A La đại sư, phàm người xuất gia, không nên cuồng ngôn.
A La Dật Đa lạnh lùng nhìn Lý Trào, đáp :
- Ta không bao giờ lừa dối Chúa thượng!
A Sử Na Đô Chi lộ vẻ lo lắng :
- Dã nhi nếu quả thật đã thất tung, chúng ta phải lập tức đi tìm. Ai tìm được, lập tức sẽ lãnh trọng thưởng.
Trong tình hình đó, Nhuế Vĩ nghĩ có thể A La Dật Đa thật sự không cướp mất Cao Mạt Dã. Nhưng lão ta không bắt thì ai bắt?
Lý Trào hỏi :
- Cao tiểu thơ thất tung ở đâu?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Kim Sơn!
A Sử Na Đô Chi day lại phía sau, phân phó một viên tướng quân Đột Quyết.
Vị tướng đó lãnh lệnh rồi, lập tức suất lãnh một đội nhân mã, chạy về phía Kim Sơn. Đương nhiên, y đi tìm Cao Mạt Dã.
A La Dật Đa buông giọng ác độc :
- Tiểu tử! Ngươi dám mắng ta trước mặt đông người, lại mắng oan, vậy hãy cắt gấp cái lưỡi, trao cho ta đền tội!
Nhuế Vĩ hừ một tiếng :
- Ngươi là một hòa thượng gian trá, tại sao ta không được quyền mắng?
A La Dật Đa kêu lên :
- Tiểu tử ngông cuồng thái quá! Ngươi có dám đánh với ta mấy chiêu không?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Ta định liều một cuộc tử chiến với ngươi đây, sá gì một chiêu mà chẳng dám.
A Sử Na Đô Chi đinh ninh Nhuế Vĩ không là đối thủ của sư phụ hắn, nên hắn tỏ ra đại phương thốt :
- Này Nhuế Vĩ, ta hứa tha chết cho ngươi, nếu ngươi không bại nơi tay sư phụ ta!
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Ngươi bất quá là một phiên nô, sống ngoài trương hóa, có tư cách gì mà dám nói tha chết ban sống cho ta?
A Sử Na Đô Chi mỉm cười :
- Ngươi xâm nhập vào đây, là phạm tội chết rồi đó!
Nhuế Vĩ cười vang :
- Nhưng ta có là dân Đột Quyết đâu, quân luật của ngươi không thể áp dụng với ta!
A La Dật Đa đi ra xa, cách A Sử Na Đô Chi độ mươi trượng, ngạo nghễ hỏi :
- Ngươi định liều một trận sanh tử với ta à? Thì hãy vào đi.
Nhuế Vĩ từ từ bước tới.
A Sử Na Đô Chi cười lớn :
- Nhuế Vĩ! Cố mà đánh nhé! Dù có bại, không phải bại cách danh dự. Bổn Vương hứa tha thứ cho ngươi là tha, không nuốt lời đâu!
Hắn day qua Y Ngô quốc vương tiếp :
- Nghe nói quý quốc có võ học rất thần diệu, vậy xin cử một cao thủ làm giám cuộc trận tỷ thí này!
Quốc vương Y Ngô vẫy tay gọi hai lão nhân cao và gầy, cười thốt :
- Cao thủ của tệ quốc đó! Họ sẽ lược trận!
Hai lão nhân bước ra, đứng cạnh A La Dật Đa.
Nhuế Vĩ nhìn A La Dật Đa, hỏi :
- Ngươi biết tại sao ta muốn đánh với ngươi chăng?
A La Dật Đa gạt ngang :
- Còn léo nhéo gì nữa! Hãy xuất thủ đi! Ta cho ngươi đánh trước đó!
Nhưng, Nhuế Vĩ chưa xuất thủ, chàng cất giọng sang sảng tiếp luôn :
- Tiên phụ là Chưởng Kiếm Phi, chết vì “Hàn Độc chưởng”. Hôm nay, con trai của người báo phục thù xưa.
A La Dật Đa kinh hãi :
- Ngươi là con trai của Nhuế Phu Vấn?
A Sử Na Đô Chi cũng kinh hãi kêu lên :
- Nếu đúng là con trai của Nhuế Phu Vấn, thì không thể buông tha hắn!
Bây giờ, Nhuế Vĩ mới quả quyết, A La Dật Đa sát hại phụ thân chàng.
Chàng đau khổ vô cùng, niềm đau khổ làm tăng gia lực lượng, không còn đắn đo nữa, chàng vung kiếm chém tới.
A La Dật Đa giở chưởng pháp Hàn Độc ra nghinh chiến.
Hiện tại, kiếm pháp của Nhuế Vĩ đã thuần thục lắm rồi, chàng không còn sợ “Hàn Độc chưởng” nữa. Chàng ngang nhiên giao thủ với A La Dật Đa, không hề tỏ ra yếu kém.
Đột nhiên, Y Ngô quốc vương hỏi A Sử Na Đô Chi :
- Có phải hắn thật sự là con trai của Nhuế Phu Vấn chăng?
A Sử Na Đô Chi đáp :
- Hắn họ Nhuế, lại tự nhận là vậy, thì đúng rồi chớ gì!
Y Ngô quốc vương tiếp :
- Tệ quốc cũng có nhiều cao thủ chết nơi tay Nhuế Phu Vấn, có lẽ tệ quốc phải xin quý quốc cho vài cao thủ của tệ quốc tiếp chiến với A La đại sư!
A Sử Na Đô Chi mỉm cười :
- Quý quốc vội gì! Tuy hắn là con của Nhuế Phu Vấn song không phải là đối thủ của bổn sư phụ đâu!
Y Ngô quốc vương lo ngại :
- Giả như đại sư không thủ thắng nổi?
A Sử Na Đô Chi trầm ngâm một chút.
Ngày trước, Đột Quyết quốc có sai phái một số cao thủ hành thích Cao Thọ song tất cả đều bị Nhuế Phu Vấn giết chết hết. Mối thù đó không thể không báo.
Hắn đáp :
- Cũng được! Vậy quý quốc chọn hai cao thủ sẵn đi, bảo họ tùy cơ hành sự!
Hai lão nhân Y Ngô quốc được chỉ định ngay với những lời dặn dò cẩn thận.
Nếu A La Dật Đa thất bại, là họ phải xông vào liền.
Cuộc đánh càng về lâu, chưởng pháp của A La Dật Đa càng lợi hại, kiếm pháp của Nhuế Vĩ càng linh hoạt dần dần.
A La Dật Đa bật cười ha hả, thốt :
- Hiện tại, dù phụ thân ngươi còn sống cũng không thủ thắng nổi với ta, huống hồ ngươi!
A La Dật Đa luôn luôn đánh bạt mũi kiếm của Nhuế Vĩ ra ngoài, tuy vậy vẫn chưa làm gì đối phương nổi. Lão nghĩ :
- “Cứ dằng dai mãi như thế này, còn gì thân danh một võ sư thượng thặng của Đột Quyết quốc?”
Nghĩ thế, lão vội vận toàn công lực, dồn ra hai tay đồng thời quát :
- Buông kiếm!
Đúng lúc, Nhuế Vĩ cũng quyết đem tuyệt kỹ ra, kết thúc trận đấu gấp, nếu đánh mãi với kiếm pháp cũ, thì không lâu lắm, chàng sẽ bại trước đối phương.
Cho nên, A La Dật Đa vừa quát, chàng liền quát trả :
- Không chắc đâu!
Chàng sử dụng ngay chiêu “Vô Địch Kiếm”.
Chiêu kiếm vừa phát xuất, song chưởng của A La Dật Đa cũng vừa bay sang, song hai chưởng chỉ đánh vào khoảng không.
Kế tiếp, A La Dật Đa thấy kiếm ảnh lợp không gian, bao quanh mình, từ trên đầu phủ xuống, từ bốn phía công vào. Lão hoa cả mắt, kêu lên :
- Nguy! Nguy!
Một tiếng bốp vang lên, mộc kiếm giáng xuống đầu vai, xương vai gẫy, chân lực của lão tiêu tan. Lão kinh hoàng, không giám tuyên chiến, cấp tốc lùi về, hy vọng bảo toàn sanh mạng.
Nhuế Vĩ không bỏ, lướt theo liền. Chàng cầm chắc lần này thì mối thù tiên phụ phải được báo phục. Nhưng, có tiếng gọi từ phía sau lưng vọng đến.
- Nhuế Vĩ không được giết người!
Nhuế Vĩ giật mình, quay đầu lại, thấy hai lão già giám cuộc. Chàng bắt gặp bốn ánh mắt của họ, bỗng cảm thấy đầu choáng váng.
Trong cơn nguy cấp, chàng chợt nhớ đến trường hợp của Tam Diệp Thượng Nhân ngày trước tại phủ Cao Diệp Tướng quân. Hai lão nhân này hẳn là dùng thuật thôi miên, mong áp đảo chàng đây! Chàng thầm kinh hãi, nghĩ :
- “Nguy! Nguy!”
Lập tức, chàng cắn mạnh đầu lưỡi, mượn cảm giác đau làm dịu bớt ảnh hưởng thuật thôi miên của đối phương, không dám nhìn hai lão nhân nữa, quay đầu cắm cổ chạy đi, đồng thời vung mộc kiếm, mở một con đường mà xuyên qua vòng vây.
Bọn quân binh tuy đông, song trước sự hung hăng của chàng, không một ai dám ngăn chận.
Chàng chạy mãi, càng chạy càng nghe đầu óc choáng váng, phải cố gắng lắm mới khỏi hôn mê. Chạy mãi, một lúc lâu, chàng ngẩng mặt trông ra, vẫn thấy quân binh trùng trùng điệp điệp án ngữ phía trước. Còn phía sau, có tiếng reo hò, người ngựa đuổi theo.
Quẩn quá, Nhuế Vĩ nhìn quanh, thấy nơi phía tả, có một dãy lều. Bất chấp nhất thiết chàng chạy nhào đến dãy lều đó, định thần ẩn nấp một lúc.
Chàng chọn ngôi lều lớn nhất, tiến vào. Ngờ đâu, sau lưng chàng, có một tốp nữ nhân vừa chạy vào vừa kêu lên :
- Công chúa! Công chúa! Địch nhân chạy đến khu lều?
Những nữ nhân đó chạy từ trong các ngôi lều chung quanh chạy lại bu quanh chiếc giường, một thiếu nữ đang nằm trên giường bật ngồi dậy, nổi giận quát :
- Địch nhân? Địch nhân gì đâu? Đến cái địa phương quỷ này, ta suýt chết vì khí nóng đây! Cái nóng làm cho ta khó chịu rồi, còn địch nhân quái gì nữa!
Vài nữ nhân lại kêu :
- Có địch nhân thật mà, Công chúa! Quan binh đuổi theo sắp đến nơi rồi đó!
Thiếu nữ trong lều kinh hãi :
- Thật vậy sao? Các ngươi hãy chận ngoài cửa đi, đừng cho ai vào! Để ta thay y phục rồi hãy tính sau!
Nàng đang trần truồng, vội vơ bộ y phục, chạy ra phía sau bức bình phong ngăn đôi căn lều, trong cơn hoảng hốt không kịp quan sát kỹ. Nàng vừa chạy vừa gọi :
- Tiểu Đào! Tiểu Đào! Vào đây tiếp ta với nào!
Bỗng, có tiếng ho khẽ sau lưng chiếc ghế.
Thiếu nữ kinh hãi, quay mặt lại, chỉ thấy đầu người. Bất giác nàng kêu lên :
- A! Công tử đấy à!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 23**

Y Ngô công chúa

Nàng đỏ mặt, với y phục khoác lên mình chứ không kịp mặc vào đàng hoàng.
Vào đây rồi, ám ảnh bốn mắt của hai lão nhân mất ngay. Nhuế Vĩ dần dần tỉnh lại, đầu bớt choáng váng.
Thiếu nữ kêu tiếp :
- Đừng nhìn tôi! Đừng nhìn!
Nhuế Vĩ cất tiếng hỏi :
- Cô nương là ai, mà nhận ra tại hạ?
Thiếu nữ che được mình trần rồi, bớt thẹn hỏi lại :
- Tôi là Cáp Na, chẳng lẽ công tử quên rồi?
Nhuế Vĩ đưa tay đập vào trán trách trách thốt :
- Tại hạ còn hôn mê, không nhớ rõ cô nương là ai!
Cáp Na kinh hãi :
- Công tử trúng thuật thôi miên rồi!
Bên ngoài, có tiếng Tiểu Đào gọi vọng vào :
- Công chúa ơi! Tướng quân Đột Quyết dẫn quân lục soát đến nơi đó!
Cáp Na nổi giận :
- Chúng dám làm vậy à?
Tiểu Đào thốt :
- Tướng quân nói là vâng lịnh Vương gia của chúng ta!
Cáp Na nhìn Nhuế Vĩ thấp giọng trách :
- Sao công tử đắc tội với Phụ Vương! Công tử đã làm gì? Bây giờ mới tính sao đây?
Nhuế Vĩ biến sắc, bước đi về phía cửa lều.
Cáp Na chạy theo, hỏi :
- Công tử định đi đâu đó?
Nhuế Vĩ đáp :
- Đi đâu cũng được, tại hạ không thể ở đây, sợ làm liên lụy đến cô nương!
Cáp Na thở dài :
- Công tử trúng thuật thôi miên, tuy không nặng lắm, song công lực suy nhược ít nhiều, nếu không tịnh dưỡng, cứ liều ra đi, thì chắc chắn là phải bị bắt.
Nhuế Vĩ nhìn nhận nàng nói phải, hiện tại chàng nghe công lực của mình tiêu tán mất, không thể nào giao đấu nổi. Nếu liều mạng chạy ra, thì phải bị chúng bắt ngay. Chàng cười khổ, đáp :
- Bị bắt thì phải chịu, chứ biết sao bây giờ?
Cáp Na vội chận trước mặt chàng, thốt :
- Đường đường là một vị công tử tại Thiên Trì phủ, mà đã bị bắt thì còn chi là thể diện!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Cô nương đừng lầm. Tại hạ họ Nhuế, chứ không phải họ Giản. Đâu phải là một đại công tử!
Cáp Na mỉm cười đáp :
- Họ Nhuế thì họ Nhuế, có sao đâu! Hiện tại, tôi tưởng là phải cứu công tử!
Công tử không bằng lòng sao?
Nhuế Vĩ cau mày :
- Cô nương làm cách nào để cứu tại hạ?
Cáp Na vỗ tay kêu một tiếng bốp gọi :
- Tiểu Đào ơi! Các ngươi vào đây gấp.
Rèm lều vẹt qua một bên. Bảy nàng búi tóc cao, mặc áo để chừa tay hữu trần đến vai.
Nhuế Vĩ bình sanh mới thấy lối phục sức của dân Y Ngô, rất lấy làm kỳ.
Bọn chúng trông thấy Nhuế Vĩ, cũng có vẻ kinh ngạc. Tiểu Đào nhận ra chàng, cười hỏi :
- Làm sao công tử lại vào lều của Công chúa chúng tôi?
Nàng này nói tiếng Hán rất đúng.
Chàng toan đáp, Cáp Na đã chận lời :
- Các ngươi hãy nhanh tay hóa trang công tủ thành một nữ binh cho ta!
Nhanh lên!
Bảy nàng bật cười khúc khích. Một nàng cao lớn vội cởi chiếc áo của mình, mặc vào cho Nhuế Vĩ. Chúng cũng để trần tay hữu của chàng.
Nhờ có luyện “Thiên Y thần công”, chàng trở nên trắng trẻo, không kém các nàng, nên để lộ tay cũng chẳng ai nhận ra đó là tay nam nhân.
Mặc chàng phản đối, bọn nữ nhân cứ vâng lịnh Công chúa, tiếp tục hóa trang cho chàng. Một thoáng sau, chàng nghiễm nhiên trưởng thành một nữ binh.
Cáp Na cười thốt :
- Hiện tại, công tử là nữ binh của tôi, vậy phải tuân theo lịnh tôi!
Nàng kiêu căng, gàn bướng chẳng khác Cao Mạt Dã chút nào.
Nhớ đến Cao Mạt Dã, Nhuế Vĩ tự hỏi :
- “Hiện nay nàng ra sao?”
Bất giác, chàng buông nhẹ tiếng thở dài.
Cáp Na cau mày :
- Tại sao công tử thở dài?
Nhuế Vĩ lắc đầu, không đáp.
Cáp Na tiếp :
- Đừng lo ngại! Không ai nhận ra công tử đâu! Vả lại, chẳng ai có quyền tra cứu, nhận diện nữ binh của tôi cả.
Vừa lúc đó, từ bên ngoài, một nữ binh hấp tấp chạy vào, báo cáo :
- Trình Công chúa rõ, vị tướng quân Đột Quyết sắp lục soát đến lều này.
Cáp Na nghĩ rằng nếu để cho bọn Đột Quyết lục soát như vậy thì còn chi là danh diện một Công chúa xứ Y Ngô? Tuy nhiên, có Phụ Vương đồng ý, thì nàng nói làm sao được? Nàng cười lạnh đáp :
- Cho chúng vào lục soát đi, nếu không tìm gặp ai, chúng sẽ bị ta tống cổ tàn nhẫn ra khỏi lều cho biết tay!
Bên ngoài, có tiếng thốt vọng vào :
- Tướng quân Đột Quyết là La Cao xin bái kiến Công chúa!
Cáp Na lạnh lùng quát :
- Vào đây!
Một Tướng quân mặt giáp da bước vào chưa kịp chào Công chúa đã đảo mắt nhìn dáo dác. Thấy phía sau có bức bình phong, hắn bước luôn đến đó, phóng cổ nhìn. Hắn không tìm được người định tìm. Hắn lui ra, hỏi :
- Công chúa có thấy nam nhân nào vào đây chăng?
Cáp Na vênh mặt đáp :
- Có chứ!
La Cao rất mừng :
- Ở đâu?
Cáp Na đáp :
- Ở đây chứ đâu!
La Cao trố mắt :
- Đâu? Sao tiểu tướng không thấy?
Cáp Na cười lạnh :
- Tại sao không thấy? Chẳng lẽ tướng quân là nữ nhân?
La Cao biết nàng mỉa mai, thẹn quá, ấp úng :
- Công chúa đùa...
Cáp Na quắc mắt :
- Ai đùa với ngươi? Lều của bổn Công chúa, nam nhân nào muốn vào thì vào hay sao chứ? Ngươi đã dám đi vào đây, thì phải bò ra ngoài ấp, nếu không, đừng trách ta đuổi bạo!
La Cao vốn là một Tướng quân Đại Quốc, không xem Công chúa Tiểu Bang ra gì. Tìm không được người, y lui ra ngay.
Nhưng, bọn nữ binh ào tới, chận trước mặt hắn.
Tiểu Đào cười, thốt :
- Công chúa ta bảo ngươi bò mà ra, sao ngươi lại đứng thẳng mình mà đi!
La Cao hỏi :
- Ai dám bảo ta bò?
Tiểu Đào vừa tung chân đá vào một đầu gối của La Cao, vừa đáp :
- Công chúa chúng ta bảo đấy, rồi ngươi làm sao chứ?
La Cao tuy là một tướng quân, song vì có lập công nhiều nên từ binh sĩ được cất nhắc lần lên đến cấp chỉ huy, chứ không hề học qua võ công như giới giang hồ, nên Tiểu Đào đá thình lình là trúng gối hắn, hắn không kịp có một phản ứng nào. Hắn ngã xuống, toan đứng lên.
Tiểu Đào đá luôn vào gối kia, hắn vô phương ngồi dậy. Tiểu Đào giục :
- Bò ra mau! Nếu không ta đá bay xác ra ngoài đấy!
La Cao kinh hoàng, lăn tròn mình ra ngoài.
Bọn nữ binh phá lên cười.
Nhuế Vĩ trà trộn trong đám nữ binh, không hề bị La Cao phát giác. Chờ các bạn nữ binh dịu tràng cười, chàng buột miệng nói :
- Hai ngọn cước của Tiểu Đào có công phu khá lắm đó!
Tiểu Đào cười đáp :
- Đừng khen vội tôi! Trước mặt Công chúa, tôi múa may như vậy, có khác nào người học trò khó đem chữ bán cho Khổng Phu Tử!
Nhuế Vĩ quay qua Cáp Na. Nghiêm sắc mặt tiếp :
- Mang ơn Công chúa cứu trợ, tại hạ cảm kích vô cùng!
Chàng mặc y phục nữ binh, lại làm lễ theo nam nhân, trông khôi hài lạ.
Cáp Na bật cười khanh khách bảo :
- Đừng cảm kích! Chẳng có gì đáng cảm kích! Chính tôi làm cho công tử phải khuất mình, hạ thấp phẩm giá thì có!
Bọn binh nữ cùng cười vang!
Nhuế Vĩ lại thốt :
- Tại hạ xin cáo từ ngay bây giờ.
Cáp Na ngưng cười, khẽ thở dài, hỏi :
- Muốn đi ngay bây giờ?
Tiểu Đào vụt chen vào :
- Hiện tại, công tử không thể đi đâu được?
Nhuế Vĩ cau mày :
- Tại sao?
Tiểu Đào bảo :
- Công tử bước ra cửa nhìn xem là biết.
Nhuế Vĩ bước gần cửa nhìn.
Binh Đột Quyết trùng trùng điệp điệp bao vây kín. Các vị tướng lãnh chỉ huy rong ngựa tới lui rộn rịp.
Cáp Na kinh hãi hỏi :
- Việc gì thế?
Tiểu Đào đáp :
- Có lẽ viên tướng vừa rồi cho rằng địch nhân còn quanh quẩn đâu đây, chúng tưởng công tử ẩn nấp trong này, vây kín để chờ lục soát lần nữa.
Cáp Na kêu lên :
- Vậy thì công tử không thể đi được rồi!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Không đi được cũng phải liều mà đi, chứ còn biết làm sao hơn.
Cáp Na lắc đầu, khoát tay :
- Không được! Không được! Trúng thuật thôi miên, công tử chưa khôi phục công lực, ít nhất cũng phải mất mấy ngày tịnh dưỡng, mới mong chiến đấu được.
Vậy công tử kiên nhẫn ở lại đây, làm nữ binh cho tôi, công tử chịu không?
Nhuế Vĩ dù sao cũng phải bảo tồn sanh mạng, bởi còn nhiều việc cho chàng trong tương lai, nếu có thể sống sót lâu hơn, thì chàng khi nào bỏ cơ hội? Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ mong có dịp đáp đền ơn Công chúa!
Liền lúc đó Tiểu Đào chạy vào tâu :
- Quốc vương đến! Mình làm sao đây?
Cáp Na thốt :
- Gia gia biết mặt công tử. Công tử phải ẩn tránh mau lên.
Tiểu Đào đưa Nhuế Vĩ ra phía sau bức bình phong, vừa trở ra thì quân binh Quốc vương Hồ Vĩ Tà vào đến nơi.
Cáp Na vội quỳ lạy mừng :
- Nữ thị kính mừng Phụ vương.
Vĩ Tà cười thốt :
- Đứng lên! Đứng lên con! Đừng làm lễ quái dị trước mặt cha.
Cáp Na giận cha đáp :
- Phụ Vương khó thật mà! Người ta hành lễ cũng không cho nữa à?
Hồ Vĩ Tà vuốt râu mép cười tiếp :
- Ngày thường, con đâu có làm đại lễ trước gia gia! Sao hôm nay con lại làm! Thế không phải là quái dị sao?
Cáp Na sửng sốt, tim đập mạnh. Nàng không ngờ mình có tật nên hành động mất bình thường.
Cũng may, Tiểu Đào cứu vớt :
- Công chúa và nô tỳ đang bàn luận về lễ giáo Trung Nguyên, không ngờ Vương gia đến, nên lỡ bộ làm luôn như vậy đó!
Hồ Vĩ Tà nhìn sang Tiểu Đào, gật đầu, mường tượng cho là nàng có lý.
Cáp Na nũng nịu :
- Mình trở về gấp đi, Phụ Vương nhé!
Hồ Vĩ Tà cau mày :
- Vừa mới đến, lại đòi về, sao lạ vậy!
Cáp Na đáp :
- Ở đây nóng quá, con chịu không nổi đâu!
Hồ Vĩ Tà lắc đầu :
- Chính con đòi đi, rồi cũng chính con đòi về! Nếu biết vậy, gia gia đâu có mang con theo làm gì!
Cáp Na cười hì hì.
- Phụ vương với Đột Quyết đính ước xong rồi. Còn ở lại làm gì nữa!
Hồ Vĩ Tà thốt :
- Về thì về nhưng chờ gia gia đưa con đến gặp Đô Chi xong rồi hẳn về!
Cáp Na lắc đầu :
- Con không đi đâu! Con không muốn gặp người lạ!
Hồ Vĩ Tà chỉnh sắc mặt :
- Gia gia có nói về con với Đô Chi, hắn muốn thấy mặt con đó! Gia gia đã đáp ứng với hắn rồi, con không đi không được!
Cáp Na xịu mặt :
- Thì đi! Nếu gia gia muốn!
Thấy con không vui, Hồ Vĩ Tà cười thốt :
- Buồn cái gì con! Gia gia cho con hay việc này, hôm nay, gia gia có gặp Giản công tử Thiên Trì phủ!
Cáp Na mừng rỡ, kêu khẽ :
- Thật hắn là Giản công tử!
Hồ Vĩ Tà biến sắc :
- Hắn? Hắn là ai? Ai là hắn?
Cáp Na biết mình hớ kinh hãi ấp úng :
- Không... không... không có!
Hồ Vĩ Tà trầm gương mặt :
- Không có cái gì?
Cáp Na quẩn quá bật khóc :
- Không có gì hết mà Phụ Vương ơi!
Thấy con khóc. Hồ Vĩ Tà đau lòng quá, lắc đầu thốt :
- Con đừng giấu gia gia! Gia gia đoán hiểu rồi! Hẳn là con gặp Nhuế Vĩ đâu đó!
Cáp Na không dám tranh biện, chỉ khóc thôi.
Hồ Vĩ Tà tiếp :
- Người đó không phải là Giản công tử, mà là con trai Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn. Giản công tử là bằng hữu của chúng ta, còn Nhuế Vĩ là cừu địch!
Cáp Na thầm nghĩ :
- “Nếu không là Giản công tử, sao hắn giống Giản công tủ như khuôn đúc? Hay là một huynh đệ gì đó của Giản công tử?”
Hồ Vĩ Tà tiếp :
- Phụ thân hắn là Nhuế Phu Vấn, đối với chúng ta. Nếu không có lão ấy, thì Cao Thọ đã chết từ lâu rồi. Cao Thọ chết, chúng ta xâm nhập Trung Nguyên, Cao Thọ còn là Trung Nguyên bền vững!
Cáp Na hỏi :
- Tại sao chúng ta phải xâm nhập Trung Nguyên? Nếu không xâm nhập Trung Nguyên thì phụ thân Nhuế Vĩ đâu có đối đầu với chúng ta?
Hồ Vĩ Tà đáp :
- Việc lớn của quốc gia, con không hiểu được đâu! Đô Chi nhất định bắt cho được Nhuế Vĩ, hắn ở đâu con chỉ cho gia gia.
Cáp Na khóc lớn :
- Con không biết! Con không biết mà!
Hồ Vĩ Tà hỏi con không được, quay qua Tiểu Đào, hét :
- Nhất định là ngươi biết! Hãy nói gấp cho bổn Vương biết?
Tiểu Đào khiếp hãi, lấp vấp đáp :
- Ở... ở...
Cáp Na ngưng khóc, ngẩng mặt lên, gắt :
- Tiểu Đào nói nhảm đi nhé!
Tiểu Đào trở liền :
- Ở... ở đâu, nô tỳ đâu có biết?
Hồ Vĩ Tà nổi giận :
- Nếu không nói thiệt, bổn Vương tra cứu, sẽ xử cực hình đấy nhé!
Cáp Na lại khóc :
- Gia gia hăm dọa Tiểu Đào làm chi cho nó sợ! Gia gia không tin con sao chứ!
Hồ Vĩ Tà thở dài :
- Cáp Na! Con phải ngoan ngoãn nghe lời gia gia chứ!
Cáp Na đáp :
- Con khi nào lại chẳng ngoan ngoãn! Bằng cớ là gia gia bảo con đi với gia gia đến gặp Đô Chi, con bằng lòng đi! Gia gia mắng oan con quá!
Hồ Vĩ Tà lắc đầu, tự trách mình ngày thường nuông chiều con gái quá, thành ra bây giờ nó ương ngạnh như vậy. Muốn uốn nắn nó, tất phải từ từ, chứ không thể vội vàng. Lão Vương thở dài, bảo :
- Con hãy sửa soạn đi! Gia gia sẽ đưa con đi gặp Đô Chi!
Thốt xong, lão Vương bước ra ngoài.
Hồ Vĩ Tà đi rồi, Tiểu Đào lấy làm kỳ, hỏi :
- Hắn là cừu địch của chúng ta, sao Công chúa dám mạo phạm Vương gia, che chở cho hắn?
Cáp Na lắc đầu gắt :
- Ngươi không biết gì cả! Đừng hỏi léo nhéo!
Tiểu Đào hết sức khó hiểu!
Có gì đâu! Tuy Cáp Na là gái tự do, song dù sao nàng cũng có liêm sỉ.
Phàm trinh nữ vô hình trung bị một nam nhân bắt gặp mình lõa lồ, vả lại nam nhân đó cũng đáng bậc tu mi, thì dù muốn dù không nàng cũng có một ý niềm nào đó với nam nhân!
Chỉ có bậc trượng phu mới thấy được những chỗ thầm kín nhất trong thân thể một nữ nhân. Cho nên, nàng đã có chủ trương ngay từ lúc đầu. Chính cái chủ trương đó khiến nàng phải bảo vệ Nhuế Vĩ đến cùng, tuy chưa biết tình ý của Nhuế Vĩ đối với nàng ra sao!
Hồ Vĩ Tà và Cáp Na đối thoại với nhau bằng tiếng Y Ngô quốc mà ngôn ngữ của nước này không khác ngôn ngữ của Đột Quyết bao nhiêu. Nhuế Vĩ lắng nghe, hiểu rõ cả hai cha con nói gì với nhau.
Chàng lấy làm lạ, Y Ngô quốc là nước cừu địch của Trung Nguyên, thế tại sao Giản Thiệu Vũ lại là bằng hữu của Hồ Vĩ Tà? Ông cha y là Tể Tướng Trung Nguyên mà? Chẳng lẽ gia đình y có liên lạc bí mật với ngoại bang? Chàng bước ra, với niềm cảm xúc, chàng thốt :
- Công chúa tận tâm bảo vệ tại hạ, tại hạ...
Gặp Cáp Na hì hì, chận lời :
- Đừng cảm tạ ta! Ta không thích cái sáo rườm rà đó! Người Trung Nguyên trọng lễ quá, đến bây giờ ta mới thấy tận mắt!
Tiểu Đào giúp Cáp Na trang sức xong, Cáp Na bước đến trước mặt Nhuế Vĩ, hỏi :
- Công tử xem tôi đây, có được không!
Nhuế Vĩ thầm nhận nàng đẹp thật. Chàng tán :
- Đẹp lắm!
Cáp Na cao hứng, hỏi :
- Thật vậy?
Nhuế Vĩ cười nhẹ :
- Tại hạ nói dối cô nương làm chi!
Cáp Na lại hỏi :
- Có bằng gái Trung Nguyên không?
Nhuế Vĩ đáp :
- Rất ít người sánh bằng cô nương!
Cáp Na hỏi luôn :
- Công tử có ưa thích tôi chăng?
Nhuế Vĩ sững sờ, không ngờ nàng dám hỏi một câu qua sỗ sàng như vậy!
Cho nên chàng khó đáp vô cùng.
Thấy chàng nín thinh, Cáp Na sa sầm gương mặt, hỏi :
- Công tử không ưa thích tôi?
Nhuế Vĩ lắc đầu, ngầm bảo là không phải như vậy.
Cáp Na tươi ngay nét mặt, hỏi :
- Vậy là công tử ưa thích tôi?
Nhuế Vĩ chưa kịp đáp, bên ngoài Hồ Vĩ Tà gọi to :
- Xong chưa con?
Cáp Na thở dài :
- Tôi đi, Tiểu Đào sẽ ở đây bầu bạn với công tử. Nhớ đừng đi đâu nhé. Hãy kiên nhẫn chờ tôi về.
Vừa bước đi, nàng vừa quay đầu nhìn lại chàng, lộ vẻ trìu mến luyến lưu...
Nhuế Vĩ lấy tấm da ghi chú chiêu kiếm của Vô Mục Tẩu ra xem. Chiêu kiếm đó, được lão nhân đặt cho cái tên là “Hồng Thủy”, ngụ ý nước sông cuộn cuộn, không vật gì ngăn chặn nổi. Chàng xem hết chiêu, thuộc làu tâm pháp, định sáng mai bắt đầu luyện.
Tiểu Đào hết lòng phục thị cơm nước cho chàng.
Trong ngày đó, mấy lượt quan binh Đột Quyết đến bên ngoài cửa, cãi vã vang lên, song chẳng có tên nào dám vào lục soát.
Nhuế Vĩ nghĩ là Tiểu Đào ngăn chặn chúng mãnh liệt, chàng cho rằng nàng cũng là tay lợi hại thật.
Đến lúc hoàng hôn xuống, Cáp Na trở về, mang bộ mặt hầm hầm. Nàng vào lều, ngồi xuống, không nói không rằng.
Tiểu Đào dọn cơm lên, mời nàng ăn, nàng không ăn, thành ra Tiểu Đào và Nhuế Vĩ cùng ăn với nhau.
Ăn xong, Nhuế Vĩ thấy trời tối, phải nghĩ đến vấn đề ngủ, chàng bèn hỏi Cáp Na :
- Công chúa có điều chi phiền giận?
Cáp Na bật khóc ngay, ấm ức thốt :
- Tôi giận vì không ai quan tâm đến tôi!
Nhuế Vĩ thở dài, lại hỏi :
- Ai dám khinh miệt Công chúa? Có phải là Đô Chi không?
Cáp Na lau lệ gật đầu.
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Hắn làm sao mà dám khinh miệt Công chúa chứ?
Cáp Na thuật :
- Phụ Vương tôi dẫn tôi đến gặp hắn, hắn chỉ nhìn thoáng qua tôi một lần thôi, từ đó hắn không lưu ý đến tôi nữa, làm như tôi không có mặt vậy!
À! Thì ra vấn để tự ái! Nàng hận vì Đô Chi không hề khen nàng đẹp!
Nhuế Vĩ an ủi nàng :
- Hắn không biết đến người đẹp, là tại con người hắn quá thô tục, Công chúa chỉ hơi có chút chuyện mà giận! Hãy ăn cơm đi. Nhịn đói thì ốm đi, xấu người lắm.
Cáp Na bật cười :
- Thực ra, tôi có để ý chi đến hắn! Tôi cần gì hắn, bởi đã có công tử ưa thích tôi rồi! Như vậy là đủ cho tôi lắm rồi!
Nhuế Vĩ vội lãng sang vấn đề khác :
- Công chúa ăn cơm đi!
Chàng gọi Tiểu Đào bảo nàng dọn thức ăn lên.
Cáp Na vừa ăn, vừa thốt :
- Lúc trưa công tử không nói, chứ bây giờ thì tôi hiểu rồi! Tôi hiểu công tử ưa thích tôi. Và tôi cũng hiểu luôn tại sao!
Nhuế Vĩ một lần nữa tránh câu chuyện đó :
- Công chúa cứ ăn no đi, ăn rồi muốn nói gì cứ nói.
Cáp Na cười dịu tiếp :
- Đừng cố ý tránh né. Tôi biết công tử quan tâm đến tôi lắm lắm, mà không ưa thích tôi, thì công tử quan tâm làm gì? Phải vậy không?
Nhuế Vĩ lại đánh trống lảng :
- Đêm nay tại hạ... ngủ ở đâu đây, hở Công chúa?
Tiểu Đào mỉm cười :
- Chúng tôi có hơn mười ngôi lều, tất cả đều do nữ binh của Công chúa sử dụng công tử thích lều nào, cứ ngủ ở lều đó.
Cáp Na thốt :
- Như vậy đâu có được! Nhuế công tử ngũ ở những lều đó, bọn nữ binh chẳng biết gì, rất có thể chúng sanh sự rắc rối. Tốt hơn, cứ để công tử ngủ tại đây.
Nhuế Vĩ vội khoát tay :
- Không nên! Không nên!
Cáp Na cười sằng sặc :
- Tại sao không nên? Công tử sợ tôi ăn tươi nuốt sống?
Tiểu Đào thốt :
- Công tử ngủ tại đây, vậy để tôi đi dọn chỗ!
Không cần biết Nhuế Vĩ có bằng lòng hay không, nàng bắt tay vào việc ngay.
Nhuế Vĩ không ngăn trở được, thành ra quýnh quáng hết sức. Tuy nhiên, chàng nghĩ, dù họ làm gì thì làm, chàng nhất định không ngủ chung lều với Công chúa!
Người Y Ngô cũng như Đột Quyết, ngủ ngay tại mặt đất, họ chỉ cần trải da thú, hoặc nệm mà thôi. Phần của Công chúa đã sẵn có rồi, Tiểu Đào chỉ còn lấy thêm nệm trải cho Nhuế Vĩ là xong, Lúc đó, mới vào đầu đêm, song không khí bắt đầu vắng lặng.
Tiểu Đào đem sữa dê và trà vào lều rồi, cáo từ trở về lều của nàng.
Nhuế Vĩ ngồi y tại chỗ.
Cáp Na cười hỏi :
- Chưa ngủ à?
Nhuế Vĩ lắc đầu.
Cáp Na tiếp :
- Công tử không ngủ, tôi ngủ trước vậy!
Dù có nam nhân bên cạnh, nàng thản nhiên cởi bỏ áo ngoài, rồi chui vào chăn.
Chiếc nệm của Nhuế Vĩ đối diện với chỗ năm của Cáp Na, chàng không đến đó, cứ ngồi trên ghế, nhìn ra ngoài, định bụng đêm nay sẽ ngồi lỳ như vậy đến sáng. Rồi chàng lại muốn ra ngoài lều, cho được thư thái hơn.
Cáp Na hỏi :
- Công tử muốn ra ngoài kia?
Nhuế Vĩ không đáp, thầm nghĩ :
- “Mình cứ chờ nàng ngủ rồi đi ra ngoài kia. Ra bây giờ chắc bị nàng cự nự!”
Cáp Na chợt thở dài :
- Công tử không muốn ngủ tại đây, tôi không tránh được. Nhưng nếu công tử ra ngoài kia ngồi, lạnh cóng chết đi, thì ai lo cho?
Nhuế Vĩ buông xuôi :
- Công chúa ngủ đi! Chốc lát nữa, tại hạ sẽ ngủ!
Tuy nói thế, chàng quyết định chờ nàng ngủ, sẽ ra ngoài ngồi chờ sáng.
Chứ ngủ chung với nhau như thế này thì làm sao mà biện bạch trước sự dị nghị của miệng đời.
Cáp Na không nói gì nữa.
Một lúc lâu, Nhuế Vĩ cho rằng nàng đã ngủ mê rồi, len lén nhìn xem. Nhưng, nàng còn mở đôi mắt trao tráo, nhìn trả lại chàng. Nhuế Vĩ kinh hãi, hỏi :
- Công chúa... không... ngủ à?
Cáp Na thở dài :
- Công tử không ngủ, tôi không ngủ luôn!
Nàng vụt đứng lên, buông rơi tấm chăn, để lộ thân hình nẩy nở.
Nhuế Vĩ vội quay mặt nơi khác, không dám nhìn nàng.
Cáp Na đến bên cạnh chàng, trao cho chiếc áo choàng bằng da thú bảo :
- Mặc vào đi! Càng về khuya, không khí càng lạnh! Mặc vào rồi đi ngủ đi!
Nhuế Vĩ khoác chiếc áo, nói mấy tiếng cảm tạ.
Cáp Na tiếp :
- Không phải cảm tạ! Công tử không ngủ, tôi xin ngồi đây bầu bạn!
Rồi nàng ngồi xuống chiếc ghế, cạnh chàng.
Nhuế Vĩ thấy nàng mặc chiếc áo mỏng quá, gần như trần truồng, vội bảo :
- Vào ngủ đi, Công chúa! Trời lạnh quá.
Cáp Na lắc đầu :
- Tôi không ngủ, chỉ muốn ngồi đây với công tử thôi.
Nhuế Vĩ đứng dậy, trầm giọng :
- Công chúa không vào ngủ, tại hạ đi ra ngoài đó ngay bây giờ đây!
Cáp Na bất đắc dĩ phải trở về nệm, chui vào chăn.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Công chúa ngủ đi nhé! Tại hạ ra ngoài kia một chút!
Bên ngoài có gió lộng, mang cái lạnh buốt da đến quất vào mặt chàng. Đèn chung quanh chớp xa xa, như ngàn sao, chứng tỏ binh Đột Quyết chưa triệt thoái.
Nhuế Vĩ không dám đi loạn, ngồi ngay tại cửa lều.
Một lúc lâu, Cáp Na bên trong thốt vọng ra :
- Công tử không muốn ngủ chung lều với tôi phải không!
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ sợ hiềm nghi, nên bắt buộc phải thế này, xin Công chúa lượng xét cho!
Cáp Na hừ một tiếng :
- Tỵ hiềm! Tôi không sợ thì thôi công tử làm gì phải sợ?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ phải giữ thanh danh cho Công chúa! Có thế thôi chứ chẳng có ý gì khác!
Cáp Na cười mỉa :
- Thanh danh là cái quái gì? Người ta muốn nói tốt cũng được, muốn nói xấu cũng chẳng sao, miễn là lòng mình trong trắng thì thôi! Hãy vào mà ngủ đi!
Đừng để tôi sanh giận đấy!
Nhuế Vĩ cương quyết :
- Tại hạ nhất định ở ngoài này trọn đêm nay, Công chúa đừng nói chi nữa!
Cáp Na nổi giận :
- Được rồi! Công tử xem rẻ tôi! Công tử không bằng lòng ngủ chung lều với tôi. Tôi biết, người Trung Nguyên của công tử có nhiều lễ nghi đặc biệt. Tuy nhiên, công tử không chịu ngủ chung lều, là công tử khinh thường tôi rõ rệt!
Nàng khóc, tiếng khóc rấm ra rấm rít.
Bỗng, bức rèm bay qua một bên, một bóng người từ bên ngoài lao vút vào.
Cáp Na đinh ninh Nhuế Vĩ chạy về, có ý mừng, ngẩng đầu lên trông. Nhưng đâu phải Nhuế Vĩ! Người vào là một vị công tử mặc áo trắng, y tặc lưỡi mấy tiếng rồi thốt :
- Gái đẹp như thế đó, ai dám khinh thường chứ! Cho tại hạ biết đi gã ngồi ngoài cửa đó, có phải là một tên ngu chăng?
Cáp Na kinh hãi, kêu lên :
- Ngươi là ai? Cút đi ngay!
Nàng vận áo mỏng, đang ngồi, lúc đó hấp tấp vớ lấy chiếc khăn che mình.
Công tử áo trắng mỉm cười, đáp :
- Vô ích! Che làm chi! Tại hạ thấy hết rồi, thấy rõ lắm rồi!
Cáp Na nổi giận :
- Ngươi không cút đi, ta kêu to cho mà xem!
Nhuế Vĩ ở bên ngoài không lưu ý, chỉ thấy mắt hoa lên vì có bóng trắng bay ngang. Chàng biết ngay là một cao thủ võ lâm, sợ y làm hỗn Cáp Na, nên lập tức chạy vào, thốt :
- Các hạ là ai? Hãy ra ngoài kia, chúng ta nói chuyện.
Công tử áo trắng hỏi lại :
- Các hạ là ai? Là nam hay nữ đó?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nam hay nữ, việc đó không liên quan gì đến các hạ. Các hạ tự tiện vào đây, chủ nhân không bằng lòng, đuổi các hạ ra, sao các hạ không ra, còn đứng đây, ngây người như ngốc.
Công tử áo trắng cười, thốt :
- Ngốc thì ngốc, có sao? Chẳng những ngốc, mà còn muốn bầu bạn với mỹ nhân nữa đó!
Y quay qua Cáp Na tiếp :
- Hắn không muốn ngủ chung lều với cô nương, thì tại hạ ngủ cho!
Cáp Na nổi giận :
- Ai quen biết ngươi mà đòi ngủ! Cút đi ngay!
Công tử áo trắng cười lỳ :
- Quen biết hay không quen biết, có quan hệ gì! Chỉ cần tại hạ thương cô nương, muốn ngủ với cô nương, kể ra còn có thú vị hơn là đòi một kẻ nam không nam, nữ không nữ ngủ chung! Cô nương hãy đuổi hắn ra đi!
Cáp Na không chịu được cất tiếng “thương” đó, nên bĩu môi, tỏ vẻ khinh bỉ.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Gã này điên rồi chắc?”

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 24**

Bảy Tình Ma

Công tử áo trắng hành động tự nhiên, bước đến chiếc nệm dành cho Nhuế Vĩ, cởi bỏ áo ngoài, làm như sắp sửa chui vào trong chăn ngủ luôn.
Cáp Na kêu lên :
- Ý! Ý! Không phải chỗ dành cho ngươi đâu!
Công tử áo trắng vờ ngây ngô :
- Không dành cho tại hạ, thì dành cho ai?
Cáp Na đưa tay chỉ Nhuế Vĩ :
- Dành cho y đó! Ngươi đi ra gấp!
Công tử áo trắng mỉm cười :
- Nhưng hắn không chịu ngủ chung với cô nương mà! Cô nương kêu la cái gì nữa!
Cáp Na nổi giận :
- Nhuế công tử! Công tử không bằng lòng ngủ tại chỗ đó à?
Nhuế Vĩ đứng xây lưng lại công tử áo trắng và Cáp Na, hỏi :
- Làm sao các hạ biết tại hạ không muốn ngủ tại đó?
Công tử áo trắng ngây ngô thốt :
- Họ Chương này đâu có điếc, rõ ràng là vừa rồi có nghe một gã ngu nói là muốn ngủ bên ngoài trướng trọn đêm. Chẳng lẽ tại hạ nghe lầm?
Nhuế Vĩ gằn từng tiếng :
- Các hạ nghe lầm đấy!
Công tử áo trắng khoác chiếc áo vào mình thở dài, thốt :
- Đáng tiếc! Không bảo tại hạ ngủ, lại đòi một tên ngốc ngủ chung! Người ta ngốc người ta không yêu, còn đòi ngủ chung làm gì!
Kho Tàng Kiếm Hiệp NH N MƠN QUAN www.nhanmonquan.com Nhuế Vĩ nổi giận gắt :
- Các hạ một tiếng ngu, hai tiếng ngốc, mắng ai thế?
Công tử áo trắng gắt trả :
- Các hạ không ngu ngốc thế ai ngu ngốc?
Cáp Na chen vào :
- Nhuế công tử không phải kẻ ngu, chỉ có ngươi mới là kẻ si!
Công tử áo trắng cười hí hí :
- Nam nhân trên thế gian có mấy kẻ si! Tên của tại hạ là Chương Si! Dù là một kẻ si thì đã sao?
Nhuế Vĩ thốt :
- Các hạ là Chương Si, tại hạ không phải là Nhuế Ngu, các hạ tự cho mình là si, tại hạ không phải là ngu!
Công tử áo trắng lại cười :
- Các hạ còn không nhận nữa à? Người ta đẹp thế kia, lại không yêu, tại hạ muốn yêu lại không được, như vậy chẳng là ngu thì là gì?
Nhuế Vĩ thấy hắn ăn nói khùng khùng điên điên, nhưng không có ác ý. Dù bị hắn mắng, chàng cũng không giận. Chàng hỏi :
- Nếu có một thiếu nữ đẹp hơn ở đây, thì các hạ sẽ làm sao?
Công tử áo trắng đáp ngay :
- Nếu có một thiếu nữ đẹp hơn tại đây! Thì... thì...
Đoạn y hỏi :
- Ở đâu? Ở đâu?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ nói ví dụ vậy mà! Các hạ đừng hiểu lầm!
Công tử áo trắng đáp :
- Thì tại hạ yêu ngay nàng đó chứ sao!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Nếu có nhiều nàng?
Công tử áo trắng chặt lưỡi :
- Thì yêu hết! Yêu luôn tất cả!
Nhuế Vĩ thở dài, thầm nghĩ :
- “Hắn quả là một kẻ si!”
Chàng khuyên :
- Các hạ đi ra đi! Đừng ở đây ăn nói nhảm nhí! Nàng là một bậc Công chúa, chẳng phải thường dân đâu.
Công tử áo trắng đáp :
- Công chúa, thường dân, có khác gì đâu? Nếu yêu được, thì chẳng lẽ Công chúa mới đáng yêu còn thường dân thì không đáng yêu?
Nhuế Vĩ thầm khen câu nói đó.
Cáp Na gắt :
- Chương Si! Nếu ngươi còn đứng đó, ta báo động ngay cho mà xem!
Chương Si đáp :
- Tại hạ vốn định ra đi, song bây giờ thì không đi nữa.
Cáp Na kinh hãi :
- Tại sao?
Chương Si cười nhẹ :
- Tại hạ muốn hỏi gã ngu kia, thật sự yêu cô nương hay không yêu. Nếu hắn không yêu, thì tại hạ không đi!
Y nhìn Nhuế Vĩ, hỏi luôn :
- Sao? Các hạ có yêu không?
Nhuế Vĩ không biết đáp làm sao.
Cáp Na thẹn quá, giục :
- Nhuế công tử! Sao không đáp câu hỏi của hắn!
Nàng chờ nghe, mong Nhuế Vĩ đáp như thế này: “Ta yêu nàng đó, ngươi hãy đi ra đi!” Nhuế Vĩ khó nghĩ quá! Nói yêu, thì không đúng với ý chàng, nói không yêu thì sợ chạm tự ái Cáp Na.
Vừa lúc đó, từ bên ngoài, một người chạy vào lều. Người này vận áo đen, tuổi độ hai mươi bảy, hai mươi tám, lớn hơn người áo trắng một chút.
Vào đến nơi, trông thấy Cáp Na, hắn chau mày, rồi day qua người áo trắng thốt :
- Ngũ ca! Thảo nào tiểu đệ chẳng mất một ngày trời tìm ngũ ca! Thì ra ngũ ca bị hồ ly tinh ám ảnh!
Chương Si mỉm cười :
- A! Lục đệ! Lục đệ về nói với đại ca nhé, sáng mai ngu ca mới hội kiến với tất cả các huynh đệ được!
Người áo đen chau mày :
- Thiên nữ ngoại quốc có ra gì đó mà ngũ ca đam mê? Đại ca bảo có việc cần thương nghị gấp, ngũ ca nên về đi thôi!
Cáp Na bị ví với hồ ly tinh, lại bị khinh là chẳng ra gì, tức uất hét lên :
- Cút! Cút gấp! Cút hết!
Chương Si nghe nói có lịnh đại ca đòi, không dám kiên trì, bảo người áo đen :
- Mình đi thôi! Lục đệ!
Cả hai cùng bước ra. Đến cửa lều, người áo đen quay đầu lại thốt :
- Đừng cáu kỉnh! Nữ nhân mà giận dỗi, bộ mặt xấu xí lắm!
Cáp Na bật khóc liền. Mắng nàng, nàng không giận, nói nàng xấu xí, nàng ức lắm!
Nhuế Vĩ toan khuyên giải nàng, bỗng tiếng hét la vang trời dậy đất bên ngoài. Nhuế Vĩ lắng tai nghe, thì ra binh Đột Quyết kêu to :
- Địch nhân chạy ra đó!
Chương Si và người áo đen chạy ra, bọn tuần phòng trông thấy, nên báo động với đại quân chận bắt.
Nhuế Vĩ cho là một cơ hội tốt, có lẽ ngày mai, chúng sẽ triệt thoái vòng vây, bởi kẻ địch nhân đã thoát đi rồi.Trong khi đó, Cáp Na càng khóc dữ.
Nhuế Vĩ không dám lưu ý đến nàng nữa, quay mình để nguyên áo, chui vào chăn ngủ luôn.
Sáng sớm hôm sau, chàng thức dậy, cảm thấy tâm thần sảng khoái như lúc thường, không còn mảy mai ảnh hưởng của thuật thôi miên.
Chàng thầm nghĩ :
- “Cáp Na bảo là phải mất mấy hôm, thuật thôi miên mới dứt ảnh hưởng, nhưng sao ta bình phục chóng như thế này?”
Chàng không ngờ nhờ tâm pháp nội công của chàng có chỗ khác thường nên chàng mới khôi phục chân lực mau lẹ như vậy.
Chàng nhìn sang nệm đối diện, thấy Cáp Na còn ngủ say, bèn len lén thay đổi y phục để trở thành nam nhân như trước.
Đang lúc chàng thay xiêm đổi áo, Tiểu Đào bước vào. Nàng kinh hãi hỏi :
- Công tử định đi?
Nhuế Vĩ không đáp, chỉ hỏi lại :
- Binh Đột Quyết đã rút đi hết rồi phải không?
Tiểu Đào gật đầu.
Bấy giờ, chàng mới đáp câu hỏi :
- Tại hạ muốn đi.
Cáp Na đột nhiên ngồi dậy. Tròng mắt đỏ, mi mắt mọng, chứng tỏ đêm nàng đã khóc nhiều.
Tiểu Đào lại kinh hãi :
- Tại sao Công chúa thương tâm đến độ đó?
Cáp Na lắc đầu không đáp.
Tiểu Đào hỏi :
- Có phải Nhuế công tử khinh miệt Công chúa không?
Nàng quay sang Nhuế Vĩ, gắt :
- Sao công tử to gan, dám vô lễ với Công chúa?
Nhuế Vĩ đáp khẽ :
- Đừng nói nhảm! Tại hạ không làm gì xúc phạm đến Công chúa cả!
Cáp Na thở dài, mặt sầu ai oán, đứng lên mặc áo vào.
Tiểu Đào chải tóc cho nàng.
Nhuế Vĩ đứng lặng một bên.
Một lúc sau, Cáp Na hỏi :
- Công tử định đi thật?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ khỏe trong người rồi, không dám làm phiền lụy đến Công chúa lâu hơn.
Cáp Na thốt :
- Tôi biết! Không có cách gì cầm công tử ở lại được. Nhưng chẳng rõ, bây giờ công tử định đi đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Trong nhất thời tại hạ chưa ly khai Kim Sơn, bởi có một người bằng hữu của tại hạ thất tung trong vùng này, tại hạ phải tìm. Khi nào gặp người đó rồi, tại hạ mới trở về Trung Nguyên.
Cáp Na tiếp :
- Phụ Vương còn ở đây mấy hôm nữa, nếu công tử có rỗi rảnh, xin trở lại thăm nhau.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được! Bây giờ tại hạ xin cáo từ!
Chàng bước ra cửa.
Cáp Na gọi :
- Chờ một chút, công tử!
Nhuế Vĩ dừng chân.
Cáp Na lấy ra một tấm bài màu xanh có vẽ vằn vện như hoa, trao cho chàng thốt :
- Đây là thông hành lịnh của Y Ngô quốc, cầm tín phù này mà đi, thì không gặp một trở ngại nào trên toàn cõi Y Ngô quốc. Hơn thế, nếu công tử gặp hai vị Quốc sư của tệ quốc là anh em họ Nguyên có ngoại hiệu Ma Nhãn Nhiếp Hồn, nếu họ muốn làm khó dễ công tử, thì công tử cứ xuất trình tấm lịnh bài này ra, nói là của tôi trao cho công tử, nhất định họ không dám làm chi công tử đâu.
Nhuế Vĩ hiểu rõ tâm tư của Cáp Na. Trao chiếc lịnh bài cho chàng, nàng đinh ninh chúc ngấm ngầm với chàng là một ngày nào đó, chàng phải đến Y Ngô quốc thăm viếng nàng!
Viễn du một chuyến sang Y Ngô quốc, được lắm chứ! Nhưng, mạng số chàng đã được hạn định trong khoảng thời gian hai năm. Bởi hoàn thuốc của Sử Bất Cựu! Trong khoảng thời gian đó, chàng phải làm biết bao nhiêu việc! Chắc gì xong đúng hạn định! Thế thì cuộc viễn du của chàng theo ước vọng của Cáp Na, chỉ có thể thành hình trong mộng thôi!
Chàng không muốn nhận lịnh bài, để chấm dứt cuộc hoài mơ nơi con người dành nhiều hảo tâm với chàng.
Tuy nhiên, lịnh bài có uy tín đối với hai vị đại Quốc sư, chàng không khỏi chú ý đến sự tình, hỏi :
- Anh em họ Nguyên, có phải hai lão nhân ốm cao không?
Cáp Na gật đầu :
- Họ rất giỏi về tà thuật, có lẽ chính họ dụng thuật thôi miên hãm hại công tử hôm đó! Sau này gặp lại họ, công tử phải cẩn thận!
Chàng tiếp nhận tấm lịnh bài, thốt :
- Không rõ tại hạ có thể đến Y Ngô quốc gặp lại Công chúa chăng, song tại hạ cần phải ngăn ngừa mọi hành động của cặp Ma Nhãn Nhiếp Hồn, thì tấm lịnh bài này sẽ là bùa hộ mạng của tại hạ.
Tiểu Đào xen vào :
- Nếu không đến được, công tử cũng phải nhắn tin gì, chứ đừng như kẻ xa lạ khi cách mặt thì quên nhau!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ không làm sao quên được thạnh tình của Công chúa! Sau hai năm, nếu tại hạ còn hưởng số trời, thì nhất định là phải đến Y Ngô quốc, bái kiến Công chúa!
Cáp Na thấp giọng :
- Sau hai năm, tôi đếm từng ngày, chờ đón tiếp công tử!
Nhuế Vĩ run giọng :
- Nếu tại hạ chưa về với cát bụi!
Thốt xong, chàng phi thân thoát đi, để lại một trời bùi ngùi thương cảm của Cáp Na.
Giở thuật khinh công, chàng nhắm hướng Kim Sơn chạy đi, định bụng sẽ giẫm nát vùng núi non này, tìm cho kỳ được tung tích Cao Mạt Dã.
Chạy được một lúc, chàng nghe từ xa xa phía trước có người gọi :
- Nhuế Vĩ con ta ơi! Con ở đâu, báo hại lão phu tìm khổ quá!
Tiếng gọi được lập đi lập lại nhiều lần.
Nhuế Vĩ phẫn nộ vô cùng, tự hỏi kẻ nào đó nếu không điên thì cũng xấc láo đáng chết với chàng. Chàng chạy như bay về hướng đó.
Càng đến gần, chàng càng nghe tiếng gọi hơn, bi thương hơn.
Chàng đảo mắt nhìn, thấy nơi một chiếc gò có bảy bóng người, họ vận áo riêng màu gồm xám, lam, tro, vàng, đỏ, trắng, đen.
Người cất tiếng gọi là người vận chiếc áo màu tro, và trong số đó, Nhuế Vĩ nhận được người vận áo trắng và áo đen. Chính hai người này đã đến lều của Cáp Na trong đêm vừa qua.
Tuổi của họ suýt soát nhau, vào lứa dưới ba mươi. Họ không có vẻ hung ác, tất cả đều có phong thái bậc công tử. Không quen nhau, sao người áo tro lại gọi chàng, mà gọi với giọng trịch thượng?
Chàng vọt mình đến trước mặt bảy người, vòng tay thốt :
- Xin các vị dừng chân!
Công tử áo tro với gương mặt đau khổ, hỏi :
- Các hạ là ai? Sao lại ngăn đường chận lối bọn tại hạ? Hay là có biết hành tung của con trai tại hạ?
Công tử áo trắng, tên Chương Si, cười thốt :
- Tiểu đệ nhận ra y. Y là Nhuế Vĩ!
Công tử áo lam cười hì hì :
- A! Các hạ là Nhuế Vĩ! Các hạ có biết...
Nhuế Vĩ chận lời :
- Tại hạ là Nhuế Vĩ! Chẳng hay các vị...
Công tử áo tro kêu lớn :
- Con! Con là Nhuế Vĩ! Gia gia tìm con khổ biết bao!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Tại hạ không hề biết mặt các hạ, tại sao buông lời có tính cách sỉ nhục tiên phụ?
Công tử áo vàng lộ vẻ khó khăn thốt :
- Tam ca! Đã bảo tam ca đừng gọi, mà cứ gọi mãi, người ta đã đến nơi rồi, mình làm sao đây! Không khéo lại gây tai họa đấy!
Công tử áo tím nổi giận :
- Có gì khó khăn mà phải làm sao với không làm sao? Hắn không phục thì cứ đánh, chứ có sao đâu?
Công tử áo tro vẫn bị thương như trước :
- Ta gọi hắn như vậy là do hảo ý, sao lại có việc phải đánh nhau? Hắn cảm tạ ta mới phải chứ!
Công tử áo lam cười hì hì :
- Nhuế huynh! Tam đệ có hảo ý thật đấy, đừng phát cáu nhé!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ, cả đám huynh đệ này đều giống Chương Si, cũng điên điên khùng khùng như nhau. Bất giác, chàng dịu tâm tình, đáp :
- Dù cho các vị có hảo ý đi nữa, cũng không nên gọi tại hạ bằng cách đó!
Công tử áo tro càng bi thảm hơn :
- Không gọi như vậy thì khi nào các hạ nghe tiếng mà chạy lại? Phải biết việc gì do Nhất Đăng thần ni phân phó, thì anh em tại hạ không thể không làm.
Vùng Kim Sơn rộng vạn dặm này, bọn tại hạ làm sao tìm cho ra các hạ?
Nhuế Vĩ kinh hãi hỏi :
- Nhất Đăng thần ni bảo các vị làm việc gì?
Công tử áo đen trầm giọng :
- Các hạ phải gọi tam ca bằng gia gia đi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Muốn nói thì nói, không nói thì thôi, sao lại đòi tại hạ gọi bằng cha mới chịu nói! Tại hạ đâu phải là người dễ khinh khi. Nếu các vị còn buông lời nhục mạ tiên phụ nữa, tại hạ sẽ không cần khách khí hơn!
Công tử áo tím quát :
- Hay cho tiểu tử chưa? Dám hỗn láo trước mặt anh em ta! Hãy lãnh một quyền của ta đây cho biết mùi!
Hắn tung ngay một quyền vào ngực Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ thấy con người này hiếu động nhất cần phải dằn mặt mới được, nên không ngần ngại mạnh tay đánh trả. Chàng sử dụng một tuyệt chiêu trong “Huyền Diệu Tam Thập Chưởng”.
Công tử áo tím không ngờ chàng vừa xuất chiêu là dùng ngay độc chiêu, vì sơ ý, hắn bị chàng chụp trúng mạch môn liền.
Nhuế Vĩ vận lực, bóp mạnh tay.
Công tử áo tím đau quá, rú lên.
Công tử áo vàng kinh hãi, kêu rối rít :
- Nguy! Nguy! Nhị ca bị hại rồi! Chúng ta không phải là đối thủ của hắn!
Chính hắn quay mình, định chạy.
Công tử áo tro vươn tay nắm hắn, giữ lại thốt :
- Chúng ta là huynh đệ với nhau, có phúc đồng hưởng, có họa đồng lo, không nên bỏ chạy như vậy!
Công tử áo vàng run sợ :
- Họa do tam ca gây ra, có sự đồng tình của nhị ca, thì người cố mà chịu, đâu có liên quan gì đến bọn này!
Chương Si thốt :
- Tứ ca đừng làm mất mặt cho nhau! Tiểu tử đó có gì lợi hại mà phải đáng sợ.
Công tử áo vàng vẫn còn run người :
- Hắn là bằng hữu của Nhất Đăng thần ni, nhất định bản lãnh của hắn không vừa đâu! Tam thập lục kế, vĩ đào vi thượng. Đừng quên câu đó!
Công tử áo lam cười nhẹ :
- Chạy đi đâu! Hãy đứng lại đó!
Công tử áo lam thích cười, song là con người có oai nhất trong bọn. Công tử áo vàng không dám cãi lời, đứng lại đó. Công tử áo lam bước tới gần Nhuế Vĩ, thốt :
- Nhuế huynh! Xin nương tình buông tha cho nhị đệ tại hạ!
Nhuế Vĩ buông tay liền.
Công tử áo tím được tha, chẳng những không cảm kích, trái lại còn đánh sang chàng một quyền.
Ngờ đâu, biết hắn rất hung hăng, Nhuế Vĩ tuy buông tay, song có phòng bị.
Cho nên, ngón quyền của công tử áo tím đánh hụt vào khoảng trống.
Hắn toan biến chiêu đánh tiếp, công tử áo lam mỉm cười bảo :
- Dừng tay, nhị đệ!
Công tử áo tím tung quyền nhanh, thu lại cũng nhanh, câu nói của đại ba vừa buông dứt, hắn đã lui về đứng bên cạnh đại ca, mặt lộ tức giận, mắt trừng trừng nhìn Nhuế Vĩ.
Công tử áo lam tiếp :
- Nhị đệ tại hạ có tánh nóng nảy, hy vọng Nhuế huynh lượng thứ!
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ xuất thủ thô bạo, xin huynh đài tha thứ!
Công tử áo lam mỉm cười :
- Huynh đệ tại hạ mỗi người có tính tình quái dị, không ai giống ai cho nên hành sự cũng có vẻ bất thường. Nhị đệ vô lễ với huynh, Ôn này xin thay mặt tạ tội!
Hắn nghiêng mình, vái sâu.
Nhuế Vĩ vội vàng đáp lễ.
Công tử áo lam tiếp :
- Hôm qua, huynh đệ tại hạ gặp Nhất Đăng thần ni, lão nhân gia phân phó bọn tại hạ cáo lại với Nhuế huynh một việc.
Nhuế Vĩ nóng nảy hỏi :
- Việc gì?
Nhất Đăng thần ni là sư phụ của Cao Mạt Dã, chàng nghi ngờ việc đó có liên quan đến nàng.
Công tử áo lam đáp :
- Lão nhân gia bảo...
Bỗng công tử áo đen cất tiếng :
- Khoan cho hắn biết, đại ca!
Công tử áo lam cười nhẹ :
- Lục đệ có việc gì đó?
Công tử áo đen bước tới, tiếp :
- Chờ hắn đánh thắng tiểu đệ rồi sẽ nói cũng không muộn.
Hắn quay sang Nhuế Vĩ, thốt luôn :
- Nhị ca ta sơ ý nên bị ngươi chế ngự, ngươi có giỏi, cứ bắt luôn Cát Hận này đi!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Chúng ta có hận thù gì với nhau, mà tại hạ phải bắt các hạ?
Cát Hận gằn giọng :
- Ta muốn đánh nhau, dù không có cừu hận cũng có cừu hận!
Hắn vung quyền tấn công ngay.
Nhuế Vĩ lách mình né tránh.
Cát Hận quyết đánh nhau thật, dù chàng không hoàn thủ, hắn cũng chẳng khách khí, tiếp tục đánh tới luôn.
Nhuế Vĩ vẫn không hoàn thủ, cứ giở thuật khinh công.
Cát Hận đánh mãi không trúng, tức uất hét vang.
Công tử áo lam mỉm cười, bảo :
- Lục đệ dừng tay đi! Chúng ta đến đây, không phải để đánh nhau với Nhuế huynh, hà tất phải phí lực?
Bỗng, từ phía sau núi, hai bóng người lướt tới. Họ cùng cười lạnh, cùng hỏi :
- Không đánh nhau với hắn, có phải là đánh nhau với bọn ta chăng?
Cát Hận cấp tốc lui về, kêu lên :
- Anh em họ Nguyên!
Nhuế Vĩ nhận ra, chính là hai vị đại Quốc sư của Y Ngô quốc, cùng họ Nguyên, cùng có ngoại hiệu chung là Ma Nhãn Nhiếp Hồn.
Công tử áo lam mỉm cười thốt :
- Các ngươi đến rất đúng lúc, anh em chúng ta đỡ phải nhọc công tìm!
Đối diện với đại địch, hắn vẫn giữ nụ cười, điều đó chứng tỏ hắn rất trầm tĩnh!
Lão nhân đứng bên tả, là huynh trưởng, tên Nguyên Tư Thông. Lão nhân bên hữu, là nhị đệ, tên Nguyên Tư Mẫn. Nguyên Tư Thông lạnh lùng đáp :
- Các ngươi là kẻ chiến bại năm xưa, tài năng gì mà nói chuyện dũng mãnh!
Lúc nào cũng thế, bọn Thất Tình Ma các người cũng chẳng làm gì được bọn ta đâu!
Thì ra bảy người kia là nhóm Thất Tình Ma trên giang hồ ai cũng biết tiếng.
Họ lấy bảy chữ Hỉ, Nộ, Ai, Lạc, Ái, Ố, Dục tự đặt cho mình một cái hiệu, theo thứ tự đó, và Hỉ Ma Ôn Tiếu là lãnh tụ rất được các ma kia kính sợ.
Hỉ Ma Ôn Tiếu cười hì hì, thốt :
- Năm xưa, sở dĩ anh em ta bại là vì các ngươi dùng tà thuật. Ngày nay thì khác. Các ngươi có bản lãnh chân chính, cứ mang ra sử dụng xem có thắng nổi bọn ta không!
Nguyên Tử Mẫn cười hắc hắc :
- Thất Tình Ma không còn sợ thuật thôi miên à?
Nộ Ma Ngô Phẫn quắc mắt bốc lửa nhìn kẻ thù hỏi :
- Thôi miên là cái quái thuật gì mà chúng ta phải sợ chứ?
Nguyên Tử Mẫn ngạo nghễ :
- Không sợ thì cứ thử!
Cả hai anh em họ bất thình lình giở thế công.
Thất Tình Ma dàn thành mặt trận, người sau, kẻ trước, thẳng một hàng dọc.
Người sau đặt bàn tay tả lên vai người trước.
Dĩ nhiên Hỉ Ma Ôn Tiếu đứng đầu hàng.
Qua chiêu đầu, anh em họ Nguyên nhận ra công lực của Ôn Tiếu ngày nay hùng mãnh hơn ngày trước nhiều, hầu như họ không còn đương cự nổi. Đương nhiên, họ hiểu công lực đó không phải là của cá nhân Ôn Tiếu, mà là một lực lượng hỗn hợp của cả bảy người. Họ không thể đương diện nghinh chiến được rồi.
Họ phân ra làm hai, mỗi người tấn công một nơi, như vậy Ôn Tiếu một mình không thể chiếu cố hai nơi. Bảy Tình Ma bắt buộc phải phân tán, do đó lực lượng hỗn hợp của họ phải yếu kém.
Ôn Tiếu vội hét :
- Bao vây, tạo thành mặt trận tròn!
Người đứng cuối hàng, là Dục Ma Triệu Nhu, lập tức vòng lên, tiếp liên với Ôn Tiếu. Tạo thành mặt trận vòng tròn như vậy, về phía tả tay vịn vai nhau, thành yếu, nhưng phía yếu lại nằm trong vòng tròn, cũng chẳng đáng lo ngại.
Bảy người thừa tay hữu, phía tay hữu hướng ra ngoài, tất phải mạnh, không sợ địch tấn công. Cả bảy người cùng liên lạc với nhau như thế, bất cứ đối phương công người nào, cũng đều gặp lực lượng chống trả. Cho nên anh em họ Nguyên xuất phát hơn mười chiêu rồi, vẫn không thắng thế trận liên hiệp.
Cả hai thức ngộ, hôm nay, nếu dùng công lực thì không tài nào thủ thắng, ngoài ra còn có thể thảm bại nữa là khác. Cứ mỗi lần họ chạm chưởng, là mỗi lần anh em họ Nguyên bị đánh bật ra ngoài, phải lùi lại mấy bước.
Nguyên Tư Thông thở dài :
- Xem ra, hôm nay chúng ta phải nhục bại rồi đó!
Ôn Tiếu mỉm cười :
- Bại là cái chắc! Lại còn than thở làm gì chứ!
Nguyên Tư Mẫn đánh dứ một chiêu rồi lùi lại thốt :
- Nếu một đối một, trong vòng mười chiêu ta hạ các ngươi dễ dàng, bất cứ ai trong các ngươi!
Ôn Tiếu mỉm cười :
- Chưa chắc!
Nguyên Tư Thông lạnh lùng :
- Sao lại chưa chắc? Các ngươi không tin à? Thì cứ chiết ra một tên đi, đánh thử xem sao? Nếu trong vòng mười chiêu, ta không thắng, bọn ta sẽ nhận bại, vĩnh viễn không dám đối đầu với bọn ngươi!
Ôn Tiếu cười nhẹ :
- Đừng khoe khoang!
Một Ôn Tiếu đối đáp, còn sáu Ma kia cứ ngậm miệng, mở to mắt nhìn.
Thấy không khích được ai, anh em họ Nguyên nhắm vào Nộ Ma Ngô Phần.
Họ cho rằng Nộ Ma là người kém trầm tĩnh nhất. Nguyên Tư Mẫn thốt :
- Như cái gã Ngô Phần đó, bọn ta chỉ đánh một chiêu thôi! Nhất định là hắn phải thảm bại!
Nhưng trái với sự ước liệu của họ, Ngô Phần không hề phẫn nộ, mường tượng không nghe đối phương nói gì.
Kế hoạch khích tướng cầm như thất bại hoàn toàn. Họ xoay qua chủ trương khác. Nguyên Tư Mẫn đánh đủ ba chiêu, rồi hỏi :
- Đại ca ơi! Lạ quá! Tại sao bọn này biết anh em ta ở đây mà kéo đến chờ đón như vậy chứ?
Nguyên Tư Thông cố làm ra vẻ kinh ngạc đáp :
- Ta cũng hết sức kỳ quái! Bọn mình từ lâu vẫn ở lỳ tại Y Ngô quốc, dù có đến đây cũng là giữ hành tung rất bí mật. Chúng do đâu mà biết được!
Lão nhảy vọt đến cạnh Ôn Tiếu, hỏi luôn :
- Tại sao các ngươi biết được!
Lão giương mắt nhìn Ôn Tiếu, ánh mắt sáng như sao.
Ôn Tiếu nhìn trả, vừa cười vừa đáp :
- Rất đơn giản! Bọn ta sang Y Ngô quốc dò la, biết ngươi theo Quốc vương viễn du, nên không ngại vạn dặm đường theo dõi đến đây. Các ngươi dù ẩn mặt, song đoàn tùy tùng của Quốc vương là mục tiêu quá lộ liễu. Bọn ta tìm không khó khăn gì.
Nguyên Tư Thông tặc lưỡi :
- Theo dõi nhau xa xôi vậy à?
Ôn Tiếu mỉm cười :
- Khi cần tìm nhau thì ngại chi xa xôi!
Nguyên Tư Thông cười hắc hắc :
- Chắc là các ngươi mệt mỏi lắm!
Ôn Tiếu lẩm nhẩm :
- Mệt mỏi là lẽ tự nhiên!
Y xuống tinh thần thấy rõ.
Nhuế Vĩ đứng bên ngoài, kinh hãi, biết anh em họ Nguyên đang tìm cách ảnh hưởng thuật thôi miên.
Họ dùng hai tiếng mệt mỏi tạo sự liên tưởng nơi Ôn Tiếu. Ôn Tiếu vô tình, mắc phải, nên xuống tinh thần, sắp sửa hôn mê. Lập tức, chàng hét lớn :
- Hãy đề phòng! Họ giở thuật thôi miên đó!
Chàng vận dụng khí đan điền, phát âm, âm thinh vang mạnh, làm chấn động tâm thần Ôn Tiếu, y bừng tỉnh liền.
Lập tức, y nhắm mắt lại, tập trung ý chí, giữ vững tâm tư. Nhắm mắt rồi, y không ngừng tay, đánh ra tới tấp, công cũng mạnh mà thủ cũng kín.
Anh em họ Nguyên thất bại lần nữa.
Người kia, thấy cả sáu người cùng mở to mắt, bèn thôi miên với sáu Ma.
Trúng thuật đó, thì thế liên thủ của cả bảy người sẽ bại. Nhưng chẳng Ma nào bị ảnh hưởng do lời khích tướng của anh em họ Nguyên. Một khi liên tưởng không phát sanh, thì thuật thôi miên hoàn toàn vô dụng.
Hai Nguyên đâm ra bối rối.
Trong lúc đó, Ôn Tiếu dù nhắm mắt, song còn mười hai con mắt của đám huynh đệ, họ đánh theo lối liên hợp, nên thế cũng vẫn chuẩn và vẫn lợi hại như thường.
Hai Nguyên phải chật vật lắm mới giữ mình khỏi bị chưởng phong của địch quét ngã.
Bây giờ, Ôn Tiếu mới cười, thốt :
- Thuật thôi miên của các ngươi chỉ là một tiểu xảo thôi!
Nguyên Tư Thông cười lạnh hỏi :
- Ngươi đừng tưởng bằng vào thế trận đó mà thoát khỏi thuật thôi miên của bọn ta à?
Ôn Tiếu cười nhẹ :
- Anh em ta sáng lập ra thế trận này, là xem cái thuật thôi miên của các ngươi như phế vật! Hôm nay, qua cuộc thực nghiệm, ta cầm chắc một chứng minh! Hẳn các ngươi cũng không phủ nhận được sự chứng minh đó!
Nguyên Tư Thông vừa tránh chưởng phong của y, vừa đáp :
- Trận thế của các ngươi đâu có gì kỳ lạ! Bất quá cả bảy người cùng dồn kình lực cho một người, các ngươi hầu như vong ngã, mất cả tinh thần nên không chịu ảnh hưởng của thuật thôi miên!
Ôn Tiếu thốt :
- Thế là các ngươi chỉ còn chờ bại thôi!
Y đánh ráo riết.
Nguyên Tư Thông tránh né thật vất vả, dù vậy vẫn còn cố gắng lên tiếng :
- Bọn ta vẫn còn thuật khác, đừng tưởng là bọn ta khoanh tay chờ bại!
Ôn Tiếu đáp :
- Ta cứ nhắm mắt, ngươi có giở một ngàn thuật ra thi thố cũng vô ích! Các ngươi đừng khoác lác, dọa cho Nhuế huynh đứng bên ngoài kia phải sợ bỏ chạy đi, bọn ta cần phải nói một vài chuyện với y.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Việc chi?
Ôn Tiếu đáp :
- Thư thả một chút, Nhuế huynh! Chờ cho bọn đó van xin tha thứ, bọn tại hạ sẽ nói cũng không muộn.
Y lại tiếp tục tấn công. Bỗng, Nguyên Tư Thông quát :
- Dừng tay!
Ôn Tiếu lơi tay.
Thừa dịp đó, Nguyên Tư Thông phi thân thoát ra ngoài vòng chiến, đẩy Nguyên Tư Mẫn vào thay.
Biết địch thoát ra ngoài áp lực của chưởng phong, Ôn Tiếu thản nhiên, cười lớn :
- Bây giờ còn có một người, trong vòng mười chiêu, ta sẽ bắt ngươi, sau đó đuổi theo bắt luôn kẻ chạy thoát! Thử xem hai ngươi có van xin dung tha hay không cho biết!
Nguyên Tư Thông thở dài :
- Năm năm trước, anh em ta trong nhất thời hiếu thắng đánh bại các ngươi, bây giờ cầu xin ngươi tha thứ, phần ta thì được rồi, song huynh đệ của ta có tánh khí ương ngạnh, mong các ngươi buông tha cho y!
Ôn Tiếu hỏi :
- Thật sự ngươi van xin tha thứ?
Nguyên Tư Thông điểm một nụ cười ngụy dị :
- Miễn được sống sót thì thôi, hạ mình van cầu một vài tiếng, có sao đâu?
Ôn Tiếu gật đầu :
- Bọn ta không muốn gì hơn là các ngươi biết phục thiện!
Nguyên Tư Thông hỏi :
- Van xin như thế nào đây?
Ôn Tiếu đáp :
- Năm xưa, ngươi dùng ngón tay nào điểm huyệt bọn ta thì giờ đây, ngươi chặt ngón tay đó là được rồi. Phải biết, chúng ta mất mấy năm dài mới khôi phục công lực được như cũ đó!
Bỗng có tiếng nhạc khí u ám vang lên. Ôn Tiếu nghe rồi, bất giác tay chân bủn rủn.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 25**

Hai lão nhân quái dị

Thì ra, Nguyên Tư Thông thoát khỏi phạm vi chưởng lực rồi, lấy trong mình ra một ống địch bảy lỗ, thổi lên. Âm điệu của ống địch bình thường nhưng hiệu lực cảm nhiễm cực mạnh.
Ôn Tiếu bủn rủn tay chân, thế công phải rời rạc, Nguyên Tư Mẫn không còn bị áp lực nữa, thoát ra ngoài dễ dàng, chạy đến cạnh huynh trưởng, cả hai cùng ngồi xuống. Nguyên Tư Mẫn thay anh, thổi địch, thổi mãi không ngừng.
Nguyên Tư Thông theo tiếng địch, thốt lên như ca sĩ cất tiếng ca theo điệu :
- Ôn Tiếu! Ngươi ngồi xuống đi!
Quả nhiên Ôn Tiếu ngồi xuống. Sáu Ma kia cũng ngồi xuống theo y.
Nguyên Tư Thông tiếp :
- Tiếng địch của huynh đệ ta vô song thiên hạ, các ngươi cố lắng nghe, đừng bỏ mất cơ hội.
Ôn Tiếu không nói gì. Hiển nhiên y đang chăm chú nghe.
Nhuế Vĩ cũng lắng tai nghe tiếng địch như bảy Ma. Chàng không muốn nghe cũng phải nghe, càng nghe càng cảm thấy u oán, rồi tay chân cũng bủn rủn, cuối cùng chàng ngồi xuống luôn.
Nguyên Tư Thông bỗng cất tiếng ca :
- Gió lộng, mưa gào, ù ù vang tai, mưa rơi xuống hoa, gió lay chuyển hoa, hoa nặng trĩu áo mỏng bó chân, áo ướt sũng nhớ lại năm nào, cầm như cơn mộng, mộng mà hưởng được gì! Thương thay thân côi như chim phụng lạc đàn! Vòm trời vô biên mây chiều xanh thẫm, chim én về tổ, tin tức vắng tanh!
Tiếng địch u oán, lời ca u oán, Nhuế Vĩ nghe mí mắt nặng, cơn buồn ngủ kéo về, chàng nghe ai nói trong lòng: “Ngủ đi, ngủ đi! Đừng lắng nghe thứ âm nhạc bi thương đó nữa!” Tình huống hiện tại không khác lúc trúng thuật thôi miên ngoài đồng cỏ. Bất giác chàng kinh hãi, biết ngay anh em họ Nguyên đang dùng tà thuật chi đó, mê hoặc đối phương. Chàng nghe mệt mỏi dần dần, muốn bịt tai không nghe nữa, bèn vận động “Thiên Y thần công”, mượn huyền diệu của môn công, khu trừ cảm giác mỏi mệt.
Nhưng thần công không làm tiêu trừ mỏi mệt, bất quá cảm giác đó không gia tăng mà thôi. Nếu để lâu hơn, hẳn là chàng phải trúng tà thuật.
Chàng nhớ lại “Quy Tức thần công” của tiên phụ truyền lại, có oai lực vô cùng, thử mang ra dùng lúc này được chăng? Rồi chàng vận dụng “Quy Tức thần công” ngay.
Chàng bắt đầu nhận ra tai tuy còn nghe âm nhạc, song cái tâm không rung động nữa. Mà cảm giác mệt mỏi cũng tan biến mất.
Chàng không ngờ “Quy Tức thần công” có công hiệu giải trừ ma lực rất mạnh như vậy, đúng là một môn công bảo vệ hữu hiệu đối với tà thuật. Môn công này hơn hẳn “Thiên Y thần công”. Chàng tiếp tục vận hành môn công đó mấy lượt nữa cho chắc chắn.
Vừa lúc đó, Nguyên Tư Thông đứng lên, cười lớn thốt :
- Ôn Tiếu! Mắt ngươi tuy nhắm song tai ngươi vẫn mở như thường! Tai ngươi còn mở là ta còn có cách! Ta không dùng thị giác, ta dùng thính giác cũng chế ngự được các ngươi!
Nhuế Vĩ vụt đứng lên, cất tiếng oang oang :
- Chưa chắc! Bằng cớ là Nhuế Vĩ này không hề trúng tà thuật của các ngươi!
Nguyên Tư Thông cả kinh, quay mình lại, kêu lên :
- Ngươi... Tại sao ngươi không ngủ!
Nhìn sang bọn huynh đệ Ôn Tiếu, thấy người nào cũng ngáy ồ ồ, Nhuế Vĩ nổi giận mắng :
- Dùng tà thuật mà thủ thắng là hèn, là hạ lưu!
Nguyên Tư Mẫn đến nơi, cười lạnh, hỏi :
- Ngươi dám mắng bọn ta?
Nhuế Vĩ bĩu môi :
- Sao lại không dám?
Nguyên Tư Mẫn quắc mắt.
Bắt gặp ánh mắt đó, Nhuế Vĩ hơi sợ, song chẳng nghe cảm giác gì, chàng biết “Quy Tức thần công” có oai lực vững mạnh. Tâm thần ổn định rồi, chàng cười mỉa, tiếp :
- Cho dù ngươi quắc hằng mươi cặp mắt, Nhuế Vĩ này vẫn xem thường tiểu thuật của ngươi!
Nguyên Tư Mẫn kinh hãi kêu lên :
- Sao lạ vậy đại ca! Hắn không sợ thuật thôi miên của chúng ta!
Nguyên Tư Thông lắc đầu :
- Ta làm sao biết được?
Nhuế Vĩ hừ lạnh một tiếng :
- Các ngươi hãy gọi tỉnh Thất Ma cho ta!
Nguyên Tư Thông lạnh lùng :
- Đừng lớn lối chứ! Ngươi là cái quái gì mà lại ra lịnh với bọn ta.
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Các ngươi có thực tài thì cứ giao đấu với họ cách chân chính chứ có lợi dụng tà thuật thủ thắng thì còn gì đê tiện bằng! Người đời sẽ nhổ vào mặt các ngươi! Cái lối thắng đó, chẳng chút công bình!
Nguyên Tư Thông thản nhiên :
- Ta bất chấp công bình hay không công bình, đối với ta, miễn thắng là được, bằng bất cứ thủ đoạn nào cũng được.
Rồi lão hỏi :
- Nếu ta giết chúng, ngươi có phản đối không?
Nhuế Vĩ gằn từng tiếng :
- Tự nhiên ta ngăn trở!
Nguyên Tư Mẫn cười nhẹ :
- Bằng vào đâu?
Nhuế Vĩ búng ngón tay vào mộc kiếm :
- Bằng vào vật này!
Nguyên Tư Thông cười vang :
- Một thanh mộc kiếm! Vật múa may của phường tuồng!
Nguyên Tư Mẫn cảnh giác :
- Đại ca! Hắn dùng vật đó đánh gãy xương vai của A La Dật Đa đó.
Nguyên Tư Thông bĩu môi :
- Nhưng ta xem như món đồ chơi trẻ con!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Thế thì ngươi còn chờ gì mà không xuất thủ?
Nguyên Tư Mẫn nói :
- Nếu ngươi bại?
Nhuế Vĩ đáp :
- Thì ta để tùy các ngươi xử trí ta.
Chàng hỏi lại :
- Còn như các ngươi bại?
Nguyên Tư Thông hỏi :
- Ngươi muốn như thế nào?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Các ngươi hãy cứu tỉnh Thất Tình Ma, trả họ về tình trạng cũ.
Nguyên Tư Thông trầm giọng :
- Chúng có liên quan gì với ngươi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Không mảy may liên quan. Bất quá ta bất bình về hành động đê tiện của các ngươi thôi!
Nguyên Tư Mẫn cao giọng :
- Không ngờ ngươi to gan dám bất bình với việc làm của bọn ta! Vậy ngươi xuất chiêu đi!
Nguyên Tư Thông dặn :
- Nhị đệ không nên quá khinh địch!
Nguyên Tư Mẫn mỉm cười, cho rằng lời cảnh giác của đại ca là thừa.
Thấy lão tay không, Nhuế Vĩ bảo :
- Lấy vũ khí đi chứ!
Nguyên Tư Mẫn hừ một tiếng :
- Đánh với ngươi, ta cần dùng đến vũ khí nữa sao?
Nhuế Vĩ cau mày :
- Như vậy ngươi mong gì thủ thắng?
Nguyên Tư Mẫn lạnh lùng :
- Ta thừa sức dùng tay không đánh bại ngươi! Đừng nói nhiều, nếu sợ bại thì cút đi, ta sẽ không làm khó dễ chi!
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Nếu ngươi không vũ khí, ta sẽ hạ ngươi với một chiêu thôi.
Nguyên Tư Mẫn quát :
- Câm cái miệng khoác lác!
Nhuế Vĩ vung kiếm. Chàng xuất phát cái chiêu của Lý Tàn Tẩu, có cái tên là “Đại Ngu Kiếm”, đã được truyền tại Tiểu Ngũ Đài sơn. Từ đó đến nay thỉnh thoảng trong những lúc rỗi rảnh, chàng tập luyện rất kỹ, hiện tại thì thuần thục lắm rồi. Mộc kiếm theo đà tay, chém ngang qua hông, chiêu thức thông thường nhưng hàm súc huyền cơ vô cùng tận.
Trông thấy chiêu kiếm, Nguyên Tư Mẫn kinh hãi, nhún chân bay người lên.
Tuy nhiên lão chậm một tay. Chiêu kiếm bay ngang, chặt vào chân của lão. Đau quá, lão buông mình rời xuống nằm dài, bất động.
Bụi đất bám vào y phục, mặt nhăn nhó, trông lão thảm quá!
Nguyên Tư Thông lướt tới, cúi mình xuống nâng lão lên hỏi gấp :
- Nhị đệ làm sao đó?
Nguyên Tư Mẫn xuất hạn mồ hôi lạnh, rên rỉ :
- Hắn nương tay đó, đại ca! Nếu không tiểu đệ phải bị gãy xương chân rồi!
Nguyên Tư Thông không tưởng là với một chiêu kiếm, Nhuế Vĩ hạ được Nguyên Tư Mẫn dễ dàng! Lão nghĩ, không chắc gì lão làm nên được việc hơn em, nếu bại luôn thì cả hai làm sao ly khai nơi này được! Xem thế thì hôm nay anh em lão bắt buộc phải buông tha bọn Thất Tình Ma, bởi Nhuế Vĩ sẽ không để cho họ tùy tiện xử trí chúng. Thôi thì nhận thất bại là hơn. Lão bế luôn Nguyên Tư Mẫn đứng lên, toan quay mình bước đi.
Nhuế Vĩ hét :
- Đi đâu?
Nguyên Tư Thông trầm gương mặt :
- Ngươi đã thắng thì ta đi, ngươi còn muốn gì nữa?
Nhuế Vĩ hừ một tiếng :
- Còn lời giao kết?
Bất đắc dĩ, Nguyên Tư Thông phải đặt Nguyên Tư Mẫn trở lại mặt đất, rồi bước đến bọn Thất Tình Ma.
Nhuế Vĩ bước theo đề phòng lão ngầm hạ thủ đoạn gì khác với đám huynh đệ Ôn Tiếu.
Nguyên Tư Thông cười lạnh thốt :
- Hôm nay bọn ta bại là vì bọn ta bất tài, cái đó chẳng đáng quan tâm. Điều nên ghi nhớ là ngươi can thiệp vào bọn Thất Tình Ma, ngăn chặn hành động của bọn ta! Vĩnh viễn anh em bọn ta không quên được việc này!
Nhuế Vĩ đáp :
- Các ngươi tùy tiện ghi nhớ đến suốt đời, tùy tiện hành động đối với ta trong tương lai. Hiện tại thì các ngươi không thể không giải cứu họ. Ta bắt buộc các ngươi như vậy! Ta sẵn sàng tiếp nhận hậu quả!
Nguyên Tư Thông căm hờn :
- Bọn ta không là đối thủ của ngươi, song vẫn có người khác chế ngự được ngươi. Lúc đó, ngươi sẽ bằng lòng với số phận, không thể oán trách ta được!
Nguyên Tư Mẫn còn nằm dưới đất, chen lời :
- Mối cừu hận giữa bọn ta và Thất Tình Ma không thể bằng năm ba tiếng nói mà giải thích rõ ràng được. Đâu phải mỗi lúc bọn ta mỗi có cơ hội chế phục bọn chúng như thế này! Ngươi tự dưng đưa lưng gánh vác việc người, phá hoại công trình của bọn ta, sau này ngươi phải trả giá đắt!
Nhuế Vĩ cương quyết :
- Ta không ngại hậu quả, việc đáng làm, ta phải làm, không gánh vác cho ai cả! Còn như hôm nay, bất quá ta thấy các ngươi vì hiếu thắng mà tranh chấp với nhau, chứ không có điểm nào chứng tỏ có hận cừu giữa nhau! Tuy nhiên, các ngươi không dùng phương pháp chân chánh mà tranh thắng. Chính điểm đó ta can thiệp! Dùng tà thuật là hèn, là không có tư cách con nhà võ!
Nguyên Tư Thông lắc đầu :
- Ngươi không hiểu! Sự tình có nhiều uẩn khúc, đâu thể giản dị như thế!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Uẩn khúc như thế nào?
Nguyên Tư Thông thở dài :
- Ta không thể nói!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Tại sao?
Nguyên Tư Thông trầm giọng :
- Tại không thể nói chứ tại sao?
Nhuế Vĩ nạt ngang :
- Ta không cần hiểu việc xa xưa của các ngươi! Hãy giải quyết ngay sự tình này cho ta, sau đó, các ngươi muốn gì thì muốn!
Nguyên Tư Thông căm hận :
- Tự nhiên ta phải cứu!
Lão cúi xuống điểm nhanh ngón tay trên mình bọn Thất Tình Ma. Xong rồi, lão bế Nguyên Tư Mẫn định bước đi.
Nhuế Vĩ quát :
- Khoan! Hãy chờ họ tỉnh lại rồi sẽ đi!
Nguyên Tư Thông cười mỉa :
- Ngươi tưởng ta tiểu nhân như ngươi à? Ít nhất ngươi cũng phải có tư cách anh hùng, tin được những gì có thể tin chứ?
Nhuế Vĩ trầm tư một chút, khoát tay :
- Được! Các ngươi cứ đi!
Nguyên Tư Thông buông một câu cuối cùng :
- Phàm sự ai do cương xuất đầu! Hễ sanh sự là sự sanh! Ngươi ghi nhớ!
Chúng ta còn gặp lại nhau!
Nhuế Vĩ thừa hiểu như vậy. Nhưng có lập trường chân chánh, chàng thản nhiên hành sự, bất chấp hậu quả.
Hai Nguyên đi một chút, bỗng Thất Ma cùng vụt đứng lên. Người nào cũng đầy đủ tinh thần. Sự kiện đó chứng tỏ hai Nguyên thủ tín.
Nhuế Vĩ nghĩ :
- “Có thể anh em họ Nguyên không thuộc thành phần bại hoại, bất quá vì hận cừu sao đó họ tìm Thất Tình Ma để thanh toán món nợ xưa.”
Chàng nghĩ :
- “Mình ngăn chận cuộc báo thù là điều không nên làm, nếu mối hận thù có nguyên nhân chánh đáng.”
Những can thiệp như vậy, khách giang hồ cần phải tránh bởi trái với quy củ giang hồ! Chàng biết sai mà sự việc lại đã rồi thì âu cứ mặc cho thời gian đưa đẩy các diễn tiến trong tương lai!
Ôn Tiếu gọi :
- Nhuế huynh! Anh em họ Nguyên đâu?
Nhuế Vĩ đáp gọn :
- Đi hết rồi!
Dục Ma Triệu Nhu kinh hãi :
- Thật?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Thật!
Ái Ma Mạt Bị cất giọng ai oán :
- Tại hạ không tin họ buông tha bọn này một cách dễ dàng như vậy!
Lạc Ma Chung Hàn run giọng :
- Cái đó... không thể có được!
Ái Ma Chương Si chận lời :
- Sao lại không thể! Có lẽ sau khi chúng ta hôn mê, Nhuế huynh can thiệp, cứu bọn ta khỏi tay họ!
Ôn Tiếu cung tay vái sâu, cười thốt :
- Đại đức của Nhuế huynh, bọn tiểu đệ ghi nhớ suốt đời!
Nộ Ma Ngô Phần quắc mắt cao giọng :
- Các hạ làm nổi việc đó?
Ố Ma Cát Hận mỉa mai :
- Tiểu đệ không tin hắn có tài cứu nổi bọn mình thoát khỏi tay anh em họ Nguyên!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Không tin thì thôi! Tại hạ có bắt buộc các vị tin đâu!
Ôn Tiếu vội cười thốt :
- Lục đệ không biết, nên nói nhảm nhí. Nhuế huynh đừng trách. Anh em tại hạ hiểu nhau qua tấm lòng hơn là bằng cái biểu hiện bên ngoài. Tài cao của Nhuế huynh tại hạ hiểu hơn ai hết!
Như vậy là họ không có ác ý gì đối với chàng. Họ sẵn sàng nghinh đón kẻ nào đó đang quát tháo xa xa.
Và có đến hai người chư không phải một, chạy như bay về phía Thất Tình Ma. Hai người đó là hai lão nhân, ít nhất cũng vào trạc thất tuần, nhưng dáng dấp của họ thì không lọm khọm yếu đuối như hạng già nua.
Lão nhân quắc thước, tiếng vang như chuông :
- Các ngươi còn che chở cho hắn nữa à?
Nhuế Vĩ thầm hỏi, tại sao họ tìm Triệu Nhu như tìm thù, còn Triệu Nhu nghe âm thanh họ lại sợ đến khiếp vía!
Lão nhân bên hữu không nói gì cả, chỉ nhìn Nhuế Vĩ, chực chờ chàng buông Triệu Nhu ra là lão vọt mình tới vồ liền. Hiện tại, họ không cần sợ Triệu Nhu chạy thoát nữa. Do đó, họ không có vẻ khẩn cấp lắm.
Ôn Tiếu đáp :
- Hắn là huynh đệ của bọn tại hạ, tự nhiên bọn tại hạ che chở!
Lão nhân bên tả hỏi :
- Á Tử! Chúng nói gì thế?
Thì ra lão nhân bên hữu mang tật câm!
Lão nhân bên hữu ra dấu. Lão nhân bên tả nổi giận hét :
- Nếu vậy thì giết hết! Xem chúng còn che chở nữa được chăng!
Ôn Tiếu mỉm cười :
- Trên giang hồ, ai ai cũng biết Thất Tình Ma sanh tử giữ đồng, muốn giết một người tất phải giết hết bảy người. Nếu không thì đừng hòng giết riêng rẽ.
Nhuế Vĩ trong tình hình đó, biết hai lão nhân một nói chứ không nghe được, một nghe chứ không nói được. Lão bên tả điếc, lão bên hữu câm!
Ngô Phần nổi giận khích :
- Tung lão! Nếu ngươi có gan cứ bước tới đây!
Mạt Bí tiếp nối :
- Giết cũng được, song ít nhất cũng phải đủ tài!
Chung Hàn chen vào :
- Ai đi sợ hai cái lão già tàn phế chứ!
Lão nhân lại ra dấu. Lão điếc nổi giận.
- Không sợ thì cứ đánh!
Ôn Tiếu nghe Triệu Nhu cho biết, Tung Tử rất lợi hại, thầm nghĩ bảy người hợp sức chưa chắc thủ thắng nổi, nên có ý hòa giải, tránh cuộc chiến xảy ra.
Y cười, thốt :
- Lão tiên sanh hà tất phải nổi giận! Phàm chuyện gì cũng có thể giải quyết êm đẹp, đâu cần mỗi chuyện mỗi bắt buộc đánh nhau!
Nghe Á Tử giải thích rồi, Tung Tử vẫn không nguôi giận, gằn giọng :
- Việc gì cũng giải quyết êm đẹp nhưng việc này thì không. Tội của Triệu Nhu lớn lắm! Ta từ Trung Nguyên đuổi theo hắn đến đây! Không thể tha chết cho hắn được!
Ôn Tiếu hơi giận hỏi :
- Thật sự muốn giết?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 26**

Mất hai kiếm

Tung Tử đoán ý của Ôn Tiếu qua nụ cười mỉa lập tức hét lên :
- Thật đó! Các ngươi còn che chở nữa, ta sẽ giết luôn!
Nhuế Vĩ muốn biết Triệu Nhu phạm tội gì nên hỏi :
- Các hạ đã làm gì khiến hai vị đó giận dữ như vậy?
Triệu Nhu biến sắc mặt :
- Các hạ không nên biết làm gì!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Thì tại hạ không cần biết! Bây giờ các hạ hãy tả dung mạo của nữ nhân đó cho tại hạ nghe đi!
Triệu Nhu giảo quyệt đáp :
- Chờ hai lão đó đi rồi, tại hạ sẽ nói, chứ bây giờ, tại hạ không thể nào nói được!
Lúc đó, sáu Ma kia đã nối tay thành một xâu rồi. Ôn Tiếu gọi :
- Nối đuôi!
Triệu Nhu vùng chạy.
Nhuế Vĩ không buông.
Triệu Nhu kêu lên :
- Đại ca ơi! Hắn không buông thì tiểu đệ làm sao đây!
Ôn Tiếu thốt :
- Nhuế huynh ơi! Đại địch đang ở trước mặt, hãy buông thất đệ đi!
Nhuế Vĩ thấy bảy người chuẩn bị đánh hai lão già bèn không buông.
Ôn Tiếu không dám đắc tội với chàng, sợ sanh thêm một địch thủ nữa. Ôn Tiếu nghĩ: “Dù có thiếu một người cũng chẳng sao” nên cười lớn, gọi :
- Tung Tử! Lại đây mà giết!
Tung Tử cười lạnh, đáp :
- Các ngươi bày thế trận Thiên Cương đối phó với ta phải không? Ta sợ gì chứ!
Lập tức lão vung tay, đồng thời phóng chân.
Nghe lão nhân nói đến tên thế trận, Ôn Tiếu không dám khinh thường. Y thầm nghĩ :
- “Dù cho quyền pháp của ngươi có là vô địch, ta há sợ sao! Công lực của sáu người khi nào lại kém công lực một người?”
Lúc quyền cước của Tung Tử bay qua, y không nhìn, cứ nhắm ngay mặt lão đánh mạnh một quyền.
Tung Tử biết lợi hại, không dám trực tiếp nghinh đón, nhún chân nhảy lùi lại.
Ôn Tiếu chiếm được tiên cơ, điều động trận thế liền vung tay tả vung tay hữu, tay nào cũng phát huy công lực của cả sáu người.
Nhuế Vĩ lôi Triệu Nhu về một góc, định tiếp tục hỏi.
Tung Tử đánh liền một chưởng qua chàng, đồng thời thời lão thốt :
- Ngươi dám che chở kẻ hái hoa trộm, ta quyết không dung ngươi!
Nhuế Vĩ đã mục kích công lực của lão rồi, nên không dám khinh thường, vội lấy mộc kiếm ra nghinh đón.
Tung Tử như chẳng thấy gì, cứ vung tay.
Nhuế Vĩ kinh hãi, hấp tấp lùi lại. Chàng tránh phần chàng được rồi, song Dục Ma Triệu Nhu lại bị lão giật được.
Trước đó, Triệu Nhu đã bị Nhuế Vĩ chế trụ, bây giờ bị lão bắt, không động đậy được, chỉ còn run giọng gọi :
- Nhuế huynh cứu tại hạ... Nhuế huynh cứu tại hạ! Tại hạ sẽ nói dung mạo của nữ thần đó cho Nhuế huynh nghe.
Thấy bộ tịch của hắn, Tung Tử biết là hắn kêu cứu, nên cười lớn thốt :
- Không ai cứu ngươi được đâu. Ngày nay, ngươi phải đền mạng cho bao nhiêu nữ nhân bị ngươi gian dâm rồi giết chết!
Thì ra trong bọn Thất Tình Ma, Triệu Nhu là kẻ có phẩm hạnh bại hoại nhất.
Chẳng những hắn háo sắc mà hắn lại còn háo sát, phàm nữ nhân nào bị hắn xâm phạm tiết hạnh, sau đó lại bị hắn giết luôn. Tội ác của hắn, làm cho người oán trời hờn. Hành tung của hắn thần bí, nên tại Trung Nguyên không ai phát tác.
Một hôm, đến Giang Lăng, hắn hiếp dâm con gái của tên Tri phủ tại địa phương này bất ngờ bị Tung Tử bắt gặp. Nhờ đêm tối, có gió lộng, hắn may mắn chạy thoát.
Tung Tử biết được hắn là một trong Thất Tình Ma nên theo dõi hắn đến đây.
Nhưng gặp lúc Thất Tình Ma xuất ngoại tìm cừu nhân, lão phải ở đây chờ đợi đến bây giờ.
Triệu Nhu kêu cứu, mồm mấp máy, Tung Tử chỉ thấy chứ không nghe, tát mạnh mấy bạt tay vào mặt hắn. Máu tươi từ miệng hắn rỉ ra, lòng thòng.
Nhuế Vĩ sợ hắn chết đột ngột, bèn vung kiếm lướt tới, chém mạnh. Chàng hiểu, võ công của Tung Tử rất cao siêu, nếu dùng kiếm pháp thường thì không thể nào bức lão thoái hậu được. Cho nên chàng bắt buộc phải sử dụng ngay chiêu “Vô Địch Kiếm”.
Tung Tử biết chiêu kiếm đó, không dám nghinh tiếp, lập tức lùi lại, bỏ rơi Triệu Nhu.
Nhuế Vĩ vọt lên, giành lại hắn liền, đồng thời hỏi gấp :
- Nàng ấy dung mạo như thế nào? Nói mau!
Triệu Nhu giảo quyệt biết là hiện tại sáu huynh đệ đã mất đấu lực rồi, người duy nhất cứu hắn là Nhuế Vĩ thôi. Mà miếng mồi câu Nhuế Vĩ là người thiếu nữ trong tay Nhất Đăng thần ni. Do đó, hắn phải lợi dụng trường hợp, dụ dẫn cho Nhuế Vĩ đánh đuổi hai lão nhân đi. Hắn đáp :
- Nàng ấy... nàng ấy... có dung mạo...
Bên kia, Tung Tử hét :
- Tiểu tử! Sư phụ của ngươi có phải là Du Bách Long chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu, nhưng vẫn tiếp tục tra gạn Triệu Nhu :
- Sao? Dung mạo nàng như thế nào?
Triệu Nhu cố ý dài dòng :
- Giống... giống...
Tung Tử tiếp tục hét :
- Tiểu tử thúi! Ngươi là đồ đệ của Du Bách Long thì không được vô lễ với ta đó nhé!
Lão đánh luôn ba quyền.
Muốn giải phá ba chiêu quyền đó, Nhuế Vĩ không thể không buông Triệu Nhu. Nhưng khi nào chàng chịu buông! Chàng đang nóng lòng muốn biết Cao Mạt Dã hạ lạc nơi đâu, nàng ra sao trong mấy ngày nay! Chàng liền sử dụng “Bất Phá Kiếm” chống trả.
Ba chiêu quyền của Tung Tử thành vô dụng trước chiêu kiếm tuyệt vời đó.
Tung Tử lại hét :
- Hay cho tiểu tử! Thì ra Du Bách Long đã truyền cho ngươi toàn bộ sở học của lão!
Nhuế Vĩ tiếp tục hỏi Triệu Nhu :
- Nàng ấy có gương mặt giống cái gì?
Triệu Nhu đáp lấp lửng :
- Giống... để xem giống cái gì đây... giống...
Tung Tử lại hét :
- Cho dù ngươi là đồ đệ của Du Bách Long đi nữa, nếu ngươi cứ che chở cho tên dâm tặc, ta sẽ không khách khí, ngươi đừng trách ta hạ thủ không nương tay!
Nhuế Vĩ thấy lão chận lời lúc Triệu Nhu sắp sửa nói, bèn nổi giận thốt :
- Tại hạ đã kính nhượng tiên sanh là bậc tiền bối, thì tiên sanh không nên quấy phá công việc của tại hạ.
Hiện tại Nhuế Vĩ đã thức ngộ hai lão nhân là Tung Tẩu và Á Tẩu trong nhóm Thất Tàng Tẩu.
Tung Tẩu thấy Nhuế Vĩ nổi giận, cho rằng chàng mượn oai sư phụ mà lên mặt. Lão tức giận, vả lại trong số Thất Tàn Tẩu, chính lão ghét kẻ ác như cừu địch, vừa giận Nhuế Vĩ, lão cũng vừa giận Triệu Nhu, lão rút một thanh kiếm nơi mình bọn Lục Ma, hét lớn :
- Ngươi dám che chở cho hắn, ta cho ngươi chết luôn.
Dĩ nhiên, lão sử dụng chiêu tuyệt học của “Hải Uyên kiếm pháp”.
Á Tẩu cũng rút một thanh kiếm cầm tay.
Tung Tẩu hỏi :
- Ngươi muốn trợ giúp ta?
Á Tẩu gật đầu.
Tung Tẩu cười lớn :
- Dù tiểu tử đó biết hai chiêu kiếm, song hắn vẫn là hậu sanh, ta lại đi thua một gã hậu sanh sao?
Á Tẩu ra dấu tay.
Tung Tẩu cười lạnh, tiếp :
- Ngươi nói rằng công phu của hắn rất thâm hậu?
Á Tẩu gật đầu.
Tung Tẩu cười vang :
- Công phu của hắn càng thâm hậu, ta lại càng khinh thường!
Lão gọi :
- Tiểu tử! Xuất chiêu đi!
Chính lão phát động thanh kiếm trước. Đương nhiên chiêu kiếm có oai lực bất phàm.
Nhuế Vĩ điểm huyệt Triệu Nhu rồi mới vung mộc kiếm ra. Chiêu đó là chiêu “Bất Phá Kiếm”.
Tung Tẩu nghĩ thầm :
- “Chiêu này nếu do Du Bách Long đánh ra thì còn có thể là bất phá, chứ hắn làm gì có công lực bằng sư phu hắn!”
Nhưng lão lầm. Kình lực do Nhuế Vĩ phát huy, mãnh liệt có phần hơn Du Bách Long. Tung Tẩu kinh hãi, kêu lên :
- Quả nhiên tiểu tử lợi hại thật!
Lập tức lão vận dụng toàn lực, điều động vững chắc.
Trong lúc đó, Á Tẩu bước tới.
Tung Tẩu nổi giận, hét lên :
- Ngươi chờ một chút, không được phá trước chiêu “Sát Nhân Kiếm” của ta!
Nhuế Vĩ biết là lão sử dụng kiếm pháp cực kinh hãi, ngưng thần định ý, không dám sao lãng.
Tung Tẩu thấy chàng bất động, gọi :
- Sao ngươi khựng lại đó?
Nhuế Vĩ vẫn bất động. Chàng dè dặt, còn Tung Tẩu trái lại cho rằng chàng khích tướng chiêu kiếm không đáng cho chàng phá, nên chàng thủ một chiêu kiếm rất thông thường.
Bất giác, lão tức khí, vũ lộng cánh tay, vung kiếm tạo thành một vầng kiếm quang, lão điều động vầng kiếm quang bay qua, áp đảo Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ hét lớn một tiếng, phát xuất chiêu “Bất Phá Kiếm”.
Lão nhân cả mừng, đinh ninh chiêu “Sát Nhân Kiếm” của lão sẽ đánh vỡ chiêu Bất Phá.
Ngờ đâu, khi song phương sắp chạm kiếm, Nhuế Vĩ bỗng dừng tay lại.
Tung Tẩu kinh ngạc hết sức, chưa biết chàng có dụng ý gì, từ chiêu “Bất Phá”, chàng phát xuất chiêu “Hồng Thủy”!
Tung Tẩu biến sắc, kêu lớn :
- “Hồng Thủy Kiếm”!
Lão nhảy lùi lại, trố mắt nhìn Nhuế Vĩ :
- “Hồng Thủy Kiếm” phải không?
Á Tẩu xúc động phi thường. Lão ngơ ngác không hiểu sao cả. Du Bách Long và Vô Mục Tẩu lại có chung một đồ đệ sao? Lão ra dấu tay.
Tung Tẩu hỏi :
- Thật sự lão ấy là sư phụ của ngươi?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Một ngày giáo huấn là ngàn thuở sư tôn!
Tàn Tý Tẩu dạy chàng “Đại Ngu Kiếm”, rồi Vô Mục Tẩu dạy chàng “Hồng Thủy Kiếm”. Một sự kiện trên chỗ tưởng tượng của Tung Tẩu. Lão thở dài thốt :
- Tiểu tử tốt phúc lắm đó! Ngươi đã lãnh hội bốn chiêu của kiếm pháp Hải Uyên thì Tung Tẩu này không còn là đối thủ của ngươi nữa! Vậy thì Triệu Nhu kia tùy ngươi xử lý, nhưng ta cho ngươi biết, hắn đã gây nhiều tội ác, hắn không còn tư cách giành một chỗ đứng trên cõi đời này!
Nhuế Vĩ thốt mấy lời cảm tạ. Chàng quay sang Triệu Nhu, hỏi :
- Bây giờ thì các hạ không cần phải nói loanh quanh nữa. Nàng ấy có dung mạo như thế nào?
Ôn Tiếu chợt thốt :
- Nhuế huynh khỏi cần phải hỏi. Tên vị cô nương đó, Nhất Đăng thần ni có nói cho bọn tại hạ biết. Nàng tên là Cao Mạt Dã.
Nhuế Vĩ mừng đến sa nước mắt.
- Dã nhi! Dã nhi! Nàng được sư phụ mang đi! Ngu ca yên tâm rồi!
Chàng thầm nghĩ như vậy, nhưng không khỏi bồi hồi, nhớ nhung! Chàng tự hỏi biết đến bao giờ mới gặp lại nhau. Nếu trong vòng hai năm cả hai không gặp lại nhau thì cầm chắc như thiên thu sinh quyết! Nhuế Vĩ đẩy Triệu Nhu qua cho Tung Tẩu.
Triệu Nhu lại kêu lên :
- Nhuế huynh! Nhuế huynh! Thần ni còn bảo tại hạ nói với Nhuế huynh một điều, Nhuế huynh hãy cứu tại hạ, tại hạ sẽ nói cho nghe!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Các hạ giảo hoạt lắm! Tại hạ nghĩ nên hỏi nơi đại ca của các hạ là hơn!
Tung Tẩu cười lớn :
- Tiểu dâm tặc còn kêu la cái gì nữa! Nếu còn léo nhéo, ta sẽ đập chết đấy!
Triệu Nhu lại kêu van :
- Đại ca ơi! Cứu tiểu đệ với. Đại ca! Đại ca ơi!
Tung Tẩu nổi giận toan đánh.
Bỗng có tiếng hét la vang dội từ bốn phía vọng đến. Tung Tẩu không nghe được, song biết là có biến vì khoảng đất chuyển rung rinh.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Quân binh Đột Quyết!
Chàng đoán là anh em họ Nguyên khích chúng sao đó, nên chúng kéo đến đây.
Tung Tẩu chưa nếm mùi khổ như Nhuế Vĩ nên không ngán, hét to :
- Nếu là bọn Đột Quyết thì ta lại gặp dịp đại khai sát giới!
Triệu Nhu sợ hơn ai hết.
Tung Tẩu cười lạnh :
- Ngươi sớm muộn gì cũng phải chết, còn run rẩy làm gì nữa!
Lão đánh ra một chưởng.
Triệu Nhu bị tung ra, rớt ngoài mấy trượng xa, nằm bất động luôn. Huyệt đạo của hắn chưa được giải, nếu binh Đột Quyết đến là hắn bị ngựa đạp nát xác!
Đúng là quân binh Đột Quyết. Trong phút chốc, chúng đến gần.
Lạc Ma Chung Hàn vốn tính nhát, nằm tại chỗ, răng chạm cạch cạch, giọng run run :
- Chung... Chung Hàn này... hôm nay phải... đi chầu Diêm Vương là cái chắc.
Ái Ma Mạt Bi khóc lên :
- Chết! Chết! Chúng ta chết với bọn Đột Quyết rồi!
Nộ Ma Ngô Phần cũng không kém sợ hãi song hắn căm hờn Tung Tẩu, gằn mạnh :
- Bọn ta có chết thành quỷ cũng bắt hồn các ngươi cho kỳ được! Tại hai người các ngươi gây nên tình trạng này cho bọn ta, thành thử không làm sao chống trả với bọn Đột Quyết.
Chẳng rõ tại sao mà cả bọn Thất Tình Ma đều sợ binh Đột Quyết quá chừng.
Có một nguyên nhân nào đó, chứ chẳng riêng gì vì số đông.
Tung Tẩu tuy không nghe, song nhìn vào thần sắc hắn, cũng đoán được ý, lão cảm thấy hối hận ít nhiều.
Ôn Tiếu thở dài :
- Đại trượng phu nếu chết thì phải chết sao cho oanh oanh liệt liệt, chứ bị bọn Đột Quyết sát hại vô lý như thế này thì quả thật uổng một kiếp đời! Thế nào nhắm mắt cho được!
Nhuế Vĩ nổi máu anh hùng, hét lớn :
- Nếu Nhuế Vĩ này còn một hơi thở là quyết bảo vệ các vị với hơi thở đó!
Ôn Tiếu cảm kích vô cùng gọi :
- Nhuế huynh...
Vừa lúc đó, bọn binh kỵ Đột Quyết đã đến nơi.
Tung Tẩu lướt ra, vung kiếm ngay. Hơn mười con ngựa bị lão chặt chân, ngựa ngã, kỵ sĩ cũng nhào theo luôn. Lão vung kiếm lượt nữa, bọn kỵ sĩ đó bị chặt đứt đầu, chết cách thảm thiết.
Nhưng lớp trước bị hạ, lớp sau tràn tới như nước cuốn ào ào.
Một lão làm sao ngăn chặn nổi biển người. Rồi Á Tẩu cũng vào cuộc luôn với Tung Tẩu. Cả hai thi nhau chém, chém chân ngựa, chém đầu người.
Phần Nhuế Vĩ thì thỉnh thoảng mới có một vài kỵ binh lọt qua vòng sát hại của hai lão nhân vào gần chàng. Tên nào vào gần là tên đó bị chàng vung một kiếm quét ngang nát đầu ngã xuống.
Vì chàng không dám rời bọn Thất Tình Ma nên phần đất tung hoành thu hẹp, số người ngựa bị chàng giết ít hơn số nạn nhân của hai lão già.
Cả ba chém giết mãi, thây người, thây ngựa chất đống chung quanh, tạo nên một bức tường thành, bao tròn, ngăn chặn bọn kỵ binh kế tiếp sáp cận, chúng phải kéo xác chết dồn lại, tạo thành lối đi xông vào.
Nhuế Vĩ nhìn ra, không thấy xác Triệu Nhu đâu cả, độ chừng xác hắn bị ngựa Đột Quyết giẫm nát rồi.
Một lúc lâu, bọn kỵ binh thưa dần rồi dứt hẳn. Đến lượt bộ binh lướt tới thay thế. Bọn này đông hơn, lại dùng toàn là khí giới dài như thương, mác.
Đối địch với bọn này, hai lão nhân và Nhuế Vĩ dùng kiếm nên bất lợi hơn trước, thành thử họ cũng giết được địch, song ngược lại họ bắt đầu thọ thương.
Dần dần, thương thế càng phút càng nhiều, tuy họ giết người càng phút càng nhiều, song bộ binh cũng càng phút càng nhiều hơn, vòng vây càng phút càng dày đặc điệp điệp trùng trùng.
Sức người có hạn, nếu đánh mãi, cuối cùng hai lão nhân và Nhuế Vĩ cũng phải đuối sức không thể duy trì được nữa.
Bọn Ôn Tiếu mãi khuyên chàng đừng chiếu cố đến họ làm gì nữa, cứ lo thoát thân, song Nhuế Vĩ khi nào lại chịu bỏ họ.
Tung Tẩu thấy không thể nào hạ sát hằng vạn binh Đột Quyết, nếu đánh giết mãi, sau rồi cả bọn lão cũng khó thoát chết với chúng. Lão nghĩ, phần lão có chết cũng chẳng sao, nhưng nếu Nhuế Vĩ chết đi thì thực là đáng tiếc. Bởi chàng đã biết đến bốn chiêu kiếm Hải Uyên, mà tuyệt học đó nếu thất truyền thì võ thuật Trung Nguyên phải thiệt thòi lớn. Lão cho rằng phải mở một con đường máu chạy đi, để bảo toàn sinh mạng cho Nhuế Vĩ. Lão gọi Nhuế Vĩ cho biết ý kiến đó.
Nhuế Vĩ không tán đồng, vì chạy đi như vậy là phải bỏ sáu Ma, chàng đâu có nỡ!
Tung Tẩu lại đề nghị, mỗi người mang đi hai Ma, như vậy là lưỡng toàn. Rồi không đợi chàng chấp nhận hay không, lão và Á Tẩu, mỗi người dùng tay tả ôm hai Ma, chừa tay hữu để bức thoái binh Đột Quyết.
Nhuế Vĩ không biết làm sao hơn đành bế hai Ma như họ.
Hai lão nhân chạy trước, Nhuế Vĩ theo sau, họ mở con đường máu xuyên qua vòng vây, vất vả lắm mới chạy ra khỏi được. Tuy nhiên, họ thọ thương nhiều vết, nặng có, nhẹ có.
Hai lão nhân thở phào, cho là thoát nạn, riêng Nhuế Vĩ không mừng, biết sẽ còn Đột Quyết binh ào tới vây lại như cũ. Rồi họ chạy đi.
Quả nhiên, trong phút chốc, một rừng người hiện ra trước mắt, cả ba bị bao vây trở lại. Họ phải vất vả một phen nữa mới thoát khỏi vòng vây thứ hai này.
Nhưng qua khỏi vòng vây thứ hai, họ lại gặp đợt binh Đột Quyết thứ ba, rồi thứ tư.
Hai lão nhân sức cùng lực kiệt ngã xuống, bốn Ma do họ đèo theo tự nhiên cũng ngã xuống. Trong thoáng mắt, cả sáu người đều bị binh Đột Quyết chém nát xác.
Nhuế Vĩ từ phía sau xa xa trông thấy song làm gì lướt tới cứu kịp, vì giữa họ có hàng trăm binh ngăn trở. Vả lại chính chàng cũng không hi vọng thoát chết kia mà!
Song trong tình thế này, sự cường kiên đó chỉ giúp chàng duy trì thêm mấy phút, để rồi cũng ngã gục như hai lão nhân. Chết sớm, chết muộn, vẫn phải chết, có lợi, có ích gì? Trừ ra một nhiệm màu xuất hiện.
Hai Ma được chàng đèo theo, là Tiếu Ma Ôn Tiếu và Ái Ma Chương Si. Cả hai khuyên chàng bỏ họ lại đó.
Nhuế Vĩ cương quyết bảo vệ họ đến cùng, nếu có phải chết thì cùng chết chung một chỗ.
Vừa lúc đó, một bóng ngựa từ xa vẹt bọn kỵ binh lướt tới. Kỵ sĩ đến nơi, không nói không rằng đâm thẳng ngọn thương vào mình Nhuế Vĩ.
Vì xông xáo luôn qua mấy vòng vây, Nhuế Vĩ mệt đừ, đầu choáng váng, mắt hoa lên, không nhận ngay ra được kỵ sĩ chính là Lý Trào, chàng chỉ thấy một vệt sáng chớp lên trước mặt, vội khoát tay chụp, may trúng ngọn thương. Chàng giật.
Chàng đâu còn khí lực nhiều mà giật mạnh! Nhưng kỵ sĩ nhào xuống ngựa.
Nhân rơi xuống, Lý Trào mượn đà lăn tròn đến cạnh chàng bảo khẽ :
- Vờ đoạt ngựa của tại hạ, Nhuế huynh thoát chạy đi!
Nhuế Vĩ xúc động vô cùng, không còn đắn đo lâu, cấp tốc mang luôn Ôn Tiếu và Chương Si nhảy tót lên mình ngựa.
Đặt hai Ma nằm xuống, chàng có hai tay rỗi rảnh, lại có ngựa cỡi, khỏi mặt đất, chàng cảm thấy tinh thần vụt lên, thúc ngựa chạy đi. Lần này, chàng xuyên qua vòng vây dễ dàng.
Ngựa chạy đi rất lâu, Nhuế Vĩ không thấy binh Đột Quyết ngăn chận nữa.
Chàng biết đã ra khỏi phạm vi bao vây của địch rồi, bèn cho ngựa chạy luôn, đến lúc gặp ngọn suối trong mới dừng lại.
Xuống ngựa, đến bên bờ suối, chàng vốc nước uống, rửa mặt mày. Bây giờ, chàng tuy còn mệt song tâm trí tỉnh táo như cũ. Chàng bật cười khan, cho rằng được sống sót là một may mắn lớn.
Ôn Tiếu và Chương Si cũng được chàng cho nước uống, rửa mặt mày. Họ cảm kích chàng vô cùng. Bây giờ Nhuế Vĩ mới hỏi :
- Nhất Đăng thần ni đã nhờ các vị nói gì với tại hạ?
Ôn Tiếu đáp :
- Bà nói, nếu Nhuế huynh muốn gặp lại Cao Mạt Dã thì phải làm cho bà một việc. Không làm được việc đó, thì vĩnh viễn đừng gặp lại Cao tiểu thơ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Bà ấy muốn tại hạ làm việc gì?
Ôn Tiếu đáp :
- Bà buộc Nhuế huynh phải học trọn bộ “Hải Uyên kiếm pháp”. Sau đó, Nhuế huynh đến Điểm Thương sơn tại vùng Thiểm Tây, đất Đại Lý tìm bà. Nếu không học được trọn bộ kiếm pháp đó, dù có đi tìm bà, bà cũng không cho Nhuế huynh hội diện với Cao Mạt Dã. Hơn thế, bà còn làm hại đến Nhuế huynh nữa là khác.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Học toàn bộ “Hải Uyên kiếm pháp”! Cái đó... làm sao được!
Ôn Tiếu hỏi gấp :
- Sao lại không làm được?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Bởi vì có hai vị tiền bối biết hai chiêu của “Hải Uyên kiếm pháp”! Mà hai vị đó thì đã chết rồi!
Chương Si kinh hãi :
- Ai?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tung Tẩu và Á Tẩu, hai vị vừa tiếp trợ chúng ta thoát khỏi vòng vây của bọn Đột Quyết.
Chương Si lo lắng :
- Thế thì làm sao? Làm sao Nhuế huynh gặp lại Cao tiểu thơ?
Nhuế Vĩ chợt cao giọng, cương quyết thốt :
- Dù không học được hai chiêu kiếm đó, hay nói đúng hơn, dù không học được trọn bộ “Hải Uyên kiếm pháp”, tại hạ cũng phải đến Điểm Thương sơn.
Trên thế gian này không một mãnh lực nào ngăn chặn tại hạ gặp mặt Dã nhi!
Ôn Tiếu lắc đầu thốt :
- Không được đâu, Nhuế huynh! Võ công của Nhất Đăng thần ni cầm như võ công đệ nhất trong thiên hạ, mà cái tánh khí của bà ta rất tàn khốc, lạnh lùng, chẳng khi nào bà để cho Nhuế huynh gặp Cao tiểu thơ một cách dễ dàng đâu!
Chương Si chớp mắt :
- Nhuế huynh không nên đi Điểm Thương là hơn! Nhuế huynh đánh không thắng bà ấy đâu, chọc giận bà là có hại lớn!
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Bà có làm gì tại hạ cũng không quan hệ. Chỉ cần bà cho tại hạ thấy mặt Dã nhi một lần là đủ rồi, dù bà đòi cái chết, tại hạ cũng sẵn sàng chịu chết!
Chương Si lẩm nhẩm :
- Nhuế huynh yêu Cao tiểu thơ đến thế à?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Chẳng rõ cái đó có phải là yêu cao độ chăng, có điều bảo tại hạ vĩnh viễn không gặp lại nàng, thì thực tại hạ không chịu nổi!
Chàng thở dài.
Ôn Tiếu trầm ngâm một lúc, rồi thốt :
- “Hải Uyên kiếm pháp” gồm tám chiêu mà Nhuế huynh học được sáu chiêu chỉ còn hai chiêu nữa. Song chủ nhân của hai chiêu sau cùng đã bất hạnh chết rồi, Nhuế huynh làm sao học được mà đòi có toàn bộ kiếm pháp! Tại hạ tưởng Nhất Đăng thần ni cũng phải xét điểm đó mà không quá cố chấp!
Nhuế Vĩ cho là có lý, gật đầu, đáp :
- Tại hạ hiện giờ thì chỉ biết bốn chiêu, còn hai chiêu nữa, sẽ cố gắng học.
Khi nào xong sáu chiêu, tại hạ sẽ đến Điểm Thương sơn, trình bày với Thần ni như Ôn Tiếu vừa nói.
Chương Si cũng đồng lập luận như họ.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Bây giờ tại hạ xin cáo từ hai vị để đi Lăng Đông.
Ôn Tiếu hỏi :
- Đến đó, Nhuế huynh có chắc là học được hai chiêu kiếm chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Chương Si giục :
- Vậy thì Nhuế huynh đi gấp đi! Từ đây đến Lăng Đông đường xa diệu vợi, phải mất mấy tháng hành trình. Đừng điên trí mà sai ước hội Trung Thu.
Ôn Tiếu tiếp :
- Phần bọn tại hạ bất quá trong vài hôm là khôi phục công lực như thường.
Nhuế huynh khỏi phải lo nghĩ.
Nhuế Vĩ vòng tay chào :
- Vậy là tại hạ xin vô phép đi trước!
Chàng quay mình đi.
Ôn Tiếu chợt gọi :
- Nhuế huynh! Thất đệ vô lễ với Nhuế huynh...
Nhuế Vĩ không quay đầu, hoành tay khoát ngược :
- Hãy để yên cho người chết.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 27**

Đoạn Môn đao

Phúc Kiến cũng có nhiều danh lam thắng cảnh như mọi địa hạt khác trong khắp Trung Nguyên. Song nổi bật hơn hết là Đái Vân sơn có khí phái kiêu hùng và Võ Di sơn có cảnh trí diễm lệ.
Võ Di sơn nổi danh không chỉ vì vẻ diễm lệ tân kỳ của nó, mà chính là vì một bảo lũy ở chân núi. Bảo lũy đó là Bạch bảo, có oai vọng lẫy lừng ngang với Bắc bảo tại Sơn Tây.
Nơi mặt núi phía Nam có tượng hình một con Bạch Long dài độ mấy trăm trượng. Bạch Long là hình thức của bảo, kiến tạo bằng đá trắng đặc loại, mỗi tảng đá rộng độ ba thước cao một thước.
Thời gian vào tiết Đoan Dương tháng năm.
Ngày thường nơi phía Nam Võ Di sơn phong cảnh trầm tịnh không thấy người lai vãng. Nhưng hôm nay ngựa xe tiếp nối không ngừng thật là tấp nập nhiệt náo. Từ sáng sớm tinh sương đã có hào kiệt võ lâm bắt đầu đến Bạch bảo.
Tại sao hôm nay có nhiều tân khách từ các nẻo đường đổ về Bạch bảo?
Thì ra hàng năm đó lệ ngày Đoan Dương giai tiết tại Bạch bảo có khai diễn cuộc đại hội anh hùng, đại hội do Bảo chủ Bạch bảo là Hồ Dị Phàm triệu tập.
Tiết mục chính của cuộc đại hội là tỷ võ, cuộc tỷ võ không do các vị anh hùng bốn phương thượng đài cùng tranh hơn kém với nhau dưới sự giám thị của Bảo chủ. Mà là chính Bảo chủ đích thân đảm nhiệm vai trò đài chủ khiêu chiến quần hùng.
Bảo chủ Hồ Dị Phàm từng đối trước quần hùng, tuyên bố nếu có vị anh hùng nào thắng được “Đoạn Môn đao”, một tuyệt kỹ tổ truyền của họ Hồ, người đó sẽ được tặng một vạn lượng vàng.
Vạn lượng huỳnh kim, không phải là một miếng mồi dụ hoặc khách anh hùng. Người ta ai ai cũng có tính hiếu thắng, nhất là con nhà võ thì lại càng hiếu thắng không vì tự ái mà là vì hiếu võ, một tuyệt học đối với họ còn quý hơn sanh mạng thì vàng có nghĩa gì, dù là số to tát.
Thắng được “Đoạn Môn đao” là trong phút chốc nổi danh như cồn, khắp bốn phương trời phải bái phục. Không thắng được cũng có cái dịp học hỏi tài cao nghệ tinh của người.
Do đó, họ đến Bạch bảo hàng năm không vì vàng dụ hoặc mà là vì võ thuật hấp dẫn. Cho nên, vào tiết Đoan Dương, Bạch bảo náo nhiệt tưng bừng.
Năm nay là kỳ đại hội thứ mười, đại hội có cái vẻ tưng bừng thường lệ, song năm nay lại đặc biệt hơn bởi đúng chu kỳ mười năm, cuộc tổ chức phải được huy hoàng xứng đáng với kỷ niệm đệ thập chu niên.
Đến giờ Ngọ, đã có hơn năm trăm hào kiệt có mặt tại bảo rồi. Cũng còn một số đến trễ, nhưng rồi ai ai cũng đến kịp giờ dự yến.
Đại yến xong rồi, tân khách và chủ nhân ra sân diễn võ. Tại đây, Bảo chủ và đồ đệ hướng về các lộ anh hùng xin lãnh giáo.
Phần dự yến thì đông, khách tỷ võ trái lại chẳng rõ bao nhiêu. Bảo chủ muốn xem tài nghệ anh hùng trong thiên hạ như thế nào nên đối với bất cứ ai so tài với y, y cũng dùng tuyệt kỹ “Đoạn Môn đao”.
“Đoạn Môn đao” gồm sáu mươi bốn chiêu, ai tiếp nhận đủ sáu mươi bốn chiêu là người đó được xem thắng cuộc.
Cuộc tỷ võ thoạt đầu do đồ đệ của Bảo chủ đảm nhận, từ quá ngọ đến hoàng hôn đã có độ trăm trận so tài, song không có vị anh hùng nào chịu đựng trọn đao pháp của họ Hồ. Xem ra năm nay cũng như chín năm trước “Đoạn Môn đao” vẫn là vô địch. Và không ai có may mắn khuân một vạn lượng vàng về quê quán.
Bảo chủ Hồ Dị Phàm đắc ý vô cùng. Chính y cha ra tay mười tám vị đệ tử của y cũng đã dư sức hạ quần hùng rồi. Nói chi đến y?
Đang lúc cao hứng tột độ bỗng có một vị đệ tử của y là Đinh Phù Sơn “hự” một tiếng rồi quần hùng reo lên :
- Bại rồi! Bại rồi!
Hồ Dị Phàm biến sắc hỏi gấp :
- Vị anh hùng nào thắng trận đó?
Quần hùng áp tới gần cục trường hơn, nhao nhao lên thốt :
- Tài quá! Tài quá! Tuổi còn trẻ mà đánh bại được “Đoạn Môn đao”!
Một người tiếp nối :
- Cái hay là y thắng ngay tại chiêu thứ mười! Thắng sớm quá! Nhanh quá!
Quanh sân trường mỗi người buông một câu, tựu trung chỉ là những câu tán tụng. Có kẻ bạo miệng thốt :
- Thì ra “Đoạn Môn đao” chỉ có vậy thôi.
Có người châm biếm :
- “Đoạn Môn đao” mà cho là bất bại thì chẳng khác nào nuôi mộng!
Họ còn nói nhiều câu nghe nhức óc hơn nữa.
Hồ Dị Phàm nghe hết, chẳng sót một câu nào, càng nghe y càng cảm thấy khó chịu không tưởng nổi. Y vẹt đám đông bước đến cục trường, thấy tên đại đồ đệ ủ rũ cúi gầm đầu ôm cánh tay hữu. Hắn ấp úng :
- Đệ tử... bất tài.
Hồ Dị Phàm khoát tay :
- Ngươi lui ra đi!
Đinh Phù Sơn lầm lũi bước vào đám đông.
Còn bốn vị đệ tử nữa mỗi vị chủ trì một cuộc chiến riêng một nơi, lúc đó cùng dừng tay.
Hồ Dị Phàm bảo luôn :
- Các ngươi không cần phải đấu nữa. Hãy mời toàn thể các vị anh hùng về chỗ ngồi trở lại như cũ.
Không lâu lắm trật tự được vãn hồi, cục trường trầm tịnh. Ai ai cũng chờ xem Bảo chủ xử lý ra sao? Y có chịu trao số vàng như đã hứa chăng?
Hồ Dị Phàm quay sang người chiến thắng. Người chiến thắng là một vị công tử mặc áo rộng dài màu đen. Y hỏi :
- Quý tánh cao danh công tử là chi?
Công tử đáp :
-Tại hạ là Nhuế Vĩ.
Sau khi cáo biệt bọn Ôn Tiếu, Nhuế Vĩ rong ngựa kiêm trình luôn hai tháng ròng đến bạt Phúc Kiến. Tính lại thời gian, chàng còn thừa ba tháng mới đến ngày ước hội. Chàng bèn dạo xem phong cảnh khắp nơi, tiêu khiển, chờ Trung Thu giai tiết.
Nhân ngang qua Võ Di sơn, bất chợt hay biết có cuộc đại hội này, nên tạt vào dự khán.
Nghe chàng xưng tên Hồ Dị Phàm có ý không vui. Rồi nhận thấy thần sắc của chàng một thần sắc biểu hiện cái ý không lành, y lại càng khó chịu. Y lạnh lùng hỏi :
- Công tử đánh bại đại đồ đệ của tại hạ?
Nhuế Vĩ buông cộc lốc :
- Các hạ không tin cứ cho tái đấu!
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Mười tám đệ tử của tại hạ tuy có học qua “Đoạn Môn đao” song chúng chưa tập luyện đến mức hỏa hầu, các hạ thắng chúng cũng chẳng phải là sự lạ.
Chúng anh hùng nghe thế, chừng như bất phục, lại nhao nhao lên. Bởi họ thấy cái thâm ý của Bảo chủ không thừa nhận sự chiến thắng của Nhuế Vĩ. Tại sao? Hay là Bảo chủ tiếc rẻ một vạn lượng vàng?
Hồ Dị Phàm hướng về bốn phía vòng tay giải thích :
- Thưa cùng chư quý vị từ bốn phương không ngại vất vả đường dài đến đây tham dự đại hội, tại hạ cảm kích vô cùng. Vị tiểu ca Nhuế Vĩ này đánh bại tệ đồ, đáng lẽ phải được tuyên bố thắng trận, song đồ đệ của tại hạ học “Đoạn Môn đao” này chưa được tinh tường cho lắm nên sự thắng bại vừa qua không đủ chứng minh trình độ tài năng. Nếu vị tiểu ca đó thắng được tại hạ thì mới đáng gọi là chân chánh thắng “Đoạn Môn đao”. Tuy nhiên con trai của tại hạ có đủ tư cách đại diện tại hạ giao đấu với Nhuế tiểu ca, tại hạ khỏi phải xuất thủ! Thắng được con trai tại hạ là được xem như thắng cuộc!
Một lão nhân trong quần hùng hỏi :
- Nói vậy là lịnh lang học thành “Đoạn Môn đao”?
Hồ Dị Phàm gật đầu :
- Phải! Nó đã luyện tập thuần thục tuyệt kỹ đó.
Nhuế Vĩ điềm nhiên thốt :
- Vậy thì xin các hạ mời lịnh lang ra đây cùng tại hạ giao đấu!
Bỗng một thanh niên có đôi mày lưỡi kiếm, đôi mắt sáng như sao vận chiếc áo trắng, chạy ra cục trường, gọi Hồ Dị Phàm bằng gia gia.
Hồ Dị Phàm bảo :
- Tinh nhi! Con hãy xin thỉnh giáo nơi Nhuế đại ca!
Thanh niên đó là con trai của Bảo chủ, tên Hồ Thiên Tinh, cởi chiếc áo trắng, bày ra bộ y phục chẹt bên trong.
Trong khi đó, gia nhân mang đến cho hắn một thanh cương đao lưỡi mỏng, chớp sáng ngời.
Hồ Thiên Tinh tiếp đao cầm tay bước tới.
Nhuế Vĩ thủ Huyền Thiết Mộc Kiếm, bảo :
- Các hạ xuất chiêu trước đi.
Hồ Thiên Tinh không khách khí, vung đao liền.
Nhuế Vĩ vẫn bất động.
Hồ Thiên Tinh đánh ra độ nửa tầm, chợt thu đao về. Hắn hiểu Nhuế Vĩ đã khám phá ra chỉ là một hư chiêu. Hắn rất kỳ quái thầm nghĩ :
- “Hay là tên này biết đao pháp Đoạn Môn?”
Hắn sắp sửa xuất chiêu thứ hai, Nhuế Vĩ cười nhẹ thốt :
- Chiêu này có cái tên là “Tiểu Lý Tàng Đao”!
Hồ Thiên Tinh kinh hãi, nhưng vẫn đánh ra.
Theo chiêu thức, thanh đao phải quét chênh chếch từ dưới lên trên, rồi bất thình lình chặt đứng xuống, chặt chậm hay nhanh tùy đối phương phản ứng, bởi cái đích của đao là cổ tay của đối phương.
Gặp một chiêu đao như vậy, thông thường thì đối thủ vung vũ khí đánh hất ngược lên để quật đao bật trở lại. Do đó người sử dụng đao thường thường đắc thủ.
Nhưng Nhuế Vĩ không làm như vậy, cứ chỉ thẳng mũi kiếm, chợt quay vào thân đao. Cho nên Hồ Thiên Tinh không làm sao trầm cánh tay chặt xuống.
Không biến thức đánh được hắn rút đao về.
Chưa kịp phát xuất chiêu kế tiếp, hắn nghe Nhuế Vĩ lại nêu luôn tên ba chiêu nữa. Chàng thốt :
- Tiếp theo là những chiêu “Cử Hỏa Thiêu My”, “Đinh Nương Thập Sách”, “Bất Tức Bất Ly”!
Hồ Thiên Tinh càng kinh hãi hơn. Hồ Dị Phàm cũng biến sắc luôn. Cả hai cha con cùng tự hỏi có phải là Nhuế Vĩ đã hiểu đao pháp Đoạn Môn chăng?
Nhuế Vĩ giải phá ba chiêu đao rất dễ dàng.
Kế tiếp Hồ Thiên Tinh sắp sửa đánh ra chiêu nào chàng cũng y như vậy nêu tên trước rồi giải phá.
Quần hùng ở bên ngoài có cảm tưởng là đang chứng kiến cảnh sư phụ truyền thọ đao pháp cho đệ tử, chứ không phải mục kích một cuộc so tài thật sự.
Đến chiêu thứ năm mươi, Hồ Thiên Tinh xuất mồ hôi lạnh ướt mình. Song hắn vốn là tay giảo hoạt, thầm nghĩ :
- “Nếu đánh đúng theo thứ tự trước sau của các chiêu đó thì cầm chắc phải bại.”
Hắn liền đổi ý, thay vì đánh ra chiêu thứ năm mơi mốt hắn đảo ngược trật tự của mười bốn chiêu còn lại, muốn xuất phát chiêu nào tùy ý, bỏ cả quy tắc.
Hồ Dị Phàm thầm khen con trai có óc ứng biến hữu hiệu, bởi đánh như vậy dù Nhuế Vĩ có sành đao pháp Đoạn Môn cũng không làm sao giải phá kịp thời.
Quả nhiên Nhuế Vĩ phải chới với với chiêu đao thứ năm mơi mốt.
Hồ Thiên Tinh cả mừng cứ áp dụng phương pháp đó đánh luôn.
Cũng đúng lúc đó Hồ Thiên Tinh xuất phát chiêu này, thì Nhuế Vĩ bắt đầu phản công thực sự chứ không chỉ giải phá như trước mà thôi.
Vừa phản công liền mắc mưu đối phương. Nhuế Vĩ tức khí, lập tức đem “Thiên Độn kiếm pháp” của Du Bách Long ra sử dụng.
Chàng đánh luôn năm chiêu kiếm, Hồ Thiên Tinh đều thủ kín đáo, ngăn chặn kiếm phong, ung dung nghinh đón.
Hắn đã thực sự đánh chiêu thứ năm mơi mốt và bốn chiêu kế tiếp đúng theo thứ tự.
Nhuế Vĩ biết, năm chiêu đao này chuyên thủ hơn công và chàng phải nhìn nhận đao pháp của Hồ Thiên Tinh rất tinh thuần, thủ vững như vách sắt tường đồng.
Thiên Độn là một kiếm pháp vô song, trên giang hồ chẳng có mấy tay chống trả nổi, thế mà qua một lúc Nhuế Vĩ vẫn không làm gì được Hồ Thiên Tinh.
Kể về số chiêu, song phương giao đấu với nhau đủ sáu mươi ba chiêu đao rồi. Còn một chiêu cuối cùng.
Chắc gì một chiêu cuối cùng này Nhuế Vĩ không bị hạ? Bởi nó là chiêu tập trung tinh túy của sáu mươi ba chiêu trước, nó là chiêu nòng cốt của đao pháp, người trong họ Hồ ít khi nào phải dùng đến.
Hồ Dị Phàm đinh ninh là con trai phải thắng nên cất tiếng cười vang, thốt :
- Tại hạ đã nói “Đoạn Môn đao” là vô địch, là bất phá mà!
Nhuế Vĩ nổi giận hét :
- Khoan tự đắc sớm!
Chàng bỏ ngay “Thiên Độn Kiếm” đánh ra chiêu “Vô Định Kiếm” trong kiếm pháp Hải Uyên.
Hai cha con họ Hồ đắc ý chưa được một giây bỗng đâm lo. Và người trong cuộc cuống cuồng hơn kẻ ở bên ngoài quan sát.
Hồ Thiên Tinh thấy kiếm ảnh bao phủ khắp mình, kiếm ảnh từ bên trên chụp xuống đỉnh đầu, từ ba phía tiền, tả, hữu ập vào vừa dầy vừa mạnh. Hắn quýnh quáng lên, không còn đâm mũi đao vào đâu được bởi kiếm ảnh che khuất, hắn làm sao nhận định vị trí của Nhuế Vĩ. Hắn chỉ còn cách là rút đao, lùi lại.
Nhưng tất cả đều muộn. Một tiếng bịch vang lên, thanh mộc kiếm chặt xuống đầu vai hữu của hắn. Hắn cảm thấy đau nhói ở đó, cánh tay hữu tê dại, thanh đao bị cái gặt của cánh tay, bắn đi, rơi tận ngoài xa.
Quần hùng hò reo vang dội :
- Tuyệt! Tuyệt! Kiếm pháp tuyệt vời.
Nhuế Vĩ nương tay, thanh mộc kiếm đáp nhẹ, nếu không thì xương vai của Hồ Thiên Tinh đã vỡ vụn rồi. Suốt đời thành tên tàn phế! Tuy nhiên trong một thời gian ngắn hắn không sử dụng cánh tay đó được!
Hồ Thiên Tinh nhìn cha, khóc thẹn, thốt :
- Con nhận bại, gia gia!
Hồ Dị Phàm chết lặng. Một lúc lâu y mơ màng lẩm nhẩm :
- Bại! Bại! “Đoạn Môn đao” không còn là bất bại nữa!
Vị lão nhân trước đó, có vấn nạn Hồ Dị Phàm một câu bây giờ lại cất tiếng :
- Bại chứ còn gì nữa! Hồ huynh thừa nhận hay còn viện dẫn lý do gì nữa?
Hồ Dị Phàm lấy lại bình tĩnh, đáp :
- Tại hạ đã nói là nhớ lời, ai đánh thắng Tinh nhi là thắng “Đoạn Môn đao”!
Y cao giọng gọi :
- Bay đâu! Mang ngay ra đây đủ số một vạn lượng vàng ròng!
Nhuế Vĩ vội chận :
- Không gấp gì phải mang ra!
Vị lão nhân lấy làm kỳ, hỏi :
- Tại sao? Tiểu tử không thích vàng à?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Thích thì vẫn thích, song vãn bối muốn lấy số vàng đó đánh đổi một cái tin!
Hồ Dị Phàm hỏi :
- Tin gì?
Nhuế Vĩ gằn từng tiếng :
-Năm xưa, Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn vì sao chết?
Hồ Dị Phàm cao giọng đáp :
- Không biết!
Nhuế Vĩ buông gọn :
- Mang vàng ra đây!
Trước mặt quần hùng bốn phương, Hồ Dị Phàm không dám chối từ, phân phó gia nhân vào trong mang vàng ra!
Không lâu lắm, từng mâm vàng, từng mâm được khuân đến, vàng chiếu sáng, trông hấp dẫn cực độ.
Nhuế Vĩ bốc một nắm vàng, cầm tay, oang oang tuyên bố :
- Trong các vị, ai cho tại hạ biết vì sao Chưởng Kiếm Phi chết thì tất cả số vàng này sẽ thuộc về người đó!
Lâu lắm không một người nào ứng tiếng. Phần đông chẳng ai biết Nhuế Phu Vấn là ai. Dù có tham vàng cũng chẳng ai trong nhất thời bịa được một cớ sự.
Nhuế Vĩ thở dài thốt.
- Xem ra không có ai biết được rồi!
Chàng tung nắm vàng trong tay văng ra tứ phía, đoạn cao giọng tiếp :
- Ai muốn vàng thì cứ nhặt!
Vàng thì còn ai mà không ham! Song thân phận của họ không cho phép họ ào ra mà nhặt. Rồi không rõ có người nào đó chạy tới nhặt.
Có một người nhặt trước, những người sau còn ngại gì? Trong phút chốc cục trường náo loạn vì cảnh nhặt vàng.
Vàng, đựng trong mười mâm, mỗi mâm một ngàn lượng. Kiếm ngàn lượng vàng rất khó, rất lâu, chứ ném đi như ném đất thì có lâu gì?
Trong khoảnh khắc một mâm vàng bay đi vào tay một số người. Có hai kẻ, giành giật nhau một đỉnh vàng đang ấu đả với nhau.
Nhìn vàng bay đi, Hồ Dị Phàm xót xa quá, chịu không nổi, hét lớn :
- Dừng tay!
Đang mó tay vào mâm vàng thứ hai, Nhuế Vĩ dừng lại hỏi :
- Bảo chủ muốn nói chi?
Hồ Dị Phàm hỏi lại :
- Các hạ phung phí vàng của tại hạ, có ý tứ gì?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Vàng của ai?
Hồ Dị Phàm ấp úng :
- Của... của tại hạ chứ của ai?
Quần hùng cười lớn :
- Của ai? Của Bảo chủ hay của vị công tử đó?
Có kẻ biếm :
- Thật là trơ trẽn!
Mỗi người buông một câu thật khó nghe hết sức.
Hồ Dị Phàm tức uất có thể chết đi được, hét to lên :
-Các vị thử hỏi Nhuế Vĩ xem vàng đó của ai?
Nhuế Vĩ chớp mắt :
-Thế các hạ muốn cho tại hạ biết về cái chết của Nhuế Phu Vấn?
Hồ Dị Phàm do dự chưa đáp.
Quần hùng nôn nao chờ xem số phận chín mâm vàng như thế nào.
Một lúc sau không chờ được nữa, Nhuế Vĩ thốt :
- Bảo chủ không chịu nói thì tại hạ sẽ chia số vàng này cho toàn thể các vị hiện diện!
Hồ Dị Phàm nhìn chín mâm vàng buột miệng thở dài đáp :
- Ở đây không phải chỗ nói đến việc đó, chờ cho quần hùng ly khai rồi chúng ta se đàm đạo.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Thế thì Bảo chủ cho người mang vàng vào đi.
Quần hùng thất vọng.
Hồ Dị Phàm đảo mắt nhìn quanh một lượt rồi cao giọng tuyên bố :
- “Đoạn Môn đao” đã bại rồi, từ nay Bạch bảo không còn tổ chức đại hội anh hùng hàng năm như trước nữa, các vị từ xa đến nếu bổn bảo có sơ suất trong việc nghinh đón xin các vị thứ cho.
Đó là câu nói tiễn khách.
Quần hùng tự động giải tán.
Một lúc sau diễn võ trường im vắng trở lại như ngày thường.
Hồ Dị Phàm mời Nhuế Vĩ vào nội sảnh đãi trà.
Nhuế Vĩ uống xong chén trà, hỏi liền :
- Bảo chủ nói được chưa?
Hồ Dị Phàm hỏi lại :
-Làm sao công tử hiểu được là tại hạ biết về cái chết của Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn?
Nhuế Vĩ lấy quyển lưu bút của Cao Thọ giở đến một trang, đọc :
- Năm Canh Tý, ngày mời ba tháng bảy, một toán gồm mười một người do Bạch bảo chủ hướng dẫn đến hành thích. Sự tình bị Nhuế Phu Vấn phát giác, kết quả, bảy người trong toán thích khách bị hạ sát, còn lại bốn người bị bắt, trong số có thủ lãnh là Hồ Dị Phàm chuyên dùng “Đoạn Môn đao pháp”.
Đọc xong Nhuế Vĩ xếp quyển lưu bút cất vào mình, rồi thốt :
-Nhuế Phu Vấn sát hại bảy môn đệ của Bảo chủ ngoài ra lại còn bắt được Bảo chủ, cái hận đó thật khó tiêu trừ. Mười ba năm trước, Nhuế Phu Vấn bị vây, vì thân đơn sức cô phải chiến tử trước đa số. Có lẽ trong đó có người bao vây ngày trước, có Bảo chủ phải vậy chăng?
Hồ Dị Phàm cười lạnh :
-Các hạ đã biết Nhuế Phu Vấn chết như thế nào sao lại còn đến đây hỏi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ đến đây chỉ để hỏi một câu thôi!
Hồ Dị Phàm hừ một tiếng :
- Câu gì?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Năm xưa các hạ có tham gia cuộc bao vây đó chăng?
Hồ Dị Phàm biến sắc mặt, cắn răng, trừng mắt nói :
- Nếu có thì sao?
Nhuế Vĩ cười thảm :
-Thì tốt cho Nhuế Vĩ này lắm chứ sao! Phàm là con người, ai không muốn báo phục thân cừu! Cái khó, là tìm. Biết được kẻ thù rồi là phải đòi nợ máu!
Hồ Dị Phàm vụt nhảy khỏi chỗ ngồi gọi to :
- Mang đao đây!
Gia nhân hấp tấp đem cương đao đến.
Hồ Dị Phàm chụp đao quét gió một vòng cao giọng thốt :
- Bổn Bảo chủ hôm nay giao thủ với con trai của Chưởng Kiếm Phi xem sao!
Nhuế Vĩ loang thanh Mộc Kiếm, cất tiếng oang oang :
- Cuộc đấu này cầm như không chết không thôi. Các hạ nên dùng năm chiêu thủ của đao pháp Đoạn Môn thôi. Các chiêu khác kể như vô dụng đối với tại hạ.
Hồ Dị Phàm hỏi :
- Làm sao các hạ biết được đao pháp Đoạn Môn?
Nhuế Vĩ không tiện nói là tại Thiên Trì phủ chàng có xem qua bí lục về đao pháp Ngũ Hổ Đoạn Môn chàng không đáp.
Hồ Dị Phàm không hỏi nữa, bảo :
- Xem đao đây!
Đao bay qua, kiếm nghinh đón.
Một tiếng bốp vang lên, song phương cùng lùi lại mỗi người ba bước. Công lực của họ tương đương.
Chính Hồ Dị Phàm là người kinh ngạc hơn hết, bởi ở lứa tuổi của Nhuế Vĩ không ai có thể luyện được một công lực cỡ y. Dù sao thì công phu tu vi của y cũng hơn bốn mươi năm kia mà!
Thực ra, y chưa hiểu Nhuế Vĩ không hề xuất phát toàn lực. Chứ nếu chàng quyết tâm tranh thắng ngay thì Hồ Dị Phàm phải bị hạ là cái chắc.
Ba nhát đao nữa bay qua.
Nhuế Vĩ giải phá dễ dàng. Và cuối cùng, Nhuế Vĩ đánh bay thanh đao của Hồ Dị Phàm.
Tuy mất đao, Hồ Dị Phàm không rối loạn tâm thần, y chụp thanh đao của một gia nhân đứng gần đó, tiếp tục cuộc chiến.
Tên gia nhân chạy ra ngoài báo cáo sự tình với Hồ Thiên Tinh và mười tám đệ tử. Bọn này hiểu tánh khí của sư phụ không bao giờ chấp nhận cho bất cứ ai can thiệp vào chuyện riêng tư của y. Nhưng vấn đề liên quan đến sống chết, bọn chúng không thể không quan tâm, dù biết là sư phụ nghiêm cấm chúng vẫn chạy vào nội sảnh.
Hồ Dị Phàm thấy chúng ùn ùn chạy vào vội hét :
- Cút! Cút hết! Các ngươi có vào đây cũng chẳng nên cái tích sự gì!
Bọn đệ tử lại ùn ùn chạy trở ra ngoài.
Hồ Thiên Tinh nghĩ chỉ có một người, bình nhật Hồ Dị Phàm rất mến, có thể người đó vào đây trợ giúp là Hồ Dị Phàm không từ chối. Hắn chạy đi gọi liền.
Người đó là vợ hắn, hôn nhân vừa được cử hành mấy tháng trước đây thôi.
Đến bây giờ, Hồ Dị Phàm mới sử dụng đến năm bí chiêu, các chiêu này y chỉ dạy con chứ không truyền cho đồ đệ. Năm chiêu đó lại không có ghi chú trong quyển bí lục tại Thiên Trì phủ.
Nhuế Vĩ biết là lợi hại, trừ kiếm pháp Hải Uyên ra, không một môn công nào đối địch nổi. Chàng liền phát xuất chiêu “Vô Địch Kiếm”. Tuy nhiên chàng đánh ra ba lần vẫn không phá nổi!
Hồ Dị Phàm cười vang thốt :
- “Hải Uyên ngũ thức” đâu phải là một môn công phu tầm thường! Các hạ đừng mong giải phá!
“Hải Uyên ngũ thức”? Thế là có “Hải Uyên đao pháp” nữa sao? Dù kinh ngạc, Nhuế Vĩ vẫn giữ bình tĩnh, thốt :
- “Hải Uyên ngũ thức đao pháp” chỉ bất phá đối với kẻ khác chứ tại hạ thì xem rất bình thường! Bằng cớ là tại hạ đã đánh bại lịnh lang đó!
Hồ Dị Phàm cười mỉa :
- Tại Tinh nhi tập luyện chưa thuần thục nên có sơ hở, chứ khi tại hạ sử dụng là nó kín đáo như nền trời xanh!
Nhuế Vĩ cười nhẹ :
- Đánh bại các hạ đâu phải là việc khó làm! Đây tại hạ giải thích điểm này cho các hạ nghe! Về chiêu thứ nhất cái khẩu quyết là: “Ẩm Mã Độ Thu Thủy, Thủy Hàn, Phong Tự Đao”. Mà đao pháp của các hạ không đủ nhanh cho nên xuất thủ chưa đúng cách!
Hồ Dị Phàm đánh tiếp chiêu thứ hai.
Nhuế Vĩ cười hì hì thốt :
- Khẩu quyết của chiêu này là: “Tuyệt Đảnh Nhất Mao Thứ, Trực Thượng Tam Thập Lý”. Theo chiêu thức thì phải vung đao hướng lên cao, mường tượng địch nhân ở trên cao, nhưng các hạ lại đánh xéo lên chứ không theo chiều thẳng đứng thì cách đánh cũng sai luôn như chiêu trước!
Hồ Dị Phàm lại đánh ra chiêu thứ ba.
Nhuế Vĩ lại nêu khuyết điểm.
Đến lúc Hồ Dị Phàm phát xuất chiêu thứ năm thì thủ pháp của y hơi loạn rồi do đó kình lực kém sút phần lớn.
Nhuế Vĩ thừa cơ tiến tới phản công, đập Mộc Kiếm vào đầu vai hữu của y, thanh đao vuột tay bay đi, rơi xuống ngoài xa. Không chậm trễ Nhuế Vĩ chống mũi kiếm ngay yết hầu Hồ Dị Phàm cười ha hả, thốt :
- Hôm nay các hạ phải trả món nợ máu cho tiên phụ!
Hồ Dị Phàm thở dài :
- Các hạ cứ giết! Tuy nhiên trước khi chết tại hạ muốn hỏi mấy điều, mong các hạ giải thích cho!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Cứ hỏi!
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Có đúng là “Hải Uyên ngũ thức” có nhiều sơ hở chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không! Nếu có thì tại sao tại hạ công ba lượt mà không phá nổi?
Hồ Dị Phàm cười khổ.
- Như thế những khuyết điểm vừa rồi các hạ bịa ra, nêu lên để lừa tại hạ?
Nhuế Vĩ nói thật :
- Người khác thì không trông thấy nhược điểm. Riêng tại hạ trông thấy có mấy chỗ, các hạ thủ không được kiên cố lắm. Song, công phu của các hạ rất thâm hậu, thành thử thấy nhược điểm mà không lợi dụng được. Do đó tại hạ bịa chuyện làm cho các hạ loạn tâm rối trí phải lơi cảnh giác. Nhờ thế, tại hạ thủ thắng được.
Hồ Dị Phàm lại cười khổ :
- Tại hạ thừa nhận mình thiếu bình tĩnh! Nhưng còn những khẩu quyết, làm sao các hạ thuộc hết?
Nhuế Vĩ thản nhiên :
- Tại hạ có học qua.
Hồ Dị Phàm kinh hãi :
- Các hạ... có học qua?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải! Khẩu quyết thì chỉ đồng, song các hạ luyện đao tại hạ luyện kiếm.
Tại hạ chỉ có một chiêu còn các hạ lại có đến năm chiêu, đó là chiêu “Bất Phá Kiếm” của tại hạ chẻ thành một chiêu đao của các hạ!
Hồ Dị Phàm kinh hãi :
- Một chiêu? Một chiêu? Các hạ là đệ tử của Nhất Đăng thần ni?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ biết bà ấy, song không phải là đệ tử của bà!
Hồ Dị Phàm lắc đầu :
- Các hạ nói dối! Nói dối!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Các hạ là kẻ sắp chết tại hạ nói dối có ích lợi gì? Muốn hỏi chi nữa, hãy hỏi gấp, để tại hạ xuất thủ!
Hồ Dị Phàm thở dài :
- Các hạ động thủ đi!
Nhuế Vĩ toan đâm mũi kiếm tới.
Bỗng có âm thanh nữ nhân vang lên :
- Dừng tay đại ca.
Nhuế Vĩ quay đầu lại kêu to :
- Cúc muội.
Lâm Quỳnh Cúc cười khổ :
- Tôi đây đại ca! Đại ca đa quên Cúc muội rồi!
Thì ra Lâm Tam Hàn cưỡng ép Lâm Quỳnh Cúc phải thành hôn với Hồ Thiên Tinh. Nàng nghĩ rằng Nhuế Vĩ đã phụ nàng nên không phản kháng. Về võ công nàng cao cường hơn Hồ Thiên Tinh do đó Hồ Dị Phàm rất yêu quý con dâu.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 28**

Thương Tâm Kiếm

Nhuế Vĩ trố mắt, hỏi :
- Hồ Dị Phàm là chi của Cúc muội?
Lâm Quỳnh Cúc cúi đầu :
- Công công của tiểu muội!
Nhuế Vĩ nhìn sững nàng một phút, trầm giọng tiếp :
- Rồi Cúc muội cũng lấy chồng!
Niềm cảm khái dâng lên, chàng nghe tâm hồn man mác. Cảm khái ở chỗ hoài niệm tình bạn thuở thiếu thời. Ngày nay, cả hai cùng trưởng thành, một có đôi, một còn cô quạnh.
Nhưng, Lâm Quỳnh Cúc hiểu lầm ý tứ của chàng, cho rằng chàng oán trách nàng, quên tình xưa, vầy duyên mới. Nàng bật khóc, thốt :
- Gia gia bức tôi đó, đại ca ơi! Hơn nữa, đại ca... đại ca...
Nàng muốn nói: “Đại ca thay dạ đổi lòng” nhưng, một tiếng nạt vang lên, làm nàng giật mình, ngưng câu nói.
Thì ra Hồ Dị Phàm nhân lúc Nhuế Vĩ quay mình đối thoại với Lâm Quỳnh Cúc, chạy bay ra ngoài, đoạt một thanh đao của gia nhân, đoạn chạy trở vào nội sảnh, chỉ đao ngay Lâm Quỳnh Cúc, hỏi :
- Hắn là chi của ngươi?
Nhuế Vĩ vội đáp thay Lâm Quỳnh Cúc :
- Lúc ấu thơ, tại hạ sống tại Hắc bảo suốt mười năm dài, nàng là con gái Lâm Tam Hàn, tự nhiên tại hạ biết nàng.
Hồ Dị Phàm bật cười hắc hắc :
- Biết! Quen! Nào chỉ quen biết mà thôi! Chỉ sợ là cuộc đời cựu tình nhân!
Y cao giọng gọi :
- Tinh nhi đâu! Vào đây mà gạn hỏi việc này cho minh bạch!
Hồ Thiên Tinh chạy vào :
- Gia gia gọi hài chi?
Hồ Dị Phàm trầm giọng :
- Lấy đao! Cha con chúng ta hợp tác hạ sát hậu nhân của Chưởng Kiếm Phi!
Hồ Thiên Tinh chỉ chờ câu đó. Hắn chưa hiểu Nhuế Vĩ lợi hại, bèn gọi to :
- Các sư huynh đệ đâu! Vào đây ngay! Vào tất cả!
Mười tám vị đệ tử hấp tấp chạy vào, bao vây quanh Nhuế Vĩ.
Lâm Quỳnh Cúc thấy thế, quýnh quáng hỏi :
- Các ngươi định làm gì thế?
Hồ Dị Phàm biến sắc mặt xanh dờn :
- Còn làm gì nữa! Hắn đập gãy xương vai của công công ngươi, thì phải giết hắn chứ sao!
Lâm Quỳnh Cúc òa lên khóc :
- Không được! Các người không thể giết y!
Hồ Thiên Tinh lấy làm lạ :
- Tại sao không thể? Chính ta nhờ nàng xuống đây, trợ giúp gia gia ta kia mà!
Hồ Dị Phàm cười lạnh :
- Không thể giết hắn! Hợp lý lắm! Giết tình nhân của ngươi khi nào ngươi tán thành!
Y bực tức vì biết được sở dĩ nàng về làm dâu nhà họ Hồ, là do phụ thân nàng bức bách, chứ nàng có muốn đâu! Những tình cảm y dành cho nàng dâu từ bao lâu nay, bỗng chốc tiêu tan hết.
Người ta thường nói, cảm tình càng nồng hậu, khi hận thì hận càng thâm, càng trọng.
Nếu có thể, Hồ Dị Phàm cũng giết được Lâm Quỳnh Cúc như thường.
Hồ Thiên Tinh không dự thính câu chuyện từ lúc đầu, nên chẳng hiểu chi cả, ngơ ngác hỏi :
- Ai? Ai là tình nhân của Cúc muội?
Hồ Dị Phàm mắng :
- Đồ ngu! Đã bị cắm sừng từ lâu, mà chẳng biết gì cả! Rõ thật ngươi từ cung trăng rớt xuống mà! Hãy hạ sát tiểu tử đó đi!
Hồ Thiên Tinh chợt nổi cơn ghen, quay sang Nhuế Vĩ, vừa quét mạnh một nhát đao qua chàng, vừa thét :
- Ngươi! Thì ra ngươi!
Mười tám đệ tử nghe sư phụ cho lịnh xuất thủ, hết sức lấy làm lạ, thầm nghĩ :
- “Bình thường, sư phụ rất kỵ cái lối đánh hỗn loạn, chẳng bao giờ chấp nhận số đông lấn hiếp số ít, sao hôm nay lại bảo chúng ta cùng hiệp sức với Tiểu bảo chủ?”
Hồ Dị Phàm hét :
- Các ngươi đứng yên đó, chờ cho Tinh nhi bại rồi mới vào cuộc sao?
Không chậm trễ, mười tám đệ tử lập tức vung đao lướt tới.
Mười tám đệ tử, cộng với hai cha con họ Hồ, đối phương gồm một nhân số hai mươi mạng, nhân số đó thừa áp đảo mọi cao thủ trên đời.
Nhưng, Nhuế Vĩ không hề nao núng, tay giữ kiếm quyết Thiên Độn, tay vung, kiếm ảnh tỏa ra bốn phía.
Lâm Quỳnh Cúc bị cha chồng nghi oan là nàng mất trinh trước khi về làm vợ Hồ Thiên Tinh, sôi giận đến lỗ tai lùng bùng, lâu lắm nàng chưa mở miệng nói được lời gì. Tại cục trường, trận chiến đã khai diễn, và khốc liệt vô cùng. Nàng lại gọi :
- Đừng đánh nhau! Đừng đánh!
Làm gì nàng ngăn chặn nổi những con người cuồng loạn? Cuồng loạn vì tức uất, cuồng loạn vì hiếu động? Xem ra, phải có một bên chết tuyệt, bên kia mới chịu dừng tay thôi.
Nhuế Vĩ bị mối thân cừu nung nấu, xuất thủ chẳng nương tình, giao thủ với số đông, càng đánh càng hăng, không hề lộ vẻ kém.
Rồi một tiếng rú thảm lên, một đệ tử Bạch bảo bị chém đứt cánh tay, hắn phải tự động rút khỏi vòng chiến.
Rồi kẻ thứ hai bị hạ, kẻ thứ ba tiếp nối, đến tên thứ mười tám.
Còn lại cha con họ Hồ, nhưng Hồ Dị Phàm như mất lý trí, liều mạng lăn xả mình vào, cần công chứ không cần thủ.
Nhuế Vĩ thấy y hung hăng quá lùi lại mấy bước, thầm nghĩ :
- “Đánh như ngươi, thì chịu đựng được mấy phút giây nữa?”
Hồ Dị Phàm cử động mạnh, vết thương nơi vai hữu bị động theo, đau quá cắn răng cố chịu đựng, tuy nhiên đao pháp của y bị ảnh hưởng nhiều, thành ra chậm lại.
Mặc dầu cho y kém thế, Nhuế Vĩ chẳng chút nương tình, hét lớn :
- Ngã!
Nhát kiếm chặt xuống đầu vai tả của Hồ Dị Phàm. Nếu nhát kiếm trúng đích, thì họ Hồ thành tàn phế cả đôi tay.
Hồ Thiên Tinh thấy nguy, biết không làm sao giải cứu phụ thân kịp, bèn nghiêng mình phóng tới, đâm vào Nhuế Vĩ.
Bên kia, Lâm Quỳnh Cúc thấy cha chồng bị dồn vào tử địa, không lẽ điềm nhiên, trong tay sẵn có bửu kiếm, nàng bèn vung tay, định chém thanh mộc kiếm của Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ kinh hãi, nếu chàng giữ nguyên thế công, dù cò chặt kiếm trúng vai Hồ Dị Nhân, cổ tay của chàng cũng phải bị kiếm của nàng chém trúng. Bắt buộc chàng phải biến chiêu thi triển “Bất Phá Kiếm”, nghinh đón kiếm của Lâm Quỳnh Cúc.
Lâm Quỳnh Cúc xuất phát chiêu đó với oai lực rất mạnh, Nhuế Vĩ biến chiêu nàng cũng muốn biến chiêu, song đà kiếm quá mạnh, trong nhất thời không thu về kịp.
Bất ngờ, lúc đó Hồ Thiên Tinh lao mình tới, mũi kiếm của nàng chỉa thẳng vào ngực hắn. Hắn hét lên một tiếng, ngã nhào xuống đất.
Hồ Dị Phàm giận quá, quắc mắt tóe lửa, quát :
- Ngươi... ngươi trợ giúp gian phu, mưu sát chồng!
Nhuế Vĩ thì cũng giương mắt nhìn nàng, nhưng mà thứ ánh mắt kinh ngạc, lẩm bẩm hỏi :
- Cúc muội... cũng biết “Hải Uyên kiếm pháp”?
Lâm Quỳnh Cúc sững sờ!
Một phút sau, nàng quăng kiếm, bước tới, ôm Hồ Thiên Tinh lên, khóc rống :
- Tiểu muội đâu có ý sát hại Tinh ca...
Máu tươi từ ngực Hồ Thiên Tinh bắn ra, mắt hắn láo liên, với tình trạng đó, hắn khó sống được lâu.
Hồ Dị Phàm vung đao chém bổ xuống đầu Lâm Quỳnh Cúc, đồng thời mắng :
- Tiện tỳ thúi tha! Đừng giả vờ thương tiếc! Hãy đền mạng con trai ta!
Lâm Quỳnh Cúc đang bị cơn đau khổ dày vò, không né tránh.
Nhuế Vĩ cử kiếm hất thanh đao thốt :
- Con trai các hạ không phải do nàng giết đâu, đừng lên án oan cho nàng!
Hồ Dị Phàm quay đao chém sang chàng, cả tiếng mắng :
- Gian phu! Ngươi cũng góp mạng, đền luôn!
Nhuế Vĩ thấy con trai của y sắp chết, không nỡ làm thương tổn đến y nữa, nên không hoàn thủ, chỉ tránh né mà thôi.
Hồ Dị Phàm càng phút càng điên loạn lên, chém vung vít, bất kể đích.
Lâm Quỳnh Cúc kêu lên :
- Công công ơi! Đừng đánh nữa! Tinh ca sắp chết đây này!
Hồ Dị Phàm quăng đao, chạy tới bế xốc Hồ Thiên Tinh, lệ tuôn tràn, thốt qua nức nở :
- Tinh nhi! Tinh nhi không thể chết!
Y mang luôn Hồ Thiên Tinh chạy bay ra ngoài, ý chừng định tìm y sư chữa trị cho con.
Mười tám đệ tử cũng chẳng dám lưu lại đó, ôm tay rời ngay đại sảnh.
Tại chỗ, còn chừa lại Nhuế Vĩ và Lâm Quỳnh Cúc.
Lâm Quỳnh Cúc lặng người, cõi lòng đã chết.
Nhuế Vĩ thở dài, thốt :
- Cúc muội đi xem thương thế của hắn ra sao!
Lâm Quỳnh Cúc bỗng hét lên :
- Ai bảo đại ca đến đây? Ai bảo? Ai bảo? Ai cần thăm?
Nàng đâu có biết Nhuế Vĩ vì báo thù mà phải đến Bạch bảo. Nàng chỉ cho rằng Nhuế Vĩ đến là vì nghe nàng lấy chồng, nên tìm gặp nàng hầu trách móc!
Nhuế Vĩ sững sờ, trong khi nàng chạy bay đi ra ngoài.
Chàng bừng tỉnh, thấy mất nàng, vội chạy theo ra. Vừa ló ra ngoài, chàng gặp ngay một trận mưa tên, rào rào bay tới. Cũng may, chàng có chuẩn bị, nên vừa nghe tiếng gió là vung kiếm gạt phăng ra hai bên, hất bay những mũi tên vẹt đi nơi khác.
Chợt, chàng thấy Lâm Quỳnh Cúc nằm dài trên mặt đất, chàng vội vã cúi mình xuống, bế nàng lên.
Vừa lúc đó, đợt tên thứ hai bay tới. Chàng vừa hất tên vừa mang Lâm Quỳnh Cúc trở vào nội sảnh, đặt nàng nằm xuống.
Nơi ngực nàng, có ba mũi tên, máu tràn ra đẫm ướt áo. Không thể cố chấp tiểu tiết, chàng cởi ngay áo nàng ra, đồng thời rút mấy mũi tên. Sau đó, chàng xé áo của chàng, ghịt vết thương của nàng.
Những cử động của chàng làm cho Lâm Quỳnh Cúc bừng tỉnh, thẹn thùng.
Bỗng, nàng cầm tay chàng, thốt :
- Mang hộ tiểu muội rời khỏi nơi đây! Tiểu muội không muốn chết tại Bạch bảo!
Nhuế Vĩ an ủi nàng :
- Không sao đâu! Tên ghim không sâu lắm, Cúc muội không chết đâu.
Lâm Quỳnh Cúc khóc :
- Không chết cũng phải đi nơi khác! Ở đây người ta cũng đến giết tiểu muội thôi! Lưu lại làm gì nữa, đại ca!
Nhuế Vĩ giải thích :
- Họ không cố ý bắn Cúc muội. Tại vì Cúc muội chạy ra, họ tưởng là ngu huynh, nên bắn lầm.
Lâm Quỳnh Cúc lắc đầu :
- Làm gì có việc lầm! Nhất định là họ quyết sát hại đó đại ca ơi! Đại ca không thấy công công của tôi chém tôi vừa rồi đó sao?
Nhuế Vĩ thốt :
- Trong nhất thời phẫn nộ, y xuất thủ, Cúc muội đừng nghi ngờ y cố ý!
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Tôi giết con của ông, khi nào ông buông tha cho tôi! Đại ca hãy nghĩ đến tình thân của chúng ta lúc ấu thơ, đưa tôi trở về với gia gia tôi.
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Ngu huynh sẽ phân bày với Hồ Dị Phàm, y sẽ không còn oán hận Cúc muội nữa, y phải hiểu, Cúc muội làm sao thu kiếm được. Thì tự nhiên, tai họa phải phát sanh!
Lâm Quỳnh Cúc cứ van cầu mãi :
- Nếu đại ca không đưa tôi đi, là đại ca có ý để tôi chết nơi tay họ.
Nhuế Vĩ cố trấn an nàng :
- Không có việc đó đâu! Cúc muội đừng nghĩ vớ vẩn!
Đến lúc đêm xuống, hai người nghe cơn đói trong dạ dày. Lâm Quỳnh Cúc mất máu nhiều, mặt mày trắng nhợt. Nhuế Vĩ sợ nàng duy trì không nổi, thốt :
- Để ngu huynh ra ngoài tìm cái gì ăn...
Lâm Quỳnh Cúc định ngăn trở chàng nhưng không ngồi dậy nổi.
Nhuế Vĩ vừa ló mình ra khỏi cửa, là tên bắn đến như mưa. Chàng nghĩ, một mình thoát đi, cũng chẳng ngại gì, song biết đâu, trong khi chàng vắng mặt, thì chẳng may có điều gì bất trắc xảy đến cho Lâm Quỳnh Cúc? Cho nên chàng trở vào đại sảnh.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Bọn cung tiễn thủ bên ngoài chưa triệt thoái sao?
Nhuế Vĩ có ý phẫn uất :
- Tại sao chúng không cho bọn ta đi khỏi nơi này?
Lâm Quỳnh Cúc thở dài :
- Công công tôi hận rằng cưới dâu lầm gái thất trinh, nên muốn cho tôi phải đói chết tại đây.
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Lão đó hồ đồ đáng ghét lạ! Nếu sáng mai bọn cung tiễn thủ vẫn còn bao vây, ngu huynh sẽ mang Cúc muội đi tìm lão ta mà nói cho lão biết chỗ nông cạn của lão!
Đêm đó, Lâm Quỳnh Cúc ngủ mê man, còn Nhuế Vĩ không dám chớp mắt.
Đến canh ba, chàng ngửi mùi khói cay nồng, khói cuộn vào nhà càng phút càng dày, nhìn ra bên ngoài thấy lửa chiếu sáng khắp bốn phía. Bất giác, chàng kêu lên :
- Chúng phóng hỏa!
Chàng lay tỉnh Lâm Quỳnh Cúc.
Lửa cháy mạnh, lan rất mau, lửa chiếm một vùng rộng lớn, bao bọc khắp bốn phía. Không có một lối nào để thoát qua biển lửa!
Lâm Quỳnh Cúc hoảng hồn :
- Chúng định đốt cháy cho bọn ta chết!
Bên ngoài Hồ Dị Phàm bật cười lớn :
- Con ta chết, thì gian phu dâm phụ phải chết! Các ngươi đừng hòng thoát nạn chết cháy đêm nay.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Thế ra, con trai của y đã chết!
Lâm Quỳnh Cúc quýnh quáng :
- Mặc cho hắn sống hay chết, đại ca trong tình thế này, còn nghĩ đến điều đó được sao? Chúng ta phải tìm cách thoát thân gấp!
Thấy nàng không mảy may bi thương khi nghe chồng chết, Nhuế Vĩ có vẻ không vui.
Lâm Quỳnh Cúc lại giục :
- Tiểu Vĩ! Ngươi đứng đó chờ chết à?
Nàng lại gọi đến tên chàng lúc thiếu thời.
Bất giác, chàng thở dài, bế nàng lên, Lâm Quỳnh Cúc vòng tay quanh cổ chàng, đeo cứng. Nhuế Vĩ khom mình xuống, rồi vọt lên đỉnh nhà.
Lửa cháy bốn phía, Hồ Dị Phàm đinh ninh là Nhuế Vĩ không phương thoát đi được. Y quên mất còn một lối thoát, là đỉnh nhà. Mà Nhuế Vĩ thì thừa sức thoát bằng lối đó.
Nhưng, lên đến nóc rồi, chàng sẽ làm sao? Nhìn quanh chàng thấy về phía Tây, lửa không cháy vùng rộng như ở các nơi khác, mà lại cháy lớp.
Có độ ba lớp, mỗi lớp dày không hơn ba trượng, chỗ lửa không bắt cháy được là nơi có dãy hòn non bộ.
Khoảng rộng ba trượng đối với chàng, chẳng có nghĩa gì. Lập tức chàng tung mình vút lên cao uốn cầu vồng đáp xuống, qua khỏi lớp lửa thứ nhất. Theo cách đó chàng tung và đáp luôn hai trượng nữa, là thoát khỏi vùng lửa đỏ.
Hồ Dị Phàm đứng bên ngoài biển lửa, quan sát tình hình, giám thị mọi hành động của Nhuế Vĩ, chợt trông thấy chàng. Y hét lớn :
- Bắn! Bắn gấp! Gian phu dâm phụ thoát ra phía Tây kìa!
Nhưng bọn cung tiễn thủ làm sao bắn kịp, khi chúng chạy đến phía đó, thì Nhuế Vĩ đã đi xa rồi. Vả lại, đêm tăm tối, chúng còn biết chàng chạy ngả nào mà bắn loạn với theo. Tất cả những người trong Bảo cùng hét vang dội, là gian phu dâm phụ trốn rồi.
Nghe mấy tiếng gian phu dâm phụ, Nhuế Vĩ giận sùi bọt mép, nhưng không thể quay trở lại quật chúng một phen cho khối người tan xương nát thịt.
Không lâu lắm, chàng ra bên ngoài bảo. Lúc đó, chàng mới thở phào, nghe người nhẹ nhõm.
Cách bảo độ dặm đường, có nhà nông phu, nơi chàng gửi ngựa, chàng đến đó nhận ngựa lại, rồi cùng Lâm Quỳnh Cúc cỡi ngựa vào thành.
Đến khi trời sáng, họ vào thị trấn Liêu Dương, thuê khách sạn ngơi nghỉ.
Vì kinh động suốt đêm, bôn ba đường dài, Lâm Quỳnh Cúc bị vết thương nơi ngực hành hạ, đau đớn vô cùng, máu lại chảy nhiều, nàng chịu không thấu, nên mê man bất tỉnh.
Nhuế Vĩ đưa nàng vào phòng, bảo tiểu nhị lấy nước nóng cho chàng rửa máu ở ngực nàng rồi xé vải băng bó trở lại. Chàng ra hiệu thuốc, mua kim sang dược, phần thoa thì thoa, phần uống thì uống, săn sóc nàng thật kỹ.
Không lâu lắm, nàng tỉnh lại. Nhìn chàng, nàng điểm một nụ cười, rồi nhắm mắt, ngủ luôn.
Nhuế Vĩ lại gọi tiểu nhị, bảo lấy mấy món thức ăn mang vào phòng chàng gọi nàng thức dậy, đút từng miếng ăn vào miệng nàng. Nàng không cần ngồi dậy, không cần cử động đôi tay. Ăn xong, Lâm Quỳnh Cúc lại ngủ.
Liên tiếp trong ba hôm, nàng cứ thiêm thiếp, chỉ khi nào ăn thì Nhuế Vĩ gọi tỉnh nàng. Nàng không nói một tiếng nào cả, nhưng khi ngủ, thường ú ớ gọi tiểu danh Tiểu Vĩ của chàng như thuở ấu thơ, cả hai đùa giỡn với nhau.
Nhuế Vĩ lắc đầu, cho rằng nàng quá vô tình, chồng chết mà không hề bi thương, không hề gọi tên chồng trong mộng.
Nhuế Vĩ hết lòng săn sóc Lâm Quỳnh Cúc ngoài việc phục thị hằng ngày, chàng còn tìm y sư chữa trị cho nàng.
Nửa tháng sau, tuy Lâm Quỳnh Cúc chưa lành bệnh hẳn, song tình trạng của nàng không còn đáng lo ngại nữa.
Nửa tháng nữa trôi qua, họ ở tại thị trấn Liễu Dương này được một tháng tròn. Lâm Quỳnh Cúc đã đi đứng được, nhưng chưa dám cử động mạnh.
Một hôm, nàng hỏi :
- Đại ca đưa tôi về Hắc bảo được chứ?
Nhuế Vĩ cau mày :
- Ngu huynh không trở lại Hắc bảo đâu.
Lâm Quỳnh Cúc trố mắt :
- Tại sao? Từ thuở nhỏ, đại ca ở tại đó kia mà? Sao không đưa tôi về được?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Nếu trở lại đó, gặp gia gia Cúc muội, là ngu huynh không thể buông tha!
Lâm Quỳnh Cúc run giọng :
- Đại ca muốn giết gia phụ?
Nhuế Vĩ lạnh lùng, không đáp.
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Dù cho gia gia tôi có quấy với đại ca đi nữa, thì ít ra, người cũng có công ơn nuôi dưỡng đại ca mười năm dài. Sao đại ca nỡ nuôi hận đối với người?
Nhuế Vĩ gằn từng tiếng :
- Mười năm dài, sống thừa, sống trộm, nhẫn nhục mà sống, sống để tìm cơ hội hành thích, sao gọi được là ân đức dưỡng nuôi!
Lâm Quỳnh Cúc run giọng :
- Nhưng năm xưa, tôi có cưu mang đại ca một lần, chẳng lẽ đại ca lại quên?
Nhuế Vĩ nhớ lại việc ngày trước. Có một lần, chàng mưu sát Lâm Tam Hàn, vì hành động không cẩn thận, nên mưu đồ chưa thực hiện, là bị Lâm Tam Hàn phát giác. Chàng bị bắt, nhốt trong ngục đá, Lâm Quỳnh Cúc lén cha, phóng thích chàng. Chàng rời Hắc bảo từ đó.
Ngày trước, phụ thân chàng bị vây đánh, thương tích nặng nề, lão cố chạy về nhà, hấp tấp truyền thọ cho chàng khẩu quyết luyện võ công, đồng thời nói tên kẻ thù cho chàng biết. Lão chỉ nêu được tên Lâm Tam Hàn rồi tắt thở. Thù thì nhiều, lão lại nêu Lâm Tam Hàn trước hết, như vậy Lâm Tam Hàn phải là hung thủ. Như vậy làm sao chàng tha thứ cho Lâm Tam Hàn được? Chàng cương quyết nói :
- Năm xưa, Cúc muội cứu ngu huynh, ngày nay, ngu huynh cứu lại Cúc muội. Thế là ân đền nghĩa đáp trọn vẹn. Nhưng mối thù của lớp người trước, là việc riêng biệt không liên quan đến ân nghĩa giữa chúng ta. Trừ khi ngu huynh chết đi, chứ nếu ngu huynh còn sống trên đời này ngày nào, là ngày đó phải tìm mọi cách giết cho được Lâm Tam Hàn.
Lâm Quỳnh Cúc thở ra :
- Cứu qua, cứu lại, là huề? Là dứt khoát giữa chúng ta?
Nhuế Vĩ buông gọn :
- Như vậy đó!
Lâm Quỳnh Cúc khóc.
Hai người nhớ lại sự việc của ngày nào...
Nhuế Vĩ kể lại như trong mơ :
- Lúc lão cáo từ ra đi, chừng như lão mang bệnh chi đó, trầm trọng lắm. Lúc đi, lão lẩm nhẩm mãi, cái gì là... mười năm ước hội... Tôi sợ lão không sống được lâu!
Nhuế Vĩ mơ màng :
- Đà Tẩu! Đà Tẩu! Thế là trong cuộc ước hội này, lại thiếu vắng thêm lão ấy nữa! Đà Tẩu không đến, thì còn ai đến thay lão? Cúc muội không phải là truyền nhân chánh thức của lão, nên lão không bảo nàng thay mặt! Thế thì ai thay mặt?
Lâm Quỳnh Cúc thấy chàng thẫn thờ, bèn hỏi :
- Ước hội gì vậy, hở đại ca?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Cúc muội không hiểu đâu, đừng hỏi làm chi!
Lâm Quỳnh Cúc giận, bỏ đi vào trong.
Nhuế Vĩ suy tư mãi. Không có người đến dự cuộc ước hội, thì chiêu “Thương Tâm Kiếm” hầu như mất rồi. Hiện tại trên đời này, chỉ có mỗi một mình Lâm Quỳnh Cúc biết chiêu đó thôi. Với sáu chiêu của “Hải Uyên kiếm pháp”, chàng chưa dám tin là Nhất Đăng thần ni chấp nhận cho chàng gặp mặt Cao Mạt Dã!
Huống hồ lại mất thêm một chiêu, chỉ còn lại năm chiêu? Làm sao? Làm sao?
Bất giác, chàng vẹt bức màn, chạy vào trong, hỏi gấp :
- Cúc muội có thể dạy lại ngu huynh chiêu kiếm đó chăng?
Lâm Quỳnh Cúc tuy hận chàng lơ là với nàng, nàng không nỡ đối xử xa xôi, nên đáp :
- Chỉ lại cho đại ca tập luyện chiêu đó, thiết tưởng chẳng có gì khó khăn cả!
Bất quá...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Bất quá làm sao?
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Vị lão nhân gù lưng đó bắt buộc tôi phải thề nặng, là không nên truyền chiêu kiếm lại cho bất kỳ ai. Nếu cãi lời, là chung sanh không sanh con đẻ cái!
Phàm nữ nhân, trưởng thành là mong muốn có một tấm chồng. Có chồng rồi mong muốn có một vài mụn con. Gia đình không con, là còn thú vị chi nữa?
Nhuế Vĩ chưa kịp đáp, bỗng bên ngoài cửa khách sạn, có người hỏi :
- Này, tiểu nhị! Có lão già tàn phế nào tuổi độ bảy tám mươi, ở tại khách sạn của ngươi chăng?
Nhuế Vĩ giật mình, chạy bay ra ngoài.
Nơi cửa, một người tuổi thì cao, song tinh thần còn quắc thước, vận y phục đạo sĩ, đang đứng nhìn vào khách sạn, hỏi tiểu nhị.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 29**

Chỉ còn một lão

Nhuế Vĩ nhìn xuống đôi chân lão đạo sĩ. Lão đứng vững, như người thường như vậy là đôi chân không tàn phế.
Chàng thầm nghĩ :
- “Lão này là ai? Lão đâu phải là người trong nhóm Thất Tàn Tẩu? Nhưng, mường tượng lão tìm tung tích của Thất Tàn Tẩu thế là nghĩa gì?”
Tên tiểu nhị đáp :
- Không có mẫu người đó tại đây!
Lão đạo sĩ tự lẩm nhẩm :
- Kỳ quái chưa! Ngày rằm tháng tám sắp đến nơi rồi, tại sao không một ai trong bọn họ đến đây? Chẳng lẽ tất cả đều chết hết?
Lão bước luôn vô quán, tìm chỗ ngồi, gọi rượu và thức ăn.
Nhuế Vĩ đang lúc đói, cũng tìm chỗ ngồi xuống, gọi rượu và thức ăn. Chàng cố ý lân la, dò xem hành tung của lão nhân. Chàng không quên bảo tiểu nhị đưa phần ăn vào phòng cho Lâm Quỳnh Cúc.
Lão đạo sĩ ăn to, uống đậm, nốc hai cân rượu rồi vẫn chưa thấm vào đâu, nên gọi thêm rượu vào.
Vừa lúc đó, có ba người từ bên ngoài bước vào. Người đi đầu là một hòa thượng mặt mày hung ác, tay cầm nguyệt nha sảng to bằng cổ tay trẻ nít. Hòa thượng vừa vào vừa quát hỏi oang oang :
- Tiểu nhị đâu? Có lão nhân tàn phế nào tạt qua quán của ngươi chăng?
Tiểu nhị đang mang rượu đến cho lão đạo sĩ, chưa kịp đặt bình rượu xuống là bị hỏi vớ vẩn, hắn bực, đáp cộc lốc :
- Khách đến đây, ngày nào không có? Khách trăm, khách ngàn, tôi biết ai có đặc điểm gì mà hỏi?
Hòa thượng thấy hắn ngang ngược, sôi giận bước tới chụp cánh tay hắn, quát :
- Ngươi dám nói năng vô lễ với ta?
Tiểu nhị run sợ, bình rượu trong tay kia lắc lư, rượu trào ra, chảy ròng ròng.
Lão đạo sĩ chụp tay hắn, thốt :
- Ngươi cẩn thận chút! Đổ hết bình rượu của ta bây giờ đấy!
Hòa thượng chợt cảm thấy một đạo kình lực từ người gã tiểu nhị truyền sang tay lão, cuồn cuộn như nước cuốn, đẩy mạnh cánh tay lão, bắt buộc lão buông gã tiểu nhị.
Một tiếng “bịch” vang lên, gã tiểu nhị ngã ngồi xuống nền. Cũng may, lão đạo sĩ kịp thời vớ bình rượu đặt xuống bàn, nếu không nó sẽ rơi xuống vỡ tan, đổ hết rượu. Gã tiểu nhị cố gượng đứng lên, lấm lét nhìn cả hai, biết là hai tay dữ trong võ lâm gặp nhau, thế nào rồi cũng có trận đánh xảy ra, gã lùi lại, lùi lại, chợt quay mình đi vào trong, tránh cuộc xô xát.
Hòa thượng không ngăn chận gã, trừng mắt quay nhìn lão đạo sĩ, hỏi :
- Ngươi là ai?
Y biết đối phương là tay lợi hại, có thể mượn vật trung gian làm dẫn đạo, chuyển kình lực công kích địch nhân, người làm được việc đó hẳn phải có công phu tu vi bậc thượng thừa. Cho nên, y không dám hung hăng ngay, mà chờ biết lai lịch rồi sẽ tùy cơ hành động.
Lão đạo sĩ không hề nhìn vào hòa thượng, vừa rót một chén rượu vừa thốt :
- Các người không có xứng đáng gì mà đòi biết tên họ của ta!
Vẻ khinh miệt hiện rõ nơi thần sắc lão.
Hòa thượng nổi giận vung chưởng đánh thẳng tới chén rượu của đạo sĩ.
Chưởng lực của y rất mạnh, có thể làm thủng một mảnh tường song lão đạo sĩ xem thường, tay hữu cầm chén rượu, tay tả đảo một vòng tròn nơi đáy chén.
Vòng tròn vừa giáp hai đầu, rượu từ trong chén vút lên thành ngọn, bắn sang hòa thượng. Ngọn rượu nhắm đôi mắt của hòa thượng bắn vào.
Hòa thượng kinh hãi, vội thu chưởng, vừa nhảy lùi lại vừa khoát tay che mặt.
Ngọn rượu bắn vào tay áo, tay áo bạt đi như bị kình phong hốt bay. Hòa thượng vừa thẹn vừa giận quát :
- Lão lỗ mũi trâu không tiếc mạng sống à?
Lão đạo sĩ bật cười ha hả :
- Tài nghệ như ngươi mà cũng hăm he lấy mạng người kia nữa sao?
Hòa thượng hừ một tiếng :
- Thất Tàn Tẩu còn bị ta đánh chết thay huống hồ ngươi là một lão lỗ mũi trâu?
Đồng thời gian y vung chiếc nguyệt nha sảng, quét ngang qua đầu đạo sĩ.
Lão đạo sĩ khoát tay hữu, chụp chiếc sảng quắc mắt hỏi :
- Ngươi nói thật?
Hòa thượng cố giật chiếc sảng về, song không giật nổi.
Lão đạo sĩ buông tay, cười lạnh :
- Có đúng là ngươi khoác lác không! Tài nghệ cỡ đó mà nói là đánh chết Thất Tàn Tẩu, thử hỏi có ai tin được ngươi chứ?
Hòa thượng giật mạnh, bỗng nhiên lão đạo sĩ buông ra, chiếc sảng lỏng lẻo, hòa thượng mất thăng bằng, suýt bật ngửa về phía hậu, nhờ y chỏi chân kịp thời, chỉ lựng khựng chập chờn mấy lượt rồi đứng lại được.
Hai người cùng đi với hòa thượng, đồng lướt tới, đồng cất tiếng hỏi :
- Ngươi ở trong nhóm Thất Tàn Tẩu?
Lão đạo sĩ không đáp, không nhìn, thản nhiên nâng chén rượu lên, uống cạn.
Hai người đó vận y phục tục gia, tuổi độ bốn mươi, mặt mày cũng hung ác như hòa thượng. Người bên tả thốt :
- Cử thế, nan hữu Địch!
Người bên hữu tiếp nối :
- Vũ nội thị Tam hung!
Nhuế Vĩ nghe đến đây bất giác giật mình. Thì ra bọn người này là nhóm Vô Địch tam hung. Lão hòa thượng, pháp hiệu là Phổ Chân thuộc phái Thiếu Lâm.
Còn người kia là Trương Hùng Oai, còn đạo sĩ là Không Bất Bảo. Cả ba người bị trục xuất khỏi sơn môn từ nhiều năm trước. Phổ Chân vừa hoàn tục, còn hai đạo nhân thì bị Chưởng môn cấm khoác chiêu bài Võ Đang, hành hung thiên hạ.
Đồng thinh tương ứng, đồng khí tương cầu, họ sớm kết với nhau thành nhóm, gây tai hại cho dân lành không ít. Phàm khách giang hồ nghe đến tên họ, ai ai cũng khiếp hãi không nhiều thì ít.
Lão đạo sĩ uống một chén rượu rồi tiếp :
- Vô Địch tam hung có gì hơn người mà dọa khiếp thiên hạ? Dù cho trăm hung, ngàn hung, cũng không làm chi nổi Thất Tàn Tẩu, nói gì ba hung?
Nhuế Vĩ rất lấy làm lạ nhận thấy lão đạo sĩ một mực bênh vực Thất Tàn Tẩu, có ý nghi ngờ lão là một trong nhóm người đó, song tìm mãi chàng chẳng phát hiện lão có một tàn tật nào. Như thế thì tại sao lão bênh vực mãi?
Phổ Chân đã mất hết tác phong một kẻ xuất gia, ăn nói ngông cuồng, không chút gì khiêm tốn. Chợt y hỏi :
- Trong bọn Thất Tàn Tẩu, có một lão nhân lớn vóc gù lưng chứ?
Lão đạo sĩ biến sắc mặt, đáp :
- Phải! Đó là Đà Tẩu!
Phổ Chân đắc ý, bật cười vang :
- Ta tung một quyền đánh chết lão ấy rồi!
Lão đạo sĩ vụt đứng lên, rời bàn, cười lạnh hỏi :
- Có thật là Đà Tẩu bị ngươi đánh chết rồi chăng?
Phàm bất cứ ai, hạ được một người trong số Thất Tàn Tẩu, kẻ đó phải là tay siêu thượng, tạo được một thành tích như vậy thôi cũng đủ nổi danh như sấm trên giang hồ.
Phổ Chân hiếu sanh, oang oang tiếp :
- Đánh chết một nào có nghĩa gì! Ta còn nghe nói, vào tết Trung Thu tháng tám ngày rằm, họ tụ họp với nhau, nên bọn Vô Địch tam hung chúng ta định tìm sáu lão còn lại, đưa họ đi theo Đà Tẩu cho có bạn với nhau!
Lão đạo sĩ cười lớn :
- Có khí khái cao quá! Thế lão tặc trọc định xuất thủ một lần cho danh vang khắp sông hồ phải không?
Phổ Chân gật đầu :
- Phải! Phải!
Nhưng, y không tiêu hóa nổi với tiếng mắng lão tặc trọc, vừa thốt xong, y hét liền :
- Xem sảng của ta đây! Lão mũi trâu!
Y quét nguyệt nha sảng rít gió một tiếng vù.
Khí thế của y rất hùng mãnh, nhưng lão đạo sĩ đưa tay ra, chụp dễ dàng đầu sảng, chận thế công của y.
Bị chụp lần thứ nhất Phổ Chân chưa phục. Bây giờ y mới nhận thức đối phương cực kỳ lợi hại, biết không rút chiếc sảng về nổi, y bèn gọi :
- Huynh đệ đâu! Xuất thủ gấp!
Trương Hùng Oai, Khổng Bất Bảo rút trường kiếm một tả một hữu đâm vào.
Lão đạo không dám khinh thường, buông đầu chiếc chủy, tránh hai ngọn kiếm. Đoạn lão cười lạnh, thốt :
- Vào hết một lượt là phải đó! Một tên thì còn lâu lắm mới là đối thủ của ta!
Viên quản lý khách sạn la lên :
- Có đánh nhau thì ra ngoài kia mà đánh! Đừng phá quán người ta!
Lão đạo sĩ rút kiếm cầm tay, vừa bước đi vừa thốt :
- Phải đó! Hãy ra ngoài kia đi! Đánh nhau ở đây, ngươi sẽ phá sập mất!
Tam hung theo ra, phân vị trí đứng thành ba góc, chận lão đạo sĩ tam phương thọ địch.
Khổng Bất Bảo cất tiếng :
- Này, lão mũi trâu! Ngươi không thể không bại! Truyền cái chiêu Hải Uyên cho bọn ta đi!
Phổ Chân hung bạo hơn, gằn từng tiếng :
- Đà Tẩu vì tiếc chiêu kiếm của lão, mà phải nói! Ngươi muốn sống, phải truyền chiêu kiếm, ta dung tha cho hưởng thụ những ngày tàn!
Y vung quyền. Quyền phát xuất ra, bốc gió vù vù, nghe điếng người.
Cả ba phảng phất nhận định lão đạo sĩ là một trong Thất Tàn Tẩu, họ nghĩ ba người hiệp sức lại, thì làm gì không thắng.
Nếu gặp đúng một trong Thất Tàn Tẩu, thì họ lại càng bất lợi hơn, với chiêu kiếm Hải Uyên.
Bây giờ lão đạo sĩ mới xác định là Đà Tẩu đã chết nơi Phổ Chân.
Lão tự hỏi, làm sao bọn này lại biết có cuộc hội ngộ rằm tháng tám? Mà Đà Tẩu thì chết cách nào? Chẳng lẽ chúng thừa sức đánh bại Đà Tẩu, bức bách truyền chiêu kiếm, Đà Tẩu từ chối nên bị chúng giết luôn?
Nghĩ đến cái chết của Đà Tẩu, lão đạo sĩ nổi giận, vung kiếm phát chiêu liền.
Kiếm của lão chặt vào nguyệt nha sảng làm cho cánh tay của Phổ Chân rúng động, suýt tê dại luôn.
Phổ Chân kinh hãi. Đổi đấu pháp, Phổ Chân đánh trượng pháp, “Hàng Ma”.
Trương Hùng Oai và Khổng Bất Bảo thì sử dụng kiếm Lưỡng Nghi của Võ Đang phái! Kiếm pháp này gồm sáu mươi thức, một người thi triển thì cũng chẳng đáng nói, nhưng cả hai thi triển, cái oai lực của nó kinh hồn!
Cuộc chiến khai diễn qua ba hiệp, Nhuế Vĩ từ trong quán ra chàng thốt lên :
- Ba người đánh một, không công bình, không anh hùng! Không phải là con nhà võ!
Nhuế Vĩ liền rút Huyền Thiết Mộc Kiếm đâm thẳng vào Phổ Chân, đạo sĩ hoành kiếm, hất kiếm của Nhuế Vĩ, gắt :
- Ngươi là ai? Ai mượn ngươi can thiệp?
Nhuế Vĩ không đáp vội, quay kiếm đâm qua Trương Hùng Oai, chàng trầm giọng thốt :
- Lão đánh phần của lão, tại hạ đánh phần của tại hạ.
Lão đạo rút kiếm, nhảy ra ngoài, vòng chiến, không đánh nữa.
Phổ Chân rút chiếc sảng đuổi theo, đồng thời quát :
- Ngươi định chạy trốn à?
Nhuế Vĩ hất kiếm bật chiếc sảng trở lại, đáp thay lão đạo :
- Ai chạy trốn! Có ngươi định chạy trốn thì phải hơn!
Đánh ra chiêu đó, Phổ Chân dùng toàn lực nhưng không làm sao đánh kiếm vuột khỏi tay Nhuế Vĩ. Phổ Chân kinh hãi, thầm nghĩ :
- “Tiểu tử này là ai mà có công lực ghê gớm thế?”
Qua mấy chiêu của “Thiên Độn kiếm pháp”, Nhuế Vĩ làm cho Tam hung phải vận dụng toàn chân lực chủ trì.
- Tiểu súc sanh! Muốn sanh sự sao không tìm nơi khác, mà lại tìm bọn ta?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Các ngươi không nhận ra tiểu tổ tông, nhưng tiểu tổ tông lại nhận ra các ngươi! Mười hai năm trước, các ngươi đã hèn, mười hai năm sau các ngươi vẫn hèn như cũ! Các ngươi mặt dày quá!
Khổng Bất Bảo hắng giọng :
- Ngươi nói ai mặt dày?
Nhuế Vĩ đáp :
- Mười hai năm trước, các ngươi ỷ đông, vây đánh một khách cô đơn, các ngươi còn nhớ chăng?
Phổ Chân biến sắc mặt :
- Ngươi là chi của Chưởng Kiếm Phi Nhuế Phu Vấn?
Nhuế Vĩ cười hận một tràng dài, vung nhanh mộc kiếm hơn. Kiếm bay vùn vụt trúng người là nát xác!
Thì ra lúc song phương giao thủ bên ngoài, Nhuế Vĩ ở trong quán, giở quyển lưu bút tra cứu mới biết Tam hung có tham gia cuộc chiến ngày xưa. Bây giờ chàng nghe Phổ Chân hỏi thế mới xác định chúng là hung thủ.
Chàng đánh hăng quá, làm Tam hung hết đường xoay trở, sắp bại đến nơi.
Phổ Chân quát :
- Tiểu tử! Ngươi là ai?
Nhuế Vĩ hét :
- Ta là con trai của Chưởng Kiếm Phi!
Đồng thời gian chàng phát xuất chiêu công, chiêu công đó đánh trúng cánh tay của Phổ Chân, chiếc nguyệt nha sảng vượt tay, bay đi.
Phổ Chân tay ôm tay, thoát chạy.
Nhuế Vĩ cười rợn :
- Chạy đi đâu!
Chàng vọt mình theo, bồi một nhát kiếm, trúng xuống lưng Phổ Chân.
Chàng dùng toàn lực phát xuất nhát kiếm đó.
Phổ Chân đau quá, nhào xuống đất, chưa kịp lăn mình, đã bị Nhuế Vĩ chận chân nơi ngực.
Nhuế Vĩ bận đuổi theo Phổ Chân, bỏ hẳn Trương Hùng Oai và Khổng Bất Bảo, cả hai thừa cơ hội, phóng chân chạy đi, bất chấp đồng bọn nguy như thế nào. Nhuế Vĩ không tài nào chiếu cố cả hai đầu, chụp đầu này phải bỏ đầu kia, chàng nghĩ rồi cũng có ngày chàng sẽ tóm được chúng.
Phổ Chân sợ chàng giẫm mạnh, ngực nát, nên van cầu khẩn thiết :
- Ngươi... Ngươi tha cho...
Nhuế Vĩ ấn chận, cho y biết mùi khổ, rồi mắng :
- Đã là môn đệ của phái Thiếu Lâm, sao lại hèn thế!
Phổ Chân cố nghiêng đầu nhìn, chẳng thấy Trương Hùng Oai, Khổng Bất Bảo đâu cả, bèn cất tiếng mắng đồ bất nghĩa.
Nhuế Vĩ lắc đầu, khinh bỉ con người xuất gia mà tâm tính hung hăng nói năng thô tục quá. Chàng có biết đâu, y đã bị trục xuất khỏi sơn môn hơn ba mươi năm rồi, và hiện tại thì y hoàn toàn là con người của rượu thịt! Bất quá, y chưa vứt chiếc áo nhà tu thôi.
Phổ Chân lại van :
- Ngươi nhắc chân lên đi chứ! Vết thương nơi lưng ta nặng như thế đó, ngươi đạp mãi, ta sống làm sao được!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Đến nông nỗi này, ngươi còn mong được sống sót nữa.
Chàng toan giẫm mạnh chân.
Phổ Chân kinh hoảng, kêu rối rít :
- Đừng! Đừng! Lệnh tôn năm xưa đâu phải chết nơi tay ta! Ngươi đừng lầm!
Nhuế Vĩ nhắc chân lên, hỏi :
- Vậy ai là hung thủ?
Phổ Chân đáp :
- Bao vây lệnh tôn, có đến hơn trăm người, ta bất quá chỉ tham dự vậy thôi, chứ không thể xuất phát một quyền, một cước nào cả!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Công phu của ngươi như thế đó, thì tung quyền phóng cước cái gì được với tiên phụ mà hòng gây thương tổn cho tiên phụ! Dĩ nhiên ta biết ngươi không phải là hung thủ! Ngươi phải cho ta biết ngay hung thủ là ai!
Phổ Chân lắc đầu :
- Làm sao ta biết được? Ta chỉ ở vòng ngoài, muốn chen vào trong cũng không chen nổi, thì làm sao thấy được ai xuất thủ!
Nhuế Vĩ suy nghĩ một lúc, lại hỏi :
- Có thật là ngươi đã hạ sát Đà Tẩu chăng?
Phổ Chân gật đầu :
- Thật.
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Làm sao ngươi hạ thủ?
Phổ Chân do dự, chưa chịu nói.
Nhuế Vĩ vội ấn chân.
Phổ Chân kêu lên :
- Đừng! Đừng! Để ta nói!
Bắt buộc, y phải nói thật.
Thì ra, hôm đó, Đà Tẩu ly khai Hắc bảo, mang bệnh mà đi. Lão định tìm một truyền nhân, để đại diện lão, dự cuộc họp ngày rằm tháng tám. Tuy Lâm Quỳnh Cúc có học chiêu kiếm của lão, song nàng là gái, không thể đại diện cho lão được. Rồi lão gặp bọn Tam hung. Đà Tẩu tưởng họ là người tốt, nên nhờ họ tìm gấp một thanh niên có căn cơ để làm truyền nhân của lão. Ngờ đâu biết được sự thật rồi, họ không tìm mà lại lợi dụng tình trạng của lão, bức bách lão phải truyền chiêu kiếm cho họ. Đà Tẩu không chịu. Họ giết lão luôn.
Nhuế Vĩ nghe rồi, thương xót cho Đà Tẩu vô cùng.
Phổ Chân thuật xong, lóp ngóp ngồi dậy, gượng đứng lên, đi được mấy bước, bỗng quay đầu lại thốt :
- Thật sự Đà Tẩu mang bệnh, không còn sức lực kháng cự, dù vậy ta đánh chết lão, dù muốn dù không ta cũng tạo thành tích vẻ vang, ta có thể cao mặt bôn tẩu trên giang hồ!
Thấy con người vô sỉ cực độ, Nhuế Vĩ nổi giận, lướt theo, tung một quyền vào ngực Phổ Chân, đồng thời mắng :
- Cái ngữ mặt dày này, chỉ sống chật đất thôi!
Chàng chỉ xuất phát ba thành lực, Phổ Chân tiếp nhận quyền đó, ói máu thành búng, không dám nói năng gì nữa, chệch choạng bước đi.
Nhuế Vĩ biết, y không phải là hung thủ, bất quá chỉ hùa theo số đông mà tham gia cuộc bạn, trừng trị như vậy cũng đủ rồi, nên chàng bỏ qua cho y đi.
Chàng nhìn quanh vào một vòng, không thấy lão đạo sĩ đâu cả. Chàng lầm lũi trở vào quán, u buồn vì Đà Tẩu chết rồi, chàng mất thêm một chiêu kiếm, trở ngại chàng tăng gia trong cuộc gặp lại Cao Mạt Dã sau này.
“Thương Tâm Kiếm”! Chỉ có mỗi một mình Lâm Quỳnh Cúc biết, song nàng không chịu truyền lại, thì làm sao đây? Còn ba hôm nữa là đến ngày rằm tháng tám, chàng phải khởi hành ngay từ bây giờ. Chàng vào phòng.
Lâm Quỳnh Cúc đón chàng, hỏi :
- Vừa rồi, đại ca đánh với ai đó?
Nhuế Vĩ biết là tiểu nhị đã mách với nàng. Chàng lạnh lùng đáp :
- Cúc muội đâu có biết gì, còn hỏi làm chi!
Lâm Quỳnh Cúc hỏi với hảo ý, chàng đáp lạnh nhạt, tự nhiên nàng giận, buông giọng :
- Từ nay về sau, đại ca có bị ai đánh chết, tôi cũng chẳng màng.
Nhuế Vĩ không buồn cái lý, gọi tiểu nhị thanh toán tiền xong, thu toán hành trang, rồi thuê một cỗ xe, cho Lâm Quỳnh Cúc ngồi, chàng thì cỡi ngựa, trực chỉ Lang Đông.
Sáng sớm ngày rằm, chàng đến đỉnh Ma Tiêu Phong. Chàng hết sức tán thưởng cảnh trí tân kỳ của ngọn núi này.
Chính Lâm Quỳnh Cúc cũng mê luyến phong quang của ngọn danh sơn.
Nàng đề nghị :
- Tôi nghe nói vùng này có ba mươi sáu ngọn núi bảy mươi hai động, mười hang, bốn mươi lăm mô đá đẹp, chúng ta nên dạo xem qua cho biết!
Nhuế Vĩ ừ lơ là, không tỏ vẻ gì sốt sắng cả.
Lâm Quỳnh Cúc hận, xẵng giọng :
- Đại ca không muốn đi xem với tôi, thì tôi đi một mình vậy!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Cúc muội chưa hoàn toàn bình phục, còn đòi du ngoạn làm chi?
Lâm Quỳnh Cúc đành bỏ qua ý muốn dạo xem phong cảnh.
Nhuế Vĩ nhìn quanh, chẳng thấy bóng người. Chàng lẩm nhẩm :
- Có ai đến không? Và có thì chừng nào mới đến?
Lâm Quỳnh Cúc chọn một tảng đá, ngồi xuống ngây người nhìn Nhuế Vĩ, ánh mắt của nàng chan chứa tình nồng.
Nhưng Nhuế Vĩ không lưu ý, cứ bước đi tới lui. Bỗng chàng nghe tiếng chân.
Bất giác, chàng phấn khởi tinh thần, ngẩng mặt nhìn ra, thấy một lão nhân đang đi lên đỉnh. Lão nhân tóc bạc trắng, bạc trắng chân mày, lão chính là đạo sĩ già Nhuế Vĩ gặp tại khách sạn mấy hôm trước.
Lão đạo sĩ lên đến đỉnh rồi, tìm chỗ ngồi, xếp chân bằng tròn, bất động.
Một lúc lâu, Nhuế Vĩ bước tới trước mặt lão, hỏi :
- Tiền bối chờ ai đó?
Lão đạo sĩ đáp :
- Ta chờ ngươi!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Chờ tại hạ? Tiền bối là ai?
Lão đạo sĩ mỉm cười :
- Ta biết ngươi là đệ tử của Du Bách Long, thế ngươi nhận không ra được ta là ai sao?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tiền bối biết gia sư?
Lão nhân thở dài :
- Mười năm cách biệt! Không ngờ lệnh sư ra người thiên cổ!
Nhuế Vĩ buột miệng kêu lên :
- Tiền bối là Thiết Cước Tiên!
Chàng lại nhìn đôi chân của lão! Đôi chân còn nguyên vẹn, có khuyết chân nào đâu?
Lão đạo sĩ chẳng nói gì, cứ ngồi bất động như cũ.
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Tiền bối còn đợi ai nữa?
Lão đạo đáp :
- Đợi những người phải đến đây!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không còn ai đến nữa đâu!
Lão nhân nhìn chàng.
Giờ phút trôi qua, thái dương đã lên đến đỉnh đầu.
Lão sĩ chợt đứng lên, thốt :
- Chúng ta tỉ thí trước!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hôm nay là hôm định quyết thư hùng. Ta không cần khách khí.”
Chàng bạt kiếm, ngưng thần, đứng chờ.
Lão đạo sĩ tiếp :
- Trông thấy ngươi đánh bọn Tam hung, ta biết ngay ngươi đã học hết sở đắc của Du huynh. Ngày nay Du huynh đã thành thiên cổ, dù sao thì ngươi cũng là hậu sanh, vậy ta định như thế này, ngươi đại biểu cho sư phụ ngươi, nếu ngươi đánh bại ta, ta lập tức truyền chiêu kiếm cho ngươi, không cần chờ đợi ai nữa!
Lão chưa tin là mấy người kia cũng chết như Du Bách Long! Hay ít nhất cũng còn vài người sống sót, trừ một Đà Tẩu!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Tại sao lão cứ nói là sư phụ ta đã thành thiên cổ? Thế lão nhân gia đã chết rồi sao? Hay là lão nguyền rủa?”
Chàng không muốn biện luận, sợ gây ảnh hưởng cho tâm tình lão đạo, rồi chàng có thắng, cái thắng đó chẳng được vinh quang lắm.
Thanh trường kiếm giấu sau lưng, lão đạo sĩ rút ra khỏi vỏ, cầm tay, nhìn sang Nhuế Vĩ, liếc qua mộc kiếm của chàng, thốt :
- Kiếm của ta có cái tên của Thanh Trúc, sắc nhọn lắm, ngươi hãy cẩn thận.
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Mộc kiếm của vãn bối chẳng sợ một bửu kiếm nào.
Lão đạo “ạ” lên một tiếng đoạn ngưng trọng thần sắc :
- Ngươi công trước đi!
Nhuế Vĩ không nói gì nữa, xoay cổ tay, kiếm xoay theo, mũi kiếm vẻ năm đóa hoa.
Đó là chiêu “Ngũ Y Hiến Phật”, một chiêu chào tôn kính hơn là công kích, thuộc “Thiên Độn Kiếm”.
Lão đạo sĩ cười nhẹ :
- Tạ ơn ngươi!
Lão cũng xoay kiếm, vẽ thành bảy đóa hoa đáp lại.
Nhuế Vĩ giật mình.
Chưa vào cuộc, lão đã tỏ ra tiên bại rồi. Chàng nhận thấy khó thủ thắng.
Chàng thu hết tinh thần, xem đối phương như một đại địch, không dám khinh thường.
Lão đạo sĩ xuất chiêu liền. Kiếm pháp của lão tuyệt diệu, lối sử dụng tỏ ra hạng sư.
Nhuế Vĩ không kém, vung kiếm phản công.
“Thiên Độn Kiếm” là kiếm pháp của Du Bách Long, năm xưa từng mang ra sử dụng, nên lão đạo sĩ hiểu rành, chàng chưa đánh ra chiêu kế, bằng vào chiêu trước, là lão đạo hiểu chiêu sau ngay, do đó lão ứng phó ung dung.
Ngược lại, Nhuế Vĩ chẳng biết mảy may về kiếm pháp của lão. Đánh như vậy, là mới vào đầu, chàng thấy bất lợi rồi. Chàng tâm cơ minh mẫn, chàng biết ngay, vội bỏ “Thiên Độn Kiếm”, thi triển ngay kiếm pháp của Giản Lạc Quan.
Kiếm pháp này, có ba đặc điểm: “nhanh, hung, độc”, lão đạo sĩ chưa hề biết.
Nhờ thế Nhuế Vĩ lấy lại thế quân bình.
Tuy nhiên, lão đạo càng đánh càng phát huy công lực, còn Nhuế Vĩ dù sao công phu tu vi cũng còn non hơn lão, phần căn cơ kém vững chắc, không thâm hậu bằng nên càng đánh, chàng càng chậm thủ pháp, kiếm mất linh động nhiều.
Rồi chàng dần dần yếu thế, không tỏ lộ đầy đủ oai lực của kiếm pháp nhà họ Giản. Nếu cuộc đấu kéo dài như vậy, thì chỉ trong vòng mấy mươi chiêu nữa Nhuế Vĩ phải bại.
Chàng nghĩ :
- “Ta không thể để bại! Không! Nhất định không!”
Lập tức chàng phát xuất chiêu “Bất Phá Kiếm”.
Lão đạo đang đánh chiêu “Thời Thừa Lục Long”, kiếm ảnh trùng trùng, bỗng đụng phải chiêu “Bất Phá Kiếm” của Nhuế Vĩ, kiếm ảnh tiêu tan ngay, oai lực của chiêu “Thời Thực Lục Long” biến mất.
Từng bại trước chiêu “Bất Phá Kiếm” của Du Bách Long, lão đạo tức uất vô cùng. Chẳng lẽ bây giờ lão cũng bại luôn trước đồ đệ của Du Bách Long? Lão hét lên :
- Tiểu tử! Chú ý!
Lão vận toàn lực đánh ra, đúng một chiêu đó, song mãnh liệt gấp bội phần.
Nhuế Vĩ kinh hãi, tăng gia công lực, điều động thanh kiếm.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 30**

Đại Long Kiếm

Quanh Nhuế Vĩ có màn kiếm ảnh bao bọc, thanh kiếm của lão đạo lần này chẳng những không mất oai lực mà oai lực đó lại còn tăng gia. Mũi kiếm chọc thủng màn kiếm ảnh của Nhuế Vĩ, không gặp một trở lực nào cả.
Lão đạo mừng rỡ vô cùng, thầm nghĩ :
- “Công lực của tiểu tử chưa đầy đủ, cho nên ta mới thủng được màn kiếm ảnh của hắn!”
Năm xưa, khi Du Bách Long sử dụng chiêu Bất Bại Kiếm, thì bất quá lão đạo chỉ đẩy lùi được Du Bách Long lại mà thôi, chứ không chọc thủng màn kiếm quang của Du Bách Long được. Cái điều mà năm xưa lão không làm nổi, thì bây giờ lão làm được. Như vậy lão cầm chắc cái thắng rồi!
Ngờ đâu, đà kiếm của lão đột nhiên dừng lại, mũi kiếm không nhích tới thêm một ly. Lão đạo biến sắc, rút kiếm về, đứng đờ người, nhìn sững Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ thoát chết, thở phào! Nếu thanh kiếm nhích thêm một chút nữa, là chàng mất mạng rồi! Chàng thầm nghĩ :
- “Nguy! Cực nguy!”
Thì ra, màn kiếm quang của chàng, có chín tầng, mũi kiếm của lão đạo chỉ xuyên qua được tám tầng ngoài, gặp tầng trong, cuối cùng, đà kiếm yếu đi, đâm tới không nổi nữa, phải dừng lại!
Lão đạo bỗng hú một tiếng dài, rồi gọi :
- Tỷ thí trở lại đi!
Lão cũng đánh chiêu trước đó, song Nhuế Vĩ không dám sử dụng chiêu “Bất Bại Kiếm” nữa. Thay vì thủ, chàng công.
Lão nhân kêu lên :
- “Vô Địch Kiếm”! Được lắm!
Hai thanh kiếm chạm nhau, kêu bốp một tiếng, Nhuế Vĩ lỏng tay, mộc kiếm vuột bay đi.
Lão đạo bật cười dài, lập tức đánh tiếp.
Trong cơn nguy cấp, Nhuế Vĩ vươn tay tả chụp thanh mộc kiếm vừa vuột khỏi tay hữu.
Lúc còn ở tại Hắc bảo, chàng thường tập luyện tay tả, nên sử dụng được cả hai tay ngang nhau. Bây giờ bỏ tay hữu dùng tay tả chàng vẫn đánh được dễ dàng, không chút mượn bực.
Chàng hiểu, về công lực, chàng kém xa lão đạo, nên tránh chạm kiếm, chỉ xoay người né tránh, rồi chực chờ sơ hở, tiến công. Chàng cũng thay đổi chiêu luôn.
Lão đạo kêu lên kinh ngạc :
- Úy! “Đại Ngu Kiếm”?
Lão không tưởng Nhuế Vĩ lại học được chiêu kiếm của Tàn Tý Tẩu. Tuy nhiên, lão không rối loạn, trái lại lão đánh càng hung hơn.
Rồi một tiếng bốp vang lên, mộc kiếm lại vuột khỏi tay Nhuế Vĩ.
Đã có kinh nghiệm rồi, chàng vung tay hữu chụp mộc kiếm tiếp tục giao đấu, để cho tay tả nghỉ.
Thấy chàng ứng biến nhanh quá, lão đạo phải thầm khen.
Nhưng, mộc kiếm cũng bị đánh trúng, vuột tay chàng. Như cũ, chàng lại đổi tay. Như thế, chàng không bị ảnh hưởng của sức chạm hai thanh kiếm.
Vừa đánh chàng vừa nghĩ :
- “Nếu cứ dùng trọn một chiêu nghinh chiến, lão đạo phá giải dễ dàng. Chi bằng. Cùng một lúc sử dụng cả ba chiêu Bất Bại, Vô Địch và Đại Ngu, phân chiêu công thành ba đoạn, lão đạo nói không biết chàng thực sự đánh ra chiêu nào, có vậy lão mới khó ứng phó.”
Nghĩ sao chàng làm vậy.
Quả nhiên, lão đạo lúng túng rõ rệt.
Nhuế Vĩ không nương tay, cứ theo đấu pháp liên hoàn, xuất thủ luân lưu ba chiêu kiếm đó. Thoạt đầu, chàng còn sượng tay, dần dần chàng thuần thục, tạo được cái khí thế vững mạnh.
Tuy nhiên, gừng càng già càng cay, lão đạo hiểu, về chiêu thức lão khó thủ thắng, nên bỏ sở trường, xoay qua sở đoản, xuất phát công lực hùng hậu, mong áp đảo chàng. Chỉ có công lực thôi, là lão hơn Nhuế Vĩ, tự nhiên, lão phải lợi dụng ưu điểm đó.
Nhuế Vĩ lại bị bức dồn vào thế thụ động gấp.
Có một điều, lão đạo chưa nghĩ đến.
Đối phó với “Hải Uyên kiếm pháp”, người phải vận dụng toàn công lực, và qua mỗi lần xúc chạm công lực đó tiêu hao nhiều. Cho nên, không ai có đủ sức chịu đựng trường kỳ. Dù lão đạo có công lực thâm hậu đến đâu, sức người lại có hạn, cuối cùng phải đi đến chỗ kiệt quệ.
Còn Nhuế Vĩ thì với đấu pháp liên hoàn, chàng không cần thủ thắng vội, chỉ cốt sao cầm chân lão đạo một lúc, rồi thừa cơ hội quật khởi mạnh thế công do đó chàng không hao phí công lực mảy may. Gia dĩ, chàng đang lúc khí huyết phương cương, còn lão thì như cây trúc già, tuy cứng rắn song mất dẻo dai.
Cuộc đấu càng về khuya, lão đạo đến gần cái bất lợi. Qua một lúc, lão đạo bắt đầu di động tâm thần. Và đã đến lúc lão không còn xuất phát toàn lực nổi.
Rồi thì cán cân từ quân bình chuyển sang chênh lệch, lão đạo xuống thế.
Nhuế Vĩ lên đà. Lão đạo chỉ còn phát xuất độ bảy phần thành lực, lão chỉ còn thủ nhiều công ít, lùi dần, lùi dần.
Nếu dây dưa một thời gian nữa, lão phải bại là cái chắc. Không chậm trễ lão đạo vung chưởng đánh ra.
Nhuế Vĩ cũng đồng ý tưởng như lão, lão đạo vừa phát chưởng, Nhuế Vĩ cũng vung tay.
Cả hai hầu như đồng thời cùng phát chiêu.
Rồi “bốp” một tiếng vang lên, hai bàn tay dính vào nhau, cả hai cùng ngã ngồi xuống, nghiễm nhiên ở trong tư thế hai cao thủ tỷ thí nội gia chân lực.
Lâm Quỳnh Cúc theo dõi cuộc đầu từ lúc đầu đến đây thấy tình trạng đó đâm lo. Nàng biết rõ, so chân lực như vậy, cuối cùng phải có một bên mất mạng, bằng không thì cả hai phải mang trọng thương, có thể suốt đời không lành bệnh.
Nàng chạy đến trước hai người, gọi rối rít :
- Hai người không nên tỉ thí cách đó! Đừng!
Nàng chợt thấy lão đạo sĩ và Nhuế Vĩ cùng nhắm mắt lại. Sự kiện đó chứng tỏ họ bước qua giai đoạn xuất toàn lực để đối phó với nhau. Nàng gọi tiếp :
- Các vị không oán không cừu với nhau, tại sao tự làm khổ mình một cách vô lý thế!
Lão đạo sĩ vụt mở mắt, thốt :
- Vị cô nương đó nói phải đấy! Chúng ta không cừu không oán đừng tái diễn cái cảnh mười năm trước, mà thành ra lưỡng bại câu thương!
Lão đạo biết nếu càng tỷ sức với nhau, thì càng phút càng yếu kén hơn Nhuế Vĩ, và cuối cùng sẽ phải bại, hiện tại thì song phương bình hòa, nếu chấm dứt cuộc đấu ngay bây giờ thì còn có thể bảo toàn được thanh danh. Ngoài ra, nếu có thắng được Nhuế Vĩ, thì cũng không tránh khỏi trọng thương, với cái tuổi già này, trọng thương là phải chết. Tốt hơn, nên đợi năm lão nhân kia đến, cùng hiệp lực với nhau, lực lượng liên minh đó sẽ hạ Nhuế Vĩ dễ dàng, lão và các bạn của lão không thể bị tổn thương hay nguy hại.
Nhuế Vĩ từ từ mở mắt. Chàng hỏi :
- Tiền bối nói thế, có phải là nhận bại chăng! Có phải tiền bối chuẩn bị truyền thêm chiêu kiếm cho tại hạ chăng?
Lão đạo sĩ nổi giận, hứ một tiếng :
- Nói nhảm! Ta bại thế nào được! Cái chiêu “Hải Uyên kiếm pháp” đó, khi nào ta lại truyền cho ngươi?
Lão nổi giận là phân tâm, tự nhiên công lực kém giảm. Lão phải cố gắng lắm, đến nỗi đỏ mặt lên, mới lấy lại bình hòa như cũ. Rồi lão không dám phân thần, nhắm mắt, dụng công.
Nhuế Vĩ cũng không dám gây dao động tâm tư, chàng biết cuộc chiến này có tầm quan hệ trọng đại, cho danh dự sư phụ, cho sanh mạng chàng. Chàng cũng nhắm mắt trở lại, tiếp tục dụng công.
Lâm Quỳnh Cúc thấy lão đạo sĩ nghe lời nàng còn Nhuế Vĩ thì không, nên thở dài, thốt :
- Thật tôi không hiểu tại sao, đại ca lại vì một chiêu kiếm mà dám đem sinh mạng ra đánh đổi! Trước kia đại ca đâu có như thế.
Bỗng, có người đáp :
- Tiện tỳ không biết, ta sẽ giải thích cho tiện tỳ hiểu!
Người nào đó vừa thốt xong, liền xuất hiện bên cạnh lão đạo sĩ và Nhuế Vĩ.
Nhanh như chớp, y điểm vào mình mỗi người, bảy huyệt đạo. Toàn là huyệt tê dại.
Người đó, chính là Hồ Dị Phàm, công công của Lâm Quỳnh Cúc. Y đứng đối diện với nàng, lạnh lùng tiếp :
- Ngươi nhận ra ta chứ?
Lâm Quỳnh Cúc cúi đầu :
- Công công!
Hồ Dị Phàm hừ một tiếng :
- Ngươi còn mặt mũi gọi ta là công công nữa sao?
Lâm Quỳnh Cúc qua phút giây thẹn thùng, lấy lại bình tĩnh, buông giọng cứng rắn :
- Công công lén lút gây tổn thương cho người, như vậy là đê tiện, vô sỉ!
Hãy giải huyệt gấp cho họ!
Hồ Dị Phàm bĩu môi :
- Ta mà tuân lệnh dâm phụ à?
Y vung tay, đánh một chưởng, bắn tung Lâm Quỳnh Cúc bay đi ngoài trượng xa.
Lâm Quỳnh Cúc vừa lành bệnh, công lực chưa khôi phục, nên không chống trả nổi. Nàng mửa ra ba búng máu tươi. Cũng may nàng có né tránh, nên không bị chạm chỗ nhược, nhờ thế tánh mạng chưa đến nỗi nguy hại.
Thấy nàng chưa chết, Hồ Dị Phàm muốn bồi luôn một chưởng, báo thù cho con trai, song nghĩ sao không rõ, y đứng tại chỗ, hỏi :
- Tiện tỳ! Xuống đến suối vàng, ngươi còn mặt mũi nào gặp con trai ta chăng?
Lâm Quỳnh Cúc hỏi lại với giọng rất yếu :
- Tôi có chỗ nào mà không mặt mũi nhìn lại con trai ông?
Nàng bỏ hai tiếng công công, song chưa nỡ dùng tiếng ngươi, bởi dù sao Hồ Dị Phàm cũng thuộc hàng trưởng thượng.
Hồ Dị Phàm đưa tay chỉ Nhuế Vĩ :
- Gian phu ngươi lồ lộ đó, ngươi chưa chịu thừa nhận tội thông dâm à?
Lâm Quỳnh Cúc rít lên :
- Ông cứ nói nhảm mãi, tôi mắng thì ông đừng trách sao tôi vô lễ nhé!
Hồ Dị Phàm bật cười cuồng dại :
- Ngươi mắng à? Có can đảm cứ mắng! Mắng thử xem nào!
Lâm Quỳnh Cúc liếc mắt sang Nhuế Vĩ, thấy chàng nằm trên mặt đất, còn lão đạo sĩ thì trừng mắt thao láo, cùng nằm như chàng, song lão đạo nằm ngửa, còn chàng thì khoanh tròn một đống. Nàng thầm than, đúng là cảnh dậu ngã bìm leo, lúc bình thời làm gì Hồ Dị Phàm dám chạm đến hai người đó.
Hồ Dị Phàm âm trầm, tiếp :
- May cho ngươi không dám mắng ta đó! Nếu ngươi vô lễ ta sẽ cởi trần truồng ngươi, viết mấy chữ dâm phụ lên mặt ngươi, đưa ngươi trở lại Hắc bảo, xem gia gia ngươi có còn hãnh diện nữa chăng!
Lâm Quỳnh Cúc run sợ.
Hồ Dị Phàm khoan khoái vô cùng.
Lâm Quỳnh Cúc nín lặng.
Hồ Dị Phàm hỏi :
- Ngươi có muốn nghe ta kể một chuyện hay hay chăng?
Lâm Quỳnh Cúc khoát tay :
- Không! Không! Tôi không muốn nghe gì cả!
Hồ Dị Phàm cười lạnh :
- Cả đến sự tình của gian phu, ngươi cũng không muốn nghe à?
Trong tâm, Lâm Quỳnh Cúc đã xem Nhuế Vĩ như trượng phu rồi, thì việc gì liên quan đến Nhuế Vĩ, nàng vẫn muốn nghe. Cho nên, nàng nín lặng. Mà lặng thinh tức là mặc nhận. Nhưng mặc nhận chỉ có trong trường hợp này thôi, trường hợp có liên quan đến Nhuế Vĩ.
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Tình nhân của gã gian phu mà ngươi mê luyến đó, không phải chỉ một người đâu!
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Nói nhảm!
Hồ Dị Phàm cười hắc hắc :
- Nói nhảm à? Đương nhiên, ngươi hy vọng ta nói nhảm, rất tiếc, điều ta nói là sự thật! Tin hay không, tùy ngươi...
Lâm Quỳnh Cúc bịt lỗ tai :
- Tôi không nghe những chuyện quỷ quái của ông đâu!
Lâm Quỳnh Cúc vốn tính hiếu kỳ từ thuở nhỏ, tánh đó càng lúc càng gia tăng với trưởng thành của nàng. Tuy bịt tai nàng lại muốn nghe.
Hồ Dị Phàm hỏi :
- Ngươi có biết tại sao gian phu của ngươi cố liều tánh mạng, để đổi lấy một chiêu kiếm không?
Lâm Quỳnh Cúc buông tay khỏi lỗ tai, hỏi nhanh :
- Tại sao?
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Được chiêu kiếm Hải Uyên đó rồi...
Không rõ nghĩ sao, Lâm Quỳnh Cúc không nghe nữa, quay sang Nhuế Vĩ hỏi :
- Đại ca có sao không?
Hồ Dị Phàm nổi giận, đá văng Nhuế Vĩ ra ngoài một trượng rồi cười lạnh, thốt :
- Hắn bị ta điểm huyệt, có trời mới giải cứu cho hắn được! Ngươi đừng vọng tưởng hắn tỉnh lại, nghe ta nói đây!
Lão đạo sĩ bỗng thốt :
- Chưa chắc là vậy đâu! Chỉ cần biết phương pháp xung huyệt, là tự mình giải cứu cho mình được như thường!
Hồ Dị Phàm cười lạnh :
- Thì ngươi có tài, cứ dùng phương pháp xung huyệt xem sao!
Lão đạo không đáp.
Hồ Dị Phàm đắc ý cười vang, rồi tiếp :
- Thủ pháp của ta, đâu phải tầm thường, pháp xung huyệt không giải cứu nổi đâu! Dù cho đệ nhất võ công hiện nay là Nhất Đăng thần ni , nếu bị ta điểm huyệt rồi, cũng phải đành chịu chết! Thất Tàn Tẩu thì có nghĩa gì mà lên tiếng khoe khoang!
Lão đạo biết lời nói đó không phải là khoác lác, bởi cao thủ luyện đến chỗ phi phàm rồi, khi xuất chiêu phải có chỗ độc đáo. Mà Hồ Dị Phàm lại chẳng phải là kẻ vô danh! Lão cũng công nhận, gặp trường hợp đó, dù là Nhất Đăng thần ni cũng phải bó tay!
Lâm Quỳnh Cúc thở dài :
- Họ có cừu oán chi với ông, sao ông nỡ gây khó khăn cho họ?
Hồ Dị Phàm bĩu môi :
- Tiểu tử đó vì muốn hội diện với tình nhân, nên không ngần ngại quyết đấu với Thất Tàn Tẩu! Nghĩ hắn cũng dũng cảm đấy!
Lâm Quỳnh Cúc giật mình :
- Tình nhân nào?
Nàng lộ vẻ khẩn trương ra mặt.
Hồ Dị Phàm cười lớn :
- Ngươi lo sợ rồi phải không? Ngươi tưởng hắn chỉ thiết tha với một dâm phụ như ngươi thôi à?
Lâm Quỳnh Cúc lẩm nhẩm :
- Ta không tin! Ta không tin!
Nàng biết rõ Nhuế Vĩ hơn ai hết. Chàng không thể là một tên háo sắc được!
Hồ Dị Phàm lạnh lùng :
- Ngươi không tin? Cho ngươi biết, nàng tên là Cao Mạt Dã, đệ tử của Nhất Đăng thần ni. Vì nàng yêu hắn, nên Thần ni bắt nàng về núi, ra điều kiện với hắn là nếu hắn muốn gặp lại nàng, thì phải học đủ tám chiêu “Hải Uyên kiếm pháp”. Mà tám chiêu đó, trừ Thần ni ra, chỉ còn Thất Tàn Tẩu biết mà thôi!
Lâm Quỳnh Cúc nhớ lại ngày trước, Nhuế Vĩ từng đối xử lạnh nhạt với nàng, nàng tủi thân khóc hận lắm phen. Tuy vậy, nàng vẫn cứu chàng thoát nạn dưới bàn tay của gia gia nàng. Rồi hôm đó, gia gia nàng định ám toán chàng, nàng cũng định cứu, nhưng đã có một nữ nhân giả trai hành động trước. Nàng giả trai đó có võ công cực cao, đến hai vị sư thúc của gia gia nàng cũng bị thiếu nữ đó đánh bại. Hay là thiếu nữ ấy là môn đệ của Nhất Đăng thần ni? Nhuế Vĩ vì thiếu nữ đó mà không tiếc mạng sống?
Nàng nhớ luôn Nhuế Vĩ có yêu cầu nàng truyền cho chiêu “Thương Tâm Kiếm”! Lúc còn tại Hắc bảo, nàng nài nỉ chàng học võ công, nếu chàng bằng lòng thì nàng sẽ đem võ học của thân phụ nàng, truyền lại cho chàng. Nhưng chàng từ chối. Rồi bây giờ chàng đòi học nàng từ chối, chàng nài nỉ nàng truyền cho! Tại sao có sự trái ngược đó?
Bất giác nàng bật khóc.
Hồ Dị Phàm cười lớn :
- Ngươi cũng có lúc thương tâm nữa sao?
Y căm hận, tiếp :
- Con ta chết, dâm phụ ngươi không đổ một giọt lệ nào! Dâm phụ ạ! Dâm phụ! Ngươi tự thú các tội xấu xa của ngươi đó nhé! Chớ trách sao ta tàn nhẫn!
Y đánh tới một quyền vào hậu tâm của Lâm Quỳnh Cúc.
Lâm Quỳnh Cúc rú lên một tiếng thảm, hôn mê ngay.
Hồ Dị Phàm gằn giọng :
- Chết là phải! Chết như vậy tốt cho ngươi lắm đó!
Lão đạo lắc nhẹ đầu :
- Hung bạo quá! Người ta là một nữ nhân yếu đuối, ngươi nỡ xuống tay như vậy! Không rõ mặt mày ngươi để ở chỗ nào! Dù sao thì thân danh cũng là một Bảo chủ! Thiên hạ anh hùng hay được thì sao?
Hồ Dị Phàm hừ một tiếng :
- Anh hùng hào kiệt nào ở cái xó hoang vu này mà biết được việc ta làm?
Lão đạo sĩ thở ra :
- Tuy không có ai, song chẳng có bí mật nào giữ được suốt đời. Nếu không muốn ai hay biết thì đừng làm gì cả. Đã làm, sớm muộn gì rồi cũng có người biết.
Hồ Dị Phàm bật cười âm trầm :
- Ta không tin lý luận đó! Ta chỉ biết giết hết những người tại đây, giết để diệt khẩu. Các ngươi chết hết, thì còn ai truyền bá tin tức mà sợ có người biết!
Lão đạo sĩ lắc đầu :
- Ta chưa muốn chết! Ta muốn sống thêm vài năm nữa!
Hồ Dị Phàm bỗng lộ vẻ tươi vui, tiếp :
- Thực ra, danh vọng của Thất Tàn Tẩu rất lớn, tại hạ còn lâu lắm mới theo kịp các vị. Khi nào tại hạ dám thất kính với tiền bối! Ước mong tiền bối giúp đỡ tại hạ, cho có chút địa vị với đời!
Y hạ mình đưa cao lão đạo sĩ lên, tỏ thái độ hết sức khiêm cung, từ tốn.
Lão đạo sĩ hỏi :
- Ngươi không giết ta, thế ngươi muốn cái gì?
Hồ Dị Phàm cười vuốt :
- Tại hạ còn mong ước gì hơn là được tiền bối chỉ điểm võ công cho!
Lão đạo rất ghét con người xảo quyệt, xẵng giọng hỏi :
- Ngươi muốn ta chỉ điểm cái chi?
Hồ Dị Phàm từ từ thốt :
- Nghe nói...
Lão đạo sĩ chận lời :
- Cái gì nghe nói với không nghe nói? Ngươi cứ nói thẳng ra, không được sao?
Hồ Dị Phàm đằng hắng một tiếng :
- Tiền bối có một chiêu “Hải Uyên kiếm pháp”, điều đó có thật chăng?
Lão đạo đáp nhanh :
- Có thật như vậy, song ta cho ngươi biết, ngươi muốn môn công gì, ta cũng chỉ điểm, còn cái chiêu đó ngươi đừng vọng tưởng!
Hồ Dị Phàm tắt nụ cười ngay, trầm giọng thốt :
- Tại hạ yêu cầu tiền bối truyền cho chiêu đó! Ngoài ra, tại hạ chẳng muốn gì khác.
Lão đạo ngoảnh mặt hướng về phía khác.
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Nếu tiền bối muốn sống, thì... hắc hắc... phải đem chiêu đó đánh đổi với tánh mạng!
Lão đạo mỉm cười :
- Ngươi uy hiếp ta, phải không? Phải biết, Thiết Cước Tiên không hề ngán một uy lực nào!
Hồ Dị Phàm cất giọng âm trầm :
- Nếu chân hữu của tiền bối bị chặt, thì còn xưng là Thiết Cước Tiên được chăng?
Lão đạo cười nhẹ :
- Ngươi muốn chặt, cứ chặt!
Hồ Dị Phàm hét lớn :
- Thực sự ngươi không chịu truyền cho ta?
Lão đạo điềm nhiên :
- Không truyền! Ta có một chân giả rồi, có thêm nữa cũng chẳng sao!
Lão cười mấy tiếng, đáp :
- Có hai chân giả bằng thép, thì cái danh hiệu Thiết Cước Tiên mới thuận lý!
Hồ Dị Phàm rút cương đao cầm tay, tiến tới một bước, thốt :
- Ngươi đừng tưởng chỉ chặt chân ngươi là xong việc!
Lão đạo cười mỉa :
- Thì ngươi cứ giết ta, chứ làm chi hơn thế được?
Hồ Dị Phàm lộ vẻ hung bạo :
- Truyền hay không?
Y chớp thanh đao lên. Đao ánh trước mặt lão đạo.
Lão đạo xì một tiếng :
- Ngươi muốn nghe ta lập lại ý chí à? Cho ngươi biết chiêu kiếm đó không thể truyền cho con người bất nghĩa!
Hồ Dị Phàm trầm giọng :
- Đành rằng ta là con người bất nghĩa, song ngươi không thể không truyền chiêu kiếm cho ta!
Lão đạo cười lớn :
- Ngươi không biết thẹn à?
Hồ Dị Phàm trắng trợn :
- Ta có chỗ nào đáng thẹn đâu? “Hải Uyên kiếm pháp” vốn là tuyệt học của nhà họ Hồ, tự nhiên ta phải dùng mọi thủ đoạn, buộc ngươi phải trả lại cho ta, cái gì thuộc về dòng họ của ta!
Lão đạo lạnh lùng :
- Lại thêm một việc nữa chứng tỏ da mặt ngươi quá dày. Bình sanh, ta chưa hề nghe tại Bạch bảo chuyên dùng kiếm pháp! Ngươi đừng mong bịa chuyện lay động nổi ý chí của ta!
Hồ Dị Phàm thở dài :
- “Hải Uyên kiếm pháp”, vốn xuất phát từ “Hải Uyên đao pháp”.
Lão đạo chận lời :
- Muốn mạo nhận một cái gì, người ta phải tạo một lý do cho nên đao pháp đổi lại là kiếm pháp, kiếm pháp biến cải thành đao pháp! Nếu không có lý do làm sao thanh minh trước quần hùng thiên hạ, phải vậy không?
Hồ Dị Phàm không màng sự chế giễu của lão đạo, cứ tiếp :
- Hiện nay, đâu có ai biết được, “Hải Uyên kiếm pháp” vốn là “Hải Uyên đao pháp” biến thể!
Lão đạo cười lạnh :
- Thôi đi! Giả tưởng không bao giờ thành sự thật đâu.
Hồ Dị Phàm đáp :
- Người trong thiên hư, đâu còn ai biết, một trăm năm trước, đệ nhất nhân là kẻ trong họ Hồ của ta...
Lão đạo chợt nghiêm giọng :
- Hồ Nhất Đao là chi của ngươi?
Hồ Dị Phàm thở dài :
- Là cao tổ của ta!
Lão đạo “ạ” một tiếng :
- Xem ra ngươi nói có vẻ thật đó!
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Lúc cao tổ ta nổi danh trong thiên hạ, thì tặc ni Nhất Đăng chỉ là một tiểu liễu đầu chưa ráo máu tộc, chẳng rõ tại sao, cao tổ ta lại lệch tuổi tác như vậy, không tương xứng chút nào...
Hồ Dị Phàm dừng lại, như để chọn lời, tường thuật một cố sự mà ít ai trên giang hồ biết được.
Lão đạo ngưng thần nghe kể, không hỏi chận nữa.
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Cao tổ ta hết dạ yêu mụ tặc ni, song mụ đối xử lại chẳng chút tình nghĩa gì, tuy nhiên mụ rất khéo léo giấu tâm tư, giả vờ yêu lại. Tám quyển đao phổ đó, ghi chú tám chiêu “Hải Uyên đao pháp”, bằng vào đao pháp đó, cao tổ ta tạo nên thành tích oanh liệt trên giang hồ. Cho nên người rất quý trọng không bao giờ để lộ cho ai biết... Trước khi xuất gia, tặc ni mang tên Trương Ngọc Trâm, những gì mụ dành đối với cao tổ ta đều là giả mạo, mụ làm cao tổ ta bỏ cả gia đình vợ con, theo luôn mụ... Suy đó mà hiểu, thuở xuân xanh, Trương Ngọc Trâm hẳn là đẹp lắm.
Lão đạo bỗng thở dài :
- Nào chỉ là đẹp mà thôi! Phải nói là tuyệt đẹp, là vô song rất tiếc bà có cái tâm độc như rắn, như rết...
Hồ Dị Phàm tiếp :
- Tâm độc như rắn như rết. Cao tổ ta bị hại nơi tay bà ta. Nhận thấy cao tổ ta mê luyến, bà đòi cao tổ ta phải truyền đao pháp đó cho bà! Nhưng cao tổ ta bảo rằng đao pháp không thể truyền thọ cho bà được. Do đó bà ta bỏ cao tổ ta, khổ nỗi cao tổ ta lại không thể ly khai bà, lặn lội khắp bốn phương trời tìm bà, cuối cùng hai người gặp lại nhau, hòa hợp lại với nhau. Bà ra một điều kiện, nếu muốn sống chung với bà vĩnh viễn, thì cao tổ ta phải truyền đao pháp đó cho bà, bằng không thì đường ai nấy đi, đừng theo đuổi nhau làm gì nữa. Cao tổ ta vẫn nói là đao pháp không thể truyền cho bà, bà không tin. Cao tổ ta mới hỏi, phải làm sao bà mới chịu tin cho. Bà ta bảo, nếu quả thật yêu bà, cao tổ ta phải uống một chén thuốc độc trước mặt bà, viện lý yêu nhau dám chết cho nhau, dám chết vì nhau. Ỷ trượng vào công phu tu vi cực kỳ thâm hậu, cho rằng một chén độc dược không thể hại chết người được, cao tổ ta uống ngay chén thuốc do bà đưa cho. Ngờ đâu bà nuôi dã tâm tàn độc, dùng Kim Cúc Hoa chế thành loại độc đó, cao tổ ta uống vào là hôn mê như chết. Trương Ngọc Trâm bèn lục soát trong mình cao tổ ta lấy tám quyển đao phổ. Để được chắc ý, Trương Ngọc Trâm lại đâm luôn một nhát kiếm vào ngực cao tổ ta, rồi thản nhiên bỏ đi. Cao tổ ta không chết ngay, cố gắng trở về nhà, cho vợ con hay biết sự tình, rồi hấp tấp ghi chú những chiêu đao Hải Uyên, sợ chết đi rồi thì tuyệt học gia truyền mất luôn. Nhưng người chỉ ghi được chiêu đầu, mà lại ghi không được đầy đủ lắm, độc phát tác, vết thương phát động, người chết đi trong sự tiếc hận của gia đình. Năm vị tiên tổ ra nghiên cứu chiêu đao đó, bổ khuyết, sửa chữa, sáng chế “Ngũ Hổ Đoạn Môn đao”. Nhưng, năm chiêu đao đó, chỉ chuyên thủ, chứ không có chuyên công, bằng cớ là cha con ta bị tiểu tử kia phá vỡ cả năm chiêu... Có hai vị thúc tổ của ta, tìm tặc ni Nhất Đăng báo cừu, song lại bị bà ta giết chết. Từ đó không ai dám tìm bà mà sách thủ quy hoàn tám quyển đao phổ! Sở dĩ cao tổ ta không chịu truyền đao pháp cho bà, là vì đao pháp đòi hỏi một chân lực dương cương mới có thể phát huy sự lợi hại, chỉ có nam nhân mới luyện được, còn nữ nhân dù có dịp may luyện tập, chẳng những vô ích mà còn có hại cho thân thể. Trương Ngọc Trâm phổ đao pháp thành kiếm pháp, song bà không luyện thành được, bởi bẩm chất của nữ nhân là âm nhu, không thích hợp với đao pháp Hải Uyên.
Lão đạo thốt :
- Cao tổ ngươi không chịu truyền đao pháp cho Trương Ngọc Trâm còn một nguyên nhân khác, ngươi không biết đó thôi!
Hồ Dị Phàm hừ một tiếng :
- Người trong họ không biết, ngươi là ngoại nhân lại biết gì?
Lão đạo tiếp :
- Vậy mà ta biết! Hồ Nhất Đao có tư tưởng như ta, là kiếm pháp không thể truyền cho cho kẻ bại hoại. Cao tổ ngươi biết Trương Ngọc Trâm ác độc, nên không truyền đao pháp, sợ bà ta học được, lại dùng vào việc hại đời. Cũng như ta không chịu truyền kiếm pháp cho ngươi, vì ngươi là con người giảo quyệt, cái tâm của ngươi bất chánh!
Hồ Dị Phàm nổi giận, nghĩ mình chịu khó dẫn giải lai lịch kiếm pháp Hải Uyên, tường thuật riêng tư của tổ tông, lão đạo nghe rồi lại còn chế giễu, bất giác y hét lớn :
- Ta chặt chân ngươi trước, rồi sẽ tính sau!
Đồng thời, y quét đao tới.
Bỗng từ phía sau, một thanh kiếm xẹt đến, chặt vào đao của y. Đà kiếm mạnh, chẳng những đánh bạt đao y ra ngoài mà còn làm cho y chấn dội, lạng người đi mấy bước.
Hồ Dị Phàm kinh hãi, quay đầu lại, thấy Nhuế Vĩ đang cầm mộc kiếm nơi tay.
Y biến sắc mặt xanh dờn, hấp tấp thốt :
- Ngươi... ngươi cử động được?
Nhuế vĩ trầm giọng :
- Ngươi tưởng không ai xung phá huyệt đạo do ngươi điểm à?
Hồ Dị Phàm kêu lên :
- Tự nhiên là có, song ta không tin nhà ngươi làm được điều đó!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Không tin mặc ngươi, nhưng ngươi đã thấy sự thực thế nào rồi chứ!
Lão đạo nhờ Nhuế Vĩ cứu chân hữu, buộc miệng tán :
- Tiểu tử khá lắm!
Thực ra, Nhuế Vĩ không có khả năng xung khai huyệt đạo. Chẳng qua, “Thiên Y thần công” của chàng có hiệu lực phi thường, phàm ai luyện đúng mức hỏa hầu, toàn thân như có chiếc áo da trời bao bọc, chở che mọi cuộc tập kích từ bên ngoài. Chàng chưa luyện thần công đó đúng mức hỏa hầu, song Hồ Dị Phàm xuất thủ không đầy đủ chỉ lực, cho nên các huyệt đạo chỉ bị điểm phớt qua, rất nhẹ. Nhờ thế, chàng vận công, tự giải huyệt cho mình không khó khăn lắm.
Hồ Dị Phàm biết không áp đảo nổi Nhuế Vĩ, song vì tức uất lão không cam tâm nhận bại dễ dàng như thế, nên cử đao chém tới đồng thời quát :
- Đền mạng cho con trai ta!
Nhuế Vĩ thi triển kiếm pháp Hải Uyên, qua hai chiêu là chế ngự được Hồ Dị Phàm, sau đó chàng điểm luôn vào bảy huyệt tê dại của y, y ngã xuống đất, không động đậy được nữa.
Nằm trên mặt đất, Hồ Dị Phàm cả tiếng mắng :
- Mặt dạn mày dày! Dùng tuyệt học của họ Hồ ta, đánh bại ta! Không anh hùng chút nào!
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Vũ công trong thiên hạ, vốn xuất phát cùng một gốc, của riêng gì gia đình ngươi mà ta không học được.
Hồ Dị Phàm tắt lý, câm miệng.
Nhuế Vĩ vung tay, giải huyệt cho lão đạo sĩ. Lão đứng lên liền.
Không đợi nghe lão đạo nói gì, chàng chạy nhanh đến cạnh Lâm Quỳnh Cúc. Chàng bế nàng lên, thấy mặt và ngực nàng bê bết máu, bất giác nghe lòng quặn thắt. Xúc động mạnh, chàng suýt buông rơi xuống.
Lão đạo bước tới, thốt :
- Chẳng có gì phải thương tâm. Nàng không chết đâu!
Nhuế vĩ kiểm soát hơi thở, mừng rỡ, thốt :
- Chưa chết! Chưa chết! Tạ ơn trời đất!
Lão đạo lấy trong mình ra một cái bao nhỏ, mở ra ba lớp vải bọc, bên trong có một cái hộp cây, lão cẩn thận mở nắp hộp, lấy một đóa tuyết liên hoa, trong đóa tuyết liên hoa, có hột.
Lão trao hột liên hoa cho Nhuế Vĩ, bảo :
- Cho nàng nuốt gấp!
Nhuế Vĩ biết tuyết liên là thứ rất quý, chuyên trị nội thương, không kịp cảm tạ, bỏ vào miệng nàng ngay. Nhưng, nàng đang hôn mê, làm sao nuốt được?
Nhuế Vĩ bất chấp hiềm nghi, kê miệng mình vào miệng nàng, thổi một hơi, cho hột liên hoa chạy xuống dạ dày nàng.
Hồ Dị Phàm cười lạnh, mỉa :
- Ngươi làm gì đó, tiểu tử! Ôm dâu ta? Hôn dâu ta?
Nhuế Vĩ giả vờ không nghe.
Không lâu lắm, Lâm Quỳnh Cúc tỉnh lại, ôm ghì lấy Nhuế Vĩ kêu rối rít :
- Đại ca cứu tôi! Đại ca cứu tôi!
Nhuế Vĩ vuốt vai nàng, an ủi :
- Đừng sợ! Đừng sợ! Ngu huynh sẽ báo hận cho Cúc muội!
Hồ Dị Phàm lại thốt :
- Con ta cưới vợ, có mai mối, có lễ nghi chánh thức, nàng dù vô hạnh, vẫn là người của họ Hồ nhà ta, sao ngươi lại dám chạm vào mình nàng? Nàng làm điều vô sỉ, ta không trừng phạt nàng được sao?
Lâm Quỳnh Cúc cố cất cao giọng :
- Tôi không còn là dâu của ông nữa!
Nàng gào lên :
- Gia gia ơi! Con không muốn làm dâu của ông ấy!
Câu nói đó, nàng đã từng nói lúc Lâm Tam Hàn ép buộc nàng phải ưng lấy Hồ Thiên Tinh. Bây giờ trong cơn hoảng hốt, nàng lập lại, như nói trong cơn mê sảng.
Nhuế Vĩ cảm động vô cùng. Thì ra, trước sau nàng vẫn bất mãn về cuộc hôn nhân đó! Trước sau nàng vẫn nhớ đến chàng! Chàng điểm huyệt cho nàng ngủ yên, đoạn nhìn sang Hồ Dị Phàm, chàng quát :
- Đánh dâu, đánh con, hành hung như vậy sao! Cho ngươi biết, nàng không còn liên hệ gì đến nhà họ Hồ của ngươi nữa!
Hồ Dị Phàm bật cười hắc hắc, chế nhạo :
- Không còn là người của họ Hồ, chẳng lẽ nàng lại trở thành người của họ Nhuế? Nàng không nhận, ta không chấp, nhưng nàng muốn làm dâu họ Nhuế, ta nhất định không thuận! Nữ nhân không thể làm dâu hai nhà!
Dù chồng chết, hôn nhân chưa được nhà chồng giải trừ, thì góa phụ chưa được quyền cải giá.
Nhuế Vĩ đâu có muốn dành giật nàng với lão, nên giận dữ, quát :
- Nếu ngươi còn nói nhảm, ta sẽ đập vỡ mồm, bẻ hết răng ngươi cho mà xem!
Hồ Dị Phàm không sợ :
- Một gian phu, một dâm phụ, cẩu hợp với nhau thành một đôi chó má, ta cứ mắng thứ vô sỉ, xem ngươi dám làm chi ta!
Nhuế Vĩ vọt mình lao tới, cử cao chưởng, định đánh. Bỗng chàng nhớ lại, dù sao thì lão cũng vừa chết con, tình lão cũng đáng thương. Chàng hồi tâm, thay vì đánh, lại giải khai huyệt đạo cho y, rồi thở dài bảo :
- Thôi! Ngươi đi đi!
Hồ Dị Phàm đứng lên, phủi bụi nơi y phục, lẩm nhẩm :
- Đi hay không đi, mặc ta, ai mượn ngươi lo?
Y đắn đo một lúc. “Bỏ đi như vậy, thì tức. Đánh, thì chẳng thắng ai!” Sau cùng, y nhẫn nhục, chờ một cơ hội thuận tiện hơn, sẽ giở lại chuyện hôm nay. Y quay mình bước đi.
Nhuế Vĩ chợt nhớ đến một việc, vội hỏi :
- Tại sao ngươi biết ta học “Hải Uyên kiếm pháp” để đi gặp Cao Mạc Dã?
Hồ Dị Phàm vừa bước đi, vừa cười hắc hắc, đáp :
- Bằng hữu của ngươi cho ta biết như vậy! Kẻ đó phản bội ngươi, cứ tìm kẻ đó mà giết.
Nhuế Vĩ suy nghĩ :
- “Chẳng lẽ Ôn Tiếu và Chương Sĩ tiết lộ?”
Chàng cho rằng, nếu bọn đó quả thật có đến đây, thì hẳn là họ có hảo ý chi. Đối với chàng, chứ không khi nào họ phá hoại công cuộc của chàng.
Trong khi chàng trầm tư, Hồ Dị Phàm cứ đi, đi đã xa rồi.
Bỗng chàng đặt Lâm Quỳnh Cúc xuống đất, đoạn quay mình đối diện với lão đạo sĩ, vòng tay thốt :
- Chúng ta chưa phân định thắng bại, vậy xin tiền bối chuẩn bị, tiếp tục cuộc đấu.
Lão đạo sĩ trầm ngâm một chút, rồi lắc đầu :
- Chúng ta không cần tỉ thí nữa.
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Tại sao?
Lão đạo đáp :
- Ta có chủ trương!
Rồi lão hỏi :
- Trong trường hợp nào, Tàn Tý Tẩu và Vô Mục Tẩu truyền chiêu kiếm cho ngươi? Hiện tại họ ở đâu?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Họ đã trở thành người thiên cổ rồi!
Đoạn chàng thuật lại việc xa xưa!
Lão đạo thở dài :
- Trong số Thất Tàn Tẩu, chỉ còn thừa lại có một mình ta! Ta còn đấu tranh làm chi nữa! Tàn Tý Tẩu và Vô Mục Tẩu đã truyền chiêu kiếm cho ngươi, thì ta cũng truyền luôn chiêu kiếm của ta cho ngươi!
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Thắng bại chưa được định phân, tại hạ không thể nhận!
Lão đạo lại thở dài :
- Còn đánh nhau làm cái gì nữa! Ngươi thuộc đời sau, ta thuộc lớp trước, đánh nhau qua mấy trăm chiêu, ngươi không bại, thì kể như ta bại rồi. Tự nhiên, ta phải truyền kiếm chiêu cho ngươi.
Nhuế Vĩ định cho lão biết là sư phụ chưa chết, nhưng lão đạo tiếp luôn :
- Niên thiếu xuất anh hùng, lớp người hiện tại là của ngươi, ta đã già rồi, đến lúc phải quy ẩn, nhượng đất dụng võ cho hạng thiếu niên tung hoành. Hãy tiếp thụ chiêu kiếm của ta, để ta dứt khoát được niềm tâm sự cuối cùng, trước khi mai danh ẩn tích!
Lão bắt kiếm quyết bảo :
- Ngươi chú ý xem bàn tay ta! Đây là chiêu “Đại Long Kiếm”!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 31**

Một lỡ hai lầm

Ngày thứ ba, Nhuế Vĩ đã thuộc lòng chiêu “Đại Long Kiếm”.
Qua ba hôm, tình trạng của Lâm Quỳnh Cúc được khả quan, chỉ cần tịnh dưỡng thêm một thời gian ngắn, là hoàn toàn lành mạnh.
Hôm đó, vào giờ ngọ, lão đạo sĩ ra đi. Là đạo sĩ nghiệp dĩ của lão là vân du tứ hải, không có định xứ. Lúc đi, lão chỉ thốt một câu ngắn ngủi, là “Còn duyên gặp gỡ, còn ngày sum họp”.
Tuy Ma Tiêu Phong hoang vắng, song cầm thú không thiếu, lúc nào không luyện công, Nhuế Vĩ đi quanh quẩn tìm cái ăn, họ vẫn được no đủ hằng ngày.
Rồi một hôm, thấy Lâm Quỳnh Cúc cử động được như thường, Nhuế Vĩ đề cập đến việc hạ sơn. Hiện tại, chàng thuần phục chiêu kiếm Đại Long rồi.
Lâm Quỳnh Cúc chưa hết hận chàng, hằn học hỏi :
- Hạ sơn để đi đâu?
Nhuế Vĩ đáp gọn :
- Nay huynh tưởng nên đi đến Điểm Thương sơn.
Lâm Quỳnh Cúc nghe nhói ở tim.
Nàng nghĩ, chàng không nói, trước hết đưa nàng trở lại Hắc bảo, là chàng không chú trọng đến nàng, nàng không xứng đáng cho chàng săn sóc ưu tiên.
Chàng muốn đến Điểm Thương sơn, là vì chàng nhớ nhung Cao Mạt Dã, muốn gặp ngay Cao Mạt Dã.
Đề cập Điểm Thương sơn, Nhuế Vĩ mơ màng một lúc, rồi chàng lẩm nhẩm.
- Chẳng biết đến đó, mình có gặp được Nhất Đăng thần ni hay không!
Lâm Quỳnh Cúc căm hận, quay đầu nơi khác. Không muốn nhìn chàng nữa.
Nhuế Vĩ lo lắng về việc hội kiến với Nhất Đăng thần ni, nên không chú ý đến nàng. Chàng lẩm nhẩm tiếp :
- Trong tám chiêu kiếm, mình học được năm, còn lại ba chiêu! Ý a! Khổ!
Thiếu ba chiêu, là không đủ điều kiện, chắc gì chàng được Thần ni chấp thuận cho gặp Cao Mạt Dã! Chàng tự hỏi :
- “Chẳng lẽ bà có ý với mình? Phải chi mình biết thêm một chiêu nữa, thì dễ nói với bà quá! Nếu bà hỏi về chiêu Thương Tâm kiếm, mình phải đáp làm sao đây?”
Dĩ nhiên chàng không thể nói là người ta không chịu truyền chiêu kiếm đó cho chàng. Và như thế là chàng thiếu thành tâm học hỏi, chàng không xem trọng điều kiện của bà! Chàng gọi :
- Cúc muội!
Lâm Quỳnh Cúc không ứng tiếng.
Nhuế Vĩ ấp úng tiếp :
- Ngu huynh tưởng... yêu cầu... Cúc muội một việc!
Lâm Quỳnh Cúc lạnh lùng :
- Việc gì?
Nhuế Vĩ càng ấp úng hơn :
- Việc... việc... Cúc muội có thể cho ngu huynh biết bí quyết của chiêu “Thương Tâm Kiếm” chăng?
Lâm Quỳnh Cúc chua xót đến rướm lệ! Người gần đây, chàng không màng, lại tha thiết đến người xa! Lại cần người gần giúp, để được gặp người xa.
Nhuế Vĩ lại van cầu :
- Cúc muội truyền cho ngu huynh một chiêu, ngu huynh truyền lại cho Cúc muội năm chiêu!
Lâm Quỳnh Cúc giận quá vung tay đánh vào mặt chàng, kêu một tiếng bốp.
Nàng khóc rống lên, gào hận :
- Tại sao đại ca không tránh? Tại sao đại ca không tưởng nghĩ đến tôi chút nào hết?
Nhuế Vĩ không ngờ nàng tát tay vào mặt chàng như vậy, tính nam nhi bừng dậy, chàng vọt mình đi, không cần nghe nàng nói gì nữa.
Lâm Quỳnh Cúc chạy theo, nhưng chạy được mấy bước, liền ngã xuống.
Bất chấp đau đớn, nàng gọi to :
- Đại ca đi đâu! Đại ca đi đâu?
Một thoáng sau, Nhuế Vĩ mất dạng.
(Thiếu mất một khúc)
Nàng lách mình đi ngang qua Nhuế Vĩ, vừa đi vừa thốt :
- Một chốc, tiểu muội trở lại!
Nhuế Vĩ hết sức kỳ quái. Chợt chàng thấy tấm bố có đốm đỏ, bất giác kinh hãi, hỏi :
- Cúc muội thọ thương à?
Lâm Quỳnh Cúc mắng :
- Ngốc quá!
Rồi nàng cố bước gấp.
Nghe nàng mắng, Nhuế Vĩ ngơ ngác chẳng hiểu gì cả. Chàng nhận ra, nàng không còn hận chàng như hôm qua nữa.
Hôm qua, bị nàng tát tay, chàng chạy đi một mạch, vào thị trấn, uống rượu đến nửa đêm. Say khướt khi tỉnh lại chàng nghĩ trong hoàn cảnh này, không nên giận nàng, nên trở lại. Chàng cho rằng mình có quấy phần nào, đáng lẽ phải nói là nên đưa nàng về Hắc bảo khi nàng hỏi, thì chàng lại nói là đi Điểm Thương sơn. Tự nhiên nàng phải bất bình, ghen tức.
Về đây, thấy nàng hoàn toàn thay đổi, tâm thần có vẻ bất định, chàng nghi ngờ trong đêm có việc chi đó phát sanh. Chàng thừ người đứng tại cửa động.
Một lúc sau, Lâm Quỳnh Cúc trở về.
Chàng bước tới, dịu dàng, hỏi :
- Hôm qua Cúc muội ngã, có đau lắm không?
Lâm Quỳnh Cúc cúi thấp đầu, đáp :
- Không đau! Hôm qua đáng lẽ muội không nên đánh đại ca như vậy!
Giận quá thành mất khôn! Ngã như vậy, cũng đáng tội đó!
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Tội gì mà đáng! Ngu huynh đáng bị đánh như vậy lắm!
Lâm Quỳnh Cúc ngẫn mặt nhìn chàng :
- Đại ca muốn học chiêu kiếm đó, phải không? Tiểu muội truyền cho nhé!
Nhuế Vĩ lấy làm kỳ hỏi :
- Còn lời thề với Đà Tẩu? Cúc muội quên rồi à?
Lâm Quỳnh Cúc đỏ mặt :
- Tôi không sợ lời thề! Tôi chỉ sợ chúng ta...
Chúng ta làm sao? Nàng không nói tiếp. Một lúc lâu, nàng cất tiếng hỏi :
- Đại ca muốn học hay không?
Tự nhiên, Nhuế Vĩ chịu gấp. Chàng đáp vội :
- Học chứ! Học chứ! Muốn là cái chắc mà!
Lâm Quỳnh Cúc lên mặt :
- Vậy thì gọi tôi là sư phụ đi!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không được! Không được! Đại ca khi nào gọi tiểu muội bằng sư phụ được?
Lâm Quỳnh Cúc cười duyên :
- Không gọi như vậy, tôi không thu nhận đại ca làm đồ đệ đâu nhé!
Nhuế Vĩ bước tới bước lui trong động, lẩm nhẩm :
- Gọi như vậy, là sụt xuống một lớp đời!
Thấy hành chàng mãi cũng tội, Lâm Quỳnh Cúc bèn thốt :
- Thôi được! Cứ gọi là Cúc muội, cũng chẳng sao!
Nàng liền bắt đầu truyền kiếm quyết, rồi chỉ luôn cách thức cầm kiếm, múa kiếm.
Qua ngày sau, chàng đã hiểu đại khái chiêu kiếm rồi.
Đêm đó, sau bữa ăn, bỗng Nhuế Vĩ hỏi :
- Trước kia, Cúc muội không chịu truyền, rồi đột nhiên tự nguyện dạy. Tại sao có sự đổi ý nhanh chóng như vậy?
Lâm Quỳnh Cúc lộ vẻ thẹn :
- Đại ca đối xử với tôi như vậy, còn cái gì mà tôi giấu giếm đại ca nữa chứ!
Giữa chúng ta, còn cái chi riêng tư, khác biệt đâu?
Nhuế Vĩ lấy làm lạ, thầm nghĩ :
- “Ta đối xử làm sao vói nàng, khiến nàng cảm kích? Tại sao giữa nhau không có gì riêng tư, khác biệt?”
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Năm trước, bị gia phụ cưỡng ép phải lấy con nhà họ Hồ, tôi lúc nào cũng nhớ tưởng đến đại ca. Hồ Thiên Tinh thực sự, chưa phải là trượng phu của tôi!
Bất quá, chỉ có cái tiếng vợ chồng trên danh nghĩa thôi!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Thế là nghĩa gì?
Lâm Quỳnh Cúc cho là chàng giả vờ ngây ngô, hỏi :
- Đại ca không biết?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không!
Lâm Quỳnh Cúc đỏ mặt :
- Tôi và hắn không hề ngủ chung giường!
Nhuế Vĩ chợt hiểu. Chàng kêu lên :
- À! Ra thế!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 32**

Ông áo đỏ

Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Tôi không thể quên được đại ca, thì làm sao ăn nằm với hắn?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Thực ra, ngu huynh đối xử với Cúc muội cũng chẳng tốt đẹp gì! Thì có xứng đáng chi mà Cúc muội nhớ mãi!
Lâm Quỳnh Cúc cúi đầu :
- Mạng vận của tiểu muội như thế đó, đại ca ơi! Tiểu muội lắm lúc cũng muốn quên, song không tài nào quên được! Đêm trước, đại ca thân mật với tôi, điều đó lại càng khiến cho tôi thêm khắc ghi hình bóng đại ca trong lòng, suốt đời nhớ mãi không quên!
Nhuế Vĩ giật mình, thầm nghĩ :
- “Cái đêm đó, mình vắng mặt tại Ma Tiêu Phong, mình say rượu tại thị trấn mà làm sao có sự thân mật với nàng, như nàng vừa nói!”
Chàng cho rằng nàng nhớ lầm sao đó, nên hỏi :
- Ngu huynh đối xửa thân mật với Cúc muội trong đêm đó như thế nào?
Lâm Quỳnh Cúc thẹn đỏ mặt. Nàng làm sao nhắc lại sự tình trong đêm đó?
Nhuế Vĩ lại hỏi dồn :
- Việc gì đâu, Cúc muội hãy nói ra cho ngu huynh nghe đi!
Lâm Quỳnh Cúc bắt buộc phải kể lại :
- Đêm đó, tiểu muội hiến dâng trọn vẹn cho đại ca! Đại ca còn vờ ngây ngô nữa à?
Thốt xong, nàng đỏ mặt, cúi đầu không dám nhìn chàng.
Nhuế Vĩ tưởng chừng trời sập xuống trước mặt, tai nổ lùng bùng, cao giọng hỏi :
- Hiến dâng trọn vẹn cho ngu huynh? Cúc muội nói cái gì? Hả? Nói cái gì?
Hiến dâng cho ngu huynh?
Chàng sực nhớ, sáng sớm hôm đó, khi về đến chân núi, chàng thấy lờ mờ một bóng người, chừng như từ trên đỉnh đi xuống. Người đó vận áo đen ra vẻ một công tử. Chàng tỉnh ngộ ngay! Người đó là Giản Thiệu Vũ!
Nhưng, Giản Thiệu Vũ ở tận Kim Lăng, làm gì có mặt tại đây? Chàng cho rằng mình thấy lầm, nên không lưu ý. Bây giờ thì chàng có thể xác định đúng là Giản Thiệu Vũ rồi. Chỉ có y mới mạo nhận chàng được! Và Lâm Quỳnh Cúc phải lầm y là chàng. Dù cho đêm hôm, lòng động tối tăm, song hai người gần kề nhau quá, làm sao nàng không thấy được mặt mày! Nếu là một khuôn mặt khác, thì Lâm Quỳnh Cúc phải phát hiện ra ngay! Chàng nhớ lại cử chỉ lúng túng của Lâm Quỳnh Cúc lúc cuốn tấm bố mang đi giặt! Trên tấm bố, có dấu đỏ! Dấu máu!
Hay là... Hay là...
Nhuế Vĩ đã biết, Giản Thiệu Vũ là tay hiếu dâm, gặp gái đẹp, khi nào y lờ đi!
Bất giác, chàng kêu lên :
- Đêm đó, Cúc muội nhận rõ chính là ngu huynh?
Lâm Quỳnh Cúc chưa nhìn lên, nên không thấy thần sắc của chàng. Nàng từ từ đáp :
- Không đại ca thì ai nữa? Chẳng lẽ có người giống đại ca như khuôn đúc?
Nhuế Vĩ toan biện minh, cho nàng biết là đêm đó, chàng say rượu tại thị trấn, gần sáng mới trở về. Chàng cũng muốn nói, cái người trong đêm đó, chính là Giản Thiệu Vũ, đại công tử tại Thiên Trì Phủ, có khuôn mặt giống chàng.
Chàng vốn không tin Lâm Quỳnh Cúc lấy chồng rồi mà vẫn còn trinh. Bây giờ, hiển nhiên là nàng không hề ăn nằm với Hồ Thiên Tinh. Sở dĩ nàng giữ mình băng tuyết, là vì nàng rất mực yêu chàng, thủy chung với chàng, tuy chàng không bao giờ tỏ tình, ước hẹn cho với nàng. Chàng thương cảm vô cùng, thở dài thốt :
- Cúc muội! Ngu huynh có lỗi với Cúc muội quá.
Chàng tự quy trách nhiệm về việc phá trinh này cho chàng, nếu đêm đó, chàng đừng vì giận dỗi mà bỏ đi, thì làm gì sự tình xảy ra?
Nhưng, Lâm Quỳnh Cúc thì tưởng chàng hối hận về việc đã làm nên lắc đầu, đáp :
- Đại ca không có lỗi chi cả, tôi không trách đại ca đâu! Từ lúc nhỏ, tôi đã nhận định trong tương lai tôi sẽ là người của đại ca, dù đại ca muốn cách nào, tôi cũng cúi đầu tuân phục. Có điều xin đại ca đừng bỏ rơi tôi! Đại ca đâu có thể bỏ rơi tôi, phải không đại ca?
Nhuế Vĩ thở dài lượt nữa. Lòng chàng rối như tơ vò.
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Tôi biết, trong tâm của đại ca, còn có hình bóng của Cao cô nương, cái đó không quan hệ gì. Khi nào sum hợp với Cao cô nương đại ca đừng quên tôi là đủ!
Tôi mãn nguyện lắm đó!
Nhuế Vĩ còn biết nói sao nữa? Chàng thầm nghĩ :
- “Cúc muội tốt quá, ta không nên làm cho nàng buồn, ta sẽ mang tiếng bất nghĩa, quyết không cho nàng biết sự thật của mình”.
Chàng biết, đây là sự nhầm lẫn lớn, có hậu quả! Có thể làm cho chàng thân bại danh liệt, song vì Lâm Quỳnh Cúc ngậm oán hờn, và cầu mong trời cao an bài cho nàng.
Lâm Quỳnh Cúc lại tiếp :
- Tôi không muốn trở về Hắc bảo. Tôi đã có chồng thì cầm như ngoại nhân đối với gia đình? Tôi về Hắc bảo được cái chi hay...
Dừng lại, nàng do dự một chút rồi tiếp :
- Đại ca muốn đi Điểm Thương sơn, cũng muốn gặp Cao cô nương, giao tình bằng không thích tôi, tôi cũng không hề oán hận nàng.
Nàng chung quy vẫn xem chàng là trên hết, chàng còn ngăn chận nàng đi theo sao được chứ! Cản trở nàng, là gây thương tâm nặng cho nàng vậy! Chàng thốt :
- Hiện tại, chúng ta khởi hành là vừa.
Lâm Quỳnh Cúc cười tươi :
- Đại ca cho tôi đi theo với, phải không?
Một ý nghĩ chợt hiện trong tâm tư, Nhuế Vĩ tưởng nên tìm xúc tiến cho cả hai thành đôi với nhau, dù Giản Thiếu Vũ không tốt đó, song y cũng là con người có gia giáo, có thể chàng khuyên được y đừng học thói phụ phàng. Chàng đáp :
- Tự nhiên ngu huynh phải cho Cúc muội đi theo, chứ chẳng cô đơn nơi quê xa xứ lạ? Sau này, khi nào ngu huynh lo cho muội có một cuộc sống tốt đẹp rồi, lúc đó ngu huynh mới...
Nàng thầm nghĩ :
- “Phải ta được sống chung với đại ca đến bạc đầu...”
\* \* \* \* \*
Đại Lý khí hậu ấm áp như xuân cả bốn mùa, có núi đẹp có hồ xinh, người bản xứ có câu: “Thượng Quan Hoa, Hạ Quang Phong, Thương Sơn Tuyết, Nhĩ Hải Nguyệt”, đó là bốn cảnh Phong Hoa Tuyết Nguyệt của huyện Đại Lý.
Điểm Thương sơn sừng sững vút tận mây xanh, hình thể cực kỳ hiểm tuấn, muốn du ngoạn trên đỉnh núi, không phải bất cứ ai cũng lên được dễ dàng.
Nhuế Vĩ không ngại cho chàng, mà lo cho Lâm Quỳnh Cúc vì công lực của nàng chưa được khôi phục nguyên vẹn. Chàng vốn ý muốn để nàng lại thành Đại Lý cho nàng tịnh dưỡng, lấy lại sức khỏe tiêu hao trên dặm dài, song nàng khấn đòi theo, chàng đành chiều ý nàng.
Đi một lúc, Lâm Quỳnh Cúc mệt lả, thở hổn hển.
Nhuế Vĩ bắt buộc phải bế nàng, giở thuật khinh công lướt theo sơn đạo.
Không lâu lắm, chàng thấy xa xa có bức tường đỏ. Chàng mừng rỡ, thốt :
- Có lẽ đây rồi!
Chàng tiến nhanh về phía đó.
Tường đỏ, là tường một ngôi nhà màu hồng, không lớn nhà không giống ni am, như vậy chắc gì Nhất Đăng thần ni trong đó? Tuy nhiên chàng cũng gọi tên :
- Vãn bối cầu kiến Thần ni!
Bên trong nhà, có người hỏi vọng ra :
- Ai đó vậy?
Âm thanh của nam nhân.
Nhuế Vĩ lấy làm kỳ quái, chưa kịp đáp, cánh cửa đỏ mở ra, người tác vóc trung nhân mặt mày thanh tú, vận chiếc áo đỏ xuất hiện trước tầm mắt Nhuế Vĩ.
Dĩ nhiên, không phải là Nhất Đăng thần ni. Chàng vòng tay tạ lỗi :
- Tại hạ lầm nhà, xin các hạ thứ cho!
Lúc đó, chàng đã buông Lâm Quỳnh Cúc xuống rồi. Tạ lỗi xong, chàng nắm tay nàng lôi đi.
Người áo đỏ hỏi :
- Ý! Các hạ họ Nhuế phải không?
Nhuế Vĩ giật mình quay đầu lại, đáp :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ.
Người áo đỏ mỉm cười :
- Học đủ tám chiêu kiếm chứ?
Nhuế Vĩ kinh hãi, quay luôn mình vòng tay thi lễ hỏi :
- Làm sao tiền bối biết được họ của vãn bối? Lại còn biết...
Người áo đỏ khoát tay :
- Đừng nói! Đừng! Hãy đáp lời của lão phu! Cái đó mới là quan trọng.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Trong tám chiêu, vãn bối học được sáu, còn thiếu hai.
Người áo đỏ lắc đầu :
- Vậy là không được! Không được rồi!
Nhuế Vĩ cau mày, quay đầu nhìn Lâm Quỳnh Cúc.
Người áo đỏ tiếp :
- Ngươi mang nàng đó theo, lại càng không được!
Lâm Quỳnh Cúc chợt động linh cơ, cười hỏi :
- Tôi là tiểu muội, đi theo đại ca không được sao?
Người áo đỏ gắt :
- Nói dối! Lão phu biết, ngươi không phải là tiểu muội của hắn! Ta đoán thì phải đúng! Ngươi chỉ là...
Lâm Quỳnh Cúc đỏ mặt, cúi đầu :
- Ông đừng nói oan! Chúng tôi chưa thành hôn!
Người áo đỏ bật cười ha hả :
- Tiểu cô nương có ý tứ quá!
Nhuế Vĩ nóng gặp Thần ni, vội vòng tay :
- Tiền bối! Vãn bối xin cáo từ!
Rồi chàng nắm tay Lâm Quỳnh Cúc, quay mình dợm bước đi.
Người áo đỏ thở dài :
- Hai ngươi xem cũng được lắm, hà tất tìm Trương cô nương làm gì?
Nhất Đăng thần ni có tên tộc là Trương Ngọc Trâm, người áo đỏ gọi bà là Trương cô nương, hắn là họ quen thân với nhau, có thể Thần ni đã cho lão ta biết việc của chàng, cho nên lão hiểu chàng mang họ Nhuế.
Thần ni có dọa, nếu chàng không học đủ tám chiêu kiếm, mà dám tìm đến đây, là bà sẽ đánh cho thành người tàn phế. Suy qua khẩu khí của người áo đỏ, chàng cảm thấy mường tượng lão quan tâm đến chàng. Chàng quay đầu lại, tạ tình :
- Thừa mong tiền bối quan hoài, vãn bối cảm kích vô cùng. Nhưng vãn bối đã quyết tâm hội kiến với Thần ni, dù gặp nguy hiểm vãn bối cũng không từ bỏ ý định.
Chàng lôi Lâm Quỳnh Cúc đi gấp.
Chàng đi được hơn mười bước, người áo đỏ gọi :
- Chờ một chút đi! Chờ một chút! Lão phu không muốn nhìn tận mắt vị cô nương này dấn thân vào cõi chết!
Nhuế Vĩ dừng chân lại. Chàng thầm nghĩ :
- “Nếu Nhất Đăng thần ni muốn làm hại ta, cái đó chẳng nói làm chi! Nhưng, nếu bà muốn gây sự, can cập đến Lâm Quỳnh Cúc, thì thật là không nên vậy. Ta phải tìm biện pháp ngăn ngừa điều ấy!”
Chàng quay mình lại.
Lâm Quỳnh Cúc cười, thốt :
- Ai nói rằng tôi dấn thân vào cõi chết. Làm gì có chuyện ghê gớm như thế!
Người áo đỏ chỉnh sắc mặt, đáp :
- Lão phu bình sanh đối với nữ nhân, có cái tâm rất mềm mại. Trương cô nương thì khi muốn giết người lại không cần phân biệt nam hay nữ. Tiểu cô nương tốt quá, lão phu muốn nghĩ cách cứu cô nương!
Lâm Quỳnh Cúc lại cười :
- Cách gì, hở tiền bối? Bảo tôi xuống núi, để một mình đại ca đến gặp bà ấy? Nói thật với tiền bối, cái đó chắc là không được rồi đấy!
Người áo đỏ thở dài :
- Tiểu tử diễm phúc lắm nhé! Vị tiểu cô nương này đối với ngươi tốt quá!
Dừng lại một chút, lão nghiến răng, rồi tiếp :
- Như thế này thì lão phu phải mang bản lĩnh truyền gia ra mà sử dụng rồi vậy.
Lâm Quỳnh Cúc cười nhẹ :
- Bản lĩnh truyền gia chi đó?
Người áo đỏ nhìn nàng một thoáng :
- Lão phu định truyền thọ cho ngươi, song căn cơ của ngươi chưa được vững lắm, vậy lão phu truyền cho trượng phu ngươi!
Lâm Quỳnh Cúc đỏ mặt :
- Tiền bối nói nhảm đó! Tôi xin cho tiền bối biết, chúng tôi chưa thành hôn!
Người áo đỏ cười ha hả :
- Có ý tứ quá! Có ý tứ thật!
Lão cười một lúc, đoạn quay qua Nhuế Vĩ, nghiêm giọng đáp :
- Nếu như Trương cô nương có làm điều chi bất lợi đối với tiểu cô nương này, thì ngươi nên dùng hộ pháp của ta sắp truyền cho, mang ngay nàng chạy đi, không nên do dự. Nếu không như vậy, thì tánh mạng của nàng khó bảo toàn!
Lão phu ân cần căn dặn ngươi điểm đó!
Nhuế Vĩ cau mày :
- “Lăng Ba Vi Bộ” của Thần ni, cầm như thiên hạ vô song, vãn bối làm sao chạy thoát?
Người áo đỏ hỏi :
- Ngươi đã thấy “Lăng Ba Vi Bộ”?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Có thấy!
Người áo đỏ mỉm cười :
- “Lăng Ba Vi Bộ” vô song, nhưng “Phi Long bộ” của lão phu lại là vô địch!
Theo câu nói đó, thì “Phi Long bộ” trên hẳn “Lăng Ba Vi Bộ” mấy bậc!
Nhuế Vĩ không tin thầm nghĩ :
- “Làm gì có bộ pháp trên hẳn Lăng Ba Vi Bộ”?
Người áo đỏ hỏi :
- Ngươi không tin?
Nhuế Vĩ không đáp. Không đáp là chàng mặc nhận.
Người áo đỏ chừng như bị chạm tự ái, cao giọng thốt :
- Hãy xem đây!
Lão giậm chân xuống, tung mình lên rồi tại không trung, lão tùy ý vận chuyển, chẳng khác nào rồng thiêng uốn khúc vẫy vùng.
Rồi lão đáp xuống, một chân co, một chân đạp, người lão lại rung lên, lại tự ý vận chuyển. Nhưng, cách vận chuyển lần sau không giống lần trước.
Lão lên xuống như vậy đủ tám lượt, gọi là bát bộ, không bộ nào giống bộ nào, huyền diệu vô cùng. Xong tám bộ, lão hỏi :
- Sao?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không bằng “Lăng Ba Vi Bộ”.
Lão áo đỏ tức, trừng mắt :
- Phi lý! Phi lý! Ngươi chẳng biết gì cả!
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Vãn bối đã thấy “Lăng Ba Vi Bộ”. “Lăng Ba Vi Bộ” tuyệt hơn.
Người áo đỏ xì một tiếng :
- Chớ lão phu không thấy à?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Tiền bối đã thấy, tại sao khinh thường, cho rằng “Lăng Ba Vi Bộ” không bằng “Phi Long bộ”.
Người áo đỏ đáp :
- Lão phu dám nói, vì lão phu chắc như vậy! Năm xưa, lão thành danh nhờ “Lăng Ba Vi Bộ”, lão so sánh hai cái hay, thấy rằng “Lăng Ba Vi Bộ” kém hơn “Phi Long bộ”! Chắc lão phu đã thực nghiệm hơn một lần, nắm vững chứng minh!
Nhuế Vĩ vẫn không tin, lắc đầu thốt :
- Tiền bối đừng khuất lấp! Vãn bối biết Nhất Đăng thần ni sở trường bộ pháp đó, xem như tuyệt học của bà. Làm sao tiền bối lại...
Người áo đỏ như hét lên :
- “Lăng Ba Vi Bộ” của Trương cô nương, chính lão phu truyền cho.
Nhuế Vĩ kinh ngạc trố mắt, há mồm, không nói được gì.
Người áo đỏ tiếp :
- Hai mươi năm trước, lão phu hao phí tâm cơ, sáng chế ra “Phi Long bộ”, cốt chống lại “Lăng Ba Vi Bộ”. Chính bộ pháp “Phi Long bộ” là khắc tinh của “Lăng Ba Vi Bộ”. Ngươi học được “Phi Long bộ” rồi, thì không còn sợ Trương cô nương nữa.
Nhuế Vĩ cả mừng, thầm nghĩ :
- “Vậy là may cho ta lắm!”
Chàng chấp tay vái người áo đỏ, thốt :
- Van cầu tiền bối chỉ điểm!
Người áo đỏ tỏ thái độ đại phương, bảo :
- Tiểu cô nương có vẻ bại nhược quá, vậy hãy vào trong nghỉ đi, lão phu và ngươi ra ngoài kia, bắt đầu lão phu chỉ điểm cho!
Bên ngoài có gió lạnh, Nhuế Vĩ cũng muốn cho Lâm Quỳnh Cúc tránh cái lạnh một lúc, nên đồng ý ngay, quay đầu sang nàng, thốt :
- Tiểu muội vào nhà đi, khi nào khởi hành, ngu huynh gọi.
Lâm Quỳnh Cúc ngoan ngoãn đi ngay.
Người áo đỏ dần dạy đủ năm lượt. Nhuế Vĩ lãnh hội trọn bộ pháp Phi Long, chàng tập luyện mãi đến chiều, rồi sang đêm luôn để không ngừng.
Lâm Quỳnh Cúc mang thức ăn ra, người áo đỏ dùng, Nhuế Vĩ mê tập luyện, chưa ngó đến.
Vốn là tay giỏi thuật khinh công, bây giờ biết thêm “Phi Long bộ”, Nhuế Vĩ trở thành một kẻ có thân pháp khinh linh hơn bóng ma. Cái kết quả đó mang lại cho chàng một niềm tin tưởng vô biên, và chàng nghĩ cuộc hội diện sắp tới với Nhất Đăng thần ni không còn đáng sợ cực độ như chàng nghĩ trước đó. Chàng luyện được một lúc nữa, lại ăn, ăn xong luyện đến sáng.
Đêm đó, người áo đỏ ngồi ngay trên tuyết dưỡng thần, nhường ngôi nhà cho Lâm Quỳnh Cúc ngơi nghỉ.
Nàng rất áy náy, người áo đỏ cho biết dù không có ai ngủ trong nhà, một mình lão, lão vẫn thích ngồi trên tuyết như vậy, và ngồi luôn cả tháng cũng chẳng sao.
Nhuế Vĩ luyện đến lúc bình minh lên, cảm thấy mệt mỏi, bèn ngồi ngay trên tuyết nhắm mắt, điều tức. Lúc tập luyện, chàng vận động, bay nhảy nên không cảm thấy lạnh. Bây giờ ngồi một chỗ, khí huyết xuống nhiệt độ, chàng nghe lạnh.
Lúc đó chàng mới biết về đêm, tại Điểm Thương sơn cái lạnh hết sức hãi hùng.
Càng nghe lạnh, chàng càng khâm phục người áo đỏ, phải là tay có nội công siêu thượng mới ngồi được suốt đêm trên tuyết và có khi ngồi hàng tháng liên tục đêm nối đêm. Chàng bèn vận hành “Quy Tức Thần Công” vòng quanh cơ thể ba lượt, đuổi cái lạnh ra ngoài. Đoạn chàng nhập định luôn.
Khi chàng tỉnh lại phát hiện khắp mình có một lớp tuyết mỏng bao bọc. Thế mà chàng vẫn không nghe lạnh, đủ biết công hiệu của “Quy Tức Thần Công” ảo diệu vô tưởng.
Người áo đỏ đã tỉnh lại trước chàng hết sức tán thưởng công lực của chàng.
Người áo đỏ mỉm cười, hỏi :
- Lão phu nhường ngôi nhà cho hai ngươi nghỉ đêm, sao ngươi lại ở ngoài trời?
Mường tượng lão nhân đinh ninh chàng và Lâm Quỳnh Cúc đã là một đôi phu thê thực sự.
Chàng nghi ngờ, hay là lão phát hiện được cái gì ở Lâm Quỳnh Cúc khả nghi? Chàng đánh trống lảng :
- Đệ tử... đệ tử...
Chàng muốn nói, đệ tử không xứng đáng sao? Nhưng chàng ấp úng mãi, không nói thành lời được.
Người áo đỏ cao giọng tiếp :
- Ngươi ghi nhớ! Lão phu không phải là sư phụ của ngươi đâu nhé! Bất cứ đối với ai, ngươi cũng không được đề cập đến lão phu. Lão phu truyền “Phi Long bộ” cho ngươi, là vì tiểu cô nương kia chứ không vì ngươi!
Nhuế Vĩ xót xa vô cùng. Tại sao lão không chấp nhận sự thành tâm của chàng? Chàng rất khâm phục lão là con người thiện lương kia mà!
Nghe lão hét, Lâm Quỳnh Cúc từ trong nhà chạy ra, cười hỏi :
- Ai làm cho Hồng bá bá nổi giận đó?
Trong mấy ngày hôm nay, thấy tính tình của Lâm Quỳnh Cúc, lão áo đỏ rất mến, xem nàng như con ruột. Lão đang giấu tên họ, Lâm Quỳnh Cúc lại bịa cho lão một cái họ, họ Hồng. Lão bực gắt :
- Lâm cô nương không nên ăn nói nhảm nhí! Từ nay, cả hai không được nhắc nhở lão phu với bất kỳ ai, mà cũng không nên gọi lão phu là Hồng bá bá nữa! Thôi, hai người đi gấp đi!
Lão quay mình, trở vào nhà, đóng sập cửa lại, cài then cẩn thận. Rồi từ bên trong, lão quát vọng ra :
- Đi đi! Đi gấp!
Lâm Quỳnh Cúc thở dài :
- Tại sao Hồng bá bá nổi giận như vậy, đại ca?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ngu huynh gọi người bằng hai tiếng sư phụ, người phẫn nộ liền.
Chàng giục :
- Thôi chúng ta đi!
Thực tình, Nhuế Vĩ chưa muốn đi, vì không lẽ đi ngang như vậy. Song nếu ở lại, chàng sợ lão nhân phát cáu.
Đi được mười trượng, chàng quay đầu lại, cao giọng thốt :
- Đa tạ tiền bối chỉ điểm! Ân trọng này, vĩnh viễn vãn bối khắc ghi trong tâm khảm.
Chàng và Lâm Quỳnh Cúc đi xa rồi, người áo đỏ mở cửa ra, nhìn theo hướng họ lên núi, cười tươi, tự thốt :
- Đẹp đôi lắm! Lão phu cầu chúc cho cả hai sang năm có oắt con mà bế, mà bồng, vui cửa vui nhà!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 33**

Khách râu xồm

Điểm Thương sơn tung hoành trong phạm vi mấy trăm dặm diện tích, trong vùng rộng lớn gồm đồi núi, thung lũng, hang động điệp điệp trùng trùng, tìm một ni am, tưởng không phải là việc dễ làm.
Nhuế Vĩ và Lâm Quỳnh Cúc tìm quanh quẩn suốt mấy giờ, vẫn không gặp một chứng tích gia cư, một bóng dáng thế nhân.
Nhuế Vĩ sợ Lâm Quỳnh Cúc mệt mỏi, định dừng chân nghỉ, bỗng nàng gọi :
- Đại ca xem kìa! Chừng như có nhà của ai vậy!
Quả thật có ngôi kiến trúc, song vì tuyết phủ kín, trong nhất thời, mắt người không phát hiện được.
Cả hai cùng lướt tới đó.
Một ngôi chùa, tường xám, nóc xám, có dáng vẻ một ni am.
Nhuế Vĩ nghi hoặc thốt :
- Không lý Nhất Đăng thần ni cư trú nơi đây! Tuy nhiên, chúng ta cứ hỏi thử!
Đến trước cửa, chàng cất cao giọng xưng tôn :
- Tại hạ là Nhuế Vĩ, xin được bái kiến Thần ni!
Một nữ nhân, dáng thấp, tuổi nhỏ, vận y phục ni cô, mở cửa bước ra cười thốt :
- A! Nhuế công tử! Hằng lâu từng ngưỡng mộ đại danh của công tử, không tưởng hôm nay lại được hân hạnh nghinh tiếp!
Nhuế Vĩ cau mày. Nếu là ni cô, sao không gọi khách bằng thí chủ, mà gọi là công tử!
Nhưng, ăn vận thế kia, không là ni cô thì là gì?
- Công tử có dung mạo thanh tú quá chừng! Có thể vào trong, uống với bọn này một chén trà chăng?
Lâm Quỳnh Cúc thấy hai nàng cứ đong đưa ánh mắt với Nhuế Vĩ, đâm cáu lên, đáp cộc lốc :
- Ai muốn uống trà của các vị? Bọn tôi đến đây, là để tìm Thần ni, chứ không phải để tìm trà mà uống đâu nhé!
Ni cô thấp cười, thốt :
- Ý a! Hung tợn quá! Cô nương này là chi của Nhuế công tử hả?
Nhuế Vĩ lại cau mày, lộ vẻ không vui, thốt :
- Nhờ các vị thông báo với lịnh sư, có Nhuế Vĩ đến cầu kiến.
Ni cô cao hơn cười, đáp :
- Công tử muốn gặp sư phụ chúng tôi! Được lắm! Tốt lắm! Lão nhân gia cũng muốn gặp công tử đó!
Nhuế Vĩ buông gọn :
- Vậy thì xin thông báo gấp!
Ni cô thấp tiếp :
- Tuy nhiên, tôi xin nói trước, sư phụ tôi không phải ni cô, ni lão gì đâu nhé?
Nhuế Vĩ thấy họ dẳng dai, sanh bực, hỏi :
- Thế các vị không là ni cô à?
Hai ni cô đồng thời đáp :
- Vốn là vậy đó! Thực ra bọn này đâu phải là ni cô!
Lâm Quỳnh Cúc mỉa :
- Không là ni cô, thì là thiên kim tiểu thơ đại môn hộ à?
Ni cô thốt :
- Nói là đại họ danh môn, thì quá đáng! Gia phụ chỉ là một viên tri phủ thôi!
Lâm Quỳnh Cúc không chịu nổi thái độ khinh khỉnh đó, bĩu môi quay sang ni cô thấp hỏi :
- Còn ni cô?
Ni cô thấp nhìn qua Nhuế Vĩ.
- Công tử đoán thử xem?
Nhuế Vĩ không thích cái lối màu mè đó, quay đầu nơi khác, không đáp.
Lâm Quỳnh Cúc hừ một tiếng :
- Không ai dư công đoán những chuyện nhảm nhí! Các vị hãy đưa chúng tôi vào bái kiến Thần ni đi!
Ni cô thấp thốt :
- Vội gì chứ! Chúng ta cứ nói chuyện phiếm một lúc, nếu để công tử gặp sư phụ xong là các người đi ngay còn thời giờ đâu mà bàn chuyện vu vơ!
Nàng làm như ở tại Điểm Thương sơn rất lâu, bao năm nay chưa gặp khách bây giờ có dịp tiếp xúc với người đời, thành ra rất thiết tha với bất cứ ai đến đây.
Mường tượng là thế!
Lâm Quỳnh Cúc thấy vậy thì ghét quá, càng phút càng cáu, định mắng một vài câu.
Bỗng một thinh âm sang sảng vang lên :
- Từ Phụng! Ngọc Phụng! Các ngươi xem ai gọi cửa sao các ngươi dần đà mãi đến bây giờ?
Rồi một đại hán bước vào. Đại hán vận áo xám mặt đầy ria xám, vóc cao, thân tráng, oai phong lẫm liệt. Phảng phất một vị đại tướng quân thời cổ.
Hai vị ni lùi lại một bên, nhỏ giọng thốt :
- Sư phụ của bọn tôi đó, bái kiến đi!
Sư phụ của hai nàng quả thật không phải là người xuất gia tu đạo. Bằng vào thái độ của hai nàng, chàng đoán con người này không thể thuộc hạng tốt.
Chàng đâm ra lười đàm thoại với hạng người như thế. Chàng lại nắm tay Lâm Quỳnh Cúc, lôi nàng đi.
Đại hán áo xám quát :
- Hay cho tiểu tử! Dám vô lễ với ta à? Đứng lại đó!
Nhuế Vĩ phẫn nộ, quay mình lại, sừng sộ :
- Vô lễ rồi sao?
Đại hán giật mình, không tưởng là Nhuế Vĩ quật cường như vậy. Y quên đáp luôn.
Nhuế Vĩ cười lạnh tiếp :
- Trong thiên hạ sao lại có sư phụ ni cô là nam nhân? Ta xem các ngươi không phải là bọn tốt!
Đại hán bật cười ha hả, không nói gì, vung tay đánh liền.
Ngón quyền đó, từ ngang ngực đánh ra, rất bình thường. Nhưng Nhuế Vĩ biết, sau ngón quyền đó, còn có cái gì khác lạ. Cho nên chàng không dám khinh thường, dùng ngay đôi chưởng phong trụ gấp.
Đại hán vung quyền đánh bạt chưởng của chàng, rồi lắc đầu, bảo :
- Không được! Không được! Hãy thi triển “Hải Uyên kiếm pháp” đi!
Nhuế Vĩ cho rằng cả sư lẫn bọn này đều được Nhất Đăng thần ni cho biết sự tình của chàng như thế, đại hán phải là chỗ thâm giao của Thần ni. Thảo nào chưởng pháp của đại hán chẳng lợi hại. Xem ra, võ công của đại hán phải cao, không dưới bậc người áo đỏ chút nào! Chàng buông gọn :
- Được lắm!
Chàng giở ngay “Hải Uyên kiếm pháp”. Gặp cường địch, Nhuế Vĩ xuất chiêu không nương tình, định bụng cho đối phương nếm chút tư vị của kiếm pháp lợi hại. Chiêu thứ nhất là “Vô Địch Kiếm” của Du Bách Long.
Đại hán bây giờ không dám khinh thường nữa, lập tức, y mang chưởng pháp đắc ý nhất ra đối phó. Chưởng pháp này do y sáng chế qua hai mươi năm nghiên cứu kĩ.
Nhuế Vĩ đinh ninh đại hán phải rối loạn trước chiêu kiếm tuyệt diệu này, mà chàng đã luyện thuần phục, không kém sư phụ. Hơn nữa chàng lại rút kinh nghiệm qua nhiều lần giao đấu, hiện tại thì thế công của chàng vững hơn núi.
Đại hán đánh tay hữu ra, độ nửa đà, bất thình lình dừng tay rồi vươn tay tả ra, hai tay chụp lại, kêu một tiếng bốp, hai tay lại dang ra. Liền theo đó, chưởng ảnh hiện liên điệp điệp trùng trùng.
Nhuế Vĩ chỉ đánh chưởng ảnh, không thấy chưởng ảnh không thấy người thành ra “Vô Địch Kiếm” chỉ đánh vào khoảng không. Chàng không khỏi kinh hãi, cấp tốc phát xuất chiêu “Đại Ngu Kiếm”.
Đại hán lại đập tay tả vào tay hữu như cũ, chưởng ảnh hiện ra thành ngàn, thành vạn.
“Đại Ngu Kiếm” lại đánh vào khoảng không. Nhuế Vĩ bắt đầu hoang mang thấy rõ, chàng cho ra luôn một lượt ba chiêu Hồng Thủy, Đại Long, Thương Tâm.
Lần này, đại hán không lấy tay đập tay, mà lại lấy tay đập cánh tay. Hoặc giả, tay đập cánh chỏ. Cứ mỗi lần đập như vậy, là chưởng ảnh hiện ra, cực kỳ tinh diệu.
Ba chiêu kiếm cuối, cũng đánh vào khoảng không luôn, như hai chiêu đầu.
Đại hán râu xám không hề tổn thương.
Nhuế Vĩ thu kiếm về, không đánh nữa. Rồi chàng thở dài, thầm nghĩ “Hải Uyên kiếm pháp” được đời cho là đệ nhất kiếm pháp song tay chàng thi triển thì lại hóa ra vô dụng. Chàng chán nản hết sức.
Hai tát tay đó, thôi thì đành xem như thiên cổ hận!
Đại hán thấy chàng dừng tay, cười hỏi :
- Sao không đánh nữa! Hay là đã tự biết mình không thủ thắng nổi?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Chưởng pháp của các hạ tinh diệu quá, tại hạ chưa phải là đối thủ của các hạ. Tại hạ thất lễ tùy các hạ xử trí!
Đại hán khoát tay :
- Ngươi đi đi! Ngươi đã nhận bại rồi, ta còn xử trí cái gì nữa?
Nhuế Vĩ vòng tay, tỏ ý cảm tạ, rồi cầm tay Lâm Quỳnh Cúc.
Lâm Quỳnh Cúc nhìn chàng thấp giọng gọi :
- Đại ca!
Tiếng gọi ẩn chứa một niềm thương cảm vô biên. Nàng chia sớt sự đau buồn của Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ bảo :
- Mình đi thôi!
Chàng quay mình bước đi được vài bước, chợt nghe đại hán râu xám thốt :
- Tiểu đầu đó nói “Hải Uyên kiếm pháp” là vô địch! Đúng là câu gạt người!
Rõ ràng là khinh thường kiếm pháp Hải Uyên.
Nhuế Vĩ không phục, quay mình lại, thốt :
- “Hải Uyên bát kiếm” đúng là vô địch trong thiên hạ.
Đại hán râu xám cười lớn :
- Nếu kiếm pháp đó là vô địch, tại sao ngươi chỉ đánh ra có năm chiêu rồi nhận bại, không đánh tiếp mấy chiêu còn lại?
Nhuế Vĩ đáp :
- Về tấn công tại hạ chỉ biết có năm chiêu. Muốn đánh thêm, cũng không còn chiêu nào nữa mà đánh. Về thủ, tại hạ biết một chiêu. Cộng tất cả là sáu chiêu.
Đại hán râu xám biến sắc :
- Còn hai chiêu nữa?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại hạ không học được!
Đại hán mơ màng một chút. Trong thâm tâm, y nghĩ :
- “Chỉ với năm chiêu kiếm, ta bị bắt buộc phải thi triển “Hỏa Thần chưởng”, mà ta lại chỉ thủ chứ không công nổi! Nếu hắn biết đủ tám chiêu, thì ta phải bại là cái chắc! Trương liễu đầu bảo rằng kiếm pháp đó là vô địch, ta nghĩ không ngoa chút nào!”
Thấy đại hán không nói gì nữa, Nhuế Vĩ toan bước đi.
Đại hán chợt hỏi :
- Ngươi định đi đâu đó?
Nhuế Vĩ đáp :
- Cầu kiến Nhất Đăng thần ni.
Đại hán trố mắt :
- Học chưa đủ tám chiêu, ngươi gặp mụ ấy làm gì?
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Biết là khó, song cái thế tất phải gặp bà ấy!
Đại hán râu xám lắc đầu :
- Trương liễu đầu và ngươi có liên hệ gì với nhau?
Dĩ nhiên Nhuế Vĩ biết y đề cập đến Trương Ngọc Trâm, là Nhất Đăng thần ni. Chàng đáp :
- Cũng có chút liên hệ, bất quá bà ta là người trung gian vậy thôi. Bà ta nói, nếu không học đủ tám chiêu kiếm Hải Uyên mà lò dò đến tận Điểm Thương sơn, thì bà sẽ gây bất lợi cho tại hạ!
Đại hán lắc đầu :
- Nếu là bất lợi suông, thì còn nói làm chi. Ta khuyên ngươi đừng đi là tốt hơn!
Nhuế Vĩ hiểu, y nói thế với hảo ý. Cho nên chàng đáp :
- Đa tạ lời khuyên hữu ích. Song tại hạ nghĩ, chẳng lẽ Nhất Đăng thần ni lại muốn hạ sát tại hạ?
Thốt xong chàng ngang nhiên bước đi.
Lâm Quỳnh Cúc bước theo, chẳng tỏ vẻ sợ hãi chút nào.
Đại hán râu xám bỗng gọi :
- Khoan đi!
Nhuế Vĩ dừng chân. Chợt nàng cảm thấy tê cánh tay, bàn tay nắm Lâm Quỳnh Cúc lỏng ngón. Chàng quay mình lại.
Lâm Quỳnh Cúc đã sa vào tay đại hán.
Nhuế Vĩ nổi giận hỏi :
- Các hạ có ý tứ gì?
Lâm Quỳnh Cúc kêu lên :
- Buông tôi ra! Buông tôi ra!
Nàng không cử động được. Như thế là nàng bị đại hán điểm huyệt!
Đại hán cười thốt :
- Ngươi đi vào chỗ chết, còn mang nàng theo để chết chung với ngươi à?
Lâm Quỳnh Cúc vẫn gào lên oang oang :
- Ai mượn ông lo lắng? Ông buông tôi ra! Đại ca ơi! Đại ca. Cứu tôi với!
Nhuế Vĩ thấy nàng bị đại hán kẹp nơi hông, chẳng rõ thực hư, đại hán có ý tứ gì, nên không dám tháo thứ bước tới can thiệp, sợ nổi cáu gây thương tổn cho nàng. Chàng hỏi :
- Các hạ muốn gì?
Đại hán hỏi lại :
- Ta muốn cứu nàng, ngươi không bằng lòng phải không?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Tại hạ mang nàng đi, là tự nhiên phải có phương pháp bảo vệ nàng. Xin các hạ buông nàng ra.
Đại hán lắc đầu :
- Đánh với ta, mà ngươi còn bại, thì mong gì thắng nổi Trương liễu đầu? Tự mình không bảo vệ nổi lấy mình, còn bảo vệ được ai? Ngươi phải biết, Trương liễu đầu là tay hiếu sát đó!
Lâm Quỳnh Cúc vừa khóc vừa gào :
- Cứu tôi! Đại ca! Đánh chết ông ta đi, đại ca!
Nhuế Vĩ quắc mắt :
- Các hạ buông tha nàng ra hay không?
Đại hán râu xám cười thốt :
- Không buông! Không! Tiểu liễu đầu làm gì khóc thét như vậy, hả? Chịu làm đệ tử ta không nào?
Lâm Quỳnh Cúc thét lớn :
- Ai thèm làm đệ tử của ông! Nếu ông không buông, tôi cắn ông cho mà xem!
Đại hán tiếp :
- Kẻ khác chỉ mong được làm đệ tử ta, ta không nhận, ta chọn ngươi, là phúc đức cho ngươi đấy!
Bỗng, Lâm Quỳnh Cúc há miệng cắn vào tay của đại hán.
Đại hán cứ để yên cho nàng cắn.
Lâm Quỳnh Cúc có cảm tưởng mình cắn vào lớp da trâu khô.
Đại hán cười ròn :
- Cắn đi! Cắn đi! Cố gắng cắn thật mạnh đi. Ta có tánh rất lạ, ngươi càng từ khước làm đệ tử ta, ta càng muốn cho ngươi làm. Ta nhất định thu ngươi làm đồ đệ hôm nay!
Nhuế Vĩ đã nhẫn nhịn cực độ rồi, không còn nhẫn nhịn hơn được nữa.
Chàng tiến lên, vung tay hữu đánh sang đại hán, còn tay tả thì chụp Lâm Quỳnh Cúc.
Đại hán khẽ lách mình, tránh qua một bên, hai tay của Nhuế Vĩ chới với trong khoảng không.
Chàng toan xuất chiêu đánh tiếp, đại hán đặt nhanh tay lên Thiên Linh của Lâm Quỳnh Cúc, gắt :
- Ngươi dám đánh nữa chăng?
Nhuế Vĩ sững sờ, đứng bất động.
Đại hán râu xám cười, tiếp :
- Ngươi định giật nàng lại trong tay ta, là ngươi nuôi mộng đấy! Khó hơn lên trời, cho ngươi biết!
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Trong thiên hạ đâu có chuyện lạ lùng như thế? Người ta không thích làm đồ đệ, sao lại uy hiếp cưỡng bách người ta?
Đại hán quát :
- Nói bậy! Nói bậy!
Nhuế Vĩ tiếp luôn :
- Theo tại hạ nhận thấy, thì đệ tử của các hạ toàn là những người bị cưỡng bách, bị cướp mang về đây!
Đại hán gọi ầm lên :
- Từ Phụng! Ngọc Phụng! Các ngươi đâu? Ra đây!
Hai ni cô chạy ra.
Đại hán hỏi :
- Các ngươi thấy có cho tiểu tử biết, có phải là ta cưỡng bách các ngươi làm đệ tử của ta hay không?
Ni cô cao tên là Tử Phụng lắc đầu đáp :
- Đâu có việc đó! Không ai cưỡng bách tôi được cả! Nếu tôi không muốn, dù ai giết chết, tôi cũng không làm!
Ni cô kia, đương nhiên là Ngọc Phụng, tiếp nối :
- Cô nương ơi! Bằng lòng làm đệ tử của sư phụ tôi đi! Sư phụ tôi tài lắm!
Cô nương muốn học cái gì, ngươi cũng dạy được hết!
Lâm Quỳnh Cúc xí một tiếng, mắng :
- Ai mà mặt dạn mày dày giống các ngươi? Đã xuất gia rồi mà còn lao chao, không giữ thanh tịnh chút nào.
Tử Phụng gắt :
- Ngươi nói ai mặt dạn mày dày?
Lâm Quỳnh Cúc hét :
- Ta nói các ngươi đấy! Tại sao trong am ni cô lại có nam nhân?
Đại hán cười nhẹ :
- Liễu đầu đứng nhầm lẫn! Nơi đây chẳng phải là am tự chi cả!
Lâm Quỳnh Cúc bĩu môi :
- Không phải ni am, sau có ni cô?
Ngọc Phụng chen vào :
- Ta đã nói với ngươi, ta không là ni cô mà? Sao ngươi nói nhảm nhí thế?
Đại hán râu xám tiếp nối :
- Phàm là đệ tử của ta, là phải ăn vận theo ni cô. Tiểu liễu đầu trở thành đệ tử của ta rồi, cũng phải mặc y phục ni cô như bọn nó!
Lâm Quỳnh Cúc cãi :
- Ai muốn làm đệ tử của ông? Ông buông tôi ra! Buông ngay!
Nhuế Vĩ khuyên dứt :
- Cúc muội đừng nóng nảy! Vị tiền bối này cũng chịu hiểu lý lắm đó, những người làm đệ tử của tiền bối đều cam tâm tình nguyện cả, nếu Cúc muội không muốn, thì người đâu có ép buộc Cúc muội mà phải cáu kỉnh?
Dùng cương không thắng, chàng dùng nhu, cố khích đại hán.
Nhưng, đại hán cười vang, thốt :
- Nói gì thì nói, hôm nay liễu đầu phải là đệ tử của ta mới được!
Y buông Lâm Quỳnh Cúc xuống, rồi tay tả nắm tóc nàng, tay hữu cầm đao, chặt tóc nàng. Mớ tóc đen mượt của Lâm Quỳnh Cúc rơi xuống, từng lọn, từng lọn, gió quét qua hất tung bay lả tả trên mặt nền. Tóc của nàng vốn dài, không mấy phút chỉ còn lún phún độ mấy tấc. Lâm Quỳnh Cúc chết sững, không còn kêu la gì được nữa.
Nhuế Vĩ toan can thiệp, song làm gì chàng hành động kịp thời?
Qua giây phút sửng sốt, nhận thấy mình nam chẳng nam, nữ chẳng nữ. Lâm Quỳnh Cúc khóc rống lên.
Đại hán chưa thôi, lấy trong mình ra một con dao, cạo luôn mớ tóc còn lại.
Nhuế Vĩ giận đến tím mặt, lập tức giậm chân xuống nền. Chàng thi triển “Phi Long bộ pháp”. Chân vừa dậm đất, thân hình tung bổng lên, Nhuế Vĩ xẹt tới đại hán.
Đại hán hoa mắt lên, cánh tay lỏng lẻo.
Nhuế Vĩ đã giật Lâm Quỳnh Cúc về tay chàng.
Không chậm trễ, đại hán lao nhanh chủy thủ lên không, Nhuế Vĩ uốn mình, tung chân, đá bay chủy thủ.
Ứng biến nhanh, thân pháp nhanh, Nhuế Vĩ áp dụng “Phi Long bộ” rất linh diệu.
Đại hán buộc miệng tán :
- Hay! Hay quá!
Nhuế Vĩ đáp xuống.
Đại hán vung chưởng đánh tới, chưởng ảnh lợp trời, bao bọc quanh Nhuế Vĩ.
Lập tức, Nhuế Vĩ giậm chân, tung mình, tránh khỏi chưởng kình của đại nhân. Đồng thời gian, chàng lướt qua đầu đại hán, đạp mạnh chân xuống.
Thân pháp của đại hán cũng cực nhanh, hụp đầu, lạng mình, tránh kịp cái đạp đó, nếu không y dám bị vỡ đầu mà chết lắm.
Nhuế Vĩ đáp xuống ngoài mười trượng xa, chàng không tưởng là “Phi Long bộ” có công hiệu đến mức độ đó!
Đại hán kêu lên :
- Bộ pháp linh diệu quá! Ngươi học được tuyệt kỹ đó, thì có lo gì không bảo vệ nổi liễu đầu! Thật ta khéo lo xa cho các ngươi!
Nhuế Vĩ giải huyệt cho Lâm Quỳnh Cúc xong đoạn nắm tay nàng, cùng bước đi từ từ.
Đại hán vụt nhớ đến một việc, vội hỏi với theo :
- Nhuế tiểu tử! Ngươi học bộ pháp đó với ai thế?
Lâm Quỳnh Cúc vội thốt :
- Đừng màng đến y, đại ca! Y là con người bại hoại nhất trần đời! Tôi oán hận y không tưởng nổi!
Nàng vẫn muốn Nhuế Vĩ trở lại, quật chết đại hán, song đại hán có võ công rất cao, Nhuế Vĩ không thể thắng, nên nàng đành lờ đi.
Cả hai cứ bước đều, từ từ đi xa dần.
Đại hán lại cao giọng gọi :
- Nhuế tiểu tử! Có phải là Hồng Bào Nhân Nhậm Hữu Khánh dạy cho ngươi bộ pháp đó chăng?
Nhuế Vĩ quay đầu lại. Chàng muốn hỏi lai lịch của người áo đỏ.
Nhưng, Lâm Quỳnh Cúc đề tỉnh chàng :
- Không nên hỏi gì hết, đại ca! Đừng quên lời Hồng bá bá đã dặn.
Nhuế Vĩ gật đầu, rồi đáp lời đại hán :
- Hồng Bào Nhân là ai, tại hạ đâu có biết? Bộ pháp đó là tuyệt học gia truyền của tại hạ, chẳng phải ai dạy cả!
Đại hán có thính giác rất nhạy, mường tượng là một tay Thuận Phong Nhỉ, tuy khoảng cách giữa nhau khá xa. Lâm Quỳnh Cúc nói gì y cũng nghe lọt. Y bật cười ha hả, tiếp :
- Thôi đi tiểu quỷ ơi! Đừng mong lừa ta! Nếu Hồng Bào Nhân truyền được cho ngươi một bộ pháp, thì ta cũng truyền được cho ngươi một môn công vậy chứ!
Ngươi chịu học không?
Nhuế Vĩ cao giọng đáp :
- Tại hạ không học đâu! Đa tạ tiền bối!
Đại hán tiếp :
- Ta sẽ truyền “Hóa Thần chưởng pháp” cho ngươi!
Nhuế Vĩ hơi xiêu lòng, bởi chưởng pháp đó rất cao siêu, đối phó được với “Hải Uyên kiếm pháp”. Có thể nhờ chưởng pháp đó, chàng làm khó dễ cho Nhất Đăng thần ni phần nào.
Lâm Quỳnh Cúc lại cản :
- Chưởng pháp của y tuyệt diệu thật, song phẩm cách xấu lắm, đại ca đừng học.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải! Học làm gì!
Chàng lôi Lâm Quỳnh Cúc đi luôn.
Đại hán cũng nghe rõ cả hai nói gì với nhau. Y giận quá dở thuật khinh công, phóng mình đuổi theo. Khi Nhuế Vĩ nghe tiếng gió thì ý đã đến bên cạnh Lâm Quỳnh Cúc rồi. Nhanh như chớp, y chụp Lâm Quỳnh Cúc. Nhuế Vĩ chưa kịp phản ứng, nàng đã sa vào tay đại hán rồi.
Đại hán cười ha hả :
- Học hay không học, nói cho ta biết!
Lâm Quỳnh Cúc hét lên :
- Đừng học, đại ca! Đừng thèm học!
Đại hán nổi giận, quát :
- Xú liễu đầu có câm miệng lại hay không thì bảo?
Y quăng ngược nàng về phía hậu, đoạn gọi :
- Tử Phụng! Đón bắt nàng!
Tử Phụng ở phía sau, cách xa xa, vươn tay đón bắt liền.
Trong trường hợp đó, Nhuế Vĩ muốn cứu nàng, tất phải vượt qua ngang đại hán.
Đại hán chận trước :
- Lần này, ngươi đừng hòng đoạt nàng lại.
Y lại gọi :
- Tử Phụng, nhốt liễu đầu, bỏ đói mấy ngày mấy đêm xem nàng có còn tinh thần chống đối nữa chăng!
Tử Phụng vâng lệnh, mang Lâm Quỳnh Cúc vào nhà.
Nhuế Vĩ lại thốt :
- Hãy khoan! Các cô nương không nhốt nàng được đâu!
Đại hán cười hắc hắc :
- Không nhốt cũng chẳng sao, miễn là ngươi chịu học “Hỏa Thần chưởng”!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Trong thiên hạ, đâu có chuyện lạ lùng cưỡng bức người học nghệ như vậy?
Đại hán đáp :
- Tánh của ta lạ lắm, ai không muốn học, ta cố ép học cho được!
Y lại gọi :
- Tử Phụng nghe đây! Ngày nào Nhuế tiểu tử chưa chịu học, ngày đó còn bỏ đói liễu đầu nhé.
Từ trong nhà, Tử Phụng đáp vọng ra :
- Vâng lệnh sư phụ!
Nhuế Vĩ nghĩ Lâm Quỳnh Cúc còn yếu đuối quá, nếu nhịn đói nhịn khát thì nguy hiểm tánh mạng. Chàng lớn tiếng đáp ứng :
- Đừng nhốt nàng! Tại hạ chịu học!
Đại hán cười hì hì :
- Vậy chúng ta bắt đầu ngay bây giờ!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ, thời gian học “Hóa Thần chưởng” không rõ lâu hay mau hơn lúc học “Phi Long bộ pháp”. Nếu lâu, thì chàng lại chậm gặp Nhất Đăng thần ni, mà chàng thì nôn nóng muốn có cuộc hội diện đó gấp! Dù lâu, dù mau, nếu học thì phải học cho xong, rồi mới đi được. Bởi, khi nào đại hán râu xám để cho chàng bỏ dở công phu?
Để trấn an Lâm Quỳnh Cúc, chàng thốt :
- Cúc muội thản nhiên đi, đừng lo ngại gì cả. Ngu huynh cố gắng học cho mau thành thuộc, rồi chúng ta sẽ đi! Chắc không lâu đâu!
Tử Phụng cười lớn :
- Nhuế công tử đừng lo, ở đây có chị có em đông, không ai bỏ nàng cô quạnh đâu mà sợ!
Thời gian thấm thoát trôi qua, mới đó mà đã bảy ngày qua rồi. Trong bảy hôm cả đại hán lẫn Nhuế Vĩ không ai bước vào nhà một phút. Cơm, nước đã có Ngọc Phụng lo liệu, mang đến tận chỗ cho cả hai. Một dạy, một học, mệt thì họ nghỉ, khỏe thì họ tiếp tục luyện tập.
Thoạt đầu, Nhuế Vĩ miễn cưỡng học, dần dần chàng lãnh hội được chỗ ảo diệu của chưởng pháp, cho rằng khó có môn công nào sánh bằng. Chàng bị chưởng pháp hấp dẫn đến độ say mê tập luyện. Chàng lại bội phục đại hán râu xám, công nhận y là tay võ dũng siêu phàm.
Đại hán dạy chàng, không hề giấu diếm một chi tiết nào, chàng thường tự hỏi, tại sao y nhất định truyền thọ cho chàng một môn công cao diệu như vậy.
Đến ngày thứ mười tám, thì Nhuế Vĩ học thành thục hoàn toàn.
Thời gian học tập “Hóa Thần chưởng” ngang với thời gian học tập “Phi Long bộ”.
Trong vòng nửa tháng, chàng học được hai huyền công vô thượng kể ra hạnh ngộ của con nhà võ được như chàng là trên chỗ tưởng!
Đại hán thốt :
- Được rồi! Hôm nay ngươi có thể đi tìm Trương liễu đầu rồi đó!
Nhuế Vĩ cung kính cảm tạ.
Đại hán lắc đầu :
- Đừng cảm tạ ta! Ta dạy ngươi môn công đó, là có dụng ý. Ta hơn gì ngươi, thì ngươi cảm tạ làm gì?
Nhuế Vĩ lắc đầu.
- Vô luận thế nào, ta cũng phải cưỡng bách, chứ người có muốn học đâu!
Nhớ lại sự việc tám ngày trước. Nhuế Vĩ thẹn hết sức.
Đại hán tiếp :
- Ngươi phải nhớ điều này, là không được tiết lộ sự truyền thọ chưởng pháp, cũng như đừng bao giờ nói với bất kỳ ai là có gặp ta!
Nhuế Vĩ giật mình. Tại sao đại hán cũng căn dặn chàng y như Hồng Bào Nhân đã căn dặn?
Chàng muốn hỏi tánh danh y, song không dám mở miệng, sợ y phát cáu.
Nhưng y tự động cho chàng biết, y họ Lộ, tên Đình Hoa giang hồ quen gọi là Lam Nhiêm Khách.
Bỗng đại hán râu xám cao giọng nói :
- Đưa Lâm cô nương ra đây!
Không lâu lắm, Tử Phụng và Ngọc Phụng kèm hai bên Lâm Quỳnh Cúc bước ra. Theo sau, còn có bảy tám ni cô nữa!
Song phương tỏ lời tạm biệt, ai ai cũng lưu luyến, bùi ngùi.
Lâm Quỳnh Cúc xúc động nhiều, mắt rướm lệ.
Đại hán cười lớn bảo :
- Đi đi! Bịn rịn mà làm gì!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 34**

Hoạt Tử Nhân

Lần này thì cả hai bước đi có vẻ vội vàng, vì càng lên cao, càng gặp tuyết dày, cái lạnh càng thấm thía, hơn nữa, thời gian đã cách hơn nửa tháng rồi.
Họ nôn nóng phi thường. Nhìn quanh, họ không thấy một bóng người, không có du khách lẫn tiều phu.
Lâm Quỳnh Cúc thở dài :
- Nghĩ bọn ni cô của Lâm Nhiêm Khách cũng là những con người tốt! Về võ công, họ học được tuyệt nghệ của sư tôn, về tài riêng thì họ lại rành cầm kỳ thi họa! Trong mấy hôm nay, họ hết sức chân thành với tôi...
Nàng cho biết luôn :
- Họ, mỗi người đều có truyền cho tôi một vài sở học!
Nhuế Vĩ cũng mơ màng nghĩ lại thời gian qua. Lâm Nhiêm Khách Lộ Đình Hoa quả có hảo ý với chàng, và chả trách con người có tài cao thì thường có tật lạ!
Lâm Quỳnh Cúc chợt thốt :
- Không được sống chung mãi mãi với đại ca, chắc là đời tiểu muội mất hết thú vị!
Nhuế Vĩ giật mình. Làm sao có cảnh trường kỳ đoàn tụ được! Và đến khi đó thì nàng phải thất vọng phi thường! Chàng nghĩ, từ hôm nay, chàng phải tập dần cho nàng quen sự phân ly, bởi dù muốn dù không một ngày nào đó, cũng sẽ có phân ly. Chàng bắt đầu thưa nói năng với nàng.
Họ hướng về phía Tây Nam mà đi, Lam Nhiêm Khách cho họ biết, Nhất Đăng thần ni ở về phía đó.
Không lâu lắm, họ phát hiện ni am trong tầm mắt. Ni am màu vàng, rộng lớn và có vẻ hùng vĩ. Trước cửa, có tấm bảng lớn, trên bảng có bốn chữ: “Tương Phi thần ni”.
Trước am, có mây gốc tùng bao quanh một vuông sân rộng, tuyết được quét kỹ, không còn một hạt tuyết đọng.
Nhuế Vĩ gọi to :
- Vãn bối là Nhuế Vĩ, cầu kiến Thần ni. Xin ai đó thông báo!
Chàng gọi mấy lượt, chưa có người đáp. Chàng toan đến gần, gõ cửa, bỗng từ bên trong một âm thanh hòa dịu vọng ra :
- Học đủ tám chiêu kiếm chứ?
Nhuế Vĩ tin chắc đó là âm thinh của Nhất Đăng thần ni. Chàng thành thật đáp :
- Vãn bối không làm được vẹn lời phân phó của Thần ni, trong tám chiêu, chỉ học được sáu! Bởi vì...
Chàng định giải thích lý do.
Âm thinh bên trong chận chàng :
- Học chưa đủ, còn đến đây làm chi? Hạn cho ngươi một thời gian nguội chén trà, phải ly khai nơi này!
Khi nào Nhuế Vĩ chịu đi dễ dàng như vậy? Chàng bèn tóm lược sự tình thuật lại với vẻ cực kỳ tôn kính.
Lâm Quỳnh Cúc thầm nghĩ :
- “Hẳn là Thần ni phải bằng lòng với sự thiếu vắng hai chiêu kiếm đó.”
Nhuế Vĩ thốt xong, thời gian nguội chén trà chấm dứt. Cửa mở. Tám ni cô bước ra, phân thành hai hàng, chính giữa là nữ ni tác trung niên, nơi ngực có xâu tràng hạt đeo từ cổ thòng xuống.
Tuy vào hạng trung niên, tuy vận ni trang, nữ ni vẫn diễm kiều như thời thanh xuân. Nữ ni liếc mắt, thoáng qua Nhuế Vĩ và Lâm Quỳnh Cúc, trầm gương mặt lạnh, hỏi :
- Nhuế Vĩ! Ngươi chưa ly khai à?
Nhuế Vĩ nghiêng mình, vái sâu, hỏi :
- Lão tiền bối là Nhất Đăng thần ni?
Nữ nhi càng lạnh gương mặt :
- Ai là lão tiền bối? Tiền bối suông không đủ sao, thêm tiếng lão làm gì?
Ngươi định khinh nộ ta à?
Nhuế Vĩ không tưởng cái tiếng lão, là tiếng tôn xưng bậc trưởng thượng, lại làm cho bà cáu kỉnh như vậy.
Chàng có biết đâu, Nhất Đăng thần ni rất sợ già! Ai gọi bà là lão ni, là chẳng khác người đó mắng vào mặt bà. Dù bà là ni, là kẻ xuất gia, bà vẫn luôn luôn tha thiết đến dung nhan!
Nhuế Vĩ chiều ý bà, tiếp :
- Bạch cùng tiền bối, vãn bối muốn gặp Dã nhi! Gần đây nàng được mạnh giỏi chăng?
Nữ ni chính là Nhất Đăng thần ni. Thần ni trầm giọng :
- Ngươi cứ lo cho nàng, bất chấp lời nói của ta, phải không?
Nhuế Vĩ trình bày :
- Sự phân phó của tiền bối, qua trung gian của Thất Tình Ma, vãn bối luôn luôn ghi nhớ, vãn bối hy vọng được gặp mặt Dã nhi thôi, ngoài ra chẳng mong muốn chi hơn!
Thần ni hừ lạnh :
- Ta nghĩ đến cái công của ngươi tìm Đại Long Châu trị bịnh của Dã nhi, nên đã cho ngươi một thời gian nguội chén trà, sao ngươi chưa chịu ly khai?
Bà gằn giọng tiếp :
- Ngươi chờ ta xuất thủ à?
Lâm Quỳnh Cúc kêu lên :
- Sao bà cố chấp thế! Hở lão ni?
- Lại lão! Lão ni!
Thần ni nổi giận chớp tay. Xâu tràng hạt thoát cổ, bay ra, bắn vào ngực Lâm Quỳnh Cúc.
Một tiếng “soạt” vang đến. Xâu tràng hạt chạm kiếm của Nhuế Vĩ. Chàng xuất thủ với chiêu “Vô Địch Kiếm”.
Nhất Đăng thần ni lạnh lùng :
- Khá! Khá lắm! Dùng “Hải Uyên kiếm pháp”, đối phó với hạt chuỗi của ta! Không cho ta giết liễu đầu. Như vậy là ngươi muốn tự hạ sát nàng! Ngươi còn chờ gì nữa mà không xuống kiếm?
Nhuế Vĩ thu kiếm, cao giọng hỏi :
- Vô duyên, vô cớ, tại sao tiền bối muốn giết nàng?
Thần ni quát :
- Ngươi dạy ta môn đạo đức?
Nhuế Vĩ nghiêm trọng :
- Vãn bối đâu dám vô lễ?
Thần ni cười lạnh :
- Không dám, song vẫn vô lễ như thường!
Bà chụp một nắm gai tùng, quăng sang Lâm Quỳnh Cúc. Mấy mươi mũi gai bay đi, rào rào nhắm ngực Lâm Quỳnh Cúc lao vào.
Lâm Quỳnh Cúc kinh hoảng, rú sợ.
Nhuế Vĩ vốn lưu ý đến Thần ni, bạt kiếm phát xuất chiêu kiếm Bát Phá. Gai tùng bị vừng kiếm ảnh cuốn hút, bắn đi tứ phía.
Hai lần xuất chiêu, bị giải phá cả hai. Thần ni sôi giận, quát :
- Nhuế Vĩ! Ngươi chán sống phải không?
Nhuế Vĩ thản nhiên :
- Dù cho nàng có phạm tội bất kính, tội đó cũng chưa đáng xử tử!
Thần ni cười lạnh :
- Ngươi muốn yên ấm với Dã nhi, sao không để ta giết liễu đầu? Ta giết nàng, là tiêu trừ cho ngươi một chướng ngại vật đó!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Giết một người, để gặp một người, vãn bối không thể làm được, mà Dã nhi cũng không tán đồng chủ trương đó!
Thần ni tiếp :
- Ta giết, đâu phải ngươi giết mà Dã nhi bất mãn? Ta không sợ nàng oán trách ta!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Là người xuất gia, sao bà cứ nghĩ đến việc giết người?
Thần ni hét lớn :
- Trong đời ta, chưa thấy ai dám nghịch ý ta! Ngươi đừng bắt buộc ta phải đại khai sát giới!
Bà rút chiếc phất trần bên cạnh, quét qua Nhuế Vĩ. Trước khi trúng Nhuế Vĩ, phất trần phải chạm Lâm Quỳnh Cúc.
Nhuế Vĩ bạt kiếm ngăn chận.
Thần ni hét :
- Hôm nay, nếu ngươi thắng được chiếc phất trần của ta, chẳng những liễu đầu khỏi chết, mà ngươi cũng được gặp Dã nhi!
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Tốt lắm!
Chàng phát xuất chiêu “Vô Địch Kiếm”.
Thần ni điềm nhiên như thường. Bà xoay tay, đuôi phất trần vẽ một vòng tròn. Oai lực nhát kiếm tiêu tan mất.
Nhuế Vĩ cho ra luôn các chiêu: “Đại Ngu”, “Hồng Thủy”, “Đại Long”, “Thương Tâm”. Chiêu kiếm chưa tròn đà, oai lực của nó tan biến như với chiêu đầu. Nhuế Vĩ không ngờ “Hải Uyên kiếm pháp” vô dụng như vậy. Chàng cho rằng tài nghệ của Thần ni đã đạt đến mức siêu huyền nhập ảo, cả Hồng Bào Nhân, Lam Nhiêm Khách, cũng còn kém xa bà, nói gì là Thất Tàn Tẩu!
Thực ra, Nhuế Vĩ đâu có hiểu, một kiếm pháp dở dang, chẳng phát huy được toàn oai lực của nó. Sở dĩ thế, Thất Tàn Tẩu không ngại phí bỏ bao nhiêu tuổi đời, quyết học toàn bộ. Và cũng sở dĩ thế, chàng không uy hiếp nổi Nhất Đăng thần ni với kiếm pháp vô địch song lại dở dang! Nếu chàng học đủ tám chiêu, thì Thần ni đâu có dám khinh thường? Giả dĩ, Thần ni am tường chiêu số của “Đao pháp Hải Uyên”, bà dễ dàng ứng phó với kiếm pháp đó, hơn bất cứ ai khác! Chính bà cũng phổ chế một kiếm pháp bắt nguồn từ đao pháp. Thì làm sao Nhuế Vĩ đắc hủ được với một môn công dù là tuyệt học song chưa toàn vẹn?
Là nữ nhân, Thần ni thừa hiểu đao pháp không thích hợp. Cho nên, bà dùng kiếm thay đao. Nhưng, bà luyện qua bao nhiêu năm dài, vẫn không có kết quả mỹ mãn, trái lại còn hao tổn chân ngươn. Lúc đó bà mới biết, môn công Hải Uyên không thích hợp với bản chất âm nhu, đúng như Hồ Nhất Đao đã nói với bà thuở trước. Bà bỏ luôn, không luyện nữa. Bà nghĩ, nếu sau này có người hiểu được kiếm pháp Hải Uyên thì bà đâu còn là tay vô địch trên giang hồ? Bà không luyện, song bà nghiên cứu cách thức phá giải. Về phương diện này, phải kể là bà thành công, bằng cớ là bà dồn Nhuế Vĩ vào cảnh thụ động không khó khăn gì.
Bà hân hoan, không sợ còn là đối thủ của bất cứ ai am tường kiếm pháp siêu huyền đó nữa. Bà thốt :
- Còn một chiêu thủ, ngươi cứ giở ra thi triển cho ta xem!
Người ta công, bà giải phá được. Người ta thủ, bà thử công xem sao! Nếu bà công được, là bà thành tựu mỹ mãn.
Bà xuất phát phất trần, công vào chỗ yếu hại của Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đưa ra ngay chiêu “Bất Phá Kiếm”. Từng lớp, từng lớp kiếm ảnh phát sanh, bao bọc quanh mình chàng.
Nhưng phất trần xuyên qua các lớp kiếm ảnh sắp sửa đập vào ngực Nhuế Vĩ. Nhuế Vĩ kinh hãi, ấn chân xuống đất, theo đúng chiêu thức của “Phi Long bộ”.
Thần ni hoa mắt lên.
Nhuế Vĩ vọt mình ra ngoài vùng nguy hiểm, như bóng ma tan biến.
Phất trần quét vào khoảng không, Thần ni kinh ngạc, phát hiện ra Nhuế Vĩ đã đứng phía sau lưng bà. Bà cười nhạt thốt :
- Giỏi! Xem ngươi còn trốn tránh được bao lâu nữa.
Bà liền sử dụng bộ pháp Lăng Ba. Theo bước chân, vung tay, quất phất trần vào mình Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ vừa chuyển động thân hình theo “Phi Long bộ”, vừa phát xuất “Hóa Thần chưởng”, tay đập tay kêu bốp bốp.
Phất trần của Thần ni quất vào khoảng không kêu vút vút. Nhưng, dù bà lợi hại, cũng không tìm được bóng dáng Nhuế Vĩ, mà chỉ thấy một trời chưởng ảnh, làm bà hoa mắt từng cơn. Chẳng những thế, bà còn phải tự vệ, thành ra thế công xuất phát một phần, dành lại một phần để giữ thế thủ. Rồi, trong một giây sơ suất, bà để cho Nhuế Vĩ đá vào phất trần, phất trần vuột tay, bay đi, rơi ngoài xa. Bà liền vọt mình theo, chụp lại chiếc phất trần.
Nhuế Vĩ buông kiếm, bà vuột phất trần, thế là huề, cả hai chưa ai thắng, ai bại. Tuy cục diện kể như hòa, song Thần ni không khỏi mất thể diện trước đám hậu sanh đệ tử.
Phàm trong cuộc tỷ thí võ công, ai bị đánh rơi vũ khí, là người đó cầm như bại. Nhuế Vĩ thuộc lớp hậu sanh, dù có bại trước một bậc tiền bối, cái đó không đáng cho là nhục. Chứ còn bà, dù sao cũng là bậc sư trưởng, một Chưởng môn, một Giáo chủ, rơi vũ khí là cái nhục lớn lao, rơi vũ khí với một đấu thủ hậu sanh, cái nhục càng lớn lao hơn!
Bà quyết báo hận, xuất thủ cực kỳ lợi hại. Vô ích! Chiếc phất trần của bà từng hạ trăm, hạ ngàn cao thủ võ lâm qua mấy mươi năm dài, hôm nay chỉ còn là một vật vô dụng.
Với “Phi Long bộ pháp”, Nhuế Vĩ tránh né dễ dàng, rồi thỉnh thoảng chàng lại sử dụng “Hóa Thần chưởng pháp”, làm bà lắm phen lên ruột.
Song phương giao đấu gần trăm chiêu rồi. Càng lúc, Thần ni càng bị dồn lui về phía hậu.
Chiêu số trao đổi vượt qua giới hạn một trăm.
Thần ni hét lên :
- Tiểu tử khi ta thái quá! Hôm nay, ngươi có chết, cũng không oán trách ta được!
Bà đổi đấu pháp, thay vì đánh phất trần tới, bà lại đánh ngược về phía sau.
Đúng lúc Nhuế Vĩ tiến lên. Phất trần phớt qua lưng chàng.
Thì ra bà không công trước mặt, biết rằng Nhuế Vĩ sẽ hóa giải được thế đánh. Bà ước độ lối tiến thoái của chàng, toan chuẩn đà xê dịch áp dụng lối đánh đó.
Bị phất trần phất lưng, nhằm chỗ nhược. Nhuế Vĩ nghe như chân khí thoát ra, chàng không còn chủ trì được nữa, ngã xuống.
Thần ni tiến lên, vung chưởng định giáng xuống chàng.
Nhuế Vĩ cầm chắc phải chết, nhắm mắt lại than thầm :
- Mạng ta hưu hỉ!
Bỗng, một âm thinh hòa dịu vang lên :
- A Ngọc! Sao ngươi lại giết người?
Nhuế Vĩ chờ mãi, không nghe chưởng phong, vội mở mắt ra, thấy Thần ni lùi ra cách chàng xa hơn trượng. Bên cạnh bà, có một lão nhân, thần sắc tử tường.
Có lẽ số tuổi của lão nhân rất cao, song chừng như dù cho lão nhân sống thêm bao nhiêu trăm năm nữa, cái mức già vẫn thế thôi. Bảo rằng con người đó không già hơn nữa cũng được bởi cái vĩ tiên phong đạo cốt của lão quí mãi dung nhan của lão, không cho già. Và thời gian chỉ có ảnh hưởng đến râu tóc của lão thôi, thời gian phải đầu hàng trước dung nhan của lão.
Nhuế Vĩ biết ngay chính lão nhân cứu chàng. Chàng dợm mình định đứng lên, bước tới cảm tạ. Nhưng lưng chàng nhói lên, đau quá, chàng lại nằm xuống như cũ.
Mãi đến lúc đó, Lâm Quỳnh Cúc mới hoàn hồn, rú lên kinh hãi, chạy tới dìu chàng. Nàng rút một vật gì ở lưng chàng cắm sâu vào da thịt.
Nhuế Vĩ quay đầu nhìn. Thì ra là chiếc phất trần.
Máu từ vết thương trào ra, ướt cả lưng Nhuế Vĩ. Lão nhân bước tới, bảo :
- Ngưng thở, bế huyệt lại!
Nhuế Vĩ làm y theo lời.
Lão nhân vươn tay, điểm vào mấy huyệt đạo trên mình Nhuế Vĩ, rồi lấy thuốc đắp lên vết thương. Vết thương bít miệng liền. Lão an ủi Lâm Quỳnh Cúc :
- Chẳng có sao đâu, cô nương không nên quá thương tâm. Trong vòng một tháng tịnh dưỡng là tiểu tử lành mạnh như thường.
Thần ni lúc đó mới cất tiếng :
- Hoạt Tử Nhân! Ông lại can thiệp vào việc của tôi nữa đó nhé!
Cái tên kỳ quái quá.
Bất giác Nhuế Vĩ nhìn lão nhân, quan sát kỹ hơn.
Lão nhân cười nhẹ :
- A Ngọc! Ngươi đã đáp ứng với ta, là không còn sát nhân nữa, chỉ cần ngươi không sát nhân là ta không can thiệp vào việc của ngươi!
Thần ni thở dài :
- Tôi không giết chúng đâu! Hoạt Tử Nhân hãy đi đi.
Hoạt Tử Nhân lắc đầu :
- Việc này thì là không thể bỏ qua. Ta đã can thiệp, thì phải can thiệp đến nơi đến chốn! Xong rồi, ta mới đi được.
Thần ni nổi giận :
- Ông muốn cái gì nữa?
Hoạt Tử Nhân mỉm cười :
- A Ngọc! Sao ngươi nổi giận? Ta ở trên tàng tùng nhìn xuống, thấy rõ ràng. Lúc ngươi đánh Nhuế Vĩ trọng thương, ta không can thiệp. Nhưng hắn thọ thương rồi mà ngươi còn muốn giết hắn, thì ta thản nhiên làm sao được?
Thần ni đáp :
- Tôi không nổi giận trước mặt ông nữa! Vậy ông muốn gì hãy nói ra đi, lần này tôi cũng tuân theo lời ông!
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Thứ nhất ngươi nhận bại trước Nhuế Vĩ.
Thần ni đáp :
- Tôi có phất trần, hắn tay không, hắn cầm cự nổi hai trăm chiêu mà không bại, dù hắn không thắng, tôi nhận bại cũng chẳng sao!
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Thứ hai...
Thần ni chận lại :
- Không có thứ hai thứ ba chi cả. Chúng ta đã thỏa thuận với nhau là cứ mỗi lần, ông chỉ can thiệp vào một việc, một thôi! Chẳng lẽ ông quên?
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Ta đâu có can thiệp đến hai việc? Cái điều thứ hai ta muốn đề cập đó, là nhắc nhở ngươi nên nhớ những gì đã nói. Ngươi đã nhận bại, thì phải để cho Nhuế Vĩ hội diện với Cao cô nương.
Thần ni thở dài :
- Ông lợi hại thật! Không lần nào đấu lý mà tôi lại thắng nổi ông! Được rồi!
Bà gắt :
- Nhuế Vĩ! Đừng vờ chết! Đứng lên đi theo ta gặp Dã nhi.
Bà quay mình, không đi vào am mà lại tiến về bên tả.
Nhuế Vĩ do Lâm Quỳnh Cúc dìu, chập choạng đi theo bà.
Hoạt Tử Nhân cũng theo luôn.
Đến một ngọn tuyết phong, bà dừng lại trước một khung cửa sắt. Thần ni lấy chiếc chìa khóa, tra vào ổ khóa, chưa kịp vặn, đà tay của bà hơi mạnh, cánh cửa sắt mở ra.
Cánh cửa không khóa? Hoặc giả, ổ khóa bị phá hỏng?
Bà giật mình, gọi gấp :
- Dã nhi! Dã nhi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Thế ra, bà nhốt nàng tại đây?
Thần ni quay đầu lại, gằn giọng :
- Đệ tử của ta cãi lời ta, ta cấm nó giao du với đồ đệ của Du Bách Long, nó lại kết thân với ngươi thì ta trừng phạt nó. Ta nhốt nó rồi có sao không?
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Bà ác độc lắm! Bà thù sư phụ tại hạ, sao bà cưỡng bách đồ đệ của bà thù luôn tại hạ? Sư phụ tại hạ đã làm gì mà bà thù?
Thần ni toan đánh ra một chưởng, nhưng bà dằn lòng, bước vào động.
Động vắng người. Cao Mạt Dã mất dạng!
Thần ni mắng oang oang :
- Liễu đầu ngoan cố! Dám trốn đi! Không tuân sư huấn!
Lâm Quỳnh Cúc kêu lên :
- Mảnh giấy gì đây?
Lưu bút của Cao Mạt Dã, nàng viết :
“Sư phụ tha thứ cho đệ tử phải ra đi. Góc biển ven trời, đệ tử không có định hướng, sư phụ đừng tìm đệ tử. Nếu Nhuế Vĩ đến, đệ tử nhờ sư phụ nói với hắn, còn duyên gặp gỡ, hậu hội vẫn còn!”
Một tiếng “bịch” vang lên.
Lâm Quỳnh Cúc thét hoảng :
- Đại ca!
Nhuế Vĩ đã ngã xuống, hôn mê luôn.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 35**

Đêm đối thoại

Vết thương của Nhuế Vĩ bị chấn động, máu tươi trào ra, tình trạng của chàng mười phần trầm trọng.
Lâm Quỳnh Cúc không biết làm gì hơn là khóc thét lên.
Hoạt Tử Nhân thở dài, thốt :
- Lo cứu người khóc có lợi chi!
Lão cúi mình xuống điểm huyệt quanh vết thương cầm máu, rồi bắt mạch làm mấy cử động cấp cứu.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Đại ca tôi có sao không hở tiền bối?
Lão nhân không đáp.
Lâm Quỳnh Cúc quýnh quáng lên, thốt qua nức nở :
- Tiền bối! Đại ca tôi...
Thần ni cười lạnh :
- Làm gì mà rối rít thế? Hắn chết thế nào được!
Lâm Quỳnh Cúc nổi giận :
- Đại ca tôi có bề nào thì bà phải chết với tôi đấy. Tôi báo thù! Tôi phải báo thù cho đại ca tôi!
Thần ni biến sắc vụt chiếc phất trần xuống đầu nàng.
Hoạt Tử Nhân không quay đầu, chỉ hoành tay ngược về phía sau, đánh một chưởng, hất chiếc phất trần qua một bên lộ vẻ không vui hỏi :
- Trước mặt ta ngươi dám giết người sao, a Ngọc?
Thần ni dằn cơn giận, đáp :
- Được! Sự việc nơi đây, tôi để cho ông xử lý cách nào đó tùy ông. Nhưng khi tiểu tử tỉnh lại, ông nói cho hắn biết, nếu hắn không bỏ ý định tìm gặp lại Dã nhi thì tôi sẽ có cách giết cả hai đấy!
Bà quay mình trở ra ngoài.
Hoạt Tử Nhân thở dài, bế Nhuế Vĩ lên, rồi bảo Lâm Quỳnh Cúc :
- Đi theo ta!
Lão trở lại Tương Phi Am, song không vào am lại đi trịch về phía tả.
Đi được mười dặm đường, họ đến một ngọn tuyết phong.
Hoạt Tử Nhân đưa tay chỉ bên dưới một gành đá, thốt :
- Ta ở nơi đó.
Gành đá không lớn lắm, chỉ có nơi đó là không có tuyết phủ. Có lẽ lão nhân quét hằng ngày. Gành có mấy chữ: “Hoạt Tử Nhân chi mộ”. Chữ rất đẹp, mường tượng viết bằng bút lông, nhưng lại ăn sâu vào đá, dù thợ chạm khéo tay đến đâu cùng không thể chạm khéo bằng.
Hoạt Tử Nhân bước lên gành đá, ấn chân vào một chỗ lồi, nơi đó từ từ lún xuống, bày ra một khoảng trống vừa đủ một người chui.
Hoạt Tử Nhân vào trước, Lâm Quỳnh Cúc do dự một chút rồi chui theo.
Xuống đến bên dưới rồi, Hoạt Tử Nhân lại ấn tay vào một chỗ trên vách.
Tảng đá chùng xuống đó, lồi trở lên như cũ.
Bên dưới là một sơn động, có con đường dài và hẹp, một thứ ánh sáng yếu ớt chiếu mờ mờ, không rõ ánh sáng từ đâu đến. Càng vào sâu, ánh sáng càng tỏ rõ hơn, cuối con đường động là một tòa thạch thất rộng độ mấy trượng vuông.
Trong thạch thất, ánh sáng chiếu rõ như ban ngày.
Giữa nhà có hai cỗ quan tài bằng bạch ngọc thạch. Hoạt Tử Nhân mở nắp quan tài bên tả.
Lâm Quỳnh Cúc sợ hãi, không dám bước đến gần. Nàng nghĩ trong quan tài hẳn là có xác chết. Nhưng Hoạt Tử Nhân đặt Nhuế Vĩ vào đó. Lâm Quỳnh Cúc kinh hoàng kêu lên :
- Đại ca tôi chưa chết mà, sao ông bỏ vào đó?
Hoạt Tử Nhân mỉm cười :
- Ngươi mở mắt to, trông cho kỹ đi.
Lâm Quỳnh Cúc dù sợ cũng bước đến nhìn vào quan tài. Bên trong đó nào có xác chết? Bên trong có gối, có chăn, có cả nệm êm ấm.
Hoạt Tử Nhân đặt Nhuế Vĩ nằm xong xuôi rồi quay đầu lại, hỏi :
- Ngươi không còn sợ ta chôn sống đại ca ngươi nữa phải không?
Lâm Quỳnh Cúc không đáp, hỏi lại :
- Tiên bối ngủ trong đó?
Hoạt Tử Nhân gật đầu.
- Có cái hiệu là Hoạt Tử Nhân, thì ngủ trong quan tài cũng hợp lý lắm.
Nhưng còn cổ quan tài kia? Biết đâu lại chẳng có...
Nghĩ đến xác chết, nàng run sợ.
Ngồi bên cạnh quan tài, Hoạt Tử Nhân xoa nắn cho Nhuế Vĩ.
Không lâu lắm, Nhuế Vĩ tỉnh lại, mở mắt ra, thốt :
- Bà không thể giết Dã nhi!
Lâm Quỳnh Cúc nắm tay chàng hỏi :
- Đại ca muốn nói ai muốn giết Dã nhi?
Nhuế Vĩ bấy giờ mới thấy Lâm Quỳnh Cúc và Hoạt Tử Nhân nên biết sự tình như thế nào rồi. Chàng dợm mình toan ngồi dậy, tỏ lời cảm tạ, Hoạt Tử Nhân chận lại, nói :
- Ngủ đi! Càng ngủ được nhiều, càng tốt. Để cho vết thương mau lành miệng, ngươi không nên động đậy!
Nhuế Vĩ ấp úng :
- Đa tạ tiền bối... cứu mạng lượt nữa.
Hoạt Tử Nhân lắc đầu :
- Đừng tạ ơn ta! Ta...
Lão dừng lại đó. Rồi lão nhìn sang Lâm Quỳnh Cúc.
Nhuế Vĩ giật mình, hỏi Lâm Quỳnh Cúc :
- Vừa rồi ngu huynh nói mơ sao đó?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Đại ca bảo đừng giết Dã nhi! Hay là đại ca nằm mơ thấy Dã nhi bị người giết! Ai giết?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Ngu huynh thấy Dã nhi trong mơ.
Lâm Quỳnh Cúc mỉm cười :
- Vậy là tốt chứ sao!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Nhưng sư phụ nàng bắt nàng, toan giết nàng...
Lâm Quỳnh Cúc nhớ lại câu nó của Nhất Đăng thần ni trước khi rời đi, nhờ Hoạt Tử Nhân thuật lại với Nhuế Vĩ. Câu nói đó phù hợp với cơn mơ của Nhuế Vĩ.
Nàng rợn người.
Vì có lẽ sợ Nhuế Vĩ bị Thần ni giết, sau này nàng tìm đủ cách ngăn trở chàng, không cho chàng đi tìm Cao Mạt Dã, do đó mà biết bao sóng gió nổi lên!
Ánh sáng yếu dần, rồi tắt hẳn. Đêm đã xuống, Hoạt Tử Nhân đốt lên bốn ngọn đèn, đoạn lấy cơm khô, nước uống ra, cả ba cùng ăn uống.
Lâm Quỳnh Cúc thầm nghĩ, Cao Mạt Dã mất tích, Nhuế Vĩ hôn mê. Sau này đến lượt nàng lâm nạn, nàng có hôn mê không? Chàng có thương tâm cỡ đó không? Nàng nghe lòng chua xót quá!
Nàng nghe buồn ngủ quá, song thấy Nhuế Vĩ trong tình trạng đó, nàng không làm sao chợp mắt được. Nàng ngồi bên cạnh quan tài, chốc chốc lại gục.
Hoạt Tử Nhân phất ống tay áo, tụ phong phớt qua, điểm vào huyệt ngủ của nàng. Nhuế Vĩ nghe thinh âm, biết nàng bị điểm huyệt, bèn hỏi :
- Nàng ngủ rồi à?
Hoạt Tử Nhân gật đầu :
- Ngủ rồi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Do đâu tiền bối biết tiểu bối trúng độc?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Lúc ta nghe mạch, thấy mạch rối loạn bất định, song không rõ tại sao.
Cho nên ta âm thầm điểm vào huyệt nhân trung của ngươi, ngươi vẫn hôn mê, không hề tỉnh lại. Do đó ta biết ngươi hôn mê vì một lý do nào khác chứ không vì bị ưu tư sầu muộn kích thích. Ta nghĩ ngươi có một chứng bịnh cũ, và chứng bịnh đó đột nhiên tái phát, và y thuật của ta thì không chữa trị nổi những quái chứng.
Vì vậy, ta bảo ngươi đừng cảm tạ ta. Ta không có cách gì cứu được ngươi.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tiền bối có thể phán đoán vãn bối còn sống được bào nhiêu hôm nữa chứ?
Hoạt Tử Nhân thốt :
- Ngươi hãy kể sự tình lại cho ta nghe xem!
Nhuế Vĩ bèn thuật lại mọi việc từ lúc mang thương thế, được Cao Mạt Dã cứu, đến lúc đưa nàng đến Tiểu Ngũ Đài sơn nhờ Sử Bất Cựu chữa trị cho nàng.
Rồi chàng thốt :
- Sử Bất Cựu có nói, hoàn độc dược đó sau hai năm mới phát tác. Từ ấy đến nay đã được một năm sáu tháng, còn đến sáu tháng nữa mới đúng hạn kỳ.
Chẳng rõ tại sao độc tánh phát tác sớm như vậy?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Về cách dụng độc ta không thông hiểu tí nào. Song ta nghĩ tại ngươi xa cách Dã nhi, trong lòng luôn luôn lo lắng, tâm tư tiêu hao, kháng lực trong người kém giảm nên độc tánh dễ phát sanh.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tiền bối có lý! Vãn bối còn sống không bao lâu nữa, ân thâm của tiền bối chắc là kiếp này không mong gì báo đáp được, vậy xin nguyện lại kiếp sau! Dã nhi trong sáu tháng nữa nếu không thấy vãn bối đi tìm thì nàng cũng biết là vãn bối chết vì độc dược của Sử Bất Cựu, chỉ có...
Nhìn sang Lâm Quỳnh Cúc đang nằm ngủ, chàng tiếp :
- Chỉ có nghĩa muội của vãn bối còn lại một mình bơ vơ trên cõi thế, nàng là con người đáng thương hại lắm đó. Vãn bối ước mong tiền bối chiếu cố đến nàng ít nhiều.
Hoạt Tử Nhân thốt :
- Tuy không cứu được ngươi, ta vẫn có thể bức dồn độc dược về một nơi trên mình ngươi ngăn trở sự phát tác. Trong thời gian đó ngươi hãy tìm đến Dược Vương Gia nhờ lão ấy chữa trị cho.
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Dược Vương Gia là ai? Ở đâu?
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Về y thuật lão ta trên bậc Sử Bất Cựu, mấy mươi năm trước danh vọng của lão vang dội khắp sông hồ. Nhưng sau này lão ẩn tích mai danh nên hiện tại ít người biết đến!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vãn bối tìm đến nhờ chữa trị, biết vị tiền bối đó có vui lòng cứu hay không?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Trên đời đâu phải ai ai cũng giống Sử Bất Cựu. Dược Vương Gia có cái hiệu là Thánh Thủ Như Lai. Đã là vị Như Lai rồi, là phải có cái tâm từ bi vô lượng.
Ai tìm đến nhờ chữa bịnh, lão ta luôn luôn cứu giúp, và bất cứ chứng bịnh nào qua tay lão ta là phải tiêu trừ.
Nhuế Vĩ thở dài!
- Một người tài, có cái tâm như vậy, lại trốn thế thì đúng là một thiệt thòi cho người đời.
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Ta không nghĩ thế, cho nên năm xưa, lúc lão ra đi, ta có khuyên lão bỏ ý định tỵ thế, ta yêu cầu lão nghĩ lại kỹ, nhưng đối với kiếp nhân sanh, lòng lão đã nguội lạnh rồi. Ta nói cách nào lão cũng không nghe, lúc đó ta trách lão kém tình nhân loại. Bây giờ nghĩ lại, lão có lý thật! Thế sự chẳng có gì đáng cho ta tha thiết luyến lưu...
Nhuế Vĩ ức đoán, hẳn trong dĩ vãng, lão nhân có một tâm sự bi đát lắm, cho nên mới chọn cái lối sống này, ngủ trong quan tài, y hiệu Hoạt Tử Nhân, rồi nói đến Dược Vương Gia, thành xúc động tâm tư, hận đời, hận thế. Chàng hỏi :
- Dược Vương Gia ở tại địa phương nào hở tiền bối?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Trừ một vài vị thân hữu ra, không một ai biết lão ở đâu. Ta chỉ cho ngươi, ngươi tìm được lão, là bịnh chứng của ngươi cầm chắc được diệt trừ.
Rồi lão tiếp :
- Dược Vương Gia có năm chỗ ẩn cư, ta nói qua chắc ngươi không nhớ hết.
Vậy ta cho ngươi một bức địa đồ, ngươi cứ theo địa đồ mà tìm.
Lão lấy trong mình ra một bức địa đồ, trao cho Nhuế Vĩ. Đoạn lão thốt :
- Ta dùng nội gia chân khí bức dồn độc tánh vào hai bàn tay ngươi. Hãy chú ý!
Lão chưa kịp vươn tay, bỗng có mấy tiếng cạch cạch vang lên rất khẽ. Hoạt Tử Nhân biến sắc, bảo :
- Đừng nói chuyện!
Lão ngưng thần, chăm chú nghe, thần sắc trầm trọng, như sắp có cường địch đến nơi.
Nhuế Vĩ phát hiện tiếng cạch cạch từ trên đỉnh thạch thất vang xuống. Rõ ràng là người nào đó đang dò tìm lối vào động.
Lão lẩm bẩm :
- Miễn là nàng đừng tìm gặp lỗ thông ánh sáng thì chẳng sao!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ :
- Nàng? Ai thế?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- A Ngọc!
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Nhất Đăng thần ni tìm lối vào động?
Hoạt Tử Nhân gật đầu.
Tiếng cạch cạch vang nhỏ dần rồi dứt hẳn.
Hoạt Tử Nhân thở phào, thốt :
- Nàng đi rồi! May quá, nàng không tìm được!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Bà muốn vào đây! Để làm gì?
Hoạt Tử Nhân cười lạnh :
- Để đánh cắp di thể của vợ ta!
Nhuế Vĩ càng lấy làm lạ , thầm nghĩ :
- “Đường đường là một bậc tôn sư, lại là người đánh cắp xác chết của vợ người để làm gì? Không đáng thẹn hay sao?”
Hoạt Tử Nhân thở dài :
- Nếu ta không giải thích rõ ràng cho ngươi hiểu thì không bao giờ tin được A Ngọc định cướp di thể của vợ ta!
Quả thật Nhuế Vĩ có ý tưởng đó. Chàng gật đầu.
Hoạt Tử Nhân hỏi :
- Ngươi biết ta là ai không?
Nhuế Vĩ nhìn sững lão.
Lão tiếp :
- Ta là Lưu Trung Trụ, đại sư bá của ngươi. Giản Lạc Quan là nhị đệ của ta.
Còn tam đệ là Du Bách Long, sư phụ của ngươi đó!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Tiền bối là... là đại sư bá của tiểu điệt?
Lão nhân gật đầu :
- Phải! Ta và nhị sư bá của ngươi, có sự giao ước chỉ phúc vi hôn, khi hai vị sư bá mẫu của ngươi mang thai.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Nhưng sư phụ tiểu điệt nói rằng, đại sư bá đã khứ thế rồi!
Lưu Trung Trụ gật đầu :
- Phải! Hồn đã chết, xác còn đây! Người tuy chết trước mắt thế nhân, song người chết còn sống ngoài cõi thế, nên gọi là Hoạt Tử Nhân.
Đoạn lão tiếp :
- Nhị sư bá của người tuy là một vị tể tướng triều đình, nhưng lại thích phiêu lưu, hành hiệp, do đó cả ba cùng gặp nhau và kết nghĩa đệ huynh. Tuy nhiên, ta và nhị sư bá ngươi thân thiết nhau hơn, khi hai bà khai hoa nở nhụy, nhị sư bá mẫu sanh trai, đại sư bá mẫu sanh gái, ngờ đâu cả mẹ lẫn con đều bất hạnh.
Lão xúc động tâm tình, không nói gì được nữa.
Nhuế Vĩ hết sức thương cảm, dù đoạn cố sự đó, chàng có nghe sư phụ thuật qua.
Hoạt Tử Nhân bật khóc. Lão khóc vì thương tiếc vợ, dù vợ đã chết qua mấy mươi năm rồi. Suốt mấy mươi năm qua, hình bóng người bạn đường không phai mờ trong tâm khảm của lão. Lão kêu gào luôn mấy tiếng :
- Tuệ muội! Tuệ muội!
Hẳn là tên của người đầu ấp tay gối!
Lão bước đến cạnh chiếc quan tài kia, vừa ôm quan tài vừa khóc!
Nhuế Vĩ gắng gượng bước ra, chệnh choạng đến cạnh lão, khuyên lão.
Lão khoát tay, bảo chàng trở về nằm tịnh dưỡng.
Một lúc lâu, cơn thương tâm lắng dịu, lão thuật tiếp :
- Vợ của ta chết rồi, ta cáo biệt bằng hữu, mang thi hài đến Điểm Thương sơn ẩn cư luôn. Hai vị nghĩa đệ không biết được sự tình nên độ chừng ta đã chết theo người tình. Năm sau, ta có trở về tìm kiếm thì mới hay nhị đệ của ta quy tiên rồi. Ta đau buồn đi biệt một lúc, rồi về luôn Điểm Thương sơn không trở lại trên chốn giang hồ nữa. Lần đó, khi về đến Điểm Thương sơn, ta vô tình bắt gặp bọn Thất Tàn Tẩu, cùng quây quần đàm đạo với nhau. Khi đàm đạo họ thường đề cập đến Du Bách Long. Ta lấy làm lạ, nấp gần đó rình nghe.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Có phải sáu vị trong Thất Tàn Tẩu?
Hoạt Tử Nhân gật đầu :
- Phải! Vào thời gian đó, ta cũng có nghe danh Thất Tàn Tẩu, song không tưởng sư phụ ngươi là một trong nhóm. Họ nói, cả bảy người đều vì học “Hải Uyên kiếm pháp” mà thành tàn phế, nhưng tại sao riêng Du Bách Long thì được hai chiêu, còn họ thì mỗi người chỉ có một chiêu thôi? Á Tẩu ra dấu tay cho biết, Du Bách Long bị cung hình (hình phạt thiến dái) thì sự tàn phế đó đáng được đền bù bằng hai chiêu kể ra cũng công bằng!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Cung hình? Thảo nào sư phụ tuy cao niên song chẳng có sợi râu nào. Ai đã hành xử hình phạt đó?
Hoạt Tử Nhân thở dài :
- Dâm phụ Trương Ngọc Trân. Lão phu nghe chuyện đó, quyết tâm bào thù cho sư phụ ngươi! Nhưng...
Lão thở dài lượt nữa, đoạn tiếp :
- Trương Ngọc Trân là con gái của sư phụ ta! Ta làm sao giết sư muội báo thù cho nghĩa đệ? Ta có thể vong bội ân đức tài bồi của sư phụ ta được sao?
Nhuế Vĩ mơ màng :
- “Hải Uyên kiếm pháp”, phát xuất từ “Hải Uyên đao pháp” của Hồ Nhất Đao! Độc ác thật!
Hoạt Tử Nhân “ạ” một tiếng :
- Ngươi biết Hồ Nhất Đao?
Nhuế Vĩ thuật lại đoạn cố sự do Bạch bảo chủ Hồ Dị Phàm kể ngày trước.
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Lúc sư muội câu dẫn Hồ Nhất Đao thì ta đã ly khai sơn môn rồi. Hành vi ô uế của nàng được loan truyền khắp phương, hào kiệt võ lâm đều biết sư muội ta là một dâm nữ. Sư phụ ta hết sức đau lòng, tuy trục xuất nàng ra khỏi gia môn, song mỗi lần nghe đến một hành vi của nàng là lão nhân gia đóng cửa phòng mấy mươi ngày liên tiếp không muốn thấy mặt ai! Nàng dâm dật, cái đó chẳng nói làm gì, điều đáng nói là nàng bất hiếu đến nỗi nghe cha chết mà vẫn dửng dưng như không, chẳng chịu về thọ tang báo hiếu!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Bà ấy tồi tệ đến thế à?
Hoạt Tử Nhân thở dài :
- Vì nể sư phụ ta không nỡ trách phạt nàng nặng nề. Tìm được nàng ta rồi ta chỉ khuyên nàng cải ác tùng thiện, chỉ mong nàng đừng làm quấy nữa. Nàng ãn năn, cải hối là ta bỏ qua cuộc báo thù cho nghĩa đệ! Ngờ đâu, nàng không nghe lời ta khuyên, trái lại nàng mỉa mai sư phụ ngươi cho rằng tham lam thì phải chịu hậu quả! Bởi cái việc nàng lừa Hồ Nhất Đao mà đoạt tám quyển đao phổ, thiên hạ giang hồ đều biết và ai ai cũng mơ mộng trở thành thiên hạ đệ nhất cao thủ như Hồ Nhất Đao ngày trước, sư phụ ngươi không ngoại lệ!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đao pháp đó theo tiểu điệt chẳng có gì xuất sắc!
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Ngươi lầm! Đao pháp chuyển biến thành kiếm pháp vẫn có công hiệu phi thường. Nếu ngươi học được toàn bộ, chẳng những A Ngọc không là địch thủ của ngươi, mà đến cả ta cũng bị áp đảo dễ dàng nữa! Rất tiếc ngươi chỉ học được sáu chiêu, mà sáu chiêu kiếm dù lợi hại cũng chỉ là những chiêu thức rời rạc, lẻ tẻ, sáu thức thì đúng hơn chứ đâu phải là một kiếm pháp! Như vậy ngươi đâu có thể phát huy đun mức cái lực của “Hải Uyên kiếm pháp”, và ngươi không đánh bại được A Ngọc là lẽ đương nhiên.
Nhuế Vĩ cúi đầu có vẻ thẹn.
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Lúc đó ta bảo với nàng dù tam đệ của ta có tham, nàng cũng không nên truyền cho y hai chiêu kiếm mà gây sự tàn phế suốt đời. Nàng cười giải thích với ta, tại tam đệ cam tâm tình nguyện để cho ta tùy tiện xử trí như bọn Tàn Tẩu kia.
Tất cả bảy người đều kém võ công. Họ không thể bức nàng truyền tuyệt học mà phải bằng lòng với mọi định đoạt của nàng, vậy nàng mới truyền tuyệt học cho.
Ta trách đành là thế, song nàng không nên tàn khốc như vậy bởi thiếu chi cách xử trí nhẹ nhàng hơn! Nàng viện lẽ, học một chiêu thì chịu tàn phế nhẹ, học hai chiêu phải chịu tàn phế nặng hơn. Dù sao thì nàng không hề ép ai học, tại tất cả đều bằng lòng thì ta trách nàng là trách cái gì? Sau đó, ta lại biết thêm được một việc khác, là vừa trông thấy tam đệ, A Ngọc đâm yêu ngay. Nàng không ngần ngại tỏ tình, song bị tam đệ cự tuyệt. Cũng bởi thất vọng vì tình, nàng sanh hận, và nghĩ ra hình thức tàn phế đó dành cho tam đệ. Ta lại trách, nếu thế thì nàng nên truyền thọ toàn bộ kiếm pháp Hải Uyên cho tam đệ mới tương xứng với cực hình đó. Nàng lắc đầu, cho rằng ai học trọn bộ kiếm pháp Hải Uyên là đánh thắng nàng, mà nàng thì không thích bại. Ta cười mỉa, bảo với nàng, trong thiên hạ thiếu chi người thừa năng lực đánh bại nàng, như ta là một. Nàng thách ta tỷ thí. Ta hiểu, ngày trước sư phụ ta thấy nàng không có phẩm cách nên không truyền thụ hết sở học cho nàng, dù nàng là giọt máu duy nhất. Mà ta thì học được trọn vẹn võ công của sư phụ ta. Ta cầm chắc cái thắng trong tay, cho nên ta nhận lời tỷ thí.
Ta còn hận nàng khinh miệt võ công của sư phụ ta, là phụ thân của nàng. Do đó, ta càng muốn có cuộc tỷ thí. Ngờ đâu, song phương đánh nhau qua ngàn chiêu, vẫn ở trong cái thế quân bình. Sau mấy năm cách biệt, tài năng của nàng tinh tiến vô cùng. Cũng vì nàng đem dâm đãng đổi tuyệt học cao siêu của các nhân vật mê say nhan sắc nàng mà nàng trở thành một tay xuất loại. Chả trách nàng cao ngạo là phải! Tuy nhiên, cuối cùng rồi ta cũng thắng nàng, bằng một chiêu của sư phụ ta, ta chế trụ nàng hoàn toàn. Nàng kể công với ta, là đã truyền “Thiên Y thần công” cho tam đệ ta, thì ta phải biết ơn nàng. Nếu ta giết nàng là vong ơn bội nghĩa.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- “Thiên Y thần công”?
Hoạt Tử Nhân gật đầu. Nhuế Vĩ nói :
- Sư phụ có truyền tâm pháp môn công đó cho tiểu điệt, song không chỉ dẫn cách thức tập luyện bởi chính lão nhân gia chưa hề luyện đến. Lão nhân gia cho biết chính một bậc kỳ nữ truyền lại cho lão nhân gia.
Hoạt Tử Nhất thốt :
- Sư phụ ngươi học võ công của tà phái mà “Thiên Y thần công” là một môn công thuộc chính phái nên không luyện được, bởi chính tà như nước với lửa không bao giờ dung hợp được nhau.
Rồi lão thở dài tiếp :
- “Thiên Y thần công” là tinh hoa võ học của sư phụ ta, người truyền cho A Ngọc với lời dặn dò, sau này gặp ý trung nhân thì truyền lại cho kẻ đó. Nghĩ ra, sư phụ ta có ý dùng võ công đó làm của hồi môn khi con gái lấy chồng. Ta nghe nàng nói thế không nỡ giết nàng. Nhưng ta đâu buông tha nàng dễ dàng như vậy được! Ta buộc nàng phải đến Điểm Thương sơn, sống dưới sự giám thị của ta, ta lại còn buộc nàng thề độc, trừ khi nào ta chấp thuận, tuyệt đối nàng không được hạ sơn. Ngoài ra, nàng phải xuống tóc làm ni cô chuyên tâm tu hành. Ta cũng cấm đoán nàng luôn, không được tùy tiện giết bất cứ ai bất chợt lên núi. Mọi sự giết chóc phải có ta đồng ý nàng mới được làm. Bởi dù sao nàng cũng có quyền tự vệ, mà nàng thì có rất nhiều kẻ thù, chẳng lẽ ta bảo nàng khoanh tay chịu chết trước kẻ thù? Bất quá ta hạn chế hành động của nàng, cho nàng đừng buông ác tính thôi.
Nhuế Vĩ vỡ lẽ ra, cũng vì thế mà Nhất Đăng thần ni khuất phục, tuân lời Hoạt Tử Nhân.
Hoạt Tử Nhân tiếp :
- Từ đó, A Ngọc an phận, ở tại Điểm Thương sơn này tu hành. Ta thấy nàng cải hối, nên chấp nhận cho nàng mỗi năm được hạ sơn một vài lần. Sau lần thứ nhất hạ sơn trở về, nàng hết sức kinh ngạc cho ta biết là khắp bốn phương trời, ai ai cũng biết pháp danh nàng, đi đến đâu nàng cũng nghe người ta ca tụng nàng như thần linh. Ta không nói gì. Nàng có biết đâu, bởi nhớ ơn sư phụ giáo huấn tài bồi, ta không muốn con gái của lão nhân gia mãi mãi bị người đời thóa mạ, nên sau ngày A Ngọc xuống tóc làm ni cô, ta âm thầm hạ sơn, đi khắp đó đây hành hiệp, tác nghĩa. Sau mỗi lần hành sự ta lưu lại một bức vẽ hình đầu ni cô, bên dưới có một ngọn đèn. Như thế mà nàng có danh tính tốt đẹp trên giang hồ. Nhờ thế mà không ai tin là Trương Ngọc Trân có một dĩ vãng xấu xa. Danh tự của sư phụ ta được vãn cứu, và nàng được người đời trọng vọng. Trong mấy năm gần đây, thiên hạ giang hồ chỉ biết một Trương Ngọc Trân từ bi, bác ái, chuyên tâm cứu thế tế nhân, mà không tin một Trương Ngọc Trân dâm đãng, hung ác!
Bọn họ Hồ, vì mối thù của Hồ Nhất Đao ngày trước, cố truyền bá việc xa xưa, để phá hoại thinh danh của nàng, song đa số không tin nhưng lời truyền ngôn đó, cho rằng họ Hồ vì tư thù, sanh lòng đố kỵ một trang nữ hiệp luôn luôn vì chánh nghĩa. Ta cũng cho ngươi biết luôn, trên giang hồ có hai vị kỳ khách, một thích màu hồng, một thích màu xám. Từ y phục, nhà cửa, đồ vật gia dụng, nhất cái gì cũng khoác màu sắc ưa thích của họ. Ngươi thích màu hồng là Hồng Bào Nhân Nhậm Hữu Khách, người thích màu xám là Lam Nhiêm Khách Lộ Đình Hoa.
Chính hai người này truyền cho ngươi bộ pháp thần kỳ và chưởng pháp siêu việt.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Sao sư bá biết được?
Hoạt Tử Nhân mỉm cười :
- Trong thời gian ngươi học tập ta ở bên cạnh, có điều các ngươi không phát hiện ra ta mà thôi!
Đoạn lão tiếp :
- Tuy xuất gia tu đạo, A Ngọc vẫn còn mang nặng hiếu thắng. Nghe danh của Hồng Bào Nhân và Lam Nhiêm Khách vang dội khắp sông hồ, nàng không nhịn được ganh tức, nên hạ sơn tìm họ tỷ thí. Kết quả nàng chiến thắng cả hai, nàng bức họ phải về ẩn cư tại vùng núi non này cho nàng đỡ tịch mịch. Trước khi mời họ đến đây, A Ngọc có hỏi qua ý kiến ta. Ta bảo miễn là nàng đừng giở thói dâm dật như thuở xa xưa thì ta không phản đối. Nàng giữ được mình trọn vẹn đến ngày nay, không mất phong độ một người xuất gia tu đạo. Cũng từ đó trên giang hồ vắng bóng hai đại hiệp một Hồng, một Lam. Sau đó mấy năm, nàng lại hạ sơn, mang về một đứa bé gái.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Dã nhi?
Hoạt Tử Nhân gật đầu :
- Phải! Nàng yếu đuối quá, có thể chết bất cứ phút giây nào. A Ngọc mang nàng đến Tiểu Ngũ Đài sơn nhờ Sử Bất Cựu chữa trị. Đến khi trưởng thành, Cao cô nương đã học được khá nhiều công phu của A Ngọc. A Ngọc đưa nàng về gia đình, rồi tháng tháng chịu khó đến nơi dạy thêm cho nàng. Dần dần rồi A Ngọc thấy quá tịch mịch, bực bội với lối sống giam mình trong quy củ tại vùng núi hoang lạnh này. Lúc đó, bản lĩnh của nàng rất cao, nàng có thể đánh bại ta dễ dàng, song vị lời thề độc ngày trước, nàng không dám tự chuyên ly khai Điểm Thương sơn. Một hôm nàng đề nghị với ta, nên tìm nơi khác mà ở. Ta không chấp thuận, nàng vẫn kiên trì đòi hỏi. Cứ mỗi lần gặp ta là nàng chỉ nói đến việc di cư thôi. Ta cho nàng biết dứt khoát là trọn kiếp này ta không rời khỏi Điểm Thương sơn. Nàng cười hỏi lại: “Nếu tôi có cách khiến cho sư huynh phải ly khai?” Ta thách nàng cứ làm đủ mọi cách, xem ta có bằng lòng bỏ nơi này hay không.
Không hiểu do đâu, nàng biết ta ở lại đây để giữ xác vợ. Nàng quyết tìm lối vào động này đánh cắp xác vợ ta mang đi nơi khác. Trong trường hớp đó, ta bắt buộc phải đi theo nàng.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Còn Hồng và Lam nhị vị lão hiệp?
Hoạt Tử Nhân đáp :
- Ngày trước, họ có cam kết với nàng, nếu họ chiến bại, thì họ truyền võ học cho nàng, và cam tâm ẩn cư tại Điểm Thương sơn bầu bạn với nàng. Hơn mười năm qua, họ có tái đấu với nàng, song trước sau vẫn bại mãi. Như vậy, họ phải lưu lại, chứ thực sự họ đâu chịu phí bỏ cuộc đời họ giữa chốn hoang vắng này.
Dừng lại một chút, Hoạt Tử Nhân tiếp :
- “Phi Long bộ pháp”, và “Hóa Thần chưởng pháp”, mà ngươi do Lam Hồng nhị hiệp truyền cho ngươi sử dụng mà còn gây khó khăn cho A Ngọc được, huống hồ họ? Tại sao họ không đòi tái đâu, để dùng tuyệt học đó thủ thắng trước A Ngọc, giải kết lời giao ước ngày trước, ly khai Điểm Thương sơn? Võ công của họ, A Ngọc biết hết rồi, hai môn tuyệt học này phải là khắc tinh của những gì họ đã truyền cho A Ngọc từ lâu. Ta nghĩ, có lẽ họ vừa sáng chế gần đây thôi, nên chưa kịp tái khiêu chiến. Chắc chắn trong tương lai, hoặc sớm, hoặc muộn, phải có cuộc đấu giữa họ và A Ngọc. Họ truyền cho ngươi, mượn ngươi thực nghiệm cho họ đó.
Nhuế Vĩ cho là có lý. Bởi, Hồng Bào Nhân và Lam Nhiêm Khách từng nói với chàng, họ vì họ mà dạy chàng chứ không vì chàng.
Một già một trẻ, đàm đạo với nhau, không tưởng cuộc đối thoại kéo dài suốt một đêm.
Ánh sáng bắt đầu chiếu vào thạch thất, mờ dần, nhạt dần...

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 36**

Dược Vương Gia

Lâm Quỳnh Cúc đã thức dậy.
Nghe tiếng động, Nhuế Vĩ gọi :
- Cúc muội đã thức đó à?
Chàng cựa mình, bất giác nghe đau, chàng kêu lên một tiếng.
Lâm Quỳnh Cúc kinh hãi hỏi gấp :
- Đại ca! Sao đó?
Nhuế Vĩ vừa rên vừa đáp :
- Đầu nhức quá!
Hoạt Tử Nhân điểm huyệt tê cho chàng, chàng hôn mê ngủ luôn, rồi lão thoa bóp nơi ngực chàng.
Lâm Quỳnh Cúc quính quáng hỏi :
- Đại ca có sao không tiền bối?
Hoạt Tử Nhân không lưu ý đến nàng, cứ thoa bóp như dồn khí lực của mình vào hai bàn tay chàng.
Lâm Quỳnh Cúc im lặng theo dõi mọi cử động của lão.
Dần dần khói trắng bốc quanh đầu lão nhân, khói đỏ kết thành ngọn xung lên cao. Rồi khói bốc cả mình lão.
Khói càng bốc càng dày, Lâm Quỳnh Cúc kinh hãi cứ lùi, lùi dần. Cuối cùng nàng vấp phải chiếc quan tài bên cạnh. Nàng đinh ninh là chỏi tay đúng nắp quan tài, không ngờ tay nàng chụp vào khoảng không. Nàng chới với thêm một lần nữa, lấy thăng bằng quay phắt người lại.
Thì ra nắp quan tài bị ai đó giở lên, bỏ trịch qua một bên, lòng quan tài trống rỗng, dưới đáy có chiếc áo liệm. Thế ra quan tài có xác người!
Bởi một mùi thúi biến thành mùi mốc xông lên nồng nặc. Mùi đó nồng nặc, chứng tỏ là nắp quan tài chỉ được giở lên cách không lâu lắm. Nắp quan tài chỉ vừa được mở ra thôi.
Trong quan tài, xác chết của ai? Phải là xác chết của người rất thân đối với Hoạt Tử Nhân. Chỉ có xác chết của vợ, của người yêu, lão nhân mới tha thiết bảo gìn và cam tâm sống bên cạnh! Nhưng ai cướp xác chết của vợ lão nhân? Cướp lúc nào? Tại sao cướp xác?
Nàng rú lên một tiếng kinh hoàng. Nhưng tiếng rú của nàng không làm kinh động lão nhân. Lão đang dụng công chữa trị cho Nhuế Vĩ quán trú toàn thần vào việc chữa trị.
Dần dần vầng khói trắng tan biến. Lão nhân bắt đầu thở mạnh.
Lâm Quỳnh Cúc quay mình lại, thấy hai cánh tay Nhuế Vĩ tím đen. Còn lão nhân thì nhắm mắt vận công điều tức. Bất giác nàng lại rú lên một tiếng nữa, sợ Nhuế Vĩ có bề gì. Nàng nhìn kỹ hai bàn tay của lão nhân còn nắm chặt cánh tay của Nhuế Vĩ. Hai bàn tay mò lần ra phía ngoài, mò đến đâu cánh tay của Nhuế Vĩ trắng lại đến đó. Nàng hiểu ngay Nhuế Vĩ trúng độc, và lão nhân đang vận chân khí bức đuổi độc tánh ra ngoài.
Độc khí dồn vào hai bàn tay Nhuế Vĩ, lúc đó chỉ trích đầu ngón tay, nặn máu đen là Nhuế Vĩ dứt độc chứng. Nàng thầm nghĩ :
- “Kẻ cướp xác người nhân lúc Hoạt Tử Nhân xuất thần trị bịnh mà xâm nhập chăng? Sao nàng không hay biết?”
Một lúc lâu, Hoạt Tử Nhân buông tay gọi :
- Tiểu cô nương...
Nhưng lão vụt mình đến cạnh quan tài, nhìn vào trong, rồi nhìn nàng, ánh mắt nẩy lửa.
Lâm Quỳnh Cúc sợ cuống cuồng. Nàng biết Hoạt Tử Nhân muốn hỏi gì nên lính quính thốt :
- Trong... trong lúc tiền bối dụng công... thì... có người vào đây.
Hoạt Tử Nhân hét :
- Người đó là ai?
Lâm Quỳnh Cúc quính quáng hơn :
- Tôi... tôi không biết...
Hoạt Tử Nhân quát :
- Thế ngươi chết rồi sao mà không thấy?
Rồi lão ngẩn mặt lên gọi to :
- Trương Ngọc Trân! Trương Ngọc Trân! Ta biết rồi!
- Chính ngươi! Ngươi!
Lão chụp chiếc áo liệm, ôm vào mình, chạy đi liền. Vừa chạy lão vừa gọi lớn :
- Ta biết! Chính ngươi!
Phải! Chính Nhất Đăng thần ni!
Đầu hôm bà có đến đây, lắng tai qua lỗ thông ánh sáng nghe trọn vẹn câu chuyện giữa Hoạt Tử Nhân và Nhuế Vĩ. Rồi bà gây tiếng động làm như bỏ đi cho Hoạt Tử Nhân an tâm, rồi trở lại âm thầm chờ lão dụng công mới vào. Dĩ nhiên Lâm Quỳnh Cúc không hay biết. Nếu nàng phát hiện thì bà đã giết chết nàng rồi còn gì.
Nàng sững sờ một lúc, chực nhớ đến Nhuế Vĩ, vội chạy lại chiếc quan tài.
Nàng rút chiếc thoa cài tóc chích vào mười ngón tay của chàng, nặn máu bầm ra.
Bàn tay chàng trở nên trắng như cũ.
Nàng mừng rỡ hết sức. Nhưng không lâu sau, hai bàn tay của Nhuế Vĩ bầm tím trở lại. Nàng chích máu lượt nữa. Rồi hai bàn tay trắng không bao lâu trở thành đen. Nàng thất vọng, không dám tiếp tục chích máu, sợ Nhuế Vĩ mất nhiều máu phải đuối sức. Nàng chỉ còn mong đợi Hoạt Tử Nhân trở về tiếp tục chữa trị cho chàng.
Một lúc sau huyệt đạo của Nhuế Vĩ tự giải, chàng tỉnh lại, nghe Lâm Quỳnh Cúc khóc, lấy làm lạ hỏi :
- Tại sao Cúc muội khóc?
Lâm Quỳnh Cúc nức nở :
- Đại ca! Chứng độc thương của đại ca...
Nhuế Vĩ nhìn hai bàn tay, mỉm cười đáp :
- Cúc muội! Chẳng có sao đâu! Như vậy là đỡ rồi đó! Độc chứng tuy lợi hại, song vẫn có người chữa trị được.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Hoạt Tử Nhân? Nhưng lão đã đi rồi.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Đại sư bá đi rồi? Đi đâu?
Lâm Quỳnh Cúc kinh ngạc :
- Đại sư bá?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Lâm Quỳnh Cúc tóm lược sự tình, thuật lại cho chàng biết.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Hẳn là Nhất Đăng thần ni!
Rồi chàng nhảy ra khỏi quan tài. Chàng quên mình mang thương thế, vì nóng nảy nên vọt ra, ngờ đâu chàng chẳng còn nghe đau đớn gì cả, trái lại cảm thấy tinh thần sảng khoái hơn trước. Chàng biết đại sư bá dụng công chẳng những bức độc dồn ra hai bàn tay mà còn trị nội thương cho chàng luôn.
Cả hai cùng ra khỏi lòng mộ.
Nhuế Vĩ cho biết Thánh Thủ Như Lai Dược Vương Gia có thể chữa trị độc thương cho chàng. Chàng lấy bức địa đồ trao cho Lâm Quỳnh Cúc cất giữ, bảo nàng cứ theo mấy địa điểm đó mà đi tìm.
Rồi nàng và chàng chạy nhanh đến ngôi nhà của Hồng Bào Nhân. Đến cửa, Nhuế Vĩ gọi gấp :
- Lão tiền bối! Lão tiền bối!
Không có tiếng đáp. Nhuế Vĩ biến sắc, đẩy cửa chạy vào. Một phút sau chàng trở ra với thi thể của Hồng Bào Nhân, chiếc đầu nát bấy.
Ôm luôn xác của Hồng Bào Nhân, chàng chạy lại đến nơi cư trú của Lam Nhiêm Khách. Tại khoảng sân trước nhà, xác ni cô nằm la liệt, cách xa xa là xác của Lam Nhiêm Khách đầu cũng nát bấy như Hồng Bào Nhân.
Cả hai khóc một lúc, chàng khóc ân nhân, nàng khóc ni cô, bởi giữa nàng và ni cô trong mấy hôm chung sống đã có cảm tình nồng đượm với nhau.
Nhuế Vĩ đào ba huyệt, hai huyệt để chôn xác hai lão nhân, còn huyệt kia dành chôn chung các xác ni cô.
Họ thừa hiểu chính Nhất Đăng thần ni là thủ phạm của hai vụ án. Rồi họ vào thị trấn mua ngựa, theo bức địa đồ lần lượt đến nơi đã chỉ dẫn.
Thoạt đầu họ đến thị trấn Khai Dương thuộc đất Quý Châu. Kế đó họ đi luôn qua các vùng Đại Trúc, Tương Đàm, Cự Dã. Họ vẫn chưa tìm được Dược Vương Gia. Còn một địa điểm cuối cùng là Nam Lăng.
Trong đoạn đường cuối cùng này, Lâm Quỳnh Cúc vất vả hết sức.
Bởi thời hạn chót sáu tháng đã qua, chất độc từ hai bàn tay đã mắc trở lại cơ thể hành hạ chàng cực kỳ đau đớn.
Đến Nam Lăng rồi là Nhuế Vĩ hầu như mòn hơi.
Họ tìm đến hiệu thuốc có ghi trên bức địa đồ vào hỏi viên quản lý.
Người quản lý có thân vóc lùn, mặc y phục thanh đạm, ngồi trên chiếc ghế dựa bên cạnh cửa.
Lâm Quỳnh Cúc thốt :
- Chúng tôi muốn mua Hà Thủ Ô thứ thật tốt.
Tên làm công đáp thay người quản lý :
- Về loại dược liệu đó, tiểu nhân không dám tự chuyên bán cho khách hàng.
Đoạn hắn bước vào trong, một phút sau trở ra với một người mặt hồng hào vận y phục hoa lệ. Y chừng là vị chủ hiệu. Người đó hỏi :
- Cô nương muốn mua bao nhiêu?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Năm cân.
Người đó kêu lên :
- Trời! Gì mà nhiều thế?
Lâm Quỳnh Cúc điềm nhiên :
- Bịnh tình của đại ca tôi nguy kịch, cần phải có bao nhiêu cân lượng đó mới chữa trị được.
Người đó lắc đầu :
- Khắp thị trấn này kể cả bao nhiêu hiệu thuốc góp lại cũng không đủ năm cân Hà Thủ Ô thứ thật tốt, bổn hiệu làm gì có đủ để cung cấp cho cô nương?
Người ngồi trên ghế thở dài :
- Dù cho có mười cân Hà Thủ Ô cũng không chữa trị dứt chứng bịnh của đại ca cô nương.
Lâm Quỳnh Cúc giật mình.
Nhuế Vĩ ngồi trên ngựa ở ngoài đường, lão ấy ngồi đây nhìn ra mà biết được tình trạng của chàng. Hay lão là Dược Vương Gia?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 37**

Thất Tâm Nữ

Người có gương mặt hồng hào chỉ lão nhân lùn, thốt :
- Chủ hiệu đó!
Thì ra người hồng hào là quản lý, lão nhân lùn là chủ nhân. Quản lý sang trọng hơn chủ nhân? Một sự kiện hoàn toàn trái ngược với suy tưởng của Lâm Quỳnh Cúc. Nàng không ngờ một người có tướng mạo tầm thường lại là một danh y từng được tôn xưng là Thánh Thủ Như Lai Dược Vương Gia! Nàng sửa thái độ cung kính hỏi :
- Mười cân Hà Thủ Ô trị không lành bịnh, thế phải dùng dược liệu gì trị lành?
Lão nhân bảo :
- Cô nương đưa y vào trong.
Lão đứng lên đi trước.
Lâm Quỳnh Cúc ra ngoài đỡ Nhuế Vĩ xuống ngựa dìu chàng vào, viên quản lý đưa đường vào hậu phố.
Mặt tiền phố nhỏ hẹp song phía sau rất rộng, có sân hoa, có nhà mát trang nhã vô cùng.
Viên quản lý đưa họ vào ngôi nhà mát rồi trở ra ngoài.
Lão nhân đang ngồi trên ghế nhắm mắt lại.
Lâm Quỳnh Cúc đặt Nhuế Vĩ ngồi xuống một chiếc ghế rồi đứng bên cạnh chàng.
Một phút sau, lão nhân mở mắt ra cười thốt :
- Cô nương ngồi xuống đi.
Lâm Quỳnh Cúc lắc đầu :
- Đại ca tôi mang bịnh nặng lắm, cần được chữa trị gấp, xin tiên sanh...
Lão nhân khoát tay :
- Cô nương đừng lầm. Lão phu không biết mảy may về y thuật!
Lâm Quỳnh Cúc cau mày :
- Thế tại sao tiên sanh bảo là mười cân Hà Thủ Ô cũng không trị lành?
Lão nhân đáp :
- Mặt của đại ca cô nương nám đen, đó là hiện tượng độc khí phát tác, ai trông thấy mà chẳng hiểu! Cô nương lại đòi mua Hà Thủ Ô, mà loại dược liệu này không chuyên trị độc, cho nên lão phu bảo là có bao nhiêu cân cũng không trị lành!
Lâm Quỳnh Cúc không vui hỏi :
- Vậy tiên sanh bảo tôi đưa đại ca tôi vào đây làm chi?
Lão nhân cười nhẹ :
- Có mấy y sư hợp tác với hiệu phố này, trong chốc lát họ về đến. Lão phu sẽ bảo họ xem mạch vị tiểu ca đó, phối chế một loại giải dược, cứu y.
Lâm Quỳnh Cúc lắc đầu :
- Tôi chỉ muốn nhờ tiên sanh cứu mà thôi.
Lão nhân cười hì hì :
- Lão phu đã nói, về y thuật lão phu một điểm cũng không thông thì làm gì chữa trị bịnh tình được!
Lâm Quỳnh Cúc cười lạnh :
- Một điểm không thông, tức nhiên vạn điểm thông Dược Vương Gia ơi. Sao tiên sanh còn giấu diếm?
Lão nhân biến sắc, lạnh lùng hỏi :
- Ai bảo các ngươi đến đây?
Lâm Quỳnh Cúc đáp nhanh :
- Đại sư bá của chúng tôi!
Lão nhân trầm giọng :
- Mà người đó là ai?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Họ Lưu, tên Trung Trụ!
Lão nhân cười thốt :
- Thì ra cái lão ấy! Được rồi, đưa y đến gần đây cho lão phu xem!
Lâm Quỳnh Cúc dìu Nhuế Vĩ đến gần lão.
Lão nhân bảo :
- Chìa tay ra!
Nhuế Vĩ đưa hai bàn tay đen xì ra. Lão nhân sờ vào đó rồi lắc đầu thốt :
- Nặng lắm! Nặng lắm!
Lão lấy trong mình ra một mũi trâm bạc, chích nơi lòng bàn tay Nhuế Vĩ ngâm một phút rồi rút ra đưa lên mũi ngửi. Ngửi một lúc, lão biến sắc mặt, lắc đầu thốt :
- Lão phu đành bó tay!
Lâm Quỳnh Cúc lo sợ :
- Không có cách chi sao tiên sanh?
Lão nhân nhìn lên tường đáp :
- Độc dược trên đời không ít. Lão phu không làm sao giải trừ tất cả các loại.
Lâm Quỳnh Cúc cao giọng :
- Đại sư bá bảo rằng tiên sanh là Thánh Thủ Như Lai Dược Vương Gia, bọn tôi tìm đến nơi là được cứu liền.
Lão nhân tự lẩm nhẩm :
- Lưu đại ca ơi! Đừng giận tiểu đệ sao không cứu sư điệt của đại ca. Ai bảo hắn trúng chất độc môn của sư huynh tiểu đệ.
Lâm Quỳnh Cúc cự nự :
- Nhất định là tiên sanh cứu được. Tiên sanh phải cứu! Không cứu thì tôi làm dữ cho mà xem!
Lão nhân nổi giận, đứng lên gằn từng tiếng :
- Cứu được lão phu cũng không cứu! Đi ra đi! Đi gấp!
Lâm Quỳnh Cúc cười thảm :
- Tiên sanh cố ý không cứu đại ca tôi?
Lão nhân lắc đầu :
- Không thể cứu! Dù đại sư bá cô nương có đoạn giao, lão phu cũng không làm sao hơn được.
Lâm Quỳnh Cúc như phát điên, bật cười ha hả :
- Tại sao?
Lão nhân khoát tay :
- Đi đi! Đi gấp! Hỏi nhiều vô ích! Lão phu nói không cứu là không cứu. Đại ca của cô nương chỉ còn sống được ba hôm nữa thôi. Hãy đi gấp tìm người khác chữa trị, nếu không thì không kịp đấy.
- “Lão nói là phải thật”.
Lâm Quỳnh Cúc nghĩ như vậy, nàng còn sống sót mà làm gì nữa? Nàng rít lên :
- Thế thì ông giết tôi đi! Giết tôi chết trước đại ca tôi!
Không cần thủ, nàng để lộ mọi môn hộ, vung tay đánh tới như một người thường, đánh liều lĩnh. Nếu lão nhân hoàn thủ là nàng chết ngay.
Lão nhân hất tay hữu gạt chưởng nàng văng ra ngoài, vươn tay tả ra chỉ một ngón định điểm vào yếu huyệt của nàng. Nhưng chẳng hiểu sao, tay ra nửa đà lão thu về.
Lâm Quỳnh Cúc nào biết mình vừa thoát chết. Nàng đánh hụt lại đánh tiếp.
Lần này lão nhân điểm vào huyệt tả của nàng. Nàng ngã xuống miệng vẫn tru tréo.
Nhuế Vĩ chứng kiến sự việc ngay từ lúc đầu. Chàng đứng lên, từ từ bước từng bước đến cạnh Lâm Quỳnh Cúc, cúi xuống ôm nàng rồi từ từ bước đi.
Lão nhân gọi :
- Ngưng cử động! Buông nàng xuống!
Nhuế Vĩ cứ bước đi.
Lão nhân lại gọi :
- Ngươi cử động độc phát mau, chết liền đấy, không đợi đến ba hôm nữa đâu!
Lâm Quỳnh Cúc nghe lão nhân nói thế càng mừng. Nàng đang muốn chết, nếu Nhuế Vĩ phải chết thì đúng là chết có đôi. Nàng ép sát vào lòng Nhuế Vĩ chờ chết.
Nhuế Vĩ quay đầu lại đáp :
- Đa tạ tiền bối chiếu cố!
Chàng giữ lễ độ, nhưng lại là thứ lễ độ lạnh lùng.
Chàng đi luôn.
Mỗi bước chân là mỗi khó khăn, dường như từ phía sau ra đến cửa phố dài bằng chí Nam lên cực Bắc.
Vừa ra đến cửa chàng bỗng nghe nhiều người reo lên :
- A ha! Thất Tâm Nữ! Thất Tâm Nữ! Ai muốn xem cứ lại đây xem!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ tự hỏi :
- “Thất Tâm Nữ là cái gì? Có người mất tim được sao? Mất thì sống làm sao được?”
Một đoàn người vây quanh Thất Tâm Nữ từ từ tiến tới.
Lão nhân từ trong hiệu thuốc chạy đến bên lưng Nhuế Vĩ thốt :
- Lão phu không trị được độc chứng cho ngươi, song có thể cầm chân độc tánh phát tác trong vòng một tháng. Trong thời gian đó, ngươi đi tìm người khác cứu chữa cho!
Nhuế Vĩ không quay đầu lại, lạnh lùng đáp :
- Đa tạ tiền bối!
Chàng nhìn ra phía trước, không màng đến lão nhân phía sau.
Đoàn người dần dần tiến tới, dồn luôn Thất Tâm Nữ theo. Bên ngoài reo :
- A ha! Thất Tâm Nữ! Ai muốn xem lại đây mà xem!
Bên trong, nữ nhân kêu lên :
- Tâm của ta! Tâm của ta! Ở đâu? Ở đâu?
Thinh âm rất quen đối với Nhuế Vĩ. Chàng tự hỏi :
- “Nàng là ai? Là ai?”
Lão nhân ở phía sau thốt :
- Đại sư bá của ngươi là lão hữu của lão phu! Lão phu không thể không chiếu cố đến ngươi! Hãy theo lão phu trở vào nhà!
Nhuế Vĩ vờ không nghe.
Bỗng vòng người bao quanh nữ nhân rú lên kinh hãi rồi phân tán gấp.
Một người chạy vào về phía Nhuế Vĩ sắp đâm sầm vào chàng. Lão nhân sợ gã chạm chàng sẽ ngã, vội lướt tới chụp gã. Nhìn nơi cổ gã, lão vụt kêu lên :
- “Ngưu Mao Thiên Vương châm”?
Một mũi châm nhỏ như lông trâu cắm nơi cổ gã.
Nhuế Vĩ giật mình. Lúc đó người bao quanh tản mát hết. Chàng thấy rõ nữ nhân đang loạng choạng bước đi.
Nàng vừa đi vừa kêu :
- Tâm của ta! Tâm của ta! Ở đâu?
Nàng vận y phục lam lũ quá.
Nhuế Vĩ nhìn kỹ bất giác kêu lên :
- Nàng! Nàng!
Chàng ngã xuống.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 38**

Ma Tâm Nhãn

Ngã xuống rồi, Nhuế Vĩ không đứng lên nổi!
Lão nhân đưa tay đỡ chàng.
Nhuế Vĩ thốt :
- Dược Vương Gia! Vãn bối yêu cầu tiên sanh một việc.
Dược Vương Gia đáp :
- Ngươi khỏi phải nói! Lão phu sẽ cầm chất độc lại trong một tháng, cho người có đủ thời gian đi tìm người chữa trị.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không cần tiên sanh lo cho vãn bối. Chỉ mong tiên sanh cứu Thất Tâm Nữ kia.
Dược Vương Gia cau mày :
- Một nàng điên, cứu làm gì?
Nhuế Vĩ nghiêm giọng :
- Xin tiên sinh nể mặt đại sư bá, hãy cứu nàng! Còn về phần vãn bối, có bề gì vãn bối không trách tiên sinh đâu!
Dược Vương Gia hỏi :
- Nàng ấy là chi của ngươi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tiểu muội!
Dược Vương Gia trố mắt rồi gọi gia nhân dìu Nhuế Vĩ vào, còn lão chạy theo Thất Tâm Nữ bắt nàng về.
Theo Nhuế Vĩ vào trong, lão trở ra ngoài, giải huyệt cho Lâm Quỳnh Cúc, đoạn dẫn nàng vào luôn hậu thất.
Lão gọi gia nhân khiêng một chiếc thùng bằng sắt, cao bằng đầu người, rộng lớn cùng gạch làm chân lò, và củi đun, ba vò đựng giấm.
Lão sắp chân táo, bắt thùng lên, gia nhân xách nước đổ vào được nửa thùng, nổi lửa lên đun, đồng thời đổ vào đó một lọ giấm. Đoạn lão bỏ Nhuế Vĩ vào thùng đặt chàng ngồi, mặt nước ngang cổ, Nhuế Vĩ bị cởi trần truồng như nhộng.
Xong xuôi lão dặn Lâm Quỳnh Cúc :
- Cô nương canh chừng lửa, đừng cho tắt, khi nào nước bắt đầu sôi, lập tức vớt hắn ra!
Lão trao hai bình thuốc nước cho nàng rồi dặn tiếp :
- Vớt y ra rồi, cô nương lấy bình thuốc nước màu đen, cho y uống hai muỗng, còn bình trắng kia, cô nương thoa khắp người y. Sau đó đổi nước khác, giấm khác, rồi nấu nước sôi, vớt y ra thoa thuốc, cho uống thuốc, làm như vậy mỗi ngày ba lần. Liên tiếp ba ngày. Nước, giấm cứ gọi gia nhân mang đến. Cơm nước đã có người cung cấp, còn việc đun, vớt cho thuốc là phần việc của cô nương, cái đó không ai làm thay được. Nên nhớ, nước gần sôi là phải vớt y ra, nếu quên là y bị chín rục thịt xương đấy nhé!
Lâm Quỳnh Cúc cho rằng cách trị bệnh rất lạ kỳ, song không hỏi. Nàng chỉ hỏi :
- Còn tiên sanh?
Dược Vương Gia đáp :
- Lão phu vắng mặt ba hôm. Lão phu ở phòng bên cạnh, chữa trị cho Thất Tâm Nữ!
Lão bước đi liền.
Nhuế Vĩ trần truồng, Lâm Quỳnh Cúc quá thẹn, mỗi lần tiếp xúc lại còn phải ngậm thuốc mới cho chàng, thổi đưa hơi, chứ chàng không nuốt nổi.
Qua ngày thứ hai, sau lượt ngâm nước nóng, cho uống thuốc, xoa thuốc, Nhuế Vĩ tỉnh lại nói năng được.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi chàng :
- Nữ nhân nào đó, đại ca?
Trong mấy ngày sau này, Nhuế Vĩ thường đem việc của Thiên Trì Phủ nói với nàng, cho nàng quen dần gia thi của Giản Thiệu Vũ. Chàng dọn đường cho cuộc tác hợp nàng với Giản Thiệu Vũ trong tương lai! Cho nên Lâm Quỳnh Cúc biết tên hầu hết các nhân vật trong gia đình đó.
Chàng đáp :
- Nàng là Giản Hoài Quyên, tiểu thơ trong Thiên Trì Phủ!
Lâm Quỳnh Cúc kêu lên :
- Một vị thiên kim tiểu thư sao ra nông nỗi đó?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Hẳn cũng có nguyên nhân!
Lâm Quỳnh Cúc lại hỏi :
- Đại ca gọi nàng là tiểu muội?
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Quen gọi như thế lúc ngu huynh đóng vai đại công tử giả hiệu!
Lâm Quỳnh Cúc cau mày :
- Đại ca nói gì, mình giống đại công tử họ Giản đến nỗi đổi người trong nhà không ai phát hiện sự giả mạo?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải! Như hai giọt nước!
Lâm Quỳnh Cúc trầm ngâm một chút :
- Biết đâu đại ca cùng Giản đại công tử không là huynh đệ đồng bào song sinh?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Làm gì có việc đó! Giản công tử lớn hơn ngu huynh ba tuổi kia mà!
Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Hay là anh em cùng cha khác mẹ? Chứ không thì làm sao có việc người giống người đến độ thân nhân không nhận ra?
Nhuế Vĩ lại lắc đầu :
- Tổ quân của ngu huynh ở tại Sơn Tây, còn gia quyến của Giản công tử thì ở tại Kim Lăng, mẫu thân của Giản công tử lại là mạng phụ phu nhân, chồng là Tể Tướng tại triều, đâu có việc cẩn hợp với tiên phụ?
Tuy nhiên giả thuyết của Lâm Quỳnh Cúc cũng làm cho chàng suy nghĩ!
Phụ thân chàng ngày trước vốn là tay phong lưu tài tuấn. Và trên đời, có ai học được chữ ngờ! Một lý do khác làm chàng suy nghĩ nghiêm chỉnh hơn, là nữ nhân bí mật mà chàng gặp tại phần mộ nhà họ Giản, bà ấy rất giống chàng!
Bà ấy là ai? Một thân nhân của chàng? Nếu là thân nhân thì sự liên hệ như thế nào? Bà ấy đã cứu chàng hai lượt, một nơi tay Thể Y Giáo, một nơi tay Sử Bất Cựu! Chàng rất có cảm tình với bà sau hai lần được cứu!
Thấy chàng miên man nghĩ ngợi, Lâm Quỳnh Cúc vội đánh trống lảng :
- Đại ca... đại ca... trong thiên hạ thiếu chi những điều xảo hợp!
Suy tư mãi, chàng nghe mệt mỏi, rồi ngủ vùi.
Đến tối, Lâm Quỳnh Cúc gọi chàng tỉnh dậy dùng cơm. Chàng nghe đói, song chưa tự mình ngồi dậy nổi, Lâm Quỳnh Cúc phải đút cho chàng ăn.
Trong khi ăn chàng hỏi :
- Dược Vương Gia chưa ra khỏi phòng?
Lâm Quỳnh Cúc lắc đầu :
- Chưa! Cũng không nghe tiên sanh nói năng gì cả!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Lạ quá! Chữa trị gì đến hai ngày mà chưa xong?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Có thể bịnh tình phức tạp sao đó? Chúng ta không nên làm kinh động đến tiên sinh!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tại sao ngu huynh mất hết khí lực, không làm được một cử động nhỏ?
Lâm Quỳnh Cúc giải thích :
- Dược Vương Gia bảo, phải ngâm nước như vậy đúng ba ngày đại ca mới khôi phục được khí lực.
Hai hôm đầu, Nhuế Vĩ mê man, Lâm Quỳnh Cúc còn miễn cưỡng ôm chàng bỏ vào thùng, vớt chàng ra thoa thuốc, trong khi chàng trần truồng. Nhưng bây giờ chàng tỉnh lại rồi, nàng thấy khó ôm ẵm chàng như vậy! Tuy nhiên nàng không làm thì ai làm?
Trong khi Lâm Quỳnh Cúc cắn răng bế chàng, chợt có tiếng than thở bên ngoài cửa sổ.
Nhuế Vĩ giật mình hỏi lớn :
- Ai?
Phần Lâm Quỳnh Cúc vì cả thẹn, nóng mặt lỗ tai lùng bùng nên không nghe gì cả. Nàng thốt :
- Ở đây, trừ mấy người phục dịch quen mặt ra, không có ai lạ mặt dám bén mảng đến đâu. Bọn đó không việc gì mà thở dài.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Ngu huynh nghe rõ ràng có tiếng thở dài của nữ nhân!
Lâm Quỳnh Cúc mỉm cười :
- Tại tâm tư đại ca rối loạn nên nghe mơ hồ như vậy, chứ làm gì có nữ nhân quanh đây?
Nhuế Vĩ cương quyết đáp :
- Nhất định là có! Âm thinh lại rất quen!
- Nhuế ca nhớ mãi Cao cô nương, ảo giác phát sanh, chớ không có ai đâu.
Nhuế Vĩ không cãi nữa. Chàng nghĩ :
- “Âm thinh đó không thể là của Cao Mạt Dã! Nhưng là của ai?”
Một ngày đó cũng qua.
Công cuộc chữa trị Nhuế Vĩ theo lời dặn dò của Dược Vương Gia chấm dứt!
Hai bàn tay Nhuế Vĩ biến trắng trở lại như thường, chất độc tản mác vào cơ thể bị nước nóng và thuốc hút ra ngoài nửa phần, phần còn lại quá yếu, không thể phát tác mãnh liệt nữa. Tạm thời, Nhuế Vĩ cầm như qua cơn nguy! Chàng có thể cử động, đi đứng, có điều chưa vững lắm.
Mãi đến ngày thứ bảy, chàng mới khỏi nhờ Lâm Quỳnh Cúc dìu dắt!
Hôm đó Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao Dược Vương Gia chưa rời phòng?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Tôi có hỏi viên quản lý, y nói bảy hôm nay tiên sanh chỉ ngồi lỳ một chỗ, chứ có chữa trị gì đâu!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ :
- Giản Hoài Huyên còn ở trong phòng?
Lâm Quỳnh Cúc chưa kịp đáp, một tiếng giằng hắng vang lên, Dược Vương Gia từ từ bước ra.
Nhuế Vĩ bước tới đón liền :
- Tiền bối vất vả quá!
Dược Vương Gia lắc đầu :
- Bảy hôm nay lão phu nghĩ mãi, không ra phương pháp điều trị cho tiểu muội của ngươi!
Nhuế Vĩ thấy mặt mày lão hốc hác, chàng thương cảm vô cùng biết là lão thật sự dụng tâm cực độ. Chàng hỏi :
- Bệnh điên đó không thể chữa sao?
Dược Vương Gia lắc đầu :
- Hiện tại nàng không điên!
Nhuế Vĩ cả mừng :
- Thế là nàng hết bịnh?
Dược Vương Gia thở dài :
- Ngươi đi theo lão phu mà xem!
Giản Hoài Huyên vẫn với bộ y phục lam lũ, ngồi nơi mép giường, mặt hướng ra ngoài. Nàng có vẻ an tường quá, trạng thái điên loạn của bảy hôm trước đã tan biến mất.
Chàng hân hoan bước tới cất tiếng hỏi :
- Hoài Huyên nhận ra ai đây chăng?
Nàng đang mở to mắt ánh mắt khẽ chớp động, nhưng không có một phản ứng nào sau câu hỏi của Nhuế Vĩ!
Nhuế Vĩ nhích tới một bước, lập lại câu hỏi giọng thê lương hơn!
Giản Hoài Huyên vẫn không phản ứng. Rồi đột nhiên nàng đứng lên bước đi, lách qua ngang người Nhuế Vĩ thẳng ra ngoài, núp vào một góc!
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Đại ca của tiểu thơ mạnh chứ?
Giản Hoài Huyên lại trở về ngồi trên giường như cũ.
Nhuế Vĩ lại hỏi luôn mấy lượt nữa, nàng vẫn không phản ứng, chỉ đứng lên, đi ra, trở vào, như vậy hơn mười lần. Nàng như cái xác chết biết cử động!
Dược Vương Gia thốt :
- Trong ngày đầu, lão phu chữa trị, nàng hết điên. Nhưng sáu hôm nay, nàng không nói đến một tiếng! Lão phu kết luận là... nàng không nói được!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Không nói được?
Dược Vương Gia tiếp :
- Tâm đã mất rồi, đương nhiên không thể nói năng!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tâm mất, thì người đâu còn sống được? Tiền bối nói đùa đấy!
Dược Vương Gia nghiêm giọng :
- Tâm mất, không thể vãn hồi! Y thuật đành đầu hàng trước loại bệnh đó!
Nhuế Vĩ còn hoài nghi :
- Tâm mất, là bệnh gì? Mất tâm là khuyết một trong ngũ tạng, mất là chết đi, chứ bịnh gì mà chữa?
Nhưng nàng còn sống kia, sao lại nói là mất con tim?
Dược Vương Gia tiếp :
- Y thuật thì đầu hàng, nhưng tà thuật có thể chữa! Có một người chữa lành chứng bịnh quái dị này! Người đó am tường thuật “Ma Tâm Nhãn”! Tuy nhiên lão ẩn tích từ lâu nay. Ít ai biết đến lão. Người còn nhớ đám người bao quanh xem nàng hôm đó chứ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Nàng cứ gọi mãi! Tâm của ta! Tâm của ta! Ở đâu?
Dược Vương Gia hỏi :
- Người biết tại sao nàng gọi như vậy không?
Nhuế Vĩ trầm tư gương mặt suy tư. Dược Vương Gia tiếp :
- Nàng bị người sành sỏi thuật “Ma Tâm Nhãn” nhìn qua, nên cứ tưởng là tâm mất. Lúc dùng thuật, hẳn là người đó bảo: “Cái tâm của người đi mất rồi!”
Nhuế Vĩ nhớ ngay đến anh em họ Nguyên là Nguyên Tư Thông, Nguyên Tư mẫn. Họ bảo gì, là người bị tà thuật chi phối, phải làm theo! Chàng hỏi :
- “Ma Tâm Nhãn” cũng như “Thôi Miên Thuật” chứ gì? Và người dụng thuật là một đôi huynh đệ, họ Nguyên phải không?
Dược Vương Gia lắc đầu :
- “Ma Tâm Nhãn” có hiệu năng trên “Thôi Miên Thuật” mấy bậc. Nếu là “Thôi Miên Thuật” thì lão phu trị dứt cho nàng từ lâu rồi.
Nhuế Vĩ lo lắng :
- Không trị được thì làm sao? Nàng phải chịu mất tâm suốt đời?
Dược Vương Gia hỏi :
- Nàng có phải là tiểu muội thực sự của ngươi chăng?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không! Nàng là Giản Hoài Quyên, thuộc họ Giản trong Thiên Trì Phủ.
Vãn bối xem nàng như một tiểu muội!
Dược Vương Gia thở dài :
- Lão phu không phải là tay vạn năng!
Bỗng chàng tiếp :
- Nàng là cháu nội của Giản Lạc Quan đó! Tiền bối quen nội tổ phụ của nàng, cũng nên vì tình quen biết đó mà cứu nàng!
Dược Vương Gia trầm gương mặt :
- Nếu trị được thì còn nói gì!
Đoạn lão tiếp :
- Độc chứng của ngươi, lão phu trị được, song vì lời thề nên lão phu từ khước. Còn chứng của nàng này lão phu đích xác không trị được!
Nhuế Vĩ xót xa cho Giản Hoài Quyên vô cùng.
Dược Vương Gia tiếp :
- Chỉ còn có cách! Người dùng thuật, tự giải thuật.
Nhuế Vĩ cương quyết :
- Vãn bối sẽ đi tìm Nguyên Tư Thông, Nguyên Tư Mẫn!
Dược Vương Gia lắc đầu :
- Anh em họ Nguyên không giải nổi thuật “Ma Tâm Nhãn”. Ngươi tìm họ vô ích!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Thế thì ai là người dụng thuật mà tìm để nhờ giải thuật?
Dược Vương Gia đáp :
- Một người không tên, chỉ có hiệu là Tam Nhãn Tú Sĩ, y có đồ đệ song sinh, có lẽ là anh em họ Nguyên, chỉ có y mới điều trị dứt được Thất tâm của nàng.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tam Nhãn Tú Sĩ có sẵn sàng chữa trị theo yêu cầu chăng?
Dược Vương Gia đáp :
- Có một cách làm cho y phải chịu cứu chữa. Y hiểu rõ thanh thanh, nếu ai truyền cho y một môn võ công là y đáp ứng chữa trị liền!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Nếu vậy vãn bối đi tìm y ngay!
Chàng thở dài tiếp luôn :
- Nhưng có biết Tam Nhãn Tú Sĩ ở đâu mà tìm?
Dược Vương Gia đáp :
- Tìm được anh em họ Nguyên là hỏi ra Tam Nhãn Tú Sĩ!
Nhuế Vĩ nghiêm giọng hỏi :
- Thực sự, vãn bối còn sống được bao lâu nữa hở tiền bối?
Dược Vương Gia đáp :
- Ngươi sẽ được bình an trong vòng nửa năm.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Ngoài thời hạn đó, nếu không tìm được giải dược?
Dược Vương Gia thở dài :
- Thì... vĩnh viên tạ từ cuộc thế!
Nhuế Vĩ trầm ngâm một chút :
- Trong nửa năm, nếu vãn bối không tìm được Tam Nhãn Tú Sĩ thì sẽ cho người đưa Giản Hoài Quyên về đây, nhờ tiền bối chiếu liệu! Tiền bối có ưng thuận không?
Dược Vương Gia gật đầu :
- Lão phu quen với nội tổ phụ của nàng, thì lẽ đương nhiên là phải đáp ứng!
Nhuế Vĩ dợm đi.
Dược Vương Gia bảo :
- Chậm một chút!
Lão lấy trong mình ra một bổn thơ, bằng loại da mỏng, màu vàng, trao cho Nhuế Vĩ bảo :
- Ngươi cầm lấy!
Bên ngoài quyển thơ, có mấy chữ: “Biển Thước Thần Thiên!” Bên dưới có mấy chữ: “Huỳnh Sơn Dã Tẩu gìn giữ như báu vật!”
Nhuế Vĩ cảm kích vô cùng :
- Đa tạ tiền bối!
Chàng hỏi :
- Vãn bối còn một việc này chưa rõ được lắm, tiền bối có thể giải thắc mắc cho chăng?
Dược Vương Gia gật đầu :
- Cứ nói nghe xem!
Nhuế Vĩ liền hỏi :
- Tiền bối có tâm từ bi, tại sao không chịu chữa trị cho vãn bối?
Dược Vương Gia đưa chàng vào thơ phòng bảo chàng ngồi xuống, một lúc sau lão từ từ thốt :
- Sự việc rất xa xưa! Ngày xưa lâu lắm có một bậc kỳ nhân lánh đời, quy ẩn. Trước khi đi, người có thu nhận hai đứa trẻ bị đời bỏ rơi làm đồ đệ... Hai mươi năm sau, hai đứa trẻ trưởng thành, cả hai cùng được vị kỳ nhân truyền cho bản lĩnh, cả hai cùng thương mến nhau, chẳng khác nào đôi đệ huynh đồng phụ mẫu.
Vị kỳ nhân đó cho hai đồ đệ xuống ngoại, hành hiệp! Họ phân nhau mỗi người một nẻo đường, họ đi khắp sông hồ, thắm thoắt được mười năm. Đến năm thứ mười một, họ trở lại sơn môn theo lời sư phụ dặn. Họ trở về để báo cáo công tác thực hiện trên đời trong khoảng mười năm qua, nhưng khi về đến sơn môn, họ mới biết là sư phụ đã tạ thế từ ba năm trước.
Dược vương gia thở dài.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Trong hai người có một là Dược Vương Gia?
Dược Vương Gia không đáp ngay câu hỏi, tiếp tục thuật :
- Họ khóc than trước phần mộ sư tôn! Trong mười năm, sư huynh đã lập thành cơ nghiệp có thinh danh lớn trên giang hồ, còn sư đệ thì chưa mảy may thành tích! Tuy đồng môn, song không đồng học, hai người có một sở trường riêng! Tài năng của họ thì sư huynh tuấn tú hơn được hoan nghênh. Đó cũng chính là lý do của sự bất thành trên đường lập nghiệp.
Nhuế Vĩ hiểu người sư đệ xấu xí, hẳn là Dược Vương Gia rồi!
Dược Vương Gia tiếp :
- Cho nên khi lứa tuổi vượt ba mươi, người sư đệ vẫn chưa có vợ. Sư phụ có lưu lại hai quyển thơ, một dạy về võ thuật, một dạy về y thuật, với lời di chúc là đại đệ tử thay người chấn chỉnh sơn môn, phát huy Huỳnh Sơn Nhất Phái. Quyển y thuật đó mang tên là “Biển Thước Thần Thiên!” Người sư đệ thấy sư phụ dành tất cả cho sư huynh nên sanh tâm đố hận sư phụ bất công!
Nhuế vĩ cũng nhìn nhận bậc kỳ nhân đó không công bình chút nào.
Dược Vương Gia tiếp :
- Hai sư huynh đệ ở giữ mộ sư tôn, được một tháng. Lúc ra đi sư huynh bảo sư đệ đến nhà ở với y. Người sư đệ lúc đó vô gia cư, vẫn không muốn đến nương náu với sư huynh, nhưng nghĩ rằng dù sao thì cũng ít khổ hơn lê gót chân cô độc đi khắp bốn phương, sau cơn đắn đo, bèn chấp nhận. Người sư huynh có một vị hiền thê, đầy đủ đức tính lại nhan sắc tuyệt vời, người sư đệ vừa trông thấy là đam mê ngay!
Dược vương gia chợt nhìn sững Nhuế Vĩ!
Chàng lấy làm lạ hỏi :
- Tiền bối nhìn chi mà kỳ thế? Hay là vãn bối giống vị sư huynh...
Dược vương gia gật đầu.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Người sư đệ, chắc là tiền bối rồi!”

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 39**

Biển Thước thần thơ

Nhuế Vĩ cho rằng, mang cái tâm đố kỵ là vậy mà lưu lại được ba năm, không việc gì xảy ra, con người đó cũng còn lương tri, không đến nỗi quá hèn như chàng suy tưởng. Có lẽ trong khoảng thời gian đó, người sư đệ hết đố kỵ, và dẹp bỏ mọi tà niệm!
Dược Vương Gia tiếp :
- Được sư huynh, sư tẩu đối xử đẹp, người sư đệ cảm kích vô cùng. Nhất là cảm tình chân chánh của sư tẩu dành cho, càng làm người sư đệ thêm xúc động.
Y là con người xấu xí, gặp nữ nhân nào y cũng chỉ tiếp nhận sự lạnh nhạt, giờ đây được bậc thiên tiên hết lòng chiếu cố, thì còn gì làm cho y cảm kích hơn? Sư tẩu không hề hiềm tỵ, đối đãi với y như đối đãi một đồng bào thân đệ. Cho nên, y an lòng ở lại đó, hưởng thụ giàu sang và cảm tình. Trong thời gian đó, y phát tâm cầu tiến, nghiên cứu y thuật duyệt lại sở học được sư phó thọ truyền. Nhờ thế, y phát hiện ra được nhiều cái hay, cái lạ. Đến năm thứ tư...
Dược Vương Gia dừng câu chuyện. Vẻ thống khổ hiện lên gương mặt lão.
Rồi đột nhiên, lão Vương Gia tay tự tát vào mặt mình mấy lượt.
Nhuế Vĩ muốn ngăn chặn, song không làm sao kịp. Chàng gọi to :
- Tiền bối! Tiền bối!
Chàng thở dài, tiếp :
- Tiền bối làm khổ lấy mình...
Dược Vương Gia dừng tay rồi, thuật tiếp câu chuyện :
- Năm thứ tư, là năm sự sanh. Vị sư huynh có việc, xuất ngoại viễn du. Ở nhà, người sư tẩu bỗng dưng thọ bịnh. Người sư đệ nhân lúc trị bịnh, giở thói cầm thú, làm điều thô bỉ, đê hèn... Y cứ tưởng, sư tẩu dễ dãi như vậy, thì y muốn làm chi cũng được, nên thừa dịp tâm thần sư tẩu bất an do cơn bịnh gây ra, y nói năng vu vơ, cốt khích động xuân tình của người bịnh. Thì ra ba năm qua y chôn giấu mối tình thầm kín, bất chánh, chứ nào phải y quên đi! Nay được dịp thố lộ rồi, mối tình đó bừng lên, bừng mãnh liệt như sóng biển vỗ bờ... Ngờ đâu, vị sư tẩu vốn là người đoan chánh, chẳng những không động tâm, mà còn dùng lời nghiêm, khuyến chỉnh y, mong y giữ gìn đại nghĩa cho xứng đáng con người. Mộng tưởng của người sư đệ rã tan theo mây khói. Y còn mặt mũi nào ở lại đó nữa? Không chờ sư huynh trở lại, y lặng lẽ ra đi. Rời quê của sư huynh rồi, người sư đệ nghĩ :
“Là bạn đồng môn, tài năng tương đương nhau, tại sao sư huynh thành danh mà y thì còn lang thang lê cái thiếu thốn đi khắp bốn phương trời!” Y quyết tâm lập thành sự nghiệp vĩ đại... Không bao lâu sau, y thành công, thiên hạ giang hồ ca tụng y là người tốt nhất trên đời. Thanh danh của y trên hẳn sư huynh, thực ra, y cứu thế tế nhân, không vì bản tâm từ bi, bác ái, mà vì cá nhân của y. Y muốn có thinh danh tốt, cho người đời chỉ biết đến y, quên hẳn sư huynh y đi. Về võ công thì y không bằng sư huynh, song về y thuật thì y giỏi hơn nhiều, bởi công phu nghiên cứu của y chuyên về y thuật, còn sư huynh y thì chú trọng đến võ công.
Một hôm, y bắt được tin, sư huynh y mời y đến gấp. Người sư đệ đinh ninh vị sư huynh đã phát giác ra sự tồi tệ của y ngày trước, nên lừa y đến để sát hại y.
Thoạt đầu y không dám đi, sau vì niềm nhớ nhung người sư tẩu nung nấu, y đánh liều đến nơi, mong gặp mặt sư tẩu y một lần nữa, cho khỏi mơ hoài...
Nhuế Vĩ thở dài, thầm nghĩ :
“Mãnh lực ái tình! Dù là tuyệt vọng!”
Dược Vương Gia tiếp :
- Khi đến nơi, y không gặp sư huynh ra nghinh đón, chỉ có gia nhân tiếp y, đưa vào hậu đường. Y lại đâm lo, nghi có cạm bẫy chi đây. Song, đã đến rồi thì phải vào. Vừa đến cửa ngoại phòng, y đứng bên ngoài nghe ngóng. Bên trong, người sư tẩu vừa rên, vừa nhỏ giọng thốt: “Chúng ta hà tất phải làm phiền đến sư đệ!” Thinh âm đó có cái hấp lực thúc đẩy y xô cửa bước vào, nhìn lại một gương mặt mà suốt đời y không thể quên được!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Yêu chi mà yêu ác thế! Nhè chị dâu mà yêu! Yêu vợ người, bảo sao đừng thất vọng? Bảo sao chẳng khổ vì tình?”
Gương mặt của Dược Vương Gia biến thảm, trong vẻ thảm, ẩn ước có niềm thẹn, hối... Lão tiếp :
- Sư tẩu nằm trên giường, mặt trắng nhợt, hơi thở nhẹ như đường tơ. Sư huynh ẵm một bé gái lên năm, ngồi cạnh đó. Không ai hay biết có người vào phòng. Họ nhìn nhau, như nhìn trối. Lúc đó, dù sấm nổ ngang đầu, vị tất họ nghe, nói gì mọi tiếng động khác? Bất chấp nhất thiết, y chạy tới, chụp tay sư tẩu nghe mạch. Bấy giờ, sư huynh mới bừng tỉnh cơn xuất thần, run run giọng hỏi: “Sư đệ!
Sư đệ! Còn hy vọng gì không?” Người sư đệ đáp với giọng khẳng định: “Còn!
Nhất định còn! Sư tẩu không chết được!” Vị sư huynh mừng lớn, gọi: “Bích muội!
Bích muội có nghe không! Sư đệ bảo là Bích muội không chết! Bích muội chưa ra đi đâu! Can đảm lên!” Người sư tẩu mường tượng không trông thấy y. Bà cất giọng yếu đuối bảo: “Tránh ra! Tránh ra! Đừng án ánh mắt của tôi!” Người sư đệ nghe nhiệt độ trong người xuống thấp, rồi lòng băng giá lại, cho rằng sư tẩu trước sau không mảy may lưu ý đến y! Bà cam chịu chết, hơn là ai án mắt, che khuất chồng, không cho bà nhìn... Lòng tật đố bừng lên, người sư đệ vụt đứng dậy, cười lạnh thốt: “Tránh ra cho sư tẩu nhìn! Thì tiểu đệ tránh đó, cứ nhìn đi!
Nếu không nhìn kỹ, thì vĩnh viễn không còn nhìn được nữa!” Thốt xong, y quay mình, bước ra khỏi phòng. Người sư huynh gọi gấp: “Sư đệ! Sư đệ! Hãy cấp tốc cứu sư tẩu! Sư đệ bỏ đi đâu vậy?” Người sư đệ quay mặt lại, bật cười ha hả đáp :
“Sư phụ thiên vị sư huynh, thương yêu sư huynh! Sư tẩu thương yêu sư huynh!
Tiểu đệ có giá trị gì? Sư huynh chẳng có “Biển Thước thần thơ” trong tay đó sao? Hãy tự mình cứu chữa cho vợ!” Y bất cố đến sư huynh khổ ải cầu, y bất cố tánh mạng sư tẩu như chỉ mành treo chuông, y bỏ đi luôn, đi rất xa. Y không còn muốn cứu chữa cho ai nữa. Bởi trên đời chẳng còn ai đáng cho y vận dụng tài học cứu chữa!
Thốt đến đó, Dược Vương Gia xúc cảm vô cùng, gân mặt giật lên từng hồi, mường tượng vừa trải qua một trường quyết đấu!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hẳn là lúc đó lão ta bị sự mâu thuẫn dày vò cực độ, mâu thuẫn giữa ý muốn cứu sư tẩu và niềm đố kỵ sư huynh! Giờ đây nhắc lại lão còn bị các dư âm chấn động mạnh!”
Chàng tin chắc, vị sư đệ đó là Dược Vương Gia, có hai dòng lệ từ từ chảy, nhưng lão không buồn lau.
“Lão hối hận? Hiện tại lão còn hối hận, như vậy thì trong những năm về trước, lão thương tâm như thế nào?”
Lâu lắm, niềm đau lắng dịu, giọng lão biến thành bình hòa, lão tiếp :
- Vị sư đệ trở về núi, ẩn cư bên phần mộ của sư phụ suốt năm năm dài.
Năm năm sống trong đau khổ, hối hận, bằng mười năm, hai ba mươi năm sống cuộc đời bình lặng, vô tư, nên qua năm năm, y trở nên già trước tuổi, tóc bạc phơ, ai nhìn qua cũng tưởng là ít nhất y phải có từ năm mươi tuổi trở nên. Một hôm, y gặp lại vị sư huynh. Gặp nhau thình lình, vị sư đệ linh cảm một sự bất thường, mà y thì tự nhận mình chưa phải là đối thủ của sư huynh, sư huynh muốn giết y, là giết dễ dàng, như giết một con gà. Nhưng, người sư huynh không hề động thủ, bên cạnh sư huynh có một đệ tử. Sư huynh bảo người đệ tử đó: “Làm lễ với sư thúc đi!” Tên đồ đệ tới, cung kính làm lễ. Cuộc hành lễ đó làm cho con tim người sư đệ rướm máu. Y hét lên: “Sư huynh muốn giết tiểu đệ thì cứ giết! Cắt đầu tiểu đệ mà báo cừu cho người vợ hiền!” Người sư huynh bình tĩnh thốt: “Này sư đệ!
Bằng vào lương tâm mà nói, hôm đó sư đệ có muốn cứu sư tẩu chăng? Nếu sư đệ nói rằng có ý muốn cứu, nhưng tại vì ngu huynh mà không chịu cứu. Nói như vậy là ngu huynh tha thứ liền!” Sự đệ cười lớn, đáp: “Tiểu đệ muốn giết sư huynh!
Tiểu đệ oán ghét sư huynh! Tiểu đệ oán ghét người vợ giả tình giả ý của sư huynh! Sư huynh có bản lãnh, cứ vào mà giết tiểu đệ! Vào đi!” Vị sư huynh biến sắc mặt đến thê thảm! Rồi lão ta thốt: “Oán ghét ngu huynh, thì thôi, cái đó chẳng nói làm chi! Còn sư tẩu, nàng có làm gì sư đệ mà sư đệ cũng oán ghét luôn? Sư đệ thấy người sắp chết mà không cứu, như vậy còn oán ghét ai? Còn nàng, nàng giả tình giả ý như thế nào? Ngày nay, sư đệ không nói ra rõ ràng, là ngu huynh nhất định xuống tay đấy!” Người sư đệ rít lên: “Có cái gì đáng nghe mà phải nói? Sư huynh cứ xuống tay! Xuống tay đi! Dùng võ công của sư phụ truyền cho, mà hạ sát tiểu đệ.” Người sư huynh lắc đầu, lạnh lùng đáp: “Đáng trách ngu huynh không ham học y thuật của sư phụ! Nếu có học kỹ, thì ngày đó ngu huynh đâu có van cầu sư đệ! Mà tiện muội cũng đâu có chết!” Người sư đệ cười ngạo: “Thế sư huynh chẳng có trong tay quyển “Biển Thước thần thơ” do sư phụ trao cho hay sao? Tại sao không cứu nổi một người vợ? Ha ha! Ha ha!”
Người sư đệ càng phút càng cười lớn, cười để khích sư huynh. Người sư huynh chờ cho sư đệ cười xong, mới thốt: “Ngu huynh đâu cần duy nhất dùng võ công mới giết được sư đệ! Sư đệ tự cho là y thuật cao cường, ngày nay ngu huynh bắt buộc sư đệ phải chết vì y thuật!” Sư đệ thoáng kinh ngạc, nhưng lại cười đáp :
“Rất tiếc là y thuật của tiểu đệ, chỉ cứu mình chứ không để giết mình, sư huynh muốn cho tiểu đệ tự sát à? Đâu có dễ dàng như thế!” Người sư huynh lấy trong mình một bình độc dược, rồi thốt: “Độc dược này, chính ngu huynh phối chế, sư đệ cũng phối chế một bình độc dược đi, khi nào xong, chúng ta trao đổi mà uống, người này uống của người kia...” Người sư đệ lúc đó mới hiểu dụng ý của sư huynh, y mừng. Trong mấy năm nay, ngồi nhàn bên phần mộ, y có nghiên cứu độc dược. Y bèn phối chế một loại kịch độc. Y tin chắc mình không bao giờ thua kém sư huynh. Cả hai cùng trao đổi độc dược. Trước khi uống, người sư huynh tạ tội trước mộ phần sư phụ, vì huynh đệ đồng môn tương tàn tương sát với nhau.
Trong khi sư huynh khấn vái tạ tội, thì người sư đệ cười lạnh, thốt: “Phương pháp này chính sư huynh nghĩ ra, thì cái sự tương tàn tương sát do sư huynh muốn, tiểu đệ có lỗi gì? Sư phụ có linh thiêng, cũng không trách cứ tiểu đệ được! Sư huynh hoàn toàn chịu trách nhiệm!” Người sư huynh gật đầu, thốt: “Ngu huynh thừa nhận tất cả. Bởi ngu huynh không thể quên cái chết của Bích muội! Ngu huynh không thể quên niềm thống khổ, niềm thống khổ đó không đến với ngu huynh nếu nghĩa đồng môn luôn luôn được bảo trì toàn vẹn. Ngu huynh không bao giờ nguôi cơn hận! Sư đệ phải thống khổ như ngu huynh thống khổ!” Trong miệng họ, có ngậm sẵn giải dược. Họ tin rằng độc dược của đối phương phải bị giải trừ. Thời khắc trôi qua, không ai nói với ai tiếng nào. Gã đồ đệ của sư huynh nhìn sư phụ với vẻ khẩn trương, sợ thần sắc của sư phụ biến đổi thê thảm. Và như vậy là giải dược không công hiệu, tánh mạng khó bảo toàn. Vị sư phụ của gã hướng về gã cười thốt: “Bất Cựu! Nếu ta chết, ngươi mang thi hài ta trở về, chôn bên cạnh mộ sư nương ngươi nhé!”
Nhuế Vĩ giật mình nghĩ :
- “Thì ra Sử Bất Cựu là sư điệt của lão! Thảo nào lão chẳng từ chối cứu ta! Ta bị Sử Bất Cựu hạ độc, tự nhiên lão không cứu kẻ địch của phe phái lão!”
Rồi chàng lại nghĩ tiếp :
- “Không có lý! Ta là kẻ địch của sư điệt lão, mà sư điệt lão là kẻ địch của lão, vậy là ta với lão đồng cừu, cái lý là lão phải cứu ta chứ?”
Dược Vương Gia tiếp :
- Không ngờ, chính người sư đệ đổi sắc mặt. Rồi sau đó, y ngã luôn, rên ư ử. Sư đệ biết mình khó sống, cất giọng suy nhược gọi: “Sư huynh! Sư huynh!” Y nhớ lại tình nghĩa lúc thiếu thời nên gọi như thế, chứ thật ra, y có muốn gọi đâu!
Vị sư huynh bước tới hỏi: “Sư đệ muốn nói gì?” Thì ra, sư đệ muốn biết tại sao, sư huynh bỗng dưng lại tinh tiến y thuật. Người sư huynh cho biết, trong năm năm qua, lão gia tâm nghiên cứu, theo quyển “Biển Thước thần thơ”. Người sư đệ thốt: “Tiểu đệ sắp chết. Trước khi chết, tiểu đệ yêu cầu sư huynh hai điều; một là cho tiểu đệ thấy quyền thần thơ đó, hai là trước mộ phần sư tẩu, sư huynh xin tội hộ tiểu đệ!” Rồi y thuật lại việc ngày trước, vô lễ với sư tẩu làm sao!
Nhuế Vĩ thừa hiểu, Dược Vương Gia là người sư đệ, song còn hỏi :
- Người sư đệ chết thật à?
Dược Vương Gia nức nở :
- Đáng chết, song được dung tha! Người sư huynh giải độc cho! Chẳng những thế, lại còn được tặng quyển Thần Thơ Thiên Biển Thước! Vị sư huynh âm thầm cứu, âm thầm tặng, trong khi người sư đệ hôn trầm. Lúc y tỉnh lại, hai thầy trò sư huynh vắng bóng! Trong quyển Thần Thơ, có mảnh giấy do sư huynh lưu lại, ghi mấy hàng, đại khái tha thứ cho người sư đệ, vì tình yêu mà thành mù quáng. Người sư huynh cũng cho biết là sư tẩu không hề tiết lộ việc xa xúc đó, mãi đến lúc ấy mới hay! Vị sư huynh ân cần khuyến cáo người sư đệ, giữ tâm chân chánh, chuyên luyện y thuật, cứu đời, cho rạng rỡ sư môn! Cuối cùng, người sư huynh cho biết, về y thuật, lão còn kém xa sư đệ! Xem đến câu đó, người sư đệ xúc động linh cơ, vội chạy bay xuống núi, kiêm trình ngày đêm đến tận gia cư của người sư huynh. Y chậm chân, đến trễ một ngày! Người sư huynh đã chết vì chất độc do y phối chế!
Dược Vương Gia khóc nữa!
Ngày nay, còn khóc được, thì mấy mươi năm trước, lão hẳn là khóc nhiều, dám khóc đi sống lại lắm!
Lão tiếp :
- Lão phu phát thệ, vĩnh viễn không giải trừ loại độc nào do sư huynh phối chế! Ngươi nên thông cảm cho lão phu.
Lão thừa nhận mình là người sư đệ trong đoạn cố sự! Lão tiếp luôn :
- Ta không giải độc cho ngươi, nhưng ngươi có quyển Thần Thơ đó, trong nửa năm, ngươi có thể nghiên cứu, tự phối chế giải dược cho ngươi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Nếu vãn bối không tự cứu nổi, bất hạnh chết đi, thì vãn bối trao quyển Thần Thơ lại cho ai?
Dược Vương Gia lắc đầu, thở dài :
- Thế ngươi không có niềm tin?
Nhuế Vĩ cười khổ :
- Niềm tin ai ai cũng có, nhưng niềm tin không chi phối được số mạng con người!
Chàng tiếp :
- Nếu vãn bối tự cứu được, thì vãn bối nguyện phối chế giải độc đó, để cứu đời!
Dược Vương Gia cười nhẹ :
- Ta hy vọng như vậy!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 40**

Bệnh mỹ nhân

Nhuế Vĩ thốt :
- Còn một việc này vãn bối muốn thỉnh giáo.
Thuật xong đoạn cố sự của mình, Dược Vương Gia thấy có cảm tình nhiều hơn đối với Nhuế Vĩ. Lão chẳng hiểu tại sao lại đem các việc thuật lại cho chàng nghe. Lão nghĩ hay là chàng giống sư huynh của lão. Lão hỏi :
- Ngươi còn thắc mắc điều chi?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Hôm đó vãn bối nghe tiền bối đề cập đến “Ngưu Mao Thiên Vương châm”, chẳng hay trong thiên hạ ngày nay ai là người chuyên sữ dụng loại ám khí đó?
Dược Vương Gia hỏi lại :
- Ngươi muốn biết để làm gì?
Nhuế Vĩ hỏi là vì chàng nhớ đến Lưu Dục Chi, nàng từng dùng loại châm có hình thức tương tợ cứu chàng thoát khỏi móng vuốt đàn sư tử trong khu cấm địa cạnh Thiên Trì Phủ. Chàng đáp :
- Ngày trước có một nữ nhân dùng mũi châm giống “Ngưu Mao Thiên Vương châm” cứu mạng vãn bối.
Dược Vương Gia hỏi :
- Nữ nhân đó là ai?
Nhuế Vĩ đáp :
- Con cháu của đại sư bá.
Dược Vương Gia lắc đầu :
- “Ngưu Mao Thiên Vương châm” chẳng phải là ám khí của nhà họ Lưu.
Ngày nay trong võ lâm, chỉ Ngọc Diện Thần Bà tại Thiên Sơn biết chế luyện loại châm đó mà thôi, nó rất khó luyện, không như “Mai Hoa châm” đâu. Phải là người có thủ pháp tuyệt diệu, nội lực cao thâm mới luyện thành.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Biết đâu nàng chẳng là đệ tử của Ngọc Diện Thần Bà?
Dược Vương Gia lắc đầu :
- Ngọc Diện Thần Bà là con người cổ quái, ta không nghe nói bà ấy có thu nhận đồ đệ.
Nhuế Vĩ thất vọng :
- Nếu vậy thì ai phóng mũi châm đó?
Dược Vương Gia thốt :
- Cứ theo tình huống lúc đó, thì ta đoán chính Ngọc Diện Thần Bà phóng châm chứ không còn ai khác. Bởi thủ pháp phải đạt đến mức lư hỏa thuần thanh mới phóng được như vậy.
Nhuế Vĩ lộ vẻ không tin :
- Lý do gì Ngọc Diện Thần Bà phóng châm để giải tán quần chúng?
Chàng thầm nghĩ :
- “Người phóng châm hiển nhiên muốn cho ta phải lưu ý Thất Tâm Nữ chính là Giản Hoài Huyên, người đó nhất định hiểu là ta biết Giản Hoài Quyên. Như thế thì người đó là ai mà hiểu được ta quen với Giản Hoài Quyên?”
Dược Vương Gia tiếp :
- Ngọc Diện Thần Bà hành động kỳ quái lắm. Không ai đoán nổi dụng ý của bà ta trong việc phóng châm giải tán quần chúng!
Nhuế Vĩ lẩm bẩm :
- Chẳng lẽ bà ta biết mình? Chẳng lẽ bà ta biết Giản Hoài Quyên?
Dược Vương Gia cười trách :
- Đừng có nghĩ vơ nghĩ vẫn! Ngươi bỏ vợ ngươi đứng ngoài kia lâu quá rồi, không sợ nàng oán sao?
Nhuế Vĩ đỏ mặt thốt :
- Nàng không phải là vợ của vãn bối!
Chàng tự trách mình vô tâm quá, mãi nghe câu chuyện mà quên mất Lâm Quỳnh Cúc.
Dược Vương Gia “ạ” lên một tiếng :
- Không là vợ thì phải là một bằng hữu rất tốt. Để ta mời nàng vào đây.
Lão bước ra, không lâu lắm Lâm Quỳnh Cúc bước vào. Nàng vào một mình thôi.
Nhuế Vĩ bước tới cầm tay nàng.
Nàng để yên tay trong tay chàng hỏi :
- Đại ca và ông ấy nói gì với nhau mà lâu thế? Sao không cho tiểu muội nghe với?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Dược Vương Gia thuật lại cố sự cực kỳ thê thảm, ai nghe rồi cũng phải não lòng.
Lâm Quỳnh Cúc thốt :
- Chả trách ở bên ngoài tiểu muội nghe ông ấy khóc. Hẳn là ông ta thương tâm lắm!
Nhuế Vĩ gật đầu.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Đại ca có thể nói lại cho tiểu muội nghe chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được, song để lúc nào rảnh rỗi ngu huynh sẽ thuật lại cho nghe.
Nhìn qua Giản Hoài Quyên ngồi bên cạnh bàn mắt không nháy, Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Bệnh thế của nàng có giảm chăng?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Một nửa thôi!
Chàng tóm lược tình hình chữa trị Giản Hoài Quyên cho Lâm Quỳnh Cúc biết.
Nghe xong Lâm Quỳnh Cúc thở dài thốt :
- Nàng thật là đáng thương.
Đoạn nàng hỏi :
- Liệu đại ca có đủ thì giờ vừa lo cho mình vừa lo cho nàng chăng?
Nhuế Vĩ đáp :
- Dược Vương Gia có tặng cho ngu huynh một bản kỳ thơ về y học, trong vòng nửa năm này ngu huynh tìm một nơi an tịnh nghiên cứu, phối chế giải dược tự chữa trị cho mình, sau đó sẽ đi tìm Tam Nhãn Tú Sĩ.
Lâm Quỳnh Cúc lo ngại :
- Giả như không nghiên cứu được?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Thì cam với định số chứ biết sao. Trong canh bạc này, được là cả hai cùng thoát nạn, thua là ngu huynh chết còn nàng bơ vơ phiêu bạt không chỗ tựa nương không người chiếu cố...
Chàng cầm tay Lâm Quỳnh Cúc nói tiếp với giọng khẩn thiết :
- Ngu huynh có điều này thỉnh cầu nơi Cúc muội, mong Cúc muội đáp ứng.
Lâm Quỳnh Cúc u buồn hỏi :
- Có phải là đại ca muốn tiểu muội chiếu cố nàng sau này?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Cúc muội đưa nàng về đây cho Dược Vương Gia, nếu Dược Vương Gia không giúp nàng được gì thì Cúc muội mang nàng về luôn Hắc bảo cho nàng nương náu đến hết tuổi trời.
Lâm Quỳnh Cúc lắc đầu :
- Việc đó đại ca đừng nhờ tiểu muội làm!
Nhuế Vĩ lấy làm lạ :
- Tại sao?
Lâm Quỳnh Cúc buông gọn :
- Đại ca chết, tiểu muội đâu còn sống sót nữa mà làm!
Nhuế Vĩ sững sờ không nói được tiếng gì.
Bỗng viên thủ quỹ thốt oang oang bên ngoài :
- Mang vào trong này!
Một tên tiểu đồng bước vào tay xách cơm tay bưng đồ ăn. Viên thủ quỹ theo sau cũng có thêm vài món. Y mời bọn Nhuế Vĩ ăn, lại còn thốt :
- Đại lão bản đã viễn du rồi, người có bảo là ba vị ở đây sáu tháng.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão đi thật?
Viên thủ quỹ gật đầu :
- Đi khá lâu rồi.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đi đâu?
Viên thủ quỷ lắc đầu :
- Cái đó thì không ai biết được, người muốn đi là đi, chẳng ai biết đi đâu, muốn đến là đến, chẳng ai rõ từ đâu đến. Trong năm địa phương đó, nơi nào người thích là đến.
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Lão nhân gia còn nói chi nữa chăng?
Viên thủ quỹ tiếp :
- Người có dặn, nếu tướng công trong lúc nghiên cứu gặp chỗ nào bất thông thì cứ hỏi ba vị y sư trong hiệu thuốc này, họ sẽ chỉ điểm cho. Ba vị ấy có y thuật khá cao.
Nhuế Vĩ cảm kích Dược Vương Gia vô cùng. Chàng còn tìm nơi nào yên tịnh và có đầy đủ tiện nghi hơn ở đây?
Chàng yên tâm ở lại đây gia công nghiên cứu y thuật.
Trong thời gian chàng nghiên cứu, Lâm Quỳnh Cúc hết lòng phục dịch chàng. Ngoài ra nàng còn săn sóc từ cái ăn, cái uống, cái mặc, nơi nằm cho Giản Hoài Quyên bởi Giản Hoài Quyên chỉ còn là cái xác không hồn lửng đửng lờ đờ suốt ngày, bất quá là một kẻ điên trầm tịnh vậy thôi.
Lâm Quỳnh Cúc vất vả biết bao! Tuy nhiên nàng không hề thán oán.
Nhờ có ba vị y sư tận tâm chỉ điểm, Nhuế Vĩ thu hoạch kết quả rất khả quan.
Nhất là Thiên Độc Dược trong quyển “Biển Thước thần thơ” thì chàng am tường chẳng kém tay chuyên môn từng hành nghề hạ độc, giải độc qua nhiều năm tháng. Hầu hết những loại độc trên đời không còn là bí mật đối với chàng nữa.
Sáu tháng trôi qua nhanh chóng. Hiện tại chàng tự chế luyện cho mình một loại giải dược. Nếu uống vào sau ba hôm, độc tánh không còn phát tác nữa là chàng cầm như hạ được độc chứng rồi, chỉ cần uống thêm hai lần, cách ba ngày một lần là chất độc của Sử Bất Cựu hoàn toàn bị giải trừ.
Lâm Quỳnh Cúc mừng hết lớn. Thế là công lực phục dịch của nàng không phải vô ích!
Một hôm trước khi hoàng hôn xuống, bỗng có tiếng âm vang lên từ phía trước hiệu thuốc vọng vào.
Nhuế Vĩ vụt đứng lên đúng lúc viên thủ quỹ chạy vào, mặt xanh như tàu lá.
Viên thủ quỹ lấp vấp kêu lên :
- Không xong! Không xong! Có... có...
Nhuế Vĩ trấn an y :
- Các hạ bình tĩnh, chẳng có gì đáng sợ đến thế! Nói cho tại hạ nghe đi.
Điều chi đã xảy ra?
Viên thủ quỹ còn run người :
- Có... có...
Nhuế Vĩ không đợi được, vội bước ra ngoài.
Cánh cửa hiệu đổ xuống một bên, nơi sân có hai lão nhân mặt mày hung ác đứng nhìn vào. Một vận áo gai, một vận áo bố. Ngoài xa hơn có một cổ kiệu. Bốn kiệu phu đứng nép qua một bên. Cạnh kiệu còn có một người bóng kiệu che khuất, Nhuế Vĩ không nhận được.
Lão nhân vận áo gai cao giọng thốt :
- Nếu không gọi Dược Vương Gia ra đây thì anh em chúng ta phá luôn nhà vào trong lục soát đấy!
Lão nhân áo bố bật cười ha hả, nói tiếp :
- Tại sao Dược Vương Gia không dám chường mặt chứ? Lão làm gì mà thẹn đến đỗi không thể nhìn ai?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Các vị có việc gì muốn gặp Dược Vương Gia?
Lão nhân áo bố đáp :
- Tìm danh y để nhờ chữa bịnh chứ còn gì nữa?
Nhuế Vĩ bình tĩnh đáp :
- Dược Vương Gia không có mặt tại đây!
Lão nhân áo gai hừ lạnh :
- Ngươi là ai mà ra đây đối đáp?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ đã nói, gia sư vắng mặt!
Lão nhân áo gai nổi giận :
- Câm miệng ngươi lại! Dược Vương Gia có năm chỗ ở, chúng ta đã đến bốn nơi rồi, còn một nơi này thôi! Nếu lão không có ở đây thì ở đâu?
Nhuế Vĩ thầm nghĩ bọn này biết Dược Vương Gia có năm chỗ ở thì hẳn là do bằng hữu của Dược Vương Gia giới thiệu. Vậy chàng không thể gây sự xung đột với họ. Chàng dịu thái độ, điểm một nụ cười đáp :
- Lão nhân gia đích xác vắng nhà.
Lão nhân áo bố chừng như thông tình đạt lý hơn, thấy chàng cười, lão cười thốt :
- Sư phụ ngươi đi vắng vậy thì ngươi thay mặt, bước tới xem bịnh tiểu thơ.
Môn đệ của danh y, không biết nhiều cũng biết ít, chẳng lẽ ngươi khước từ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được! Được! Để tại hạ bước tới xem thử, chữa được thì tại hạ chữa, bằng không thì các vị hãy tìm nơi khác.
Lão nhân áo bố đáp :
- Cái đó tự nhiên rồi!
Nhuế Vĩ đến bên kiệu nhìn vào trong. Bịnh nhân là một nữ nhân tuyệt đẹp.
Hiện tại da người đỏ ửng, đôi mắt cũng đỏ luôn. Xem xong Nhuế Vĩ thốt :
- Tiểu thơ trúng phải sâm độc. Tại hạ có thể chữa khỏi!
Nhuế Vĩ không để ý đến người bên cạnh. Người ấy chợt cất tiếng :
- Nói bậy, chính ta còn không biết là chất độc gì, ngươi làm sao hiểu được?
Người đó là Sử Bất Cựu.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 41**

Ma Quỷ đảo

Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Thì ra Sử Bất Cựu đây mà! Chả trách các vị biết chỗ ở của Dược Vương Gia!
Sử Bất Cựu nghênh mặt hỏi :
- Sư thúc ta đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Một ngày cách đây nửa năm, Dược Vương Gia ra đi, lúc ly khai, lão nhân gia không nói định hướng.
Sử Bất Cựu hừ lạnh :
- Ngươi nói láo! Nhất định sư thúc ta có mặt tại đây.
Nhuế Vĩ bình tĩnh đáp :
- Tại hạ lừa các hạ làm gì? Thật sự Dược Vương Gia vắng mặt từ lâu rồi.
Sử Bất Cựu hỏi :
- Ngươi còn nhớ chúng ta cách biệt bao lâu rồi chăng?
Nhuế Vĩ điềm nhiên :
- Hơn hai năm rồi!
Sử Bất Cựu bật cười hắc hắc :
- Đúng vậy! Hai năm đã qua, ngươi vẫn còn sống, nếu không có sư thúc ta, làm gì có việc đó? Như vậy là sư thúc ta không hề vắng mặt!
Y quay mặt hướng về chiếc kiệu, tiếp :
- Bịnh của tiểu thơ, chỉ có một mình sư thúc lão phu chữa được lành mà thôi, tiểu tử này khoác lác hoang đường, giấu quanh giấu quẩn, tiểu thơ cứ bảo Câu Hồn Sứ Giả giáo huấn hắn một phen cho hắn biết khổ, có vậy hắn mới nói thật!
Biết mình không là đối thủ của Nhuế Vĩ, Sử Bất Cựu kêu gọi đến hai lão nhân, chứ tự y không dám ra tay.
Lão nhân áo gai, là Câu Hồn Sứ Giả, lão nhân áo bố, là Đoạt Phách Sứ Giả.
Bệnh nhân từ trong kiệu cất giọng nhu nhược thốt vọng ra :
- Thật sự, sư phụ của công tử vắng mặt?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Bệnh nhân tiếp :
- Lịnh sư vắng mắt, vậy phiền công tử chữa trị cho tôi...
Sử Bất Cựu vội thốt :
- Đừng, tiểu thơ! Hắn chẳng biết chi đâu! Hắn nói nhảm đấy! Chỉ có sư thức lão phu mới hóa giải độc chứng của tiểu thơ được thôi. Chính hắn suýt chết vì độc dược của bổn môn, làm gì biết cách chữa trị?
Người bịnh cười lạnh :
- Họ Sử ơi! Ngươi biết ta mang chứng bịnh chi chăng?
Sử Bất Cựu đáp :
- Chứng bịnh của tiểu thơ kỳ quái lắm, y thuật của lão phu không được tinh thông, nên mới đến đây cầu cứu nơi sư thúc, lão phu không biết thì còn có sư thúc, lão nhân gia đương nhiên phải biết.
Người bịnh lại cười lạnh, nói :
- Ngươi nói y không biết y thuật, song y vừa nói trúng tên bịnh chứng đó như vậy là nghĩa làm sao, hả? Hay là ngươi cố ý nói rằng không biết?
Sử Bất Cựu lộ vẻ kinh hãi :
- Lão phu làm sao dám cố ý phỉnh lừa tiểu thơ? Đích xác là lão phu không biết mà! Nếu đã biết chứng, thì lão phu đã có thể phối chế dược liệu rồi, cần gì phải đưa nhau đến đây?
Người bịnh cau mày :
- Ngươi không biết thì hãy cố đứng qua một bên, xem người ta làm công việc, còn léo nhéo cái chi hả?
Sử Bất Cựu ngoan ngoãn lui ra ngoài xa, không dám hó hé gì nữa.
Nhuế Vĩ hết sức kỳ quái, thầm nghĩ :
- “Sử Bất Cựu đã phát thệ không cứu người, tại sao lại sợ người bịnh cực độ như vậy? Người bịnh là ai, khiến lão ta sợ đến hủy diệt lời thề? Lại còn cất công đưa đi tìm Dược Vương Gia trải qua năm địa phương?”
Người bịnh hướng về Nhuế Vĩ, điểm một nụ cười, thốt :
- Tôi từ nhỏ, thể chất bất nhược, gia phụ thường cho uống sâm, có lẽ uống quá nhiều sâm, nên sanh ra độc, như công tử đoán chứng bịnh. Chắc công tử có phương pháp chữa chứ?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nhân sâm là loại thánh dược, đại bổ dưỡng, nhưng trong các loại sâm, có thứ sâm gọi là “Hồng Diệp Sâm”, uống vào không bổ dưỡng chi cả, mà lại còn bị hại. Vì loại “Hồng Diệp Sâm” rất hiếm, nên người đời ít ai biết đến nó. Ai ăn phải thứ sâm này, thoạt đầu thân thể suy nhược, dần dần biến đỏ toàn bộ. Khi màu đỏ lan rộng khắp thân mình, thì độc chứng cực mạnh, không còn cách gì chữa trị được.
Đoạt Phách Sứ Giả lộ vẻ lo lắng :
- Thế thì làm sao? Chẳng lẽ tiểu thơ phải chịu chết? Các hạ có cách chi chăng?
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Cũng may, tiểu thơ đến kịp lúc này, nếu chậm một vài hôm thì tại hạ đành bó tay, hiện tại đôi mắt mới bắt đầu đỏ, màu đỏ chưa lan rộng đầy đủ, chỉ cần uống một thứ thuốc là khỏi bịnh ngay.
Câu Hồn Sứ Giả kêu lên :
- Thế thì các hạ phối chế gấp đi. Còn đứng đó làm chi cho phí thì giờ?
Người bịnh cười thốt :
- Tam thúc ơi, người ta sẵn sàng trị bịnh cho tôi, tam thúc nên nói năng dịu dàng một chút.
Câu Hồn Sứ Giả hầm hừ :
- Hắn dám từ chối sao chứ! Bằng mọi giá, lão phu phải bức hắn chữa trị.
Chẳng cần dịu tiếng nhẹ lời gì hết. Hắn từ chối là lão phu giết chết hắn ngay.
Đoạt Phách Sứ Giả gắt :
- Tam đệ lỗ mãng quá.
Lão day qua Nhuế Vĩ, cười vuốt, tiếp :
- Tam đệ của lão phu tánh tình tàn bạo lắm, các hạ đừng để tâm làm chi.
Nhuế Vĩ thản nhiên :
- Chẳng sao! Y đạo chuyên cứu người, không vì một vài lời thô lỗ mà tại hạ không chữa trị cho bịnh nhân. Lão trượng hãy cho mang tiểu thơ vào nhà đi, để tại hạ có thì giờ góp nhặt dược liệu, chuẩn bị phối chế giải dược.
Câu Hồn Sứ Giả biết lỗi, cười mơn, giã lã :
- Tiểu tử có tâm địa tốt quá, vừa rồi lão phu ăn nói bậy bạ quá chừng.
Một tiếng “bốp” vang lên, lão tự đưa tay tát vào mặt mình, tự trừng phạt.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Những con người này trông thì hung ác, song tâm tính cũng khá lắm, chẳng đến nỗi quá bạo tàn”.
Chàng không còn chán ghét như trước nữa.
Bọn kiệu phu sắp sửa đưa tiểu thơ vào nhà, Sử Bất Cựu vụt chặn lại :
- Hãy khoan! Này tiểu tử họ Nhuế, lão phu muốn hỏi ngươi.
Nhuế Vĩ quay mình lại :
- Các hạ muốn hỏi gì?
Sử Bất Cựu lạnh lùng nói :
- Tại sao ngươi biết là trên đời chẳng mấy ai hiểu loại “Hồng Diệp Sâm”?
Có phải là ngươi xem trong quyển “Biển Thước thần thơ” chăng?
Bất quá, Sử Bất Cựu chỉ nghe sư phụ nói đến một loại sâm độc, mang tên “Hồng Diệp Sâm” thôi, chứ chẳng hiểu chứng trạng và cách giải độc, bây giờ nghe Nhuế Vĩ giải thích, y bắt đầu nghi.
Nhuế Vĩ cười lớn :
- Phải đấy! Tại hạ tham khảo trong quyển sách đó.
Sử Bất Cựu trố mắt :
- Sư thúc cho ngươi xem?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Cho xem suông còn nói làm gì? Người tặng luôn nữa đấy.
Sử Bất Cựu biến sắc, mắng :
- Câm miệng! Đừng nói nhảm. Làm gì sư thúc ta tặng ngươi một quyển sách quý như vậy?
Nhuế Vĩ định chọc tức y, để trả thù y lừa chàng uống hoàn độc dược ngày trước, bèn lấy quyển sách trong mình ra, cho y xem, rồi hỏi :
- Các hạ thấy chưa?
Sử Bất Cựu nhận ra vậy, vội hét :
- Trao đây cho ta!
Như mũi tên, y lao vút mình tới Nhuế Vĩ, toan đoạt quyển sách.
Nhuế Vĩ đã có chuẩn bị, lách mình qua một bên.
Chụp hụt, Sử Bất Cựu quay mình lại, vươn mười ngón tay vồ tới.
Nhuế Vĩ thấy lão làm bạo quá, biết là lão ham muốn quyển sách cực độ, chàng không thể xem thường nữa.
Bất ngờ lúc đó một tiếng nổ kinh hồn vang lên, hai tai Nhuế Vĩ nghe kêu bùng bùng. Sử Bất Cựu thì ngã nhào dưới đất. Chàng quay người lại, thấy Câu Hồn Sứ Giả đang cầm đôi bạt, lão bật cười ha hả thốt :
- Lão quái vật! Tự ngươi tìm khổ đấy, chứ chẳng phải ai mang đến cho ngươi đâu nhé!
Đôi bạt lại chập vào nhau một lần nữa, một tiếng nổ nữa lại vang lên.
Sử Bất Cựu lăn tròn trên mặt đất, đồng thời tru tréo :
- Dừng tay! Dừng tay!
Đôi bạt vang liên tiếp ba tiếng nữa. Câu Hồn Sứ Giả đắc ý thốt oang oang :
- Muốn ta dừng tay à? Có gì dễ bằng...
Lần này, lão chập hai chiếc bạt, gây tiếng vang liên hồi.
Sử Bất Cựu la hét hết sức thảm thiết, y nhào lộn trên mặt đất, rách áo sờn da, rướm máu.
Đoạt Phách Sứ Giả và bệnh nhân im lặng nhìn, không hề giao động tâm tư.
Nhuế Vĩ dù hận Sử Bất Cựu, song không nở điềm nhiên, vội can thiệp :
- Dừng tay!
Lúc đó, Câu Hồn Sứ Giả cao hứng quá, bất chấp lời kêu gọi của Nhuế Vĩ, cứ chập hai chiếc bạt mãi. Lão vừa chập, vừa cười ha hả.
Nhuế Vĩ vọt mình tới, vươn tay đoạt hai chiếc bạt dễ dàng rồi quăng đi xa.
Câu Hồn Sứ Giả sững sờ, một phút sau kêu lên :
- Làm cái gì vậy? Lão phu giúp các hạ sửa trị lão ta mà? Tại sao các hạ ngăn cản?
Người bệnh mỉm cười, thốt :
- Tam thúc đừng quên, họ là đồng môn sư huynh đệ với nhau, tự nhiên người ta phải thương xót cho nhau chứ!
Nàng hướng qua Nhuế Vĩ cười tiếp :
- Võ công của công tử cao quá, lão quái vật còn kém công tử xa! Công phu do công tử vừa phát xuất đó, tên là chi vậy?
Nhuế Vĩ không đáp, lại hỏi ngược lại :
- Có phải các vị cho y uống mê hồn độc dược chăng?
Câu Hồn Sứ Giả hét :
- Hay cho tiểu tử, ngươi đoạt đôi bạt của lão phu quăng đi, lão phu không nói gì, sao tiểu thơ lão phu hỏi, ngươi không đáp? Hay ngươi cũng muốn nếm khổ như lão quái vật?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Tại hạ nghĩ, các hạ có tánh lỗ mãng, nên không nở trừng trị nặng! Nếu các hạ là con người xảo trá, thì đừng hòng tại hạ tha thứ cho!
Câu Hồn Sứ Giả hét lớn :
- Thế ra, quăng đôi bạt của lão phu, là một cách trừng phạt nhẹ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ rất ghét những ai dùng mê hồn độc dược hãm hại người. Nếu sau này, các hạ còn dùng đôi bạt mà uy hiếp người, tại hạ sẽ bẻ gãy đôi tay luôn đấy!
Người bệnh cười nhẹ :
- Lớn lối quá!
Nhuế Vĩ lạnh lùng :
- Tiểu thơ không tin?
Bịnh nhân thốt dịu như ru :
- Sao công tử hằn học thế? Công tử nên nhớ, tôi là một bịnh nhân mà! Ý!
Công tử đừng vì việc nhỏ mọn đó mà không chữa trị cho tôi nhé!
Nhuế Vĩ khẳng khái :
- Đại trượng phu nói ra làm sao là làm vậy! Nhưng tiểu thơ hãy cho biết các vị đã cho Sử Bất Cựu uống loại thuốc mê hồn nào?
Bịnh nhân đáp :
- Dược vật gia truyền của tôi đấy! Nếu công tử không hối tiếc chữa trị cho tôi, thì tôi sẽ cho y uống giải dược. Chúng ta làm một cuộc trao đổi.
Nàng lấy một chiếc bình màu trắng, đoạn gọi :
- Nhị thúc! Cho lão quái vật uống đi!
Đoạt Phách sứ giả cho Sử Bất Cựu uống loại thuốc mê hồn đó?
Bịnh nhân mỉm cười :
- Tôi sử dụng dược vật mê hồn, chẳng lẽ công tử không thông cảm?
Nhuế Vĩ đáp :
- Miễn là từ nay về sau tiểu thơ đừng sử dụng nữa, là tại hạ không làm gì phiền phức đến tiểu thơ.
Bịnh nhân tiếp lời :
- Sư huynh công tử là một quái vật hữu danh trên giang hồ, tôi đến tìm y, nhờ chữa trị, không thể không trước hết tìm biện pháp chế ngự y. Có vậy, y mới chịu đưa tôi đến đây, thỉnh cầu nơi lịnh sư!
Nhuế Vĩ bằng vào kinh nghiệm, đại khái có biết là như vậy, cho nên khi Câu Hồn Sứ Giả đập hai chiếc bạt vào nhau, tiếng vang làm chấn động Sử Bất Cựu, độc dược phát tác liền. Nếu không bị hạ độc, thì làm gì y lại chịu không nổi tiếng bạt? Dù sao thì y cũng là con nhà võ, ít nhất cũng có phần nào căn cơ. Một con người dù quật cường đến đâu, nếu cần phải sống để hoàn thành một ước vọng, tất phải ủy khúc, tuân phục, như Sử Bất Cựu, cho nên chàng thấy Sử Bất Cựu không đáng trách lắm.
Tuy nhiên, chàng nhận ra, mê hồn độc dược rất đáng sợ. Chàng thốt :
- Tại hạ chữa trị cho tiểu thơ rồi, mong tiểu thơ đừng dùng phương tiện đó, hãm hại người đời nữa.
Bịnh nhân mỉm cười :
- Công tử chống lại việc sử dụng độc à?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Muốn tranh thủ một cái gì, con người nên dùng phương tiện chân chánh, hành động quang minh. Tuyệt đối không nên ỷ trượng vào tà thuật. Có thế mới đáng mặt anh hùng.
Bịnh nhân mỉm cười :
- Thì tôi xin đáp ứng công tử đó!
Uống thuốc giải độc rồi, Sử Bất Cựu cố gượng đứng lên.
Câu Hồn Sứ Giả quát :
- Ngươi cút đi ngay, bọn ta không muốn trông thấy mặt ngươi nữa!
Sử Bất Cựu không đi, trái lại còn bước tới hét :
- Trao quyển “Biển Thước thần thơ” cho ta!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Sách này do Dược Vương Gia truyền lại cho tại hạ, tại sao lại phải trao cho các hạ?
Sử Bất Cựu đáp :
- Nó là di vật của sư phụ ta, lão nhân gia truyền cho sư thúc để nghiên cứu.
Sư thúc muốn truyền lại cho người lớp sau, thì chỉ có ta là kẻ đủ tư cách. Ngươi là cái gì mà tiếp nhận?
Nhuế Vĩ “hừ” một tiếng :
- Sư bá truyền cho gia sư. Thì vật đó thuộc quyền sở hữu của gia sư, gia sư muốn truyền lại cho ai thì truyền, tùy ý thích chọn lựa mà truyền. Tại hạ giữ nó, để nghiên cứu mà cứu đời, các hạ không cứu đời thì đòi chiếm mà làm gì?
Sử Bất Cựu nổi giận :
- Sao ngươi biết ta không cứu người?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Nếu các hạ chuyên cứu đời, thì làm gì lại có cái hiệu là Sử Bất Cựu?
Sử Bất Cựu quát :
- Ngươi biết ta là ai không?
Nhớ lại ngày trước tại Tiểu Ngũ Đài sơn, chàng có đề cập đến cái chết của mẫu thân, Nhuế Vĩ biến sắc mặt hỏi gấp :
- Các hạ là ai?
Sử Bất Cựu chợt cười ha hả, nói :
- Ngươi không cho rằng ta và ngươi là đồng môn sư huynh đệ à? Ta không phải sư huynh của ngươi à! Buồn cười ghê...
Nhuế Vĩ hét :
- Buồn cười cái gì?
Ngưng cười, quắc mắt tóe lửa, nhìn Nhuế Vĩ, Sử Bất Cựu nói :
- Ta cười vì ngươi không hiểu thân thế của ngươi, ngươi chẳng biết mẫu thân là ai, cứ bảo bà ấy đã chết rồi!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Chẳng lẽ mẫu thân tại hạ còn sống?
Sử Bất Cựu bĩu môi :
- Chết thế nào được!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ không tin! Tiên phụ đã nói rõ ràng, quyết không có việc đó!
Sử Bất Cựu mắng :
- Phụ thân của ngươi là một tên khốn kiếp, trù rủa mẫu thân ngươi. Đáng tiếc là lão ta đã rũ xương rồi, nếu không thì lão cũng phải nát sát với ta!
Nhuế Vĩ nổi giận, tung ngay một chiêu “Hóa Thần chưởng pháp”.
Chưởng pháp này chuyên tạt vào mặt đối phương, Sử Bất Cựu không tài nào tránh kịp. Một tiếng “bốp” vang lên, Sử Bất Cựu tá hỏa tam tinh, ba mươi sáu ngọn đèn chớp chớp trước mắt.
Y thầm nghĩ :
- “Võ công của hắn ngày nay tiến triển hơn lúc ở tại Tiểu Ngũ Đài sơn nhiều. Nếu mình còn muốn đoạt quyển “Biển Thước thần thơ” nơi tay hắn, thì thực là nuôi mộng!”
Đánh y một tát tay rồi, Nhuế Vĩ cảm thấy hối hận, dù sau thì y cũng có tuổi tác, đáng bậc trưởng thượng. Chàng dịu giọng thốt :
- Tiên phụ vốn là một đại hiệp khách trên giang hồ, nếu các hạ đừng nặng lời xỉ mắng, thì tại hạ đâu có bạo tay với các hạ như vậy!
Sử Bất Cựu bật cười ha hả :
- Phụ thân ngươi là một hiệp khách? Một đại hiệp khách! Con mẹ nó! Y chỉ là một kẻ thô bỉ, vô sỉ nhất trần đời!
Nhuế Vĩ phẫn nộ, toan đánh chết y, song thấy y không phòng bị, đánh như vậy là hèn, chàng cố dằn tâm, hét :
- Các hạ cút đi! Đi ngay! Nếu không, sẽ mất mạng!
Sử Bất Cựu không sợ, tiếp luôn :
- Ngươi có biết tại sao người đời gọi ta là Sử Bất Cựu không? Không phải là tại một kẻ đáng chết như phụ thân ngươi à? Y là một kẻ vong ân bội nghĩa, ta uổng công cứu tánh mạng y, ta vì cứu y mà mang tiếng mang tăm, cho nên ta lạnh lùng, chẳng lẽ ta phải suốt đời làm ơn để lấy lại một sự oán hờn của mọi người? Như thế, cứu cánh của việc cứu đời còn có nghĩa gì nữa?
Nhuế Vĩ giật mình, niềm giận tiêu tan, buông thõng đôi tay, hỏi :
- Các hạ có thật sự cứu tiên phụ?
Sử Bất Cựu mường tượng không nghe Nhuế Vĩ hỏi gì, cứ tiếp :
- Thử hỏi, Sử Bất Cựu này còn lòng dạ nào cứu ai nữa? Mặc cho ai mắng ta là Sử Bất Cựu, là lão quái vật, ta cũng chẳng màng. Ta phát thệ không cứu người nữa, vĩnh viễn không cứu!
Nhuế Vĩ thở dài. Chàng thầm nghĩ :
- “Nếu quả thật tiên phụ vong ân bội nghĩa, làm sao cho y phát thệ không cứu người nữa, thì lỗi về gia đình họ Nhuế của ta không sai!”
Sử Bất Cựu lại tiếp :
- Dù cho quyển “Biển Thước thần thơ” về tay, ta cũng chẳng chịu cứu đời.
Bất quá, ta bất bình vì quyển sách quý đó về họ Nhuế, có vậy thôi! Ngày nay, về vũ công, ta kém ngươi, không thể đoạt quyển sách trên tay ngươi. Nhưng, phải có một ngày nào đó, ta sẽ được mãn nguyện!
Thốt xong, y quay mình bước đi.
Nhuế Vĩ thấy y đi đã xa, vội gọi to :
- Một ngày nào đó, nếu các hạ chịu cứu đời, thì Nhuế Vĩ này sẽ hai tay dâng quyển sách cho các hạ.
Sử Bất Cựu nghe, song không quay đầu lại. Thái độ đó chứng tỏ rõ rệt ý chí của y, dù có quyển “Biển Thước thần thơ” trong tay, y cũng chẳng chịu cứu đời.
Nhuế Vĩ thừ người tại chỗ, thầm nghĩ :
- “Tiên phụ đã làm gì đắc tội với y?”
Bốn tên kiệu phu khiêng kiệu đi ngang qua Nhuế Vĩ.
Người bịnh gọi :
- Nhuế công tử!
Nhuế Vĩ quay mình qua :
- Việc chi, tiểu thơ?
Chàng trực nhớ thực tại, vội bảo kiệu phu :
- Khiêng vào nhà gấp!
Kiệu vào trong, có Lâm Quỳnh Cúc đón tiếp. Nàng hỏi :
- Việc gì xảy ra ở ngoài đó, đại ca?
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Bệnh nhân đến tìm Dược Vương Gia, nhờ chữa trị.
Chợt thấy Câu Hồn, Đoạt Phách nhị sứ giả, nàng kinh hãi kêu lên :
- Ai thế, đại ca?
Đoạt Phách Sứ Giả cười ha hả :
- Bọn tại hạ có vẻ đáng sợ lắm sao?
Nhuế Vĩ cười, thốt :
- Xem vậy mà các vị đó lương thiện lắm, Cúc muội yên tâm!
Câu Hồn Sứ Giả cười vang :
- Lương thiện? Nhuế công tử quá khen!
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Dược Vương Gia vắng mặt, ai chữa trị đây?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ngu huynh! Thử chữa bịnh một lần xem sao!
Lâm Quỳnh Cúc cau mày :
- Làm được hay không đó?
Nhuế Vĩ cười :
- Muốn thành công, ngu huynh phải nhờ Cúc muội giúp.
Lâm Quỳnh Cúc trố mắt :
- Tiểu muội giúp cách nào?
Người bịnh xuống kiệu, song không bước nổi, Lâm Quỳnh Cúc phải dìu nàng, đưa vào phòng.
Giản Hoài Quyên ngồi trên giường, mường tượng chẳng thấy ai cả, đôi mắt lơ lơ láo láo.
Bệnh nhân hỏi :
- Cô nương đó là ai?
Lâm Quỳnh Cúc đáp :
- Tiểu muội của ca ca tôi đó.
Bịnh nhân lại hỏi :
- Nàng thọ bịnh?
Nhuế Vĩ giật mình hỏi :
- Tiểu thơ biết bệnh chứng của nàng chứ?
Bịnh nhân mỉm cười :
- Công tử là môn đệ của danh y, không biết thì còn ai biết?
Đoạn nàng tiếp luôn :
- Đừng có gọi tôi là đại thơ, tiểu thơ nữa, nghe kỳ quá! Tôi tên là Diệp Thanh, người nhà quen gọi là Thanh nhi, vậy công tử cứ gọi Thanh nhi cho tiện.
Đoạt Phách và Câu Hồn hai sứ giả không rời Diệp Thanh nửa bước, nàng vào phòng thì cả hai đứng tại cửa, sẵn sàng can thiệp nếu có gì bất trắc xảy đến cho nàng. Tuy là thúc thúc, họ bảo vệ nàng như hai tên nô lệ.
Lâm Quỳnh Cúc nắm tay Giản Hoài Quyên, đưa nàng vào phòng trong.
Không lâu lắm, đêm xuống, bóng tối bao trùm vạn vật. Đến lúc đó, Nhuế Vĩ mới phối chế xong giải dược tiêu trừ chất độc của “Hồng Diệp Sâm”.
Lâm Quỳnh Cúc mang đến cho Diệp Thanh uống.
Nhuế Vĩ trấn an Diệp Thanh :
- Diệp tiểu thơ yên trí, uống loại giải dược này rồi, qua đêm nay, sáng ra là tiểu thơ mạnh lại như cũ.
Diệp Thanh hỏi :
- Còn màu đỏ? Nếu không tan biến?
Nhuế Vĩ không dám quả quyết, song vẫn phải gượng đáp :
- Tiểu thơ đừng lo, thế nào cũng khỏi!
Nhưng, qua một đêm, sáng ra Lâm Quỳnh Cúc gọi Nhuế Vĩ, thốt :
- Màu đỏ vẫn còn, đại ca ơi!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Thế thì phiền phức rồi.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Phiền phức như thế nào?
Nhuế Vĩ giải thích :
- Vị tiểu thơ đó trúng độc nhiều, lại để lâu ngày, thành ra thuốc giải không công phạt nổi, bây giờ phải dùng “Kim Châm Quá Huyệt Pháp” hỗ trợ, thuốc mới có công hiệu!
Lâm Quỳnh Cúc thốt :
- Vậy thì đại ca hãy dùng pháp đó chữa trị cho nàng. Cứu người thì phải cứu đến nơi đến chốn mới phải chứ!
Nhuế Vĩ nói :
- Phương pháp đó rất khó khăn, vả lại... vả lại...
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Vả lại làm sao?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nam nữ, thọ thọ bất tương thân, ngu huynh thấy bất tiện quá...
Nhớ lại việc mình, Lâm Quỳnh Cúc thẹn đỏ mặt. Nàng thầm nghĩ :
- “Quả khó thật!”
Nhuế Vĩ tiếp :
- Hôm nay, thêm nhiều thuốc hơn, xem hiệu lực như thế nào đã rồi tính.
Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Bịnh chứng của nàng nặng lắm sao?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Nếu hôm nay bịnh không dứt, ngu huynh sợ có nguy đến sanh mạng nàng!
Lâm Quỳnh Cúc thốt :
- Dù sao đại ca cũng phải cứu nàng, tỵ hiềm một tiểu tiết, để nguy hại cho một mạng người, thì không nên đó, đại ca ạ!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Được rồi! Cúc muội tiếp tay với ngu huynh!
Trong phòng, Diệp Thanh nằm trên giường, bình tịnh.
Giản Hoài Quyên ngồi nơi mép giường, bình tịnh không một âm thinh nào, ngoài hơi thở nhẹ của hai nàng.
Lâm Quỳnh Cúc kéo Giãn Hoài Quyên qua một bên, cho Nhuế Vĩ đến gần.
Diệp Thanh cười, thốt :
- Xem ra, công tử không trị nổi chứng bệnh của tôi rồi đó!
Trong trường hợp đó, nàng còn cười nói được, Nhuế Vĩ phải thầm phục nàng trầm tĩnh phi thường. Chàng xem mạch nàng một lúc, rồi ngẩng đầu lên, thốt :
- Bịnh chưa nhập đến Cao Hoan, “Kim Châm Quá Huyệt Pháp” có thể dùng được.
Diệp Thanh hỏi :
- Công tử áp dụng khoa châm chích, chữa trị cho tôi?
Nhuế Vĩ đáp :
- “Kim Châm Quá Huyệt Pháp” có phần nguy hiểm hơn các pháp châm chích khác. Nếu không khéo tay, là làm nguy đến tánh mạng.
Diệp Thanh mỉm cười :
- Công tử là truyền nhân của Dược Vương Gia, tôi tin là công tử tinh thông thuật đó, nên không sợ có nguy hại gì. Công tử cứ chiếu theo phương pháp, chữa trị cho tôi.
Nhuế Vĩ chính sắc :
- Nói là tinh thông, thì không đúng, bất quá tại hạ chỉ am tường phần lý thuyết, chứ chưa thực hành lần nào. Cho nên, tại hạ chưa rút kinh nghiệm, sợ không thu hoạch kết quả mong muốn.
Diệp Thanh đáp :
- Sanh tử do mạng, còn phương pháp nào cũng phải dùng phương pháp đó, chứ chẳng lẽ tôi phải nằm giường chờ chết sao? Công tử đừng do dự!
Nhuế Vĩ vào phòng riêng, lấy chiếc rương do Dược Vương Gia để lại, rương đó chứa đựng các dụng cụ và vật liệu cần thiết cho việc cứu cấp. Chàng lại bảo Lâm Quỳnh Cúc cởi áo Diệp Thanh.
Nhuế Vĩ bắt đầu chích huyệt.
Chàng cần phải chích vào đủ ba mươi sáu huyệt ở đầu, ở lưng, ở tay, ở ngực, và hạ bộ. Đến các huyệt tại ngực và dạ dưới của Diệp Thanh, chàng có dừng tay do dự một lúc lâu. Sau cùng, chàng không thể cố chấp một tiểu tiết, bởi y thuật là nhân đạo, mạng sống của con người là trọng, chàng chích luôn vào các huyệt còn lại.
Hôm đó, màu đỏ trên làn da của Diệp Thanh từ từ tan biến.
Nhuế Vĩ cho nàng uống luôn một thứ thuốc bổ, nàng khôi phục thể lực nguyên vẹn. Độc tánh trong người chàng cũng không phát tác nữa. Như vậy là chàng thành công trong việc tự cứu.
Tự nhiên, chàng phải vui mừng và định bụng trong vài hôm nữa sẽ lên đường tìm Tam Nhãn Tú Sĩ, nhờ chữa trị cho Giản Hoài Quyên.
Một hôm, chàng gọi Đoạt Phách Sứ Giả, thốt :
- Tiểu thơ của các vị đã lành mạnh rồi. Các vị có thể ly khai nơi đây.
Câu Hồn Sứ Giả cười ha hả :
- Đệ tử Dược Vương Gia quả là tay đại tài! Đảo chúa của tại hạ nhất định là sẽ báo đáp công đức xứng đáng!
Nhuế Vĩ khiêm tốn :
- Việc nhỏ mọn, có công lao gì, các hạ đừng nói đến sự thù tạ.
Đoạt Phách Sứ Giả cười, tiếp nối :
- Ngoài công tử ra, trên thế gian này còn ai cứu được tiểu thơ! Công tử không nên quá khiêm! Nhất định là phải có sự thù tạ!
Câu Hồn Sứ Giả hỏi :
- Mình đáp tạ bằng cách nào đây, nhị ca?
Đoạt Phách Sứ Giả lấy trong tay áo một chiếc địch hình thức kỳ quái, đưa lên miệng thổi nhẹ. Âm thinh như tiếng chim lạ kêu nhẹ nhàng.
Nhuế Vĩ trông chiếc địch, mường tượng đã thấy qua, song không nhớ là thấy ở đâu, trong trường hợp nào.
Không lâu lắm, bốn bóng người xuất hiện. Đó là bốn nữ nhân, vận y phục trắng, tóc xõa chấm vai, tay đeo kim hoàn. Thân pháp của chúng cực nhanh, mấy hôm nay, không ai phát hiện chúng quanh vùng, chắc hẳn là chúng ẩn nấp khá xa vùng đó, thế mà tiếng địch vang lên, chúng đến ngay. Nàng nào cũng bưng một chiếc mâm, phủ khăn trắng.
Cả bốn nàng cung cung kính kính đến cạnh Đoạt Phách Sứ Giả.
Đoạt Phách Sứ Giả bảo :
- Lấy khăn xuống!
Trên bốn mâm, toàn là châu ngọc.
Đoạt Phách Sứ Giả cười thốt :
- Xin công tử thu nhận!
Nhuế Vĩ biến sắc, hướng về bốn nàng, khoát tay :
- Các cô nương mang đi đi!
Câu Hồn Sứ Giả chớp mắt :
- Công tử hiềm ít?
Nhuế Vĩ nghiêm sắc mặt :
- Tại hạ không thuộc hạng tham tiền tài, nếu các vị không bảo họ mang đi, tại hạ bắt buộc phải đuổi khách.
Đoạt Phách Sứ Giả cười nhẹ :
- Nhất định công tử phải thu nhận! Chẳng những bốn mâm châu ngọc, mà cả bốn nàng đó nữa, công tử cũng nhận luôn!
Nhuế Vĩ biến sắc, hét :
- Các vị cho tại hạ thuộc hạng người nào?
Đoạt Phách Sứ Giả cười vuốt :
- Nếu công tử không nhận, thì bọn tại hạ sẽ bị tiểu thơ quở mắng. Vô luận làm sao, công tử cũng phải niệm tình bọn tại hạ.
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Nếu tại hạ cương quyết khước từ?
Câu Hồn Sứ Giả đáp :
- Đã cứu người, công tử phải tiếp nhận sự thù tạ của người. Không được khước từ!
Nhuế Vĩ cười lớn :
- Trong thiên hạ lại có việc cưỡng bách người ta thu lễ vật nữa sao? Cái đạo lý đó khó tiêu vô cùng! Hôm nay, tại hạ chờ xem các vị sẽ làm gì cho tại hạ phải thu nhận lẽ vật đó!
Đoạt Phách Sứ Giả quay sang bốn nữ nhân, bảo :
- Mang luôn vào nhà trong!
Bốn nàng nhích chân, toan bước.
Nhuế Vĩ hét :
- Đứng nguyên tại đó!
Bốn nàng áo trắng không dám cãi lịnh Đoạt Phách Sứ Giả, cứ bước tới.
Nhuế Vĩ phải tiến tới, ngăn chận.
Vừa lúc đó, Diệp Thanh bước ra, cười thốt :
- Nhuế công tử không thu nhận, thì thôi vậy!
Câu Hồn Sứ Giả bất mãn, nói :
- Y không thu nhận, là có ý xem thường chúng ta đó.
Diệp Thanh khoát tay về bọn nữ nhân :
- Các ngươi lui ra!
Bốn nàng nghiêng mình lãnh lịnh lui ra.
Câu Hồn Sứ Giả hỏi :
- Công tử không nhận tài vật thì bọn tại hạ phải thù tạ bằng cách nào đây?
Diệp Thanh cười, thốt :
- Đại ân, bất cầu báo, chúng ta cứ ghi nhớ là đủ.
Câu Hồn Sứ Giả hỏi :
- Hôm nay, mình trở về chứ, tiểu thơ? Chúng ta xuất ngoại hơn nửa năm rồi, hẳn là Đảo chúa trông ngóng ngày đêm.
Diệp Thanh gật đầu.
Câu Hồn Sứ Giả tiếp :
- Nếu thế, lão phu bảo bọn chúng chuẩn bị khởi hành.
Lão bước đi liền.
Nhuế Vĩ mấy hôm nay hết sức lấy làm lạ về thái độ của hai lão nhân, là bậc thúc bá của Diệp Thanh, thế mà tuân phục nàng như nô lệ tuân phục chủ nhân.
Diệp Thanh nhìn chàng, điểm một nụ cười, thốt :
- Đa tạ công tử tận tình tiếp đãi trong mấy hôm qua.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Việc nhỏ mọn, không đáng cho tiểu thơ quan tâm, xin đừng nhắc đến nữa.
Diệp Thanh hỏi :
- Dược Vương Gia là sư phụ của công tử?
Nhuế Vĩ đáp :
- Lão nhân gia truyền y thuật cho tại hạ, song chưa nhận lễ bái sư!
Diệp Thanh trầm ngâm một lúc, rồi tiếp :
- Công tử không nhận lễ vật, thì tôi xin giúp công tử một việc.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tiểu thơ định giúp chi?
Diệp Thanh đáp :
- Hôm đó, chúng ta có đề cập đến bịnh tình của lịnh muội. Công tử cho rằng tôi biết bịnh chứng của nàng. Giờ đây, tôi xin cho công tử rõ, bịnh đó rất ít người biết.
Nhuế Vĩ thốt :
- Ít người biết, nghĩa là cũng có người biết, chính tại hạ cũng biết tên, song không biết cách chữa trị. Bịnh đó, do một môn tà thuật gây nên, và môn tà thuật đó là “Ma Tâm Nhãn”!
Diệp Thanh thoáng giật mình.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Tà thuật đó, chỉ có “Tam Nhãn Tú Sĩ” biết thi thố mà thôi!
Diệp Thanh hỏi :
- Người chữa trị phải chính là người thi thố. Thế công tử có hy vọng gặp Tam Nhãn Tú Sĩ để nhờ chữa trị cho lịnh muội chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ định sau khi tiểu thơ ly khai, tại hạ đi tìm ngay Tam Nhãn Tú Sĩ.
Diệp Thanh hỏi :
- Công tử có biết Tam Nhãn Tú Sĩ ở đâu chăng?
Nhuế Vĩ đáp :
- Hiện tại thì chưa biết, song tìm mãi thì cũng có một ngày biết được.
Diệp Thanh nói :
- Công tử khỏi phải dọ hỏi, Tam Nhãn Tú Sĩ ở tại Ma Quỷ đảo.
Nhuế Vĩ giật mình :
- Ma Quỷ đảo! Ở đâu?
Diệp Thanh thốt :
- Tôi chỉ ra, công tử không dễ gì tìm. Vậy để tôi đưa đi.
Đoạt Phách sứ giả kêu lên :
- Không được đâu, tiểu thơ! Tiểu thơ không thể đưa y đi...
Diệp Thanh chận lại :
- Nhị thúc! Không quan hệ gì đâu!
Đoạt Phách sứ giả thấy nàng có vẻ kiên trì, nên không nói nữa.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tiểu thơ giúp tại hạ, là chỉ hòn đảo đó cho tại hạ biết, phải vậy không?
Diệp Thanh gật đầu :
- Phải!
Rồi nàng nói tiếp :
- Nếu tôi không đưa công tử đi, thì dù công tử lê gót khắp chân trời góc biển, cũng không tìm được. Vả lại, dù công tử gặp được người, đã chắc gì người chịu chữa trị cho lịnh muội?
Nhuế Vĩ lộ vẻ không vui, thốt :
- Tiểu muội với Tam Nhãn Tú Sĩ vốn không cừu oán chi với nhau. Tam Nhãn Tú Sĩ lại nỡ xuống tay độc hại nàng ra thân thể đó, thì có lý do gì lại không giải nạn cho nàng? Nếu có hận thù với nhau, thì chẳng nói làm chi!
Diệp Thanh thở dài :
- Tôi chẳng hiểu tại sao gia phụ lại hành động như vậy! Nếu thật sự chẳng có cừu hận gì, thì tôi xin thay mặt gia phụ, chịu lỗi với công tử!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Lịnh tôn là Tam Nhãn Tú Sĩ?
Diệp Thanh gật đầu :
- Tôi sẽ yêu cầu gia phụ chữa trị cho lịnh muội!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tiểu thơ biết cái thuật đó chăng?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Trong thiên hạ, chỉ có mỗi một mình gia phụ biết thuật Ma Tâm Nhãn mà thôi. Nếu tôi biết, thì cần gì tôi phải bắt công tử vượt dặm dài đến Ma Quỷ đảo?
Lúc đó Câu Hồn Sứ Giả trở vào, nhìn Diệp Thanh nói :
- Xong rồi! Tiểu thơ có thể đi ngay bây giờ.
Nhuế Vĩ vội thốt :
- Xin chờ một chút. Tại hạ thu thập hành trang.
Diệp Thanh mỉm cười :
- Công tử đi luôn, theo bọn tôi?
Nhuế Vĩ buông gọn :
- Tại hạ xin nhận sự tiếp trợ này, và thay xá muội, đa tạ tiểu thơ trước.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 42**

Kiếm môn kiếp

Câu Hồn Sứ Giả thấp giọng hấp tấp hỏi :
- Cho y đi theo thật sao tiểu thơ?
Đoạt Phách Sứ Giả tiếp nối :
- Đảo chúa nghiêm cấm người ngoài vào đảo, xin tiểu thơ hãy nghĩ lại.
Diệp Thanh thở dài :
- Y cứu mạng tôi, các vị thúc thúc còn có thể cho y là người ngoài được sao?
Đoạt Phách Sứ Giả lo lắng :
- Nhưng Đảo chúa chưa chấp thuận, lão phu làm sao yên lòng được? Nếu Đảo chúa trở mặt, bất chấp ân nghĩa, thì có phải là tiểu thơ hại họ chăng?
Chính Diệp Thanh cũng không tin chắc là phụ thân nàng chiều ý nàng.
Nàng cúi đầu, trầm tư một lúc, đoạn ngẩng mặt lên, cương quyết đáp :
- Nếu phụ thân bắt tội, tôi sẽ cực lực bênh vực họ, không để cho họ bị hại.
Chẳng lẽ gia phụ nỡ đoạn tình cha con?
Vừa lúc đó, một bóng trắng từ bên ngoài lao vút vào phòng rơi xuống nền, kêu bịch một tiếng lớn. Diệp Thanh nhìn xuống, kinh hãi kêu lên :
- Ngọc Nô!
Ngọc Nô là một trong bốn nàng áo trắng.
Đoạt Phách Sứ Giả lướt tới, nâng nàng lên, nhận ra nàng bị ba mũi kiếm đâm trúng nơi ngực, máu thấm ướt áo. Tình trạng của nàng cực kỳ nguy ngập.
Tuy nhiên, nàng chưa hôn mê. Đoạt Phách Sứ Giả hỏi gấp :
- Việc gì thế?
Ngọc Nô ú ớ :
- Bảy... bảy... người...
Đoạt Phách Sứ Giả hỏi dồn :
- Bảy người nào?
Nhưng, Ngọc Nô chỉ thốt được mấy tiếng đó, rồi nấc hơi lên, long ngược mắt, rúm người, rồi tắt thở.
Câu Hồn Sứ Giả hét :
- Còn ba nữ nô kia đâu?
Một âm thanh trầm từ đâu đó đáp vọng lại :
- Về âm phủ, chầu Diêm Vương rồi!
Đoạt Phách Sứ Giả kinh hãi, cao giọng hỏi :
- Ai?
Dưới tàng cây, cạnh một luống hoa, bảy người đứng thành hàng ngang, trong số có ba, gồm đạo sĩ, hòa thượng, còn bốn là tục nhân. Người nào cũng mang trường kiếm, cao tuổi nhất là trên bốn mươi, thấp tuổi nhất là ngoài hai mươi.
Người phát âm vừa rồi là một hòa thượng. Hòa thượng đáp :
- Đệ tử bảy phái Thiếu Lâm, Võ Đương, Côn Lôn, Không Động, Hoa Sơn, Nga My và Điểm Thương!
Đoạt Phách Sứ Giả bước ra ngoài, cười lớn, thốt :
- Thế là toàn bộ bảy đại kiếm phái trong võ lâm đều có đại diện tại đây!
Câu Hồn Sứ Giả nóng nảy hơn, vọt mình tới trước, quát hỏi :
- Kẻ nào giết nữ nô của chúng ta?
Một đạo sĩ hỏi :
- Hai vị có phải là từ Ma Quỷ đảo đến đây?
Đoạt Phách Sứ Giả biến sắc mặt, thầm nghĩ :
- “Làm sao chúng biết Ma Quỷ đảo?”
Lão chưa kịp đáp, Diệp Thanh từ bên trong bước ra, ung dung hỏi :
- Tại sao các vị sát tử bọn nữ nô của tôi?
Hòa thượng, đại diện phái Thiếu Lâm, là con người đầu to tai lớn, nhìn Diệp Thanh, cười hì hì, hỏi :
- Thí chủ là Quận chúa của đám nữ nô đó?
Hòa thượng đại diện phái Không Động, là con người ốm yếu, đen đúa, bực dọc gắt :
- Liễu đầu! Ngươi là chi của Ma Quỷ đảo?
Diệp Thanh nổi giận, không cần giữ lễ độ, cao giọng hỏi :
- Ta hỏi các ngươi, sao các ngươi không đáp? Tại sao các ngươi giết nữ nô của ta chứ?
Đạo sĩ Vũ Đương trầm giọng :
- Ai đối thoại với cỡ người như ngươi? Tại Ma Quỷ đảo ngươi là Quận chúa, chứ vào Trung Nguyên rồi, ngươi chỉ là một thiếu nữ tầm thường chẳng ra cái quái gì đâu mà hống hách! Cho ngươi biết, gặp bọn ta rồi, đừng mong sống sót trở về Ma Quỷ đảo!
Diệp Thanh bước tới. Bất thình lình, nàng chớp mình. Thân pháp của nàng nhanh quá, thủ pháp của nàng cũng nhanh.
Không ai thấy kịp nàng xuất thủ, một tiếng “bốp” vang lên, đạo sĩ Võ Đương lãnh một tát tay ở một bên má. Tiếng “bốp” vừa im, nàng cũng đã trở về nguyên vị, rồi nàng cười lạnh, hỏi :
- Tại sao các ngươi sát tử nữ nô của ta?
Bảy đại diện các phái sững sờ trước bản lĩnh siêu kỳ của Diệp Thanh.
Không một ai có phản ứng kịp thời, không ai nói một tiếng gì. Nàng vừa thi triển một bộ pháp của Nhuế Vĩ, trong cái hôm chàng đoạt đôi bạt của Câu Hồn Sứ Giả.
Diệp Thanh cực kỳ thông minh mẫn tuệ, thấy Nhuế Vĩ sử dụng, nàng nhớ rất rõ. Bây giờ, nàng thực nghiệm “Phi Long bộ pháp” với bọn đệ tử bảy kiếm phái. Cũng nhờ nàng rất giỏi khinh công, nên sự phối hợp cả hai môn mới tạo được một kết quả phi thường như vậy.
Một thanh niên, đệ tử phái Hoa Sơn, lấy giọng bình tĩnh, cao giọng đáp :
- Phàm là người của Ma Quỷ đảo đến đây, bất cứ có thân phận như thế nào, cũng đều đáng giết!
Diệp Thanh hỏi :
- Tại sao?
Đệ tử Hoa Sơn trợn trừng đôi mắt, nghiến răng ken két, nói :
- Sư phụ ta bị bọn Ma Quỷ đảo các ngươi sát hại, dù ta có quét sạch nhân số trên Ma Quỷ đảo cũng chưa đủ báo cừu cho sư phụ ta!
Diệp Thanh chớp mắt :
- Ai nói với các ngươi, là sư phụ ngươi bị người của Ma Quỷ đảo sát hại?
Đệ tử Hoa Sơn rớm lệ :
- Nếu không muốn thiên hạ biết, thì hay hơn hết là đừng làm chi cả. Có làm là tự nhiên có người biết. Người ta đều biết tiên sư chết tại Ma Quỷ đảo!
Hắn lại rít lên :
- Các ngươi đừng mong sống sót trở về đảo!
Diệp Thanh điểm một nụ cười :
- Các ngươi tìm lầm người rồi! Ai nói với các ngươi là bọn ta từ Ma Quỷ đảo đến đây chứ? Bốn nữ nô đó, ta bỏ tiền ra mua, các ngươi không đền mạng thì cũng phải đền tiền cho ta!
Đại hán đệ tử phái Côn Lôn bật cười ha hả, thốt :
- Nhất định chúng ta không lầm! Nếu chịu khó điều tra một chút, là hiểu ngay. Nếu ngươi sợ chết thì tốt hơn là nên thú thật lai lịch đi. Nhưng ta chỉ tha cho một mình ngươi thôi đó nhé! Vậy ngươi không cần phải giấu diếm thân phận làm gì.
Diệp Thanh kinh hãi, tự hỏi sao đối phương biết rõ lai lịch của nàng. Hẳn bên trong có ẩn tình chi đây. Nàng phải tìm hiểu lý do mới được.
Một thanh niên, đệ tử phái Điểm Thương đang thời huyết khí phương cương, tánh tình bạo táo, mãi đến bây giờ mới có dịp nói, nên thốt oang oang :
- Bảy đại kiếm phái đều có môn nhân chết tại Ma Quỷ đảo, chúng ta đối với Ma Quỷ đảo đồng có mối thù sâu nặng, gặp chúng là giết, cần gì phải phân nam nữ.
Diệp Thanh lại giật mình, thầm nghĩ :
- “Làm sao chúng biết được đồng môn chết tại đảo? Ai tiết lộ sự tình với chúng?”
Câu Hồn Sứ Giả phẫn uất cực độ, hét lớn :
- Các ngươi nói là người của Ma Quỷ đảo, đều đáng giết hết. Vậy ta đứng đây, kẻ nào có can đảm, cứ bước tới mà giết.
Nói như thế, là thừa nhận lai lịch rồi còn gì?
Đoạt Phách Sứ Giả tiếp luôn :
- Chỉ sợ không giết được ai, ngược lại bị giết mới đáng buồn cười cho!
Lão cởi đường dây thắt quanh lưng ra, rồi quất sang các môn nhân bảy đại kiếm phái. Lão quất vào chân đối phương.
Đường dây đó bằng cỏ bện lại, bảy môn nhân khinh thường không ai né tránh. Ngờ đâu, đường dây trông như bằng cỏ bện, song thực ra chính là lông khỉ kết thành. Gia dĩ, Đoạt Phách Sứ Giả lại dồn công lực vào đó, dây biến cứng như thép.
Khi nghe tiếng gió, bảy môn nhân biết nguy, nhưng làm sao tránh kịp?
Người đứng gần hơn hết, là vị đệ tử phái Điểm Thương, bị quét trúng chân, ngã nhào.
Câu Hồn Sứ Giả thấy nhị ca động thủ, khi nào chịu kém, lão ta không có vũ khí, chỉ bằng vào thần lực thiên sanh, nhổ phăng một thân cây, quét tới với chiêu “Hoành Tảo Thiên Quân”.
Đạo sĩ Võ Đương cúi xuống, chụp đệ tử Điểm Thương, nhún chân tung bỗng mình, mang theo luôn đồng bạn, tránh chiêu công đó. Còn năm người kia tránh ra xa xa, không khó khăn lắm.
Đoạt Phách Sứ Giả bật cười vang, vung luôn đường dây, quét ngã ba người nữa.
Bảy người là những cao thủ, đại diện bổn môn, đâu có thể bị hại dễ dàng, bất quá họ bị tấn công trong lúc bất ngờ, thành ra mất tiên cơ, cho nên họ chỉ bị xây xát da thịt, chứ không đến nỗi nào.
Dùng thân cây làm vũ khí, vũ khí không xứng tay, Câu Hồn Sứ Giả không phát huy được sở năng, tuy nhiên lão cũng tạo nên một thinh thế kinh người, đám môn nhân các phái lớn chỉ chống đỡ cũng đủ mệt, không còn thì giờ hoàn thủ.
Qua mười chiêu, cả bọn đều bị hai Sứ Giả đánh ngã.
Đạo sĩ Vũ Đương thầm nghĩ :
- “Xem ra hai lão này cao cường hơn bọn mình nhiều, nếu cứ dằng dai mãi, cuối cùng khó tránh thảm bại với họ! Cái lối chiến đấu cá nhân này không thích hợp, mình phải xoay qua trận pháp mới hy vọng thành công!”
Y hét to lên :
- “Thất Tinh trận”! “Thất Tinh trận”!
Y lập tức chiếm chủ vị, sáu người kia không chậm trễ, mỗi người án ngữ một phương hướng, lập thành trận thế ngay.
Trận thế lập xong, đạo sĩ Võ Đương hét :
- Phản công!
Bảy thanh trường kiếm chớp lên, bảy kiếm pháp khác biệt cùng phát động một loạt, bao vây Câu Hồn và Đoạt Phách nhị Sứ Giả vào giữa.
Cả hai mất ngay ưu thế, từ thế công chuyển sang thế thủ, tự vệ hết sức chật vật.
Đoạt Phách Sứ Giả vung tít đường dây, ngăn chặn kiếm quang tiếp cận, nếu lơi tay một chút là kiếm phong quét đến rợn người. Câu Hồn Sứ Giả dùng thân cây chống lại bửu kiếm, qua mấy lần chống đỡ, lá trụi, cành tước, còn lại thân cây trơ trụi như cán cờ.
Hai Sứ Giả mất hết oai lực, đối phương hoàn toàn chiếm phần chủ động, tùy ý tung hoành.
Cuộc đấu càng kéo dài, trận thế càng phát huy hiệu năng ảo diệu, áp đảo hẳn hai Sứ Giả.
Diệp Thanh đứng bên ngoài quan sát cuộc chiến, tìm mãi mà chẳng phát hiện được chỗ ảo diệu của trận thế, bởi bảy kiếm pháp cùng phát động một lượt, kiếm ảnh lẫn lộn với nhau cực kỳ phức tạp. Nàng thừa hiểu, trong bảy đạo kiếm, phải có một đạo chỉ huy, điều động sáu đạo kia, xuất phát đúng theo chiến thuật, tuy phức tạp chứ không hỗn loạn. Bởi hỗn loạn là rời rạc, là mất cái thế hỗ tương, trận pháp sẽ không còn lợi hại nữa, trở thành vô dụng.
Muốn phá thế trận, phải hạ cho được đạo kiếm chỉ huy, sáu đạo kia như rắn mất đầu, không còn đáng sợ nữa. Nhưng, làm sao nhận định đạo kiếm chỉ huy?
Diệp Thanh dù thông minh đến đâu, trong nhất thời không làm sao tìm ra.
Trong khi nàng miên man suy nghiệm, tại trận thế, hai Sứ Giả bị áp đảo dần dần. Tình hình càng phút càng nguy ngập. Nếu nàng không vào cuộc, trợ giúp, chắc chắn là hai Sứ Giả phải bị hại. Nàng cắn răng, dùng hai tay không, liều xâm nhập vào vùng kiếm ảnh.
Võ công của nàng, phần lớn do Câu Hồn và Đoạt Phách hai Sứ Giả truyền cho, nên nàng tôn họ lên hàng thúc thúc, thực ra thì họ chỉ là thuộc hạ của phụ thân nàng mà thôi.
Thấy nàng vào cuộc, hai Sứ Giả lên tinh thần ngay.
Nhưng quyền cước của nàng có kỳ diệu đến đâu, giao thủ với một tay kiếm đơn độc, thì may ra còn thủ thắng được, chứ đối địch với một kiếm trận, thì chẳng khác nào lấy trứng mà chọi vào đá. Cuối cùng, sự can thiệp của nàng vẫn không xoay được thế chiến, và hai Sứ Giả vẫn càng phút càng bị dồn vào nguy hiểm.
Qua mấy mươi chiêu, Diệp Thanh lại bị bao vây như hai Sứ Giả.
Hai Sứ Giả kinh hãi, kêu lên :
- Tiểu thơ lui ra gấp! Bọn lão phu đoạn hậu cho. Rút nhanh ra khỏi trận đi!
Nhưng, Diệp Thanh không lui, trái lại còn đánh vùi với địch.
Không lâu lắm, Câu Hồn Sứ Giả trúng hai nhát kiếm. Đoạt Phách Sứ Giả cũng hứng một nhát. Cả hai lại hét :
- Tiểu thơ lui ra ngay! Để mặc bọn lão phu liều chết với chúng. Nếu bọn lão phu bất hạnh, sau này tiểu thơ sẽ tìm cách báo thù.
Diệp Thanh vẫn không lui, cứ đánh vùi.
Bỗng, bảy đạo kiếm quang cùng chiếu vào Diệp Thanh. Bọn môn nhân bảy phái định diệt trừ nàng trước, sau đó sẽ thu thập hai Sứ Giả, nên hiệp lực dồn thế công vào một mục tiêu duy nhất.
Diệp Thanh thấy không làm sao thoát khỏi áp lực tinh thần đó, thầm kêu khổ :
- Mạng ta chắc không còn!
Vừa lúc đó, một đạo hắc quang xẹt vào. Một loạt tiếng xoảng vang lên, bảy thanh trường kiếm của bọn bảy phái nhất tề gãy làm hai đoạn.
Diệp Thanh quay đầu lại, bất giác mừng lớn, kêu lên :
- A! Công tử đến cứu...
Đạo hắc quang đó là Huyền Thiết Mộc Kiếm. Nhuế Vĩ giở bộ pháp Phi Long, đồng thời thi triển “Hải Uyên kiếm pháp”, lướt tới giải nguy cho Diệp Thanh.
Bảy môn nhân dù thấy có người can thiệp cũng không làm sao thu kiếm về kịp trước hai môn công kỳ diệu đó.
Bảy môn nhân còn sững sờ, Nhuế Vĩ đánh tiếp một chiêu thứ hai, hất vuột tay họ bảy đoạn kiếm bay đi rơi ngoài xa mấy trượng.
Đại sĩ Vũ Đương hô to :
- Chạy!
Câu Hồn Sứ Giả cười lớn :
- Chạy đi đâu?
Lão quét ngọn côn với theo.
Nhuế Vĩ hấp tấp hất chiếc mộc kiếm lên, đánh bạt ngọn côn ra ngoài, đồng thời chàng lướt tới, ngăn chặn bọn Diệp Thanh ba người, không cho họ đuổi theo.
Chàng thấp giọng bảo :
- Để cho họ chạy đi.
không lâu sau, bảy môn nhân khuất dạng trên đường dài!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Không phải chỉ có một đợt người đó mà thôi đâu! Họ kết hợp từng toán bảy người, luyện tập thuần thục “Thất Tinh trận”, chờ đón các vị ở khắp nơi, bởi họ nuôi dưỡng hận thù sâu nặng đối với Ma Quỷ đảo. Tốt hơn hết là các vị hãy ly khai nơi này, càng sớm càng có lợi. Tại hạ tin chắc không lâu lắm, sẽ có toán khác đến đây tìm các vị. Nếu gặp bọn cao cường hơn, chúng ta khó thủ thắng nổi!
Diệp Thanh bực tức :
- Tại sao công tử buông tha chúng chứ?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Giết người không ích lợi chi cả.
Diệp Thanh hừ một tiếng :
- Công tử không giết chúng, chúng sẽ giết bọn tôi!
Nhuế Vĩ hơi bực :
- Tiểu thơ cũng thích giết người nữa sao?
Diệp Thanh trố mắt :
- Thế thì phải làm sao?
Nhuế Vĩ buông gọn :
- Ly khai nơi này gấp.
Chàng gọi to :
- Cúc muội?
Lâm Quỳnh Cúc từ bên trong bước ra, vai tả mang bọc hành trang, tay hữu dìu Giản Hoài Quyên.
Diệp Thanh kêu lên :
- Nàng đi đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ đi đâu, nàng đi đó.
Lâm Quỳnh Cúc nghe câu đó, mát lòng hết sức. Nàng thầm nghĩ :
- “Đại ca không bao giờ bỏ rơi ta!”
Dĩ nhiên, họ cùng đi về một định hướng.
Diệp Thanh bỏ kiệu, cùng đi bộ với bọn Nhuế Vĩ. Đến Kim Lăng, nàng bảo Câu Hồn Sứ Giả đi mua sáu con ngựa, đoạn sáu người cùng giục vó, xông lướt dặm dài.
Họ đi trọn một ngày một đêm, đến một biển vô danh. Sáu người xuống ngựa, đi bộ ra bãi biển.
Diệp Thanh bảo Câu Hồn Sứ Giả đi tìm thuyền. Trong khi chờ thuyền, Diệp Thanh tỏ lời cảm tạ Nhuế Vĩ cứu mạng.
Đoạt Phách Sứ Giả cho rằng chàng muốn đến Ma Quỷ đảo, nên nhân dịp thi ân, để đổi lấy cái ân khác vậy thôi. Lão ta nào biết trong quyển bút ký của Cao Thọ, có ghi môn nhân của bảy đại kiếm phái tham gia công cuộc bao vây sư phụ chàng ngày trước. Bởi lẽ đó, chàng can thiệp, đánh đuổi bảy người kia, chứ nếu không thì khi nào chàng lại dây vào ân oán giang hồ giữa hai phe phái hoàn toàn xa lạ với chàng?
Không lâu lắm, Câu Hồn Sứ Giả trở lại, cho biết là thuyền của đại ca lão chờ đón.
Rồi thuyền đến, chủ thuyền là một lão nhân oai mãnh, trông thấy tiểu thơ trở về có người lạ đi theo, hết sức kinh ngạc.
Lão nhân hỏi liền :
- Tại sao lại có người lạ?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 43**

Bất Quy cốc

Diệp Thanh đang nằm trên bãi cát, uể oải đứng lên cười đáp :
- Khách của tôi đó đại thúc ạ!
Lão nhân thoáng biến sắc, hỏi nhỏ Đoạt Phách Sứ Giả đứng bên cạnh :
- Có được sự chấp thuận của Đảo chúa chưa?
Đoạt Phát Sứ Giả lắc đầu :
- Đảo chúa chưa hay biết gì cả.
Diệp Thanh bước tới. Lão nhân làm lễ ra mắt rồi cất giọng khàn khàn thốt :
- Khách của tiểu thơ không xuống thuyền được!
Diệp Thanh đáp :
- Họ là những người có ơn cứu mạng tôi, họ đến Ma Quỷ đảo vì có việc thỉnh cầu nơi gia phụ thì bằng lòng cho họ xuống thuyền, đại thúc đừng cản trở.
Lão nhân lộ vẻ khó khăn :
- Nhưng Đảo chúa...
Diệp Thanh chận lời :
- Gia phụ có thái độ gì tôi chịu trách nhiệm!
Lão nhân chẳng biết làm sao hơn, đành tuân lời nàng để cho bọn Nhuế Vĩ xuống thuyền.
Lúc đó Nhuế Vĩ, Lâm Quỳnh Cúc, Giản Hoài Quyên cũng đã đứng lên. Lâm Quỳnh Cúc hỏi :
- Họ nói gì với nhau đó đại ca?
Nhuế Vĩ đáp :
- Lão nhân không cho bọn ta xuống thuyền, song Diệp Thanh tác chủ quyết để cho bọn ta xuống thuyền.
Câu Hồn Sứ Giả đứng cạnh chàng, nghe chàng nói thế hết sức kinh hãi, thầm sợ thính giác của chàng rất tinh diệu, Diệp Thanh và lão nhân đứng cách chàng rất xa thế mà chàng nghe rõ cuộc đối thoại của họ không sót một lời.
Nhuế Vĩ tiếp :
- Lão nhân không thể không đáp ứng. Vậy chúng ta chuẩn bị xuống thuyền.
Lâm Quỳnh Cúc nắm tay Giản Hoài Quyên, sóng đối với Nhuế Vĩ bước từ từ về phía Diệp Thanh. Vừa đi, Lâm Quỳnh Cúc vừa hỏi :
- Này đại ca, thuyền ở đâu sẵn mà họ tìm được nhanh chóng thế?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Ngu huynh không hiểu.
Chàng thầm nghĩ hẳn là họ có một phương pháp thông tin với nhau rất đặc biệt, nên người về và người đón cùng đến đúng lúc. Nhưng phương pháp đó như thế nào?
Lão nhân nhìn Nhuế Vĩ, bất giác kêu lên :
- Giản công tử.
Lão nhìn sang Giản Hoài Quyên bên cạnh Lâm Quỳnh Cúc tiếp :
- Giản công tử cũng có mang lịnh muội theo nữa à?
Diệp Thanh lấy làm kỳ hỏi :
- Ai là Giản công tử hở đại thúc?
Lão nhân đưa tay chỉ Nhuế Vĩ cười đáp :
- Chứ gì đó, tiểu thơ còn vờ hỏi nữa thì thôi! Nếu sớm biết khách của tiểu thơ là Giản công tử thì lão phu đâu có cản trở.
Diệp Thanh lắc đầu :
- Y không phải họ Giản, y là họ Nhuế.
Lão nhân nghe đến tiếng Nhuế bất giác kinh hãi, không nói gì nữa.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Các hạ có quen Giản công tử?
Lão nhân đáp vắn tắt :
- Trước kia có gặp y một lần.
Diệp Thanh mỉm cười :
- Đại thúc ơi! Hiền muội của Nhuế công tử thọ bịnh, muốn nhờ phụ thân chữa trị. Chúng ta nên lui thuyền gấp đi đại thúc!
Lão nhân cười lạnh hỏi :
- Nhuế công tử có tiểu muội?
Diệp Thanh hỏi :
- Lâm tiểu thơ khác họ, sao lại là lịnh muội được?
Nhuế Vĩ chỉ Giản Hoài Quyên thốt :
- Còn nàng ấy là họ Giản, không đồng bọn với tại hạ Diệp Thanh tỉnh ngộ :
- Thì ra nữ nhân nào nhỏ tuổi hơn công tử là công tử nhận tiểu muội hết!
Nhuế Vĩ đáp :
- Không nhất định là vậy. Cũng cần phải xem họ có đủ tư cách hay không mới được chứ!
Diệp Thanh mỉm cười :
- Như tôi đây có đủ tư cách hay không? Tôi nhỏ tuổi hơn công tử mà!
Nhuế Vĩ không đáp.
Diệp Thanh thất vọng, trầm gương mặt.
Lão nhân hỏi :
- Công tử định yêu cầu phụ thân tiểu thơ chữa bịnh cho nữ nhân họ Giản?
Nhuế Vĩ không đáp thẳng câu hỏi :
- Tiểu thơ các vị bằng lòng giúp tại hạ việc đó.
Lão nhân hỏi :
- Nếu tiểu thơ không giúp?
Nhuế Vĩ đáp :
- Thì tại hạ đi khắp sông hồ tìm Tam Nhãn Tú Sĩ, nhờ người hóa giải thuật Ma Tâm Nhãn do chính người thi triển.
Lão nhân cười lạnh :
- Nữ nhân họ Giản không phải là thân muội của các hạ, sao các hạ thích gánh vác việc người thế?
Nhuế Vĩ cười đáp :
- Người trong thiên hạ phải lo việc trong thiên hạ, hà tất phải là thân muội mới lo cho nhau?
Lão nhân bĩu môi :
- Nàng ấy có ca ca, cần gì các hạ phải nhọc tâm?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nếu ca ca của nàng có mặt thì tại hạ lo làm chi?
Lão nhân buộc miệng thốt :
- Ca ca nàng có mặt!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Ở đâu?
Biết mình lỡ lời, lão nhân vội chữa :
- Nào ai biết ở đâu!
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Các hạ không biết, tại hạ không biết, thế thì tại hạ không thể không gánh vác!
Diệp Thanh nghe họ nói chuyện với nhau chẳng hiểu gì cả. Nhưng họ dằn dai mãi thì mất nhiều thì giờ, nàng gọi :
- Đại thúc và Nhuế công tử nói gì mà nói mãi thế? Thế không xuống thuyền sao chứ?
Lão nhân chớp mắt, niềm hung độc thoáng hiện trong ánh mắt đó. Rồi lão cười lạnh thốt :
- Xuống thuyền ngay bây giờ đây.
Lão dẫn đầu. Bọn thủy thủ trên thuyền vận y phục trắng, nịt sát mình, đầu vấn khăn trắng. Chúng thấy Diệp Thanh đồng quỳ xuống cúi rạp mình.
Nhuế Vĩ cho rằng nghi cách đó phải là dành cho Hoàng gia, nhưng Diệp Thanh là một Quận chúa thì Công chúa là ai? Bởi có Quận chúa tất phải có Công chúa.
Từ trong khoang thuyền hai hàng nữ nô bước ra, tất cả đều mang kim hoàn nơi tay, tất cả cùng hành lễ, thốt :
- Quận chúa đã trở về!
Nhuế Vĩ không hiểu tại sao từ lão nhân đến bọn nữ nô, như bốn nàng đã chết, có lúc gọi Diệp Thanh là Quận chúa, có lúc lại gọi tiểu thơ.
Dĩ nhiên trong thuyền các vật trang trí cực kỳ hoa lệ, xứng đáng với thân phận một Quận chúa.
Bọn Nhuế Vĩ và Diệp Thanh kiêm trình luôn một ngày một đêm đến đây rồi ai ai cũng nghe đói.
Không đợi lịnh, bọn nữ nô dọn thức ăn lên cho họ dùng ngay.
Ai ai cũng ăn ngon, chỉ có Lâm Quỳnh Cúc và Giản Hoài Huyên không quen ngồi thuyền vượt biển nên bần thần bứt rứt khó chịu vô cùng. Cả hai không nuốt trôi, dù thức ăn là những món ngon vật lạ.
Thấy hai nàng say sóng ói mửa, Nhuế Vĩ ăn uống qua loa rồi lo săn sóc cho các nàng. Chàng và hai nàng chiếm một ngăn nhỏ trong khoang thuyền. Chàng đưa hai nàng vào đó, rồi suốt ngày cả ba không ra ngoài ăn uống thì có nữ nô đưa vào cho họ.
Diệp Thanh không hề đến thăm họ, mường tượng nàng hận. Song nàng hận gì? Hận ai? Nào ai biết được?
Đến ngày thứ tư, Câu Hồn Sứ Giả gõ cửa phòng gọi :
- Sắp đến nơi rồi đó nhé Nhuế công tử!
Bây giờ Lâm Quỳnh Cúc và Giản Hoài Quyên đã quen sóng rồi, không còn khó chịu như trước.
Nhuế Vĩ bảo :
- Chuống ta lên sàn thuyền xem sao!
Nhìn sóng biển nhấp nhô, Nhuế Vĩ sanh niềm cảm khái bồi hồi.
Diệp Thanh cũng có mặt trên sàn thuyền. Nhân lúc Nhuế Vĩ đứng một mình trầm tư, nàng do dự một chút đoạn bước tới cạnh chàng hỏi :
- Các tiểu muội của công tử đâu?
Nhuế Vĩ quay đầu lại không đáp, chỉ cười thốt :
- A! Tiểu thơ!
Diệp Thanh thở dài :
- Công tử không thể dùng tiếng Thanh nhi được sao?
Nhuế Vĩ mỉm cười, lần này chàng đáp câu hỏi trước để lấp câu hỏi sau :
- Bọn Cúc muội sợ sóng, không dám lên đây.
Diệp Thanh nghe lòng xót xa quá, buông giọng hờn dỗi :
- Công tử dành nhiều cảm tình với hai vị cô nương đó hết sức, chẳng cho ai xí tí phần nào cả!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Bốn hôm nay cả hai bị sóng nhồi dật dờ, thờ thẩn, ăn kém, ngủ kém nên ốm nhiều!
Diệp Thanh hơi cáu :
- Họ ốm hay mập có liên quan gì đến tôi?
Nhuế Vĩ kinh ngạc nhưng không nói gì. Vừa lúc đó một điểm đen hiện ra trong tầm mắt chàng. Điểm đen lớn dần, lớn dần. Chàng reo lên :
- Sắp đến nơi rồi! Tốt quá!
Diệp Thanh hỏi :
- Cái gì tốt?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ít nhất hai tiểu muội của tại hạ hết ngại sóng nữa!
Diệp Thanh phát cáu :
- Lại còn cái vị tiểu muội lơ láo kia sẽ được chữa trị lành mạnh nốt! Một nàng ngốc!
Nhuế Vĩ không vui :
- Nàng ấy đâu có ngốc! Tiểu thơ đừng lầm!
Ma Quỷ đảo hiện rõ dần dần.
Nhuế Vĩ không còn nhìn Diệp Thanh nữa, mắt chàng dán về phương trời xa xa.
Diệp Thanh tức uất suýt bật khóc.
Hòn đảo khá lớn, hình thức giống một quái nhân ngồi chồm hổm. Cạnh bờ đảo có thuyền nhẹ. Thủy thủ y phục trắng đang lần lượt xuống thuyền.
Nhuế Vĩ tự hỏi :
- “Chúng sắp đi đâu đây?”
Trong khi đó thuyền của chàng cặp bến, đòn dây được thả xuống.
Lão nhân hướng về Diệp Thanh, thốt :
- Thỉnh tiểu thơ lên bờ.
Lâm Quỳnh Cúc và Giản Hoài Quyên được người dìu lên sàn thuyền.
Diệp Thanh lạnh lùng mời khách lên bờ, song nàng không nhìn đến Nhuế Vĩ nữa.
Lễ nghi chào đón lại được diễn ra tại bờ theo cung cách của hoàng gia.
Đi được nửa đoạn đòn dây bắt từ thuyền lên bờ, Nhuế Vĩ bỗng thấy một người hấp tấp xuống chiếc thuyền kia và thuyền đó sắp sửa ra khơi. Bất giác chàng gọi to :
- Giản Thiệu Vũ!
Quả đúng là Giản Thiệu Vũ. Trông thấy Nhuế Vĩ có cả Giản Hoài Quyên, Giản Thiệu Vũ biến sắc mặt. Lập tức thay vì xuống luôn thuyền, Giản Thiệu Vũ quay mình trở lên đảo.
Gặp Giản Thiệu Vũ khi nào Nhuế Vĩ bỏ qua. Có rất nhiều việc chàng cần cật vấn y, nếu có thể, chàng sẽ bắt buộc y giải quyết ổn thỏa.
Thấy Giản Thiệu Vũ trốn tránh chàng, chàng hết sức lấy làm lạ thầm nghĩ :
- “Tại sao y trốn ta? Ta đâu muốn giao thủ với y mà y sợ? Ta chỉ muốn đối thoại với y về nhiều vấn đề thôi mà”.
Chàng lướt trên đòn dây, gọi :
- Các hạ chạy đi đâu? Tại hạ cần nói chuyện với các hạ.
Giản Thiệu Vũ chẳng những không dừng chân trái lại còn chạy nhanh hơn trước. Y chạy về hướng Tây Bắc.
Nhuế Vĩ đuổi gấp theo sau.
Lâm Quỳnh Cúc gọi :
- Đại ca! Đại ca!
Nàng muốn chạy theo, song vướng Giản Hoài Quyên bên cạnh nàng đành ở lại.
Diệp Thanh cũng gọi :
- Nhuế công tử! Nhuế công tử!
Nàng chạy theo chàng. Nàng vừa chạy vừa gọi :
- Trở lại! Đi về phía đó không được đâu.
Thì ra nơi đó có một vùng đất cấm, bất cứ ai cũng không dám xâm nhập vào.
Diệp Thanh lo sợ chàng gặp nguy hiểm.
Giản Thiệu Vũ cũng là tay khá về thuật khinh công, y lại chạy trước, Nhuế Vĩ đuổi theo mãi vẫn không hẹp được khoảng cách giữa nhau.
Diệp Thanh dần dần bị bỏ rơi sau xa, không theo kịp thì nàng lại gọi :
- Nơi đó đến không được đâu! Hãy trở lại, Nhuế công tử!
Nhuế Vĩ có nghe song không thể dừng chân, sợ mất hút Giản Thiệu Vũ.
Chạy một lúc lâu, chợt Nhuế Vĩ thấy một đống xương trắng. Rồi chàng lại thấy đống thứ hai, đống thứ ba, xương trắng nhiều quá, hơn trăm đống. Dĩ nhiên là xương người. Xương khô rải rác dọc theo sơn cốc.
Giản Thiệu Vũ chạy vào cốc khẩu.
Nhuế Vĩ đến cốc khẩu, toan vào theo.
Ngẩng mặt nhìn lên chàng thấy ba chữ nơi vách: “Bất Quy cốc”. Nhuế Vĩ giật mình do dự. Nhưng chỉ một phúc sau chàng bất chấp nguy hiểm, lao mình vào.
Khi Diệp Thanh đến nơi thì đã muộn rồi. Nhuế Vĩ mất dạng. Nàng đứng lại đó thừ người, thầm vái van cho chàng vô sự trở ra. Nàng không dám vào mà lại vái, như vậy là bên trong cốc có vô số hiểm nguy.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 44**

Kiếm lão quái

Vào bên trong sơn cốc rồi, Nhuế Vĩ không thấy Giản Thiện Vũ nữa.
Chàng thầm nghĩ :
- “Có lẽ tại ta dần đà tại cốc khẩu, nên y có thì giờ chạy sâu vào trong. Nhất định là y ở phía trước!”
Chàng phóng chân chạy tới.
Sơn cốc hẹp và dài, ánh sáng yếu ớt, hơi lạnh bốc buốt xương.
Nhuế Vĩ vừa chạy vừa gọi :
- Giản Thiện Vũ! Giản Thiện Vũ!
Chỉ có tiếng dội, không một lời đáp.
Chàng chạy nhanh, chân giẫm mạnh, tiếng chân vang dội thình thịch, thình thịch.
Không lâu lắm, có tiếng chân người từ đầu kia vọng lại, người nào đó đang đi ngược chiều và song phương sắp sửa đối diện.
Nhuế Vĩ đứng lại, thầm nghĩ :
- “Chắc là Giản Thiện Vũ trở ra!”
Lòng sơn cốc quanh co uốn khúc, nhìn ra phía trước, Nhuế Vĩ không thể thấy xa.
Đột nhiên, một bóng người xuất hiện ở khúc quanh. Người đó chập choạng bước đi, chừng như thọ thương nặng.
Nhãn lực của Nhuế Vĩ rất tinh diệu, tuy còn cách xa hơn hai mươi trượng, trong bóng tối mờ mờ, chàng cũng nhận ra người đó không phải là Giản Thiện Vũ.
Người đó là một hòa thượng.
Hòa thượng miễn cưỡng bước tới mấy bước nữa, rồi kiệt sức ngã xuống, rên hừ hừ.
Nhuế Vĩ vọt mình tới, không dám hấp tấp nâng hòa thượng lên, chỉ hỏi :
- Đại sư là ai? Có phải đã thọ thương chăng?
Hòa thượng nằm sấp, ngực ấp lên đá vụn, đưa lưng lên, lưng phập phồng, chứng tỏ hơi thở rất khó khăn.
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Đại sư cho tại hạ biết mình là ai, tại hạ có thể chữa trị thương thế cho!
Hòa thượng cố gắng buông mấy tiếng :
- Bần tăng là Pháp Hải.
Nhuế Vĩ kinh hãi kêu lên :
- Pháp Hải?
Phàm trong phái Thiếu Lâm, những hòa thượng có pháp hiệu khởi đầu bằng chữ Pháp, đều có thân phận tối cao. Trừ chưởng môn là Pháp Bổn đại sư, còn có hai vị trưởng lão là Pháp Hải và Pháp Ý. Trên giang hồ, không ai không nghe danh ba vị đó.
Nằm mộng Nhuế Vĩ cũng không tưởng là gặp Pháp Hải đại sư tại đây, và đại sư lại thọ thương nặng như vậy. Chàng thầm nghĩ :
- “Ai có khả năng gây thương thế cho vị cao tăng Thiếu Lâm này? Người đó hẳn phải là tay phi phàm mới tạo được một thành tích như thế.”
Chàng với tay nâng lên, soát qua khắp thân thể lão, thấy vết tích tung hoành ngang dọc nơi ngực, chỉ một gương mặt thôi cũng có hơn hai mươi vết kiếm, không còn phân biệt mũi miệng mắt tai nữa. Điểm đặc biệt là các vết thương dài ngắn sâu cạn đều y nhau, mường tượng hung thủ có đo sẵn trước rồi mới hành động.
Pháp Hải đại sư tiếp với giọng yếu ớt :
- Tà... Kiếm... tái xuất...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tà Kiếm? Tà Kiếm là chi?
Bỗng, Pháp Hải rúm mình lại, rồi rung lên từng hồi.
Nhuế Vĩ thở dài, biết là không còn cách gì chữa trị cho lão được nữa. Chỉ qua một lúc nữa thôi, máu trong người ra hết, lão sẽ trút linh hồn. Chàng thốt :
- Đại sư có gì cần trối trăn lại, xin cứ nói, vãn bối sẽ cố gắng hoàn thành cho.
Pháp Hải đã mở mắt, không còn trông thấy gì, nên chẳng rõ Nhuế Vĩ là địch thù hay kẻ bàng quan, song nghe giọng nói thành khẩn của chàng lão không ngần ngại thốt :
- Mang... “Như Ý lịnh”... đến Thiếu Lâm tự... nói là Tà Kiếm đã tái xuất...
Chợt lão hét lên :
- Tà Kiếm! Tà Kiếm lợi hại không tưởng nổi.
Lão vùng lên, rồi oằn oại, qua một phút dao động, lão nằm im. Lão bất động vĩnh viễn. Đôi tay của lão nắm chặt tay áo của Nhuế Vĩ.
Thấy lão chết quá thê thảm, Nhuế Vĩ xúc động tâm tình, lệ rớm ven mi.
Chàng gỡ tay lão ra, từ từ đặt xác lão nằm xuống, rồi chàng hứa :
- Tiền bối hãy yên tâm về Tây thổ, vãn bối sẽ mang “Như Ý lịnh” đến Thiếu Lâm tự, như tiền bối đã muốn.
Chàng chuyển xác chết đến một cái hang gần đó, đặt xuống xong rồi, lục soát trong mình đại sư, lấy một chiếc Như Ý bằng ngọc trắng, lớn bằng bàn tay.
“Như Ý lịnh”, là một loại tín phù của phái Thiếu Lâm, biểu hiệu một uy lệnh vô thượng đối với bổn phái.
Chàng cất chiếc “Như Ý lịnh” vào mình, khuân một tảng đá lớn, lấp kín miệng hang, xong rồi chàng nghĩ đến Giản Thiện Vũ. Chàng biết, lúc đó có tìm Giản Thiện Vũ cũng vô ích, nhưng sơn cốc còn dài sâu, chàng cứ đi tới xem sao.
Chàng nghĩ, dù không gặp Giản Thiện Vũ, mà lại gặp cao thủ Tà Kiếm, thì lại càng hay.
Chàng không tưởng là trong sơn cốc có một ma đầu, chuyên giết người, và chực chờ giết chàng.
Con đường còn lại đó dài độ mấy trăm thước, cuối con đường là một khoảng đồng có trồng lúa, lúa đang tốt xanh, giữa đồng lúa, có khe nước, chảy không ngừng. Trên đồng có mấy đại hán, vận y phục nhà nông, họ không hay biết có người lạ vào đây, họ mơ màng nhìn thửa ruộng và miệng nhai nhồm nhoàm rắn sống.
Nhuế Vĩ kinh ngạc tột độ, nhưng cũng bước đến cạnh một nông phu vòng tay hỏi :
- Nhân huynh có thấy một người vừa vào đây chăng?
Nông phu không lộ vẻ gì kinh ngạc, không hỏi han gì Nhuế Vĩ cả, chỉ lắc đầu.
Chàng đi tiếp đến một cốc khẩu, chợt thấy một lão đạo sĩ dung mạo thanh tú, lão đang kêu lên :
- Xích Vỹ! Xích Vỹ!
“Xích Vỹ Xà” là một trong mười loại độc xà, cực độc, không kém “Bách Bộ Xà”, “Thanh Trúc Xà”.
Chỗ lão nhân nắm, cách đầu độc xà độ bảy tấc, độc xà không quay đầu ngoạn tay lão được, chỉ mở to mắt, vẫy vẫy đuôi, còn lão nhân thì nhìn đầu nó, cười hì hì.
Nhuế Vĩ rợn mình.
Âm thinh cười của lão nghe sao tàn khốc lạnh lùng quá chừng! Âm thinh đó hoàn toàn mâu thuẫn với vẻ từ hòa nơi gương mặt lão.
Rồi lão ngưng cười, cắn đầu con “Xích Vỹ Xà” ăn tươi nó.
Ăn sống một con rắn, là sự lạ rồi, ăn sống một con rắn độc, lại là điều chẳng bao giờ Nhuế Vĩ tưởng tượng đến. Nhuế Vĩ nhận thấy, lão nhân ăn rắn chẳng phải vì đói mà ăn, mà là vì một dụng ý nào đó. Khác với bọn nông phu, lão chỉ ăn đầu, còn mình thì lão quăng đi.
Ăn xong, lão lau mép rồi đứng lên uốn éo mình cho giãn gân cốt. Đoạn lão bước tới nhặt phần mình còn lại của con “Xích Vỹ Xà”, đi luôn đến trước mặt Nhuế Vĩ bảo gọn :
- Ăn đi!
Lão trao mình con rắn cho Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ biến sắc, lắc đầu :
- Lão trượng ăn đi! Tại hạ không phải là dã nhân, nên không thể ăn được thú vật sống.
Lão nhân kinh hãi hỏi :
- Ngươi nói năng được?
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Tại hạ có miệng, có lưỡi, tự nhiên phải biết nói năng!
Lão nhân cười :
- Ta thấy ngươi vào, lại không nói tiếng gì, cứ tưởng ngươi si dại!
Đoạn lão hỏi :
- Ngươi vào đây làm gì?
Nhuế Vĩ không đáp, chỉ hỏi lại :
- Cốc chủ ở đâu?
Lão nhân hỏi :
- Ngươi tìm Cốc chủ để làm gì?
Nhuế Vĩ đáp :
- Để thỉnh giáo một việc.
Lão nhân hỏi :
- Việc gì?
Cho rằng lão tò mò quá, Nhuế Vĩ hơi bực, tuy nhiên, chàng trầm tĩnh tiếp :
- Nếu lão trượng biết, thì xin vui lòng chỉ cho tại hạ. Còn như không muốn nói, thì thôi vậy. Tại hạ tự đi tìm cũng được.
Lão nhân lạnh lùng :
- Ngươi biết ý nghĩa ba chữ “Bất Quy cốc” chăng?
Nghe lão hỏi thế, Nhuế Vĩ biết ngay lão ta là Cốc chủ. Chàng thầm nghĩ :
- “Con người có bề ngoài rất từ hòa, song tâm địa lại độc hơn rắn rết”.
Do đó, chàng đề cao cảnh giác, sẵn sàng ứng phó với mọi bất ngờ.
Chàng vờ như không biết thân phận đối tượng, đáp :
- “Bất Quy cốc”, cái tên nghe cũng được, song tầm thường quá!
Lão nhân hừ lạnh một tiếng :
- Tầm thường! Bất Quy cốc là một sơn cốc, ai vào rồi là đừng mong trở về.
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Không chắc vậy đâu, lão trượng!
Lão nhân trầm gương mặt, phẫn nộ :
- Ai bảo ngươi đến đây? Diệp Sĩ Mưu phải không?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Diệp Sĩ Mưu? Tại hạ không quen người đó. Trên đảo này, tại hạ chỉ biết có một người, một tiểu thơ tên Diệp Thanh.
Lão nhân “ạ” một tiếng :
- Biết con gái mà không biết cha? Thế Diệp Thanh bảo ngươi đến phải không?
Bây giờ, Nhuế Vĩ mới biết Tam Nhãn Tú Sĩ tên là Diệp Sĩ Mưu và Diệp Sĩ Mưu hẳn có quen biết chi với lão quái nhân này. Chẳng những thế, mối giao tình giữa song phương cũng phải thâm hậu lắm. Cho nên lão quái nhân mới biết tên cả con gái của người ta.
Chàng lại lắc đầu đáp :
- Không ai bảo tại hạ đến đây cả. Chính Diệp Thanh còn ngăn trở tại hạ nữa là khác.
Lão nhân cười lạnh :
- Liễu đầu Diệp Thanh biết rõ giới điều trong cốc, đương nhiên là phải ngăn trở ngươi. Nhưng ngươi lại chẳng biết sống chết ngoan cố xâm nhập, thế là ngươi không xem ta ra gì.
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Tại hạ đâu có quen biết chi lão trượng, như vậy làm gì có việc khinh thường lão trượng?
Lão nhân hỏi :
- Ta là Cốc chủ đấy, ngươi tìm ta có việc chi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Thoạt đầu tại hạ vào, không có ý tìm lão trượng.
Lão nhân cười lạnh :
- Kết quả, vào cốc rồi, ngươi thấy điều chướng mắt, nên định tìm ta mà tranh luận!
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ có một người bằng hữu, cách mặt nhau hai năm rồi. Hôm nay, tại hạ trông thấy người đó vào sơn cốc, nên theo vào, thành ra phạm tội xâm nhập không thông báo.
Lão nhân lắc đầu :
- Ở đây, không có người lạ vào! Bằng hữu của ngươi không có mặt trong cốc đâu!
Nhuế Vĩ đáp :
- Nếu đích xác y không có mặt tại đây, thì tại hạ xin cáo từ.
Lão nhân lắc đầu :
- Không được đâu! Ngươi đã vào, là không thể ra. Cái số của ngươi đã định như vậy rồi.
Nhuế Vĩ chẳng chút sợ hãi. Chàng cười, tiếp :
- Tạm thời, tại hạ chưa muốn ly khai, khi nào xong việc rồi, là tại hạ sẽ đi ra, thong thả đi ra!
Lão nhân bĩu môi :
- Ngươi tưởng dễ? Đừng nuôi mộng, tiểu tử ơi!
Đoạn lão hỏi :
- Việc gì ngươi định làm, mà bảo là chờ hoàn thành?
Nhuế Vĩ thốt :
- Lão trượng vừa nói, là tại hạ muốn tranh luận với lão trượng. Chính là việc đó vậy! Tại hạ cần tranh luận về một việc chướng mắt.
Trong khi lão nhân trừng mắt, Nhuế Vĩ đến một chiếc đôn bằng đá ngồi xuống, chỉ một chiếc đôn khác, bảo :
- Lão trượng ngồi xuống đi!
Chàng làm như mình là chủ nhân địa phương này.
Thấy chàng ung dung quá, lão nhân càng tức uất, song cũng ngồi xuống, trong bụng mắng thầm tiểu tử hỗn láo.
Nhìn thần sắc, Nhuế Vĩ đoán được tâm tư, mỉm cười, mỉa :
- Lão trượng là bậc đức cao vọng trọng, công phu hàm dưỡng rất thâm hậu, tâm tình trấn định vững chắc, hẳn là không bực tức gì đến đỗi phải thầm mắng người.
Lão nhân nghĩ :
- “Hắn khích ta sao chứ? Ta cố dằn lòng, xem hắn giở trò gì!”
Nhuế Vĩ hỏi :
- Con kiến còn muốn sống thay, huống hồ con người? Sao lão trượng vọng sát vô cớ, chẳng sợ tổn thương nhân đạo?
Lão nhân định chối, xem chàng nói như thế nào, bèn đáp :
- Ngậm máu phun người là một tội rất lớn đó, tiểu tử không được ăn nói vu vơ đấy nhé!
Nhuế Vĩ nói :
- Những đống xương trắng quanh cốc khẩu, không là một bằng chứng sao?
Lão nhân cười vang :
- Muốn bắt tội người, thiếu gì lý lẽ? Ai cấm ngươi bịa đặt mơ hồ? Ngươi cho rằng chính ta giết bọn đó, ta làm sao biện bạch? Bởi, nơi đây là địa phương của ta mà!
Nhuế Vĩ hừ một tiếng :
- Thế không phải là thành tích của lão trượng sao?
Lão nhân cao mặt :
- Đương nhiên là không! Tiểu tử! Ngươi vu khống ta, tội ngươi phải đền!
Nhuế Vĩ nói :
- Nếu không trưng được bằng cớ, tại hạ sẽ chịu tội, mặc tình lão trượng xử trí.
Lão nhân hỏi :
- Chứng cớ gì đâu? Trưng ra ngay!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão trượng biết Pháp Hải đại sư chứ?
Lão nhân giật mình. Lão đã quăng xác Pháp Hải vào một chỗ kín, làm gì Nhuế Vĩ biết được? Lão đáp :
- Pháp Hải hòa thượng phải không? Ta có biết lão ấy, song lâu lắm rồi, ta không gặp lại!
Nhuế Vĩ thốt :
- Lão trượng từ lâu không gặp lại, nhưng tại hạ lại vừa gặp, mà gặp tại đây nữa đó!
Thì ra, Pháp Hải bị lão nhân chém hơn trăm nhát kiếm, lão nhân đinh ninh đại sư chết rồi, nên quăng xác xuống hố sâu. Bất ngờ xác vướng cành cây, Pháp Hải cố nương cây lên được, đi lần ra cốc khẩu, gặp Nhuế Vĩ.
Lão nhân quát :
- Ngươi nói nhảm! Làm gì có lão ấy ở đây? Ta không tin!
Nhuế Vĩ không nói gì, đưa tay vào mình, lấy chiếc “Như Ý lịnh” ra.
Lão nhân trông thấy, kêu lên :
- Ngươi nhặt vật đó ở đâu?
Nhuế Vĩ hỏi lại :
- Lão trượng nhận ra vật đó?
Lão nhân gật đầu :
- Trên giang hồ, còn ai không biết “Như Ý lịnh” của phái Thiếu Lâm! Chỉ có hai người mang vật đó, ngoài vị chưởng môn ra mà thôi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Ai?
Lão nhân đáp :
- Pháp Hải đại sư và Pháp Ý đại sư.
Nhuế Vĩ thốt :
- Trên chiếc “Như Ý lịnh”, có khắc chữ Hải.
Lão nhân lại giật mình lượt nữa :
- Nếu vậy là vật của Pháp Hải.
Nhưng, mường tượng không tin lắm, lão nhân bảo :
- Ngươi trao cho ta xem!
Nhuế Vĩ không do dự, trao liền.
Thấy chàng khẳng khái, lão nhân tán :
- Tiểu tử khá lắm!
Nhìn chiếc “Như Ý lịnh”, lão hết sức phân vân, chẳng hiểu tại sao nó lại về tay Nhuế Vĩ. Không lý Pháp Hải sống lại? Mà nếu Pháp Hải chết, thì ai trao Như Ý lịnh cho Nhuế Vĩ?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Bây giờ lão trượng tin là tại hạ có gặp Pháp Hải chưa?
Lão nhân nghi hoặc :
- Tại sao Pháp Hải trao “Như Ý lịnh” cho ngươi? Lão ấy bây giờ ở đâu?
Nhuế Vĩ không giấu :
- Pháp Hải đã chết rồi. Trước khi chết, vị đại sư đó trao “Như Ý lịnh” cho tại hạ.
Lão nhân hỏi :
- Lão có nói gì không?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nhờ tại hạ đưa về Thiếu Lâm tự, đồng thời chuyển đạt bốn tiếng!
Lão nhân hỏi :
- Bốn tiếng chi?
Nhuế Vĩ nghiêm giọng :
- Tà Kiếm tái xuất!
Lão nhân lẩm nhẩm :
- Nguy thật! Nguy thật!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão trượng sợ hòa thượng Thiếu Lâm tự?
Lão nhân hừ một tiếng :
- Ta làm gì sợ bọn trọc Thiếu Lâm?
Dừng lại một chút, lão tiếp :
- Nói thực ra, riêng chưởng môn Thiếu Lâm thì ta chẳng xem ra gì. Song, nếu tin này truyền đến Thiếu Lâm tự, rằng ta chưa chết, cả lũ trọc đều ồ ạt đến đây, một mình ta không chống cự nổi.
Nhuế Vĩ thốt :
- Lão trượng đã xem chiếc “Như Ý lịnh” rồi, xin trao trả cho tại hạ!
Lão nhân cười, hỏi :
- Ngươi còn cần đến vật đó nữa sao?
Nhuế Vĩ trầm gương mặt, cất giọng trang nghiêm :
- Tại hạ thọ sự ủy thác của người, tất phải làm tròn điều ủy thác. Tại hạ phải chuyển vật đó đến Thiếu Lâm tự.
Lão nhân cười nhẹ :
- Khư khư một vật nhỏ mọn, ta lấy làm gì mà ngươi sợ mất?
Lão trao qua Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đưa tay tiếp nhận xong, lão nhân tiếp :
- Hơn hai mươi năm qua, ta không hề đàm đạo với ai quá ba câu nói. Hôm nay, ta đối thoại với ngươi lâu như thế này, kể ra chúng ta rất có duyên với nhau.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Cái vụ sát hại vô cớ đó, lão trượng thừa nhận hay không thừa nhận?
Lão nhân mỉm cười :
- Phải! Ta thừa nhận có giết chết số người đó!
Nhuế Vĩ phấn động hùng tâm, cao giọng hỏi :
- Sao lão trượng giết nhiều người như thế? Họ có thù oán gì với lão trượng?
Lão nhân khoát tay :
- Tuổi trẻ dễ nóng giận, nóng giận là hao tổn ngươn khí, có gì, cứ thong thả mà nói với nhau.
Lão trả miếng lại Nhuế Vĩ. Trước đó, chàng đã châm chích lão như vậy.
Nhuế Vĩ bắt buộc phải dằn lòng :
- Được rồi! Tại hạ từ từ thốt. Bây giờ lão trượng hãy cho biết, tại sao lão trượng giết những người đó?
Lão nhân thản nhiên đáp :
- Ta ở lại đây hơn hai mươi năm, không hề ra khỏi sơn cốc nửa bước, những người đó do Diệp Sĩ Mưu gởi đến, để cho ta giết, ngồi nhàn mãi, sanh chán, ta phải làm cái việc giết người để tiêu khiển!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Trời! Giết người để tiêu khiển? Trong thiên hạ có ai làm như lão trượng chăng?
Lão nhân mỉm cười :
- Ngươi đã đáp ứng với ta là cứ ung dung nói chuyện kia mà? Sao ngươi mất bình tĩnh nhanh chóng thế?
Nhuế Vĩ lại dằn cơn giận, gằn từng tiếng :
- Lão trượng cuồng sát sanh linh, tại hạ hận không thể giết lão trượng ngay bằng một nhát kiếm.
Lão nhân nhìn thanh kiếm giắt sau lưng Nhuế Vĩ, mỉm cười thốt :
- Ta biết, kiếm thuật của ngươi không kém lắm, bởi con người cao tài thì lớn mật, ngươi dám vào đây tức nhiên ngươi ỷ trượng vào một sở năng nào đó. Tuy vậy, ngươi không nên quá hấp tấp, sớm muộn gì chúng ta cũng có một trường tử đấu với nhau mà! Bây giờ cứ nói chuyện với nhau cho thỏa.
Từ bao năm qua, lão nhân không đàm thoại với ai, bây giờ gặp người rồi, lão cảm thấy hứng khởi vô cùng. Lão quên hết mọi việc, để nói cho khoái lỗ miệng.
Lão tiếp :
- Thực ra, những kẻ đó chết đi là phải, chẳng đáng tiếc chút nào.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Giết người mà không đáng tiếc? Thế làm gì mới đáng tiếc?
Lão nhân đáp :
- Những người do Diệp Sĩ Mưu đưa đến, đều si dại, lơ láo, ta không giết chúng, chúng có sống cũng không thú vị gì!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Diệp Sĩ Mưu dùng tà thuật hãm hại đệ tử bảy kiếm phái, cho họ ra nông nỗi ấy, trước khi đưa họ đến đây cho lão trượng?
Lão nhân mỉm cười :
- Bây giờ ngươi mới rõ!
Nhuế Vĩ sôi giận cực độ. Chàng lấy làm lạ, tại sao một người cha tàn nhẫn, hiểm độc lại sanh một con gái như thế? Chàng thở dài :
- Tại sao Diệp Sĩ Mưu làm thế? Làm như vậy lão ta có lợi gì?
Lão nhân thản nhiên đáp :
- Diệp Sĩ Mưu biết ta ngày ngày luyện kiếm, y muốn lấy lòng ta, nên đưa bọn đệ tử bảy đại kiếm phái đến làm cái đích nhắm cho ta. Đó là một sự tốt đẹp cho y, một lợi ích cho y.
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Xem ra, Diệp Sĩ Mưu bất quá chỉ là trợ giúp lão trượng mà thôi. Kẻ đại ác mới chính là lão trượng!
Lão nhân không giận, chỉ cười đáp :
- Ta vốn không phải là một người tốt. Giết người là việc rất nhỏ mọn đối với ta!
Nhuế Vĩ căm hờn :
- Lão trượng chẳng những hiếu sát, mà còn hiếu sát một cách tàn nhẫn.
Lão trượng nuôi nông phu, họ làm ruộng, cấy lúa cho lão trượng ăn, tại sao không cho họ ăn gạo như lão trượng?
Lão nhân lấy làm kỳ :
- Ngươi nói thế là nghĩa gì?
Nhuế Vĩ bèn thuật lại những gì đã thấy.
Nghe xong, lão nhân lại bật cười ha hả :
- Thì ra là thế! Tiểu huynh đệ ơi! Ngươi lầm rồi!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 45**

Nhất kiếm cừu

Nhuế Vĩ nổi giận :
- Ai là tiểu huynh đệ của lão trượng?
Lão nhân bây giờ tỏ lộ hảo cảm đối với Nhuế Vĩ rõ rệt. Lão vẫn cười, thốt :
- Cũng được, ta không gọi tiểu huynh đệ nữa. Ngươi nên hiểu, bọn nông phu đó do Diệp Sĩ Mưu đưa đến phục dịch ta. Đương nhiên ta phải nuôi chúng chứ, nếu không thì khi nào chúng chịu ở với ta! Có điều chúng si dại quá, thấy ta ăn rắn sống, chúng cũng bắt chước ăn rắn sống như ta.
Nhuế Vĩ tính hỏi tại sao lão lại ăn sống đầu rắn độc mà không sợ trúng độc, nhưng chàng không muốn nói chuyện vu vơ với lão ta nữa. Chàng hỏi :
- Bọn nông phu đó cũng bị tà thuật của Diệp Sĩ Mưu lung lạc?
Lão nhân gật đầu :
- Đúng vậy! Nếu không thì làm gì chúng an tâm lưu lại trong cốc với ta?
Nhuế Vĩ áng tay lên đốc kiếm trầm giọng thốt :
- Lão trượng! Chúng ta không còn chi để nói nữa, lão trượng đã giết Pháp Hải, giết một số người khác, giết quá nhiều kẻ vô can lắm rồi, tội lão trượng đáng chết. Hôm nay tại hạ quyết báo cừu cho họ. Lão trượng hãy lấy kiếm, chúng ta hãy động thủ với nhau!
Lão nhân thở dài :
- Ý! Ngươi không muốn đàm đạo với ta một lúc nữa sao? Ngươi muốn động thủ liền, ta cũng chiều ý ngươi, song rất tiếc là ta cô độc vẫn hoàn cô độc, mãi mãi về sau biết còn gặp ai như ngươi nữa chăng? Ngươi chờ một chút, ta vào nhà lấy kiếm!
Thốt xong lão lê xác thân ủ rũ chậm chạp bước vào nhà.
Thấy lão quá già nua, gần như lụm cụm, Nhuế Vĩ than thầm :
- “Đáng thương cho lão lắm! Chừng như lão tịch mịch từ lâu lắm rồi! Tại sao lão ẩn cư tại đây? Lão có nỗi niềm thương cảm gì?”
Không lâu lắm, một người từ trong nhà đi ra, lão nhân theo sau người đó.
Người đó vận áo đen, đội mũ đạo sĩ, tuổi độ bốn mươi, tướng mạo thanh nhã.
Xem ra, không phải là một phần tử xấu. Y cầm thanh kiếm, thẫn thờ đi đến sân phơi lúa.
Nhuế Vĩ lắc đầu, thầm nghĩ :
- “Lại một người nữa trúng tà thuật của Diệp Sĩ Mưu! Chẳng rõ thân phận của y như thế nào tại Vũ Đương sơn.”
Lão nhân cũng có một thanh kiếm nơi tay, nhưng lại là một thanh trúc kiếm.
Nhuế Vĩ cau mày hỏi :
- Tại sao lão trượng lại dùng trúc kiếm? Phải biết thanh mộc kiếm của tại hạ chẳng phải tầm thường đâu nhé! Nó bằng Huyền Thiết Mộc đấy! So với báu kiếm, nó không kém chút nào.
Lão nhân mỉm cười :
- Tâm địa của ngươi khá lắm! Thật tình ta không muốn so kiếm với ngươi chút nào!
Nhuế Vĩ rút kiếm, ngưng ánh mắt chờ.
Lão nhân tiếp :
- Ta cao tuổi hơn ngươi, đương nhiên công lực phải thâm hậu hơn. Vậy để cho cuộc đấu được công bình, ta nhường cho ngươi xuất chiêu trước.
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Đây là một cuộc đấu sanh tử, không thể có việc nhường trước đánh sau gì cả!
Lão nhân thốt :
- Ta không nhượng, cũng phải nhượng, bởi bắt buộc phải vậy. Ngươi chưa biết kiếm pháp của ta như thế nào, nếu xuất thủ mà ta thắng ngươi ngay, thì ta đâu có vinh hạnh gì, mà bại như vậy, ngươi cũng phải ức chứ!
Lão quét thanh trúc kiếm qua một đường ngang, kiếm kêu cong cong, biểu hiện một công lực khiếp người.
Nhuế Vĩ tự xét mình còn kém lão rất xa.
Rồi trúc kiếm xẹt đến ngực đạo sĩ, nhưng đạo sĩ lơ lơ láo láo, không hề đón đỡ. Lão nhân thu trúc kiếm về. Nơi ngực của đạo sĩ, có đến bảy tám vết thương, máu tươi rớm ra, nhuộm đỏ ngực áo rách.
Lão nhân nạt khẽ :
- Quy Chân! Chú ý đến kiếm của ta!
Trúc kiếm lại bay vút, tiếng gió vu vu cứ mỗi lần kiếm chạm đạo sĩ, là có bảy tám vết thương nơi mình đạo sĩ, nếu ai để ý, tất nhận thấy bao nhiêu vết thương đều dài ngắn, sâu cạn bằng nhau.
Có lẽ thọ thương nhiều nên đạo sĩ bị chấn động mạnh, vì đau đớn, nhân cảnh bừng dậy, phản công dữ dội. Song vô ích, đạo sĩ chẳng làm gì được lão nhân, trái lại tiếp tục nhận những nhát kiếm thần tốc khắp mình.
Nhuế Vĩ nhận thấy, đạo sĩ chưa phải là đối thủ của lão nhân, lão nhân có thể giết ngay đạo sĩ lúc xuất phát hai ba chiêu đầu, song chẳng biết tại sao lão không giết, cứ quây quần hành hạ đạo sĩ từ từ. Mường tượng lão nhân có ý giữ cái mục tiêu còn sống lâu lâu, để lão thực nghiệm một kiếm pháp, tinh luyện những chiêu tân kỳ.
Nhuế Vĩ mấy phen toan vào cuộc, tiếp trợ Quy Chân đạo sĩ, song thấy đạo sĩ chưa nhận bại, hay chưa ngã, thì chàng không có lý do gì can thiệp vào việc của người. Bởi, can thiệp như vậy là vô cớ chen vào ân oán của người, hành động đó là một vi phạm luật giang hồ, mà chàng thì rất tôn trọng tinh thần hiệp sĩ.
Trong cuộc, lão nhân đùa giỡn với đạo sĩ rõ rệt, như con mèo vờn con chuột trước khi ăn tươi nuốt sống nó, như con hổ giỡn mồi.
Đạo sĩ rất đáng thương, càng đáng thương hơn nữa là tà thuật đã hủy diệt thần trí của y, y phản ứng một cách ngây ngô, có lúc cũng đúng quy củ, có lúc lớ ngớ như một người chới với.
Trúc kiếm dần dần rạch nát mặt mày, thân thể của Quy Chân, dĩ nhiên y phục của y cũng không còn nguyên vẹn.
Thân hình biến thể, mất hẳn nhân dạng, y phục rách tơi tả bay lất phất theo đà xoay động, nhìn y, không ai biết y là một vật thể gì. Vật thể đó làm cho Nhuế Vĩ bất chợt nhớ Pháp Hải. Tình trạng của Pháp Hải không khác tình trạng của đạo sĩ Vũ Đương hiện đại. Cảm thương cho Pháp Hải, Nhuế Vĩ rớm lệ.
Quy Chân dù sao cũng là con người bằng xương bằng thịt, dù có sức chịu đựng dai dẻo đến đâu, khi máu chảy quá nhiều cũng phải ngã. Một lúc sau, y không còn cử động đôi tay nỗi nữa, tay thòng xuống, kiếm rơi liền.
Trong lúc đó thì lão nhân cao hứng vô cùng, niềm cao hứng thấp hèn, làm mất phong cách con nhà võ chân chính.
Thay vì dừng tay, lão càng vung kiếm nhanh hơn, mạnh hơn. Đạo sĩ còn đôi tay không, lão nhân vẫn tiếp tục dùng mũi kiếm rạch thêm mấy vết thương nữa trên mình y.
Đến lúc đó, Nhuế Vĩ không còn nén nổi sự bất bình, lập tức hét lớn :
- Dừng tay!
Đồng thời, chàng khoát mộc kiếm từ dưới lên trên, chận trúc kiếm, không cho chạm vào mình đạo nhân nữa.
Hai thanh kiếm chạm vào nhau, dính lại đó, bởi lão nhân vận kình, phát huy một hấp lực dồn vào trúc kiếm.
Trúc kiếm hút mộc kiếm dính cứng vào nhau.
Nhuế Vĩ cấp tốc vận dụng “Thiên Y thần công”, rồi quát lên :
- Tách ra ngay!
“Thiên Y thần công” là khắc tinh của tà môn, từ tay chàng chuyền sang mộc kiếm, hóa giải hấp lực của lão nhân ngay.
Lão nhân nghe kình lực cuồn cuộn dội lại từ trúc kiếm, đến tay, vào mình, không tài nào chịu nổi, bắt buộc lão phải rút kiếm, lui về ba bước. Lão xuôi tay đứng bất động, trừng mắt nhìn Nhuế Vĩ, mặt trắng nhợt. Lão không tưởng là Nhuế Vĩ đã luyện được một môn công kỳ diệu như vậy. Cái khổ cho lão là môn công đó lại là thứ khắc tinh cực kỳ lợi hại đối với sở học của lão.
Nhuế Vĩ hoành ngang ngọn kiếm, hỏi :
- Lão trượng muốn đấu ngay, hay phải nghỉ ngơi một lúc?
Lão nhân bị khích, nổi giận :
- Ngay bây giờ!
Nhuế Vĩ nhìn lão, lắc đầu :
- Không được! Chờ một lúc nữa.
Chàng thu kiếm, lùi lại.
Lão nhân càng phẫn nộ :
- Ngươi khinh thường ta, hả tiểu tử?
Nhuế Vĩ lại lắc đầu :
- Không phải vậy đâu, chẳng qua tại hạ muốn có cuộc đấu công bình mà thôi!
Nói như thế, là không ngán lão chút nào, chàng không muốn nhân lúc lão tiêu hao khí lực mà giao đấu. Thắng lão trong trường hợp đó, đâu có vinh quang?
Phải để cho lão khôi phục công lực, rồi sẽ đấu, dù sao thì chàng cũng thắng, chắc thắng, thì phải thắng sao cho có vinh quang chứ! Rõ ràng là chàng khinh thường.
Biết vậy, lão nhân càng giận dữ. Ngày trước, khắp sông hồ, có mấy tay chịu nổi với lão trong vòng ba chiêu? Thế mà bây giờ, một gã thiếu niên không xem lão ra cái quái gì! Một cuộc đấu công bình! Thì đối phương muốn thắng một cách công bình! Tuy nhiên, lão cũng khâm phục dũng khí của chàng, chàng không lợi dụng bất cứ trường hợp nào để chiếm tiện nghi.
Nhuế Vĩ lùi đến cạnh Quy Chân, nâng y lên, nhận thấy thương tích nhiều quá, không thể đếm được.
Chợt đạo sĩ mở mắt ra, đôi mắt hiện mơ hồ, dưới da thịt bày nhầy che phủ bên ngoài, thốt :
- Tà Kiếm! Tà Kiếm lợi hại...
Lão nhân giật mình, biến sắc mặt thầm nghĩ:
- “Tại sao hắn nói năng được? Kỳ quái! Hay là thuật Ma Tâm Nhãn của Diệp Sĩ Mưu hết linh nghiệm?”
Thì ra, bất cứ môn tà thuật nào, cũng đều tự giải, nếu người trúng thuật đó trải qua một cơn kinh biến hãi hùng. Người trúng thuật khôi phục trạng thái bình thường, với đầy đủ trí giác. Trước đó có Pháp Hải, bây giờ đến lượt Quy Chân. Cả hai bị lão nhân dày vò đến tâm thần bị chấn động mãnh liệt mới lấy lại được trí giác.
Phàm những cao thủ thuộc lớp trước trong võ lâm, đều có nghe danh Tà Kiếm. Vì Tà Kiếm không giống với bất cứ kiếm pháp nào trong võ thuật, song nhìn qua là Quy Chân đạo sĩ biết ngay, dù ngày trước y chưa hề lãnh giáo thứ kiếm pháp lạ lùng đó.
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Thương thế nặng lắm, đạo trưởng đừng nói năng gì cả, hãy tĩnh dưỡng một lúc.
Quy Chân lắc đầu :
- Bần đạo... sắp chết! Bần đạo nhờ... thiếu hiệp... bố cáo khắp giang hồ là Tà Kiếm chưa chết! Cho tất cả cùng đề cao cảnh giác...
Mắt long lên, đạo sĩ hắt hơi mấy tiếng, rồi tắt thở.
Nhuế Vĩ đặt Quy Chân xuống. Đoạn, chàng đứng lên quay mình đối diện với lão nhân, cất tiếng hỏi :
- Tại sao những người đó trước khi tắt thở đều nói là lão trượng chưa chết?
Lão nhân biến sắc mặt, đáp :
- Làm sao ta biết được?
Nhuế Vĩ thở dài, tiếp :
- Có lẽ năm xưa, lão trượng tạo nên một trường sát nghiệp hãi hùng, nên giang hồ đều kinh sợ. Sau đó, lão trượng ẩn tích, mai tung, ai ai cũng tưởng lão trượng đã chết rồi. Bây giờ gặp lại, người ta kinh ngạc?
Lão nhân hừ một tiếng :
- Như vậy đó rồi sao?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Trên thế gian, nhất định không thể có một người nào sanh ra với cái thị hiếu sát nhân. Có lẽ vì lão trượng luyện thứ kiếm pháp tà ác, cho nên khi giao thủ là phải giết người! Lão trượng dù không muốn sát nhân, Tà Kiếm bắt buộc phải sát nhân.
Lão nhân hỏi :
- Ngươi nói chuyện với ai đó?
Chàng suy diễn qua sự việc, qua con người của lão nhân, đã hiểu thị hiếu sát nhân của lão không do bổn tánh thiên sanh, mà là vì ảnh hưởng của Tà Kiếm gây nên. Chàng tiếp luôn :
- Ở đây, đâu có người thứ ba, thì tự nhiên tại hạ nói chuyện với lão trượng.
Tại hạ xin khuyên lão trượng từ nay đừng giết người nữa. Lão trượng hãy nhớ đến cái lẽ báo ứng của luật trời, không muốn có quả dữ thì đừng gieo nhân ác.
Lão nhân nổi giận :
- Ngươi giáo huấn ta?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ nào dám phạm thượng!
Lão nhân cười vang :
- Dù cho ngươi dám, thì cũng chỉ là dám lần cuối cùng thôi. Xem kiếm của ta đây!
Lão xuất thủ ngay. Song, kiếm đi nửa đà, lão thu về.
Nhuế Vĩ cho rằng tại vì công lực của lão chưa được hoàn toàn khôi phục, thành thử lão chưa dám thực sự khai diễn cuộc chiến. Chàng thốt :
- Đấu với lão trượng, tại hạ không chắc là mình thủ thắng. Dù tại hạ có chết dưới kiếm trúc của lão trượng, đó là do số mạng, tại hạ không hề oán than. Tuy nhiên tại hạ có lời thỉnh cầu này; giả như tại hạ chết, thì lão trượng nên xem là lần sát nhân sau cùng. Từ nay mong lão trượng đừng bao giờ hủy diệt nhân mạng như trước nữa.
Lão nhân không đáp lời chàng, chỉ hét :
- Tránh qua một bên!
Âm thinh của lão kỳ quái hết sức. Nhuế Vĩ chẳng rõ lão có ý tứ gì, đành phải bước qua một bên, xem lão làm gì kế tiếp.
Phía sau lưng chàng có chiếc giỏ, trong giỏ, còn có một con độc xà, loại “Vũ Tán Tiết”.
Lão nhân vọt mình tới cạnh giỏ, quỳ xuống. Thân hình run lên đáng sợ, lão giở nắp giỏ, bắt con độc xà, nhai đầu nó.
Nhuế Vĩ nhận ra, lão có bịnh kín. Có lẽ bịnh kín đó đang hồi phát tác, và mỗi lần bịnh phát tác lão phải ăn sống đầu độc xà, chất độc của rắn làm dịu cơn bịnh.
Ăn xong đầu rắn sống, lão nhân hết run người, thần thái trở lại bình thường ngay. Lão đứng lên.
Nhuế Vĩ thở dài, thốt :
- Cần gì phải dùng biện pháp đó! Bởi chứng bịnh của lão trượng chỉ được xoa dịu thôi, chứ không tiêu trừ hẳn. Sao lão trượng không tìm y sư, nhờ chữa trị cho?
Lão nhân nhận thấy, một lần nữa, Nhuế Vĩ không thừa cơ hội hạ thủ. Bởi, lúc lão phát cơn rung, nếu chàng muốn giết lão, thì chỉ với một cái vung tay thôi, lão cũng mất mạng rồi. Do đó, lão không còn xem Nhuế Vĩ là địch nữa.
Lão lắc đầu, đáp :
- Y sư ở đâu mà tìm? Ta chỉ còn có cách đó thôi. Suốt hai mươi năm nay, ta lấy độc trị độc, nếu không thì ta đã về chầu Diêm Vương từ lâu lắm rồi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Mỗi ngày lão trượng đều mỗi ăn rắn độc?
Lão nhân gật đầu :
- Không thể quên ăn một ngày. Không ăn là ta chết! Mỗi hôm, ta ăn một con, song hôm nay, vì có dụng lực, ăn một con, chứng bịnh vẫn phát tác như thường. Cho nên, ta cần phải ăn bù thêm một con nữa.
Nhuế Vĩ cau mày hỏi :
- Trước kia, lão trượng trúng phải loại độc gì?
Lão nhân đáp :
- Một loại độc dược cực kỳ độc, một loại đệ nhất độc trong thiên hạ!
Rồi lão tiếp luôn :
- “Kim Cúc Hoa”!
Nhuế Vĩ kêu lên kinh hãi :
- “Kim Cúc Hoa”?
Lão nhân hỏi :
- Ngươi biết loại độc đó?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Bảo chủ Bạch bảo là Hồ Dị Phàm có nói là cao tổ của y, Hồ Nhất Đao, năm xưa vì trúng phải “Kim Cúc Hoa” của Nhất Đăng thần ni mà phải bỏ mạng.
Tự nhiên, chàng phải hiểu đó là loại cực độc.
“Kim Cúc Hoa”! Ngày trước, Hồ Nhất Đao chết vì nó, ngày nay lão nhân mang bịnh kín cũng vì nó! Nhất Đăng thần ni Trương Ngọc Trân có liên quan gì trong vụ này chăng? Trên đời, ngoài Nhất Đăng thần ni, còn ai biết sử dụng loại độc đó? Chàng hỏi :
- Ai hạ độc?
Lão nhân rít lên :
- Trương Ngọc Trân!
Quả đúng như Nhuế Vĩ suy đoán! Chàng kêu lên :
- Quả nhiên là bà ấy!
Lão nhân trố mắt độc nhất mở được :
- Ngươi nói gì? Ngươi biết mụ ấy?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tại hạ có gặp bà ta một lần. Nghe nói năm xưa bà dùng “Kim Cúc Hoa” hại chết thiên hạ đệ nhất cao thủ là Hồ Nhất Đao...
Lão nhân đáp nhanh :
- Đúng vậy! Không ngờ ngươi còn nhỏ tuổi mà biết được nhiều cố sự trong võ lâm! Sau khi hại chết Hồ Nhất Đao rồi, mụ tìm ta!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Cũng vì Tà Kiếm của lão trượng!
Lão nhân tiếp :
- Mụ định dùng mỹ sắc dụ hoặc ta, nhưng Quách Thiếu Phong này lại không phải là tay hiếu sắc, mà chỉ là hiếu sát thôi!
Đoạn lão tiếp luôn :
- Dùng mỹ sắc không thành công, mụ sanh tâm sát hại ta, mụ bảo ta truyền kiếm pháp cho mụ. Ta chẳng những không truyền lại còn biếm nhẽ mụ tham lam, vô sỉ. Mụ nổi giận, hăm dọa giết ta. Đến lượt ta nổi giận, rút kiếm chém mụ. Ngờ đâu mụ không né tránh, mũi kiếm phớt qua gây một vết thương nơi ngực mụ. Ta hối hận vì đã xuất thủ uy hiếp một nữ nhân. Mụ chụp cơ hội đó, quyết đòi ta phải truyền kiếm pháp cho mụ, nếu không thì mụ sẽ tuyên bố sự tình khắp sông hồ rằng Quách Thiếu Phong đốn mạt, dám dùng kiếm hống hách với nữ nhân. Ta nhận lỗi, cho mụ biết rằng kiếm pháp thì ta không thể truyền, nếu mụ muốn học bất cứ môn công nào khác, thì ta sẵn sàng chỉ điểm. Mụ chỉ đòi học cho bằng được kiếm pháp, còn các môn công khác, thì mụ xem thường. Nếu ta không truyền cho mụ thì phải để mụ rạch một vết thương nơi ngực ta. Có vậy mới công bình, và mụ sẽ bỏ qua sự tình, không tuyên bố trên giang hồ nữa.
Dừng lại một chút, rồi lão tiếp :
- Ta chịu liền. Mụ lại nói, ta có dung mạo tuấn tú, nếu gây xẹo cho ta thì uổng quá, mụ chỉ cần phớt mũi kiếm qua, tượng trưng sự báo hận vậy thôi, chứ không cần vạch sâu.
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Nguy! Nguy!
Quách Thiếu Phong hỏi :
- Nguy làm sao?
Nhuế Vĩ đáp :
- Mũi kiếm của bà có tẩm độc là cái chắc!
Quách Thiếu Phong thở dài :
- Ngươi thông minh hơn ta nhiều! Phải chi lúc đó ta sáng ý như ngươi! Ta cứ cho rằng thật tình mụ không muốn để sẹo, để vết nơi mình ta mà thôi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Bà ấy dâm dật ác độc, chẳng khác loài rắn rết!
Nhớ đến Hồng Bào Công, Nham Nhiêm Khách, chàng xúc động tâm tình, mắt ràn rụa lệ.
Quách Thiếu Phong hỏi :
- Ngươi có cừu thù chi với mụ ấy chăng?
Nhuế Vĩ hét lên :
- Cừu cao hơn núi, sâu hơn biển!
Quách Thiếu Phong thở dài :
- Hơn hai mươi năm, ta không gặp lại mụ. Có lẽ giờ đây võ công của mụ tinh tiến phi thường. Ngươi muốn báo thù, tất phải hét sức cẩn thận mới được. Ta không giúp gì ngươi được, nếu có thể, thì chẳng chẳng khi nào ta khước từ.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ, hỏi :
- Còn mối thù của lão trượng? Chẳng lẽ lão trượng bỏ luôn, không nghĩ đến việc báo phục?
Quách Thiếu Phong đáp :
- Về cừu hận, ta có một đại địch, tuy nhiên, lấy một chọi một, ta không ngán người đó. Còn như Trương Ngọc Trân thì mụ không đáng cho ta phải ngại lắm. Tạm thời, ta xếp mối thù đối với mụ lại một bên, chờ khi ta thanh toán đại địch xong, sẽ giải quyết vấn đề với mụ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đại cừu địch của lão trượng là ai?
Quách Thiếu Phong thở dài. Một lúc lâu sau, lão mới đáp :
- Đại cừu địch của ta? Rồi ngươi sẽ biết. Hãy nghe ta kể tiếp câu chuyện đây! Sau khi Trương Ngọc Trân phớt mũi kiếm, rạch một đường nơi ngực ta, ta cảm thấy khó chịu hết sức, vội hỏi. Mục bật cười ha hả, bảo rằng mũi kiếm có tẩm chất độc “Kim Cúc Hoa”. Ta cứ thong thả mà chờ chết. Ta giận quá vung kiếm chém liền. Nếu có phải chết, thì mụ cũng chết theo ta. Lúc đó, tài nghệ của mụ còn kém, ta áp đảo mụ dễ dàng. Chính mụ cũng không ngờ ta đã trúng độc mà còn hung hăng như thế, nên vừa chống đỡ, vừa kinh hãi, kêu cứu ầm lên.
Không may cho ta, lúc sắp sửa giết được mụ thì có người bỗng xuất hiện và đâm cho ta một kiếm vào mắt. Nhát kiếm đó không đến đổi quá lợi hại mà ta không tránh kịp. Nhưng chỉ vì ta dốc toàn tâm toàn ý, quyết giết cho được Trương Ngọc Trân, nên không phòng bị có kẻ đánh lén. Ta ôm mắt chạy đi liền. Chạy một lúc lâu, ta chịu không nổi với sự hành hạ của chất độc, nên ngã xuống, hôn mê luôn.
Đến lúc ta tỉnh lại, thấy một con “Bách Bộ Xà” đang hút huyết của ta. Ta sắp chết, con vật lại còn tìm đến ta mà hút huyết, hẳn là nó muốn cho ta chết gấp. Ta nổi giận, chụp nó nhai đầu cho hả tức. Ngờ đâu, nuốt hết đầu rắn độc rồi, ta nghe trong mình sảng khoái vô cùng, mười năm dài, không ngày nào ta không ăn đầu rắn độc. Tuy ta không có cách giải cho độc tuyệt gốc, song với phương pháp đó, ta vẫn sống được như thường. Ta lấy thuốc Kim Sang ghịt vào con mắt bị thương, rồi trở lại chỗ cũ, quyết liều sanh tử với người can thiệp cứu mạng Trương Ngọc Trân. Nhưng, khi ta đến chỗ cũ, thì cả hai đã đi rồi. Ta mất bao nhiêu năm trời, mới biết được người đó là ai!
Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Mà người đó là ai?
Quách Thiếu Phong buông nhanh :
- Lưu Trung Trụ!
Nhuế Vĩ “ạ” lên một tiếng, thầm nghĩ :
- “Thì ra đại sư bá cứu mạng cho tặc ni!”
Quách Thiếu Phong tiếp :
- Ta tự lượng sức mình, cho rằng khó mà thủ thắng nổi với lão ấy, huống chi ta lại mang chất độc trong mình, dù sao thì công lực cũng kém giảm phần nào.
Cho nên, ta tìm một địa phương ẩn tích mai tung, vừa để luyện kiếm thuật vừa để nghiên cứu phương pháp trị độc. Một hôm, ta nghe giang hồ truyền thuyết là ta bị dâm nữ Trương Ngọc Trân sát tử và Hắc Bạch lưỡng đạo trong võ lâm hết sức vui mừng, ta tức uất đến mửa máu tươi mấy lượt. Sự tình đó, đương nhiên là do Trương Ngọc Trân tuyên bố mọi nơi, bởi thế ta càng thù hận mụ ấy. Ngươi phải hiểu, độc xà không phải dễ tìm, hôm nào không có độc xà cho ta ăn, là hôm đó ta bị chất độc hành hạ đến chết đi sống lại. Có một hôm, ta không tìm đâu ra độc xà, mà số dự trữ cũng hết sạch, may thay ta gặp Diệp Sĩ Mưu, tay chuyên môn nuôi độc xà. Ta xin y một con, ăn ngay trước mặt y. Y lấy làm lạ hỏi nguyên do, ta không giấu diếm, nói hết cho y nghe. Lúc đó, y chưa có sự nghiệp gì to tát, mà ta thì thinh danh rất to lớn. Y hết sức mừng là gặp được ta, thỉnh luôn ta về hòn đảo này và chiếm luôn sơn cốc làm một nơi riêng biệt. Ta lập ra một giới điều, trừ những kẻ mang rắn độc do y cung ứng đến cho ta, không một ai khác được vào sơn cốc. Mấy năm trước đây, thỉnh thoảng Diệp Sĩ Mưu có đưa vào sơn cốc cho ta những môn nhân bảy đại kiếm phái, bảo rằng để cho ta dùng làm đích làm bia luyện kiếm. Ngươi phải biết, một kẻ có thị hiếu sát nhân, gặp người rồi là phải vui thích như thế nào chứ? Ta như con hổ đói được người cung cấp mồi vậy. Cho nên chỉ trong vòng mấy năm, ta đã giết hơn mấy trăm mạng người.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Diệp Sĩ Mưu lợi dụng lão trượng rõ ràng!
Quách Thiếu Phong cười nhẹ :
- Ngươi tưởng ta không biết à? Diệp Sĩ Mưu nuôi mộng làm bá chủ võ lâm, nên trước hết cần tỉa dần bảy đại kiếm phái. Thực hiện chủ trương đó, y lại đổ tội cho ta. Nhưng ta sợ gì mà chẳng dám sát nhân? Mặc Diệp Sĩ Mưu có âm mưu gì, ta cứ biết thỏa mãn thị hiếu là đủ!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Lão trượng không thể không giết người sao?
Quách Thiếu Phong không đáp, chỉ hỏi lại :
- Ta biết ngươi họ Nhuế, song tên ngươi là chi?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tên Vĩ!
Quách Thiếu Phong lại hỏi :
- Ta có thể gọi ngươi là tiểu huynh đệ được chăng?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Quách Thiếu Phong lộ vẻ hân hoan :
- Tiểu huynh đệ ơi! Ngươi với ta hạp ý nhau quá. Ngươi lại rất tối với ta!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Tốt ở chỗ nào đâu lão trượng?
Quách Thiếu Phong đáp :
- Không kể xiết!
Nhuế Vĩ nghiêm giọng :
- Tại hạ yêu cầu lão trượng đừng giết người nữa, lão trượng có đáp ứng không?
Quách Thiếu Phong đáp :
- Ta sẵn sàng đáp ứng, nhưng mối thù một nhát kiếm đó, là phải báo bằng mọi giá!
Nhuế Vĩ giật mình. Song chàng lấy lại bình tĩnh, thốt :
- Độc chứng của lão trượng, tại hạ có cách giải trừ!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 46**

Ân oán lưỡng nan

Quách Thiếu Phong cả mừng hỏi :
- Thật vậy hả, tiểu huynh đệ?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Tiểu đệ am tường hầu hết mọi độc tánh, giải trừ chất độc cho lão huynh, cũng chẳng phải là việc khó khăn lắm.
Quách Thiếu Phong xúc động đến ứa lệ. Lão thốt với giọng run run :
- Tạ ơn trời đất! Không ngờ Quách Thiếu Phong này cũng có ngày hết niềm thống khổ!
Rồi lão lại hỏi :
- Chừng nào bắt đầu chữa trị?
Nhuế Vĩ đáp :
- Ngay bây giờ!
Quách Thiếu Phong thốt :
- Tiểu huynh đệ chờ một chút, lão phu thu thập thi thể của Quy Chân rồi sẽ bắt đầu!
Lão tìm chỗ, đào huyệt cẩn thận, đặt xác Quy Chân đạo sĩ vào, đắp mộ đàng hoàng. Phải mất hai giờ lão mới làm xong việc mai táng xác chết, kể cũng vất vả cho lão vô cùng!
Nhuế Vĩ đứng nhìn, không hề mó tay tiếp trợ. Chàng nghĩ, có lẽ đây là lần thứ nhất lão chôn một xác chết sau khi giết chết mấy trăm người!
Sự kiện này phải được kể là một đại biến cố trong Bất Quy Cốc. Và cũng bắt đầu từ sự kiện này, thiện lương đã trở về với lão.
Sở dĩ chàng không tiếp tay, là cốt để cho lão an tâm làm những việc đáng làm để chuộc tội.
Việc mai táng thi thể của Quy Chân đạo sĩ vừa xong thì đêm cũng xuống, công cuộc chữa bịnh không ổn tiện, nên cả hai đồng ý, ngủ qua đêm, sáng ra Nhuế Vĩ mới bắt đầu áp dụng khoa châm cứu, chích kim vàng vào các huyệt quan hệ của Quách Thiếu Phong.
Sau đó, Nhuế Vĩ cho lão uống một hoàn thuốc giải độc. Chàng tiếp tục chữa trị cho lão đến ngày thứ ba thì chất độc trong người lão được tiêu trừ hoàn toàn.
Dĩ nhiên, Quách Thiếu Phong hết sức vui mừng, luôn luôn cười nói, không ngớt tán dương công đức của Nhuế Vĩ. Lão hứa :
- Từ nay lão phu sẽ không giết một người nào nữa.
Nhuế Vĩ cũng khoan khoái vô cùng. Còn gì đáng hài lòng hơn là khuyến thiện mà được người hưởng ứng!
Chàng lấy trong mình ra một thanh chủy thủ, trao cho Quách Thiếu Phong.
Nhận thanh chủy thủ, Quách Thiếu Phong ngơ ngác không hiểu gì cả. Lão hỏi :
- Tiểu huynh đệ có ý tứ gì?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tiểu đệ có việc yêu cầu lão huynh.
Quách Thiếu Phong tỏ vẻ khẳng khái :
- Đừng nói là một việc, dù cho tiểu huynh đệ yêu cầu trăm việc, ngàn việc, lão phu cũng đáp ứng như thường.
Nhuế Vĩ thở dài :
- Chỉ sợ việc này, lão huynh không làm nổi!
Quách Thiếu Phong cao giọng :
- Việc gì? Giết người hả? Giết ai? Nếu người nào bị tiểu huynh đệ chỉ danh, thì hẳn là người đó làm nhiều điều ác, đáng tội chết lắm! Nếu lão phu không làm nổi, thì còn sống mà chi?
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Nói làm chi cách long trọng thế?
Quách Thiếu Phong mỉm cười :
- Thì tiểu huynh đệ cứ chỉ danh đi, thử xem lão phu có hạ thủ được hay không thì biết!
Nhuế Vĩ đưa tay chỉ con mắt của chàng bảo :
- Lão huynh lấy chủy thủ đó, đâm vào con mắt này của tiểu đệ đi. Đâm nhanh đi, tiểu đệ sẽ không oán tránh đâu!
Quách Thiếu Phong buông rơi thanh chủy thủ, mặt biến sắc, giọng run run :
- Tại... tại... sao...
Nhuế Vĩ buồn thảm nói :
- Năm xưa, vì không biết uẩn khúc của sự tình, đại sư bá tiểu đệ làm hỏng một con mắt của lão huynh, khiến lão huynh phải chịu khổ suốt hai mươi năm dài, dĩ nhiên mối cừu hận đó lão huynh không thể không báo phục. Nhưng, đại sư bá của tiểu đệ hiện nay quá già, lại đang đau khổ vì mất một người vợ hiền, người giam mình trong lòng mộ, tưởng nhớ bóng hình vợ, để chờ ngày theo vợ nơi âm cảnh, thiết tưởng dù cho ai cũng thế, sống chuỗi ngày thừa của một kiếp đời tàn tạ trong cảnh đó, cũng chẳng vui sướng gì. Như vậy, người làm sao tiếp nhận nổi sự báo phục của lão huynh? Tiểu đệ niên thanh lực tráng, dù có mất một con mắt cũng chẳng sao, vậy tiểu đệ xin thay đại sư bá tiếp nhận sự báo phục của lão huynh!
Quách Thiếu Phong nhớ ra, có hứa với Nhuế Vĩ là không giết người nữa, song không thể bỏ qua một nhát kiếm báo cừu. Cho nên Nhuế Vĩ cam tâm lãnh nhát kiếm đó, vừa tròn nghĩa với đại sư bá, mà cũng vừa giúp cho lão giữ vẹn lời hứa. Làm sao lão đâm vào mắt Nhuế Vĩ cho đành? Và cũng làm sao lão quên được mối hận dài hai mươi năm? Ai vay nợ mắt, phải lấy mắt kẻ đó mà trả, mới hợp đạo lý chứ!
Ân, oán lưỡng nan, khó xử quá chừng. Bất giác, lão bật khóc!
Nhuế Vĩ cũng khóc, chàng vừa khóc vừa thốt :
- Trương Ngọc Trân nguyên là sư muội của đại sư bá. Trước khi hạ thủ, đại sư bá đâu biết lão huynh trúng độc do Trương Ngọc Trân gây nên! Bất quá, tình cờ mà gặp việc dọc đường, người phải ra tay. Mà dù cho ai cũng thế, không thể lờ đi được khi bạn đồng môn lâm nguy! Hơn nữa, nếu đại sư bá biết là lão huynh không phòng bị, thì người không chọn một mục tiêu tối trọng như vậy đâu! Tiểu đệ dám bảo chứng là đại sư bá không hề cố ý gây thương thế nguy hại cho lão huynh!
Bất quá, Nhuế Vĩ suy người mà đoán việc, chứ chàng đâu có mắt thấy tai nghe? Tuy nhiên, chàng đoán rất đúng.
Chàng tiếp :
- Việc lầm lạc đó, đành rằng đáng tiếc, song chung quy nó cũng qua rồi!
Tiểu đệ xin chịu trừng phạt thay cho đại sư bá, lão huynh không phải thắc mắc, bởi có cừu là phải báo, đó là đạo lý tự nhiên.
Quách Thiếu Phong gào to :
- Không! Không! Lão phu không thể hạ thủ trên mình tiểu huynh đệ được!
Tiểu huynh đệ đừng nói nữa! Lão phu tự mình tìm Lưu Trung Trụ, thanh toán hận cừu. Vả lại đã chắc gì lão phu thắng? Dù có phải chết dưới lưỡi kiếm của lão họ Lưu, lão phu cũng can tâm!
Nhuế Vĩ thở dài :
- Lão huynh không thể thành toàn được tâm ý của tiểu đệ sao?
Quách Thiếu Phong lắc đầu :
- Không được! Oan có đầu, nợ có chủ!
Nhuế Vĩ bất chợt cúi xuống nhặt lấy thanh chủy thủ, đoạn nhảy ra xa ngoài một trượng, cao giọng thốt :
- Lão huynh không hạ thủ, tiểu đệ tự hạ thủ vậy!
Chàng đưa cao thanh chủy thủ, chong mũi ngay mắt tả, tận lực đâm vào.
Quách Thiếu Phong hét to :
- Dừng tay!
Tiếng hét phát xuất với toàn bộ nội lực, làm rung chuyển cả sơn cốc. Nhuế Vĩ bị chấn động tâm thần, bủn rủn tay chân, tay buông xuống, chân suýt sụn.
Quách Thiếu Phong biết khó ngăn trở Nhuế Vĩ, nên gằn từng tiếng :
- Nếu tiểu huynh đệ tự đâm thủng mắt, thì lão phu sẽ tự vận trước mặt tiểu huynh đệ!
Nhuế Vĩ sững sờ, buông luôn chủy thủ.
Quách Thiếu Phong thở dài, tiếp nối :
- Thôi được! Lão phu đáp ứng, dẹp bỏ mối hận cừu đối với Lưu Trung Trụ.
Nhuế Vĩ khích động vô cùng, run run giọng thốt :
- Tiểu đệ xin thay mặt đại sư bá, cảm tạ lão huynh!
Rồi chàng hỏi :
- Bây giờ lão huynh tính như thế nào?
Quách Thiếu Phong đáp :
- Không lâu lắm, lão phu sẽ ly khai sơn cốc, chúng ta sau này gặp lại nhau trên chốn giang hồ.
Nhuế Vĩ vòng tay chào biệt :
- Vậy tiểu đệ xin cáo từ.
Quách Thiếu Phong thốt với giọng thành khẩn :
- Ma Quỷ đảo không phải là một vùng đất lành, tiểu huynh đệ làm xong việc rồi thì phải sớm ra đi!
Nhuế Vĩ đáp :
- Tiểu đệ hiểu! Xong việc rồi là tiểu đệ ly khai gấp!
Chàng quay mình, hướng về cốc khẩu.
Quách Thiếu Phong vội gọi :
- Hãy khoan!
Nhuế Vĩ quay đầu lại :
- Việc chi, lão huynh?
Quách Thiếu Phong thở dài :
- Chẳng có chi! Bất quá... lão phu hy vọng ngày sau gặp lại nhau, chúng ta vẫn giữ được nguyên vẹn thâm tình của ngày nay...
Nhuế Vĩ giật mình, ức đoán có cái gì không ổn thỏa trong tương lai. Nhưng là cái gì? Chàng làm sao biết được.
Diệp Thanh có thì giờ suy đoán, bởi chàng đã bỏ mặc Lâm Quỳnh Cúc và Giản Hoài Quyên trong tay Diệp Thanh suốt ba hôm rồi. Diệp Thanh có chiếu cố đến họ, đúng như chàng mong muốn không? Diệp Sĩ Mưu có thái độ gì? Lại còn Giản Thiện Vũ nữa? Chàng cắn răng, ly khai Quách Thiếu Phong, chạy nhanh ra cốc khẩu.
Ra đến bên ngoài, chàng thấy hai người vận áo trắng, tóc bỏ xõa dài phơ phất theo chiều gió. Cả hai cùng hướng mắt về cốc khẩu. Một trong hai người thấy chàng, reo lên :
- Ra rồi! Ra rồi!
Người vừa reo chính là Diệp Thanh. Người bên cạnh Diệp Thanh là Giản Hoài Quyên.
Giản Hoài Quyên cũng kêu lên :
- Đại ca... Đại ca!
Nghe nàng gọi, Nhuế Vĩ hết sức vui mừng, chàng vọt mình tới nắm tay nàng hỏi :
- Bệnh chứng đã lành rồi, hở hiền muội?
Giản Hoài Quyên đỏ mặt, cúi đầu nhỏ giọng đáp :
- Dứt bịnh rồi!
Nhuế Vĩ buông tay nàng, cười tiếp :
- Đáo để, cũng chỉ là một giả đại ca! Ngu huynh không thể tùy tiện hành động!
Giản Hoài Quyên thốt :
- Đại ca... lúc nào cũng vẫn là đại ca của tiểu muội!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Hiền muội sao lại đứng đây?
Giản Hoài Quyên đáp :
- Diệp thơ dẫn tiểu muội ra đây đấy!
Nhuế Vĩ lúc đó mới quay sang Diệp Thanh, chàng cười chào nàng :
- Diệp tiểu thơ mạnh giỏi chứ?
Diệp Thanh chào lại :
- Công tử vẫn mạnh?
Bỗng nàng rơi lệ.
Nhuế Vĩ giật mình.
Giản Hoài Quyên thốt :
- Diệp thơ nói là ở đây đợi đại ca. Diệp thơ bảo, tại sơn cốc, dữ nhiều lành ít, chưa biết sống chết như thế nào, thơ thơ không an lòng, nên ở đây chờ đúng hai ngày đêm rồi đó!
Mắt còn ngời lệ, Diệp Thanh gượng cười, tiếp nối :
- Bây giờ công tử đã an toàn ra khỏi sơn cốc rồi, tôi không còn chờ đợi chi nữa. Vậy tôi đi trước, hai người cứ ở đây, đàm đạo!
Thốt xong, nàng quay mình bước đi.
Nhuế Vĩ hết sức cảm động. Nàng đã quan tâm đến chàng cực độ mà chàng chẳng có một tiếng nào làm mát lòng nàng, chỉ mừng Giản Hoài Quyên, quên mất nàng đi! Thảo nào mà nàng chẳng rơi lệ tủi hờn? Chàng lướt tới, gọi :
- Diệp tiểu thơ! Đa tạ tiểu thơ...
Diệp Thanh buông giọng hờn :
- Không có tiếng gì khác hơn hai tiếng tiểu thơ để gọi tôi sao, Nhuế công tử?
Nhuế Vĩ đổi giọng :
- Thanh nhi...
Diệp Thanh đưa tay áo lau nước mắt, nhoẻn miện cười, hỏi :
- Tôi có thể gọi lại công tử bằng hai tiếng đại ca chứ?
Nhuế Vĩ vội đáp :
- Được chứ! Được lắm chứ! Nếu Thanh nhi thích, thì cứ gọi như vậy.
Diệp Thanh tươi ngay nét mặt :
- Tôi yêu cầu gia gia, người đáp ứng liền và chữa trị ngay cho Quyên muội!
Giản Hoài Quyên bước tới chen vào :
- Tôi có cảm tưởng trải qua một giấc mộng dài. Tỉnh mộng rồi nhận ra người và vật trước mắt đều lạ hoắc...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Thiên Trì phủ ra sao?
Giản Hoài Quyên thở dài :
- Mẹ chết! Nhị ca chết...
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Hung thủ là ai?
Giản Hoài Quyên lắc đầu :
- Không tưởng tượng nổi! Đại ca giết, chính mắt tôi trông thấy!
Nhuế Vĩ run người lên. Giản Hoài Quyên vừa khóc vừa tiếp :
- Tuy mẹ không có cảm tình với đại ca, đại ca cũng không nở có hành động phũ phàng như vậy! Không! Từ nay tôi không còn nhận y là đại ca của tôi nữa!
Nàng nức nở tiếp :
- Nhị ca có tội tình gì? Đáng thương cho nhị ca quá chừng!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Còn người hôn thê của y?
Giản Hoài Quyên lắc đầu :
- Tôi không được biết! Với bản lãnh đó, Lưu thơ thơ có thể là không bị hại.
Hôm ấy, tôi thấy mẹ và nhị ca không hoàn thủ, để mặc cho y hành hung! Mường tượng cả hai không hay biết gì!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Hẳn là họ trúng tà thuật của Diệp Sĩ Mưu trước khi Giản Thiện Vũ hạ thủ! Chẳng trách họ không phản ứng!”
Giản Hoài Quyên tiếp :
- Lúc đó tôi điếng người sửng sốt, mơ hồ có thấy một vị tú tài đi về phía tôi, nhìn tôi rồi hỏi: “Hoài Quyên cô nương! Con tim của cô nương đâu?” Tôi lấy làm lạ, hỏi lại: “Tim của tôi ở đâu?” Vị tú tài thốt: “Tim của cô nương mất rồi!” Nghe thế, tôi cảm thấy đầu óc nhói lên, rồi tôi mất luôn tri giác cho đến hai hôm trước đây, mới tỉnh lại.
Diệp Thanh thở dài :
- Vị tú tài đó là gia gia tôi, gia phụ đã cứu tỉnh Quyên muội rồi, Quyên muội còn oán hờn người nữa chăng?
Giản Hoài Quyên u buồn đáp :
- Tôi chẳng biết là nên trách người hay không nữa. Thanh thơ ơi! Thơ thơ đối xử với tôi tốt quá, tôi cảm kích vô cùng!
Nhuế Vĩ nhớ đến Lâm Quỳnh Cúc, vội hỏi :
- Còn Cúc muội?
Diệp Thanh cúi đầu không đáp.
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Thanh nhi cho biết gấp, Lâm Quỳnh Cúc ở đâu?
Diệp Thanh do dự một lúc rồi đáp :
- Hôm đó... hôm đó... gia phụ tôi nói rằng: “Một người đổi một người, Nhuế công tử cứu con, gia gia phải cứu lại tiểu muội của Nhuế công tử, như vậy là ân đức của song phương cân bằng. Còn như nữ nhân kia, vô duyên vô cớ xâm nhập Ma Quỷ đảo, thì tội đáng xử tử, xử tử để cảnh cáo những người toan tính xâm nhập đảo”. Tôi yêu cầu gia phụ nên rộng lượng, bởi Cúc thơ là tiểu muội của đại ca, cũng như Quyên muội vậy. Gia phụ bảo là không thể không giết. Gia phụ còn hăm dọa giết luôn đại ca nữa đó. Bởi thế, tôi chờ đại ca tại đây để mách cho đại ca biết. Tôi đã cho dọn thuyền chờ sẵn, đại ca nên ly khai gấp, đừng để gia phụ bắt gặp!
Nhuế Vĩ nghe con tim mình nhói mạnh, hỏi nhanh :
- Mà Lâm Quỳnh Cúc đã chết hay còn sống?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Tôi cũng không hiểu nữa! Từ hôm đó, tôi không còn trông thấy Cúc thơ nữa!
Nhuế Vĩ quay mình phóng chân chạy đi liền.
Diệp Thanh thét lên :
- Đại ca chạy đi đâu vậy?
Nhuế Vĩ đáp vọng lại :
- Tìm gia gia Thanh nhi, nói chuyện!
Trong khoảng khắc, chàng đã khuất dạng.
Diệp Thanh hoảng hốt, suýt hôn mê.
Trong khi đó, Nhuế Vĩ vừa chạy vừa gọi ầm lên :
- Diệp Sĩ Mưu! Ngươi dám giết Cúc muội của ta à? Ta sẽ lột da ngươi, đập nát xác ngươi...
Bọn người canh phòng trên đảo, thấy chàng chạy loạn, xông ra chận đường, song tên nào ra là tên đó bị chàng đánh ngã. Còn ai ngăn trở chàng lúc đó?
Nửa giờ sau, chạy đến một khu kiến trúc nguy nga, đồ sộ. Chàng nghĩ :
- “Hẳn là Diệp Sĩ Mưu cơ trú tại khu kiến trúc này!”
Dù phải hay không phải, Nhuế Vĩ vẫn chạy vào đó.
Chàng nhắm một tòa nhà to lớn nhất, tiến tới. Cửa nhà đóng kín. Chàng vùng quyền đập cửa, cửa vỡ, chàng nhảy vọt vào trong. Đồng thời, chàng gọi to :
- Diệp Sĩ Mưu! Diệp Sĩ Mưu!
Bỗng chàng phát hiện ra, nơi chàng vào là một khuê phòng, đối diện với cửa phòng là một trang đài, bên cạnh trang đài, có một nữ nhân mặc áo hoa, đang nhìn vào gương. Nhuế Vĩ biết là lầm chỗ, vội quay mình trở ra, nhưng nữ nhân đã trông thấy chàng, liền cất tiếng :
- A! Ngươi đến đây!
Nữ nhân rất đẹp, đẹp hơn Diệp Thanh mấy phần.
Chàng thốt :
- Lỗi quá! Xin lỗi vậy!
Chàng chợt thấy hai người đứng bên ngoài cửa, có vẻ là chận đường chàng.
Trong khi đó, nữ nhân ở phía sau lưng chàng khóc rống lên :
- Ngươi nhẫn tâm bỏ rơi ta sao?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 47**

Phược Long Sách

Nhuế Vĩ nhận ra hai người đứng bên ngoài cửa. Họ là Nguyên Tư Thông, Nguyên Tư Mẫn, Đại quốc sư Ngô Y quốc.
Nguyên Tư Thông cười lạnh thốt :
- Lối lên thiên đàng ngươi không đi, lại tìm đường mà xuống địa ngục! Tiểu tử ơi! Thế ra quả đất vẫn tròn, cuối cùng rồi chúng ta cũng gặp lại nhau.
Nguyên Tư Mẫn hét :
- Phàm cự giai do cương xuất đầu! Ngươi đừng sanh sự, thì làm gì có sự sanh. Tai họa tự mình gọi đến, đừng đổ cho nó dến tìm ngươi!
Năm xưa, lúc chàng cứu họ thoát khỏi tay Thất Tình Ma, chính Nguyên Tư Thông thốt lên câu đó. Bây giờ Nguyên Tư Mẫn lập lại. Giờ đây, họ dùng câu đó mỉa mai chàng! Một hạng người hai thái độ.
Nguyên Tư Thông bảo :
- Tiểu Tử! Ngươi quay đầu xem! Xem ở phía sau ngươi có gì lạ hay không?
Nhuế Vĩ vừa lùi vừa xoay mình, thấy nữ nhân áo hoa khóc thảm thiết vô cùng. Chàng thầm nghĩ :
- “Lạ lùng chưa. Ta có quen biết chi với nàng đâu. Sao ta vừa bước đi, nàng lại thương tâm cực độ?”
Nữ nhân vừa khóc vừa gào :
- Ngươi lừa tình cảm của ta, ngươi lừa cả thân thể của ta luôn, năm xưa ngươi nặng lời thề non hẹn biển, năm nay ngươi quên mất, quên hết! Ngươi quên mau quá! Ngươi định trốn tránh ta phải không? Đâu có được! Đâu có được!
Hôm nay ta không để cho ngươi thoát ta đâu!
Nhuế Vĩ tưởng mình vừa từ cung trời rơi xuống, chẳng biết gì cả!
Nguyên Tư Thông cười lạnh :
- Tiểu tử nhìn rõ chưa?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Tại hạ chưa từng gặp nữ nhân đó một lần nào! Nàng ăn nói nhảm nhí mơ hồ, có phải là nàng đãng trí không?
Nguyên Tư Thông đáp :
- Biết được nàng đãng trí là đủ lắm rồi!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Câu nói đó có ý tứ gì?
Nguyên Tư Thông hỏi :
- Ngươi không nhận ra Công chúa của bọn ta sao?
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Cái gì? Nàng là Công chúa? Thơ thơ của Diệp Thanh à?
Nguyên Tư Thông bật cười hắc hắc :
- Ngươi không nhận ra nàng, nhưng cái bọn Thất Tình Ma mà ngươi cứu mạng ngày trước lại nhận ra nàng! Chẳng những nhận ra mà còn quen thân, rất thân nữa kia!
Nhuế Vĩ tỉnh ngộ thầm nghĩ :
- “Hay là một trong bọn Thất Tình Ma đã nặng lời nguyện biển cạn non mòn chi đó với nàng, làm cho nàng phải si si dại dại như thế? Bọn đó đáng trách thật! Ta chẳng biết cái quái gì đâm sầm chạy vào đây, nàng tưởng đâu tình lang trở lại nên tru tréo lên như vậy!”
Chàng thở dài thốt :
- Bọn Thất Tình Ma trong bảy thì năm đã chết rồi, nếu năm xưa họ có làm điều chi không đẹp với cô nương này, thì việc đó nên kể như xong. Bởi việc thuộc về dĩ vãng của người cũng đã an giấc thiên thu!
Nguyên Tư Thông cười lớn :
- Xong! Đâu có dễ dàng quá như thế! Con gái của Đảo chúa bọn ta đâu phải là thứ người bất cứ ai cũng khinh thường được? Ngươi nói Thất Tình Ma đã chết hết năm rồi, thế hai còn sống đó là những ai?
Nhuế Vĩ lại thở dài :
- Năm chết đi, hai còn lại vô cùng thống khổ, bởi họ thương mến nhau chẳng khác gì thân sinh huynh đệ. Các vị không thể buông tha cho thiểu số còn lại được hay sao?
Nguyên Tư Thông cười mỉa :
- Ngươi đồng tình với chúng, sao không đồng tình với Công chúa chúng ta?
Lão đưa tay chỉ nữ nhân áo hoa tiếp :
- Ngươi xem! Một con người xinh đẹp như thế, mà chúng hại đến nỗi phải si si dại dại! Năm xưa anh em ta hộ tống Công chúa đi du lịch khắp sông hồ, ngờ đâu lại gặp Chương Si! Hắn dùng hoa xảo ngữ mê hoặc Công chúa, lừa dối Công chúa...
Chương Si! Hắn tự xưng là Ái Ma, thì dương nhiên hắn chẳng bỏ một nữ nhân xinh đẹp nào qua ngang mặt hắn. Nhuế Vĩ không còn lạ lùng gì nữa.
Nguyên Tư Thông tiếp :
- Chương Si bỏ rơi Công chúa, âm thầm ra đi, Công chúa ngày đêm tương tư sầu héo. Anh em ta phải đưa nàng đi khắp noi tìm chúng. Khi hai bên gặp nhau rồi, bọn Thất Tình Ma lại mắng Công chúa là vô sỉ, chúng còn nói, muốn tìm trai thì cứ ra đấu đường xó chợ ma tìm, có khối bọn đàng điếm sẵn sàng, hầu hạ, chứ còn chúng là khách giang hồ không thể dừng chân vì nữ sắc. Những lời nói đó chính bọn ta có nghe tận tai. Chúng quát tháo đuổi Công chúa, xem Công chúa như quái vật!
Dừng một chút lão tiếp :
- Làm sao Công chúa chịu nổi những lời sỉ vả đó? Nàng nổi điên lên ngay.
Từ đó đến nay, nàng cứ si si dại dại như thế mãi! Gặp bất cứ nam nhân, nàng cũng tưởng là tình nhân trở lại...
Nhuế Vĩ lắc đầu. Chàng biết trong bọn Thất Tình Ma, Ái Ma Cát Hận rất ghét nữ nhân, những lời nói đó chỉ có hắn nỡ thốt ra mà thôi. Ngày trước chính hắn đã buông lời xúc phạm đến Hồ Cáp Na, Công chúa Ngô Y quốc, lúc hắn vào lều Công chúa tìm Chương Si.
Nguyên Tư Thông tiếp :
- Thoạt tiên, chúng ta cũng mong Chương Si ăn năn hối cải, làm lành lại với Công chúa, bọn ta định bụng trở về đảo, trình báo với Đảo chúa, cho hai người thành hôn với nhau. Nhưng Thất Tình Ma ăn nói như vậy, anh em ta phải giáo huấn chúng một phen. Tài nghệ của chúng tầm thường quá, qua mấy mươi chiêu, chúng bị ta dùng thôi miên thuật làm mê man, ngã xuống. Bọn ta định bẻ gãy chân chúng, sau đó cho chúng tỉnh lại, để rồi bắt Chương Si phải theo hầu hạ Công chúa suốt đời. Ngờ đâu bậc trưởng thượng sư môn của chúng đi ngang qua, thấy thế, giải nạn chúng thoát khỏi tay bọn ta. Bọn ta không còn làm sao hơn là đưa Công chúa trở về đảo, tường trình sự việc lên Đảo chúa. Cũng may Đảo chúa không quở trách gì. Sau đó anh em ta được Ngô Y quốc vương vời về Ngô Y quốc làm Quốc sư. Vì việc nước, bọn ta bận rộn luôn nên quên mất vụ của Công chúa. Bọn ta không tìm Thất Tình Ma thì thôi, chúng lại to gan đi tìm bọn ta, báo cái hận bẻ chân chúng ngày trước. Chính ngươi mục kích cuộc báo hận của chúng trong ngày ấy!
Nguyên Tư Mẫn tiếp nối lời đại ca :
- Ngươi bỗng dưng từ đâu đến can thiệp vào việc của bọn ta, ngăn chặn bọn ta báo thù cho Công chúa. Ta đã nói cho ngươi biết là có mối thù sâu giữa bọn ta và chúng. Ngươi vẫn ngoan cố không chịu hiểu cho bọn ta! Chẳng lẽ lúc đó bọn ta đi giải thích rõ rệt về trường hợp của Công chúa cho ngươi nghe?
Nguyên Tư Thông lại tiếp :
- Lúc đó, ta có nói, phàm sự giai do cương xuất đầu. Ngươi mãi gánh vác việc người, hôm nay ngươi phải tiếp nhận hậu quả! Và cái hậu quả đó, chắc chắn la không tốt.
Nhuế Vĩ đang nóng nảy về việc của Lâm Quỳnh Cúc, không muốn kéo dài câu chuyện không liên quan đến chàng. Chàng ấn tay lên chuôi kiếm, trầm giọng hỏi :
- Các vị muốn gì?
Cái ý của chàng là muốn đánh thì đánh nhau ngay, đừng nói lôi thôi gì cả.
Anh em họ Nguyên biết Nhuế Vĩ là tay lợi hại, họ không phải là đối thủ của chàng, thấy chàng chụp chuôi kiếm, cả hai cùng giật mình lùi lại ba bước.
Nhuế Vĩ tiếp luôn :
- Các vị tránh ra gấp, tại hạ có việc gấp phải đi ngay, nếu các vị quyết chận lối, thì đừng trách sao tại hạ vô tình.
Nữ nhân áo hoa chợt ngưng khóc, rồi đứng lên bước tới trước mặt Nhuế Vĩ.
Đoạn nàng tiếp tục khóc trở lại, vừa khóc vừa thốt :
- Ngươi không được đi đâu! Ngươi không thể bỏ rơi ta được nữa.
Nàng cầm chiếc khăn dùng lau mồ hôi, quăng qua Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ không tưởng nổi một kẻ si dại có thể dùng ngụy kế, nên không đề phòng. Khi chàng nghe một mùi hương thoảng qua trước mũi, thì mọi phản ứng đều châm mất rồi. Chàng hôn mê ngã xuống, kêu một tiếng bịch.
Nữ nhân cuối xuống ôm chàng, cười hắc hắc :
- Từ nay ngươi không còn ly khai ta nữa!
Bất chấp sự hiện diện của anh em họ Nguyên, nàng bế luôn Nhuế Vĩ lên giường, đoạn lấy luôn trong mình ra một đường dây nhỏ. Dùng đường dây đó, nàng cột tay cột chân Nhuế Vĩ như vậy. Nếu Nhuế Vĩ tỉnh lại, chàng không còn tùy tiện hành động nữa, trừ phi bứt đứt đường dây.
Nguyên Tư Thông vụt bước tới thốt :
- Công chúa! Hắn không phải là Chương Si, Công chúa hãy trao hắn cho lão phu!
Công chúa cãi :
- Ai nói không phải là Chương Si chứ! Dù hắn có bị đốt cháy thành than, ta cũng nhận ra được như thường. Ngươi là ai lại vào đây? Hãy đi ra ngay, đừng quấy nhiễu bọn ta!
Nguyên Tư Thông thở dài. Lão nhân thấy bịnh tình của Công chúa đến giai đoạn trầm trọng lắm rồi, mà loại bệnh đó là loại bệnh khó trị nhất!
Nữ nhân lấy nệm gấm phủ lên người Nhuế Vĩ, còn nàng thì cởi áo ngoài, rồi chui vào trong chăn, nằm với chàng.
Tuy nàng bảo Nguyên Tư Thông lui ra, song lão không đi ra. Lão đứng nguyên tại chỗ, tìm cách giải thích cho Công chúa biết, Nhuế Vĩ không phải là Chương Si.
Công chúa nhìn Nhuế Vĩ một lúc, bỗng bật cười hỏi :
- Sao ngươi biết có ngủ thôi? Chẳng chịu nói chuyện với ta?
Nàng quên mất là chàng đã bị hương mê của nàng làm chàng bất tỉnh, con người bất tỉnh thì còn nói năng gì được, nàng cứ tưởng là chàng ngủ mê.
Nàng lắc vai chàng gọi :
- Thức! Thức dậy chứ! Thức nói chuyện với ta!
Nhuế Vĩ vẫn mê man.
Rồi nàng gào lên khóc. Vừa khóc, nàng vừa rên rỉ trách móc, vừa lắc vai gọi tỉnh chàng.
Nguyên Tư Thông thốt :
- Hắn đâu phải là Chương Si, nên hắn không muốn nói chuyện với Công chúa đó. Nếu là Chương Si, dù Công chúa có ngăn cấm, hắn vẫn nói ba hoa lên như thường!
Công chúa ngừng khóc, nhìn Nhuế Vĩ, bất thình lình kêu lên hai tiếng :
- Úy a!
Đoạn nàng xô chàng từ trên giường xuống nền rồi thốt :
- Ngươi không phải hắn! Không phải!
Quay mặt nơi khác, nàng khóc, nàng khóc rống lên, gào to :
- Hắn không trở lại! Hắn không trở lại thật mà! Hắn bỏ rơi ta rồi!
Nguyên Tư Thông nghĩ, nếu năm trước, nếu lão giết hết bọn Thất Tình Ma, mang thủ cấp chúng về đây, thấy thủ cấp không chừng Công chúa hết bệnh điên cuồng, bởi niềm hy vọng không còn nữa! Và, cũng tại Nhuế Vĩ can thiệp thành ra anh em lão không giết được bọn Thất Tình Ma! Chính chàng làm hư hoại cuộc phục thù cho Công chúa, đồng thời làm mất cơ hội chữa bệnh cho nàng. Nghĩ như thế, lão tức uất người lên, co chân đá vào mình Nhuế Vĩ.
Nguyên Tư Mẫn thốt :
- Muốn hóa tiêu niềm hận, chúng ta phải quăng hắn xuống biển, cho cá xơi sống hắn.
Nguyên Tư Thông suy nghĩ một chút :
- Được! Quăng hắn xuống biển là hay hơn cả!
Nguyên Tư Thông bế xốc Nhuế Vĩ đi trước. Vừa ra đến bên ngoài lão đụng đầu với Diệp Thanh.
Nàng chạy theo Nhuế Vĩ đến đây. Sở dĩ nàng đến chậm, là vì dọc đường còn phải chốc chốc dừng lại, hỏi bọn canh phòng hải đảo.
Nhìn thấy Nhuế Vĩ hôn mê, nàng hỏi :
- Y làm sao thế?
Nguyên Tư Mẫn chỉ Nhuế Vĩ, cười hỏi lại :
- Quận chúa hỏi hắn?
Diệp Thanh trầm lặng gương mặt :
- Tự nhiên! Ngoài y ra, ở đây còn ai khác đâu?
Nguyên Tư Thông bước tới, vòng tay lại làm lễ thốt :
- Hắn là đại cừu nhân của Công chúa, Công chúa dùng “Mê Hồn Cân” quật ngã hắn, rồi bảo bọn lão phu quăng hắn xuống biển.
Diệp Thanh cười lạnh :
- Các ngươi cầm ta như trẻ nít phải không? Thơ thơ ta lãng trí thì làm gì có việc bảo các ngươi quăng y xuống biển? Huống chi các ngươi lại biết y là ai!
Nguyên Tư Thông bịa luôn :
- Quả thật Công chúa có ra lệnh như vậy. Còn bọn lão phu dù có biết hắn cũng chỉ biết hắn là cừu nhân của Công chúa thôi!
Diệp Thanh bĩu môi :
- Chẳng lẽ các ngươi không biết y là thượng khách của gia gia, là ân nhân cứu mạng ta?
Nguyên Tư Thông lắc đầu :
- Thật tình bọn lão phu không biết. Bọn lão phu mới tới đây từ hôm qua, sự tình trên đảo ra sao, bọn lão phu không rõ lắm!
Diệp Thanh tiếp :
- Không biết thì chẳng có tội gì.
Nàng quắc mắt nhìn Nguyên Tư Mẫn hỏi :
- Ngươi kẹp tay hữu của y để làm gì thế!
Nguyên Tư Mẫn buông gấp Nhuế Vĩ xuống đất.
Diệp Sĩ Mưu chỉ có hai người con gái, lão rất nuông chiều. Người trên đảo chẳng ai đi làm trái lệnh hai nàng.
Diệp Thanh lạnh lùng bảo :
- Nơi đây không phải là chốn các ngươi vác mặt đến. Hãy ly khai gấp!
Anh em họ Nguyên đi ngay.
Giản Hoài Quyên đến nơi, cúi mình xuống nhấc Nhuế Vĩ lên.
Diệp Thanh bước đến, thấy Nhuế Vĩ bị trói cả tay lẫn chân, bất giác nàng cau mày.
Giản Hoài Quyên hỏi :
- Có sao không Thanh thơ?
Diệp Thanh đáp :
- Đại ca bị mê hồn dược, cái đó không sao. Chỉ có...
Giản Hoài Quyên nóng nảy :
- Chỉ có cái gì?
Diệp Thanh tiếp :
- Đường dây đó! Không có cách gì mở được cả!
Giản Hoài Quyên lấy trong mình ra một thanh đao nhỏ, dụng lực cắt, song dây không đứt. Nàng cố sức cắt mạnh mấy lần, đường dây chẳng hề hấn gì cả.
Trái lại, thanh đao gãy làm đôi.
Diệp Thanh lắc đầu bảo :
- Đừng làm việc vô ích, dù bửu đao, bửu kiếm cũng không cắt đứt được đâu.
Rồi nàng tiếp :
- Trừ gia phụ ra, chẳng ai mở được. Thơ thơ tôi tuy biết mở, song hiện tại lại lãng trí sợ không còn nhớ cách mở!
Giản Hoài Quyên giục :
- Vậy chúng ta đi tìm ngay lệnh tôn.
Diệp Thanh lắc đầu :
- Không được đâu, gia gia muốn giết đại ca, thì khi nào lão nhân gia chịu mở! Đưa đại ca đến đó, là nạp mạng đại ca cho Diêm Vương?
Giản Hoài Quyên giậm chân :
- Vậy phải làm sao?
Diệp Thanh tiếp :
- Chỉ còn có cách là trước hết, đưa đại ca đi khỏi đảo, rồi sau đó sẽ tìm biện pháp mở dây. Quyên muội bế đại ca đi theo tôi!
Bỗng một giọng nói lạnh lùng vang lên :
- Đi đâu?
Nghe thinh âm, Diệp Thanh run người kêu lên :
- Gia gia đến đây làm gì?
Ngươi vừa phát ra âm thinh, là một tu sĩ trạc trung niên, dung mạo tuấn nhã.
Diệp Thanh gọi là gia gia, thì hẳn là Diệp Sĩ Mưu rồi. Y đáp :
- Ngươi đến đây làm gì, thì ta đến đây làm vậy?
Diệp Thanh chặn trước mặt Giản Hoài Quyên, sợ Diệp Sĩ Mưu đoạt Nhuế Vĩ.
Giản Hoài Quyên thành thật hỏi :
- Chúng tôi đến đây tìm đại ca. Đảo chúa đến cứu đại ca phải không?
Diệp Sĩ Mưu mỉm cười :
- Trao hắn gấp cho ta!
Nhìn ánh mắt của Diệp Sĩ Mưu, Giản Hoài Quyên đâm ra mơ mơ hồ hồ, định trao Nhuế Vĩ cho y.
Diệp Thanh giật Nhuế Vĩ nơi tay Giản Hoài Quyên lùi lại mấy bước, buông giọng van cầu :
- Gia gia! Đừng giết y. Gia gia không thể giết y! Y là ân nhân cứu mạng con, nếu cần giết người thì gia gia cứ giết con đây!
Diệp Sĩ Mưu lộ sắc giận :
- Hắn trọng yếu đối với ngươi như thế à?
Diệp Thanh đáp :
- Thọ ân tất báo, gia gia giết y, thì con còn mặt mũi nào nhìn ai nữa?
Diệp Sĩ Mưu hừ một tiếng :
- Ai nói là ta muốn giết hắn?
Diệp Thanh tiếp :
- Chính gia gia tỏ lộ cái ý đó. Gia gia bảo rằng không dung tha ngoại nhân xâm nhập đảo. Mà sở dĩ y đến đây là do con đưa đến!
Diệp Sĩ Mưu lắc đầu :
- Ta không giết hắn đâu. Ngươi trao nhanh hắn cho ta. Con gái mà ôm con trai vào mình, thì còn gì là danh diện!
Diệp Thanh không trao lại lùi ra xa hơn, đáp :
- Không! Không! Gia gia lừa con! Con không trao đâu!
Diệp Sĩ Mưu nổi giận :
- Thế ngươi chờ ta xuất thủ à!
Diệp Thanh chợt quỳ xuống khóc. Rồi nàng thốt :
- Gia gia giết con đi! Con mất mẹ từ lúc nhỏ, không ai thương xót chi con cả. Sống thiếu tình thương cũng chẳng thú vị gì đâu.
Diệp Sĩ Mưu mềm lòng, hình ảnh vợ hiền chợt hiện lên trong tâm tư. Y đáp :
- Tánh khí của ngươi thật là tánh khí của mẹ ngươi ngày trước, quyết liệt như nhau! Ngươi tin ta, ta không giết hắn đâu. Hắn từ Bất Quy Cốc được an toàn trở lại, thì khi nào ta giết hắn!
Diệp Thanh ngưng khóc kêu lên :
- A! Con quên mất điều đó!
Nàng trao Nhuế Vĩ cho Diệp Sĩ Mưu ngay.
Thì ra Diệp Sĩ Mưu là con người hiểu võ, nếu biết ai có võ công cao, thì y đối xử với kẻ đó rất mực lễ độ. Một Quách Thiếu Phong có kiếm thuật cao cường, y hết lòng cung phụng vô điều kiện.
Quách Thiếu Phong có thị hiếu sát nhân, như vậy là Nhuế Vĩ ít nhất cũng đồng tài với Quách Thiếu Phong, nếu không muốn nói là hơn. Dĩ nhiên Diệp Sĩ Mưu phải chiêu đãi Nhuế Vĩ đồng hạng với Quách Thiếu Phong. Thì khi nào y lại giết chàng!
\* \* \* \* \*
Công lực của Nhuế Vĩ hiện tại có thể sánh sức voi, song đường dây trói chàng chẳng rõ bằng chất liệu gì, rất rắn chắc, chàng càng cố gắng bức, dây càng siết mạnh, hằn sâu vào da, trầy trụa đến rướm máu. Đường dây vẫn không hề hấn gì. Chàng không dám tiếp tục nữa, sợ thương tổn đến gân mạch.
Chàng thầm nghĩ :
- “Loại dây gì mà chắc thế? Phải chi có thanh đao, có lẽ sẽ cắt đứt.”
Nhưng rồi chàng lắc đầu nghĩ khác :
- “Có đao cũng vô ích! Đao bất quá bén hơn, tuy nhiên dùng đao mà cứa, sao bằng vận lực mà bứt! Bứt còn không đứt thì dao cắt làm sao đứt.”
Chàng nhìn xuống đường dây. Dây là những sợi rất nhỏ, kết lại cực kỳ tinh xảo. Suy nghĩ mãi, chàng chẳng biết là thứ sợi gì. Nhớ đến Lâm Huỳnh Cúc, chẳng rõ nàng an nguy như thế nào. Nhuế Vĩ lại nghĩ :
- “Làm sao đây! Nếu nàng có bề gì, mình làm sao cứu nàng?”
Bỗng từ bên kia vách có âm thanh vọng sang, âm thanh của nữ nhân :
- Ai ở bên đó? Âm thanh nghe quen quá!
Nhuế Vĩ giật mình. Chính chàng cũng nhận ra giọng nói của nữ nhân không lạ. Chàng hỏi lại :
- Thế bên đó là ai?
Nữ nhân có vẻ cáu kỉnh :
- Ta không nói với ngươi đâu!
Nhuế Vĩ cười :
- Không nói thì đừng hỏi! Tại cô nương cất tiếng trước, chứ nào phải tại hạ!
Rồi chàng trầm tư tìm cách tự giải thoát. Một lúc sau, chàng lại nhớ đến Lâm Huỳnh Cúc. Nhớ đến nàng chàng lẩm nhẩm :
- Nếu Cúc muội bị hại, ta nhất định giết Diệp Sĩ Mưu để báo thù cho nàng...
Người bên vách hỏi :
- Người có thể là kẻ thù của Diệp Sĩ Mưu?
Đinh ninh người bên vách là thuộc hạ của Diệp Sĩ Mưu, chàng không buồn giao đầu nên nín lặng.
Người bên vách thở dài :
- Ngươi làm gì mà bị giam bên đó?
Nhuế Vĩ hỏi lại :
- Ở đây là nhà giam sao?
Nữ nhân bảo :
- Ngươi không tin cứ sờ lên vách xem!
Nhuế Vĩ sờ tay nghe lạnh. Gian phòng ở giữa bốn bức tường sắt. Tường sắt không phải là một trở ngại quan trọng đối với chàng nếu có kẽ hở, có đường giáp cuối, là chàng có cách thoát ly.
Nữ nhân tiếp :
- Ta cứ tưởng ngươi là kẻ thù, có phận sự giữ nhà lao này cho nên không muốn xưng tên với ngươi. Không ngờ ngươi và ta là những kẻ đồng cảnh ngộ!
Chúng ta đồng là nạn nhân!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao Diệp Sĩ Mưu giam cô nương?
Nữ nhân đáp :
- Lão giam ta, để dùng làm con tin, buộc phụ thân ta chuộc với một giá cao!
Diệp Sĩ Mưu là một Đảo chủ, lẽ nào lão cần tiền một cách thấp hèn như thế?
Tiền chuộc một người, dù với giá cao, đâu có bao nhiêu sánh với giang san một lãnh chúa! Chàng không tin nên hỏi :
- Lệnh tôn nhiều tiền lắm sao?
Nữ nhân đáp :
- Phụ thân ta là một Quốc vương, tự nhiên có rất nhiều tiền.
Nhuế Vĩ kinh ngạc kêu lên :
- Quốc vương! Cô nương là Hồ Cáp Na, Công chúa Ngô Y quốc? Thảo nào thinh âm chẳng quen thuộc!
Chàng toan nêu tên mình cho nữ nhân biết, chợt có tiếng cánh cửa mở ra, Diệp Sĩ Mưu bước vào. Lão bước đến chiếc giường ngồi xuống, hỏi :
- Nhuế công tử biết lão phu là ai chăng?
Nhuế Vĩ lạnh lùng hỏi lại :
- Đảo chủ đã làm gì Lâm Huỳnh Cúc?
Diệp Sĩ Mưu đáp :
- Nàng không còn ở đây nữa. Nàng đã đi theo Giản Thiệu Vũ rồi. Thấy Giản Thiệu Vũ, nàng lầm là công tử, nên không hề do dự đi theo hắn ngay.
Nhuế Vĩ giật mình, lòng không khỏi bàng hoàng.
Diệp Sĩ Mưu tiếp :
- Nếu sớm biết con người của hắn như thế nào, thì lão phu đâu có để nàng đi theo hắn!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Đảo chủ nói sao? Giản Thiệu Vũ có chỗ nào không phải?
Diệp Sĩ Mưu không đáp ngay câu hỏi :
- Vừa rồi có cuộc đại chiến xảy ra trên đảo này!
Tâm tư minh mẫn, Nhuế Vĩ hiểu đại khái sự tình. Chàng hỏi :
- Địch có phải là đám môn nhân bảy đại kiếm phái chăng?
Diệp Sĩ Mưu kinh ngạc. Chàng bị giam ở đây, làm sao biết việc xảy ra bên ngoài! Lão hỏi :
- Do đâu công tử biết được?
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Chẳng những biết như vậy, tại hạ còn hiểu, chính Giản Thiệu Vũ gọi họ đến!
Diệp Sĩ Mưu lắc đầu :
- Giản Thiệu Vũ không có mặt trong cánh đối phương.
Nhuế Vĩ bĩu môi :
- Hắn đâu đến nỗi quá ngu, chường mặt chung với bọn nó! Hắn câu dẫn bọn địch đến đây rồi, tìm một chỗ nào đó ẩn nấp. Chờ song phương lưỡng bại câu thương, để hưởng cái lợi của một ngư ông!
Diệp Sĩ Mưu thở dài :
- Công tử suy luận chẳng khác Thanh nhi chút nào! Cả hai cùng thấy rõ dã tâm của Giản Thiệu Vũ, chỉ có lão phu là mù mờ thôi! Hắn quả thật vô lương tâm, lão phu giúp hắn, chiếm đoạt Thiên Trì phủ, hắn lại hành động như thế, đền ơn lão phu!
Nhuế Vĩ cười vào mũi lão :
- Gieo nhân nào, gặt quả nấy, Đảo chủ còn oán trách được ai! Đảo chủ cứ tưởng, giúp hắn nào chịu mang tai tiếng đó trước giang hồ! Tự nhiên hắn phải tìm cách giết Đảo chủ, để bảo toàn bí mật chứ! Có vậy, hắn mới an nhiên hưởng thụ những gì thu hoạch chứ!
Diệp Sĩ Mưu bật cười ha hả :
- Hay! Gieo nhân không lành thì gặt quả ác!
Đoạn, ngưng cười lão tiếp :
- Tuy nhiên, âm mưu của hắn bất thành, bảy phái đến, mỗi phái chín người, cộng sáu mươi ba mạng, kết quả toàn thân bị thiệt hại, lớp chết, lớp tù, bổn tòa chẳng mất một sợi lông chân.
Nhuế Vĩ lạnh lùng :
- Đợt sóng trước qua, đợt sau tiếp nối, liên miên bất tận, từ nay Ma Quỷ đảo của Đảo chủ sẽ luôn nhiệt náo với vạn lượng sóng người, bởi nhân số của bảy kiếm phái nghiêm minh gồm nửa phần thiên hạ! Đảo chủ đừng mong có một ngày an tịnh được với họ!
Diệp Sĩ Mưu cao giọng :
- Đến một, giết một, đến trăm đến ngàn, giết trăm giết ngàn, hình thế Ma Quỷ đảo hiểm trở, lão phu sợ gì bảy kiếm phái!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đừng vội tự đắc, Đảo chủ! Họ có “Thất Tinh Trận Pháp”, lợi hại lắm đó!
Diệp Sĩ Mưu cười vang :
- “Thất Tinh Trận” của chúng có đáng kể chi! Vừa rồi sáu mươi ba người của chúng lập đúng chín trận Thất Tinh, nhưng không quá một giờ, bổn tòa phá hủy trọn chín trận!
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- “Muốn phá hết chín trận, thì phải hao hụt một số người không nhỏ!”
Chàng hỏi :
- Tình hình tổn thất của quý đảo như thế nào?
Diệp Sĩ Mưu khó mở miệng. Hiển nhiên, số người thương vong trên đảo không phải ít.
Nhuế Vĩ có ấn tượng không tốt đối với Diệp Sĩ Mưu, nhân đó tiếp luôn :
- Cũng may là chỉ có sáu mươi ba người đến! Nếu số người đến hàng mấy trăm, mấy ngàn thì Đảo chủ phải đứng tim từng chập!
Diệp Sĩ Mưu nao núng thật sự.
Nhuế Vĩ bồi luôn :
- Lần trước thất bại, họ sẽ rút kinh nghiệm cho lần sau, họ bồi bổ khuyết điểm, thế trận của họ sẽ vững chắc hơn, Đảo chủ sẽ vất vả trong công cuộc đối phó, đương nhiên số thương vong phải tăng gia! Lực lượng của Đảo chủ càng ngày càng kém giảm, mà địch thủ thì có cả một biển người, liệu Đảo chủ chiến thắng được bao nhiêu đợt tấn công nữa!
Diệp Sĩ Mưu lo sợ ra mặt. Lão thở dài, thốt :
- Công tử nói đúng! Quả là “Thất Tinh Trận” lợi hại thật! Nếu hôm nay không có người trợ giúp, thì bổn lão đã lâm nguy rồi!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Ai giúp Đảo chủ! Quách Thiếu Phong?
Diệp Sĩ Mưu lắc đầu :
- Quách Thiếu Phong ở tại Bất Quy Cốc, không hề rời đi đâu nửa bước!
Lão phu từng yêu cầu lão chủ điều khiển thuật song lão cho biết, đại cừu chưa báo, trọn đời không nói đến kiếm đạo!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Không là lão thì ai?
Diệp Sĩ Mưu đáp :
- Một bậc kỳ nữ! Võ công bà ta cao lắm, theo lão phu nhận xét bà trên hẳn Quách Thiếu Phong mấy bậc!
Nhuế Vĩ lẩm nhẩm :
- Một kỳ nữ? Lại có võ công cao hơn Quách Thiếu Phong?
Diệp Sĩ Mưu nghi hoặc nhìn chàng, tiếp :
- Có lẽ công tử biết bà ta?
Nhuế Vĩ chớp mắt :
- Bà ấy là ai?
Diệp Sĩ Mưu lắc đầu :
- Lão phu không biết tên hiệu của bà!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Đảo chủ không biết, tại sao lại cho rằng tại hạ có quen?
Diệp Sĩ Mưu đáp :
- Vì công tử giống bà như khuôn đúc!
Nhuế Vĩ giật mình, kêu khẽ một tiếng kinh ngạc. Có thể là Hắc Y Nữ mà chàng đã gặp tại khu mộ nhà họ Giản, bên cạnh Thiên Trì phủ! Chàng vội hỏi :
- Hiện tại bà ấy ở đâu? Đảo chủ đưa tại hạ đến gặp bà gấp?
Diệp Sĩ Mưu thở dài :
- Bà đi rồi!
Nhuế Vĩ thất vọng :
- Đi rồi!
Chàng lại hỏi :
- Đảo chủ biết bà đi đâu chăng?
Diệp Sĩ Mưu lắc đầu :
- Bà có hành động cực kỳ thần bí. Bà ở ngay trên đảo này, mỗi năm mới đến Trung Nguyên một lần. Lão phu hỏi lý do, bà không hề tiết lộ. Thực ra bà ít nói chuyện lắm, có hỏi bà cũng vô ích thôi!
Đến Trung Nguyên? Nhuế Vĩ hiểu đại khái, theo như lời sư phụ đã nói với chàng, cứ mỗi năm, vào tiết trung thu, bà ta tế mộ họ Giản, đều đều như vậy.
Hiện tại là tháng bảy, chắc bà lại lên đường đến Thiên Trì phủ tế mộ chứ gì!
Diệp Sĩ Mưu tiếp :
- Mười tám năm trước, trong một đêm trăng sáng, lão phu gặp bà lần đầu tiên. Hôm đó bà ra tay cứu mạng lão phu. Mãi đến nay, bao nhiêu ngày tháng qua rồi, lão phu vẫn còn nhớ rõ hình đêm đó.
Lão dừng lại một phút. Rồi lão cười tiếp :
- Việc đã qua rồi, nhắc lại không ích gì. Lão phu có việc này, muốn thương lượng với Nhuế công tử!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đảo chủ hãy nói về việc trong đêm đó đi!
Chàng muốn biết dĩ vãng của Hắc Y Nữ, nhiều càng tốt, ít cũng hay, để có yếu tố truy nguyên lai lịch của bà.
Diệp Sĩ Mưu gật đầu :
- Cũng được! Công tử muốn biết, lão phu kể cho mà nghe. Việc đó lão phu có nói với Thanh nhi một lần rồi.
Lão bắt đầu kể :
- Mười tám năm trước, lão phu làm một cuộc du lãng tại đất Trung Nguyên, để tra cứu xem võ học của võ lâm Trung Nguyên tiến triển như thế nào. Võ công của lão, thuộc loại gia truyền do đó kém phần kinh nghiệm tổng quát. Lão phu hiểu, sở học của mình còn thấp kém lắm, chẳng thấm vào đâu so với hào kiệt giang hồ... Trước hết, lão phu bái phỏng bảy đại kiếm phái, định nhờ các kiếm phái đó ấn chứng. Ngờ đâu, bảy phái kiếm cho rằng sở học của lão phu thuộc tà đảo, họ không chịu ấn chứng... Lão phu sanh giận, thầm nghĩ, họ tự hào xuất thân từ chánh tông, thì lão phu đánh cho họ biết tà học vẫn có chỗ hơn chánh học. Hừ! Lão phu đinh ninh họ cao minh lắm, không bao giờ bị thất bại trước một nhân vật nào. Chỉ trong một thời gian ngắn nửa năm, lão phu đánh ngã tất cả những cao thủ của bảy đại kiếm phái. Cho đến một đêm... Đêm đó, lão phu chuẩn bị trở về hải đảo, thầm nghĩ mình đã hạ được bao nhiêu cao thủ của kiếm phái, thì võ công của mình cũng không kém chi đó mà cần phải học hỏi thêm nơi bọn bất tài! Lão phu cho rằng hào kiệt võ lâm Trung Nguyên chỉ là bọn hữu danh vô thực, chẳng đáng quan tâm. Rồi lão phu lên đường trở về Ma Quỷ đảo. Ngờ đâu, khi lão phu đến một cánh đồng, đột nhiên gặp bảy người ngăn chận. Họ cho biết, muốn lãnh giáo võ công của lão phu. Lão phu sợ gì! Song phương giao thủ qua hơn ba giờ. Đêm tàn dần, ngày sắp đến. Bảy người đó không đánh ngã lão phu, mà lão phu cũng không thủ thắng nổi. Thấy đánh nhau lâu như vậy, cũng đủ lắm rồi, lão phu đề nghị ngưng chiến, chờ một dịp khác trong tương lai, sẽ ấn chứng võ công của nhau lần nữa. Nên biết, thoạt đầu, cuộc chiến khai diễn rất công bình, một đánh một, bất quá họ luân phiên với nhau vậy thôi. Khi nghe lão phu đưa đề nghị đó, cả bảy người cùng áp lại bao vây, cùng xuất thủ hỗn chiến.
Một đánh một, lão phu không thắng được thì một đánh bảy lão phu mong gì hạ nổi họ? Lão phu vừa đánh, vừa mắng họ là vô sỉ, thân danh cao thủ bảy đại kiếm phái lại bất chấp luật lệ giang hồ, ỷ đông ỷ mạnh, uổng xưng hào kiệt anh hùng.
Lão phu biết, họ là Chưởng môn nhân bảy kiếm phái. Trước kia, họ không chịu ra mặt, vì cho rằng võ học của lão phu thuộc tà đạo, chánh thắng tà không vinh quang gì, rủi đánh bại nơi tà thì còn gì thể diện họ? Sau đó, họ thấy lão phu đánh bại các môn nhân của họ, họ tức khí, âm thầm liên kết với nhau, theo dõi lão phu quyết báo thù. Thoạt đầu, họ còn giữ tinh thần thượng võ, chỉ muốn ấn chứng võ công, xem bên nào hơn, bên nào kém vậy thôi. Dần dần, không làm gì được lão phu, họ sanh tâm tàn độc, quyết giết lão phu. Họ đinh ninh lão phu không biết thân thế của họ. Lão phu chỉ từng người một, gọi đích danh họ, do đó họ càng muốn giết lão phu để diệt khẩu, sợ lão phu tiết lộ hành vi thấp hèn của họ khắp giang hồ. Cuộc chiến kéo dài, dần dần lão phu đuối sức, vừa đánh vừa lùi, lùi mãi đến cạnh đường. Bỗng đâu một nữ nhân áo đen tóc xõa dài cỡi ngựa đi ngang, thấy thế xuống ngựa ngăn chặn: “Đừng đánh nhau nữa! Đừng!” Vì tóc dài phủ mặt nữ nhân, lão phu không nhận rõ dung mạo. Bảy Chưởng môn nhân không dừng tay. Nữ nhân áo đen bước tới liền, tham gia cuộc chiến, bà không đánh chưởng, không tung quyền, chỉ phất ống tay áo thôi. Thực ra bà không tiếp trợ bên nào, có lúc bà đánh bảy Chưởng môn nhân, có lúc bà đánh lão phu, tay áo bay rẹt rẹt, xem thì nhẹ, song ai chạm vào là thọ thương ngay như chạm phải vũ khí cứng. Bảy Chưởng môn cứ tưởng bà tiếp trợ lão phu, nên phân ra hai toán, ba người vây lão phu, bốn người vây bà. Song phương đều bị ống tay áo của bà quất trúng như nhau. Riêng lão phu thì cảm thấy đau không tưởng nổi. Chợt lão phu nhớ ra, bà bảo đừng đánh nhau nữa. Lập tức lão phu dừng tay. Lão phu dừng tay rồi, bà không đánh lão phu nữa, chỉ đánh bảy vị Chưởng môn thôi. Tụ pháp của bà linh hoạt vô cùng, một mình bà đánh bảy người, cả bảy người đón đỡ không kịp, nên chẳng ai rảnh tay tấn công lão phu. Lão phu đứng bên ngoài theo dõi cuộc đấu, nhận ra chiêu thức của ống tay áo rất dị ngụy, võ công của bà quả thật độc môn, bình sanh lão phu chưa hề nghe ai nói đến, chứ đừng bảo là có thấy ai thi triển. Bảy người Chưởng môn cố gắng chi trì qua trăm chiêu, mỗi người bị ống tay áo quét phải ít nhất cũng phải bảy tám lần, tuy tay áo chạm mình, song da thịt rách tét, máu chảy ròng ròng, trông thảm vô cùng. Họ bắt đầu công nhận bà cực kỳ lợi hại, tự lượng sức mình chưa phải là đối thủ của bà, nên đồng bỏ cuộc chiến chạy đi. Bà dừng tay, không đuổi theo, không nhìn lão phu, nhảy lên lưng ngựa ra roi. Lão phu chạy theo nói mấy lời cảm kích, hy vọng bà đến Ma Quỷ đảo, để có dịp thỉnh giáo võ công nơi bà. Bà không đáp làm sao cả, dợm giựt cương ngựa.
Lão phu bất đắc dĩ phải dùng Ma Tâm Nhân Pháp, bởi khi vận dụng ma lực đó, thì cái tâm của mình trở nên yếu đi, nếu đối phương có công lực cao, vận dụng công lực phản kháng, thì lão phu phải thọ thương. Mà công lực của bà ta thì cao là cái chắc. May thay, bà không phản kháng, và theo lão phu liền. Về đến Ma Quỷ đảo, lão phu an bài nơi ăn chốn ở cho bà. Bà lưu lại đảo mãi đến nay! Mười tám năm rồi! Trong suốt mười tám năm, lão phu nói gì, hỏi gì, bà cũng không đáp.
Mười tám năm, bà ngậm miệng như người câm...
Dừng lại một lúc, Diệp Sĩ Mưu tiếp :
- Đến hôm nay, bà mới mở miệng nói một câu!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Câu gì?
Diệp Sĩ Mưu đáp :
- Đừng đánh nhau! Cái câu mười tám năm trước, lần đầu tiên lão phu gặp bà, bây giờ bà lặp lại!
Lão thở dài tiếp :
- Dùng Ma Tâm Nhãn Pháp có thể thu hút thần trí một người trong thế trận Thất Tinh, sau đó phá trận dễ dàng bằng vào võ công. Nhưng đâu phải mỗi người đều sử dụng được ma pháp đó! Trên đảo, ngoài lão phu ra, còn có anh em họ Nguyên, biết thôi miên thuật. Trước sau vỏn vẹn có ba người, làm sao chống lại sáu mươi ba người phân thành chín trận! Cho nên lão phu và anh em họ Nguyên vừa phá xong ba trận, thì đối phương với sáu trận còn lại hạ sát vô số thủ hạ của lão phu, thây chất đống, máu đọng vũng, trông thảm thương không tưởng nổi.
Đang lúc nguy cấp, bà xuất hiện, bảo song phương dừng tay, không được đánh nhau nữa. Lão phu biết ý bà bèn ra lệnh cho thủ hạ lui ra. Đối phương hùng hổ lướt tới. Tên nào tiến lên, là bà đánh ngã tên đó. “Thất Tinh Trận” tuy lợi hại song đối với bà không khác trò chơi trẻ con. Qua một lúc, bà dùng tay áo quật ngã trọn số người còn lại của bảy đại kiếm phái. Sẵn có thuyền, bà xuống thuyền luôn, rời Ma Quỷ đảo. Lão phu biết, bà đáo lệ đến Trung Nguyên, sau hai tháng mới trở về.
Lão trầm ngâm rất lâu rồi lẫm nhảm :
- Lão phu nghĩ mãi, chẳng rõ tại sao bà không nói năng gì! Bà không muốn nói? Hay bà có tật lưỡi, khó nói năng cho rõ ràng?
Nhuế Vĩ thốt :
- Bà nói được chứ, âm thinh của bà rất dịu ấm, dễ nghe lắm!
Diệp Sĩ Mưu hỏi :
- Công tử có nghe bà nói chuyện?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Có nhưng không nghe được nhiều, bởi tại hạ không thường gặp bà.
Diệp Sĩ Mưu hỏi :
- Bà là ai?
Làm sao Nhuế Vĩ biết được? Chàng thở dài đáp :
- Tại hạ nào có biết bà là ai! Có thể bà là thân nhân của tại hạ, có thể bà không mảy may liên quan tới tại hạ!
Diệp Sĩ Mưu quả quyết :
- Nhất định là bà có liên quan đến công tử! Mường tượng bà là mẫu thân của Giản Thiệu Vũ và của công tử!
Nhuế Vĩ cười thảm :
- Mẫu thân của tại hạ? Không! Không đâu! Tiên phụ có cho tại hạ biết là tiên mẫu chết từ lâu! Nếu mà bà là mẫu thân của tại hạ, thì tại hạ phải nhận ra chứ!
Thực ra lúc nhỏ, chàng không hề thấy mẹ lần nào, thì làm sao biết dáng dấp dung mạo của mẹ! Chàng chỉ nghe nói mẹ thọ bệnh rồi chết thôi, chứ chẳng hiểu một chi tiết nào khác về mẹ.
Diệp Sĩ Mưu nghi hoặc lắc đầu thốt :
- Kỳ thật! Tại sao Giản Thiệu Vũ và công tử lại giống bà như thế? Nếu không là mẫu thân của công tử, thì bà cũng là mẫu thân của Giản Thiệu Vũ!
Rồi nhìn Nhuế Vĩ một lúc nữa, lão lại lắc đầu, lẩm nhẩm tiếp :
- Lạ thật! Khó hiểu thật! Nếu là mẫu thân của Giản Thiệu Vũ, bà cũng là mẫu thân của công tử luôn! Nếu cả hai không cùng một mẹ, thì làm gì giống nhau cỡ đó! Đến Lâm Huỳnh Cúc còn lầm nữa kia mà!
Nhuế Vĩ khoát tay :
- Đừng gộp tại hạ và Giản Thiệu Vũ chung với nhau! Tại hạ với y không mảy may quan hệ, y họ Giản, tại hạ họ Nhuế, y sanh tại Kim Lăng, tại hạ sanh tại Sơn Tây, sự giống nhau bất quá là ngẫu nhiên thôi!
Diệp Sĩ Mưu “hừ” một tiếng :
- Ngẫu nhiên chi mà kỳ thế?
Buông tiếng thở dài, lão tiếp :
- Lão phu giúp Giản Thiệu Vũ chiếm đoạt Thiên Trì phủ, mời luôn y đến Ma Quỷ đảo luận đàm việc tâm tình, không giấu diếm ý cái gì cả, điều đó y giống Hắc Y Nữ, lão phu cho rằng Hắc Y Nữ là mẫu thân của y, và mẹ thì phải thân mật với con! Ngờ đâu, lão tận tâm với y như vậy, y lại lấy oán báo ân! Y hại lão phu!
Nhuế Vĩ gạt ngang :
- Đảo chủ đừng đem việc Giản Thiệu Vũ nói với tại hạ, hãy mở đường dây nầy cho tại hạ đi, tại hạ hứa là sẽ không làm gì hại cho Đảo chủ. Đảo chủ ác đối với người, sẽ có người đối ác trả lại Đảo chủ, tại hạ sẵn sàng quên việc xảy ra giữa chúng ta! Đảo chủ trả tự do cho tại hạ, để tại hạ đi tìm người!
Diệp Sĩ Mưu hỏi :
- Công tử tìm ai?
Nhuế Vĩ thấy lão nói thật nhiều việc với chàng, chàng phải nói thật với lão :
- Tại hạ biết mỗi năm, Hắc Y Nữ vào Trung Nguyên để làm gì, tại hạ muốn đi tìm bà ấy, để hỏi bà mấy việc. Nếu không hiểu rõ mấy việc đó, thì tại hạ phải thắc mắc suốt đời!
Diệp Sĩ Mưu mần mò đường dây, dây quả rất khó mở, Nhuế Vĩ nhìn tay lão, nhưng chẳng hiểu nổi cách mở như thế nào. Qua một lúc, Diệp Sĩ Mưu đã tháo hết chỗ mối dây quanh mình chàng, nhưng lại chừa đôi tay còn bị cột như cũ.
Đoạn lão thốt :
- Lão phu có việc này, muốn thương lượng với công tử.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Việc chi?
Diệp Sĩ Mưu hỏi lại :
- Nghe Thanh nhi nói lại, thì công tử chỉ dùng hai nhát kiếm phá vỡ được trận thế Thất Tinh, có đúng vậy không?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Phải. Nhưng nhờ may mắn chứ chẳng do tài năng gì cả. Địch không thật sự đối phó với tại hạ. Giả họ quyết đối phó chân chánh với tại hạ, thì e chắc gì tại hạ còn sống sót đến ngày nay!
Diệp Sĩ Mưu thốt :
- Dù sao thì công tử cũng hiểu cách phá trận. Cho nên, lão phu yêu cầu công tử một điều!
Nhuế Vĩ cười lạnh :
- Đảo chủ không mở dây trói nơi tay tại hạ lại yêu cầu việc này việc nọ, như vậy có phải là uy hiếp tại hạ chăng?
Diệp Sĩ Mưu sượng mặt, chối :
- Lão phu đâu dám uy hiếp công tử! Chẳng qua việc này có quan hệ lớn lao đến sự tồn vong của toàn đảo, nếu công tử không giúp lão phu đối phó với thế trận Thất Tinh của bảy kiếm phái, khi bảy kiếm phái huy động toàn lực đến đây, thì hòn đảo này sẽ bị san bằng, không còn một sinh vật. Giả như công tử bằng lòng tạm lưu lại đây một thời gian, thì lão phu sẽ trọng công tử như một thượng khách.
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đảo chủ làm điều phi nhân bất nghĩa, thì phải nhận sự báo ứng tương xứng, đừng hy vọng tại hạ tiếp trợ vô ích!
Diệp Sĩ Mưu từ từ tiếp :
- Đường Phược Long Sách này do tơ tằm loại đen hi hữu trong thiên hạ kết lại, chỉ có cách là mở gút mới giải thoát được, chớ không một đao kiếm nào cắt đứt! Mà trên thế gian này chỉ có mỗi một mình lão phu biết cách mở gút cột mà thôi?
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Đừng nói mở hay không mở gút cột, dù cho Đảo chủ dọa chặt đứt hai bàn tay tại hạ, tại hạ cũng không chịu trợ giúp Đảo chủ đâu! Đừng hòng!
Diệp Sĩ Mưu buông giọng van lơn :
- Tại sao công tử không chịu giúp lão phu? Lão phu có làm điều chi không phải với công tử đâu? Cái việc về Bất Quy Cốc đó, chính Giản Thiệu Vũ bày ra, chứ lão phu không hề dụ dẫn công tử vào đó mà! Y biết là công tử đuổi bắt y, nên mượn tay Quách Thiếu Phong trừ diệt công tử đó!
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Dù Đảo chủ có đối xử tệ bạc với tại hạ, tại hạ cũng sẵn sàng tha thứ và tự nguyện giúp Đảo chủ, không đợi Đảo chủ van cầu. Nhưng Đảo chủ lại dùng tà thuật hại người trong bảy kiếm phái, cũng như hại một số người khác, dĩ nhiên có cả gia quyến họ Giản tại Thiên Trì phủ, chính điều đó làm tại hạ bất mãn đấy!
Những nạn nhân của Đảo chủ hầu hết đều là người tốt, Đảo chủ gây tội nghiệt như vậy khi nào tại hạ chịu giúp? Trên đời này ai biết trọng đạo nghĩa cũng không thích giúp kẻ tàn ác gây thêm tội!
Diệp Sĩ Mưu chối tội :
- Giết người trong bảy kiếm phái là Quách Thiếu Phong chứ đâu phải lão phu! Hung thủ là họ Quách kia mà, công tử không hiểu như vậy sao?
Nhuế Vĩ nghiến răng :
- Đảo chủ còn nói như thế được à?
Diệp Sĩ Mưu đâm lỳ :
- Lão phu chỉ hiến cho Quách Thiếu Phong những đối tượng để luyện kiếm, ngờ đâu lão ta lại giết người!
Nhuế Vĩ hét to :
- Câm cái miệng lại ngay! Đảo chủ lợi dụng Quách Thiếu Phong, đừng tưởng tại hạ không biết! Vì luyện Tà Kiếm Quách Thiếu Phong sanh tánh hiếu sát, Đảo chủ cố ý hiến người làm đối tượng giúp lão luyện kiếm, là muốn mượn tay lão sát hại rõ ràng. Cái lối quăng một cục đá giết hai con chim, trẻ nít lên ba cũng thừa hiểu, đừng nói là người lớn! Trừ diệt được cừu địch, lại đổ tội cho kẻ khác, đó là một lối khôn vặt, ai người ta chẳng biết!
Diệp Sĩ Mưu đã lỳ, cho lỳ luôn :
- Được rồi, cứ kể như lão phu giết, nhưng gì cừu hận mà giết thì có sao đâu!
Tại chúng khinh thường lão phu, chúng ỷ đông, liên thủ sanh sự với lão phu, tự nhiên lão phu phải có cách đối phó chứ! Chẳng lẽ lão phu bất động, dễ mặc chúng muốn làm chi thì làm?
Nào phải lão vì cừu hận mà sát nhân?
Lão nuôi mộng trở thành bá chủ trên giang hồ, nếu muốn thực hiện mộng đó, tất phải trừ diệt bảy kiếm phái lớn.
Nhuế Vĩ cao giọng tiếp :
- Còn việc này nữa! Tại sao Đảo chủ bắt giam Hồ Cáp Na, Công chúa Ngô Y quốc? Tại sao Đảo chủ xúi giục anh em họ Nguyên phản chủ? Tại sao hở?
Diệp Sĩ Mưu không tưởng là Nhuế Vĩ lại hiểu cả những việc đó! Tất cả mọi hành động của lão đều tập trung vào cái đích Minh chủ võ lâm. Nhưng Diệp Sĩ Mưu làm sao dám tiết lộ niềm mơ vọng đó? Lão cũng biết, xúi giục người phản chủ, là làm điều bất nghĩa, bắt gái yếu đuối, đòi tiền chuộc, là điều đê hèn. Biết vậy mà vẫn làm, bởi cần phải làm, để chóng đạt thành sở vọng. Lão thốt :
- Bất đắc dĩ lắm, lão phu mới giữ Hồ Cáp Na lại đây! Lão phu cũng biết khổ lòng chứ!
Nhuế Vĩ bật cười ha hả :
- Bất đắc dĩ! Khổ lòng! Khổ lòng vì chưa thu hoạch số tiền tài mong ước!
Muốn thực hiện một mưu vọng, có thiếu gì thủ đoạn dùng được, tại sao lại chọn thủ đoạn quá đê hèn?
Nhịn mãi bị mắng mãi, Diệp Sĩ Mưu đâm quạu hét :
- Ngươi không muốn sống phải không? Ta sẽ cho ngươi nếm đủ ngàn vạn khổ trước khi chết! Ta sẽ chặt hai tay ngươi, rồi chặt hai chân, cuối cùng lóc từng miếng thịt trên mình ngươi! Cho ngươi thắm thái niềm đau từng giờ, từng giờ.
Nhuế Vĩ bật cười vang :
- Đảo chủ dọa cho tại hạ khiếp à! Vô ích! Thích hành hạ tại hạ cách nào, Đảo chủ cứ xuống tay đi, tại hạ mở to mắt chờ xem đây!
Suy nghĩ một lúc lâu, Diệp Sĩ Mưu dần cơn phẫn nộ, rồi dịu giọng thốt :
- Nếu không muốn giúp lão phu phá địch, thì công tử có thể truyền kiếm pháp phá trận cho lão phu, công tử cũng biết là Thanh nhi rất có cảm tình với công tử, lão phu sẽ gả nó cho công tử!
Nhuế Vĩ giật mình lắc đầu thốt :
- Thanh nhi là một cô nương rất tốt, rất tiếc phụ thân của nàng là con người bại hoại nhất đời, tại hạ thương nàng có một người cha như Đảo chủ! Đảo chủ đừng đem nàng làm mồi dụ dẫn tại hạ.
Diệp Sĩ Mưu chưa chịu buông tha, cứ nói đi nói lại mãi cái ý đó.
Cuối cùng Nhuế Vĩ không dằn lòng được hét lên :
- Vô sỉ! Vô sỉ! Cút đi! Cút ngay!
Diệp Sĩ Mưu cười lạnh :
- Đất địa của ta, ai đuổi ta được! Ta muốn ở thì ở, muốn đi thì đi, tùy ý thích của ta!
Nhuế Vĩ nhắm mắt lại lặng thinh.
Diệp Sĩ Mưu bảo :
- Mở mắt ra đi chúng ta sẽ nói chuyện nghiêm chỉnh trở lại!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đảo chủ dù có nói ngon ngọt thế nào, cũng không làm cho tại hạ xiêu lòng được! Kiếm pháp đó, quyết không truyền cho kẻ ác!
Diệp Sĩ Mưu cười hắc hắc :
- Ngươi cho ta là một kẻ ác? Được lắm, ta sẽ làm thêm vài tội ác cho ngươi xem!
Lão đứng lên bước ra ngoài.
Nhuế Vĩ quát :
- Đảo chủ giết Giản Hoài Quyên tại hạ sẽ hạ sát Đảo chủ báo thù cho nàng!
Diệp Sĩ Mưu cười lạnh :
- Ai giết chi cho uổng! Nàng xinh đẹp thế kia, ta sẽ chọn thiếu niên trên đảo, luân lưu kề cận nàng. Ta còn có Hồ Cáp Na nữa kia, hai nàng sẽ là công cụ tiêu khiển của lứa thanh niên trên đảo!
Nhuế Vĩ lại gầm lên :
- Đảo chủ dám!
Diệp Sĩ Mưu cười vang :
- Ai cấm ta? Tại sao ta không dám?
Lão khóa cửa phòng giam.
Nhuế Vĩ bên trong quát tháo ầm ĩ!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 48**

Phi Long bộ pháp

Cửa phòng giam vang lên một tiếng két, mở toang ra. Một nữ nhân bước vào.
Nhuế Vĩ cười lạnh hỏi :
- Diệp Thanh cô nương! Định làm thuyết khách hộ lệnh tôn đó phải không?
Diệp Thanh lộ vẻ u buồn :
- Tôi ở bên ngoài lâu lắm, nghe hết cuộc đối thoại của hai người.
Nhuế Vĩ bĩu môi :
- Thế cô nương đã biết lệnh tôn là một người đê tiện nhất trần đời!
Diệp Thanh rơi lệ :
- Yêu cầu công tử đừng mắng gia phụ nữa, ít nhất cũng nên tránh trước mặt tôi!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Con người ti bỉ, vô sỉ như vậy, không đáng mắng à?
Diệp Thanh khóc thành tiếng :
- Yêu cầu công tử đừng tiếp tục mắng gia phụ nữa!
Nhuế Vĩ nín lặng. Chàng hiểu mắng trước mặt nàng, nàng chịu làm sao nổi!
Khóc một lúc, Diệp Thanh thấp giọng thốt :
- Công tử không muốn giết gia phụ thì...
Nàng bước đến cạnh giường quăng ra một vật.
Nhuế Vĩ quay đầu nhìn, thì ra là một cái cưa nhỏ, loại cưa sắt.
Diệp Thanh tiếp :
- Gia phụ bảo tôi vào đây khuyên công tử. Song tôi biết là việc vô ích. Tùy công tử liệu biện việc của mình! Tôi xin lui ra, để công tử được yên!
Nàng bước ra ngay.
Tên gác phòng giam khóa cửa lại.
Không dùng chưởng lực phá cửa được, bởi hai cổ tay bị trói, Nhuế Vĩ có thể cầm chiếc cưa, hì hục cưa vách được như thường. Chàng cảm kích Diệp Thanh vô cùng, thấp giọng tự thốt :
- Nếu tại hạ cứu được Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na, thì phụ thân nàng sẽ được an toàn, tại hạ hứa không làm khó dễ gì lão ấy cả!
Chàng hì hục cưa một lúc, rọc vách sắt một đường dài dài.
Hồ Cáp Na gọi :
- Nhuế công tử! Hai năm cách biệt, không ngờ chúng ta lại gặp nhau tại nơi đây!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Công chúa biết tại hạ ở bên này?
Hồ Cáp Na đáp :
- Hai năm qua rồi, tôi còn nhớ rõ thinh âm của công tử. Có điều là tôi không dám tin là công tử bị giam bên đó thôi.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Gần đây, Công chúa mạnh chứ?
Hồ Cáp Na đáp với giọng buồn :
- Có đau ốm chi đâu mà không mạnh. Từ ngày ấy tôi nuôi mãi hy vọng công tử đến Y Ngô Quốc một chuyến. Rồi ngày ngày tôi ngóng trông công tử...
Nhuế Vĩ xúc động :
- Tại hạ lỗi quá, để cho Công chúa trông chờ...
Chàng quên mất lời hứa năm nào.
Hồ Cáp Na tiếp :
- Tiểu Đào khuyên tôi đừng chờ đợi mà làm chi nữa, nó bảo rằng hẳn là công tử đã quên rồi. Song tôi không tin như vậy. Tôi nói với nó, nhất định là công tử phải đến!
Nhuế Vĩ nghe, không nói gì.
Hồ Cáp Na tiếp :
- Ngờ đâu, biến cố phát sanh anh em họ Nguyên bắt cóc tôi, mang đến hòn đảo này. Tôi đâm lo, nếu công tử sang Y Ngô Quốc, thì tôi đâu còn ở đó mà nghinh tiếp công tử!
Nhuế Vĩ đau lòng quá kêu lên :
- Công chúa đừng nói nữa!
Hồ Cáp Na cứ tiếp :
- Tôi nói thì có quan hệ gì đâu! Tôi tưởng bị giam tại đây là tôi hết hy vọng gặp công tử. Tôi thường van vái trời cao, nếu số tôi chết sớm thì cũng nên cho tôi thấy lại công tử một lần, thấy rồi chết cũng vui!
Nàng tiếp luôn :
- Quả là trời cao cảm động thật vậy công tử ơi! Công tử cưa gấp đi! Cho tôi được nhìn mặt công tử!
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Đừng lo! Rồi chúng ta sẽ gặp lại nhau! Chúng ta phải gặp nhau!
Nhuế Vĩ cưa mãi, cưa mãi, cuối cùng rọc được bốn đường. Chàng co chân đạp vào khoảng vách bị cưa, vách ngã xuống, vang một tiếng ầm. Đồng thời gian, chàng vọt mình, qua bên kia vách.
Tiếng vang làm kinh động bọn gác nhà lao, chúng mở cửa chạy vào.
Nhuế Vĩ thấp giọng bảo Hồ Cáp Na :
- Công chúa ôm lưng tại hạ gấp!
Hồ Cáp Na lập tức vòng tay qua cổ chàng, đeo dính nơi lưng cười tươi hỏi :
- Công tử định cõng tôi ra ngoài?
Nhuế Vĩ ừ đáp :
- Ôm chắc đừng sợ gì cả. Tại hạ quyết cứu Công chúa thoát ly Ma Quỷ đảo!
Hồ Cáp Na cười hì hì :
- Có công tử tôi còn sợ gì nữa!
Nhuế Vĩ nghiêm giọng thốt :
- Nếu vì một lý do nào đó, tại hạ bắt buộc phải quăng Công chúa xuống, thì Công chúa cứ nhắm hướng bờ biển mà chạy, ra đến nơi sẽ gặp người tiếp cứu Công chúa.
Hồ Cáp Na gắt :
- Tôi không chạy đâu! Tôi không chịu rời xa công tử!
Nhuế Vĩ giật mình chưa kịp nói gì, bốn gã lực lưỡng cầm đao chạy vào.
Đèo Hồ Cáp Na trên lưng, Nhuế Vĩ không nghe nặng chút nào, chàng tung mình lên không hai chân đá ra bốn phía, trúng luôn bốn gã đại hán. Chúng ngã nhào, hôn mê luôn.
Nhuế Vĩ quăng mình ra khỏi cửa. Bên ngoài hơn mười đại hán cầm dao chận lối. Hai tay cầm như mất, Nhuế Vĩ sử dụng đôi chân, đôi chân vừa dùng để chạy, vừa tấn công địch, bọn đại hán không thấy chàng tung chân cách nào, chỉ nghe tiếng bình bịch vang lên, rồi lần lượt từng tên, từng tên ngã gục. Tên nào ngã rồi là bất động chẳng rõ hôn mê hay chết.
Qua hai lần ngăn chận, chàng chạy thẳng đến một tòa kiến trúc nguy nga đồ sộ. Từ phía tòa nhà đó, nhiều bóng người chạy ngược lại. Nhuế Vĩ vội nấp mình sau một mô đá.
Bọn đó chạy ra ngoài đứng nhìn dáo dác, đoạn kháu với nhau :
- Tội phạm chạy đâu rồi? Chẳng lẽ hắn biết biến hóa?
Chúng lao nhao, bàn luận lăng xăng. Bỗng một tên nhảy lên một mô đá cao hét :
- Tất cả hãy im lặng, Đảo chủ đến!
Diệp Sĩ Mưu đến. Lão nhảy lên mô đá đứng nhìn ra bốn phía. Lão đinh ninh là Nhuế Vĩ chưa thoát khỏi khu vực đó, bất quá chàng nấp trong một xó tối nào.
Lúc ấy đêm xuống rồi. Lão quát lên :
- Đốt lửa gấp!
Lửa cháy khắp khu vực.
Nhuế Vĩ biết mình không ẩn nấp lâu được, trước sau gì chúng cũng phát hiện, mà để bị chúng phát hiện là hèn, chàng nhảy vọt khỏi chỗ nấp liền. Một người trông thấy vừa vung đao chém tới, vừa kêu lên :
- Ở đây! Ở đây!
Nhuế Vĩ phóng ra một ngọn cước, nhưng không nhắm vào người, mà lại nhắm vào mồi lửa. Mồi lửa văng tắt phụt.
Đại hán đó hét lên :
- Tội phạm ở đây!
Rồi nhiều mồi lửa khác tắt, nhiều người khác hét lên. Trong thoáng mắt, bao nhiêu mồi lửa phía đó đều tắt. Có kẻ la lên :
- Quỷ! Quỷ!
Lửa tắt, người nhôn nhao, Nhuế Vĩ chen mình trong đám đông đó, chẳng một ai biết, chúng thấy bóng lờ mờ, cứ cho là đồng bạn.
Nhuế Vĩ len qua đám người đi tới. Một lúc sau chàng chỉ cách một gành nữa là đến bãi cát, qua khỏi bãi cát, là mé nước rồi! Nhưng gành đá đó rộng quá dài quá ít nhất Nhuế Vĩ cũng mất một đoạn thời gian ngắn mới vượt khỏi. Không chậm trễ, chàng phóng chân chạy đi. Bất ngờ khi chàng vượt được mấy trượng, lửa từ bốn phía bựt cháy lên, ánh sáng chiếu đến chàng rõ rệt. Chàng kinh hãi thầm nghĩ bọn nào biết trước chàng sẽ chạy về phía này mà mai phục chờ chàng!
Mồi lửa có cán cắm vào đá, ngọn lửa bốc cao, dưới lửa có mười ba người.
Trong số đó, có anh em họ Nguyên, Lục Văn Lang, hai sứ giả Câu Hồn, và Đoạt Phách. Những người kia lạ mặt, tất cả đều có vẻ kiêu hùng.
Nhuế Vĩ cao giọng hỏi :
- Có Diệp Sĩ Mưu đó chăng?
Trong chỗ khuất một người đáp vọng ra :
- Đương nhiên có!
Chính Diệp Sĩ Mưu thốt. Lão bước ra, từ từ đi đến trước mặt Nhuế Vĩ, còn cách chàng độ ba trượng, lão đứng lại. Đoạn lão lạnh lùng thốt :
- Lão phu biết thế nào nhà ngươi cũng chạy về phía này. Quả nhiên lão phu đoán đúng!
Nhuế Vĩ gằn giọng :
- Tại hạ đến làm sao, đi làm vậy, kẻ nào ngăn trở kẻ đó phải táng mạng.
Diệp Sĩ Mưu cười vang :
- Lực lượng tinh nhuệ của bổn đảo đều tập trung tại đây, nếu ngươi vượt qua được khỏi toán thiết vệ mười ba người của lão phu, lão phu khâm phục ngươi sát đất!
Nhuế Vĩ bĩu môi :
- Khó khăn chi đó!
Diệp Sĩ Mưu quát :
- Phóng!
Mười ba thiết vệ cùng vung tay, ám khí bay ra tua tủa. Ám khí không bắn vào người Nhuế Vĩ, mà lại vút lên không, đan thành một chiếc lưới ngăn bên trên.
Vọt đi không được, Nhuế Vĩ đành đáp xuống chỗ cũ.
Diệp Sĩ Mưu cười ha hả :
- Họ Nhuế ơi! Ngoan ngoãn đứng bất động tại đó chờ lão phu phát lạc. Có thể lão phu sẽ châm chước cho mà nhờ!
Tung mình lên, chàng có thể làm cho địch hoang mang, không nhận định phương hướng phóng ám khí hãm hại chàng, chàng có nhiều hy vọng tránh ám khí thoát lọt. Nhưng chúng không phóng ám khí vào chàng, mà lại phóng tréo giao như thoi dệt, tạo thành chiếc lưới, thì làm sao chàng vọt đi được.
Tuy vậy chàng cũng liều thử. Chàng vọt thử đến bảy lượt, và thất vọng đủ bảy lượt. Đèo Hồ Cáp Na nơi lưng, dù sao chàng vướng bận ít nhiều. Qua bảy lượt tung mình đi, chàng thấm mệt, đáp xuống lần cuối cùng, chàng dừng thở dốc.
Diệp Sĩ Mưu lại cười mỉa :
- Lão phu đã bảo trốn không thoát đâu! Nếu ngươi còn ngoan cố, lão phu sẽ hạ lệnh giết ngươi đó. Có thể ngươi thoát chết, song ít nhất Hồ Cáp Na cũng bị ám khí sát hại đấy! Nàng chết là tại ngươi, chứ không phải tại ta đâu nhé!
Nhuế Vĩ đều tức một lúc đoạn hét lên :
- Cho ngươi thưởng thức “Phi Long Bộ” của ta!
Lập tức chàng xoay mình. Không ai trông thấy chàng ở chỗ nào cả.
Diệp Sĩ Mưu kinh hãi hét to :
- Phóng!
Ám khí bay rào rào. Lần này, họ quyết phóng ngay vào đích, nhưng cái đích đã biến mất, họ chỉ còn cách là phóng lên không trung, đan lưới như cũ.
Nhờ bộ pháp thần diệu, ức độ giới tuyến của tấm lưới ám khí. Nhuế Vĩ đến gần, thừa cơ hội tung chân đá bật một số ám khí trở lại nguyên hướng xuất phát, bắn vào bọn người phát xuất.
Mười ba thiết vệ kinh hoàng, vung vũ khí lên, gạt ám khí kêu “cong cong”.
Do đó họ ngưng phóng. Nhuế Vĩ không chậm trễ phóng chân chạy đi.
Để sẩy mất Nhuế Vĩ, Diệp Sĩ Mưu sững sờ một lúc, sau cùng thở dài tự thốt :
- Công phu gì thế? Công phu gì mà thần diệu đến thế?
Ra khỏi vòng vây rồi, Nhuế Vĩ không chạy đến bãi cát. Mà lại lòng vòng theo gành đá, tìm một chỗ kín đáo điều tức. “Phi Long Bộ” có hiệu dụng kỳ diệu, song lại làm cho con người hao công phí lực phi thường, chàng mệt lả phải tìm chỗ nghỉ một lúc. Chàng đứng lại rồi. Hồ Cáp Na tụt xuống. Lấy khăn tay lau mồ hôi nơi mặt chàng thốt :
- Tôi làm cho công tử vất vả quá!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không quan hệ! Công chúa nhìn xem quanh đây có ai không?
Bỗng một giọng nói ấm dịu vang lên :
- Nhuế đại ca! Thanh nhi ở đây chờ đại ca đã lâu!
Nhuế Vĩ cả mừng :
- Tiểu thơ đã chuẩn bị thuyền cho tại hạ?
Diệp Thanh đáp :
- Xong rồi.
Hồ Cáp Na lấy làm lạ hỏi :
- Việc chi vậy công tử?
Nhuế Vĩ không đáp, chỉ hướng về Diệp Thanh cười tiếp :
- Khi trao chiếc cưa cho tại hạ, tiểu thơ không nói gì, song tại hạ đã hiểu, tiểu thơ sẽ chờ tại hạ tại bờ biển tiếp ứng tại hạ. Có điều, tại hạ không biết rõ là tiểu thơ chờ tại chỗ nào.
Diệp Thanh cười khổ :
- Đại ca muốn đi ngay?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tiểu thơ chờ một chút. Tại hạ còn trở lại cứu Giản Hoài Quyên!
Diệp Thanh ngăn lại :
- Khỏi, đại ca. Quyên muội đã ở trong thuyền rồi!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 49**

Mặt biển mênh mang

Nhuế Vĩ chụp tay Diệp Thanh, bóp mạnh :
- Đa tạ tiểu thơ! Đa tạ!
Chàng khích động đến độ không thốt ra lời. Diệp Thanh chu đáo cho chàng quá. Nếu nàng không tận tâm tiếp trợ, thì dù chàng có tài ba đến đâu, cũng không ly khai Ma Quỷ đảo nổi.
Diệp Thanh bảo :
- Đại ca và Công chúa xuống thuyền gấp đi!
Họ đi lần ra đến mé biển.
Một con thuyền chực sẵn bên sườn đá. Trên thuyền, một đại hán cao người đang đứng trông về phía họ. Diệp Thanh chỉ hắn, nói với Nhuế Vĩ :
- Hắn là tay vượt biển có hạng trên đảo này, có hắn điều khiển con thuyền là đại ca không phải lo ngại gì cả. Hắn trung hậu lắm, tôi chọn hắn để ủy thác công cuộc hộ tống đại ca trở lại Trung Nguyên, đại ca yên trí, cứ tin tưởng vào hắn. Chúc đại ca gặp nhiều may mắn.
Nhuế Vĩ lộ vẻ lo âu :
- Nếu lệnh tôn phát giác việc làm của tiểu thơ thì sao?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Không sao! Gia phụ không phát giác được đâu! Mà dù có phát giác đi nữa, tôi là gái, gia phụ không thể dùng cực hình nghiêm phạt. Đại ca và Công chúa xuống thuyền đi, chần chờ mãi, sợ có biến!
Hồ Cáp Na bước lên tấm đòn dày, đại hán chỉ tay vào khoang ngụ ý bảo nàng vào đó.
Bên trong Giản Hoài Quyên hỏi vọng ra :
- Đại ca đó phải không?
Hồ Cáp Na không đáp.
Nhuế Vĩ xuống đến mũi thuyền, còn quay đầu lại, lưu luyến hỏi :
- Chúng ta có thể gặp lại nhau chứ?
Diệp Thanh chưa nói gì, Nhuế Vĩ đã tiếp luôn :
- Ngày gặp lại nhau, nếu có, thì chỉ có trên dải đất Trung Nguyên thôi! Tại hạ vĩnh viễn không bao giờ trở lại Ma Quỷ đảo! Tiểu thơ ghi nhớ như vậy.
Chàng gián tiếp cho nàng biết rằng, nếu bắt buộc trở lại đảo, là chỉ với mục đích giết Diệp Sĩ Mưu trừ hại cho đời. Nhưng chàng đã phát thệ, không tự tay giết Diệp Sĩ Mưu, để tạ ơn nàng cứu trợ. Thì chàng đâu còn cớ gì trở lại nữa!
Đại hán trên thuyền thốt :
- Quận chúa trở về đi, đừng để cho Đảo chủ phát giác.
Thốt xong hắn lấy sào choi vào vách đá, đẩy thuyền tách bờ.
Nhuế Vĩ vào khoang thuyền. Giản Hoài Quyên vừa gọi chàng, bỗng chàng giật mình vì lúc đó hai tiếng rú vang lên cùng một lúc với tiếng gọi của Giản Hoài Quyên. Một tiếng rú tại mũi thuyền, một tiếng rú trên bờ biển.
Nhuế Vĩ quay phắt mình lại. Đại hán đã ngã xuống sàn mũi thuyền, nơi ngực có mấy món ám khí ghim sâu, máu chảy loang nhanh khắp mình hắn. Mắt hắn mở trừng trừng. Hắn tắt thở liền sau khi trúng ám khí.
Nhuế Vĩ chưa kịp phản ứng gì thì từ trên cao ám khí lao vút xuống, xé gió rẹt rẹt, nhắm vào mình chàng. Chàng có xem ám khí đó ra gì? Chàng chỉ lo sợ cho Diệp Thanh, vì tiếng rú trên bờ đương nhiên là do nàng phát ra.
Chàng khẽ lắc bờ vai, chân hơi dậm xuống, rồi như chiếc pháo thăng thiên, chàng vút mình lên không, nhường ám khí bắn ngang bên dưới, rồi uốn cầu vồng đáp xuống bờ biển. Chân vừa chạm đất, hai tay vươn ra, hai tay còn cột thành chùm, chàng nắm vai áo của Diệp Thanh.
Chàng vừa nhấc bổng nàng lên, là một loạt ám khí bay tới. Ám khí phóng vun vút, phóng càng nhiều, càng tốt, không cần nhắm vào bộ vị trọng yếu, cứ trúng mình Nhuế Vĩ là được, do đó bao nhiêu ám khí đều tập trung vào cái đích, cực kỳ nguy hiểm cho chàng.
Lúc vào bờ cũng như lúc ra thuyền, Nhuế Vĩ dùng bộ pháp Phi Long kỳ ảo, địch tung vô số ám khí, song vẫn chẳng tạo nổi một tổn thương nhỏ nơi chàng.
Thuyền lúc đó đã cách xa bờ hơn ba mươi trượng, nhờ lúc trở lại, Nhuế Vĩ đạp mạnh chân lấy đà, đẩy đi thêm một khoảng. Trong khoảng cách đó, ám khí thông thường từ bờ không thể nào lao vút tới được.
Buông Diệp Thanh xuống, Nhuế Vĩ căm hận gọi :
- Diệp Sĩ Mưu! Ngươi tàn độc như thế là cùng rồi, không còn ai tàn độc hơn ngươi nữa! Cọp dữ còn không ăn thịt con, nhưng ngươi là cha, lại nỡ hạ độc thủ với Diệp Thanh, thì đúng là táng tận lương tâm, chẳng khác loài cầm thú!
Thuyền đã giương buồm sẵn, một cơn gió quét qua, buồm bọc gió lôi thuyền.
Thuyền tách đảo mỗi lúc một xa.
Trong gió phảng phất có tiếng cười tiếng nói oang oang của Diệp Sĩ Mưu :
- Thuyền phu chết, biển rộng mênh mang, ngươi thoát đi đâu cho khỏi.
Nhuế Vĩ! Không chết tại đảo thì cũng chết trong bụng cá! Trùng dương là mồ chôn của cả lũ các ngươi!
Nhuế Vĩ mang Diệp Thanh vào khoang thuyền, quan sát các vết thương của nàng. Sau lưng, nơi khoảng tim, có ba mũi tên dài còn cắm tại đó. Đầu tên lút sâu đến xương.
Đưa tay trước mũi nàng, Nhuế Vĩ nghe còn hơi thở, song rất yếu. Chàng mừng nghĩ :
- “Trời có mắt, chưa dứt mạng người ngay! Miễn là còn hơi thở là mình còn cứu được.”
Chàng lấy bao thuốc nơi mình ra, Giản Hoài Quyên tiếp tay mở cho chàng.
Nàng lo sợ hỏi :
- Đại ca liệu có cứu được chăng?
Nhuế Vĩ đáp với giọng cương quyết :
- Nhất định phải được!
Chàng lại hỏi :
- Hai người giữ tay lái con thuyền được không?
Giản Hoài Quyên cùng Hồ Cáp Na cùng lắc đầu. Làm sao một tiểu thơ con quan tể tướng và một Công chúa con Quốc vương lại thạo cái nghề của thuyền phu?
Nhuế Vĩ biết chèo, biết lái, song tay bị trói cột như thế đó, thì có biết cũng cầm như thừa. Huống chi, chàng cần ở bên cạnh Diệp Thanh, cứu chữa nàng.
Chàng tuyệt vọng, sanh bực, than :
- Nếu không ai lái thuyền, trong chốc lát đây, gió tạt thuyền vào bờ, cả bọn lại rơi vào tay Diệp Sĩ Mưu như cũ!
Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na cũng biết là nguy, cho nên đồng đáp liều lĩnh :
- Hai tôi cố lái thử xem sao!
Cả hai bước ra ngoài.
Nhuế Vĩ lắc đầu, thở dài. Mong gì hai nàng làm được việc đó! Trên đảo, có loại thuyền nhẹ lướt sóng như bay, dù cho chàng tự mình chèo lái, vị tất thoát khỏi thuyền nhẹ đuổi theo, huống hồ hai nàng?
Chàng than thầm :
- Bất quá từ chiều mai trở lại, cả bọn cũng bị bắt về đảo!
Nhưng, việc gì thì việc, trước hết phải cứu chữa Diệp Thanh.
Trong khi chàng loay hoay bên trong, thì ở bên ngoài hai nàng bắt đầu nói chuyện với nhau, từ tên họ cho đến gia thế, sang qua tâm tình.
Hồ Cáp Na cho biết, Giản Thiệu Vũ từng đến Y Ngô Quốc mượn binh nơi phụ vương nàng, kéo vào biên giới Trung Nguyên giao chiến với vị Đại tướng quân họ Cao nào đó. Nàng lấy làm lạ, tự hỏi tại sao con trai một vị Tể Tướng lại mượn binh nước ngoài đánh lại nước mình?
Lúc đó, Nhuế Vĩ đã ghịt thuốc băng bó cho Diệp Thanh xong, nghe Hồ Cáp Na nói thế, chàng giật mình, thầm nghĩ :
- “Hắn đố kỵ không muốn cho thanh danh của Cao Thọ vượt cao hơn danh vọng Thiên Trì phủ! Hắn muốn thiên hạ đại loạn để có dịp trùng hưng sự nghiệp của nhà họ Giản, vì lúc đó Thiên Trì phủ suy vi, hầu như bị người đời quên lãng.”
Nhuế Vĩ lấy một hoàn linh dược bỏ vào miệng Diệp Thanh, tiếp hơi cho nàng nuốt.
Vừa lúc đó, gió thổi mạnh, sóng cuồn cuộn dâng lên, lượn nào lượn nấy cao hơn hòn núi nhỏ, thuyền bị tung bỗng lên, sóng lượn qua, thuyền hỏng mốc, rơi xuống kêu một tiếng ầm lớn. Rồi cứ thế, thuyền trồi hụp, còn đeo dính mặt nước thì trườn đi, hỏng mặt nước thì rơi, thuyền tròng trành dữ dội.
Diệp Thanh bị dao động mạnh, rên rỉ.
Nhuế Vĩ lại cho nàng uống thêm một hoàn thuốc nữa.
Bên ngoài, Hồ Cáp Na kêu lên :
- Kềm tay lái gấp! Gấp lên!
Giản Hoài Quyên cũng kêu lên :
- Không được! Tôi không còn đứng vững nổi nữa rồi.
Thì ra, nàng không quen đi biển, nên dễ say sóng. Trái lại, dù chưa đi biển, Hồ Cáp Na vẫn chẳng sao cả.
Thuyền mỗi lúc mỗi lắc lư mạnh, chực úp, dù Hồ Cáp Na cố gắng giữ cứng tay lái.
Thuyền càng lắc, Diệp Thanh càng rên, tiếng rên to dần. Đuối sức mà rên to, là vì đau đớn vô tưởng, càng rên to lại càng đuối sức thêm.
Nhuế Vĩ sợ vết thương của nàng phá miệng trở lại nên cố giữ cứng nàng, cho nàng khỏi bị dao động theo con thuyền.
Giản Hoài Quyên sợ quá, thét lên :
- Làm sao bây giờ? Làm sao?
Hồ Cáp Na kềm tay lái thì được, song nàng không biết cách bẻ như thế nào cho thuyền bớt đảo, bớt chao.
Gió gào bên tai ầm ầm, sóng vỗ ầm ầm, sóng gió nương nhau thị oai, hai nàng sợ cực độ, mặt xanh dờn.
Vốn theo thần đạo, Hồ Cáp Na không biết làm chi hơn là nhắm mắt đảo cáo Thần Gió, Thần Biển, cầu Trời, khẩn Phật, xin tất cả ban phước lành cho bọn họ nạn khỏi tai qua.
Bận kèm bên cạnh Diệp Thanh, Nhuế Vĩ không thể bước ra ngoài tiếp trợ Hồ Cáp Na, nếu vết thương của Diệp Thanh phá miệng, thì vô phương cứu chữa.
Cho nên, lo bên trong, bỏ bên ngoài, Nhuế Vĩ cầm chắc là thuyền phải lật úp.
Chàng quát to :
- Quyên muội! Hạ buồm! Hạ buồm!
Nhưng, làm gì Giản Hoài Quyên hạ nổi cánh buồm! Nàng đang ôm chặt cột buồm, buông tay ra thì nếu gió không thổi bay cũng bị say sóng mà ngã.
Hồ Cáp Na tuy còn tỉnh, cũng không dám rời tay lái, nàng buông tay lái là thuyền quay đảo ngay. Nàng thét lên :
- Phải đó! Hạ buồm! Hạ gấp!
Buồm hạ được, là thuyền không cản gió nhiều, gió sẽ bớt áp lực, thuyền chỉ nhồi hụp theo sóng chứ không còn lắc, đảo mạnh như trước!
Mà làm sao hạ được buồm?
Giản Hoài Quyên dù có cố gắng buông tay, nàng cũng chẳng làm nổi trong cơn say sóng dật dờ.
Hồ Cáp Na lại giục :
- Nhanh lên Giản tiểu thơ! Hạ buồm nhanh đi!
Bỗng Giản Hoài Quyên nghĩ ra một phương pháp. Lập tức nàng rút thanh chủy thủ trong mình ra, cắn răng, lấy sức trèo lên cột buồm. Trèo một lúc, nàng lên tới đầu cột. Mắt nàng lúc đó hoa lên, trông chẳng thấy vật gì cả. Nàng chỉ còn có cách là vung chủy thủ chém ra tứ tung, chém loạn lên. May mắn, một nhát đao trúng nhằm dây lèo cái, cánh buồm liền theo gió cuốn bay đi.
Mất cánh buồm, thuyền bớt tròng trành thấy rõ.
Nhưng mưa như trút nước đổ xuống ào ào. Hồ Cáp Na nắm cứng tay lái, nhắm mắt lại tránh mưa tạt mạnh vào mặt.
Rồi sấm nổ, chớp giăng, không gian như bị xé, bị bắn, bị đảo lộn.
Có gặp cơn mưa bão giữa biển khơi mới biết thiên oai như thế nào, và mới thấy con người như hạt cát giữa vũ trụ!
Chặt đứt dây lèo cái, buồm bay rồi, Giản Hoài Quyên còn đeo cứng nơi đầu cột buồm. Chẳng phải nàng không muốn xuống, mà là tại vì nàng không xuống được. Nàng quá sợ trước oai trời, nên điếng hồn đứng vía, ôm cứng đầu cột buồm, không nghĩ gì khác!
Khi cánh buồm còn, buồm bộc gió, dù gió dồn áp lực mạnh, cột buồm không gãy là nhờ buồm trấn cột từ trên đầu xuống chân đầy đủ. Nhưng bây giờ, cánh buồm mất, đầu trên lại có Giản Hoài Quyên đeo cứng, gió quét qua, đầu cột chao đảo qua, chao đảo lại, oặc oại trước mưa bão.
Hai cơn gió mạnh liên tiếp quét qua, đầu cột oặc xuống chưa kịp bật lên bởi cơn gió trước thì lại bị quét luôn bởi cơn gió sau, cột gãy lìa, kêu một tiếng rắc.
Phần trên thân cây cột gãy rơi xuống biển, mang theo Giản Hoài Quyên.
Cột buồm gãy, thuyền hết đảo, chỉ còn trồi hụp, chúi xuống trườn lên theo sóng nhồi. Bây giờ thì nguy cơ thuyền đắm không còn nữa, nhưng đổi lại, một Giản Hoài Quyên đã rơi xuống biển!
Gió dần dần dịu, mưa dần dần dứt, sóng từ từ lặng.
Qua một đêm giữ tay lái, giữa cơn biển động, Hồ Cáp Na không còn sức chịu đựng, nằm xuống là ngủ mê man.
Nhuế Vĩ bận kềm vững Diệp Thanh, luôn luôn vận công để chống lại mọi dao động, qua một đêm cũng mệt lả người, chàng cũng thiếp luôn.
Diệp Thanh nhờ Nhuế Vĩ bảo vệ, lại có linh dược chữa trị, nên ngủ yên lành suốt đêm. Sáng ra, chính nàng thức trước.
Tỉnh lại rồi, Diệp Thanh cứ tưởng là mình đang ở cõi âm, chứ làm sao sống nổi với ba mũi tên? Nhưng không! Cõi âm làm gì có ánh dương quang? Ánh dương quang đang chiếu vào mắt nàng, như vậy là nàng chưa chết.
Để xác định sự thực, nàng hoành tay sờ lưng. Tay nàng chạm vào một mình người, ấm áp. Người đó đang ngủ, ngoẻo đầu lên mình nàng. Nàng kinh hãi, thầm nghĩ :
- “Ai? Ai?”
Sóng vỗ vào mạn thuyền, vang lách cách. Nghe tiếng sóng, nàng chợt tỉnh ngộ. Chỉ có Nhuế Vĩ cứu nàng thôi, và chàng mang nàng lên thuyền, chữa trị thương tích trên người nàng. Nhưng bây giờ, chàng đang ở đâu? Đi về đâu? Còn người ngủ bên cạnh nàng là ai?
Thuyền phu đã chết rồi, nàng chính mắt trông thấy, thế thì nam nhân trên thuyền này, ngoài Nhuế Vĩ ra, cò ai khác được? Hơi hướm của người nằm đó, là hơi hướm của một nam nhân mà! Vậy, nhất định là Nhuế Vĩ rồi. Tại sao chàng tựa lên mình nàng mà ngủ?
Nghĩ đến đó, bất giác nàng đỏ mặt bừng bừng, toàn thân nóng ran lên.
Nhuế Vĩ khôi phục thể lực rất nhanh, nghe hơi thở dồn dập của Diệp Thanh, chàng tỉnh lại ngay, bật ngồi lên, hỏi :
- Tiểu thơ nghe khỏe trong người chưa?
Diệp Thanh xoay mình, từ từ ngồi lên, cúi thấp đầu, đáp :
- Khỏe, đại ca! Chỉ còn yếu một chút thôi!
Nhuế Vĩ ừ một tiếng, vòng ra sau lưng Diệp Thanh, đưa tay sờ.
Lưng áo của nàng rách, bàn tay của Nhuế Vĩ chạm da thịt nàng, làm nàng rợn mình.
Miệng vết thương khép kín, da non kéo lại cực nhanh, chỉ trong một đêm mà được vậy, quả thuốc của chàng là thần dược!
Chàng thở dài, thốt :
- Lệnh tôn ác độc không tưởng nổi, bắn con của hắn cách đó, đúng là ba mũi tên tuyệt tình! Hiện tại thương thế đã qua hồi nguy kịch rồi. Và máu ra nhiều, tiểu thơ mất sức phần lớn. Cần phải tịnh dưỡng ít nhất cũng một tháng, mới khôi phục công lực như cũ!
Diệp Thanh dịu giọng :
- Đại ca lại cứu mạng tôi một lần nữa!
Nhuế Vĩ nói :
- Đêm rồi, có cơn mưa bão, thuyền lắc mạnh, tại hạ sợ tiểu thơ bị dao động, có ảnh hưởng lớn đến thương thế, nên bất chấp hiềm nghi, phải giữ chắc tiểu thơ trong tay...
Chàng nói dối, bởi chính chàng gác chân lên mình nàng, đè cứng.
Diệp Thanh mới vỡ lẽ, sở dĩ chàng ngoẻo đầu ngủ như vậy là vì quá mệt.
Bỗng Nhuế Vĩ “ạ” lên một tiếng.
Diệp Thanh giật mình, hỏi :
- Việc gì thế, đại ca?
Nhuế Vĩ tỏ vẻ lo âu :
- Hồ Cáp Na và Quyên muội! Hiện tại cả hai ra sao?
Chàng bước ra khỏi khoang thuyền, nơi lái thuyền, chỉ có một người thôi, đáng lý ra thì phải là hai người! Nhuế Vĩ biến sắc mặt, chạy nhanh đến lắc Hồ Cáp Na tỉnh lại, rồi hỏi :
- Nàng ấy đâu? Nàng đâu rồi?
Hồ Cáp Na còn mơ hồ, hỏi lại :
- Nàng nào?
Nhuế Vĩ hoảng lên :
- Giản Hoài Quyên biến mất rồi!
Hồ Cáp Na vụt đứng lên, chạy đến cột buồm, sờ chỗ gãy, thở dài đáp :
- Lần cuối tôi còn trông thấy nàng, là lúc nàng trèo lên chiếc cột buồm...
Còn gì nữa! Chắc chắn là cột buồm gãy, đoạn gãy rơi xuống biển, nàng đeo cứng, phải rơi theo! Trong cơn mưa gió như vậy, nàng mong gì sống sót nổi!
Ngồi tại đó, chàng sững sờ một lúc, không nói năng một tiếng nào.
Hồ Cáp Na nhìn ra mặt biển, mênh mông nước liền trời, gió êm, sóng lặng, có ai ngờ trong đêm biển động hãi hùng!
Chợt, nàng quỳ xuống, mặt hướng về phương trời Tây, nhắm mắt chắp tay lâm râm khấn vái phật trời thần thánh. Nàng tạ ơn đấng thiêng liêng cứu nạn, hay nguyện cầu cho kẻ bạc phước lênh đênh trên mặt biển được thoát khỏi tai ương?
Hẳn là nàng kêu gọi đấng thiêng liêng tế độ Giản Hoài Quyên, chứ nàng đâu phải là con người ích kỷ, chỉ biết có mình!
Không một ai có hy vọng là Giản Hoài Quyên sống sót!
Thuyền trôi đi theo gió, theo sóng nhẹ nhàng, không mục tiêu, không phương hướng. Thuyền trôi như thế đúng năm hôm.
Trên thuyền, có nước ngọt, có vật thực đầy đủ, họ có thể sống trên mặt biển như vậy thêm mấy hôm nữa. Sau đó, là họ bắt đầu đi vào cõi chết, với cái khát, cái đói dần dần.
Diệp Thanh đang hồi tịnh dưỡng, tránh cử động, cứ nằm trong khoang.
Nhuế Vĩ ngồi lì suốt ngày, hết ngày này qua ngày khác, chẳng nói tiếng nào.
Hồ Cáp Na biết là chàng sầu tư về số phận của Giản Hoài Quyên, nên không dám hỏi han gì, sợ chàng rối lòng thêm, chỉ ngày ngày lo cái ăn cái uống cho chàng, cho Diệp Thanh, mang đến tận chỗ cho mỗi người, xong lại thu dọn.
Đêm đến, nàng cũng chuẩn bị chăn màn cho hả hai. Nàng phục vụ cho họ quả chu đáo.
Rồi nàng ngủ bên cạnh Nhuế Vĩ. Nhuế Vĩ ngủ ngoài khoang, Hồ Cáp Na theo ra đó ngủ, không ngại sương gió, chàng cũng không buồn bảo nàng vào chỗ kín đáo mà ngủ, cứ để mặc nàng làm sao thì làm.
Đến một hôm, trời trong không gợn tí mây nào, gió vắng, sóng lặng, mặt biển như tấm gương bao la.
Nhìn trời, nhìn nước một lúc, bỗng Nhuế Vĩ nghe tiếng ca. Lời ca khuyến khích thế nhân nên hưởng tận lạc thú trên đời, và cho rằng đời không rượu là đời bỏ đi! Âm thanh tỏ rõ một nội lực dồi dào, và phảng phất do một lão nhân xướng lên.
Hồ Cáp Na kinh hãi, kêu lên :
- Kỳ quái! Kỳ quái! Con người sao lại đi trên mặt biển?
Nghe âm thinh, Nhuế Vĩ giật mình. Âm khí rất ổn, không có điểm nhỏ suy kém, cái hay là ở chỗ dù phát xuất gần một trượng, hay xa năm trượng, âm độ vẫn bằng nhau. Chàng thầm nghĩ :
- “Con người có công lực cỡ đó, chỉ sợ trên đời không có đến hai!”
Rồi chàng lại nghe Hồ Cáp Na bảo là con người lại đi được trên mặt biển!
Người thì làm sao đi trên mặt biển được? Có họa chăng là thần tiên!
Người có võ công cao, có thể chạy nhảy trên sông, trong một đoạn đường nào đó, muốn nghỉ chân là vào bờ. Chạy nhảy được là nhờ đạp chân vào không khí, trên mặt nước, giở thuật khinh công mượn lực làm đà, nhưng chỉ chạy nhảy, chứ không đi được, mà cũng không đứng được. Nhưng, biển khác hơn sông, rộng bao la, vô bờ bến, chạy trên biển, nếu mệt rồi, làm sao vào bờ mà nghỉ? Huống hồ bước đi, từng bước, từng bước!
Tuy Hồ Cáp Na nói thế, chứ thực sự người đó đang chạy, mà chạy rất nhanh trên mặt biển. Trong thoáng mắt, người đó đã đến gần.
Một lão nhân, râu trắng ba chòm dài, mặt luôn luôn tươi cười. Lão vận chiếc áo dài bằng bố!
Còn cách thuyền của Nhuế Vĩ độ vài trượng, lão tung mình lên, uốn vòng cầu, đáp xuống mũi thuyền của chàng, rồi thốt :
- Làm rộn chút nhé!
Đoạn, lão ngồi cạnh chàng xếp bằng tròn.
Nhuế Vĩ nhìn xuống biển, thấy một mảnh gỗ trôi lều bều, chàng vỡ lẽ ra, nghĩ :
- “Có vậy mới được chứ! Không có mảnh gỗ đó, tài gì mà lão nương chân lên mặt nước thoát đi băng băng! Bất quá, lão vận nội kình, đẩy mảnh gỗ bước tới mà thôi.”
Tuy nhiên, chàng cũng phải công nhận thuật khinh công của lão cực cao.
Kém thuật khinh công, không ai dám chơi cái trò nguy hiểm đó!
Mà chính lão cũng đùa với tử thần thật. Chơi trò đó là khi mặt nước êm lặng, giữa trùng dương, ai dám biết được lúc nào biển tịnh, lúc nào biển động? Và tịnh hay động được bao lâu? Nếu sóng gió nổi lên bất ngờ, thì lão cầm chắc chui vào bụng cá!
Hồ Cáp Na không biết chi hết, vội hỏi :
- Lão tiên sanh là thần tiên phải không?
Lão nhân cười cười, không đáp, hướng mắt về phương trời xa.
Nhuế Vĩ sợ nàng hoang mang, vội giải thích :
- Không phải đâu! Lão tiên sanh dùng thuật khinh công tuyệt diệu, tiêu dao trên mặt biển đó!
Hồ Cáp Na mỉm cười :
- Dù chẳng phải là thần tiên, cũng thần tiên như thường.
Lão nhân thu ánh mắt về, hỏi :
- Tại sao là thần tiên?
Hồ Cáp Na đáp :
- Khoái hoạt như thần tiên!
Lão nhân lộ vẻ vui mừng, thốt :
- Đúng vậy! Tiêu dao nơi mặt biển, là cái thú của thần tiên! Kìa, thuyền của lão phu đến đón lão phu đó!
Một chiếc thuyền lớn từ xa lướt tới.
Nhuế Vĩ lại nghĩ :
- “Thì ra, có thuyền đi theo lão, cho nên lão mới dám mạo hiểm như vậy!”
Thuyền lớn đến gần. Lão nhân nói :
- Thuyền của các vị vừa nhỏ vừa hư hại qua cơn bão biển đêm qua, không còn đi xa được nữa. Hãy lên thuyền của lão phu kia!
Nhuế Vĩ không đợi mời lần thứ hai, chấp nhận liền :
- Đa tạ lão tiên sanh có mỹ ý!
Hai thuyền cặp vào nhau. Trên thuyền lớn, một thanh niên cười vang, hỏi vọng xuống :
- Gia gia! Có phát hiện được gì chăng?
Lão phu đáp :
- Như cũ!
Vừa theo tiếng nói vừa phát ra, lão nhân phi thân tung mình nhảy lên thuyền lớn. Cái thế nhảy thì bình thường, song Nhuế Vĩ nhận ra lão có thuật khinh công đáng sợ, bởi nhảy cao như vậy mà không cần đạp mạnh chân lấy đà, con thuyền nhỏ của chàng chẳng dao động mảy may.
Lão nhân muốn thử tài Nhuế Vĩ, bảo chàng :
- Lên đi chứ!
Diệp Thanh còn yếu, tự mình không cử động được, phải quàng tay nơi cổ Nhuế Vĩ cho chàng đèo lên. Nhuế Vĩ bảo :
- Cô nương cẩn thận!
Liền theo tiếng nói, chàng tung mình lên, đáp nhẹ xuống thuyền lớn. Chàng có đạp chân mạnh một chút, thuyền nhỏ hơi trầm xuống, tạo sóng dợn li ti. Cái đó chẳng phải là một dấu hiệu kém khinh công, bởi lão nhân chỉ một mình, còn chàng thì có đèo người, sức nặng gấp đôi.
Hồ Cáp Na nhảy sau cùng, Nhuế Vĩ cũng tìm cách gợi cho nàng thốt mấy tiếng trước khi nhảy.
Chàng hiểu, thanh niên cố ý hỏi lão nhân lúc nãy, cho lão nói mấy tiếng nói, để buông hơi nặng trong người ra bớt theo âm thinh, nhờ thế mà khi nhảy, lão không đến đỗi làm lay động con thuyền.
Lão nhân biết chàng thức ngộ đạo lý đó, nên tán :
- Tiểu tử thông minh đấy!
Hướng về thanh niên, lão nhân bảo :
- Làm quen với vị đại ca đó đi Ba nhi!
Thanh niên có thái độ cực kỳ cao ngạo :
- Họ là những nạn nhân của cơn biển động vừa rồi?
Theo khẩu khí đó, Nhuế Vĩ đoán có lẽ hắn có gặp một số nạn nhân nào của cơn mưa bão vừa qua, nên gặp chàng hắn cũng tưởng là đồng số phận như bọn trước. Chàng vội vòng tay hỏi :
- Cao danh quý tánh huynh đài là chi?
Thanh niên ngẩng cao đầu, đáp :
- Họ Âu Dương, tên Ba. Thuyền của tại hạ không dung chứa những kẻ vô tích sự, gặp đất liền rồi, là các vị phải lên bờ gấp.
Nhuế Vĩ vẫn giữ lễ độ :
- Tại hạ là Nhuế Vĩ, tại hạ muốn hỏi huynh đài một việc.
Âu Dương Ba bực bội :
- Việc gì?
Diệp Thanh bất mãn với giọng cộc lốc của hắn, mắng thầm :
- Ngươi xứng đáng bao nhiêu mà vênh váo mặt hả? Rồi ngươi sẽ biết tay bản cô nương!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Chừng như huynh đài có cứu một số nạn nhân?
Âu Dương Ba ừ nặng một tiếng.
Lão nhân cười đáp thay :
- Vớt mấy người nữa, là ba lần cứu nạn rồi đó!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Trong hai lần trước, có vị cô nương tên Giản Hoài Quyên được các vị cứu chăng?
Âu Dương Ba “hừ” lạnh :
- Có!
Nhuế Vĩ sáng mắt lên :
- Hiện tại nàng ở đâu?
Âu Dương Ba chớp mắt :
- Các hạ hỏi đến nàng ấy để làm gì?
Nhuế Vĩ đáp :
- Nàng là xá muội, đeo cột buồm chịu đựng với gió, cột buồm gãy rơi xuống biển, nàng rơi theo. Tại hạ cứ tưởng là nàng phải chết, không ngờ huynh đài cứu nàng! Ân đức của huynh đài lớn lắm!
Âu Dương Ba cười lạnh :
- Tạ ơn tại hạ làm chi? Cách nay hai hôm, nàng nhảy trở về lòng biển rồi.
Nhuế Vĩ biến sắc :
- Nàng nhảy xuống biển trở lại?
Âu Dương Ba điềm nhiên :
- Tại hạ bịa chuyện làm gì?
Lão nhân thở dài, tiếp lời :
- Cái tánh khí của cô nương đó quật cường quá, tỉnh lại rồi, không thấy các vị, tưởng đâu các vị đã chết hết, nên quyết chết theo các vị!
Nhuế Vĩ nổi giận :
- Tại sao các vị lại để cho nàng nhảy như vậy? Sao không ai ngăn chận nàng? Hả?
Âu Dương Ba cười hắc hắc :
- Nàng điên, nàng hành động theo tánh khí điên, thì nàng chịu lấy hậu quả chứ, sao các hạ lại trách người ta?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Tại hạ không tin! Nhất định là phải có nguyên nhân sao đó, nàng mới nhảy xuống biển trở lại.
Lão nhân khuyên :
- Các hạ không nên trách bọn này. Sự thực là như vậy, tuy nhiên đã chắc gì nàng chết rồi! Biết đâu chẳng có người khác cứu nàng?
Nhuế Vĩ hằn học :
- Con người đâu có may mắn dồn dập thế!
Chàng không tin thật! Nhất định là có nguyên do gì trong sự tình!
Diệp Thanh phụ họa theo suy luận của chàng.
Lão nhân tợ hồ áy náy, há miệng toan nói gì đó, Âu Dương Ba khoát tay ngăn lại, thốt :
- Gia gia! Họ không tin thì thôi vậy, mình hãy đưa gấp họ vào đất liền, cứu được người nào, mình phải cứu cho tròn việc, trừ ra họ không muốn vào bờ, mà chỉ muốn nhảy xuống biển, thì mặc họ!
Lão nhân gật đầu, không nói năng gì nữa. Trong khi lão dợm bước đi, từ trong khoang thuyền, một lão bà bước ra. Nhìn lão nhân, lão bà nghiêm giọng thốt :
- Âu Dương Long Niên! Ngươi vẫn còn cái tánh đoản đó mãi! Không có cách gì cải sửa được sao?
Da mặt nhăn nhúm, dáng đi lọm khọm, bà nương chiếc trượng từ từ bước tới.
Lão nhân giật mình, hỏi :
- Bà là ai? Sao bà biết tên lão phu?
Lão bà há miệng cười, bày hai hàng nớm trơn tru, không còn một chiếc răng.
Bà đáp :
- Ta là ai? Ta chẳng phải là người nhờ hai cha con ngươi cứu nạn đó sao?
Lão nhân cau mày hỏi :
- Nhưng làm sao bà biết tên họ lão phu?
Lão bà đứng lại, chỏi gậy, đấm lưng, rồi than :
- Già rồi! Già quá rồi! Đi đứng mệt nhọc quá đi thôi!
Âu Dương Ba hét :
- Giả vờ cái quái gì! Cha ta hỏi, sao mụ không đáp?
Lão bà hướng mắt sang hắn.
Bắt gặp ánh mắt của lão bà, Âu Dương Ba cúi đầu gấp, thầm nghĩ :
- “Lạ quá, già thế đó mà oai khí vẫn còn làm kinh người được!”
Lão bà cười, thốt :
- Long Niên! Ngươi lại quên ta mất rồi! Tuy cách biệt nhau bốn mươi năm qua, ta vẫn còn nhớ ngươi!
Âu Dương Long Niên kinh hãi :
- Cách biệt bốn mươi năm?
Lão bà tiếp :
- Ngươi không nhớ ra à? Ta đã nói mà, Hải Long Vương là con người hồ đồ lắm mà!
Âu Dương Long Niên càng kinh hãi, thầm nghĩ :
- “Cái hiệu Hải Long Vương, từ hai mươi năm nay ta không dùng đến nữa, sao bà ta biết? Hay bà là...”
Nhưng cho rằng mình đoán sai, lão lắc đầu tiếp :
- Cái hiệu Hải Long Vương lão phu đã bỏ từ lâu rồi, không hề dùng đến nữa.
Bà là ai?
Lão bà thở dài :
- Ta biết! Ta biết! Đáng lẽ ta không nên nhắc đến ba tiếng đó! Còn như ta là ai, nếu ngươi không nhớ ra, thì cứ xem như ta là một kẻ xa lạ!
Âu Dương Ba gắt :
- Mụ không chịu nói thì hãy vào trong khoang thuyền mà nghỉ, đừng đứng đó léo nhéo mãi!
Nhuế Vĩ vụt chỉnh :
- Âu Dương huynh! Không nên vô lễ với những người già cả!
Âu Dương Ba quét mắt sang Nhuế Vĩ, trầm giọng hận, bảo :
- Các hạ nên thủ phận, đừng chen vào việc của người ta.
Hắn từ từ tiến đến Nhuế Vĩ.
Lão bà nhìn Âu Dương Long Niên, không thấy lão ngăn chận con trai toan hành hung, bèn lắc đầu thở dài, gọi :
- Long Niên! Ngươi không nhớ con trai lớn của ngươi chết thảm vì bị giáo huấn kỹ chăng?
Long Niên biến sắc mặt, hét :
- Ba nhi! Không được vô lễ!
Âu Dương Ba dừng chân, lộ vẻ ngạo nghễ thốt :
- Tiểu tử đó không được giáo huấn một lần không được, gia gia ạ!
Lão bà cười lạnh :
- Chỉ sợ ngươi chưa phải là đối thủ của hắn đó thôi!
Bà tiếp luôn :
- Không khéo lại bị người ta giáo huấn ngược lại!
Âu Dương Ba giận dữ, quát :
- Nếu trong vòng mười ba chiêu, ta không đánh văng tiểu tử xuống biển, thì đúng là uổng công gia gia ta truyền dạy võ công trong mười năm dài!
Âu Dương Long Niên vốn tánh bênh con, bên từ cái quấy trở đi, quên mất lời cảnh cáo của lão bà vừa rồi, cười thốt :
- Lãnh giáo vị Nhuế đại ca, để ấn chứng võ công thôi. Đừng đánh thực sự đấy, nghe con!
Thế là lão chấp nhận cho con trai xuất thủ rồi.
Được thế, Âu Dương Ba càng hung hăng hơn, tiến lên mấy bước, đứng nghinh Nhuế Vĩ.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 50**

Trị gia bất nghiêm

Nhuế Vĩ ngồi nơi sàn thuyền, lắc đầu thốt :
- Tại hạ không đấu với huynh đài đâu!
Âu Dương Ba cười lạnh :
- Không đấu không được!
Nhuế Vĩ vẫn lắc đầu :
- Không cừu, không oán thì đánh nhau làm sao được?
Âu Dương Ba càng phút càng vênh váo, cứ cho là Nhuế Vĩ ngán sợ, lên giọng bảnh, hét :
- Ai bảo ngươi thày lai, động việc gì của ai cũng chúi mũi thọc mỏ vào?
Nếu không dám đấu, ngươi hãy để cho thiếu gia đạp mấy cái, thiếu gia hả tức tha cho!
Nhuế Vĩ không giận. Nhưng Diệp Thanh giận. Biến sắc mặt nhợt nhạt, nàng gằn mạnh :
- Đại ca ta chỉ khuyên ngươi đừng vô lễ với lớp người cao tuổi, dù ngươi có cho rằng nói như vậy là chen vào việc của ngươi, cái đó mặc ngươi, muốn nghĩ sao thì nghĩ, đại ca ta không đấu với ngươi đâu!
Âu Dương Ba cười lạnh :
- Đại ca ngươi nhát gan, thì ngươi thay thế hắn đi!
Diệp Thanh bĩu môi :
- Ta là gái, dù ta xuất thủ, cũng đánh bại được thứ cuồng vọng ngạo nghễ như thường!
Âu Dương Ba quát :
- Giỏi thì bước ra đây! Ra đây ngay xem nào!
Diệp Thanh toan bước tới.
Nhuế Vĩ thấp giọng bảo :
- Thanh nhi! Người ta đã cứu mình, thì cũng là một cái ơn đối với mình.
Đành rằng ở trên thuyền nhỏ, chưa chắc gì mình phải chết giữa biển, song dù sao thì cũng phải biết ơn. Người ta có nặng lời một chút, mình đừng phiền hà chi mà lỗi đạo nghĩa. Dằn cơn giận, Thanh nhi!
Diệp Thanh nghe lời, bất động.
Âu Dương Ba nổi cáu, lại hét :
- Không tự xuất thủ, không cho người khác xuất thủ, như vậy là ngươi có ý tứ gì?
Nhuế Vĩ vòng tay thốt :
- Dù huynh đài có đạp tại hạ mấy cái, tại hạ cũng không động thủ đâu.
Âu Dương Ba bước tới, co chân đạp liền.
Lão bà thấy thế chịu không nổi, phần hận cha dung dưỡng cho con hung hăng, phần ghét con quen thói hoành hành ngang ngược. Hơn thế, Âu Dương Long Niên mường tượng đồng tình với con nữa chứ! Bà liền phóng chiếc gậy ra.
Bà vốn đứng cách Nhuế Vĩ độ ba trượng, không rõ bà quét ngọn gậy cách nào, vừa thấy tay bà vung lên, là ngọn gậy tới nơi liền.
Âu Dương Ba kinh hãi, thu chân lùi lại.
Âu Dương Long Niên thoáng giật mình, thốt :
- Bọn mình già rồi, bà ạ! Hãy đứng bên ngoài xem, mặc cho bọn hậu sanh đối phó với nhau!
Câu nói đó có ý tứ là, nếu lão bà nhúng tay vào, thì lão không đứng yên mà nhìn cho đâu.
Lão bà quay mặt lại, cười hắc hắc :
- Con trai lớn của ngươi chết thảm, cái chết đó có oan uổng chăng?
Âu Dương Long Niên nổi giận :
- Việc cũ đã qua, bà nhắc lại làm gì hả? Bà nên nhớ, năm xưa bảy người hạ sát con lão phu, đều bị lão phu lần lượt giết hết rồi!
Lão bà lạnh lùng :
- Nhưng ngươi lại quên, cũng bắt đầu từ đó, cái hiệu Hải Long Vương của ngươi mai một luôn!
Âu Dương Long Niên chợt thở dài một tiếng.
Nhuế Vĩ biết ngay lão tiên sanh này có một người con trai lớn, hành hung tác ác, bị người trong võ lâm vì bảo vệ chánh nghĩa, liên thủ trừ diệt. Lão không biết lỗi của con, lại bênh con, giang hồ từ đó không còn xem trọng lão nữa.
Âu Dương Long Niên thốt :
- Bà là ai, bà không cho lão phu biết lại cứ nhắc đến việc gia đình của lão phu mãi! Lão phu xin bà đừng làm cái việc vô ích đó, có thể bất lợi cho bà!
Lời nói đó nghịch tai quá!
Tuy nhiên, lão bà không lộ vẻ gì cáu kỉnh, trái lại bật cười lớn, thốt :
- Bày điều tốt, không ai mang ơn, lại còn xua chó cắn đuôi! Trớ trêu thay!
Như vậy mới biết, làm ơn cho người, người cho ăn phẩm!
Âu Dương Long Niên mỉa :
- Xin lỗi bà nhé! Lão phu không hề mời bà ăn phẩm đâu nhé!
Lão bà thu ngay nụ cười, trầm gương mặt lạnh, thốt :
- Được! Âu Dương Long Niên, chờ con trai ngươi giao thủ xong với vị thanh niên đó, chúng ta sẽ so chiêu với nhau.
Âu Dương Long Niên vốn khinh thường lão bà, bật cười ha hả :
- Tốt! Tốt! Lão phu sẵn sàng thỉnh giáo nơi bà!
Day qua Âu Dương Ba, lão giục :
- Con chờ gì nữa mà chưa chịu nhờ vị đại ca đó chỉ điểm cho?
Bị lão bà dọa khiếp, Âu Dương Ba mất hết tinh thần, bây giờ thấy phụ thân khuyến khích, hắn nổi tánh hung hăng trở lại. Lập tức, hắn tiến lên, thủ thế xong rồi, quát :
- Đứng lên! Chuẩn bị giao thủ! Đừng có nằm vạ tại đó, xấu hổ lắm!
Nhuế Vĩ không muốn giao thủ, cứ ngồi lỳ, nhắm mắt lại.
Âu Dương Long Niên thốt!
- Tiểu tử, ngươi từ chối giao đấu với con trai lão phu, là ngươi khinh lão phu đó!
Nhuế Vĩ than thầm :
- “Gặp nhau, mình cứ tưởng lão ta là con người chán đường danh, lạnh nẻo lợi, muốn trí thân vật ngoại, vui với trăng nước trời mây.
Không ngờ lão còn lục đục trong dòng đời hơn bất cứ tục nhân nào, bênh con mà thành mù quáng! Già cỡ đó mà còn hiếu động, thì thật là đáng trách!”
Chàng mở mắt, gọi Diệp Thanh :
- Thanh nhi! Thuyền của chúng ta còn đó chăng?
Diệp Thanh đáp :
- Còn! Cột dây theo sau thuyền này!
Nhuế Vĩ đứng lên :
- Chúng ta đi thôi!
Hồ Cáp Na kinh hãi :
- Đi đâu?
Nhuế Vĩ đáp :
- Xuống thuyền của chúng ta!
Hồ Cáp Na biến sắc :
- Thuyền không buồm, không chèo, trở về đó có khác nào chờ chết?
Diệp Thanh cười lạnh :
- Chết vì đói khát, sóng gió, còn dễ chịu hơn ở đây để chết tức!
Nhuế Vĩ gật gù :
- Người ta không hoan nghinh mình, thì mình có ý tứ gì mà lưu lại đây!
Cả ba người đồng bước đến be thuyền.
Bỗng nhiên, lão bà phi thân vút theo, đáp trước mặt họ, chận lại.
Nhuế Vĩ vòng tay :
- Xin lão tiền bối cho phép bọn vãn sinh cáo từ.
Lão bà đáp :
- Chúng ta đều là nạn nhân như nhau, các ngươi tức khí không chịu nổi, thì ta cũng không chịu nổi như các ngươi!
Diệp Thanh mỉm cười, hỏi :
- Thế ra, tiền bối muốn đi theo bọn tôi, chứ không phải ngăn chận?
Lão bà đáp :
- Đi theo cũng được! Ở lại càng nhìn cái lão hồ đồ đó ta càng chướng mắt, chứ không ích gì. Tuy nhiên, trước khi đi cần phải làm cho ra lẽ.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Việc gì thế, tiền bối?
Lão bà cau mày :
- Vị tiểu muội của ngươi nhảy xuống biển, ngươi không muốn hỏi cho biết tại sao à?
Nhuế Vĩ đáp :
- Âu Dương tiên sinh có giải thích rồi, vãn bối phải tin như vậy, chứ còn biết làm sao hơn?
Lão bà cười lạnh :
- Sự tình đâu có quá đơn giản như vậy! Ngươi hãy hỏi lại xem!
Nhuế Vĩ quay đầu lại, nhìn Âu Dương Long Niên. Chàng không hỏi bằng miệng, chỉ hỏi bằng ánh mắt.
Âu Dương Long Niên đâm ra bối rối. Âu Dương Ba vụt cất tiếng :
- Chính thiếu gia bức con bé đó nhảy xuống biển đấy!
Lão bà hừ lạnh :
- Ta tưởng ngươi không dám chịu thừa nhận chứ!
Nhuế Vĩ bước từng bước nặng tiến đến trước mặt Âu Dương Ba, quắc mắt hỏi :
- Tại sao? Tại sao?
Âu Dương Ba ngẩng cao mặt, đáp gọn :
- Tại thiếu gia cao hứng, chứ chẳng tại sao cả!
Nhuế Vĩ run người, mắt bốc lửa. Chàng gằn giọng :
- Nàng là gái yếu đuối, gái lâm nạn, các hạ cứu nàng rồi sao lại bức nàng nhảy trở lại xuống biển? Nói ngay! Sự nhẫn nại của tại hạ chẳng phải là vô giới hạn đâu nhé!
Âu Dương Ba bật cười cuồng dại :
- Ta đang sầu vì ngươi không động thủ đây! Ngươi cứ động thủ đi, rồi ta sẽ cho biết nguyên nhân chân chánh khiến em gái ngươi nhảy xuống biển trở lại!
Nhuế Vĩ vươn hai tay bị cột lên, rồi bảo :
- Các hạ xuất chiêu trước đi!
Âu Dương Ba cười khúc khích :
- Thì ngươi cứ mở dây trói đi! Ta sẵn sàng chờ!
Nhuế Vĩ quát :
- Dây này không mở được! Các hạ khỏi cần chờ!
Âu Dương Ba hừ một tiếng :
- Ngươi có điên không? Tay trói cột như vậy, còn đánh cái nỗi gì được?
Hay là ngươi khinh tuyệt học gia truyền của dòng họ Âu Dương?
Âu Dương Long Niên thốt :
- Để lão phu mở cho ngươi! Có vậy cuộc đấu mới công bằng!
Diệp Thanh cười lạnh :
- Lão già tài ba gì mà mở được Phược Long Sách?
Âu Dương Long Niên kinh hãi :
- Phược Long Sách?
Lão có nghe nói đến loại dây đó, chứ chưa từng thấy qua. Lão tự hỏi :
- “Ai cột dây đó nơi tay tiểu tử chứ?”
Nghe Diệp Thanh gọi xách khóe lão già này, lão già nọ, Âu Dương Long Niên nổi giận, hỏi :
- Ngươi mắng ai? Hở liễu đầu?
Lão bà cười sằng sặc :
- Không mắng ngươi thì còn mắng ai nữa? Nếu ngươi giỏi, thì mở thử gút dây cho ta xem!
Âu Dương Long Niên không dám mạo hiểm, nếu mở không được thì ê mặt còn gì? Lão lờ đi, bảo Âu Dương Ba :
- Người ta nói không cần mở dây trói tay cũng giao đấu được, vậy con cứ xuất chiêu đi! Nên nhớ, con đã tuyên bố là không quá mười ba chiêu đấy nhé!
Lão bà cười mỉa :
- Âu Dương Long Niên! Da mặt ngươi dày quá!
Hô Cáp Na căm hận Âu Dương Long Niên, nghe lão bà mắng, nàng khoan khoái vô cùng. Nàng bật cười sằng sặc!
Âu Dương Long Niên vờ chẳng nghe gì cả, cứ cười.
Hô Cáp Na ré lên :
- Quả thật mà, da mặt của lão dày ghê mà!
Âu Dương Ba cao ngạo :
- Ngươi không mở dây trói tay, thì chỉ trong ba chiêu, ta hất ngươi xuống biển, chẳng cần phải dùng đủ mười ba chiêu.
Lão bà sợ Nhuế Vĩ không đối phó nổi, vội thốt :
- Nhà Âu Dương có tuyệt kỹ “Thập tam chiêu Âm Dương Tán Thủ”, chưởng hữu hư, chưởng tả thực, chi trì được ba chiêu là cầm như thắng cuộc.
Trong khi đó thì Âu Dương Ba đã đánh ra một chưởng rồi.
Lão bà ngầm bảo Nhuế Vĩ cố gắng ứng phó đủ ba chiêu thôi, rồi ngưng đấu, nếu tiếp tục là bị hại ngay.
Âu Dương Long Niên không ngờ lão bà hiểu rõ sở đắc của lão, thầm nghĩ :
- “Bốn mươi năm trước, trong kỳ võ lâm đại hội tại Hoa Sơn, vì ta chưa luyện thành “Âm Dương Tán Thủ Pháp”, nên phải bại nơi tay Hồ Nhất Vạn. Trừ người tham dự cuộc đại hội lần đó ra, chẳng một ai bên ngoài biết nhà Âu Dương ta có tuyệt kỹ gia truyền. Không lẽ mụ này là bà ấy?”
Nhuế Vĩ thấy Âu Dương Ba đánh chưởng hữu ra, còn chưởng tả thì giữ đứng trước ngực, biết ngay nếu nghinh đón chưởng hữu thì bị chưởng tả vút sang liền.
Chàng cảm kích lão bà vô cùng, nhờ bà chỉ điểm nên chàng khám phá ra điều lợi hại đó.
Tuy nhiên, chàng không nhìn chưởng của đối phương, bất thình lình phóng ra một chân. Phóng ra chân đó, là chàng sử dụng “Phi Long Bát Bộ”, chân vừa vút đi, mình liền biến mất.
Âu Dương Ba đinh ninh đắc thủ, không ngờ địch biến mất như bóng ma.
Thành thử, tuyệt chiêu của hắn trở thành vô ích. Hắn đâm ra hoang mang. Trong lúc đó, một đạo kình lực cuốn ập vào hắn, không rõ phát xuất từ đâu.
Thì ra, Nhuế Vĩ tung mình lên không, rồi từ trên không, buông mình xuống, đồng thời gian, phóng cước tấn công thực sự. Chàng nhắm vào tay tả, trước ngực Âu Dương Ba.
Âu Dương Ba thấy kịp, lùi lại ba bước, đoạn đánh ra chiêu thứ hai.
Nhuế Vĩ đáp luôn xuống đất. Không chậm trễ, chàng dùng chân tấn công liền, y như cái đá trước, quyết chiếm tiên cơ, hóa giải chiêu thức của đối phương.
Âu Dương Ba bị chế ngự trụ lượt thứ hai, không làm sao sử dụng được tay tả.
Hắn lại lùi để tránh, rồi đánh ra chiêu thứ ba.
Nhuế Vĩ cứ y theo một bộ pháp đó, bức dồn Âu Dương Ba lùi lại qua từng chiêu một, cuối cùng đánh đến chiêu thứ mười ba, hắn vẫn không làm gì nổi Nhuế Vĩ.
Mỗi lần lùi ba bước, hắn lùi đúng mười ba lần, cộng tất cả ba mươi chín bước.
Hắn đến sát be thuyền, nếu muốn lùi nữa, thì phải vượt thuyền và như vậy là rơi xuống biển.
Nhuế Vĩ quyết làm cho hắn lọt xuống biển để trả thù, nên không ngừng phóng chân. Ác hơn nữa, chàng phóng cả hai chân, theo thế liên hoàn cước.
Không sử dụng được “Âm Dương Tán Thủ”, Âu Dương Ba thấy nguy từng hồi, bây giờ đúng là lúc hắn bị dồn vào đường cùng, nếu muốn bảo toàn sanh mạng, hắn phải nhảy xuống biển. Không do dự, hắn nhảy liền.
Diệp Thanh bật cười khanh khách, mỉa :
- Hay ghê! Với ba chiêu, đánh bại địch. Kết quả dùng đủ mười ba chiêu, lại chính mình rơi xuống biển! Võ công cỡ đó là nhất rồi! Đáng phục! Đáng phục!
Âu Dương Long Niên biến sắc mặt xanh dờn, bất chấp luật lệ giang hồ, biết rằng già lấn hiếp trẻ là mất thinh danh một bậc tiền bối, lão vẫn làm, lão đánh ra một chiêu. Dĩ nhiên, lão sử dụng “Âm Dương Tán Thủ Pháp”, và cái đích là Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ y theo cách cũ, phóng ra một chân, định chiếm tiên cơ.
Nhưng Âu Dương Long Niên đâu phải là Âu Dương Ba? Và cái già dặn bao giờ cũng vững chắc hơn cái non nớt. Huống chi, Âu Dương Long Niên đã thấy rõ cước pháp do chàng sử dụng qua mười mấy lượt.
Đồng chiêu thức, người lão luyện thi triển thì bao giờ cũng linh diệu hơn những kẻ kém công phu.
Bàn tay tả đưa ra, lão chụp trúng chân tả của Nhuế Vĩ, nếu lão gạt tay, thì Nhuế Vĩ bị hất xuống biển liền.
Lão bà hét lớn :
- Buông tay!
Một vật có ánh vàng từ tay bà bay vút tới, nhắm vào lưng Âu Dương Long Niên bắn vào. Biết vật đó là lợi hại, lão có vận dụng cương khí phòng vệ cơ thể cũng không hiệu quả, bắt buộc phải buông tay, quay nhanh mình, lạng người qua một bên, hoành tay chụp luôn vật đó. Vật đó nằm gọn trong tay lão. Nhìn vật trong tay, Âu Dương Long Niên kêu lên kinh hãi :
- “Ngưu Mao Thiên Vương châm”!
Lão bà đưa tay gạt chiết mặt nạ xuống, gương mặt thật lộ ra, một gương mặt đẹp như mặt mỹ nữ. Bà cười lạnh, thốt :
- Hiện tại, thì ngươi biết ta là ai?
Âu Dương Long Niên biến sắc thảm, lẩm nhẩm :
- Quả nhiên là bà!
Nhuế Vĩ bị bóp mạnh, chân tê dại, đứng không vững, suýt rơi luôn xuống biển.
Nghe Âu Dương Long Niên kêu lên mấy tiếng “Ngưu Mao Thiên Vương châm”, bất giác chàng kinh hãi, rồi đến lúc lão bà lộ bộ mặt thật, chàng càng kinh hãi hơn nữa, buột miệng kêu lớn :
- Thiên Sơn Ngọc Diện Thần Bà!
Phải! Chính là Thiên Sơn Ngọc Diện Thần Bà, một trong năm đại cao thủ bốn mươi năm về trước.
Âu Dương Long Niên trầm giọng :
- Tưởng bà! Bà giả dạng vào thuyền lão phu, định dòm ngó cái chi đó?
Ngọc Diện Thần Bà cười lạnh :
- Ngươi bảo ta dòm ngó cái gì?
Âu Dương Long Niên nói :
- Cái hạn trăm năm đã qua, ai ai cũng muốn tìm cho được quyển “Huyền Quy”. Mà nghề hàng hải thì các vị không rành, trong thiên hạ chỉ có mỗi một họ Âu Dương của lão phu là thừa sức dọc ngang trên mặt biển. Bà len lỏi vào thuyền của lão phu có phải là để dọ thám một vài tin tức hữu ích cho mưu đồ của bà chăng?
Ngọc Diện Thần Bà mắng :
- Con người mặt dày thì cứ luôn luôn buông lời không biết thẹn! Tự ta có đường ta tìm, phần ngươi có nẻo ngươi kiếm, ta đi đâu tùy ta, ta có yêu cầu ngươi cho ta đáp nhờ thuyền của ngươi đâu?
Âu Dương Long Niên phát cáu :
- Thế tại sao bà cải dạng đổi hình, làm cho lão phu không còn nhận ra được bà là ai? Dù đổi lốt cũng chẳng sao, song ít nhất bà cũng cho lão phu biết thân phận chân chánh của bà chứ? Giấu ai tùy bà, sao bà lại giấu cả lão phu?
Ngọc Diện Thần Bà bĩu môi :
- Ta có tự do của ta, ta hành động tùy ý thích của ta. Ta không lộ thân phận, bởi chưa đến lúc tất yếu!
Âu Dương Long Niên cười ngạo :
- Chưa đến lúc tất yếu? Bà nói nghe hay quá! Thân phận danh vọng của bà, nào phải nhỏ, mấy tiếng đó đủ tắc trách việc làm của bà sao? Này, Tưởng bà hành động mờ ám ẩn ẩn, trốn trốn của bà đó, giang hồ xếp vào loại hạ đẳng cùng lưu, thử hỏi sau này bà sẽ ăn nói làm sao với thiên hạ nếu người ta hạch hỏi bà?
Ngọc Diện Thần Bà thẹn đỏ mặt, thầm nghĩ Âu Dương Long Niên dù sau cũng là một lão hữu, bà có hành động kém quang minh như vậy, kể cũng khiếm nhã thật! Bà nín lặng, tiếp thọ sự mỉa mai của Âu Dương Long Niên.
Âu Dương Long Niên không buông tha, dồn luôn :
- Lão phu tưởng bà nên nhảy xuống biển đi! Chẳng lẽ bà còn dày dạn ở lỳ tại đây để tiếp tục dòm ngó nữa sao? Nếu bà muốn, lão phu sẽ cung cấp cho bà một vài tin tức, bà chịu vậy chăng?
Ngọc Diện Thần Bà không đáp.
Nhuế Vĩ bước tới, vòng tay nhận lỗi :
- Vì vãn sinh mà lão bà phải bại lộ thân phận, thọ nhục trước lão tiên sanh, xin lão bà tha thứ cho!
Chàng day qua Âu Dương Long Niên, lại vòng tay, tiếp :
- Vãn bối xin chịu lỗi thay lão bà, mong cầu tiên sanh bỏ qua việc đó, đừng nhắc đến nữa!
Âu Dương Long Niên hận chàng hất con trai lão xuống biển, trầm giọng thốt :
- Cút! Cút đi khỏi tầm mắt của lão phu! Nơi đây ngươi không có quyền nói năng một lời nào! Lão phu không chấp nhận sự hiện diện của ngươi thêm lâu hơn, dù là một phút! Nhảy xuống biển gấp, đừng đợi lão phu xuất thủ tống khứ!
Diệp Thanh gọi Nhuế Vĩ :
- Mình xuống thuyền đi, đại ca!
Âu Dương Long Niên rít lên :
- Xuống thuyền? Hừ! Đâu có được! Tiểu tử phải nhảy xuống biển, có giỏi thì lội vào bờ, lão phu cấm hắn xuống thuyền đấy! Bất cứ thuyền nào!
Ngọc Diện Thần Bà cau mày :
- Âu Dương Long Niên! Ngươi đừng khinh người thái quá!
Âu Dương Long Niên cười lạnh :
- Tưởng bà! Bà còn dũng khí nói năng này nọ nữa sao? Lão phu nghĩ, bà nên câm nín là hơn!
Ngọc Diện Thần Bà nổi giận :
- Đi, thì tự nhiên ta đi, ta có muốn ở lại thuyền của ngươi nữa đâu? Có điều, trước khi đi, ta muốn nghe ngươi cung khai tội ác của đứa con trai tàn độc của ngươi! Ngươi không nói, ta sẽ nói, nói cho mọi người cùng biết! Biết rằng, ngươi bênh vực che chở cho con ngươi từ cái tồi tệ trở đi!
Âu Dương Long Niên bĩu môi :
- Con trai lão phu làm những tội lỗi gì, bà có chứng cớ chăng?
Lúc đó, Âu Dương Ba đã được thuyền phu vớt lên, y phục sũng nước. Ngọc Diện Thần Bà đưa tay chỉ hắn, thốt :
- Chứng cớ? Muốn có, ngươi cứ hỏi hắn thì biết!
Nhuế Vĩ còn căm hận, bước tới gần Âu Dương Ba, gằn từng tiếng :
- Tại sao các hạ bức nàng nhảy xuống biển?
Âu Dương Ba đã khiếp đảm trước cước pháp của Nhuế Vĩ, thấy chàng tiến lên, chừng như uy hiếp, bất giác lùi lại, lùi dần.
Diệp Thanh mỉa :
- Cái gan của loài chuột!
Thẹn quá thành liều, chẳng lẽ tỏ ra khiếp nhược trước nữ nhân, hắn cao giọng thốt :
- Đại trượng phu, làm việc gì là không chối việc đó, thiếu gia vì...
Âu Dương Long Niên hét :
- Ba nhi! Câm miệng!
Đoạn lão tiếp :
- Nàng họ Giản đó, được con lão phu vớt lên, rồi lúc nhảy xuống biển trở lại, cũng chẳng có gì là sái quấy. Không cứu, thì nàng cũng chết, cứu rồi bảo nàng chết, chung quy cũng là một cái chết, có điều chết sớm với chết muộn mà thôi.
Chẳng lẽ để cho nàng chết muộn lại thành một cái tội?
Ngọc Diện Thần Bà mắng :
- Vô sỉ chưa! Thảo nào mà con ngươi chẳng bất tiếu! Cha vô sỉ, sanh con bất tiếu, trên làm, dưới noi gương! Rồi về hùa, che chở lẫn nhau! Ta không hiểu sao ngươi còn chường mặt với người đời được!
Âu Dương Long Niên chận lời :
- Tưởng bà! Nếu là vô sỉ, lão phu cho vô sỉ luôn! Triệt để vô sỉ! Thử xem bà sẽ làm gì lão phu!
Lão lại nói tiếp :
- Lão phu đã cứu bà, bây giờ thì không muốn cứu bà nữa. Vậy bà hãy rời con thuyền của lão phu ngay! Lão phu không muốn thấy mặt bà! Đừng để cho lão phu dùng biện pháp mạnh đuổi khách!
Ngọc Diện Thần Bà giận run người :
- Được! Được! Ta đi! Nhuế Vĩ! Chúng ta đi!
Âu Dương Long Niên cao giọng :
- Bà đi, hai liễu đầu đi, cứ xuống thuyền của chúng mà đi! Còn tiểu tử họ Nhuế đó thì không xuống thuyền được! Nhất định là không được! Bất cứ thuyền nào cũng không chở hắn được! Hắn phải nhảy xuống biển, như lão phu đã nói!
Ngọc Diện Thần Bà động đậy gậy xuống sàn thuyền cộp cộp, dõng dạc thốt :
- Ta dẫn hắn đi! Xem kẻ nào dám ngăn cản ta!
Âu Dương Long Niên bật cười hắc hắc :
- Tưởng bà ơi! Bốn mươi năm trước, tại vũ hội trên Hoa Sơn, chúng ta đánh nhau chưa thỏa thích, hôm nay mình thử so tài lại một lần nữa xem sao! Phải đánh nhau cho tối trời tối đất, đánh cho núi đổ, biển tràn, cho giông gió bão bùng chuyển động, nhất định một còn một mất!
Ngọc Diện Thần Bà cười lạnh :
- Ngày xưa, ta có nói, rồi chúng ta sẽ tái chiến một lần! Hiện tại gặp nhau đây, nhưng chưa phải là cơ hội đánh nhau!
Âu Dương Long Niên mỉa mai :
- Không phải cơ hội đánh nhau, hay không dám đánh nhau? Bà sợ bị lão phu đánh bại, bức bà phải ly khai con thuyền, trong khi bà cần bám víu con thuyền?
Ngọc Diện Thần Bà hừ một tiếng :
- Ngươi tưởng trong thiên hạ chỉ có mỗi một mình ngươi là có thể tìm ra Hồ Lô đảo à? Nuôi mộng! Ngươi không nên cho rằng với con thuyền này ngươi tung hoành trên mặt biển tùy thích! Bọn các ngươi làm lắm điều bất nghĩa, trời không dung, người không tha, một ngày nào đó, ngươi sẽ lâm nạn như Nhuế Vĩ, như ta!
Khi ấy, ngươi đừng mong ai cứu với ngươi! Bọn ta dù sao cũng còn một con thuyền nhỏ kia mà!
Âu Dương Long Niên bật cười dài :
- Con thuyền không buồm không chèo đó? Ha ha! Nó sẽ đưa các ngươi đến nơi đến chốn? Nó sẽ bảo toàn sanh mạng các ngươi? Nước ngọt đâu các ngươi uống? Thực vật đâu cho các ngươi ăn? Bà ơi! Lão phu không thấy con trai lão phu làm cái gì sái quấy cả.
Ngọc Diện Thần Bà trầm giọng :
- Ngươi muốn đánh nhau trong lúc này cũng được, song hãy chờ ta giết đứa con bất tiếu của ngươi rồi sẽ giao thủ!
Âu Dương Long Niên hét lên :
- Bà dám?
Ngọc Diện Thần Bà cười nhẹ :
- Bất cứ việc gì trên đời này cũng không thể vượt vòng đạo lý được! Đánh chết đứa con ác độc của ngươi, cũng hợp đạo lý đó, cái đạo lý diệt hung trừ bạo, bảo vệ lương tâm! Tại sao ta không dám làm một việc hợp đạo lý?
Âu Dương Long Niên nổi giận :
- Lý do gì, bà muốn giết con lão phu? Bà cứ nói! Lão phu luôn luôn cho rằng, con trai lão phu không hề làm điều phi nghĩa!
Lão nghĩ, Giản Hoài Quyên vắng mặt, là không có đối chứng. Thì lời buộc tội của Ngọc Diện Thần Bà là vu oan. Nhân lý do vu oan của Ngọc Diện Thần Bà, lão sẽ mắng thêm bà ta, mắng thật đậm!
Ngọc Diện Thần Bà cười lạnh :
- Miệng ta không thể phanh phui điều nhơ nhớp!
Âu Dương Long Niên cười vang :
- Bà muốn nêu lên những vụn vặt lăng nhăng của con trai lão phu ngày trước? Thử hỏi thanh thiếu niên nào chẳng có một lần bước qua những thứ nham nhở đó?
Ngọc Diện Thần Bà không đáp, từ từ bước tới.
Âu Dương Long Niên thừa hiểu công lực của Thần bà, năm xưa từng giao thủ với nhau, không phân hơn kém, nếu bà bất chợt bắt Âu Dương Ba, lão dù tài giỏi đến đâu cũng chẳng làm sao giải thoát cho hắn kịp. Lão hấp tấp gọi :
- Ba nhi! Bước nhanh lại đây, bên cạnh gia gia đây!
Âu Dương Ba vọt mình đến cạnh lão liền. Nhưng, Ngọc Diện Thần Bà không định bắt hắn, mà chỉ đi thẳng vào khoang thuyền.
Âu Dương Long Niên thầm nghĩ :
- “Bà ấy làm cái quái gì thế? Sợ ta đuổi đi, nên chui vào khoang ở lỳ trong đó à? Cũng được! Chỉ cần bà đừng can thiệp vào việc của ta, bà lưu lại bao nhiêu ngày, ta cũng bằng lòng cả”.
Lão nhích bước đến gần Nhuế Vĩ, ngẩng mặt nhìn trời, rồi bảo :
- Nhảy xuống biển đi, tiểu tử!
Nhuế Vĩ bình tĩnh như thường. Day qua Diệp Thanh, chàng thốt :
- Thanh nhi và Hồ Cáp Na xuống thuyền đi.
Diệp Thanh tin tưởng trọn vẹn vào tài năng của Nhuế Vĩ, nghĩ dù cho Âu Dương Long Niên có ý ngăn chận chàng xuống thuyền, vị tất lão ngăn chàng nổi!
Do đó, nàng an lòng gọi Hồ Cáp Na.
Âu Dương Long Niên trầm giọng :
- Vị cô nương họ Hô đó, không được xuống thuyền! Phải ở lại đây, làm con dâu của lão phu. Lão phu chọn nàng cho Ba nhi đó.
Diệp Thanh chẳng biết làm sao hơn, nếu cương lý thì chính nàng cũng không hy vọng xuống được thuyền, đành buông tay Hồ Cáp Na.
Hồ Cáp Na mỉm cười, thốt :
- Lão tiên sanh có hảo ý, tôi xin đa tạ. Nhưng tôi thì không tưởng là nên làm con dâu của lão tiên sanh. Lấy chồng làm sao cho xứng đáng tấm chồng chứ, lão tiên sanh ơi! Tôi xin xuống thuyền chờ Nhuế đại ca của tôi.
Diệp Thanh buông tay nàng, nàng nắm tay Diệp Thanh rồi cả hai cùng nhảy xuống chiếc thuyền con.
Họ vừa dợm bước chân nhảy, Âu Dương Ba vọt mình tới, chận lại.
Hồ Cáp Na thốt :
- Dang ra! Dang ra! Ngươi muốn vợ, thì nói với gia gia ngươi, tìm nơi khác mà cưới.
Âu Dương Ba bật cười ha hả :
- Gia phụ bảo nàng ở lại, nàng không thể rời đi!
Hô Cáp Na quen tánh bộc trực, hỏi :
- Ngươi thích ta?
Âu Dương Ba cười tít :
- Tự nhiên! Thích chết đi được lắm!
Hồ Cáp Na hỏi :
- Tại sao thích? Ta xinh đẹp phải không?
Âu Dương Ba gật :
- Đẹp! Đẹp tuyệt! Ta mê nàng ngay từ lúc thấy mặt nàng!
Hồ Cáp Na chỉ Diệp Thanh, hỏi :
- Còn vị thơ thơ này? Cũng đẹp ghê đấy chứ, sao ngươi không mê? Ngươi không mê à?
Âu Dương Ba đáp nhanh :
- Mê luôn! Mê cả hai! Ta lấy hết cả hai làm vợ!
Hồ Cáp Na cười mỉa :
- Có phải là cái đồ mê gái không? Gặp gái là mê, mê hết trơn hết trọi gái đẹp! Thanh niên như vậy thì còn ai thích chọn làm chồng? Xin lỗi nhé, ta không mê nổi ngươi đâu, đừng hòng! Ta đi đây!
Nàng cùng Diệp Thanh toan vượt ngang Âu Dương Ba.
Âu Dương Ba giăng hai tay ra, cười hịt hịt, thốt :
- Không có đi đâu hết nhé! Ở lại đây hầu hạ cho thiếu gia vui!
Âu Dương Long Niên tiếp nối :
- Trai năm thê bảy thiếp là việc thường, hai cô nương hãy ở lại đây, cùng làm vợ Ba nhi. Nó không bạc đãi đâu!
Âu Dương Ba cười lớn :
- Nhất định là các nàng sẽ được chiều chuộng đúng mức! Bây giờ thì màu mè như vậy đó, khi đã thành vợ chồng rồi, hẳn là hai nàng sẽ thấy mình có diễm phúc không tưởng nổi!
Âu Dương Long Niên lại thốt :
- Ba nhi cứ tùy tiện xử trí, gia gia chấp thuận không điều kiện!
Bỗng, Ngọc Diện Thần Bà từ trong khoang thuyền chui ra, cười lạnh, cất tiếng :
- Âu Dương Long Niên! Ta nghe thiên hạ đồn, ngươi dung túng con cái làm những điều quá phận, ta không dám tin lắm, bây giờ thì sự thực hiển nhiên, ta dù có hảo cảm với ngươi, cũng không thể không trách ngươi!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 51**

Hồ Lô đảo

Âu Dương Long Niên đáp :
- Tưởng bà! Lão phu nhận thấy bà nên câm nín là hơn. Vào trong khoang kia mà nghỉ đi bà. Lão phu niệm tình quen biết ngày trước, dành mọi dễ dãi cho bà và sẽ đưa bà vào đất liền. Lúc đó, nếu bà muốn tái chiến, chúng ta sẽ khai chiến với nhau.
Ngọc Diện Thần Bà gọi :
- Giản Hoài Quyên đâu? Bước ra đây!
Một nữ nhân mặc áo trắng bước ra.
Trông thấy thiếu nữ, Nhuế Vĩ mừng lớn, kêu lên :
- Quyên muội! Quyên muội còn sống?
Âu Dương Ba kinh hãi, hấp tấp hỏi :
- Ngươi... ngươi không có nhảy xuống biển?
Âu Dương Long Niên minh bạnh sự tình. Lão biến sắc mặt xám xanh, hầm hừ thốt :
- Tưởng bà! Bà cứu nàng trở lại, giấu nàng trong khoang thuyền! Bà muốn làm bẽ mặt lão phu?
Ngọc Diện Thần Bà cười mỉa :
- Con trai ngươi khinh khi người ta đang lúc cơ khổ linh đinh, gặp nạn không nơi nương tựa, cứu lên thuyền toan bề cưỡng hiếp, hành động đó biểu hiện dị tánh rõ rệt, hắn chẳng khác một con dã thú. Người ta có thân giá ngàn vàng như thế đó, khi nào lại để cho cuồng phu tục tử mó tay vào? Tự nhiên người ta phải nhảy xuống biển để bảo toàn tiết hạnh!
Âu Dương Ba vốn là kẻ táng tận lương tâm, nghe lời mắng đó, hắn chẳng hề nao núng. Nhưng, Âu Dương Long Niên là bật tiền bối, thinh danh lừng lẫy giữa giang hồ, danh dự cao, khi nào chịu nổi những lời tuy nhẹ nhàng, song độc hơn đao kiếm, lão bị khích động thực sự. Nhưng, việc đã lỡ rồi, vả lại quen tánh bênh con, lão hét lên :
- Nín! Nín! Không được nói nữa!
Ngọc Diện Thần Bà xì một tiếng :
- Tại sao nín? Ai khóa được miệng của ta chứ? Nếu không có ta trên con thuyền này, thì Giản cô nương đã bị đứa con trai quý báu của ngươi bức mà chết trong lòng biển rồi! Ngươi hiểu chứ, tử bất giáo, phụ chi quá! Con vô lại, thì cha phải mang. Bây giờ, chứng tích rành rành đó, chẳng những quý tử của ngươi phải chết, mà chính ngươi cũng phải được giáo huấn kỹ!
Quá giận thành bình tịnh, Âu Dương Long Niên cười vang :
- Được! Được! Nếu lão bà có tài, cứ giáo huấn cho lão phu xem! Lão phu muốn thấy cái mụ đồng bóng bói toán gạt đời của ngày xưa, tiến bộ như thế nào mà dám thách đấu với lão phu.
Bỗng, Âu Dương Ba “hự” lên một tiếng, rồi ngã xuống.
Âu Dương Long Niên kinh hãi, thét lên :
- Tại sao thế, Ba nhi?
Lão tiến lên.
Ngọc Diện Thần Bà quét ngang một gậy.
Âu Dương Long Niên khựng lại ngay. Lão không phản công, mà chỉ lùi lại, bởi lão biết nếu động thủ với Thần bà, thì mất thì giờ nhiều lắm, cuộc chiến dằng dai ít nhất cũng trải qua hằng ngàn chiêu. Trong khi lão bận giao thủ, nếu Nhuế Vĩ thừa cơ đó, hãm hại con trai lão, thì lão làm sao lão giải cứu được? Huống chi hiện tại, con trai lão lại cần được cứu ngay! Lão lùi lại, đảo bộ lách mình vòng qua Thần bà, lướt tới chụp vào ngực Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đứng sát mạn thuyền, không đường lùi, bắt buộc phải đạp tới.
“Phi Long Bát Bộ” của chàng vô dụng trước một Âu Dương Long Niên, chân chàng chưa lên cao, lão trầm bàn tay tả xuống, chụp chân hữu của chàng.
Đã bị lão chụp một lần, Nhuế Vĩ biết thủ pháp của lão lợi hại vô cùng, nên rút chân về, rồi phóng tay ra.
Tay phóng ra, dĩ nhiên phải phóng cả đôi tay.
Âu Dương Long Niên biến thế, xoay ngược bàn tay lên, chụp trúng đường dây Phược Long Sách.
Nhuế Vĩ giật hai tay về, dây rịt vào da tay, chàng bất chấp đau đớn, vừa giật vừa liều lĩnh tung luôn hai ngọn cước theo thế liên hoàn.
Phía sau, Ngọc Diện Thần Bà vung gậy quật vào lưng Âu Dương Long Niên, cứu Nhuế Vĩ.
Âu Dương Long Niên quả là tay thượng đỉnh trong võ lâm, gặp cơn nguy cấp, không hề rối loạn tâm thần, vừa buông tay ra, hoành trái lại, hất đầu gậy của Ngọc Diện Thần Bà, đồng thời tay kia chặt xuống, hóa giải thế cước liên hoàn của Nhuế Vĩ. Cũng đồng thời gian, lão chìa một ngón tay điểm vào huyệt Tuyền Dũng nơi bàn chân của Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ mang giày có đế rất cứng, song đế không chịu nổi chỉ lực của Âu Dương Long Niên, chàng bị điểm trúng vào huyệt đạo đó, chân tê dại liền.
Ngọc Diện Thần Bà đánh tiếp ngọn gậy thứ hai.
Âu Dương Long Niên nhấc bổng Nhuế Vĩ lên, dùng thế “Lý Ngư Nhảy Sóng” tung mình ra xa ngoài ba trượng, tránh cây gậy của Thần bà.
Ngọc Diện Thần Bà đánh hụt hai chiêu, không gây rối loạn cho Âu Dương Long Niên được, mà lại còn để cho lão bắt Nhuế Vĩ, bà căm tức vô cùng.
Âu Dương Long Niên đáp xuống, đứng vững rồi, vừa thở vừa thốt :
- Trượng pháp của mụ đồng bóng ngày nay hơn trước xa!
Ngọc Diện Thần Bà cho rằng lão ta châm chích, mặt đỏ bừng, bà có biết đâu Âu Dương Long Niên lại khen thật sự! Bởi, tránh ngọn roi của bà, lão phải thi triển một chiêu tối hậu, cực kỳ lợi hại của lão, chiêu đó bình sanh lão chỉ dùng đến một lần tại vũ hội trên đỉnh Hoa Sơn bốn mươi năm trước để thủ thắng. Khi nào lão sử dụng đến chiêu đó, là lão lâm vào trường hợp nguy hiểm cực độ.
Sợ Thần bà tiếp tục đánh nữa, lão án tay lên đỉnh đầu Nhuế Vĩ. Nếu Thần bà vào cứu, lão sẽ đánh xuống thiên linh cái của Nhuế Vĩ. Lão hét :
- Liễu đầu! Cứu tỉnh gấp Ba nhi cho lão phu!
Thì ra, Diệp Thanh thừa cơ Âu Dương Long Niên không phòng bị, lấy chiếc khăn có tẩm mê hồn dược, quét qua mặt hắn. Hít hơi mê, hắn ngã xuống liền. Rồi nàng bước tới, ấn bàn chân trên ngực hắn. Nếu nàng dụng lực, đạp mạnh chân xuống, là ngực của Âu Dương Ba phải dập nát.
Tình trạng của Nhuế Vĩ cũng nguy hiểm không hơn Âu Dương Ba, tự nhiên nàng phải giữ cứng chân nơi ngực hắn, nếu Nhuế Vĩ có bề gì, thì nhất định là nàng đạp chết hắn, trả thù. Âu Dương Long Niên gọi, nàng không nhúc nhích.
Lão ta suy nghĩ một chút, bèn đề nghị :
- Chúng ta trao đổi điều kiện đi!
Ngọc Diện Thần Bà hỏi :
- Trao đổi làm sao?
Âu Dương Long Niên đáp :
- Liễu đầu cứu tỉnh con trai lão phu, đổi lại, lão phu buông tha tiểu tử, cho hắn đi theo bà.
Sợ Diệp Thanh nóng nảy làm liều, lão tiếp :
- Lão phu cũng rút lại lời nói trước, cấm tiểu tử lên thuyền. Bây giờ thì hắn tự tiện đi chung thuyền với các ngươi, khỏi nhảy xuống biển nữa.
Ngọc Diện Thần Bà không dám tự mình chủ trương, vì không phải chính bà chế ngự Âu Dương Ba. Cho nên bà không vội đáp ứng như thế nào cả.
Diệp Thanh lên tiếng :
- Tiên sanh hãy buông đại ca tôi ra đi, tôi sẽ cứu tỉnh lịnh lang.
Nàng cũng sợ lão nóng con, làm liều mà có hại cho Nhuế Vĩ, nên giọng nói có vẻ khẩn thiết.
Âu Dương Long Niên cười hiểm :
- Cô nương cứu Ba nhi trước đi.
Diệp Thanh toan y lời, Ngọc Diện Thần Bà ngăn chận :
- Khoan!
Âu Dương Long Niên nổi giận :
- Bà nhất định phá hoại công việc của lão phu phải không?
Ngọc Diện Thần Bà không màng nghe lão, hướng qua Diệp Thanh, bảo :
- Chờ cái lão hồ đồ đó buông Nhuế Vĩ ra, chúng ta sẽ cứu con lão sau.
Âu Dương Long Niên tức uất đến sững chòm râu, hét :
- Mụ đồng bóng! Lão phu không bức bà phải đi theo họ, nếu bà hòa dịu một chút, thì lão phu sẽ cho bà ở lại trên thuyền này, lão phu hứa sẽ không làm chi khó dễ cho bà cả. Nếu ba còn chống đối lão phu mãi, thì đừng mong ở đây lâu!
Ngọc Diện Thần Bà cười lạnh :
- Ta đâu có chuẩn bị lưu lại đây, dù ngươi có cố cầm ta lại, ta cũng chẳng thèm. Đừng có léo nhéo nữa, hãy buông Nhuế Vĩ ra, bọn ta sẽ đi ngay, đi hết.
Âu Dương Long Niên “hừ” một tiếng :
- Ba muốn gạt lão phu phải không? Hãy cứu tỉnh Ba nhi trước đi!
Ngọc Diện Thần Bà gọi Diệp Thanh :
- Trao tên dâm tặc cho già đi cô nương!
Không đợi Diệp Thanh trao, bà bước tới, nắm Âu Dương Ba, rồi bảo :
- Hai cô nương xuống thuyền trước đi, ở đó chờ. Già sẽ lo liệu việc tại đây cho!
Diệp Thanh lo ngại cho Nhuế Vĩ, chưa chịu đi.
Nhuế Vĩ bảo :
- Nghe theo lời tiền bối đi, Thanh muội! Xuống thuyền trước với Hồ Cáp Na và Quyên muội đi.
Diệp Thanh, Hồ Cáp Na, Giản Hoài Quyên nhờ thuyền phu thòng dây đưa xuống thuyền nhỏ.
Trên này, Ngọc Diện Thần Bà thốt :
- Bây giờ, chúng ta trao đổi đi!
Âu Dương Long Niên hỏi :
- Trao đổi cái gì nữa?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Chúng ta thề độc, không ai được giở trò quỷ với nhau, song phương trao đổi công bình.
Âu Dương Long Niên lắc đầu :
- Không được! Con lão phu hôn mê, bà phải bảo nàng ấy cứu tỉnh nó, sau đó chúng ta trao đổi nhau.
Ngọc Diện Thần Bà nói :
- Làm cho mê được, thì nàng phải có thuốc cứu tỉnh, nhưng không thể trao thuốc giải cho ngươi!
Âu Dương Long Niên nổi giận :
- Không trao giải dược, thì các ngươi chết hết! Tiểu tử bị đấm vỡ sọ, bà và ba liễu đầu làm mồi cho cá!
Ngọc Diện Thần Bà lạnh lùng :
- Ta cho thuyền nhỏ xung chạm thuyền lớn của ngươi, liệu thuyền của ngươi khỏi lật úp hay không chứ?
Âu Dương Long Niên cười vang :
- Thuyền nhỏ không buồm, không chèo, lấy trớn đâu mà xung chạm cho lật thuyền của lão phu, lão phu hứa nếu có thuốc giải, là lão phu để cho bọn của bà ra đi yên lành. Ngược lại, lão phu sẽ ra lệnh, thuyền lớn lướt đi đè thuyền nhỏ chìm lỉm cho mà xem!
Ngọc Diện Thần Bà gằn giọng :
- Ngươi nói chắc?
Âu Dương Long Niên gật đầu :
- Ba còn nghi ngờ nhân cách của lão phu nữa sao?
Ngọc Diện Thần Bà đến cạnh mạn thuyền gọi xuống :
- Cô nương quăng thuốc giải dược lên đây!
Diệp Thanh quăng lên liền.
Cuộc trao đổi xong xuôi, Ngọc Diện Thần Bà ôm Nhuế Vĩ nhảy xuống tiểu thuyền. Đại thuyền của Âu Dương Long Niên ly khai nơi đó, như lời lão hứa.
Nhuế Vĩ vẫn còn bất động. Nếu đế chân giày không dầy, thì chỉ lực của Âu Dương Long Niên đã làm hỏng đôi chân của chàng rồi!
Hồ Cáp Na tỏ sự lo ngại :
- Không chèo, không buồm, chúng ta làm sao đây, hở bà?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Có hết, đừng lo.
Bà vào khoang, lôi ra bốn mái chèo.
Hồ Cáp Na lấy làm lạ, hỏi :
- Ở đâu mà có lẹ thế?
Ngọc Diện Thần Bà giải thích :
- Lúc ta vào khoang, viện cớ tìm chứng cớ bắt tội tiểu dâm tặc, ta lẻn vào sau thuyền lấy chèo xuống đây, ta lại chuẩn bị đủ cả thức ăn, nước uống, thừa dùng trong một tháng.
Hồ Cáp Na lè lưỡi :
- Tiền bối có thần thông hay sao ấy mà! Làm gì chuẩn bị nhanh được như vậy?
Bây giờ Giản Hoài Quyên mới bộc lộ tâm tình đối với Nhuế Vĩ và Diệp Thanh.
Về Hồ Cáp Na thì nàng chưa quen mặt, nên chỉ nói năng qua loa thôi, tuy vậy, không mấy chốc họ thân nhau như đã quen lâu.
Nhuế Vĩ khuyên các nàng đừng xem trọng những gì họ đã làm cho nhau, và hãy nghĩ đến việc sắp tới, bởi con đường còn dài, nhiệm vụ của họ còn nhiều.
Ngọc Diện Thần Bà thốt :
- Thực ra, Âu Dương Long Niên cũng là con người tốt. Lão ta chỉ có mỗi một tật xấu, là hay bênh con, biết là con làm quấy cũng vẫn bênh như thường!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Con trai lớn của lão bị ai giết?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Bảy chưởng môn nhân đại kiếm phái.
Nhuế Vĩ giật mình :
- Rồi Âu Dương tiền bối lần lượt giết cả bảy người đó, để trả thù cho con?
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Do đó, Hải Long Vương đắc tội với thiên hạ võ lâm chánh đạo, lão cũng biết mình quá đáng nên bỏ hiệu, ẩn thân, không dám chường mặt giữa giang hồ nữa.
Diệp Thanh hỏi :
- Con trai lớn của lão làm việc gì nên tội, đến đỗi bảy đại kiếm phái liên hiệp sát hại?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Về tội ác của hắn thì không ai đếm cho hết! Hắn học trọn vẹn võ công của cha, tài nghệ của hắn cực cao, trên giang hồ ít có ai đủ sức chế ngự hắn!
Nếu không có bảy kiếm phái liên hợp trừ diệt hắn, thì chẳng biết hắn còn làm nên những việc tày trời gì nữa! Âu Dương Long Niên vì con mà tiêu tan thinh danh, bây giờ còn lại một đứa đó, lão ta vẫn chứng nào tật nấy, cứ bênh vực mãi! Cũng may là lão chưa truyền hết sở học cho hắn! Tuy nhiên, dần dần rồi lão cũng rèn luyện hắn thành tài! Trong tương lai hắn sẽ gây họa cho đời, không kém huynh trưởng của hắn ngày trước!
Ngọc Diện Thần Bà và ba nàng chèo thuyền, còn Nhuế Vĩ vì tay bị trói, không làm được gì cả, chỉ nằm dài trong khoang.
Trong bọn, chỉ có Diệp Thanh là biết ít nhiều về nghề hàng hải, nàng cho con thuyền hướng về Nam, đồng chiều với kim địa bàn. Nàng bảo :
- Cứ đi thẳng một đường, chầy hay chóng cũng đụng đất liền, tốt hơn việc chuyển hướng liên tục, không khéo loanh quanh mãi rồi mình cũng vẫn còn bồng bềnh trên mặt biển. Huống chi, Trung Nguyên ở hướng Nam, chúng ta có nhiều hy vọng lắm.
Giản Hoài Quyên hỏi :
- Nếu không may?
Diệp Thanh đáp :
- Không may cũng chẳng sao. Vào không đến đất liền, thì gặp đảo. Về hướng Nam, hải đảo rất nhiều. Trong vòng một tháng, ít nhất chúng ta cũng gặp vài hòn đảo. Đến lúc đó, chúng ta lấy nước uống, tìm vật thực, rồi lại ra đi!
Hồ Cáp Na cười nhẹ :
- Đi như vậy, thế nào cũng đến Trung Nguyên!
Bỗng, Nhuế Vĩ hỏi :
- Lão tiền bối có đồ đệ chăng?
Ngọc Diện Thần Bà mỉm cười :
- Tại sao ngươi hỏi câu đó?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn sinh nghe nói Ngọc Diện Thần Bà tại Thiên Sơn không bao giờ thu nhận đồ đệ. Nhưng, ám khí độc môn của tiền bối là “Ngưu Mao Thiên Vương châm” lại có người biết sử dụng! Điều đó làm cho vãn sinh nghi hoặc vô cùng.
Chẳng lẽ còn có một người khác nào đó cũng biết loại ám khí ấy?
Ngọc Diện Thần Bà mỉm cười :
- Trong thiên hạ có hai người biết loại ám khí đó. Già và đệ tử của già.
Nhuế Vĩ cả mừng, hỏi gấp :
- Đệ tử của tiền bối, có phải là một nữ nhân, tên Lưu Dục Chi chăng?
Giản Hoài Quyên kêu lên :
- Đúng rồi! Lưu thơ thơ! Tôi có nghe Lưu thơ thơ nói đến “Ngưu Mao Thiên Vương châm”!
Ngọc Diện Thần Bà tiếp :
- Già vốn không thu nhận đồ đệ, song kết quả cũng thu nhận một Lưu Dục Chi! Điều đó đương nhiên là có nguyên nhân! Lần này già vượt biển, là do đồ đệ của già ủy thác một việc!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Việc chi, tiền bối?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Nàng cho biết có một thanh niên họ Nhuế, mang người em gái của vị hôn phu nàng đến Ma Quỷ đảo tìm thuốc! Nàng không tiện đi theo già nên nhờ già chú ý hộ.
Giản Hoài Quyên thở dài :
- Lưu thơ thơ tốt quá! Luôn luôn quan tâm đến tôi!
Nghe ba tiếng “vị hôn phu”, Nhuế Vĩ thấy buồn làm sao! Không bao giờ chàng quên được Lưu Dục Chi, một thiếu nữ đã hứa hôn rồi! Chàng không muốn mơ tưởng, song lại khó quên nàng!
Bây giờ, chàng đã rõ lai lịch “Ngưu Mao Thiên Vương châm”. Nhưng, còn tiếng thở dài bên ngoài cửa sổ? Nàng chăng? Thì ra, nàng âm thầm theo dõi để chiếu cố Giản Hoài Quyên và chàng! Nàng hiểu rõ tình hình của chàng lúc lưu lại nhà của Dược Vương Gia!
Thuyền vượt biển, tiến về hướng Nam, không đầy một tháng, người trên thuyền phát hiện ra một hòn đảo, không lớn lắm.
Giản Hoài Quyên reo lên :
- Đại ca xem kìa! Hình đảo có giống chiếc hồ lô chăng?
Diệp Thanh cũng kêu lên :
- Giống! Thật giống!
Ngọc Diện Thần Bà giục :
- Chèo gấp! Gấp lên!
Nhuế Vĩ thấy bà cao hứng quá, cười hỏi :
- Trên đảo có gì mà tiền bối phấn khởi thế?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Trên đó có một người. Một cao nhân! Sư phụ của Hồ Nhất Đao!
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Sư phụ Hồ Nhất Đao!
Chàng thầm nghĩ :
- “Hồ Nhất Đao đã là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ, thì sư phụ của lão ta cao cường đến bậc nào?”
Chàng hỏi :
- Sư phụ của Hồ Nhất Đao phải trên trăm tuổi?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 52**

Bí lục Huyền Quy

Thuyền đã đến gần bờ đảo. Hòn đảo nhỏ, trông đáng thương hại quá, thương hại một hòn đảo, chẳng qua chỉ là một cách nói thôi, bởi hòn đảo thê lương, cằn cỗi chứ đảo là vô tri, có làm gì để khiến người thương hại nó?
Chiều dài không hơn một dặm, chiều rộng độ mươi trượng.
Đúng là tượng hình một chiếc hồ lô. Có lẽ do đó mà thành danh.
Ngọc Diện Thần Bà là người thứ nhất nhảy lên bờ. Bà nhìn quanh, chỉ thấy bốn phía trơn tru trụi lủi, chẳng có một cọng cỏ. Mường tượng sinh khí nơi đây thiếu hẳn.
Nhuế Vĩ, Giản Hoài Quyên, Hồ Cáp Na, Diệp Thanh lần lượt lên theo.
Độ lượng hình thế, Nhuế Vĩ hỏi :
- Tưởng lão tiền bối, trước kia có người ở trên hòn đảo này chăng?
Ngọc Diện Thần Bà ừ ờ mơ hồ, mắt đăm đăm nhìn ra xa xa...
Để cho bà trầm tư một lúc, Nhuế Vĩ lại hỏi :
- Theo chỗ vãn sinh nhận xét, thì dù có người ở lại đây, cũng chẳng làm sao ở lâu được.
Ngọc Diện Thần Bà chừng như không nghe câu nói đó, một lúc sau, bà chợt đáp câu hỏi đầu tiên của Nhuế Vĩ lúc còn tại thuyền :
- Vị cao nhân đó, ít nhất cũng trên một trăm năm mươi tuổi!
Nhuế Vĩ trố mắt :
- Còn sống?
Ngọc Diện Thần Bà lắc đầu :
- Chết rồi! Chết từ lâu!
Bây giờ bà trở lại câu hỏi sau cùng của chàng :
- Ngươi nói, không ai ở đây lâu được, tại sao?
Nhuế Vĩ giải thích :
- Muốn ở lâu một nơi nào đó, vấn đề tiên quyết cần nghĩ đến là nước uống, thức ăn. Đối với thức ăn thì dưới biển kia, chẳng thiếu gì hải sản, chứ còn nước uống thì tiền bối nhìn quanh xem, có nơi nào cung cấp nước ngọt đâu?
Ngọc Diện Thần Bà khẽ gật đầu :
- Già cũng nghi hoặc như ngươi, nhưng sự thật thì sư phụ của Hồ Nhất Đao ở đây cho đến phút cuối cuộc đời.
Dừng một chút, bà thở dài tiếp :
- Hay là Hồ Nhất Đao lừa dối người đời?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vậy ra Hồ Nhất Đao nói là sư phụ của lão ta ở tại đây đến chết?
Ngọc Diện Thần Bà thốt :
- Bốn mươi năm về trước, sau kỳ vũ hội tại Hoa Sơn, Hồ Nhất Đao quả có nói như vậy. Lão ta bảo sư phụ của lão ở tại Hồ Lô đảo, lúc nói ra việc đó, lão có vẻ thành thật lắm, hay đúng hơn lúc đó già thành thật tin tưởng lời nói của lão.
Bây giờ đến tận nơi đây, thấy tình hình địa thế rồi, già đâm nghi ngờ, thử hỏi con người sống giữa khung cảnh này làm sao chịu cho được?
Bọn Diệp Thanh trông mong đến đảo, để có dịp bước lên đất liền, đỡ túng quẩn đôi chân ngồi lỳ qua nhiều ngày trong thuyền trôi trên mặt biển. Nhưng đến đây rồi, trông qua hòn đảo, không nước, không cỏ cây, họ thất vọng hết sức. Như thế này, thì tìm đâu cho có thực vật, nước uống?
Họ ngồi phệt xuống đất. Không ngồi thì chẳng lẽ xuống thuyền sao? Bởi, ở đây có nơi nào cho họ dạo bước giải khuây?
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vãn sinh nghe tiền bối và Âu Dương lão nhân nhắc đi nhắc lại cái vũ hội Hoa Sơn gì đó, chẳng hay tiền bối có thể lược thuật cho vãn sinh biết ít nhiều về việc xa xưa chăng?
Ngọc Diện Thần Bà thở dài :
- Hoa sơn vũ hội là danh từ thuở trước, người sanh sau thì làm gì biết được!
Mà cho đến những khách giang hồ hiện tại, dù có số tuổi cao hơn ngươi đi nữa, cũng ít người biết đến.
Ngừng một chút, bà bảo :
- Mình ngồi xuống đây, già từ từ kể cho ngươi nghe.
Thái dương lên cao, nhả nóng xuống, ba cô nương bắt đầu nghe mệt. Bất chấp nắng làm đen da, ba nàng nằm dài xuống gộp đá, ngủ vùi.
Thực ra, gió biển, nắng biển đã làm cho da họ sạm nhiều, mặt thì vẫn tươi, cái tươi hồn nhiên của tuổi trẻ, chứ làn da tuyết đã biến thành da đồng rồi. Bây giờ, có đen hơn một chút, cũng chẳng sao.
Nhuế Vĩ cũng muốn ngủ như ba nàng, song câu chuyện võ lâm kia đang kích thích chàng cực mạnh, chàng ngồi đó, chờ nghe.
Ngọc Diện Thần Bà bắt đầu kể :
- Vũ hội Hoa Sơn, không có lệ trước, không có kế sau, chỉ có một lần thôi, và số người hiểu biết rất hạn chế, liên quan đến một số ít cao thủ trong võ lâm, còn bao nhiêu nhân vật khác thì không mấy quan tâm, bởi họ chẳng có dính dấp gì đến cuộc diện cả. Do đó, không mấy ai tìm đến dự khán.
Nhuế Vĩ cau mày :
- Vũ hội Hoa Sơn là một biến cố lớn trong võ lâm, chấn động khắp sông hồ, tại sao người ta không tìm đến dự khán?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Người ta không chú ý đến vũ hội Hoa Sơn, là vì cuộc hội chẳng giống bất cứ đại hội nào được tổ chức từ trước đến nay, chẳng có lôi đài, chẳng cần những khán giả. Vũ hội quy tụ năm người, mà năm người thì một triệu tập, bốn tham dự.
Phạm vi của vũ hội thu hẹp như vậy, người ta ai lại quan tâm đến một chuyện hầu như riêng biệt của một nhóm người quá ít như vậy? Vũ hội chỉ có tiếng vang là sau khi bế mạc thôi. Lúc mọi người chú ý, thì cuộc hội đã giải tán rồi, còn đâu mà đi dự khán nữa? Rồi người ta đồn đãi, mơ hồ, kể như chuyện thần thoại, chẳng ai biết rõ sự thực ra sao, trừ năm người trong vũ hội.
Bà tiếp :
- Bốn mươi lăm năm trước đây, vào một đêm giữa hạ, già tiếp nhận một mảnh giấy nhỏ, ghi mấy chữ: “Vào giờ Ngọ, Tiết Đoan Dương, tụ hội tại đỉnh Tây dãy Hoa Sơn, xin đừng từ khước”. Bên dưới, có ba chữ “Hồ Nhất Đao”.
Nhuế Vĩ buột miệng hỏi :
- Hồ Nhất Đao triệu tập?
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Mảnh giấy mờ không gây một kích thích nào nơi già, bắt buộc già phải ly khai Thiên Sơn một thời gian, vả lại từ Thiên Sơn đến Hoa Sơn, đường xa ngàn dặm, già có hứng thú gì phải vất vả làm cuộc hành trình đó? Nhưng cái tên Hồ Nhất Đao làm cho già chú ý. Già suy nghĩ mãi, đến ngày thứ năm, già quyết định ra đi...
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao tiền bối lại đi?
Ngọc Diện Thần Bà giải thích :
- Vào thời kỳ đó, cái danh của Hồ Nhất Đao nổi như cồn, trong võ lâm, chẳng ai không nhắc nhở đến. Già nghe khách giang hồ ca tụng đao pháp của lão ta cực kỳ linh diệu, được xem như vô địch trong thiên hạ. Già muốn thấy tận mắt đao pháp đó, xem lão bằng vào đâu mà dám tiếp thọ hai tiếng vô địch?
Nhuế Vĩ lại hỏi tiếp :
- Thế trước kia tiền bối chưa hề gặp Hồ Nhất Đao lần nào?
Ngọc Diện Thần Bà lắc đầu :
- Chẳng những già không biết, mà cả ba người kia, cùng được lão mời như già, đều không biết lão. Bởi vì, Hồ Nhất Đao là tay mới nổi lên, còn già và ba vị kia thì thành danh từ lâu trên giang hồ. Cũng vì bọn già bốn người chẳng ai biết Hồ Nhất Đao, nên cả bốn đều quyết định ra đi.
Nhuế Vĩ thầm nghĩ :
- Chắc là Hồ Nhất Đao muốn ấn chứng võ công sao đó! Lão ta hẳn là không phục bốn vị lão tiền bối! Cho nên lão mới bày ra cuộc vũ hội, để so tài.
Ngọc Diện Thần Bà tiếp :
- Dọc đường, già nghĩ rằng chuyến đi đó chẳng đáng giá gì cả, mình là tay thành danh mà vâng theo lời triệu tập của một kẻ hậu sanh, thì chẳng hóa ra mất thân phận sao? Đã mấy lượt, già toan trở về, nhưng cái tiếng “vô địch đao pháp trong thiên hạ” làm cho già nghe tưng tức, thành thử già bỏ ý định quay về, rồi cuối cùng vào giờ Ngọ, tiết Đoan Dương, già đến nơi ước hội. Lúc lên đỉnh núi, già lại nghĩ, giả như Hồ Nhất Đao chỉ là kẻ hữu danh vô thực, thì thật là oan uổng cho mọi vất vả của già trên đường dài. Còn như đúng là danh bất hư truyền, lão ta đánh bại già, thì già phải làm sao? Trên đỉnh núi, có một tòa lư bằng, dựng sẵn, trong lư bằng một lão nhân đang ngồi nghiêm chỉnh, tác độ hơn năm mươi. Già không biết mặt, cứ cho rằng lão đó là một trong số người được mời. Thấy tòa lư bằng, già suy ra Hồ Nhất Đao có cái ý quyết đấu, đấu để thử tài, chứ chắc là không có ác ý gì. Già đến nơi, lão nhân trong tòa lư bằng bước ra nghinh tiếp. Lão tự xưng là Hồ Nhất Đao. Già sững sờ, không ngờ Hồ Nhất Đao cao niên kỷ như thế. Trước kia, già đinh ninh Hồ Nhất Đao thuộc lứa tuổi trên hai mươi, dưới ba mươi. Ngờ đâu, Hồ Nhất Đao là một lão nhân, hơn già mười tuổi! Sau đó, Hải Long Vương Âu Dương Long Niên, rồi Huỳnh Sơn đại hiệp Trần Nhất Công đến.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Huỳnh Sơn đại hiệp Trần Nhất Công có phải là vị sư huynh của Thánh Thủ Như Lai Dược Vương Gia chăng?
Ngọc Diện Thần Bà “ạ” lên một tiếng :
- Ngươi cũng biết như vậy nữa sao?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vãn sinh nghe Dược Vương Gia nói, sư phụ của người là Huỳnh Sơn Dã Tẩu, vị sư huynh của người học được chân truyền của sư phụ, tài nghệ rất cao, danh dương khắp Trung Nguyên.
Ngọc Diện Thần Bà thở dài :
- Trần Nhất Công rất xứng với cái danh đại hiệp! Lúc lão thành danh thì chưa ai biết tên tuổi Dược Vương Gia. Sau này, nhờ tinh thông y thuật mà Dược Vương Gia mới nổi tiếng trên giang hồ. Chẳng biết tại sao, Dược Vương Gia lại hạ độc giết chết sư huynh, sự kiện đó hiện nay vẫn còn là một nghi vấn trong võ lâm.
Ai ai cũng trách Dược Vương Gia bất nghĩa.
Nhuế Vĩ cũng thở dài. Nguyên do thì chàng biết, song nỡ nào tiết lộ, gây bại hoại thinh danh của Dược Vương Gia!
Ngọc Diện Thần Bà tiếp :
- Danh vọng của Trần Nhất Công rất lớn, trên hẳn già. Lão ấy mà còn đến, thì chuyến đi của già cũng không uổng! Người đến sau cùng là Trung Châu Thần Kiếm Lưu Trung Trụ, danh khí trên già mấy bậc!
Nhuế Vĩ kêu lên :
- Sư bá của vãn sinh!
Ngọc Diện Thần Bà kinh ngạc :
- Ngươi nói sao? Trung Châu Thần Kiếm là sư bá của ngươi?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Đại sư bá của vãn sinh! Có điều vãn sinh không biết đại sư bá có cái hiệu Trung Châu Thần Kiếm!
Ngọc Diện Thần Bà thở dài :
- Ngươi không biết cũng phải. Sau cuộc hội tại Hoa Sơn, Lưu Trung Trụ bỏ luôn cái hiệu đó. Qua hơn bốn mươi năm dài, trừ một số lão thành còn sống sót, không ai biết đến cái hiệu Trung Châu Thần Kiếm của lão cả!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Tại sao vậy?
Ngọc Diện Thần Bà đáp :
- Lão bị Hồ Nhất Đao đánh bại, cho rằng mình không xứng với cái hiệu đó, nên bỏ luôn!
Bà nhìn Nhuế Vĩ, rồi tiếp :
- Không ngờ Lưu Trung Trụ lại là đại sư bá của ngươi! Bình sanh, già chỉ phục hai người, một là Huỳnh Sơn Trần Nhất Công và hai là đại sư bá của ngươi đó! Già không hề thu nhận đồ đệ, song phải thu Lưu Dục Chi, bởi nàng là dòng dõi của Lưu Trung Trụ.
Bà không hỏi sư phụ của Nhuế Vĩ là ai. Bà là con người tự phụ, ngoài Trần Nhất Công và Lưu Trung Trụ, bà chẳng xem ai bằng bà! Không hỏi sư phụ của chàng là ai, bà vẫn công nhận võ công của chàng rất khá!
Nhuế Vĩ thừ người, thầm nghĩ :
- “Đại sư bá mẫu chết vì sản nạn, người con chết lúc sanh ra, thì làm sao đại sư bá có người nối dõi? Huống chi, đại sư bá không hề tục huyền!”
Thấy chàng thờ thẫn, Ngọc Diện Thần Bà hỏi :
- Ngươi không được khỏe?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không sao! Chẳng có sao!
Ngọc Diện Thần Bà rất kỳ quái về thần thái của chàng. Bà ngẩng mặt lên nhìn trời. Thái dương lên chưa đến đỉnh đầu. Vô hình trung, bà dùng tay phe phẩy cho mát mặt.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Sau khi đại sư bá vãn sinh đến, thì vũ hội khai mạc?
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Khai diễn liền, Hồ Nhất Đao vòng tay chào bốn phía, lộ vẻ đắc ý, thốt mấy câu khiêm tốn, đoạn vào đề ngay. Lão đòi lãnh giáo vũ học của cả bọn già bốn người, cho rằng trong võ lâm thời kỳ đó, chỉ có bọn già là xứng đáng đại diện cho nền vũ học Trung Nguyên. Lão xưng là hậu học, dù niên kỷ chẳng kém ai, điểm đó gây hảo cảm nơi bốn người. Cuộc so tài bắt đầu. Già ra trận đầu. Hồ Nhất Đao thắng già trong vòng ngàn chiêu. Già bại, nhưng tâm phục, không hề nói gì. Tuy nhiên dù sao thì cũng khó chịu ít nhiều. Trận thứ hai là trận của Lưu Trung Trụ, đấu với Âu Dương Long Niên, bất phân thắng bại. Già không nhìn, bởi còn khó chịu vì cái bại của mình. Xong cuộc tỷ thí cho ngày thứ nhất. Đến ngày thứ hai.
Hồ Nhất Đao đấu với Âu Dương Long Niên, Hồ Nhất Đao thắng Âu Dương Long Niên trong vòng ngàn chiêu đầu. Có kẻ bại như mình, già hết khó chịu ngay.
Phần già, trong ngày thứ hai đó, đấu với Huỳnh Sơn đại hiệp. Đủ ngàn chiêu, Huỳnh Sơn đại hiệp thu tay lại, xin hòa. Già biết, nếu đấu tiếp là già phải bại, đại hiệp cố ý nhượng già, già vô cùng cảm kích. Sau đó, Lưu Trung Trụ đấu với già, cũng nhượng già như vậy. Đến nay, già vẫn còn phục khí độ hai vị đó. Cuộc đấu diễn ra liên tiếp bốn hôm. Mỗi hôm Hồ Nhất Đao đấu với một người và cứ đến chiêu thứ một ngàn mới thắng, trong khi lão có thể thắng trước hơn, hoặc kéo dài cuộc đấu quá số ngàn chiêu, còn bọn bốn người của già thì bình hòa, không ai thắng ai bại. Già nhận ra Huỳnh Sơn đại hiệp và Trung Châu Thần Kiếm cố ý nhượng rõ rệt, chỉ có Âu Dương Long Niên thì thực sự quyết thắng, song không thắng nổi ai. Lão không phục Hồ Nhất Đao, tìm cách kích thích cho ba người bọn già liên hữu với lão, hạ Hồ Nhất Đao. Bọn già cũng biết là Âu Dương Long Niên xúi quẩy, song Hồ Nhất Đao cao ngạo quá, giải thích lý do đợi đến chiêu một ngàn mới quyết thủ thắng. Sở dĩ thế, là vì lão cho rằng bọn già dù sao cũng đã thành danh, lão muốn giữ thể diện cho, chứ thật ra thì lão dư thắng trong vòng năm chiêu thôi! Già tức khí, tái đấu. Quả đúng như Hồ Nhất Đao khoa trương, đến chiêu thứ năm, già bại. Rồi Âu Dương Long Niên cũng bại nơi chiêu thứ năm.
Huỳnh Sơn đại hiệp và Trung Châu Thần Kiếm bại tại chiêu thứ bảy. Hồ Nhất Đao chấp cả bốn người. Già và Âu Dương Long Niên vào trước. Vừa giao thủ, già và Âu Dương Long Niên mới xuất phát chiêu đầu, Huỳnh Sơn đại hiệp vội ngăn chận, bảo là đừng làm bại hoại danh khí! Già lùi lại liền. Âu Dương Long Niên không lùi. Chừng như Hồ Nhất Đao không ưa nhân cách của Âu Dương Long Niên, nên đánh ngã lão, lại còn gây nên một vết thương. Thấy thế, Huỳnh Sơn đại hiệp nổi giận, trách Hồ Nhất Đao. Được người bênh vực, Âu Dương Long Niên thách Hồ Nhất Đao giết luôn lão đi. Lão lại ủy thác hậu sự cho Huỳnh Sơn đại hiệp và Trung Châu Thần Kiếm. Lưu Trung Trụ cũng nổi giận, trách Hồ Nhất Đao.
Hồ Nhất Đao đắc ý với các chiến thắng vừa qua, lại thách cả bốn người cùng vào một lượt, lão cả quyết sẽ thắng như cũ và cũng trong vòng tám chiêu trở lại.
Huỳnh Sơn đại hiệp bảo rằng về đao pháp, thì lão đúng là tay đáng sợ, song về nội lực thì lão chưa đủ sung mãn để chi trì một cuộc đấu hỗn hợp trường kỳ, không cần gì phải đến bốn người, chỉ mỗi một đại hiệp và Trung Châu Thần Kiếm liên thủ, cũng đủ đánh bại lão. Hồ Nhất Đao cũng biết, lão thiếu nội lực, song không tin là phải bại. Biết mình kém nội lực, khi giao đấu với một người, lão ít công hơn thủ cốt để dành chân khí, chờ khi đối phương tiêu hao công lực, lão tấn công đúng lúc, địch phải bại ngay. Nhưng gặp Huỳnh Sơn đại hiệp và Trung Châu Thần Kiếm, lão hết phương áp dụng lối đánh đó, và luôn luôn xuất thủ, không thể dưỡng sức được, vì khi đại hiệp Huỳnh Sơn công, Trung Châu Thần Kiếm lại thủ và ngược lại Trung Châu Thần Kiếm công, Huỳnh Sơn đại hiệp lại thủ. Luôn luôn như vậy mãi, làm cho Hồ Nhất Đao phát mệt, còn đối phương thay phiên nghỉ tay, công lực được bảo dưỡng dồi dào. Trước khi giao đấu, Âu Dương Long Niên hỏi, nếu bại thì Hồ Nhất Đao phải làm sao? Lão đáp, bọn già muốn sao, lão chịu vậy. Âu Dương Long Niên vốn hận Hồ Nhất Đao, bèn đòi lão tự vận, lão không do dự, chịu liền vì quá tin tưởng ở tài năng của lão, chẳng qua, lão đánh giá rất thấp Trần Nhất Công và Lưu Trung Trụ. Trần Nhất Công và Lưu Trung Trụ trước đó không đem hết thực lực ra thi tài với lão, cả hai lại trọng tinh thần thượng võ, không hiếu thắng, như đánh nhau chỉ giữ vũ khí sắp chạm vào đích là thu tay về. Do đó, lão tưởng hai người chẳng phải là đối thủ của lão. Thực ra, đánh với một, lão dư sức thắng, đánh với hai, lão khó hơn được hai người. Cuối cùng, lão bị Huỳnh Sơn đại hiệp đánh rớt đao vuột khỏi tay. Lão sững sờ. Âu Dương Long Niên hết sức hân hoan, nhắc lại lời hứa. Hồ Nhất Đao giật mình, nhặt đao tự đâm vào yết hầu ngay. Huỳnh Sơn đại hiệp vội vung kiếm hất đao. Lưu Trung Trụ cũng khuyên giải. Hồ Nhất Đao cảm kích, vâng lời. Nhưng Âu Dương Long Niên không chịu, quyết đòi Hồ Nhất Đao phải tự tử, rằng không thì lão sẽ truyền bá khắp sông hồ, rằng Hồ Nhất Đao là kẻ sợ chết tham sống, mất mặt anh hùng. Trần Nhất Công và Lưu Trung Trụ quở trách Âu Dương Long Niên hẹp hòi, nhưng Âu Dương Long Niên lại cương quyết đòi một điều kiện, nếu Hồ Nhất Đao không tự tử, thì phải tiết lộ “Hải Uyên Đao Pháp” với lão. Trần Nhất Công và Lưu Trung Trụ nổi giận, dọa nếu Âu Dương Long Niên còn đòi hỏi này nọ nữa, thì cả hai sẽ liên thủ giáo huấn lão. Âu Dương Long Niên đành chịu. Bởi chính Hồ Nhất Đao còn phải bại nơi tay hai người đó, thì lão ta mong gì thủ thắng mà dám chống đối. Huống chi, dù cho một đánh một, lão vẫn bại kia mà! Sở dĩ giao thủ với họ mà bình hòa, là vì họ nhượng mà thôi, chứ thực sự lão còn kém họ một bậc. Rồi Lưu Trung Trụ mới hỏi sư phụ của Hồ Nhất Đao là ai, để sau này có dịp tìm đến bái kiến, tỏ lời khâm phục người có đao pháp tinh diệu phi phàm. Hồ Nhất Đao không giấu, thuật lại trường hợp học đao pháp Hải Uyên cho mọi người nghe. Lão không biết tên họ của sư phụ. Đao pháp đó, lão học được, cách đó năm năm thôi.
Một hôm, có một vị lão nhân vô danh đến trang trại của Hồ Nhất Đao tá túc. Qua ngày thứ hai, vị lão nhân ngã bệnh. Hồ Nhất Đao tận tâm phục thị, lo thuốc thang cực kỳ chu đáo. Lão nhân lâm bệnh đúng nửa năm, trong thời gian đó, Hồ Nhất Đao nuôi dưỡng không sai suyễn một ngày nào. Khi bệnh dứt rồi, lão nhân cảm kích thạnh tình của Trang chủ, truyền cho Hồ Nhất Đao tám bản đao phổ, mỗi bản là một chiêu. Chính đao là pháp Hồ Nhất Đao vừa sử dụng. Cố công học tập, trong vòng năm năm, Hồ Nhất Đao luyện thành đao pháp. Luyện đao pháp thành rồi, Hồ Nhất Đao nghe ngứa ngáy trong mình, bèn đi khắp giang hồ, tìm cao nhân xin thỉnh giáo. Không một ai chi trì nổi ba chiêu đao của lão. Dần dần, chẳng ai còn dám so tài với lão nữa. Cuối cùng, lão nghĩ đến việc mời bọn già bốn người, để đánh nhau một phen cho sướng tay. Cả bốn người bọn già đồng hỏi Hồ Nhất Đao, vị lão nhân vô danh đó khi rời trang trại, đi về đâu, có thể tìm được chăng?
Do dự một lúc lâu, Hồ Nhất Đao cho biết, lão nhân vô danh có nói với lão, đao pháp Hải Uyên thực ra chỉ là một vũ học thông thường, chưa phải là siêu việt. Vũ học tân kỳ chân chánh thì ghi chú trong một quyển tập, có tên là “Huyền Quy tập”. Ai học được một môn trong “Huyền Quy tập”, là cầm chắc trở thành tay vô địch trong thiên hạ. Già nóng nảy, giục Hồ Nhất Đao chỉ chỗ ở của lão nhân vô danh. Trước khi tiết lộ, Hồ Nhất Đao bắt buộc bọn già bốn người phát thề, tuân theo một kiều kiện do lão đề ra, sau khi lão chỉ chỗ. Huỳnh Sơn đại hiệp hỏi, điều kiện gì? Hồ Nhất Đao cho biết, điều kiện chẳng khó khăn gì, nhưng lão chưa vội nói ra. Cả bốn người bọn già sau một phút suy nghĩ, đồng thề độc tuân theo. Hồ Nhất Đao bèn nói, vị lão nhân vô danh trú tại Hồ Lô đảo, nếu Hồ Nhất Đao muốn xem “Huyền Quy tập”, thì cứ đến đó tìm lão. Trước khi ra đi, vị lão nhân cười với Hồ Nhất Đao, học xong đao pháp, Hồ Nhất Đao sẽ nghĩ đến “Huyền Quy tập”.
Và càng nghĩ đến “Huyền Quy tập”, Hồ Nhất Đao càng bỏ ăn bỏ ngủ, dành trọn thời gian để mơ hoài về quyển tập đó, tìm mưu định kế quyết đọc cho được quyển tập quý giá đó.
Ngọc Diện Thần Bà kết luận :
- Hồ Lô đảo, chính là hòn đảo này. Và đúng như lời Hồ Nhất Đao, suốt bốn mươi lăm năm qua, già thực sự bỏ ăn bỏ ngủ, mơ hoài đến quyển tập “Huyền Quy”, quyết tìm cho được để học...

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 53**

Động đáy biển

Nhuế Vĩ đảo mắt nhìn quanh, thầm nghĩ :
- “Có chỗ nào ẩn trú được đâu!
Đừng nói là ở lâu, chỉ một ngày thôi, cũng bị nắng đốt thành than!”
Mặt đảo nhẵn thín, bằng phẳng, không có lấy một mô đá nhỏ đủ cho con chó nấp mình!
Lúc đó, thái dương lên cao rồi, bắt đầu nghe nóng, nóng từ trên xuống, nóng từ dưới lên. Trên nhả xuống, không chịu nổi, dưới bốc lên, đốt cả mông, cả chân, ngồi hay đứng cũng khó chịu vô cùng.
Nhuế Vĩ đứng lên, đi xuống thuyền lấy nước.
Ngọc Diện Thần Bà nói mãi, khô cổ, uống luôn mấy ngụm. Rồi bà tiếp :
- Hồ Nhất Đao nêu lên tên đảo, bọn già hết sức lấy làm lạ. Bình sanh chưa ai nghe nói đến Hồ Lô đảo! Mọi người nhìn qua Âu Dương Long Niên. Bởi Âu Dương Long Niên có cái hiệu là Hải Long Vương chuyên nghề hàng hải, trong bốn biển có nơi nào mà lão chẳng đi qua, chỉ có mỗi một mình lão may ra biết được hòn đảo đó thôi. Âu Dương Long Niên khoát tay, bảo là đừng có hỏi lão vô ích, bình sanh lão không nghe nói đến một hòn đảo mang tên Hồ Lô, chứ đừng tưởng là thấy có đi qua. Không ai tin lời lão. Mà cũng chẳng ai nói gì, chỉ cười nhẹ thôi. Ai ai cũng nghĩ là Âu Dương Long Niên có biết nhưng không chịu chỉ ra. Lão hiểu mọi người nghi ngờ lão, nên thề độc. Trong số người hiện diện, sau khi lão thề, chỉ có già là vẫn nghi ngờ. Già lại châm chích là lão cố làm cho bọn già tiêu tan ý niệm, để lão một mình tìm đến Hồ Lô đảo. Lão cãi vả với già kịch liệt, song phương suýt đánh nhau! Bây giờ thì già mới biết là mình nghi oan cho lão! Nếu các ngươi không nói là hòn đảo này giống chiếc hồ lô thì già cũng không chú ý.
Bởi khi nào già lại tưởng tượng được sư phụ của Hồ Nhất Đao lại ẩn trú tại một địa phương cực thê thảm như thế này!
Bà thở dài!
Nhuế Vĩ hiểu, bà than tiếc vì toi công, đảo thì tìm được, song là một hòn đảo chết thì mong chi có người ở mà gặp? Giả như có người ở thì còn dấu vết, người không ở thì di tích đâu? Bất cứ ai, khi chết đi, cũng còn lưu lại một vài di tích, huống hồ một cao nhân?
Nếu sư phụ của Hồ Nhất Đao ở tại hòn đảo này thì dù lão có chết đi cũng còn lưu lại tuyển tập “Huyền Quy”. Nhưng không có một chứng tích nào xác định có người sống tại hòn đảo!
Phí bao nhiêu tâm huyết, mạo bao nhiêu hiểm nguy, vượt bao nhiêu dặm trùng dương, cuối cùng thu hoạch một niềm tuyệt vọng!
Ngọc Diện Thần Bà tiếp :
- Huỳnh Sơn đại hiệp khuyên giải, già và Âu Dương Long Niên không đấu khẩu nữa. Rồi Hồ Nhất Đao thốt: “Nghe lão nhân vô danh có ý muốn tại hạ tìm lão, tại hạ cười, cho lão nhân biết trong tương lai tại hạ sẽ đi tìm, nhưng không phải để học võ công trong quyển tập Huyền Quy mà là để thăm viếng người thôi.
Tại hạ lại nói, với tám chiêu đao pháp Hải Uyên, tại hạ cũng đủ đối phó với đời, và truyền cho tại hạ đao pháp thông thường đó, lão nhân cũng đáng mặt làm sư phụ của tại hạ. Lão nhân không tin là tìm gặp được người rồi, tại hạ không vì mục đích duy nhất là viếng thăm. Viếng thăm là một lý do tắt trách, chứ mục đích thật sự là nghiên cứu quyển tập Huyền Quy. Tại hạ cười không ranh luận. Trong thâm tâm, tại hạ không hề nghĩ quyển tập đó lại có hấp lực mạnh đến nỗi biến tại hạ thành kẻ tham lam...” Lão nhân vô danh cũng cho Hồ Nhất Đao biết luôn là muốn tìm đến lão cũng được, song phải đợi đến khi nào Hồ Nhất Đao được trăm tuổi rồi, sẽ đi tìm lão. Lúc đó, lão ta chết rồi và như vậy thì Hồ Nhất Đao dù có đến cũng chẳng còn là thăm viếng mà là với mục đích khác. Sau này, Hồ Nhất Đao vỡ lẽ ra, công phu ghi trong quyển tập Huyền Quy cực kỳ lợi hại, lão nhân sợ họ Hồ học xong rồi, ỷ tài hoành hành trong thiên hạ, không còn ai chế ngự nổi. Cho nên, lão nhân mới bảo họ Hồ chờ đúng lúc trăm tuổi sẽ đi tìm, bởi con người đến tuổi đó rồi không còn hiếu thắng nữa, dù học hết võ công trong quyển tập Huyền Quy cũng chẳng sanh tâm gây tai họa cho đời, đến tuổi đó rồi, học những công phu đó chỉ để duy trì tuổi thọ dài lâu thôi chứ không dùng làm phương tiện tranh vương đoạt bá. Lão nhân vô danh bắt Hồ Nhất Đao phát thệ tuyệt độc, Hồ Nhất Đao thề liền là chỉ khi nào được trăm tuổi mới đi tìm Hồ Lô đảo. Thề để bỏ qua chứ đến trăm tuổi đó rồi, con người còn hứng thú gì mà đi tìm viễn vông, bởi nào ai biết Hồ Lô đảo ở đâu? Như Âu Dương Long Niên đó, ta tìm đúng bốn mươi lăm năm rồi mà nào có biết hòn đảo ở nơi nào? Cho nên tìm được cũng phải là có may mắn lớn vậy. Hồ Nhất Đao thề rồi bấm bụng cười thầm cho rằng lão nhân nói hoang, bởi nếu công phu Huyền Quy có thể duy trì tuổi thọ thì lão sẽ sống mãi chứ sao lại nói rằng khi Hồ Nhất Đao đến nơi thì lão đã chết rồi? Bởi nghĩ vậy, Hồ Nhất Đao nghi hoặc. Trước khi cáo biệt, lão nhân gọi Hồ Nhất Đao lại, thốt: “Lão phu biết mình không sống lâu nữa, cho nên lão cáo biệt lần này, cầm như vĩnh biệt, chúng ta sẽ chẳng còn có dịp gặp lại nhau nữa. Khi ngươi đến đảo sẽ biết đã luyện công phu Huyền Quy rồi tại sao ta không sống lâu.” Lão nhân giải thích luôn: “Dĩ nhiên là phải có nguyên nhân. Nguyên nhân, lão phu không cần nói, khi nào đến Hồ Lô đảo ngươi sẽ hiểu. Đành rằng lúc đó ngươi đã là người bách niên, giả như ngươi muốn sống thêm mấy mươi năm nữa, ý muốn đó không thành vấn đề. Ngươi sống thêm được như thường.” Đưa lão nhân đi rồi, Hồ Nhất Đao không quan tâm đến những lời lão nhân nói. Từ đó, họ Hồ chuyên luyện tám chiêu đao.
Luyện xong tám chiêu đao, Hồ Nhất Đao mất hàng năm năm. Và khi đao pháp tinh thuần rồi, họ Hồ mới tưởng đến công phu Huyền Quy. Họ Hồ tự hỏi, đó là thứ công phu quái gì lại huyền diệu, lợi hại hơn “Hải Uyên Đao Pháp”? Rồi mỗi một ngày qua, Hồ Nhất Đao mỗi gia tăng ý muốn đi tìm Hồ Lô đảo. Lão nói, nếu không vì lời thề độc là lão đã ra đi tìm hòn đảo đó rồi! Lão hướng về bọn già, cho biết cái ý đó và tỏ vẻ tiếc hận không thể đi tìm ngay! Già bảo: “Tất cả cùng đi ngay, tìm gấp, để xem cho biết công phu gì mà huyền diệu như thế?” Hồ Nhất Đao lạnh lùng thốt: “Đi thì lão phu cũng muốn lắm, song còn lời thề độc kia thì sao? Năm nay, lão phu được năm mươi lăm tuổi rồi, phải đợi đủ bốn mươi lăm năm nữa cho tròn cái hạn trăm tuổi! Lúc đó, lão phu sẽ đi tìm!” Âu Dương Long Niên cười ngạo, cho rằng con người trăm tuổi còn làm nên trò trống gì nữa mà đi tìm cái hay, cái lạ! Hồ Nhất Đao bất mãn. Âu Dương Long Niên buông luôn: “Lời thề đâu phải là tuyệt đối, cũng có lúc người ta phôi pha như thường. Nếu cố chấp là ngu.” Hồ Nhất Đao nổi giận, cho rằng không ai buộc mình thề, tự mình bằng lòng thề thì mình phải giữ đúng lời thề, chỉ có những kẻ mất nhân cách mới vong bội lời thề. Âu Dương Long Niên định khích Hồ Nhất Đao, nếu Hồ Nhất Đao bỏ lời thề thì bọn già bốn người không phải giữ lời thề nữa. Hồ Nhất Đao lúc đó mới đưa ra điều kiện. Có hai điều kiện, thứ nhất là không được tiết lộ sự tình với ngoại nhân; thứ hai là không ai được đi tìm Hồ Lô đảo...
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Điều kiện thứ hai, vô hiệu đối với tiền bối rồi!
Nghĩa là Ngọc Diện Thần Bà không tuân thủ điều kiện đó, bằng cớ là bà đã tiết lộ với chàng, một ngoại nhân, không dính dấp gì đến vũ hội Hoa Sơn.
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Có lý!
Đoạn bà tiếp :
- Lưu Trung Trụ cho rằng quyển bí lục “Huyền Quy” đó quý báu như vậy, nếu vì lời thề mà bỏ mất thì có hại cho nền vũ học Trung Nguyên biết bao! Tuy đáng ngại ở chỗ nó rơi về tay kẻ bại hoại, lợi dụng nó mà tự tung tự tác, gây họa cho đời, song dù sao thì ít nhất nó cũng được lưu truyền trên cõi thế, một ngày nào đó nó cũng sẽ trở về với con người chánh nghĩa. Dòng nước có thể làm đắm con thuyền, dòng nước cũng có cái diện tích là chở con thuyền xê dịch bốn phương. Lời nói của Lưu Trung Trụ gây kích động nơi Hồ Nhất Đao, lão ta bèn chấp nhận một sự tu chỉnh điều kiện thứ hai là thay vì mọi người phải chờ đúng một trăm tuổi mới được xuất phát cuộc truy tầm Hồ Lô đảo, thì ai ai cũng có thể đi tìm sau khi lão ta đúng trăm tuổi, riêng với lão thì cái hạn định đó phải được tôn trọng, còn các người khác thì khỏi chờ đúng một trăm tuổi. Như vậy, sau bốn mươi lăm năm nữa, Hồ Nhất Đao tròn trăm tuổi, mà bọn già thì suýt soát trên dưới chín mươi, bắt đầu từ đó, ai muốn đi tìm thì cứ đi, không sợ vi phạm lời thề. Bốn người bọn già cùng Hồ Nhất Đao ước hẹn với nhau, bốn mươi lăm năm sau, sẽ đi tìm Hồ Lô đảo. Ngờ đâu năm năm sau cuộc vũ hội Hoa Sơn, Hồ Nhất Đao chết...
Nhuế Vĩ thở dài :
- Lão bị người sư muội của đại sư bá vãn sinh hạ độc sát hại!
Ngọc Diện Thần Bà lấy làm lạ hỏi :
- Làm sao ngươi biết Trương Ngọc Trân hạ độc hãm hại Hồ Nhất Đao?
Nhuế Vĩ đáp :
- Hậu nhân của Hồ Nhất Đao là Bảo chủ Bạch bảo Hồ Dị Phàm thuật lại cho vãn sinh biết.
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Rất ít người biết về cái chết của Hồ Nhất Đao, trừ bọn già bốn người và con cháu của họ Hồ. Đáng tiếc, Hồ Nhất Đao chết rồi tám quyển đao phổ bị Trương Ngọc Trân đánh cắp. Thành thử họ Hồ từ đó suy vi...
Nhuế Vĩ thốt :
- Trương Ngọc Trân đánh cắp đao phổ cũng chẳng ích lợi chi cho bà ta.
Ngọc Diện Thần Bà cau mày hỏi :
- Bà ấy từ đao pháp phổ sang kiếm pháp, đao pháp hay kiếm pháp đồng lợi hại như nhau, sao ngươi cho rằng không ích lợi?
Nhuế Vĩ bèn giải thích nguyên do cho Thần bà nghe, đồng thời chàng cũng tiết lộ là chàng đã học được sáu chiêu “Hải Uyên kiếm pháp”.
Ngọc Diện Thần Bà thốt :
- Già không ngờ nữ nhân lại không luyện được đao pháp Hải Uyên! Vận khí của ngươi tốt đấy, mới học được sáu chiêu kiếm độc. Nếu hôm đó tay ngươi không bị trói thì với sáu chiêu kiếm Hải Uyên, ngươi đánh bại Âu Dương Long Niên được rồi!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Chỗ lợi hại của kiếm pháp đó, chỉ phát huy khi nào học được toàn bộ tám chiêu kiếm, vãn sinh chỉ biết sáu chiêu thành ra mạch lạc không liên tục, điểm huyền diệu có phần miễn cưỡng, làm sao đối phó với Âu Dương lão tiên sanh nổi!
Tiên sanh là một tông sư nhất phái chứ nào phải tầm thường?
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Thì ra là vậy! Ngươi cố gắng học thêm hai chiêu nữa, sau này ngươi sẽ là tay vô địch trong thiên hạ đó, cho dù già hay Âu Dương Long Niên cũng chưa phải là đối thủ của ngươi.
Nhuế Vĩ không nói gì. Kiếm phổ ở bên mình Nhất Đăng Thần Ni Trương Ngọc Trân, làm sao chàng học được? Hà huống chàng còn phải giết bà để báo thù cho Hồng Bào Công, Lam Nhiêm Khách thì khi nào chàng chịu van cầu bà trao kiếm phổ cho mà tập luyện?
Thái dương lên cao lắm rồi, không gian nóng không chịu nổi. Nhuế Vĩ đề nghị :
- Mình xuống thuyền đi lão tiền bối.
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu.
Giản Hoài Quyên và Diệp Thanh say nắng ngủ như chết, Nhuế Vĩ phải giải huyệt cho cả hai mới tỉnh lại. Riêng Hồ Cáp Na thì tự nàng tỉnh lại, chẳng tỏ vẻ gì là bị ảnh hưởng của nắng. Ai ai cũng cho nàng có thuật riêng tư nào đó, mói chịu nổi sức nóng như lửa đốt của thái dương.
Đám nữ nhân đi trước, cách mấy trượng rồi, Nhuế Vĩ mới bước đến chỗ của Hồ Cáp Na nằm. Chàng ngồi xuống, moi móc chỗ đó, rồi kêu lên :
- Kỳ quái! Kỳ quái!
Ngọc Diện Thần Bà quay mình lại, hỏi :
- Cái gì thế?
Nhuế Vĩ gọi :
- Bà lại đây xem!
Ngọc Diện Thần Bà trở lại, ngồi xuống cạnh chàng, đưa tay sờ chỗ chàng moi. Đất nơi đó mát quá! Bà reo lên :
- Ở dưới có suối lạnh! Chỗ này là con mắt của suối lạnh!
Cả hai tiếp tục moi. Một lúc sau, bỗng mòi nước từ bên dưới xịt lên cao độ thước! Nước chạm vào tay họ, họ rùng mình, lùi lại. Thì ra nước lạnh vô cùng, chẳng kém băng giá.
Ba thiếu nữ chạy đến, đưa tay hứng nước, cùng nhảy lùi lại, cùng kêu lên :
- Lạnh! Lạnh!
Hồ Cáp Na tiếp :
- Thảo nào tôi chẳng ngủ ngon! Tôi nằm chỗ đó, chẳng nghe nóng chút nào cả!
Ngọc Diện Thần Bà lấy thùng hứng một thùng nước, phơi dưới ánh thái dương cho bớt lạnh, rồi nếm thử. Bà reo lên :
- Nước ngọt! Chúng ta tích trữ đầy thuyền, đủ dùng một tháng, tiếp tục hành trình tìm vào lục địa!
Nhuế Vĩ vụt thốt :
- Nếu có nước ngọt thì vị lão nhân vô danh đó sống trên hòn đảo này!
Ngọc Diện Thần Bà cho là có lý, tiếp :
- Không ngờ một hòn đảo bé nhỏ này lại có suối nước! Lão nhân vô danh ở được lắm chứ!
Diệp Thanh lắc đầu :
- Dù có suối nước cũng không ai ở được đâu! Có nơi nào đâu mà ở?
Nhuế Vĩ đáp :
- Biết đâu chẳng có một hang động bí ẩn nào!
Ngọc Diện Thần Bà vỗ tay đánh bép, thốt :
- Phải! Nhất định là có hang động bí ẩn nào đó trên đảo này! Và trong hang động chứa nước lạnh rất nhiều. Vô danh lão nhân mượn sức lạnh của suối mà luyện công. Ở đây khoan khoái lắm đó nhé!
Năm người phân ra mỗi người một hướng để tìm động. Họ tìm đến hoàng hôn, chẳng ai phát hiện cái chi cả. Họ lại trở về tụ họp một chỗ, bàn luận.
Đêm xuống, họ lấy vật thực trong thuyền ra ăn. Ăn xong Diệp Thanh nói :
- Không có dấu vết hang động trên mặt đảo thì người ta ai muốn ở đây hẳn phải đào hang mà ở.
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Đảo hoang mà ở thì ngộp chết!
Giản Hoài Quyên thốt :
- Dù có đào hang, cũng phải còn có dấu búa đao đục đá chứ chẳng lẽ đào rồi, chui vào hang, tự mình bít hang được! Tại sao không có dấu vết gì?
Ngọc Diện Thần Bà gật đầu :
- Muốn bít hang, tự mình làm sao bít được? Phải có người làm hộ. Mà ai đâu ở đây làm hộ lão nhân?
Nhuế Vĩ tiếp nối :
- Dù có người bít hang hộ, lão nhân làm sao chui ra? Chẳng lẽ lão ở trong đó mãi? Nếu vậy, lão tự chôn sống mình sao?
Bàn luận tới lui, cuối cùng không ai có lý cả. Rồi họ bỏ qua việc đó, định ngủ một giấc, sáng ra sẽ tính.
Đêm vừa tàn, Nhuế Vĩ thức dậy trước nhất. Để mặc bốn nữ nhân ngủ yên, chàng đi đến tận đầu hòn đảo, ngồi xuống nhìn ra biển khơi, xuất thần.
Chợt có tiếng gọi sau lưng chàng :
- Đại ca nghĩ gì đó?
Nhuế Vĩ quay lại, mỉm cười :
- Quyên muội thức rồi à?
Giản Hoài Quyên ngồi xuống cạnh chàng, thốt :
- Tôi thấy đảo này không giống chiếc hồ lô cho lắm!
Nhuế Vĩ cau mày :
- Không giống ở điểm nào?
Giản Hoài Quyên tiếp :
- Hồ lô thì phải có miệng chứ! Hòn đảo này đâu có miệng!
Nhuế Vĩ “ạ” lên một tiếng :
- Ngu huynh quên mất điều đó!
Giản Hoài Quyên tiếp :
- Hòn đảo này, giữa tóp lại, hai đầu nở, đúng là hình chiếc hồ lô, đầu dưới nở rộng hơn là bụng hồ lô.
Nhuế Vĩ “ừ” một tiếng.
Giản Hoài Quyên lại tiếp :
- Nếu đầu dưới là bụng hồ lô, thì đầu này phải là miệng. Nhưng đầu này hơi chìm xuống một chút thành ra ít giống!
Nhuế Vĩ nhìn xuống. Chàng nhận đúng là hồ lô gãy cổ. Chàng nghĩ :
- “Đầu này chìm xuống, cũng giống chiếc hồ lô vậy chứ! Hồ lô không thể chúi đầu xuống được sao?”
Bỗng, chàng nhảy xuống nước.
Giản Hoài Quyên hoảng kinh, không hiểu chàng muốn làm gì lại để cả y phục mà nhảy như vậy. Chẳng lẽ chàng nổi cơn điên bất ngờ? Nàng kêu lên :
- Lên gấp, đại ca! Lạnh chết!
Nhuế Vĩ đã trầm mình sâu trong nước.
Giản Hoài Quyên lại thét :
- Có cá mập đấy! Nguy lắm, đại ca! Lên mau!
Nhuế Vĩ không nghe, song Ngọc Diện Thần Bà, Diệp Thanh, Hồ Cáp Na thì nghe, họ ùn ùn chạy tới, hỏi dồn :
- Cái gì? Cái gì vậy?
Giản Hoài Quyên đưa tay chỉ xuống nước, đáp :
- Không rõ tại sao đại ca lại nhảy xuống đó!
Lâu lắm, Nhuế Vĩ chưa trồi lên. Ba thiếu nữ lo sợ, gọi rối lên :
- Đại ca! Đại ca ơi!
Một lúc nữa, Nhuế Vĩ vẫn bặt tăm.
Giản Hoài Quyên không dằn lòng được, nhảy ùm xuống nước. Ngọc Diện Thần Bà nhanh tay chụp nàng giữ lại, hỏi :
- Ngươi làm gì thế?
Giản Hoài Quyên vùng vẫy :
- Tôi muốn xuống đó xem...
Ngọc Diện Thần Bà trầm lạnh gương mặt :
- Ngươi biết bên dưới ra sao không mà đòi xuống? Đáy biển thường có xoáy nước, đại ca ngươi không lên được, ngươi xuống dưới để chết luôn à?
Nhưng Giản Hoài Quyên không nghe, nằng nặc đòi nhảy :
- Để cho tôi xuống đó! Buông tôi ra!
Ngọc Diện Thần Bà bắt buộc phải điểm huyệt tê dại cho nàng bất động.
Nàng không hét được, không vùng vẫy được thì nàng khóc.
Diệp Thanh thốt :
- Tôi biết thủy tánh. Để tôi xuống!
Ngọc Diện Thần Bà ngăn lại :
- Không được!
Diệp Thanh tiếp :
- Chưa chắc là ở dưới đó có xoáy nước. Hai tay đại ca bị trói, nếu gặp khó khăn, cần có người tiếp trợ. Tôi phải xuống đó, tiền bối ạ!
Ngọc Diện Thần Bà thở dài :
- Xuống thì xuống!
Cởi áo ngoài ra, nịt gọn mình, Diệp Thanh nhảy xuống, từ từ.
Lòng biển còn đen tối, thái dương chưa lên, ánh sáng chưa chiếu tới, nhưng quen thủy tánh, Diệp Thanh nhận định quanh mình. Nàng không thấy Nhuế Vĩ đâu cả.
Bỗng, một kình lực xoáy tới. Diệp Thanh kinh hãi, thì ra ở dưới đó có xoáy nước như Ngọc Diện Thần Bà đã dự đoán. Nàng không chống lại, cứ để xoáy nước cuốn đi, tìm cách thoát nguy.
Nước cuốn nàng đến vách đá. Bất thình lình, nàng bị hút mạnh vào một lỗ hổng nơi vách đá. Nàng bám vào rong rêu nơi lỗ hổng đó, nhưng rong rêu quá trơn, sức nước quá mạnh, nàng vuột tay, bị nước bắn từ dưới lên cao, quăng luôn nàng khỏi mặt thủy triều, nàng rơi xuống một tảng đá, suýt gãy xương, bong gân.
Nàng cảm thấy đau đớn vô cùng. Vừa suýt xoa, vừa nhìn xuống dưới, nàng thấy nước cuồn cuộn chảy ầm ầm, chẳng rõ đi về đâu.
Thì ra, hòn đảo rỗng lòng, nước biển lòn qua hang ngách, trào lên lòng đảo, cuốn đi để thoát ra một nơi khác. Nơi nàng rơi là một tảng đá, chênh vênh giữa khoảng không còn lại trong lòng đảo.
Trong này, bóng tối dày đặc, Diệp Thanh phải vận dụng nhãn quang cực độ mới thấy sự vật lờ mờ.
Một lúc sau bớt đau, Diệp Thanh bắt đầu bò đi trên tảng đá, cố tìm xem Nhuế Vĩ có bị hút vào đó chăng?
Đá, không chỉ có một tảng mà có nhiều tảng tiếp nối. Chẳng có tảng nào bằng phẳng, gai đá vươn lên nhọn hoắt, móc rách cả y phục nàng.
Tìm mãi không gặp Nhuế Vĩ, nàng gọi to :
- Đại ca! Đại ca ở đâu?
Nàng gọi, nàng tìm. Một lúc sau, chợt nàng nghe tiếng rên. Diệp Thanh cả mừng, vừa bò gấp tới, vừa gọi :
- Đại ca! Đại ca!
Lắng nghe, Diệp Thanh phát hiện ra tiếng rên từ phía đối diện vọng lại.
Thì ra, Nhuế Vĩ bị sức nước tung lên, rơi bên bờ bên kia!
Độ mức sâu của nước và thủy triều chảy xiết, Diệp Thanh liền bước xuống, lội ngang qua. Đến bờ bên kia rồi, nàng ngồi xuống đưa tay quờ quạng. Tay nàng chạm phải thân mình Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ miệng không ngừng rên rỉ. Có lẽ chàng thọ thương nặng. Chàng cố gắng hỏi :
- Có phải... Thanh nhi... đó chăng?
Diệp Thanh hỏi lại :
- Đại ca có sao chăng?
Nhuế Vĩ đáp rời rạc :
- Ngu huynh... bị tung lên... trúng nóc động... thọ thương...
Hai tay mất hiệu dụng, Nhuế Vĩ không còn làm sao hơn là tự phó cho may rủi. Do đó, phải thọ thương.
Diệp Thanh không thông y thuật, đành bó tay, nghe chàng rên đau mà đau lòng.
Công lực của Nhuế Vĩ tán thất, chàng rung giọng kêu khẽ :
- Lạnh! Lạnh quá!
Răng bắt đầu đánh cạch cạch.
Đến lúc đó, chừng như trở về thực cảnh, Diệp Thanh nghe lạnh. Nhưng nàng lạnh cũng còn đỡ khổ hơn Nhuế Vĩ đang thọ thương.
Nàng ôm chàng, cố truyền hơi ấm còn thừa thãi trong người sang chàng.
Nhuế Vĩ vẫn còn kêu lạnh. Dần dần, Nhuế Vĩ ấm trở lại, nhưng Diệp Thanh cứ ôm ghì chàng.
Bỗng nàng cúi xuống, hôn phớt qua môi chàng.
Nhuế Vĩ chẳng có chút cảm giác nào, nằm trong lòng nàng chàng cứ rên ư ử như cũ.
Sau một lúc. Chẳng rõ tại sao, chàng lạnh trở lại.
Diệp Thanh chưa buông Nhuế Vĩ ra mà chỉ lơi vòng siết tay thôi. Thấy chàng lạnh trở lại, nàng liền khép chặt vòng tay.
Nhưng, chưa kịp siết chặt, chợt nàng phát giác có vật gì choi choi nơi ngực nàng.
Thì ra, một con cá đang quảy đuôi!
Cá, từ dưới nước phóng lên, chẳng phải chỉ có một con mà là nhiều con, một con rơi nơi khoảng giữa hai người, nhiều con khác rơi nơi tảng đá, quanh chỗ họ ngồi.
Cá, là thực vật. Dù là thực vật sống, nó vẫn gợi vấn đề ăn uống cho nàng.
Nàng nghe đói liền.
Thời gian qua lâu lắm rồi, từ lúc nàng xuống đây, vì đối phó với sức nước nàng lo, nàng mệt quên đói. Bây giờ bỗng nhiên nhớ lại cái đói thì cái đói hành hạ nàng kịch liệt. Đói đến độ quơ trúng vật gì, nàng cũng có chụp được vật đó mà nhai mà nuốt. Huống chi là một con cá!
Cá, dù là cá sống cũng vẫn la vật ăn được, khi đói quá, người ta mất hết khứu giác thì cá đâu còn tanh nữa!
Nàng chụp con cá nhai ngấu nghiến, nuốt ừng ực.
Ăn hết một con cá nàng nghe trong người khoan khoái lạ.
Nàng bèn chụp một con cá nữa, nhét vào miệng Nhuế Vĩ. Chàng cũng đói lả như nàng, không do dự chàng cũng nhai cũng nuốt như nàng, cũng nghe khoan khoái trong người.
Mỗi người ăn hai con cá, cơn đói dịu lại.
Nhưng, không lâu lắm, Diệp Thanh nghe bụng nàng nóng ran lên. Nhiệt độ tăng nhanh chóng, nàng có cảm giác là lửa đang bốc cháy trong lòng. Bất giác nàng kêu lên :
- Nguy! Ta ăn phải độc vật! Chẳng rõ đó là thứ cá gì?
Sờ mình Nhuế Vĩ, nàng nghe thân thể chàng nóng lên. Cái lạnh biến đi đâu mất. Chàng đòi :
- Nước! Nước!
Nước ở đâu đây cho chàng uống?
Nóng trong người quá, nàng xé tét y phục, mong vứt bỏ các thứ đó cho đỡ nóng.
Vô ích! Nóng vẫn hoàn nóng!
Nhuế Vĩ cũng quờ quạng đôi tay còn bị trói, xé y phục của chàng.
Bấy giờ, cả hai cùng trần truồng, quấn quít vào nhau.
Nóng quá! Phải làm cái gì phát tiết bớt cái nóng!
Cái nóng do độc vật gây nên, lôi cuốn luôn theo cái nóng của nhục dục phát sinh. Họ cần phát tiết thì làm sao tránh khỏi cái điều mà họ cố gìn giữ!
Sau đó, cả hai cùng mệt lả, họ nằm dài xuống tảng đá, ngủ như chết.
Khi họ tỉnh lại, họ nghe lạnh, nghe đói, họ lại gặp lúc cá nhảy lên, họ lại ăn, rồi cái nóng trở về, họ lại làm các việc đã làm như lần trước.
Họ làm như vậy đúng hai mươi lần.
Nước trong lòng đảo, theo chu kỳ một ngày đêm, lại có một lần dòng nước lạnh chảy qua, loại cá đó sinh sản trong dòng nước lạnh, đúng chu kỳ dòng nước chảy qua là chúng nhảy lên.
Lại đúng lúc họ thức dậy, nghe đói.
Thế là được hai mươi chu kỳ, Diệp Thanh và Nhuế Vĩ ở lại đó hai mươi ngày qua.
Điều đáng lưu ý là họ làm cái việc cẩn hợp đó, nhìn nhau không ai ngượng ngập cả, xem như là việc tự nhiên giữa hai vợ chồng lấy nhau lâu ngày, chứ không e ấp như đêm tân hôn bỡ ngỡ.
Sau đó, họ thức ngộ, phải vận động để chống lại sự đòi hỏi của xác thịt, để không còn mệt lả người rồi ngủ thiếp đi nữa.
Họ vận công. Nhờ vận công, họ khỏi phải kề cận với nhau, họ quên được cái nóng.
Họ trải qua thêm mười chu kỳ nước lạnh nữa.
Thế là họ xuống đây tròn tháng rồi. Nhuế Vĩ đã hoàn toàn bình phục.
Cả hai lại nghĩ đến việc trở lên mặt đảo.
Một hôm, Diệp Thanh hỏi :
- Đại ca có tưởng mình nên ra khỏi động này không?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Có tưởng!
Diệp Thanh hỏi :
- Ra động, có cái chi lợi ích cho mình?
Nhuế Vĩ thở dài :
- Lâu lắm rồi! Đừng để cho người ta quan tâm!
Diệp Thanh hỏi :
- Ai quan tâm đến chúng ta?

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 54**

Người vô danh

Nhuế Vĩ đưa tay chỉ lên bên trên. Chàng tưởng là nhãn lực của Diệp Thanh cũng khá như nhãn lực của chàng.
Nhưng nàng chẳng thấy gì hết qua bóng tối trường kỳ trong lòng động.
Diệp Thanh thở dài :
- Còn ai quan tâm đến chúng ta nữa, đại ca! Lâu quá rồi, chúng ta không trở lên, ở trên đó người ta tưởng rằng chúng ta đã chết hết rồi! Chứ có ai sống được dưới đáy biển suốt tháng trời!
Nhuế Vĩ không đáp làm sao cả, chỉ thốt :
- Chúng ta đi thôi, Thanh nhi.
Chàng đứng lên đi trước, Diệp Thanh quờ quạng lẽo đẽo theo sau.
Chàng thấy đường, đi nhanh, dễ dàng, nàng kém mắt, dò từng bước.
Đi hơn mười bước, bỗng nàng ngã xuống.
Nhuế Vĩ quay lại, hỏi :
- Có sao không, Thanh muội?
Diệp Thanh đáp :
- Đau quá! Đá lởm chởm, khó đi quá, đại ca ơi!
Nhuế Vĩ bảo :
- Thế thì Thanh nhi để ngu huynh cõng cho.
Diệp Thanh quàng tay qua cổ chàng, đeo nơi lưng.
Mười mấy hôm nay, họ không kề cận nhau, bây giờ, da chạm da, bất giác Diệp Thanh rợn mình, rồi con tim hồi hộp, lửa dục bừng lên.
Nàng ghì mạnh tay quanh cổ chàng, áp sát ngực vào lưng chàng, kêu khẽ :
- Đại ca! Đại ca! Tôi...
Nhuế Vĩ lờ đi, cứ bước.
Họ đi quanh quanh co co một lúc, bỗng thấy có ánh sáng mờ mờ chiếu phía trước.
Nhuế Vĩ mừng lớn, bước nhanh.
Diệp Thanh còn nhắm mắt, áp mặt vào lưng chàng nên chưa thấy gì.
Ánh sáng càng lúc càng chiếu rõ hơn, Nhuế Vĩ thấy dòng nước đến đó thì chảy nghiêng nghiêng xuống.
Nước nghiêng xuống, có khác nào một cái thác, sức nước đổ kinh hồn. Sức nước đổ đã mạnh, mà lại đổ theo thế xoáy, lại càng mạnh hơn. Nước xoáy từ lòng động xuống đáy biển.
Chỉ nội cái sức nước xoáy của nước cũng đủ chết người, đừng nói chi là bị va chạm vào những chướng ngại vật.
Một dòng nước chậm chảy ngược, đổ về xoáy nước, Nhuế Vĩ biết dòng nước đó phát xuất từ bụng chiếc hồ lô.
Thì ra, chiếc hồ lô đó không đáy. Nước xuyên đáy, tạo thành dòng. Ánh sáng do dòng nước đó mang đến.
Như vậy, là chỗ gần mặt biển. Từ nơi đó mà đi lên mặt biển, cũng chẳng khó khăn gì cho lắm, Nhuế Vĩ mỉm cười, kêu lên :
- Thanh nhi! Chúng ta hết nguy rồi!
Diệp Thanh mở mắt ra, thấy ánh sáng, chói mắt, nàng nheo nheo mắt mấy cái cho quen rồi nhìn xuống, cả hai cùng trần truồng, bất giác nàng e thẹn đỏ mặt, tụt khỏi lưng chàng ngay, rồi quay mình như để giấu thân thể, không cho Nhuế Vĩ nhìn thấy.
Nhuế Vĩ bảo :
- Thanh nhi ở đây chờ, ngu huynh đi lấy y phục.
Chàng lộn lại chỗ cũ, gặp lúc cá lại nhảy lên, chàng bắt luôn mười mấy con dùng y phục gói lại, đoạn quay mình đi.
Đến nơi, chàng thấy Diệp Thanh sờ soạng tay, như mò vật gì. Chàng hỏi :
- Mò cái chi đó, Thanh nhi?
Diệp Thanh giật mình, thu mình cố giấu các nơi quá hở hang.
Nhuế Vĩ quăng y phục cho nàng.
Y phục của cả hai bất quá chỉ còn là giẻ rách tơi tả, che tạm một vài nơi trên cơ thể thì được chứ mặc vào thì cũng như trần truồng.
Rồi Nhuế Vĩ gọi nàng :
- Lại đây mà ăn!
Họ chia cá cùng ăn với nhau.
Ăn cá, họ nhớ lại những ngày qua, Diệp Thanh lại thẹn, Nhuế Vĩ trấn an nàng, bảo đảm là bây giờ có ăn cá, sự việc của ngày trước cũng chẳng tái diễn lại nữa đâu.
Ăn xong, Nhuế Vĩ bảo :
- Bây giờ chúng ta nghĩ cách lên bên trên.
Diệp Thanh cúi đầu :
- Để như vầy mà lên được sao?
Nhuế Vĩ cười, đáp :
- Không như vầy thì phải như thế nào? Làm gì hơn được, Thanh nhi! Bên trên chẳng có ai đâu mà sợ!
Diệp Thanh hỏi :
- Giả như có người?
Nhuế Vĩ đáp :
- Đành là khó coi đó, song gặp trường hợp bất khả kháng, thì chúng ta phải chịu vậy.
Diệp Thanh bảo :
- Để tôi vá víu lại được phần nào hay phần ấy.
Chính nàng cởi y phục cho chàng, vá víu xong, lại mặc vào cho chàng, tránh khó khăn cho chàng vì đôi tay còn bị trói.
Dù sao thì Diệp Thanh cũng còn e thẹn.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Thẹn cái nỗi gì nữa, Thanh nhi?
Cả hai cùng cười.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Vừa rồi, Thanh nhi mò mò cái chi đó?
Diệp Thanh đáp :
- Trên mặt đá có chữ.
Nhuế Vĩ “ạ” lên một tiếng.
Lập tức, chàng khom mình sát mặt đất, thấy cạnh dòng nước, có mấy cái chữ to bằng cái chén.
Hai chữ bên trên nước, là “Tọa” và “Hóa”.
Ba chữ dưới nước, là “Thị”, “Danh” và “Vô”.
Chàng ghép lại đọc lên :
- Vô Danh thị Tọa Hóa!
Chàng reo lớn luôn :
- Quả nhiên, lão nhân vô danh có ở đây!

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 55**

Phách Sơn quyền

Diệp Thanh hỏi :
- Nhưng thi thể lão nhân đâu? Tại sao chúng ta không thấy?
Nhuế Vĩ đáp :
- Bằng vào hai chữ tọa hóa, ngu huynh quả quyết thi thể của lão phải ở quanh đây thôi. Có điều trong nhất thời, chúng ta không để ý nên không phát hiện!
Diệp Thanh lắc đầu :
- Chẳng có một vật gì quanh đây cả!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Chỗ ngồi của lão nhân, đương nhiên là lúc lão ngồi lên thì không có nước chảy. Qua mấy mươi năm dài, thế nước mạnh dần, cuốn đến nơi, tràn ngập chỗ ngồi, lôi thi thể lão theo xoáy nước!
Diệp Thanh gật đầu :
- Chắc vậy rồi! Và những chữ này, do lão dùng ngón tay khắc vào đá!
Nhuế Vĩ “ừ” một tiếng :
- Dùng ngón tay, khắc chữ vào đá, ai làm được như thế hẳn phải có công lực kinh hồn. Có lẽ công lực của lão nhân cao thâm là do lão tập luyện theo bí lục “Huyền Quy”. Nhưng, lão chết trước khi tròn trăm tuổi, thì như vậy chẳng hóa ra lão nói ngoa sao?
Chàng tiếp luôn :
- Chính lão đã nói, ai luyện được công phu “Huyền Quy” thì có thể kéo dài tuổi thọ mấy mươi năm kia mà!
Diệp Thanh hỏi :
- Do đâu mà đại ca dám cho rằng lão nhân chết dưới trăm tuổi?
Nhuế Vĩ giải thích :
- Xem dấu mòn của năm chữ đó, ngu huynh nhận thấy chữ khắc ít nhất cũng trên năm mươi năm qua. Năm mươi năm trước, làm gì lão có trăm tuổi?
Diệp Thanh gật đầu :
- Đại ca có lý! Nhưng tại sao lão chết gấp thế? Tôi nghe gia phụ nói, phàm ai luyện công đạt đến mức độ cao siêu rồi, thì có thể sống lâu lắm. Tài nghệ của lão nhân như thế đó, thì hẳn là lão phải sống lâu chứ! Tại sao lại chết dưới trăm tuổi?
Nhuế Vĩ trầm ngâm một lúc lâu, rồi lắc đầu, thốt :
- Ngu huynh chịu thôi! Không làm sao đoán ra duyên cớ! Có thể lão nhân chưa luyện thành công phu “Huyền Quy” hay sao...
Diệp Thanh hỏi :
- Công phu “Huyền Quy” là công phu gì? Chừng như đại ca có biết lão nhân vô danh!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Ngu huynh không hề gặp lão lần nào. Thanh nhi nên nhớ là lúc ngu huynh chưa sanh ra thì lão đã quy ẩn rồi! Còn tập quyền công phu “Huyền Quy” thì Thanh nhi không nghe Ngọc Diện Thần Bà nói chi hết sao?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Lúc đại ca và bà ấy nói chuyện với nhau, thì tôi ngủ khì.
Nhuế Vĩ phải tóm lược sự tình cho nàng hiểu.
Nghe xong, Diệp Thanh lại đi quanh quẩn, mắt ngó láo liên.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ, hỏi :
- Thanh nhi tìm gì thế?
Diệp Thanh ngẩng đầu, đáp :
- “Quyển tập Huyền Quy”!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không tìm được đâu! Đừng phí công vô ích!
Diệp Thanh cãi :
- Sao lại không tìm được? Đại ca lại đây, hiệp với tôi mà tìm. Học được công phu đó, là đại ca trở thành vô địch trong thiên hạ, chẳng phải là một điều sướng sao?
Nhuế Vĩ không ham trở thành thiên hạ đệ nhất nhân, nên đứng ỳ tại chỗ, bất động. Chàng lẩm nhẩm :
- Trở thành đệ nhất trong thiên hạ, phỏng có ích gì?
Diệp Thanh buột miệng thốt :
- Có ích lắm chứ! Lúc đó, có ai dám khinh miệt tiểu muội nữa! Diệp Thanh là tiểu muội của thiên hạ đệ nhất nhân, như thế không oai sao!
Nhuế Vĩ giật mình. Té ra, Diệp Thanh như là vợ của chàng rồi! Nàng có quyền được xem như vậy, chàng dù muốn dù không, cũng chẳng thể phủ nhận.
Diệp Thanh đi dần xuống nước, cúi đầu nhìn. Chỗ đó cách xoáy nước không xa, nếu nàng lơ đãng một chút, sút tay, sẩy chân, nước cuốn đi, đưa vào lòng xoáy là nàng sẽ bị hút đi xa, chẳng biết về đâu.
Nhuế Vĩ lo sợ gọi to :
- Lên gấp! Không có ở đó đâu mà tìm. Quyển bí kíp hẳn phải là ở trong mình lão nhân vô danh, thi thể của lão bị xoáy nước hút xuống sâu, mang theo luôn quyển tập.
Diệp Thanh đáp :
- Nếu quyển tập bị cuốn theo xoáy nước, thì tôi theo xoáy nước mà tìm.
Nhuế Vĩ vừa lo vừa giận, bước nhanh tới, đưa hai tay bị trói chụp tóc nàng, lôi lên, gắt :
- Thanh nhi điên rồi phải không? Chẳng sợ mất mạng hay sao chứ?
Diệp Thanh cương quyết :
- Phải tìm cho được quyển tập đó, đại ca. Tôi chắc nó còn ở đâu đấy, chứ không bị nước cuốn đi đâu hết.
Nhuế Vĩ an ủi nàng :
- Cho dù ngu huynh không phải là người thứ nhất trong thiên hạ, cũng chẳng ai dám khinh thường Thanh nhi đâu, tìm mà làm gì, cho nhọc!
Diệp Thanh mỉm cười :
- Thật sự đại ca không để ai khinh thường Thanh nhi?
Nhuế Vĩ gằn giọng :
- Kẻ nào dám khinh Thanh nhi, kẻ đó phải chết với ngu huynh.
Diệp Thanh cười hì hì :
- Nếu người đó có võ công cao, đại ca đánh không thắng thì sao?
Nhuế Vĩ cứng họng.
Diệp Thanh tiếp :
- Đại ca đâu có nhịn ai, nếu xảy ra cuộc động thủ trong trường hợp đó, thì chính tính mạng của đại ca mới đáng lo ngại. Thanh nhi không bao giờ chịu để cho đại ca lâm nguy vì Thanh nhi đâu. Cho nên, Thanh nhi muốn đại ca trở thành người thứ nhất trong thiên hạ võ lâm.
Thốt xong, nàng tách mình khỏi tay Nhuế Vĩ rồi nhìn ra bốn phía, như tìm vật gì. Dĩ nhiên nàng tìm dấu vết của quyển tập “Huyền Quy”.
Nhuế Vĩ lại khuyên :
- Ngu huynh đã bảo, vật đó rất quý, không bao giờ lão nhân vô danh để rời mình lão. Sống thì lão ôm ấp trong người, chết thì lão mang theo. Trừ ra chúng ta tìm được cái xác của lão thì may ra mới có hy vọng quyển tập đó.
Diệp Thanh cho là phải. Tuy vậy, nàng cũng bước xuống nước, đồng thời thốt :
- Tôi quen thủy tánh, đại ca để tôi xuống đó tìm thử.
Nhuế Vĩ hét :
- Lên gấp! Thanh nhi còn ngoan cố, ngu huynh sẽ giận cho đấy!
Diệp Thanh không chịu lên.
Nhuế Vĩ gạt :
- A! Cái gì kia? Lên đây mà xem!
Chàng chỉ hai tay về phía trước mặt.
Diệp Thanh lên liền, rồi theo hướng tay của chàng. Đoạn nàng kêu lên :
- Hay là quyển bí kíp “Huyền Quy”?
Không thấy gì, nàng cho là mắt kém, nên bước tới gần hơn.
Đến gần vách đá, nàng phát hiện có dấu chữ lờ mờ. Bất giác nàng gọi oang oang :
- Lại đây đại ca! Quả có cái lạ!
Nhuế Vĩ gạt, không ngờ lại có thật, lấy làm lạ, vội bước tới xem.
Đúng là nét chữ.
Có hơn trăm chữ, nét mơ hồ, xem không được rõ lắm. Phần ánh sáng lại yếu ớt, Nhuế Vĩ phải vận dụng hết sức mắt mới đọc nổi.
Diệp Thanh hỏi :
- Những chữ gì thế?
Nhuế Vĩ đáp :
- Vô danh lão nhân ghi lại thân thế của lão!
Diệp Thanh trố mắt :
- Thật vậy? Lão họ gì, tên gì?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Đã là vô danh, thì làm gì có họ có tên? Cứ gọi là Vô Danh Thị!
Chàng tiếp :
- Lão cho biết, lão không nhà, không nghiệp.
Diệp Thanh lắc đầu :
- Trên đời, làm gì có người không tên, không họ, không nghiệp! Hay là có mà vì một lẽ nào đó, lão quên mất!
Nhuế Vĩ chớp mắt :
- Hoặc giả lão gặp lệnh tôn, do một sự bất hòa nào đó, lệnh tôn dùng “Ma Tâm Thuật”, làm cho lão quên hết họ tên?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Vô lý! Lúc lão đến hòn đảo này, thì gia phụ còn là một đứa bé con!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Hoặc giả, do một vị trưởng thượng của lệnh tôn?
Diệp Thanh trầm ngâm một lúc :
- Gia quyến tôi chuyên dùng “Ma Tâm Thuật”, thuật đó là gia truyền, thì cái điều đại ca vừa nêu ra đó, cũng dám có lắm. Tuy nhiên, mình chưa thể quả quyết được đại ca ạ. Sau này mình sẽ tra cứu, bây giờ, đại ca cho biết tiếp về thân thế của lão đi!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Sau khi thọ thương nặng, lão phiêu lưu đến đây, tự nghĩ sống không bằng chết, lão nhảy xuống biển tự tử. Ngờ đâu, nước cuốn lão vào động này.
Diệp Thanh thốt :
- Có lẽ nào nhảy xuống biển phía đáy hồ lô nên mới còn sống sót. Chứ nếu mang trọng thương mà nhảy xuống ở phía miệng hồ lô như chúng ta, thì lão đã mất mạng ngay từ lúc đó!
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Có lý! Vào đây rồi, lão tỉnh lại.
Diệp Thanh hỏi :
- Tỉnh lại rồi, lão phát hiện ra quyển tập “Huyền Quy”?
Nhuế Vĩ tiếp :
- Phải! Lão lật qua vài trang xem thử, thấy hay hay, bèn y theo phương pháp, tập luyện. Nhờ tập luyện, lão bảo trì được sanh mạng, đi đứng như thường.
Lúc đó thì lão không còn cho là sống không bằng chết nữa.
Diệp Thanh mỉm cười :
- Quyển sách đó là thứ sách tiên mà!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Tuy nhiên, lão vẫn suy nhược, sau đó nhờ ăn thứ cá trên suối lạnh của chúng ta, lão mới khôi phục thể lực.
- “Ăn thứ cá như chúng ta!” - Diệp Thanh thẹn đỏ mặt, hỏi - “Ăn thứ cá đó, làm sao lão chịu nổi...”
Nàng không nói thêm được gì.
Nhuế Vĩ cười, đáp :
- Chỉ có những người có công lực dồi dào như chúng ta mới bị kích thích.
Và chỉ bị kích thích trong thời gian đầu thôi, dần dần quen đi, tất cá đó không còn công hiệu nữa, cho nên lão chẳng sao cả trong lúc đầu, và khi công lực được khôi phục như cũ thì lão đã quen rồi. Chứ làm gì mà có nữ nhân ở lại đây giúp lão thỏa mãn sự đòi hỏi của xác thịt?
Chàng tiếp :
- Công phu luyện thành rồi, lão nhân thấy thời gian thừa thãi quá, ngồi nhàn mãi cũng chán, nhất là ngồi trong động tối. Lão bèn trở lên mặt đảo. Sau đó gặp thuyền, lão vào luôn Trung Nguyên đem tài ba can thiệp bất bình, gây thù chuốc oán, bệnh cũ lại thời thường tái phát, sau khi được Hồ Nhất Đao nuôi dưỡng tại Bạch bảo, lão quay trở lại hòn đảo này. Không bao lâu, lão quy tiên.
Pho bí kíp, lão cất giữ trong mình.
Diệp Thanh tặc lưỡi :
- Thế là pho bí kíp theo thi thể lão chìm sâu nơi xoáy nước!
Nhuế Vĩ tiếp :
- Sở dĩ lão không chôn giấu quyển bí lục “Huyền Quy” ở một nơi, mà lại giữ trong mình là cốt ý chờ một người hữu duyên vào lọt nơi đây, lấy nó mà luyện những môn công huyền diệu, sau đó thành toàn cho lão một việc. Không ngờ, nơi này về sau lâu, bị nước tràn ngập, lôi cuốn thi xác của lão đâu mất.
Diệp Thanh hỏi :
- Thành toàn cho lão việc gì?
Nhuế Vĩ đáp :
- Truy nguyên thân thế của lão. Lão cho biết, trên mình lão có một dấu màu xanh, hình bán nguyệt, giữa ngực.
Diệp Thanh thốt :
- Có dấu vết như vậy, thì cũng dễ truy nguyên...
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không dễ đâu. Nếu đã dễ, thì chính lão đã truy ra rồi.
Bỗng Diệp Thanh ụa lên mấy tiếng.
Nhuế Vĩ kinh hãi, hấp tấp hỏi :
- Sao thế Thanh nhi? Bệnh?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Không phải bệnh. Tôi chỉ muốn mửa thôi. Mửa được là khoan khoái trong mình liền.
Nhuế Vĩ thở phào, thốt :
- Để ngu huynh đi lấy nước cho Thanh nhi súc miệng.
Trước mặt chàng, nơi vách đá, có một lỗ trũng, có nước mát trong xanh, lỗ trũng đó ăn thông vào sâu trong vách đá, trong nước có loại cá lạ lội tung tăng.
Chàng đưa Diệp Thanh đến đó, vốc tay lấy nước cho nàng súc miệng. Nhuế Vĩ hỏi :
- Bỗng dưng mà nôn mửa như vậy, có quan hệ chi chăng?
Diệp Thanh mỉm cười :
- Đại ca tinh thông y thuật, đáng lẽ phải giải thích cho tôi hiểu chứ, sao lại hỏi tôi?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Ngu huynh học y thuật, chỉ nghiên cứu về mặt trị độc, trị thương...
Diệp Thanh tiếp :
- Có lẽ vì tôi ăn cá sống, nên nôn mửa chứ gì? Ăn hơn tháng nay rồi, không nôn nao, sao hôm nay lại nôn?
Nhuế Vĩ thốt :
- Ăn cá sống không được nữa, thì chúng ta lên bên trên đảo, có lửa có củi, nấu chín mà ăn.
Khi lên được bên trên rồi, họ nhìn quanh, chợt thấy một chiếc thuyền to neo dựa bờ.
Diệp Thanh mừng rỡ, kêu rối rít :
- Thuyền từ đâu đến đó! Hay là Ngọc Diện Thần Bà trở lại Trung Nguyên rồi đem thuyền lớn ra đây?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Không phải đâu! Thanh nhi quên nhanh quá! Con thuyền này của Âu Dương Long Niên mà!
Diệp Thanh kinh hãi, nhìn kỹ hơn, run giọng thốt :
- Đúng rồi đại ca! Thuyền của lão ấy!
Bỗng tiếng hét, tiếng la vang dội đến tai họ, nhưng họ chẳng thấy bóng dáng một người nào.
Bởi con thuyền lớn neo chỗ eo hồ lô, che khuất phần còn lại của đảo. Tiếng hét la từ phía bị che khuất vọng lại.
Nhuế Vĩ và Diệp Thanh chạy gấp đến nơi.
Trước mắt họ hiện ra năm người. Ngọc Diện Thần Bà đối lập với Âu Dương Long Niên. Sau lưng Âu Dương Long Niên là Âu Dương Ba. Sau lưng Ngọc Diện Thần Bà là Hồ Cáp Na và Giản Hoài Quyên.
Diệp Thanh thốt :
- Họ còn ở đây chờ chúng ta! Chúng ta đến gấp đại ca!
Nhuế Vĩ cản :
- Đừng vội. Thần bà và Âu Dương Long Niên đang đấu đến hồi khẩn yếu, nếu chúng ta chạy đến bây giờ, thì có hại cho Thần bà, mình phải tránh gây rối loạn tâm thần cho bà, Thanh nhi ạ.
Phía sau, Âu Dương Ba cùng Hồ Cáp Na và Giản Hoài Quyên nghinh mắt nhìn nhau, giả như họ chỉ liếc xéo qua một chút, là thấy Diệp Thanh và Nhuế Vĩ, song họ chú hết tâm thần, ghìm nhau, nên chẳng ai phát hiện ra cả hai.
Một lúc lâu, bỗng Âu Dương Long Niên hét lên một tiếng, đảo bộ lướt tới, vung tay phóng một chưởng sang Ngọc Diện Thần Bà.
Chiếc gậy không có nơi tay, Ngọc Diện Thần Bà dùng tay không đón chiêu của địch.
Chưởng của Âu Dương Long Niên là công, chưởng của Ngọc Diện Thần Bà là thủ, công phải nhanh và mạnh hơn thủ, song chưởng chạm nhau, Thần bà lùi lại một bước.
Âu Dương Long Niên công luôn ba chưởng, Ngọc Diện Thần Bà lùi luôn ba bước.
Âu Dương Long Niên không ngừng tay, đánh ra trọn bộ “Âm Dương Tán Thủ Pháp” gồm mười ba chưởng.
Ngọc Diện Thần Bà thiếu gậy, không phản công được, đành lùi luôn đủ mười ba lượt.
Đánh xong mười ba chưởng, Âu Dương Long Niên lùi ra, tạo khoảng cách giữa song phương độ hai trượng, rồi đối lập với Ngọc Diện Thần Bà.
Họ nghinh nhau như thế một lúc nữa.
Sau đó, Âu Dương Long Niên bắt đầu cuộc tái tấn công, cũng mười ba chưởng, nhưng nhanh hơn lần trước.
Ngọc Diện Thần Bà phòng thủ kín đáo hơn trước.
Diệp Thanh thấy Ngọc Diện Thần Bà lùi mãi, gọi khẽ Nhuế Vĩ :
- Đến tiếp trợ Thần bà gấp đi, đại ca! Tôi sợ Thần bà bại quá!
Nhuế Vĩ lắc đầu, trấn an nàng :
- Không sao đâu! Thế thủ của Thần bà vững lắm, Âu Dương Long Niên không làm gì nổi bà đâu!
Chàng nghĩ, Ngọc Diện Thần Bà chỉ thủ chứ không công, hẳn phải có dụng ý, nếu bà phản công thì chắc là lợi hại lắm.
Chàng có biết đâu, trước đó Ngọc Diện Thần Bà đã tấn công rồi, song bà không làm gì được đối phương, nên bây giờ bỏ công, lấy thế thủ.
Một lúc sau, Âu Dương Long Niên lại công mười ba chiêu nữa.
Ngọc Diện Thần Bà cứ thủ, thế thủ vẫn vững chắc như trước. Bà lùi đủ mười ba bước. Không có một hiện tượng nhỏ nào chứng tỏ bà kém thế.
Nhuế Vĩ lấy làm lạ, tự hỏi tại sao Ngọc Diện Thần Bà cứ thủ mãi chứ không phản công. Chàng vốn muốn bước tới tiếp trợ, nhưng Thần bà chưa có vẻ bại, làm sao chàng can thiệp được? Can thiệp không đúng lúc là làm bại hoại thinh danh của bà! Khách giang hồ rất kỵ điều này.
Nghỉ một lúc, Âu Dương Long Niên lại công. Lần này lão đánh ra hai mươi sáu chiêu.
Ngọc Diện Thần Bà lùi lại hai mươi sáu bước.
Từ chỗ bà đứng hiện tại đến mé đảo, chỉ còn ba trượng nữa thôi. Bà lùi, Hồ Cáp Na và Giản Hoài Quyên đứng sau lưng bà, cũng phải lùi theo. Nếu bây giờ bắt buộc phải lùi nữa, thì cả hai chỉ còn có nước là lùi xuống biển.
Âu Dương Ba đứng sau lưng cha, trước tiến tới, sau tiến theo, hiện tại hắn đắc ý, cười hì hì mãi.
Diệp Thanh tức uất, mắng thầm :
- “Có cái gì đáng cho ngươi cười đâu! Ta chỉ sợ khi Thần bà phản công, thì có cho ngươi tiền, ngươi cũng hết cười nổi!”
Bây giờ, Nhuế Vĩ bắt đầu hoài nghi. Chàng nghĩ :
- “Thần bà không phản công, có lẽ là bà vô phương phản công!”
Quả thật, Ngọc Diện Thần Bà hết phương phản công!
Nước ngọt thì có suối lạnh đó, không đáng lo gì, nhưng lương thực dự trữ có giới hạn, dùng mãi mà không bồi bổ thì phải kiệt, tiết giảm khẩu phần hằng ngày bao nhiêu đi nữa, cũng phải kiệt.
Không ai muốn rời hòn đảo. Thần bà thì hy vọng Nhuế Vĩ tìm được tập quyển “Huyền Quy”, còn Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na thì sợ Nhuế Vĩ gặp nạn, nên cũng lưu lại chờ.
Họ chờ mãi hơn một tháng, Nhuế Vĩ vẫn chưa trở lên. Và hai hôm rồi, cả ba cùng nhịn đói, chỉ uống nước lấy no. Cho nên, công lực của Ngọc Diện Thần Bà suy giảm phần nào. Đúng lúc đó, Âu Dương Long Niên lại đến.
Âu Dương Long Niên đinh ninh là Thần bà đã tìm được quyển bí lục, vừa gặp bà là đánh liền, chỉ cần đánh ngã bà là có quyển bí lục ngay. Lão không hỏi han gì cả.
Còn Ngọc Diện Thần Bà thì cao ngạo thành tánh, Âu Dương Long Niên động thủ, bà nghinh chiến ngay, không hỏi han chi hết.
Cả hai bất chấp tìm hiểu nguyên nhân đánh nhau của đối phương.
Song phương tài lực tương đồng, nhưng về sức khỏe, thì một bên suy giảm, một bên dồi dào, dù Thần bà có thủ vững đến đâu, cuối cùng bà cũng phải bại.
Âu Dương Long Niên chỉ chờ có thế, nên kéo dài cuộc đấu, không cần phí công thắng vội.
Qua một cơn suy đoán. Nhuế Vĩ thức ngộ sự tình.
Và đúng lúc chàng bắt đầu hiểu, Âu Dương Long Niên lại tấn công.
Hiện tại, sau lưng Ngọc Diện Thần Bà, chỉ còn hai trượng nữa là đến mé đảo. Bà còn lùi được vài bước, nhưng sau đó thì sao? Bà lùi được, còn Hồ Cáp Na và Giản Hoài Quyên làm sao lùi?
Một chưởng, rồi một chưởng, rồi một chưởng nữa.
Âu Dương Long Niên đã xuất phát ba chưởng, Ngọc Diện Thần Bà lùi lại ba bước.
Âu Dương Long Niên mừng.
Ngọc Diện Thần Bà vừa lùi vừa lấy được một quyết định liều lĩnh, vận dụng toàn công lực còn lại, giành cái thắng trong cái bại.
Bà chờ cơ hội...
Bà lùi thêm một bước nữa. Bây giờ thì đã đến lúc bà hết lùi lại được rồi.
Phía này, Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na, phía kia Diệp Thanh cùng kêu lên kinh hãi :
- Nguy!
Đồng thời gian, Nhuế Vĩ lướt tới, hai tay vẫn còn bị cột chùm, chàng hoành qua một bên quét một quyền ngang hông Âu Dương Long Niên.
Nhưng, một Âu Dương Long Niên. Dù trong tình thế nào cũng không thể bị hạ một cách lén lút như vậy. Nghe tiếng gió lạ từ phía sau lưng cuốn tới, lão phi thân vút lên không, đáp xuống ngoài xa tầm quyền của Nhuế Vĩ.
Vận dụng toàn lực đánh chiêu quyền đó, đánh hụt, Nhuế Vĩ mất thăng bằng nhào lộn. Quyền còn dư lực, thân mình nhào mạnh, chàng rơi xuống đất vang lên một tiếng ầm, cát đá văng tứ tung.
Không chậm trễ, chàng mượn đà rơi, quật mình trở lên, vừa đứng thẳng, chàng phóng luôn liên hoàn cước theo bộ pháp Phi Long.
Thấy công lực phi thường của Nhuế Vĩ, Âu Dương Long Niên đinh ninh chàng đã luyện được công phu “Huyền Quy” rồi, nên không dám nghinh chiến, hấp tấp lùi tránh.
Nhuế Vĩ phấn khởi tinh thần, lại phóng tiếp một ngọn cước. Cước phóng ra, quyền tiếp nối, trên dưới hiệp công, gây hoang mang cho Âu Dương Long Niên, lão chẳng hiểu hư thực như thế nào, thành thử lui tránh, xa hơn không dám hoàn thủ.
Qua một lúc, Nhuế Vĩ đã đánh ra hơn một trăm quyền, Âu Dương Long Niên lùi hơn một trăm bước.
Mỗi lần đánh hụt, Nhuế Vĩ nhào xuống, đập vỡ mặt đá, tạo thành một lỗ hổng to. Đánh hơn trăm lần, chàng tạo hơn trăm lỗ hổng.
Bây giờ, Âu Dương Long Niên cho rằng dù chàng có công lực cao thâm đến đâu, công lực đó cũng phải tiêu hao. Đã đến lúc lão phản công. Lão bèn đánh ra một chưởng. Lão thấy rõ chỗ sơ hở của Nhuế Vĩ, đinh ninh là chưởng đó phải trúng, Nhuế Vĩ phải ngã.
Nhưng lão ta nghi ngờ chàng đã luyện được công phu “Huyền Quy” lại ngán. Thành ra, chưởng xuất phát nửa chừng, lão do dự, tay hơi chậm.
Lợi dụng cơ hội đó, Nhuế Vĩ vung quyền liền.
Âu Dương Long Niên không thu tay kịp.
Song chưởng chạm nhau, Âu Dương Long Niên rú lên :
- Nguy!
Thân hình lão như quả cầu, tung lên...

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 56**

Trên đường về

Nhuế Vĩ không tưởng là công lực của mình tinh tiến đến mức độ đó, nhìn ra xa xa chàng thấy Âu Dương Long Niên rơi xuống rồi nằm bất động luôn.
Âu Dương Ba khóc thét lên như trẻ con, vừa chạy tới vừa gọi :
- Gia gia ơi! Gia gia!
Hắn nâng Âu Dương Long Niên lên.
Bên kia Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na sững sờ, mường tượng chưa tỉnh mộng.
Hai nàng không tin con người trước mắt đó là Nhuế Vĩ bằng xương bằng thịt, dù ngày ngày họ trông chờ chàng trở lên, như khi chàng trở lên rồi thì họ lại tưởng là một bóng ma hiện về.
Họ lại sững sờ hơn khi thấy Nhuế Vĩ đánh bại một Âu Dương Long Niên, người mà đến cả Ngọc Diện Thần Bà cũng không chế ngự nổi.
Họ quên chạy đến mừng chàng.
Ngọc Diện Thần Bà ngồi yên một chỗ, nhắm mắt điều tức. Bà mệt lả người, lúc Nhuế Vĩ thay thế bà uy hiếp Âu Dương Long Niên thì bà nghe toàn thân rã rời, sụm chân xuống ngồi luôn.
Diệp Thanh chạy tới trước mặt Hồ Cáp Na và Giản Hoài Quyên mừng hỏi :
- Hai người mạnh chứ? Chúng ta cách biệt nhau hơn tháng rồi...
Giản Hoài Quyên mơ hồ hỏi lại :
- Có phải là Thanh thơ chăng?
Diệp Thanh cười hì hì :
- Quyên muội cho rằng ngu thơ đã thành quỷ thành ma rồi phải không?
Giản Hoài Quyên chà xát đôi mắt một lúc, nhận ra không phải là mộng bèn tiến đến gần ôm Diệp Thanh vào lòng, cười chảy lệ :
- Hơn tháng nay Thanh thơ và Nhuế đại ca ở đâu?
Diệp Thanh đáp :
- Chuyện dài dòng lắm, Quyên muội bước đến mừng đại ca đi.
Hồ Cáp Na đã chạy đến trước rồi, nàng nắm tay Nhuế Vĩ lắc lắc hỏi :
- Nhuế đại ca! Đại ca còn nhận ra tôi chăng?
Vì thiếu ăn, Hồ Cáp Na ốm đi phần nào, Nhuế Vĩ nào có biết họ nhịn đói dài mấy lúc sau này, cứ tưởng là vì nhớ chàng mà họ hao sút sức khỏe nên xúc động vô cùng. Chàng cười đáp :
- Làm sao quên được!
Chàng nắm tay nàng bóp mạnh.
Thấy cử chỉ thân mật đó Diệp Thanh nghe lòng xót xa, dù nàng có cảm tình thật sự đối với Hồ Cáp Na.
Ba thiếu nữ quây quần bên cạnh Nhuế Vĩ hỏi han lăng xăng, không để ý đến cha con Âu Dương.
Bỗng Âu Dương Ba kêu lên :
- Gia gia chết! Chết rồi!
Nhuế Vĩ kinh hãi, bỏ ba nàng chạy đến cạnh Âu Dương Long Niên cúi mình xuống quan sát. Máu tươi rỉ ra hai bên mép miệng lão. Chàng cầm tay nghe mạch một lúc lâu, lắc lắc đầu thốt :
- Lệnh tôn chưa chết. Bất quá, chân khí bế uất thôi.
Âu Dương Ba kêu lên :
- Làm sao bây giờ đây? Làm sao?
Nhuế Vĩ bảo :
- Đưa lệnh tôn lên thuyền, bọn tại hạ lên theo rồi sẽ cứu chữa cho người.
Âu Dương Ba y lời.
Diệp Thanh vội cảnh cáo :
- Đừng cho hắn đi, đại ca! Hắn lui thuyền rời đảo là mình chết cả lũ đấy.
Nhuế Vĩ trấn an nàng :
- Không sao đâu. Hắn còn cần ngu huynh cứu chữa phụ thân hắn, khi nào dám bỏ đi.
Đến lúc đó Nhuế Vĩ mới thuật lược tình hình trong lòng cho Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na nghe. Tự nhiên, chàng giấu việc cẩn hợp với Diệp Thanh.
Đoạn họ kéo nhau đến cạnh Ngọc Diện Thần Bà.
Ngọc Diện Thần Bà điều tức một lúc khôi phục dần công lực.
Bà mở mắt ra nhìn Nhuế Vĩ, chưa kịp hỏi gì Nhuế Vĩ đã cất tiếng trước :
- Lão tiền bối khỏe lại rồi!
Thần bà có vẻ thẹn, đáp :
- Khỏe. Nếu không có hiền điệt, già đã chết nơi tay lão ấy rồi!
Hồ Cáp Na thốt :
- Lão ta bị Nhuế Vĩ đại ca đánh chết rồi, bà ơi!
Thần bà trố mắt :
- Thật à? Nhuế hiền điệt dùng công phu gì đánh chết được lão?
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Âu Dương Long Niên chưa chết, chỉ thọ thương nặng thôi. Chân khí trong người của lão tắt nghẽn khiến lão hết cử động được!
Ngọc Diện Thần Bà nhìn chàng :
- Hiền điệt đã được công phu “Huyền Quy” rồi phải không?
Chính Ngọc Diện Thần Bà cũng lầm luôn, tưởng rằng chàng đã tìm được “bí lục Huyền Quy”.
Chàng phải lược sự tình cho bà hiểu đại khái.
Ngọc Diện Thần Bà than tiếc mãi, một công phu kỳ ảo như vậy lại mất tích thì quả là một khuyết điểm, một thiệt thòi lớn cho nền vũ học Trung Hoa. Bà đề nghị lên thuyền Âu Dương Long Niên, dùng thuyền đó trở về.
Nghe khẩu khí của Thần bà, Nhuế Vĩ đoán là bà chưa tin hẳn lời chàng nói và vẫn nghi ngờ chàng có tìm được quyển bí lục song lại giấu bà. Chàng buồn hết sức và nhận thấy trong tương lai chàng sẽ gặp nhiều phiền phức về việc này.
Họ lên thuyền.
Nhuế Vĩ cứu tỉnh Âu Dương Long Niên, nhưng trong nhất thời không cách nào chữa nội thương dứt tuyệt nhanh chóng được. Người thọ thương phải chính mình tịnh dưỡng trong một thời gian, dài hay ngắn tùy theo tình trạng, còn dược liệu phương pháp chỉ cứu nguy thôi.
Một hôm Âu Dương Long Niên nghe trong người đã khỏe nhiều rồi, bèn bày tiệc thỉnh bọn Ngọc Diện Thần Bà chuốc chén.
Lão rót một chén rượu, cầm lên trịnh trọng thốt :
- Chén rượu thứ nhất lão phu xin kính vị ân nhân cứu mạng!
Lão không hướng về ai thành thử chẳng ai biết lão kính người nào. Nhưng ngoài Nhuế Vĩ ra còn ai nữa! Dù chàng đánh lão trọng thương song chàng cũng đã cứu tỉnh lão rồi, không nhờ chàng thì lão mất mạng là cái chắc.
Bây giờ lão mới nhìn Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đứng lên.
Âu Dương Long Niên cười lạnh :
- Ngồi xuống! Ngồi xuống! Khỏi phải khách khí!
Đoạn lão nâng chén uống cạn.
Nhuế Vĩ không dám thất lễ, cạn luôn chén của chàng.
Âu Dương Long Niên tiếp :
- Tài hèn bị đánh trọng thương là sự thường, lão phu không oán hận. Còn ơn chữa trị cứu mạng lão phu ghi nhớ, không vì bại mà vong ân.
Lão rót chén rượu thứ hai! Thuyền phu hầu rượu cũng rót đầy chén cho Nhuế Vĩ. Lão tiếp :
- Chén thứ nhất kính vị ân nhân cứu mạng. Chén thứ hai lão phu kính bậc đệ nhất cao thủ trong thiên hạ!
Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ là ai?
Âu Dương Long Niên nhìn Ngọc Diện Thần Bà.
Ngọc Diện Thần Bà cau mày cười nhẹ :
- Hồ Nhất Đao chết. Huỳnh Sơn đại hiệp chết. Lưu Trung Trụ hạ lạc nơi nào không ai rõ. Ngươi cũng chưa suy nhược đến thành vô dụng. Lưu Trung Trụ và ngươi còn sống thì khi nào ta dám xem mình là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ?
Âu Dương Long Niên bật cười ha hả :
- Phải! Lão phu không dám xưng danh đó, bà không dám xưng danh đó!
Tuy nhiên, vẫn có người đáng xưng như vậy!
Ngọc Diện Thần Bà lạnh lùng :
- Ai?
Âu Dương Long Niên hướng qua Nhuế Vĩ, cười lớn :
- Nhuế lão đệ! Lão phu xin kính chén rượu này!
Nhuế Vĩ không cầm chén rượu, đứng lên rời bàn tiệc thốt :
- Vãn sinh không dám nhận mình là đệ nhất cao thủ, lão tiền bối cố ý chế diễu, vãn sinh xin cáo từ.
Diệp Thanh cũng đứng lên phụ họa :
- Mình đi thôi đại ca.
Ngọc Diện Thần Bà bảo :
- Hai người cứ ngồi xuống, để nghe nốt lão ấy muốn nói gì.
Âu Dương Long Niên lại cười vang :
- Phải, không ăn uống gì thì tùy lão đệ, song cũng phải nán lại đây nghe chủ nhân nói hết rồi muốn đi đâu thì đi.
Không thể cãi lời Ngọc Diện Thần Bà, Nhuế Vĩ đành ngồi xuống, Diệp Thanh cũng ngồi xuống theo.
Âu Dương Long Niên còn cầm chén rượu, nhìn qua Nhuế Vĩ từ từ thốt :
- Lưu Trung Trụ, Tưởng lão bà và lão phu dù có đánh nhau cũng chẳng phân định hơn kém, cả ba giao thủ với nhau hơn một lần rồi, lần nào cũng hòa với nhau thôi.
Ngọc Diện Thần Bà bĩu môi.
- “Hòa sao được mà lão khoe khoang chứ? Chẳng qua Lưu Trung Trụ bao nhiêu lần gia đấu với bà đều có ý nhường lão, chứ lão sánh làm sao được với Lưu Trung Trụ. Đánh với bà, chính lão phải vất vả lắm mới giữ khỏi bại, như vậy cũng chẳng thể là hòa với bà được.”
Âu Dương Long Niên thấy cái bĩu môi của bà. Lão hiểu bà nghĩ gì. Lão tiếp :
- Có thể Tưởng lão bà thắng nổi lão phu, nhưng trước khi đọc qua quyển bí lục Huyền Quy thì còn lâu lắm bà mới mong thắng nổi lão phu. Còn Nhuế lão đệ dù hai tay bị cột chùm với nhau như vậy cũng đánh ngã được lão phu, với tài nghệ đó mà không xứng là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ thì còn ai khác nữa chứ?
Lão day qua Ngọc Diện Thần Bà hỏi :
- Bà dám nói là thắng nổi Nhuế lão đệ chăng?
Ngọc Diện Thần Bà không đáp.
Âu Dương Long Niên lại bật cười vang :
- Không nói gì là mặc nhiên nhìn nhận mình không thắng nổi, không thắng là bại, bà và lão phu đều không phải là đối thủ của Nhuế lão đệ đâu bà ơi. Đương nhiên cả Lưu Trung Trụ nữa cũng không phải là đối thủ của Nhuế lão đệ luôn. Đệ nhất cao thủ trong thiên hạ ngày nay chẳng phải là Nhuế lão đệ thì là ai? Hở bà?
Nhuế Vĩ toan tranh biện.
Âu Dương Long Niên chận lời, tiếp luôn :
- Trước khi đến Hồ Lô đảo thì Nhuế lão đệ không là đối thủ của lão phu, bị lão phu chụp chân điểm huyệt, nhưng sau khi đến Hồ Lô đảo một tháng rồi lão đệ đánh bại lão phu, bại một cách thảm.
Dừng một chút, lão tiếp :
- Trong vòng một tháng mà có sự đổi thay như thế, trong võ lâm từ cổ đến kim chưa hề có. Cho nên lão kể là một quái sự! Tại sao có quái sự đó? Chẳng lẽ Nhuế lão đệ có phép mầu, bỗng dưng biến mình thành bậc cao tài? Hay là bẩm chất của lão đệ đặc biệt hơn người đời? Dù có bẩm chất đặc biệt cũng cần phải có danh sư chỉ điểm chứ? Danh sư đó là ai? Hồ Nhất Đao với đao pháp Hải Uyên đánh bại bốn vị tông sư, chẳng lẽ Hồ Nhất Đao sống lại truyền tuyệt học cho lão đệ?
Lão mỉm cười kết luận :
- Hồ Nhất Đao có nói trên “Hải Uyên Đao” có “Huyền Quy Công”. Mà Hồ Nhất Đao thì không thể sống lại rồi! Thì...
Lão bỏ lửng câu nói, cứ cười mãi.
Ngọc Diện Thần Bà bực dọc gắt :
- Muốn nói gì thì cứ nói thẳng ra, làm sao mà úp mở mãi?
Âu Dương Long Niên đi ngay vào đề :
- Chỉ còn một cách suy luận là Nhuế lão đệ may mắn đọc qua quyển bí lục “Huyền Quy”. Một cách đó thôi!
Nhuế Vĩ gằng từng tiếng :
- Vãn sinh không hề thấy quyển bí lục đó. Vãn sinh có trình cho Tưởng lão tiền bối biết sự tình rồi. Giả như vãn sinh có đọc qua thì sợ gì mà phải giấu quanh?
Âu Dương Long Niên cười hắc hắc :
- Phải! Sợ gì ai chứ? Đã là đệ nhất cao thủ trong thiên hạ thì còn sợ ma nào nữa!
Lão day qua Ngọc Diện Thần Bà hỏi :
- Đúng vậy chăng Tưởng lão bà?
Ngọc Diện Thần Bà hừ lạnh :
- Phải hay không phải rồi sao?
Bà lộ vẻ không vui.
Âu Dương Long Niên đắc ý ngầm. Buổi tiệc hôm nay nằm trong kế hoạch ly gián, lão thấy thành công phần lớn. Nếu lão ly gián được Ngọc Diện Thần Bà và Nhuế Vĩ thì trong tương lai lão sẽ có lợi lớn.
Tiệc rượu mất vui từ phút giây đó, họ ăn uống qua loa rồi ai về phòng nấy.
Vừa ra khỏi phòng ăn, gặp một cơn gió biển quét qua, Diệp Thanh rùng mình nôn mửa. Lần thứ hai nàng nôn mửa.
Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na hấp tấp chạy đến dìu nàng hỏi :
- Tại sao thế?
Diệp Thanh còn biết tại sao? Nàng cười khổ đáp :
- Chẳng có gì cả, bỗng dưng tôi lại buồn nôn thôi.
Ngọc Diện Thần Bà cười lạnh hỏi :
- Có quả thật Nhuế Vĩ không tìm được quyển bí lục “Huyền Quy”?
Diệp Thanh lắc đầu :
- Tiền bối không tin lời Nhuế đại ca sao?
Ngọc Diện Thần Bà vẫn lạnh lùng :
- Ngươi biết tại sao buồn nôn chăng?
Diệp Thanh lại lắc đầu.
Ngọc Diện Thần Bà tiếp :
- Ngươi có thai đó!
Bà không nhìn nàng, quay mình đi về phòng.
Diệp Thanh chết điếng trong lòng.
Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na sững sờ. Bỗng Hồ Cáp Na hỏi :
- Được mấy tháng rồi?
Diệp Thanh cúi mặt :
- Nếu đúng vậy thì được hai tháng rồi.
Giản Hoài Quyên nghe nhói ở tim. Diệp Thanh có thai hai tháng! Thời gian ở trong lòng động với Nhuế Vĩ! Tác giả cái bào thai đó nếu không là Nhuế Vĩ thì chẳng lẽ là cá!
Hồ Cáp Na cũng đồng quan niệm với Giản Hoài Quyên, cũng nghe tim nhói như Giản Hoài Quyên.
Năm hôm nữa lại trôi qua, thuyền cứ đi đều đều. Trong năm hôm đó chỉ có Diệp Thanh đến trò chuyện với Nhuế Vĩ thôi. Chàng không gặp Giản Hoài Quyên, Hồ Cáp Na một lần nào. Kể cả Ngọc Diện Thần Bà cũng vắng bóng luôn. Tuy nhiên Nhuế Vĩ không lưu ý đến điều đó cho lắm.
Đến ngày thứ sáu, theo lệ thì sáng ra Diệp Thanh đã đến với Nhuế Vĩ rồi.
Song chàng chờ đến trưa chẳng thấy nàng. Lấy làm lạ, chàng chạy đi tìm nàng.
Hồ Cáp Na, Giản Hoài Quyên đều đáp là không thấy nàng. Sang qua phòng Ngọc Diện Thần Bà, chàng phát hiện ra bà cũng không có mặt. Chàng chạy vội đi tìm Âu Dương Long Niên.
Nhìn qua thần sắc của chàng, Âu Dương Long Niên cười lớn hỏi :
- Cái gì thế? Mất mát vật gì đó phải không?
Nhuế Vĩ xẵng giọng :
- Phải! Ở đâu?
Âu Dương Long Niên vẫn cười :
- Mất mát vật gì không nói ra ai biết đâu mà chỉ cho ngươi?
Nhuế Vĩ cao giọng :
- Tại hạ kính tiền bối là bậc trưởng thượng thì tiền bối phải có thái độ nghiêm chỉnh một chút. Có người ở trên thuyền này bỗng dưng thất tung! Tiền bối phải cho tại hạ biết ngay người đó ở đâu?
Âu Dương Long Niên bĩu môi :
- Ngươi muốn nói ai? Kẻ mặt dạn mày dày phải không? Trên thuyền này không ai dung chứa thứ người như vậy!
Nhuế Vĩ quát :
- Tiền bối mắng ai mặt dạn mày dày?
Âu Dương Long Niên cười lạnh :
- Gái không chồng mà thọ thai, như vậy không là mặt dạn mày dày sao?
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Thọ thai?
Âu Dương Long Niên bật cười vang :
- Gái lớn bụng, không thọ thai thì là gì? Dù bụng chưa lớn, không bệnh tật gì sao nàng lại buồn nôn?
Nhuế Vĩ không bối rối, trái lại mừng rỡ hỏi dồn :
- Nàng ở đâu?
Âu Dương Long Niên cao mặt :
- Bí lục “Huyền Quy” ở đâu nàng ở đó!
Nhuế Vĩ vung hai tay quét tới.
Âu Dương Long Niên kinh hoảng vọt mình ra khỏi phòng.
Nhuế Vĩ nóng tìm Diệp Thanh, hất tung cả đồ vật trong gian phòng ngã đổ ngổn ngang.
Âu Dương Long Niên gọi gấp :
- Nàng không có mặt ở trong đó đâu, ngươi trao quyển tập “Huyền Quy” ra ta sẽ chỉ cho ngươi đi tìm nàng! Nếu không, vĩnh viễn ngươi đừng mong gặp lại nàng!
Nhuế Vĩ nổi giận bay mình theo.
Âu Dương Long Niên lên bên trên thuyền thốt :
- Ngươi đánh ta sẽ có người đánh Diệp Thanh!
Nhuế Vĩ hét :
- Ta giết ngươi!
Âu Dương Long Niên mất hết vẻ đạo mạo của một bậc tiền bối, cười trơ trẽn đáp :
- Ngươi giết ta sẽ có người giết Diệp Thanh! Giết luôn đứa con của ngươi trong bụng nàng, một mạng đổi hai ta lời chán!
Nhuế Vĩ khựng lại “hừ” một tiếng :
- Ngươi muốn sao?
Âu Dương Long Niên buông gọn :
- “Huyền Quy công phu”!
Nhuế Vĩ hét :
- Ta không thấy quyển đó lấy gì trao cho ngươi?
Âu Dương Long Niên cười hắc hắc :
- Quỷ cũng khó tin được ngươi, nói gì ta!
Nhuế Vĩ kêu trời :
- Ta phải làm sao ngươi mới tin?
Âu Dương Long Niên lạnh lùng :
- Không nói lôi thôi nữa. Điều kiện như thế đó! Tùy ngươi quyết định!
Vừa lúc đó thuyền phu đến báo cáo với Âu Dương Long Niên :
- Trước mặt chúng ta có ba chiếc thuyền.
Âu Dương Long Niên hỏi :
- Thuyền gì thế?
Thuyền phu đáp :
- Theo kỳ hiệu thì là thuyền của Thiết Võng bang.
Âu Dương Long Niên cau mày :
- Thiết Võng bang từ lâu hoạt động trên Trường Giang sao bây giờ lại ra đến biển?
Thuyền phu đáp :
- Con gái của Bang chủ vượt biển du ngoạn, bọn tùy tùng bảo chúng ta tránh mặt.
- Chúng có biết thuyền này của ai chăng?
Thuyền phu đáp :
- Bọn tôi có nói thuyền này của Hải Long Vương.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 57**

Thiết Võng bang

Âu Dương Long Niên hỏi :
- Rồi chúng nói làm sao?
Thuyền phu đáp :
- Chúng bảo dù là thuyền của Hoàng đế cũng phải tránh đi nơi khác gấp.
Âu Dương Long Niên sôi giận, râu tóc đều dựng lên, hét :
- Quá lắm rồi! Thật là quá lắm rồi!
Thuyền phu hỏi :
- Phải đáp làm sao đây lão tiên sanh?
Âu Dương Long Niên quát :
- Chẳng đáp làm sao cả, cứ lướt tới, xung chạm thuyền của chúng!
Thuyền phu vâng một tiếng, đoạn lui đi.
Thuyền song phương đi ngược chiều, dù thuyền chậm, khoảng cách cũng thu hẹp nhanh.
Không lâu lắm, ba chiếc thuyền của Thiết Võng bang dàn thành hình tam giác xuất hiện rõ ràng, hai chiếc thuyền đầu đột nhiên xung tiến như hai mũi tên, đồng thời gian từ trên hai thuyền đó tên bắn tới như mưa.
Trên thuyền của Âu Dương Long Niên có hơn hai mươi thuyền phu, người nào cũng theo Âu Dương Long Niên hơn mười năm, tất cả đều có ít nhiều võ công, những mũi tên đó đối với họ chẳng đáng ngại gì.
Trong cơn mưa tên, Nhuế Vĩ vừa tránh né vừa hỏi :
- Ngươi có chịu trao trả Diệp Thanh cho ta chăng?
Âu Dương Long Niên cũng vừa tránh tên vừa đáp :
- Không trao trả!
Nhuế Vĩ trầm giọng :
- Ngươi hành động đê tiện quá, chẳng xứng đáng với thinh danh một bậc tông sư chút nào. Hãy tiếp chiêu của ta đây.
Chàng lướt tới, lướt không nhanh lắm bởi còn phải tránh tên.
Sau lưng hơn mười mũi tên dài bay tới, trước mặt Nhuế Vĩ tấn công, tay chưa đến quyền phong đã đến rồi.
Hai đầu thọ địch, Âu Dương Long Niên không hề rối loạn, lạng mình qua một bên vọt xéo lên, tránh mấy mũi tên dễ dàng.
Chiêu thức đó có cái tên là “Lưu Tinh San Nguyệt”.
Đánh hụt, quyền phong hốt trọn mấy mũi tên quăng ra ngoài, trông thấy Âu Dương Long Niên chạy đi xa ngoài ba trượng, Nhuế Vĩ hét :
- Trốn đi đâu mà được với ta!
Chàng chưa kịp bay mình đuổi theo bỗng một tiếng ầm vang lên.
Thuyền của Âu Dương Long Niên và một chiếc thuyền địch chạm nhau, thuyền địch mỏng manh hơn nên bị vỡ một bên hông, nước tràn qua lỗ hổng vào thuyền. Chỉ trong thoáng mắt nữa thôi, con thuyền đó sẽ chìm lỉm.
Trên thuyền địch có hơn hai mươi đại hán vận y phục chẹt, có lẽ là bộ hạ của Thiết Võng bang. Tất cả cùng nhún chân, nhảy vọt lên thuyền của Âu Dương Long Niên.
Âu Dương Long Niên quát :
- Giết! Giết hết lũ chuột đó cho ta!
Âu Dương Ba suất lãnh bọn thuyền phu ngăn trở đám bang đồ Thiết Võng bang, không chờ chúng lên thuyền.
Thuyền địch bên hữu lúc đó tiếp cận thuyền của Âu Dương Long Niên rồi.
Bộ hạ của Thiết Võng bang trên thuyền đó cũng nhảy vút lên thuyền của Âu Dương Long Niên, theo chân của thuyền trước. Thành thử nhân số bên địch nhiều gấp đôi.
Âu Dương Long Niên thầm nghĩ :
- “Thiết Võng bang là loài cá nhỏ trong sông ngòi, có thấm gì với ta là một kình ngư nơi đại hải?”
Lão đinh ninh mỗi thuyền phu của lão có thể đối phó với năm bảy tên bộ hạ của Thiết Võng bang, nhưng lão lầm, bọn Thiết Võng bang tuy chẳng cao cường cho lắm, song chúng dùng toàn những quái chiêu gây bối rối cho thủ hạ của lão, chỉ trong thoáng mắt bọn thủ hạ của lão bắt đầu luống cuống tay chân như sắp bại.
Âu Dương Long Niên lấy làm kỳ. Nhưng lão bận đề phòng Nhuế Vĩ, không làm sao xuất thủ phản công tiếp trợ thủ hạ.
Nhuế Vĩ đâu có để cho lão nghỉ tay lâu. Chàng lướt tới vẹt đám thủ hạ của lão.
- Việc của chúng ta hãy tạm gác lại một bên, tiểu tử! Trước hết nên đánh đuổi bọn kia đi!
Nhuế Vĩ hét :
- Ta chẳng đánh đuổi ai cả, không ai là kẻ địch của ta ngoài ngươi! Ngươi muốn ta buông tha cho thì cứ giao Diệp Thanh lại cho ta!
Âu Dương Long Niên nổi giận, mắng :
- Con điếm thúi đó ta giết chết rồi!
Nhuế Vĩ sùi bọt mép, vung quyền đánh ra.
Âu Dương Long Niên lại né tránh.
Đánh hụt Âu Dương Long Niên, Nhuế Vĩ không thu kịp tay thành thử dư lực còn, quật ngã luôn một thuyền phu và hai bang đồ Thiết Võng bang sau lưng lão.
Bọn Thiết Võng bang cứ tưởng chàng là người của Âu Dương Long Niên, vội chia ra mấy tên vây quanh chàng. Ba tên thuyền phu cũng áp tới hiệp với bọn Thiết Võng bang vây quanh chàng luôn. Thế là có hơn mười người gồm hai cánh, đồng thời bao vây chàng.
Âu Dương Long Niên thừa dịp đó quật khởi thế công trừ diệt bọn Thiết Võng bang. Chúng dù có quái chiêu, song đâu phải là đối thủ của một Âu Dương Long Niên. Cho nên qua một lúc, chúng bị lão quật ngã tất cả.
Lỡ giết ba người, Nhuế Vĩ hối hận hết sức, bây giờ bị vây, chàng sợ giết thêm người nên không phản công, chỉ dùng “Phi Long bộ pháp” chạy nhảy né tránh thôi.
Dần dần đám bang đồ Thiết Võng bang giảm nhiều, thuyền phu của Âu Dương Long Niên nhờ lão ta càn quét một số lớn địch nhân, được rảnh tay, bèn cùng Âu Dương Ba áp vào tấn công Nhuế Vĩ ào ào.
Nhuế Vĩ nổi giận, thấy mình nhượng mãi chúng lại làm già, bèn giở chiêu thứ tám trong “Phi Long Bát Bộ” ra, phóng chân bốn phía. Tên nào chậm lùi là bị chàng đá trúng đầu, ngã nhào hôn mê luôn. Còn lại một số ít vẫn ngoan cố không chịu rút lui, Nhuế Vĩ lại vung chân một lượt nữa.
Còn lại mỗi một mình Âu Dương Ba nhờ đứng xa nên không việc gì. Hắn sợ quá, chạy đến bên phụ thân, nấp sau lưng lão.
Nhuế Vĩ đảo mắt nhìn quanh, thấy chỉ còn ba người đứng là cha con Âu Dương và chàng, nơi sàn thuyền hơn sáu mươi người gồm song phương nằm ngổn ngang bất động.
Âu Dương Long Niên tán :
- Quả thật công phu Huyền Quy cực kỳ linh diệu!
Nhuế Vĩ lắc đầu :
- Chẳng có công phu Huyền Quy gì hết. Ngươi đừng bày chuyện cho người khác tưởng là ta có thứ công phu đó.
Âu Dương Long Niên cười lớn :
- Sự thực thì ngươi có cất giấu quyển bí lục công phu Huyền Quy.
Nhuế Vĩ hét :
- Nói nhảm!
Âu Dương Long Niên cười lạnh :
- Ta nói nhảm? Dễ thường Ngọc Diện Thần Bà cũng nói nhảm luôn?
Nhuế Vĩ kinh hãi :
- Ngươi nói cái gì? Ngọc Diện Thần Bà cũng nghi là ta lừa dối?
Âu Dương Long Niên gật đầu :
- Đúng là ngươi gạt bà ấy.
Nhuế Vĩ gọi lớn :
- Tưởng lão tiền bối! Tưởng lão tiền bối!
Âu Dương Long Niên cười mỉa :
- Gọi rát cổ họng cũng vô ích, ngươi không xuất chiếu quyển bí lục đó thì đừng hòng bà ấy cho ngươi thấy mặt.
Nhuế Vĩ cao giọng gọi tiếp :
- Dù không tin vãn sinh đi nữa, Tưởng lão tiền bối cũng phải chủ trì chánh nghĩa chứ!
Vô ích! Chẳng có ai đáp lời chàng ngoài Âu Dương Long Niên châm chích chàng mãi.
Nhớ lại thái độ lạnh lùng vừa rồi của Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na, Nhuế Vĩ tự hỏi hay là hai nàng cũng hoài nghi chàng luôn? Họ quán thông với Ngọc Diện Thần Bà ly khai chàng sao? Có lẽ là thế nên chẳng nàng nào ra dò xem chàng có việc gì chăng... Chàng thở dài. Cũng được! Chẳng ai tin thì chàng còn nói gì nữa? Nói làm chi?
Âu Dương Ba ỷ có cha che chở, thốt :
- Trao “Bí kíp Huyền Quy” ra đi, tiểu tử.
Bỗng có âm thinh của nữ nhân vang lên :
- “Bí kíp Huyền Quy” là cái gì?
Một thiếu nữ vận áo đỏ, tuổi dưới hai mươi, rất đẹp, từ mũi thuyền đi đến.
Nàng xuất hiện từ lâu, vì bận tranh biện với nhau nên chẳng ai thấy. Theo sau nàng là một đại hán râu ria đầy mặt.
Âu Dương Long Niên lấy làm lạ, hỏi :
- Cô nương là ai? Từ đâu đến? Đến lúc nào?
Thiếu nữ áo đỏ bật cười khanh khách :
- Lão tiên sanh! Tiên sanh quật ngã toàn bộ thuộc hạ của tôi, tiên sanh không biết tôi là ai?
Âu Dương Long Niên kêu lên :
- A! Lệnh ái của Thiết Võng bang chủ!
Thiếu nữ hỏi :
- Tiên sanh có thể trả bọn thuộc hạ lại cho tôi chứ?
Âu Dương Long Niên đáp gấp :
- Có thể lắm chứ! Có thể lắm chứ!
Thiếu nữ áo đỏ cau mày bảo :
- Dư Tiểu Mao! Gọi tỉnh chúng lại đi. Ai lại đi lên thuyền của người ta mà nằm ngủ lỳ như vậy, thật khó coi quá!
Gã râu ria bước tới.
Âu Dương Ba vốn ngông cuồng thành tánh, cười ghẹo :
- Tiểu Mao! Tiểu Mao! Tên nghe hay ghê!
Dư Tiểu Mao nhếch mép cười.
Nụ cười chưa trọn hình, gã đã lướt tới trước mặt Âu Dương Ba. Một bàn tay bay lên, một tiếng “bốp” vang theo.
Âu Dương Ba hứng cái tát tay vào mặt như trời giáng. Âu Dương Ba phun máu, hai chiếc răng theo máu văng ra. Đau quá hắn kêu lên ầm ĩ.
Âu Dương Long Niên khi nào tha thứ cho kẻ khác làm nhục con trước mặt lão. Lão vươn tay chụp Dư Tiểu Mao.
Tuy cao lớn dềnh dàng, Dư Tiểu Mao nhanh hơn con mèo, gã chỉ lách mình, bàn tay của Âu Dương Long Niên chụp vào khoảng không.
Dư Tiểu Mao trở lại đám thuộc hạ Thiết Võng bang, giải khai huyệt đạo cho chúng.
Âu Dương Long Niên giật mình. Lão điểm huyệt không đồng dạng, nặng nhẹ cũng bất đồng, giả như chính lão giải khai cũng phải mất ít nhất cũng là một giờ.
Nhưng Dư Tiểu Mao chỉ phí nửa giờ là làm xong việc. Lão kinh hãi, thành thử chưởng thứ hai để phục hận cho con trai lão lại chẳng dám đánh ra.
Rồi Dư Tiểu Mao trở lại trước mặt thiếu nữ áo đỏ, vòng tay cung kính thốt :
- Xong hết rồi, còn hai người không giải được.
Thiếu nữ áo đỏ nổi giận :
- Tại sao không giải được? Ngươi học tập chưa đến nơi đến chốn à?
Dư Tiểu Mao đáp :
- Không phải vậy. Chỉ vì hai người đó đã chết.
Thiếu nữ quét ánh mắt sang Âu Dương Long Niên hỏi :
- Ai đánh chết chúng?
Nhuế Vĩ tiến lên đáp :
- Tại hạ lỡ tay đánh chết chúng.
Thiếu nữ cười lạnh :
- Đánh chết thủ hạ của ta, quả thật ngươi to gan đấy.
Quay sang Dư Tiểu Mao nàng bảo :
- Cho chúng trở về thuyền hết đi. Đừng đứng đó bẩn mắt ta!
Dư Tiểu Mao khoát tay :
- Đi! Đi nhanh! Đồ vô dụng!
Một tên bước tới, mếu máo thốt :
- Thuyền chìm rồi, về đâu bây giờ?
Dư Tiểu Mao quát :
- Thế tiểu thơ không thấy sao, ngươi còn phải léo nhéo! Tạm thời về bên thuyền kia đi.
Bây giờ Âu Dương Long Niên mới giải huyệt cho bọn phu thuyền của lão.
Chúng rút lui hết.
Thiếu nữ áo đỏ hỏi Âu Dương Long Niên :
- Thủ hạ của tôi không phải tiên sanh đánh chết song thuyền bị chạm nên chìm, tiên sanh tính sao?
Thuyền chạm, trách nhiệm về cả song phương, nếu để cho một mình Âu Dương Long Niên thì oan quá!
Âu Dương Long Niên ngán thủ pháp giải huyệt của Dư Tiểu Mao thành thử ngán luôn nữ chủ. Bộ hạ như thế đó thì chủ nhân phải như thế nào nữa! Lão không dám giở thói ương ngạnh, cười vuốt đáp :
- Lão phu xin đền thiệt hại cho tiểu thơ.
Thiếu nữ buông giọng trêu :
- Đền như thế nào?
Âu Dương Long Niên đáp :
- Tiểu thơ cho biết giá trị chiếc thuyền, lão phu sẽ đền.
Thiếu nữ lắc đầu :
- Tôi không ham đồng tiền thúi của tiên sanh đâu. Tiên sanh hãy đền chiếc thuyền này cho tôi.
Không ai chịu nổi thái độ trịch thượng của nàng, song Âu Dương Long Niên là tay gian hùng xảo trá, gương mặt lỳ nhất đời, lão không hề giận, luôn luôn cười vuốt :
- Được! Được! Về đến Trung Nguyên rồi lão phu sẽ giao cho tiểu thơ.
Thiếu nữ lắc đầu :
- Ai mà đợi lâu như vậy được tiên sanh? Tuy nhiên, chẳng lẽ tôi bức tiên sanh phải nhảy xuống biển để giao thuyền liền cho tôi? Thôi thì tôi cũng chịu vậy đi. Nhưng về đến Trung Nguyên rồi tiên sanh phải lên bờ ngay cho tôi nhé.
Âu Dương Long Niên đáp ứng lẹ :
- Được! Được! Mọi người trong thuyền sẽ lên bờ hết, lão phu giao thuyền trống cho tiểu thơ.
Thiếu nữ day qua Nhuế Vĩ hỏi :
- Vấn đề thuyền giải quyết xong rồi, còn vấn đề người chết, ngươi tính làm sao với ta đây?
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ đã nói lỡ tay đánh chết chứ không phải cố tâm.

**Cổ Long**

THẤT LÃO KIẾM

**Hồi 58**

Thanh kiếm Ngư Trường

Thiếu nữ gạt ngang :
- Ta bất chấp trường hợp sát nhân của ngươi như thế nào. Ta chỉ biết sát nhân là thường mạng thôi! Ngươi phải nghĩ đến điều đó!
Nhuế Vĩ hỏi :
- Cô nương muốn sao? Thường mạng thì chắc là tại hạ không thể tuân lời được rồi!
Thiếu nữ tiếp :
- Vậy thì ngươi dùng bản lãnh giết người đó mà tự bảo vệ sinh mạng.
Nhuế Vĩ hỏi :
- Nghĩa là...
Thiếu nữ trầm gương mặt :
- Ta bảo Dư Tiểu Mao phục thù cho hai kẻ chết, nếu ngươi thủ hòa được với hắn thì ngươi khỏi chết và có thể dùng vàng bạc đền thiệt hại. Còn như ngươi bại thì sanh mạng của ngươi phải do ta sử dụng.
Nhuế Vĩ mỉm cười :
- Giả như tại hạ thắng?
Thiếu nữ lắc đầu :
- Không bao giờ có việc đó.
Nhuế Vĩ lại cười :
- Cô nương nhất định hạ thủ là tại hạ phải bại?
Thiếu nữ gật đầu :
- Ta chắc chắn như vậy. Hòa với Dư Tiểu Mao là khá lắm đó, đừng nuôi mộng thắng hắn. Trong thiên hạ không mấy kẻ thủ hòa được với hắn!
Lời nói đó không khỏi ngông cuồng.
Nhuế Vĩ bất mãn.
Thấy rõ tâm ý của chàng, thiếu nữ hỏi :
- Ngươi tin là thắng nổi Dư Tiểu Mao?
Nhuế Vĩ thản nhiên :
- Như cô nương, tại hạ chắc vậy!
Dư Tiểu Mao “hừ” một tiếng bước tới :
- Con mẹ nó! Động thủ đi thôi!
Gã đánh trước một quyền.
Thiếu nữ quát :
- Khoan!
Dư Tiểu Mao thu tay về nhanh như lúc xuất phát.
Thiếu nữ tán :
- Này họ Nhuế! Ta khen ngươi có dũng khí đó! Nếu ngươi thắng, ta sẽ bỏ qua hết mọi việc, hơn thế còn thưởng cho ngươi nữa đấy. Thưởng hậu đấy!
Nhuế Vĩ lạnh lùng :
- Trọng thưởng thì cô nương bất tất! Chỉ mong cô nương ly khai gấp chốn này thôi, cho khỏi trở ngại việc riêng giữa tại hạ và Âu Dương Long Niên.
Thiếu nữ hỏi :
- Ta có thấy vừa rồi ngươi và Hải Long Vương đánh nhau, thế các ngươi có thù với nhau?
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Sự tình sắp sửa kết thúc thì cô nương đến, thành ra dở dang cả. Trách nhiệm đó về cô nương đấy!
Thiếu nữ không giận, cười nhẹ đáp :
- Vậy ta chịu lỗi đó! Nếu ngươi thắng Dư Tiểu Mao, ta sẽ lãnh kết thúc sự việc cho ngươi. Ta nghĩ cái lão thất phu kia không dám trái ý ta đâu. Lão thất phu!
Âu Dương Long Niên biến sắc mặt, song cố dằn lòng. Khi chưa biết được thực lực đối phương như thế nào, lão không hề vọng động. Lão chờ Dư Tiểu Mao và Nhuế Vĩ giao thủ rồi sẽ quan sát và phán đoán sau.
Nhuế Vĩ gật đầu :
- Xin cô nương ra lịnh cho Dư nhân huynh xuất thủ đi!
Nhưng thiếu nữ chưa ra lịnh. Nàng nhìn Nhuế Vĩ, cười nhẹ hỏi :
- Ngươi có ngông cuồng chăng? Đôi tay bị cột thế đó, có là điên ngươi mới dám giao đấu.
Nhuế Vĩ giật mình, lúc đó mới nhớ lại hay bàn tay của mình. Chàng cười khổ đáp :
- Biết vậy song tại hạ không làm gì khác hơn được. Trên đời này không có đao kiếm nào chặt đứt Phược Long Sách được.
Thiếu nữ lắc đầu :
- Ngươi lầm! Chính ta đây có một vật chặt đứt đường dây đó. Ta biết Phược Long Sách rất kiên cố, ngày trước ta từng nghe gia phụ nói về nó.
Âu Dương Long Niên sợ nàng giúp Nhuế Vĩ cắt đường dây thì nguy nên hấp tấp kêu lên :
- Đừng! Tiểu thơ! Hắn có công phu “Huyền Quy” đó, lợi hại lắm. Tiểu thơ giúp hắn được tự do có khác nào chắp đôi cánh cho con hổ! Không ai chế ngự hắn nổi đâu.
Thiếu nữ bĩu môi :
- Ta không tin hắn có công phu “Huyền Quy”!
Âu Dương Long Niên lại kêu lên :
- Lão phu nói thật đấy tiểu thơ!
Thiếu nữ trầm giọng :
- Ta bảo không tin là không tin! Lão thất phu đừng nói nhiều.
Nàng rút trong mình ra một thanh kiếm.
Âu Dương Long Niên kêu lên lần thứ ba :
- Ngư Trường kiếm!
Thiếu nữ gật đầu :
- Lão thất phu có nhãn lực đấy!
Bỗng nhiên nàng đổi lối xưng hô, gọi Nhuế Vĩ :
- Nhuế công tử đề phòng đấy!
Vung Ngư Trường kiếm, nàng đâm tới.
Nhuế Vĩ thấy nàng có cảm tình với chàng rõ rệt, không tin là chàng có công phu “Huyền Quy”, lại thay đổi lối xưng hô, như vậy là nàng không coi chàng là cừu địch rồi. Thì nhất định nhất kiếm đó chỉ dọa chàng, xem chàng có khiếp hay không. Chàng bất động.
Nàng tán :
- Can đảm đó! Khá lắm!
Nàng đâm luôn mũi kiếm vào khoảng giữa đôi cườm tay, đoạn xoay ngược lưỡi kiếm lên. Một tiếng bực vang khẽ. Đường dây cột tay đứt liền.
Nhuế Vĩ cả mừng, vươn vai làm mấy cử động co giãn. Sau đó chàng vòng tay cảm tạ thiếu nữ.
Thiếu nữ tránh qua một bên, không nhận cái vái tay của chàng. Nàng thốt :
- Tôi cắt dây cho công tử để giao đấu, có vậy cuộc đấu mới công bình, chứ không phải vì hảo ý giúp công tử được tự do đâu.
Nàng day qua Dư Tiểu Mao tiếp luôn :
- Động thủ đi!
Cuộc chiến bắt đầu.
Quyền pháp của Dư Tiểu Mao cực kỳ kinh ảo, Nhuế Vĩ nhờ có “Phi Long bộ pháp” mới tránh khỏi nguy hại mấy lượt.
Cuối cùng, bằng vào nội lực, chàng đánh bay Dư Tiểu Mao.
Nếu thiếu nữ không kịp thời tung mình lên nắm Dư Tiểu Mao giữ lại, gã phải rơi xuống biển rồi.
Bại vì nội lực kém, Dư Tiểu Mao không phục đòi tái đấu.
Thiếu nữ không cho. Động tính sinh tài, nàng đề nghị giao thủ với Nhuế Vĩ.
Dù sao thì nàng cũng là ân nhân của chàng, khi nào chàng chấp nhận cuộc đấu?
Bất chấp chàng ưng thuận hay không, nàng vung Ngư Trường kiếm tấn công liền.
Âu Dương Long Niên cả mừng, song lại lo. Mừng là vì nàng vào cuộc, nếu nàng thắng thì lão hả dạ vô cùng, Nhuế Vĩ sẽ không còn ỷ có nội lực hùng mạnh uy hiếp lão nữa. Nhưng rủi nàng giết chết Nhuế Vĩ thì lão làm sao đem Diệp Thanh đánh đổi “quyển tập Huyền Quy”? Tuy nhiên, song phương đã giao thủ rồi, lão tuy mừng song lại không muốn ngăn cản, mà ngăn cản cũng không còn kịp nữa.
Thoạt đầu Nhuế Vĩ dùng tay không chạy nhảy né tránh theo bộ pháp “Phi Long Bát Bộ”. Song “Phi Long Bát Bộ” đối với thiếu nữ hoàn toàn vô dụng vì thuật khinh công của thiếu nữ cao diệu cực độ, luôn luôn nàng chận lối thoát của chàng làm cho chàng càng phút càng lúng túng. Chàng nghĩ nếu nhượng bộ nàng mãi thì chàng khó tránh thảm bại. Bắt buộc, chàng rút thanh Huyền Thiết Mộc kiếm ra nghinh chiến. Chàng sử dụng “Thiên Độn kiếm pháp” của Du Bách Long đối phó với thiếu nữ. Kiếm pháp cầm như trò trẻ trước thiếu nữ, nàng thừa sức áp đảo chàng như thường.
Cuối cùng, thiếu nữ xuất phát một chiêu kiếm tuyệt độc.
Nhuế Vĩ kinh hãi, không ngần ngại mảy mai dùng ngay chiêu Vô Địch của “Kiếm pháp Hải Uyên” đối phó.
Đưa ra hai chiêu kiếm đó, song phương dồn nhau vào cái thế lưỡng bại câu thương.
Trong một giây phút hối hận, nếu gây tổn thất cho thiếu nữ thì chẳng há ra mình phụ lòng ân nhân sao? Thà chịu chết còn hơn là làm gì có hại cho thiếu nữ.
Nghĩ thế, dùng tay tả chặt xuống tay hữu, thanh Mộc kiếm bật lên, đồng thời tay hữu lỏng ngón, thanh Mộc kiếm vuột tay bay đi xa rơi buông xuống biển. Rồi chàng nhắm mắt buông tay chờ chết. Chết một mình cho tròn ân, trọng nghĩa.
Thiếu nữ cũng hối hận đã dùng một chiêu độc tấn công Nhuế Vĩ, giả như chàng chết vì chiêu đó thì nàng làm sao tránh khỏi cái tiếng hiếu chiến và hiếu sát! Một nữ nhân đoan chánh không hề nuôi dưỡng cái tính hiếu chiến và hiếu thắng. Không do dự, nàng xòe tay tả chặt xuống mũi thanh kiếm.
Mũi thanh kiếm gãy một đoạn ngắn, phần gãy bay đi, phần còn lại bị cái chặt là vuột khỏi tay vụt tới đâm luôn vào ngực Nhuế Vĩ.
Nhuế Vĩ đinh ninh là mình phải chết, ngờ đâu chỉ nghe nhói ở ngực một chút rồi thôi. Chàng chưa kịp mở mắt ra, thiếu nữ đã rú lên một tiếng, vọt tới ôm chầm lấy chàng.
Nàng cũng đinh ninh thanh kiếm dù gãy một đoạn cũng đâm thủng được ngực chàng, sợ chàng ngã nên lướt tới đỡ.
Chàng giật mình, vừa mở mắt ra, thiếu nữ hỏi nhanh :
- Có sao không?
Rút đoạn kiếm nơi ngực, kiếm vấy máu độ tấc. Chàng lấy luôn quyển sách mà chàng giấu ở ngực ra, xem lại thấy quyển sách dầy hai tấc bị chọc thủng.
Thì ra thanh kiếm cắm sâu ba tấc,quyển sách hứng hết hai tấc, kiếm chỉ đâm vào ngực chàng độ tấc thôi. Quyển sách đó là quyển “Biển Thước thần thơ”, Dược Vương Gia tặng chàng ngày trước. Nếu không có quyển sách ngăn chận bớt đà kiếm thì kiếm đâm thấu tim chàng rồi, chàng mất mạng là cái chắc.
Nhuế Vĩ lấy thuốc gịt vết thương, nhìn thiếu nữ.
Thiếu nữ áy náy vô cùng, ấp úng :
- Vì tôi hiếu thắng, gây thương tích cho công tử, lại làm cho công tử mất luôn thanh Mộc kiếm trong khi công tử không muốn gây tổn thương cho tôi. Tôi hổ thẹn quá.
Nhuế Vĩ an ủi nàng.
Suy nghĩ một chút, thiếu nữ cúi xuống nhặt thanh Ngư Trường kiếm, hai tay trao cho Nhuế Vĩ, thốt :
- Mất thanh Mộc kiếm, công tử làm sao bôn tẩu giang hồ? Tôi xin đền công tử thanh kiếm này làm vật tùy thân để tạ lỗi với công tử.
Nhuế Vĩ từ khước :
- Mộc kiếm mất là do tại hạ tự nguyện quăng đi, cô nương có lỗi gì? Tại hạ không dám nhận một vật quý như thế.
Thiếu nữ cưỡng bách :
- Công tử không nhận là suốt đời tôi ân hận mãi về hành động hôm nay. Vả lại, tôi đã nói, nếu công tử thắng Dư Tiểu Mao thì tôi thưởng trọng hậu kia mà. Xin công tử đừng chấp cái tiểu tiết mà gây bẽ bàng cho tôi.
Nhuế Vĩ đành phải nhận.
Trầm ngâm một lúc, thiếu nữ tiếp :
- Tôi ra đi chuyến này, ngoài cái ý xuất hải du ngoạn còn có sứ mạng do phụ thân tôi ủy thác. Lão nhân gia có một vấn đề nan giải, người mong mỏi được hội kiến với công tử một lần, nhờ công tử giải quyết hộ. Vậy sau này khi nào rỗi rảnh, công tử nên quá bộ đến Thiết Võng bang gặp gia phụ nhé.
Nhuế Vĩ đáp :
- Tại hạ tài hèn trí thấp, sợ không giúp được gì cho lịnh tôn để cho lịnh tôn phải thất vọng.
Suy tư một phút, chàng tiếp :
- Tuy nhiên, tại hạ sẽ cố gắng thu xếp công việc để có thì giờ đến bái kiến lịnh tôn, sau nữa đáp lại cái ơn của cô nương hôm nay dành nhiều hảo ý cho tại hạ.
Thiếu nữ gật đầu :
- Tôi sẽ chờ công tử đến, xin công tử chấp nhận một hạn định từ sáu tháng đến một năm, đừng để cha con tôi phải chờ lâu. Bây giờ thì chúng ta có thể chia tay được rồi.
Day qua Âu Dương Long Niên còn sững sờ trước một kết cuộc ngoài ý muốn, thiếu nữ thốt :
- Tiên sanh không nên nghi ngờ Nhuế công tử đã nhặt được “quyển tập Huyền Quy” nữa, bởi vật đó ở trong mình tôi đây.
Nàng lấy ra một quyển tập nơi bìa có chữ “Quy Lục” viết theo lối cổ tự.
Thấy quyển tập Huyền Quy, Âu Dương Long Niên kích động lòng tham, bất cố lợi hại nhào tới giật.
Thiếu nữ điềm nhiên chờ khi lão đến gần, nàng hoành tay tát ngược lại.
Một tiếng “bốp” vang lên, Âu Dương Long Niên hứng trọn một cái tát bên má. Cái tát quá mạnh, lão loạng choạng người chực ngã.
Thân danh là một tông sư, lại bị tát tay mà không tránh né kịp thì đúng là một sỉ nhục lớn. Mà sự kiện đó cũng chứng tỏ luôn thiếu nữ có bản lĩnh kinh hồn, trên Âu Dương Long Niên mấy bậc.
Tiếc quyển tập quý báu, Âu Dương Long Niên lại vọt mình tới vươn cả hai tay ra chụp. Nhưng lão chỉ chụp vào khoảng không, thiếu nữ đã cùng Dư Tiểu Mao nhảy xuống thuyền, thuyền ở cách xa ngoài hai mươi trượng.
Nàng xuống thuyền rồi, thuyền phu liền tay chèo, kéo buồm. Không lâu lắm, thuyền mờ dạng ở phương trời xa.
Nếu dùng thuyền nhẹ, Âu Dương Long Niên có thể đuổi theo kịp. Song đuổi theo mà làm gì? Nàng có công phu Huyền Quy, lão mong gì uy hiếp nổi nàng mà toan cướp giật. Lão thẫn thờ nhìn theo thuyền thiếu nữ.
Nhuế Vĩ bước tới trầm giọng thốt :
- Hiện tại tiền bối đã biết tại hạ chẳng có quyển bí lục đó. Vậy tiền bối không còn ích lợi gì giấu mãi Diệp Thanh. Hãy trao nàng ngay đây cho tại hạ, nếu không tại hạ sẽ đánh chết lão tiền bối.
Vốn sợ công lực của Nhuế Vĩ, Âu Dương Long Niên không còn ngoan cố như trước nữa, gật đầu đáp :
- Trao, tự nhiên lão phu sẽ trao, nhưng lão phu xin Nhuế lão đệ cho biết một điều.
Nhuế Vĩ hỏi gấp :
- Điều gì?
Âu Dương Long Niên tiếp :
- Nhờ vào đâu lão đệ thăng tiến công lực nhiệm mầu như thế?
Nhuế Vĩ không giấu :
- Tại hạ vô hình trung ăn trúng một thứ cá lạ.
Nhuế Vĩ không chỉ chỗ có cá, song Âu Dương Long Niên thừa hiểu địa điểm đó là Hồ Lô đảo. Không hy vọng học tập công phu Huyền Quy, lão xoay qua mơ vọng ăn thứ cá lạ. Với tài nghệ sẵn có, nếu công lực tăng tiến phi thường thì lão có thể tung hoành trên giang hồ mà không ngán bất cứ một ai.
Lão đáp ứng trao trả Diệp Thanh cho Nhuế Vĩ, song lão còn do dự Nhuế Vĩ biết ý lão bèn nói rằng :
- Tại hạ xin hứa, tiền bối trao trả Diệp Thanh rồi là bọn tại hạ xin đi ngay, không hề lưu lại thuyền này một phút. Bất quá tại hạ yêu cầu tiền bối cấp cho một chiếc thuyền con loại cấp cứu, tại hạ và nàng sẽ xuống thuyền cạn đó ly khai gấp.
Âu Dương Long Niên sáng mắt lên :
- Thật vậy?
Nhuế Vĩ gật đầu.
Âu Dương Long Niên đưa chàng đến một chiếc thuyền cấp cứu kéo tấm bố phủ kín lên trên. Diệp Thanh nằm ngủ say trong đó.
Thì ra Ngọc Diện Thần Bà âm mưu với Âu Dương Long Niên bắt giấu nàng từ sáng sớm, dùng nàng làm con tin uy hiếp Nhuế Vĩ phải trao quyển tập Huyền Quy cho họ.
Trong khi chàng giải huyệt ngủ cho Diệp Thanh, Âu Dương Long Niên ra lệnh cho thuyền phu hạ thủy một chiếc thuyền cấp cứu sẵn.
Nhuế Vĩ bế Diệp Thanh nhảy xuống thuyền buông dây ra khơi ngay, không hề bận bịu mơ hoài đến Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na. Hai nàng đã phản bội chàng, phụ họa theo Ngọc Diện Thần Bà cứ nghi ngờ là chàng hèn hạ giấu quyển bí lục Huyền Quy, những con người đó không còn là tri kỷ của chàng nữa thì chàng quan tâm mà làm chi?
Ngọc Diện Thần Bà nằm yên trong khoang thuyền nghe hết câu chuyện bên trên, cảm thấy thẹn, không dám gặp mặt Nhuế Vĩ, chờ cho chàng đi rồi mới dẫn Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na lên mũi thuyền nhìn theo.
Đến lúc đó Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na mới rõ là Nhuế Vĩ đã bỏ rơi hai nàng. Sự thực, oan hay ưng cho hai nàng?
Âu Dương Long Niên cho thuyền tiến về hướng Hồ Lô đảo tìm cá lạ, còn Nhuế Vĩ và Diệp Thanh thì về Trung Nguyên.
Một tháng sau chàng và Diệp Thanh cặp thuyền vào đất liền.
Trong vòng nửa năm, Nhuế Vĩ và Diệp Thanh đi khắp chốn truy tung tích kẻ thù. Thù nhân của phụ thân chàng thì nhiều, chẳng lẽ chàng giết hết, vả lại họ chỉ tham gia cuộc bao vây phụ thân chàng thôi thì họ dù sao cũng không đáng tội chết, chàng chỉ nghiêm trách những người mà chàng tìm được chứ không gây tổn thương cho họ.
Kẻ thù chính của phụ thân chàng là Bảo chủ Hắc bảo Lâm Tam Hàn, chàng nghĩ không thể nào tha chết cho lão ấy, chính lão hạ thủ sát hại phụ thân chàng, lúc lâm chung, phụ thân chàng chỉ nhắc mỗi một tên Lâm Tam Hàn thôi.
Nhưng nhớ đến Lâm Tam Hàn là nhớ đến Lâm Huỳnh Cúc. Chàng có thể bỏ qua bao nhiêu ân tình của nàng để nhẫn tâm sát hại phụ thân nàng chăng? Vì còn do dự chàng chưa quyết đến Sơn Tây tìm Lâm Tam Hàn, chàng biết hễ gặp lão ấy là chàng hạ độc thủ liền.
Trong sáu tháng qua, chàng kiểm điểm lại mọi việc đã làm, kết toán chương trình hoạt động phân tách cái trọng cái khinh của những sự dở dang để lấy quyết định gạt bỏ những sự gì, tiếp tục những sự gì.
Về Giản Hoài Quyên và Hồ Cáp Na dĩ nhiên chàng cũng có nhiều cảm tình với họ, song cảm tình đó chỉ ở trong phạm vi huynh muội trong trắng thôi. Trên đường đời về sau chàng tự đặt cho mình một bổn phận là sẽ dìu dắt che chở cho họ trong những bước khó khăn và chàng tin họ cũng hiểu được nỗi niềm của chàng.
Về Lâm Huỳnh Cúc, chàng cảm thấy nhẹ lo và chỉ ước mong Giản Thiệu Vũ lấy nàng làm vợ, sau này trải qua những biến đổi sâu sắc trong lòng, hắn đã thành thật yêu nàng. Bởi thế hắn mới ưng thuận mang nàng theo hắn.
Về Lưu Dục Chi, quả thật chàng mơ tưởng đến nàng, mơ tưởng trước khi gặp Cao Mạt Dã. Nhưng Lưu Dục Chi là gái đã có hôn ước, nàng lại là đệ tử của Ngọc Diện Thần Bà. Chuyện kết hợp với Lưu Dục Chi không bao giờ thực hiện được.
Chàng chỉ bâng khuân nhiều về trường hợp của Cao Mạt Dã thôi. Chàng sẽ xử trí làm sau khi gặp lại nhau? Diệp Thanh là kẻ đến sau nhưng lại mang thai với chàng, dù ngoài ý muốn. Định số chăng? Con người phải đủ dũng cảm nghị lực vui vẻ tiếp nhận số phận.
Trước mắt chàng có hai việc phải làm, báo phục mối gia cừu và giải quyết mối ân tình với Cao Mạt Dã và Diệp Thanh.
Công việc thứ nhất kể như đã kết liễu, trên đường truy tìm tung tích kẻ thù chính là Bảo chủ Hắc bảo Lâm Tam Hàn. Chàng đến nơi ẩn náu của lão. Lâm Tam Hàn tự lượng sức mình không phải địch thủ dưới tay chàng, lão trốn tránh sự ô nhục danh dự nên đã tự sát. Giản Thiệu Vũ, Lâm Huỳnh Cúc mang thi thể Lâm Tam Hàn ra đi trước đó một ngày.
Diệp Thanh thấy đại thù trả xong mà nét mặt chàng vẫn lộ vẻ ưu tư bần thần. Là cô gái thông minh, nàng suy nghĩ một chút liền hiểu ra ngay, tự tìm lý do rời khỏi chàng đi tìm Cao Mạt Dã.
Khi nỗi lo lắng tăng lên tột độ khiến Nhuế Vĩ tưởng chừng như phát điên, đột nhiên hai nàng sánh vai xuất hiện trở về. Khỏi nói sự sung sướng hạnh phúc của chàng không biết diễn tả thế nào.
Cùng chung sống và dấn thân với hai nàng trên con đường hành hiệp, viễn ảnh những đứa bé xinh xinh nối dòng họ Nhuế làm cho chàng yêu Diệp Thanh lẫn Cao Mạt Dã thêm thắm thiết. Còn bao nhiêu sự việc khác đều vì phụ thuộc, cao hứng thì giở ra tìm lại, không cao hứng thì xếp vào dĩ vãng.
Bộ truyện “Thất lão kiếm” được kết thúc nơi đây.
HẾT

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Nhan Mon Quan
Được bạn: ms đưa lên
vào ngày: 30 tháng 4 năm 2005